

The background of the cover is a dark, textured surface. At the top, the lower legs and feet of several figures in traditional Japanese samurai attire are visible, rendered in a monochromatic red color. A long, straight sword lies horizontally across the middle of the cover, also in red. The blade is stained with blood, which is dripping down. The title is written in a large, white, serif font, with the first two lines on the left and the last two on the right.

cuộc
điều hành

thâm
lặng

H I G A S H I N O
K E I G O

Vương Hải Yến

Bảo Lam Anh
dịch



NHÀ XUẤT BẢN
HÀ NỘI

SÁCH MỚI.NET - EBOOK



THƯ VIỆN EBOOK **SÁCH MỚI.NET**



HÀNG NGHÌN ĐẦU SÁCH HAY ĐANG CHỜ BẠN
WWW.SACHMOI.NET

Sau hơn ba năm, thi thể của Namiki Saori, một nạn nhân mất tích ở Tokyo đột nhiên được phát hiện tại một căn nhà rác ở tỉnh Shizuoka. Nghi phạm của vụ án là Hasunuma Kanichi, tên nghi phạm sành sỏi từng khiến cảnh sát bất lực mười chín năm trước. Và lần này gã vẫn được phóng thích. Nhưng rồi, vào ngày diễn ra lễ hội diễu hành hóa trang nổi tiếng của thị trấn Kikuno, nơi Namiki Saori từng sinh sống, Hasunuma chết trong một căn phòng kín. Án chồng án, các manh mối quá đỗi ít ỏi, cảnh sát tiếp tục rơi vào ngõ cụt. Phải đến khi Yukawa Manabu, vị “giáo sư Galileo” vốn không ít lần ra tay giúp cảnh sát phá án, đưa ra những suy luận vô cùng sắc sảo và táo bạo, từng mảnh ghép của bức tranh mới về đúng chỗ, hé lộ một sự thật rúng động...

Chiếc đồng hồ treo tường chỉ 10 giờ kém 20 phút tối. Namiki Yutaro nghĩ tối nay chắc sẽ không có thêm khách nào nữa. Từ trong bếp, anh nhìn qua quầy thanh toán xem tình hình bên trong cửa hàng. Trong quán chỉ còn lại hai vị khách nữ trung tuổi. Lúc vừa bước vào quán, một trong hai người phụ nữ đã thốt lên một câu đại ý rằng lâu lắm chị ta mới tới đây, thật là hoài niệm, chắc chị ta đã từng tới quán trước đây rồi. Namiki lén nhìn xem chị ta là ai. Anh có cảm giác từng thấy người này rồi, nhưng cũng có thể đó chỉ là ảo giác. Dù sao chị ta cũng không phải khách quen của quán.

Không lâu sau, một trong hai người phụ nữ cất tiếng gọi thanh toán. Machiko đang đứng rửa bát bên cạnh Namiki liền cất tiếng đáp rồi bước ra.

“Cảm ơn chị. Đồ ăn của quán ngon lắm.” Anh nghe thấy tiếng người phụ nữ.

“Cảm ơn quý khách. Nếu được, lần tới mời quý khách lại đến ạ.”

Machiko đáp.

“Nhất định tôi sẽ sớm quay lại. Thực ra mấy năm trước tôi từng tới quán nhà mình rồi. Khoảng 5,6 năm thì phải.”

“Ồ, thế ạ?”

“Hồi đó có một cô bé nhân viên quán rất xinh, tôi bắt chuyện thì biết cô bé là con gái của chủ quán. Khi ấy cô bé bảo đang học cấp ba thì phải. Cô bé vẫn khỏe chứ chị?”

Cánh tay đang dọn dẹp dao thớt của Namiki dừng lại. Không biết Machiko sẽ đáp lại câu hỏi hồn nhiên của vị khách nọ như thế nào, dẫu biết nghe là sẽ đau lòng nhưng anh vẫn dứng tại lên.

“Dạ vâng, cháu nó vẫn bình thường ạ.” Giọng nói của Machiko thật ôn hòa. Người nghe không thể nhận ra chút xáo động tâm can nào trong giọng nói ấy.

“Thế à, vậy thì tốt rồi. Cô bé còn ở đây không vậy?”

“Dạ không, cháu chuyển ra sống riêng rồi ạ.”

“Ồ, thế ạ? Cũng phải, trông cô bé rất chững chạc mà. Chẳng bù cho mấy đứa nhà tôi, lớn tướng rồi mà vẫn dựa dẫm vào bố mẹ, phát ngán lên được.”

“Như vậy cũng có cái hay chứ ạ.”

“Vâng, người ta hay nói lúc còn được con cái dựa dẫm là khi hãy còn được chúng quan tâm tới chị nhỉ?”

“Phải đấy ạ.”

Nghe tiếng bước chân thì có lẽ Machiko và vị khách nữ đang đi về phía cửa. Cánh cửa được mở ra lạch cạch, Namiki nghe thấy Machiko chào khách “Cảm ơn quý khách”.

Namiki đặt con dao làm bếp xuống, bước ra ngoài quầy. Lúc này Machiko vừa dỡ rèm vải xuống và bước vào trong quán.

Ánh mắt hai người chạm nhau, Machiko nghiêng đầu hỏi “Sao vậy anh?”

“Không có gì, anh nghe thấy em nói chuyện với khách nên đi ra thôi.” Namiki gãi gãi sau đầu. “Em trả lời điềm tĩnh quá. À, đương nhiên anh biết trong lòng em không điềm tĩnh chút nào.”

Machiko khẽ mỉm cười “Vâng.”

“Chuyện đó có gì ghê gớm đâu. Em làm nghề phục vụ khách khứa bao nhiêu năm nay rồi mà.”

“Anh biết thế, nhưng mà...”

Machiko dựng tấm rèm cạnh tường rồi quay lại nhìn chòng. Cơ thể chị nhỏ nhắn, gương mặt cũng nhỏ, nhưng từ hồi trẻ ánh mắt chị đã rất mạnh mẽ. Khi bị ánh mắt ấy nhìn vào, ai cũng sẽ bất giác muốn lùi lại phía sau.

“Anh vẫn chưa quen à?”

“Quen gì cơ?”

“Chuyện của Saori ấy. Quen với việc con bé không còn ở đây nữa.

Em thì quen rồi. Anh chỉ ở trong bếp nên có lẽ không biết, chứ em thường xuyên bị khách hỏi thăm những câu như vừa nãy. Có lẽ Natsumi cũng vậy. Nhưng em cũng không thấy con bé kêu ca than trách bao giờ. Hẳn là con bé cũng quen rồi.”

Natsumi là con gái thứ hai của họ. Năm nay cô học năm hai đại học. Những ngày rảnh rỗi, Natsumi sẽ tới phụ giúp việc trong quán.

Namiki lặng thinh, Machiko bèn xin lỗi.

“Em không định trách cứ gì anh cả đâu. Ý em là anh không cần lo lắng cho em quá thôi.”

“Ừ, anh hiểu rồi.”

“Anh dọn dẹp bếp nốt giúp em được không? Em phải làm vài việc ở trên kia.” Machiko chỉ tay lên trần nhà. Tầng hai của quán là khu phòng ở của gia đình Namiki.

“Ừ, em lên đi.”

“Vâng, vậy em lên trước nhé.” Machiko bước lên bậc cầu thang nằm ở một góc của quán.

Namiki lắc lắc đầu. Anh không có hứng dọn dẹp ngay, thay vì thế anh kéo chiếc ghế bên cạnh rồi ngồi xuống. Anh không thể ngăn lưng mình còng xuống. Phụ nữ mạnh mẽ thật. Trước đây anh đã nhiều lần nghĩ thế, lần này càng cảm thấy rõ ràng hơn.

Saori là cô con gái đầu lòng của vợ chồng Namiki. Lúc mới chào đời, làn da cô bé hồng hào, đôi mắt rất lớn. Anh luôn mong con đầu lòng sẽ là con trai, nhưng khi cô bé chào đời, anh không còn bận tâm đến chuyện đó nữa. Không chỉ dừng ở mức “đáng yêu không chịu nổi”, mà anh đã thực lòng nghĩ mình có thể chết bất kỳ lúc nào vì sự an toàn của cô bé này.

Machiko là cánh tay chủ lực của cửa hàng Namikiya, cả trên cương vị đầu bếp lẫn cương vị nhân viên tiếp đón khách. Ngay khi chị trở lại quán sau thời gian nghỉ sinh, căn bếp và gian quán lập tức trở thành nơi nuôi dạy trẻ. Họ đã chuẩn bị tâm thế rằng việc này sẽ rất vất vả, nhưng không ngờ lại nhận được rất nhiều sự trợ giúp vô cùng quý báu. Những khi bận rộn, khách quen trong quán nào thì bế rồi đỡ dành Saori giúp họ. Nhờ thế, khi Saori lên 1 tuổi, họ thậm chí còn nghĩ mình có thể sinh thêm đứa thứ hai được rồi.

Được mọi người yêu thương, Saori lớn lên khỏe mạnh. Khi cô bé bắt đầu đi học mẫu giáo, trên đường tới trường rất nhiều người bắt chuyện hỏi han cô bé. Mỗi lần có người bảo họ thấy hạnh phúc khi Saori cất tiếng chào họ thật lớn, Namiki lại cảm thấy vô cùng tự hào.

Hồi tiểu học và cấp hai, Saori đều rất được yêu mến. Vào dịp tới thăm nhà học sinh, cô chủ nhiệm của cô bé còn khen với Machiko rằng Saori có ưu điểm là luôn thân thiện, vui vẻ với tất cả mọi người, dù có chuyện không vui cũng không tỏ ra khó chịu.

Thành tích học tập của cô bé không quá tốt, nhưng cả Namiki và Machiko đều không bận tâm nhiều. Họ nghĩ chỉ cần Saori không làm điều gì xấu là được. Về điểm này, họ tự tin rằng cách nuôi dạy của mình không hề sai. Saori là cô bé hiểu chuyện, hầu như không bao

giờ cãi lại bố mẹ. Cô bé cũng dịu dàng và rất biết chăm cô em gái nhỏ hơn mình 3 tuổi.

Ngoài chuyện học hành, Saori có một tài năng sáng chói. Đó là ca hát. Từ nhỏ cô bé đã thích hát, nhưng khi tới những năm cuối tiểu học, tài năng đó mới bắt đầu gây chú ý. Chỉ cần nghe qua một lần, cô bé sẽ nhớ được hết dù bài hát ấy có khó đến đâu, chưa từng loạn nhịp lần nào. Nhờ con gái, cho tới lúc đó Namiki mới biết đến cụm từ “cảm âm tuyệt đối”.

Thế rồi có một cơ hội để cô bé phát huy hết tài năng kỳ diệu ấy của mình. Đó là lễ hội mùa thu. Tiết mục chính của lễ hội là diễu hành trong trang phục hóa trang, nhưng một trong những chương trình được người dân địa phương mong đợi nhất chính là đại hội thi hát. Lần đầu tiên tham gia lễ hội khi học lớp 4, Saori đã trình diễn xuất sắc ca khúc chủ đề “My heart will go on” của phim ***Titanic***, khiến khán giả bên dưới vô cùng kinh ngạc. Namiki cũng có mặt ở đó, đó là lần đầu tiên anh thấy con gái nghiêm túc thể hiện một bài hát.

Kể từ đó, mỗi lần tới lễ hội mùa thu cô bé đều tham gia đại hội này. Saori dần trở nên nổi tiếng trong vùng, đến mức quảng trường đại hội thi hát chật cứng những khán giả tới chỉ để nghe Saori.

Lên cấp ba, Saori bắt đầu phụ việc trong quán vào dịp nghỉ hè.

Trong đám khách thối miệng, có kẻ còn từng trêu chọc, “Thế này mà đi làm ở mấy hộp đêm trên thành phố thì có mà kiếm ối tiền, lọ mọ ở cái quán ăn tồi tàn này làm gì cơ chứ?” Là một người bố, Namiki cũng nhận thấy con gái mình lớn lên thật xinh đẹp. Chỉ cần có Saori, không khí trong quán lập tức sáng bừng lên như trăm hoa đua nở.

Đương nhiên khách tới quán cũng đông hơn. Cô đúng là cô con gái xinh đẹp thu hút khách cho quán.

Lần đầu tiên ông Niikura tới quán ăn nhà họ là khi Saori học lớp 11. Ông Niikura là một người giàu nổi tiếng trong vùng. Nghe nói thời trẻ

ông ấy từng mơ ước trở thành nhạc sĩ, và tới giờ vẫn giữ được mối quan hệ với người trong giới âm nhạc. Ông có tận vài phòng thu âm ở Tokyo, và nghe đâu ông cũng thường xuyên đi tìm kiếm các tài năng mới. Lần ấy ông cũng liệt kê cho họ tên những ca sĩ mà mình từng phát hiện và đào tạo.

“Con gái anh chị nhất định sẽ trở thành một ca sĩ chuyên nghiệp, thế nên hãy để cô bé tới chỗ tôi.” Ông Niikura nói với vợ chồng Namiki như vậy.

Namiki biết Saori thích ca hát, nhưng anh chưa từng nghĩ tới việc định hướng con trở thành ngôi sao giải trí, thế nên anh vô cùng bối rối trước lời đề nghị bất ngờ này. Machiko cũng vậy.

Sau khi ông Niikura ra về, hai vợ chồng bàn bạc với nhau. Cả hai đều chỉ mong Saori có một cuộc đời bình thường phẳng lặng, nhưng họ vẫn quyết định sẽ hỏi thử xem ý con thế nào.

Nghe chuyện, Saori nói muốn được thử sức xem sao. Cô bảo sợ bố mẹ phản đối nên không nói, chứ thực ra cô đã luôn muốn thử sức để trở thành một ca sĩ. Cô thú nhận rằng mình cũng có ý định học lên đại học, nhưng chỉ muốn chung chung vậy thôi, chứ không đặc biệt muốn theo học ngành nào cả.

Nếu người trong cuộc đã muốn thì đành vậy. Hai vợ chồng bàn bạc và thống nhất với nhau rằng nếu con bé đã thích thì phải để cho nó thử sức thôi, và thế là họ quyết định giao phó Saori cho Niikura.

Nếu không thành công thì lúc đó tính tiếp. Namiki nghĩ chắc mọi chuyện chẳng suôn sẻ đến thế đâu. Nhưng anh cũng nghĩ dẫu có thất bại thì chỉ cần thất bại ấy giúp con trưởng thành hơn trong cuộc sống sau này là được.

Cô con gái thứ Natsumi thực sự vui mừng cho chị. Saori còn chưa ra mắt khán giả, vậy mà Natsumi đã hứng khởi nghĩ đến hình ảnh đứng trên sân khấu lớn của chị gái.

Sau đó, vừa tới trường, Saori vừa theo học tại lò đào tạo của Niikura. Cũng may là Niikura không yêu cầu gia đình Namiki trả tiền học.

“Sau khi Saori ra mắt và trở thành ca sĩ ăn khách, tôi sẽ nhận tiền đào tạo của cô bé sau, anh chị không cần phải lo.”

Mỗi khi nhắc tới chuyện tiền nong Niikura lại nói như vậy. Ông Niikura cực kỳ ngưỡng mộ John Lennon, thành thử mái tóc dài và cặp kính tròn cũng trở thành thương hiệu của ông. Ông là một người nhẹ nhàng tử tế, không bao giờ tự đắc về việc mình là một người giàu có.

Chỉ có điều, bài giảng của ông rất khó. Saori thường than thở “Con cố gắng lắm rồi mà thầy Niikura chẳng bao giờ khen cả.” Đã vậy ông còn thường xuyên nhắc nhở các vấn đề khác trong sinh hoạt cá nhân của Saori nữa. Nghe nói đã nhiều lần ông Niikura dặn dò Saori rằng cô không nên dùng điện thoại, thứ đó chỉ cản trở việc học hát thôi. Nghe Saori kể, Namiki nghĩ thật may vì đã giao con gái cho ông Niikura bởi ông đã nói thay anh những điều anh muốn nói.

Không lâu sau, Saori tốt nghiệp cấp ba.

“Tôi định bữa tới sẽ để nhà sản xuất tôi quen nghe thử giọng hát của Saori.”

Ông Niikura tới quán vui vẻ thông báo, đó là khi năm mới vừa sang chưa được bao lâu. Saori lúc đó vừa bước sang tuổi 19.

Khoảng 2 tuần sau hôm đó. Hôm ấy, Saori ra khỏi nhà vào buổi chiều và mãi không thấy về. Namiki lo lắng gọi cho con nhưng không được.

Anh gọi điện hỏi bên nhà ông Niikura và tất cả những nơi anh nghĩ tới, nhưng vẫn không biết con gái ở đâu. Phải tới ngày hôm sau anh mới có thể báo cảnh sát.

Ngay sáng hôm ấy, cảnh sát chính thức vào cuộc. Họ tìm kiếm khắp các vùng xung quanh và kiểm tra hình ảnh của tất cả các camera an ninh được đặt ở các nơi.

Sau đó họ tìm thấy hình ảnh Saori đang đi bộ trong bộ nhớ của camera an ninh lắp trước một cửa hàng tiện lợi gần đó. Cô không đi cùng ai, tay áp điện thoại trên tai nên họ đoán khi ấy cô đang vừa đi vừa nói chuyện với ai đó.

Cảnh sát đã liên hệ với nhà mạng để tìm hiểu lịch sử cuộc gọi.

Nhưng cuộc gọi lúc ấy không gọi từ máy của Saori. Nghĩa là khi đó cô bé đang nhận điện thoại từ một người khác gọi tới. Nhà mạng cũng không nắm được lịch sử cuộc gọi đến.

Vì có khả năng Saori đã bị cuốn vào một vụ án nào đó nên cảnh sát đã mở rộng cuộc tìm kiếm. Họ thậm chí còn lùng sục cả dưới lòng con sông gần đó.

Nhưng vẫn không tìm thấy Saori. Cô đã biến mất như một làn khói.

Namiki, Machiko và Natsumi đã dán tờ rơi ở khắp nơi. Chủ các quán bên cạnh và khách quen của quán cũng giúp họ một tay. Nhưng cuối cùng vẫn không thu được thông tin hữu ích nào.

Vì quá khổ tâm, Machiko đổ bệnh, phải nằm nguyên một chỗ.

Natsumi ngày nào cũng khóc tới sung cả mắt, thường xuyên nghỉ học.

Quán Namikiya ngày càng nghỉ bán nhiều hơn nhưng những khách quen biết rõ sự tình thì không ai phàn nàn gì cả.

Không lâu sau, cảnh sát bảo họ hãy nộp thứ gì đó để có thể xét nghiệm được DNA của Saori. Namiki hiểu lời đề nghị ấy có nghĩa là khi tìm thấy một cái xác nào đấy, họ sẽ xét nghiệm DNA của cái xác

để đối chiếu. Cảm giác của anh khi ấy giống như đột ngột bị đẩy xuống một cái hố sâu thăm thẳm.

Thế nhưng sau đó không có tin gì từ phía cảnh sát nữa. Có lẽ vì họ không tìm thấy thi thể nào có vẻ là của Saori. Dần dần, Namiki không biết có nên vui vì chuyện đó không nữa. Nếu quả thực Saori không còn trên thế giới này nữa thì anh muốn sớm tìm thấy thi thể con để chôn cất cho tử tế, có như thế Saori mới được yên nghỉ.

Tháng trước nữa là tròn 3 năm kể từ ngày Saori mất tích. Biết rằng vô ích, nhưng anh vẫn phát những tờ rơi để thu thập thông tin ở vài địa điểm, giống như năm ngoái và năm kia. Đúng như dự đoán, việc làm ấy chẳng mang lại kết quả gì, nhưng sự thất vọng trong lòng anh không nhiều. Bởi việc làm này sớm đã trở thành một nghi thức mất rồi.

Namiki nhìn đồng hồ. Đã quá 10 rưỡi. Anh đã ngồi thần thờ hơi lâu. Anh đứng dậy, vỗ vỗ vào má bên phải hòng lấy lại tinh thần. Có lẽ thực sự đã tới lúc anh nên quên với chuyện này rồi. Nếu mỗi lúc nghĩ tới Saori anh lại thần thờ như vậy thì sau này sẽ chẳng thể sống tốt được.

Lúc anh dợm bước quay lại bếp, chiếc điện thoại bàn trong quán reo vang. Ai gọi vào giờ này thế nhỉ? Mỗi người trong gia đình Namiki đều có điện thoại di động riêng, nếu ai đó cần liên hệ, theo lẽ thường họ sẽ gọi tới số di động riêng ấy mới phải.

Dẫu vậy anh vẫn nhắc ống nghe, trả lời “Vâng, tiệm Namikiya xin nghe” giống như trong giờ quán mở. “Đây là số của gia đình anh Namiki Yutaro đúng không ạ?” Một giọng nam trầm thấp cất lên.

“Vâng, anh là ai ạ?”

Câu trả lời của đối phương hoàn toàn nằm ngoài dự đoán của anh.

“Tôi là người của Sở Cảnh sát tỉnh Shizuoka.” Người bên kia đầu dây đáp.

Kusagani hít một hơi thật sâu rồi mới gõ cánh cửa phòng họp. Một giọng nói cộc lốc từ phía trong vọng ra, “Ai thế?”

“Tôi, Kusanagi đây ạ.”

“Vào đi.”

“Xin phép anh.”

Nói rồi Kusanagi mở cửa phòng. Anh cúi chào rồi ngẩng đầu lên.

Ngồi phía bên kia chiếc bàn phòng họp là chỉ huy Mamiya. Anh ta cởi áo khoác ngoài, ống tay áo sơ mi trắng được xắn lên. Trên bàn để vài tờ tài liệu.

Nhưng người khiến Kusanagi căng thẳng không phải Mamiya, cựu đội trưởng đội điều tra, mà là nhân vật đang đứng cạnh cửa sổ, quay lưng lại phía anh. Nhìn mái tóc bạc như cước che kín lưng của ông đủ biết ông là ai.

Mamiya liếc nhìn phía sau lưng Kusanagi, khóe miệng dẫn ra.

“Anh mang theo cả nữ thư ký cơ à, đúng là vua một cõi nhỉ?”

“Tại các nhân viên khác đều bận cả thôi ạ.” Kusanagi gượng cười, quay đầu về phía sau. Cấp dưới của anh, Utsumi Kaoru đang đứng đó với dáng vẻ không thoải mái cho lắm.

“Vụ án cướp của giết người ở quận Itabashi vừa mới tìm được phương hướng giải quyết, tôi biết anh đang rất bận. Xin lỗi vì đã đột ngột gọi anh tới nhé.” Mamiya chìa tay về hàng ghế ở phía đối diện, nói. “Hai người cứ ngồi xuống trước đã.”

Kusanagi đáp “Vâng,” nhưng chưa dám kéo ghế ra luôn. Anh nhìn người đứng cạnh cửa sổ.

“Phó ban,” Mamiya gọi. “Kusanagi đến rồi ạ.”

Người đàn ông tóc bạc ngoảnh đầu lại rồi lẳng lặng xuống chiếc ghế bên cạnh. Ông là Tataru, trước là chỉ huy, giờ là phó ban Ban điều tra số Một.

Mamiya đánh mắt giục ngồi xuống, Kusanagi liền kéo ghế ra.

Nhưng Utsumi Kaoru thì vẫn đứng im.

“Utsumi cũng ngồi xuống đi.” Tataru lần đầu tiên cất tiếng. Giọng nói của ông vẫn to và vang như mọi khi.

“Dạ thôi, tôi đứng đây được rồi ạ...”

“Câu chuyện sẽ khá dài đấy.” Mamiya nói. “Cô đúng đó chúng tôi không yên tâm nói chuyện được. Ngồi xuống đi.”

“Dạ.” Utsumi Kaoru ngồi xuống cạnh Kusanagi.

Khi tất cả đã yên vị, Mamiya bèn nhìn thẳng vào mắt Kusanagi.

“Không phải ngẫu nhiên mà tôi gọi anh, một đội trưởng đang bận rộn với nhiều vụ án khác, tới đây đâu. Chả là có một vụ án mà tôi muốn đội của anh cùng hợp tác giải quyết.”

Không giấu vẻ nghi hoặc, Kusanagi liền cảnh giác hỏi, “Đội của tôi ư?”

Kusanagi nghĩ chuyện có vẻ không đơn giản rồi. Nếu có vụ án nào đó, bình thường họ sẽ giao luôn cho đội điều tra sở tại. Tuy công việc của đội anh đã tạm ổn, nhưng chưa tới mức đội điều tra của chuyên án khác gọi anh tới như vậy.

“Tôi sẽ giải thích lý do cụ thể sau. Anh cứ nghe chuyện trước đã.”

Mamiya rào trước như vậy rồi cầm xấp tài liệu trước mặt lên.

Câu chuyện anh ta nói tiếp theo có nội dung như sau.

Hai tuần trước, một vụ hỏa hoạn đã xảy ra tại một thị trấn nhỏ thuộc tỉnh Shizuoka. Nơi bị cháy là một căn nhà rác nổi tiếng trong vùng. Hiện chưa rõ nguyên nhân gây cháy. Cũng có suy đoán là một kẻ nào đó ở gần đấy đã phóng hỏa vì thấy khó chịu với căn nhà, nhưng đấy không phải lý do khiến vụ hỏa hoạn trở thành một tin tức gây chấn động.

Khi cảnh sát và bên cứu hỏa điều tra tàn tích sau khi dập tắt đám cháy, họ tìm thấy thứ giống như thi thể người. Hơn nữa có tới hai thi thể, và khả năng cao cả hai thi thể này đều đã chỉ còn là hài cốt từ trước khi vụ hỏa hoạn xảy ra.

Cảnh sát lập tức tiến hành xác minh danh tính của hai thi thể này. Một thi thể được cho là của bà lão sống một mình trong căn nhà rác, nhưng thi thể còn lại thì không có manh mối nào cả.

Từ số trang sức còn sót lại và chiều cao của thi thể, cảnh sát tỉnh Shizuoka suy đoán đây có thể là một phụ nữ trẻ, họ liền liên hệ để xác nhận với cảnh sát toàn quốc. Họ nhanh chóng thu được một số thông tin, trong số đó có thông tin liên quan tới một cô gái trẻ mất tích ở thị trấn Kikuno, Tokyo 3 năm trước. Vì mặt chiếc dây chuyền thánh giá cô gái đeo khi mất tích giống với mặt dây chuyền tìm thấy trên thi thể lần này nên họ quyết định làm giám định DNA. Kết quả, thi thể tìm được đúng là của cô gái mất tích đó. Tuy nhiên cô gái đó không có mối liên hệ gì với căn nhà bị hỏa hoạn lần này cả.

Theo lời người nhà của cô gái, lúc còn sống cô gái thậm chí chưa từng tới tỉnh Shizuoka.

Mamiya đặt tập tài liệu có đính kèm ảnh trước mặt Kusanagi.

Trên đó có ghi tên, địa chỉ, ngày tháng năm sinh và các thông tin khác.

“Tên cô gái là Namiki Saori, thời điểm mất tích cô ấy tròn 19

tuổi.”

Kusanagi cầm tài liệu lên. Trong ảnh là một cô gái trẻ mặc áo T-shirt, đưa tay hình chữ V lên ngang mặt, miệng cười tươi. Đôi mắt to sắc nét, chiếc cằm thon nhỏ, làn môi hơi dày. Dung mạo cô gái khiến người nhìn dễ dàng tưởng tượng lúc sinh thời cô hẳn rất được cánh nam giới để ý.

“Cô gái xinh quá.” Utsumi Kaoru ngồi bên cạnh nhìn vào tập tài liệu, nói nhỏ. “Trông chẳng khác gì mấy nữ thần tượng.”

“Lời khen của cô hợp lý đấy.” Mamiya nhìn Utsumi Kaoru với nét mặt nghiêm túc. “Nghe nói cô gái này khi đó đang luyện tập để trở thành ca sĩ sau khi tốt nghiệp trung học.”

“Ồ..” Kusanagi bất giác cảm thán. Bình thường chủ đề này sẽ khiến anh muốn xen vào bình luận vài câu, nhưng riêng hôm nay anh chẳng có tâm trạng đó chút nào. Bởi khi nghe Mamiya nói, anh đã cảm thấy vụ này là một đống rắc rối. Sao họ lại muốn giao vụ này cho đội anh chứ?...

“Bộ hài cốt còn lại đã xác định chắc chắn là của bà lão chủ nhà rồi ạ?” Kusanagi hỏi.

“Kết quả đối chiếu DNA thu được từ quần áo còn sót lại sau vụ cháy cho thấy bộ xương đúng là của bà ấy. Theo lời người dân xung quanh thì từ khoảng 6 năm trước họ đã không còn nhìn thấy bà lão nữa. Nhưng vì bà lão vốn không giao thiệp với người khác nên chẳng ai để ý đến. Theo sổ hộ tịch, thời điểm 6 năm trước bà ấy đã hơn 80

tuổi. Cảnh sát Shizuoka cho rằng bà ấy chết tự nhiên, do già yếu.

Chính là kiểu chết cô độc của người già mà gần đây hay được nói tới đấy.”

“6 năm trước...” Kusanagi trở tay vào cô gái trẻ trong ảnh. “Nghĩa là bà lão không liên quan gì tới cô gái có ước mơ làm ca sĩ này cả.”

“Ừ, đúng là như vậy.”

“Nguyên nhân cái chết của Namiki Saori đã được làm rõ chưa ạ?”

Mamiya hít vào một hơi.

“Sau khi điều tra phần hài cốt còn sót lại sau đám cháy, bên giám định nhận thấy hộp sọ của cô gái có chỗ bị lõm xuống.”

“Tuy nhiên...” Vừa nói tiếp, anh ta vừa chậm rãi khoanh tay lại.

“Vẫn chưa biết đó có phải vết thương trí mạng không. Chỉ biết rằng vết thương đó không phải do vụ hỏa hoạn lần này thôi.”

“Nghĩa là,” Kusanagi nhìn mặt vị cấp trên. “Hiện chưa có chứng cứ gì cho thấy cô gái bị giết, đúng không ạ?”

“Lúc này thì đúng là chưa.” Nói rồi Mamiya liếc mắt rất nhanh nhìn Tatara ngồi bên cạnh.

“Hắn là cậu đang nghĩ mình lại bị gì cho một vụ khó nhằn rồi đây, đúng không?”

Ánh mắt Tatara sắc lẹm sau cặp kính gọng vàng. Nhìn qua, ông chẳng khác nào một quý ngài với gương mặt thanh tao, nhưng khi làm việc, ông nổi tiếng là một người mạnh mẽ và nghiêm khắc.

“Làm gì có ạ...”

“Đừng chối. Cậu đó viết cả trên mặt cậu kia kìa.” Tatara nở một nụ cười khiến người ta rờn rợn. “Dù có là một vụ giết người thì nó cũng xảy ra hơn 3 năm trước rồi. Việc tìm nhân chứng gần như là không thể. Vật chứng cũng vậy. Hơn thế nữa nơi giấu thi thể cũng bị lửa thiêu rụi. Với tình hình này chẳng biết sẽ phải điều tra cái gì, điều tra

như thế nào. Nếu phải chịu trách nhiệm điều tra thì có khác nào gặp vận xui.”

Kusanagi im lặng, mắt nhìn xuống bàn. Tatara đã nói trúng tim đen anh lúc này.

“Nhưng mà...” Vị phó ban Ban điều tra số Một nói tiếp. “Cậu nhìn này, Kusanagi.”

Kusanagi quay mặt về phía Tatara, nhìn vào sâu bên trong cặp kính gọng vàng.

“Vâng?”

“Vụ án lần này, dấu thế nào tôi vẫn muốn chỉ huy Mamiya và đội trưởng Kusanagi đứng ra giải quyết giúp.”

“Tại sao ạ?”

Tatara nhìn Mamiya, khẽ gật đầu.

Mamiya lại nhòai người về phía trước.

“Bà lão sống trong căn nhà rác đó không phải không có người thân thích nào. Thực ra bà ấy có một người con trai. Sau khi bà mất, nếu có người đột nhập vào nhà, thì khả năng cao chính là người con trai đó.”

“Có biết nơi anh ta ở không?”

“Hai năm trước anh ta đã đổi bằng lái xe. Địa chỉ trên đó là quận Edogawa, giờ anh ta vẫn sống ở đấy. Có điều, trước đó anh ta sống trong một căn hộ đi thuê ở khu Minamikikuno, thị trấn Kikuno. Cự ly theo đường chim bay từ đó tới căn hộ của nạn nhân là khoảng 2 ki lô mét. Nhưng một hôm anh ta bỗng nghỉ việc ở công ty thu thập phế liệu, nơi anh ta vẫn làm trước đó, rồi trả lại căn hộ. Thời điểm đó là ngay sau khi Namiki Saori mất tích.”

Kusanagi thở ra một hơi nhẹ nhõm. Cuối cùng anh cũng thấy một chút ánh sáng hy vọng le lói.

Mamiya cầm lên một tờ tài liệu nữa, đặt trước mặt Kusanagi.

“Là người này. Cậu nhìn kỹ đi.”

Đó là một bản phô tô phóng to bằng lái xe. Giây phút nhìn gương mặt người đàn ông trong ảnh, Kusanagi sửng lại. Anh đã **nhìn thấy**,

mà không, đã **gặp** người này ở đâu đó rồi. Rồi khi nhìn tới tên người đàn ông, Kusanagi sửng sốt. Cảm giác như trong khoảnh khắc, nhiệt độ cơ thể anh tăng vọt.

Trong phần tên trên tấm bằng lái có ghi Hasunuma Kanichi.

Kusanagi tròn mắt nhìn hai vị cấp trên.

“Là gã Hasunuma... đó ư?”

“Đúng vậy, chính là gã Hasunuma đó.” Mamiya nặng nề nói. “Bị cáo của vụ án bé Yuna.”

Hàng trăm ý nghĩ quay mòng mòng trong đầu, Kusanagi không nói lên lời. Gò má anh giật giật.

Anh nhìn bức ảnh một lần nữa. Nhìn gã già hơn hồi anh gặp gỡ, những biểu cảm lạnh lùng trên mặt gã thì vẫn y như cũ.

“Để tôi giúp anh nhớ lại một chuyện quan trọng nữa nhé.”

Mamiya đưa ra một bức ảnh khác. “Đây là căn nhà rác bị vụ hỏa hoạn thiêu rụi. Bức ảnh do một nhân viên tòa thị chính chụp mấy năm trước. Thế nào, anh có thấy quen mắt không?”

Kusanagi nhận lấy tấm ảnh. Trong ảnh có chụp một núi rác khổng lồ. Nhưng nhìn kỹ, **núi rác** đó có nóc nhà, có thể thấy cả một chiếc

cổng nhỏ nữa.

Kusanagi lần mò lại những ký ức xa xôi rồi anh chợt nhớ ra.

“Địa điểm là tỉnh Shizuoka nhỉ? Không lẽ lại là... căn nhà mà chúng ta đã thu giữ cái tủ lạnh đó?”

“Đúng thế.” Mamiya trở tay về phía đầu mũi Kusanagi. “19 năm trước, tôi và anh đã cùng tới căn nhà này. Chỉ có điều khi đó ngôi nhà không tích nhiều rác thế này thôi.”

“Là ngôi nhà đó... ạ?”

“Giờ cậu hiểu chưa Kusanagi?” Tataru nói. “Lý do tại sao tôi lại muốn giao vụ này cho các cậu. Chuyện này tôi đã nói với trưởng phòng cảnh sát hình sự và trưởng ban điều tra số Một rồi. Hay tôi nên giao nó cho đội khác?”

“Dạ không,” Kusanagi nắm chặt đôi tay đang để trên mặt bàn.

“Tôi hiểu rồi ạ. Xin hãy để đội tôi đảm trách vụ này.”

Tataru gật đầu vẻ hài lòng.

“Xin hỏi...” Utsumi Kaoru ở bên cạnh xen vào. “Vụ án bé Yuna là thế nào ạ?”

“Tôi sẽ kể cho cô nghe sau.” Kusanagi nói.

Thấy Tataru đứng lên, Kusanagi và Utsumi Kaoru cũng đứng dậy theo. Tataru sai bước khỏi phòng họp. Mamiya dợm bước đi theo, nhưng rồi anh ta dừng chân, quay đầu lại.

“Chúng ta sẽ mở chuyên án hợp tác điều tra với cảnh sát tỉnh Shizuoka tại Phòng Cảnh sát Kikuno. Còn vụ cướp của giết người ở Itabashi thì cứ giao lại cho đội điều tra sở tại xử lý nốt, anh chuẩn bị để bắt tay vào điều tra vụ này luôn nhé.”

“Vâng.” Kusanagi lên dây cót tinh thần, đáp lại.

Sau khi cánh cửa phòng họp đóng lại “cách” một tiếng, Kusanagi quay về phía Utsumi Kaoru.

“Cô gọi cho tất cả thành viên trong đội, bảo họ khẩn cấp về sở giúp tôi.”

“Rõ.” Utsumi Kaoru lấy chiếc điện thoại từ túi trong áo khoác ra.

Cô bé Motohashi Yuna sống cùng bố mẹ tại quận Adachi thành phố Tokyo đã mất tích vào tháng Năm 23 năm về trước. Khi đó Yuna 12

tuổi. Chiều muộn hôm ấy, cô bé nói là sẽ đi chơi với bạn ở công viên rồi rời khỏi nhà. Công viên đó rất gần nhà, lại nằm trên con đường cô bé đi học. Bởi vậy, mẹ cô bé không hề lo lắng chút nào. Nhưng đến giờ ăn tối mà vẫn chưa thấy cô bé về nên mẹ cô bé tới công viên đón. Song khi tới nơi lại không thấy Yuna đâu. Mẹ Yuna tới nhà bạn của con để hỏi thì cô bé đó nói đã chia tay Yuna, ai về nhà nấy từ lâu.

Cảm thấy lo lắng, chị gọi điện cho chồng. Hai vợ chồng đi tìm một số nơi, rồi báo cảnh sát.

Cảnh sát cho rằng vụ việc này khả năng cao là một vụ án hình sự, vì thế đã tiến hành tìm kiếm trên diện rộng. Nhưng họ không nắm được manh mối nào để tìm ra tung tích của Yuna. Thời đó camera an ninh không nhiều như bây giờ, họ cũng không thu được thông tin hữu ích nào từ nhân chứng.

Giữa hoàn cảnh đó, thông tin hữu ích duy nhất họ nắm được là lời khai của một nhân chứng, rằng người này đã nhìn thấy một cô bé giống Yuna đi bộ cùng một người đàn ông mặc bộ đồ lao động màu xanh da trời nhạt. Nhân chứng chỉ nhìn thấy phía sau lưng nên không biết mặt người đàn ông. Người đàn ông có chiều cao trung bình, không gầy không béo, nhân chứng, vốn là một bà nội trợ, cho hay.

Chị ta nói không nhớ khi đó trạng thái của Yuna thế nào.

Nghe tới chi tiết bộ đồ lao động màu xanh da trời nhạt, ai cũng nghĩ tới chuyện bộ đồ lao động của công nhân ở xưởng sản xuất của bố

Yuna, anh Motohashi Seiji, chính là màu này. Khi cho nhân chứng xem, chị ta cũng nói chúng rất giống bộ đồ của người đàn ông đó.

Trong xưởng có khoảng 30 công nhân. Cảnh sát điều tra đã đến nhà hỏi từng người một. Khi cảnh sát đề nghị muốn xem xét bên trong phòng, hầu như mọi người đều đồng ý. Những người từ chối đều có lý do thuyết phục, không có điểm gì đáng ngờ.

Trong số những công nhân đó, có một người là Hasunuma Kanichi. 30 tuổi, sống một mình. Theo ghi chép điều tra thời đó, 3

ngày sau khi Yuna mất tích, cảnh sát đã tới nhà hỏi chuyện Hasunuma và xem xét bên trong phòng gã. Họ không thấy có điểm gì đáng ngờ.

Kết cục, cảnh sát không tìm được Yuna. Sau đó, những cuộc điều tra lấy lệ tiếp tục diễn ra nhưng chẳng thu được thành quả gì. Một tháng sau khi Yuna mất tích, mẹ cô bé đã gieo mình xuống từ một tòa nhà gần nhà tự tử. Trong di thư mẹ cô bé xin lỗi Yuna và chồng. Có lẽ đó là kết cục của việc người mẹ đã quá đau khổ sau sự ra đi của con gái, và luôn tự trách bản thân vì đã cho phép con đi chơi lúc chiều muộn nên mới xảy ra cơ sự.

Nhưng một bước ngoặt lớn của vụ án đã tới vào khoảng 4 năm sau. Cảnh sát nhận được tin báo từ một người đàn ông nọ rằng người này đã phát hiện một bộ xương có vẻ là xương người lộ ra khỏi lòng đất trong chuyến đi bộ đường dài băng qua núi Okutama của mình.

Cảnh sát địa phương vội vã tới nơi, đào chỗ đất đó lên, và họ tìm thấy những mảnh xương rời rạc do bị phân thành nhiều phần. Khi điều tra kỹ hơn, họ nhận ra đó đúng là xương người, hơn nữa từ độ dài và độ lớn của xương còn thấy được đó là xương của một đứa bé.

Phần hộp sọ của hài cốt vẫn giữ được hình dáng ban đầu, vì thế Phòng điều tra khoa học đã dựa vào hộp sọ đó để phác thảo ra

mười bức tranh vẽ gương mặt. Sau khi gửi chúng cho các sở cảnh sát toàn quốc, có tin báo về rằng có thể đó chính là Motohashi Yuna. Lúc này họ quyết định xét nghiệm DNA. Không lâu sau, họ nhận được kết quả bộ xương đúng là của cô bé.

Chuyên án điều tra được lập ra ở Phòng Cảnh sát Adachi. Đội cảnh sát thuộc Sở Cảnh sát Tokyo do Tatara chỉ huy đã được cử xuống địa phương hỗ trợ. Lúc đó Mamiya giữ chức chủ nhiệm.

Kusanagi khi đó mới được phân về Ban điều tra số Một chưa lâu, anh được kỳ vọng như một nhân tố trẻ đầy triển vọng.

Tuy có ít manh mối nhưng trên bộ xương được tìm thấy có một điểm đặc trưng. Đó là, cơ thể không chỉ bị cắt thành nhiều mảnh trước khi chôn, mà còn có dấu vết cho thấy trước đó thi thể đã bị thiêu cháy.

Họ quyết định điều tra những nơi có thể thiếu thi thể quanh địa điểm Motohashi Yuna được nhìn thấy lần cuối cùng. Hung thủ không thể đốt một đám lửa lớn giữa khoảng đất trống rồi hỏa thiêu được, thế nên khả năng cao là gã đã dùng tới lò đốt. Một mặt, họ điều tra tất cả các lò đốt trong vùng, mặt khác, họ kiểm tra xem ở gần nhà các công nhân của xưởng sản xuất linh kiện có lò đốt nào không.

Trong quá trình đó Kusanagi đã để mắt tới Hasunuma Kanichi.

Thời điểm ấy Hasunuma đã nghỉ việc ở xưởng Motohashi, nhưng hồ sơ của gã vẫn được lưu lại. Dựa trên hồ sơ này, họ biết gã từng làm tại một công ty xử lý rác thải sản xuất. Ở công ty ấy đương nhiên sẽ có các lò đốt rác to nhỏ khác nhau.

Anh tới công ty đó, gặp và nói chuyện với quản lý của Hasunuma, để rồi biết được một chuyện đáng kinh ngạc. 4 năm trước Hasunuma đã gọi điện cho vị quản lý này và ngỏ ý muốn mượn lò đốt của công ty trong ngày nghỉ để thiêu hủy món đồ nào đó. Khi quản lý hỏi gã định thiêu gì, Hasunuma đáp gã đã nhận xác của vài

con vật nuôi từ người quen, và gã muốn tiêu hủy chúng. Câu trả lời của gã bóng gió cho vị quản lý biết là gã đang làm dịch vụ tang lễ cho thú cưng để kiếm chút tiền tiêu vặt. Công ty xử lý rác thải đó cũng thường tiêu xác chó mèo cùng với các loại rác khác. Thành thử vị quản lý cũ đồng ý cho gã mượn, với điều kiện sau đó phải dọn dẹp sạch sẽ.

Khi hỏi về thời gian chính xác xảy ra chuyện trên, Kusanagi nhận được câu trả lời trùng khớp với thời gian mất tích của Hashimoto Yuna. Vì thế Hasunuma Kanichi đã trở thành nghi phạm hàng đầu cho vụ án đó.

Kusanagi nhanh chóng điều tra theo hướng trên, nhưng Hasunuma là một kẻ mang đầy bí ẩn. Những thứ anh điều tra được chỉ là, gã xuất thân từ tỉnh Shizuoka và đã liên tục đổi chỗ làm mà thôi.

Mamiya nói trước hết muốn gặp thử gã xem sao, vì thế Kusanagi cũng đi cùng. Hasunuma nghỉ việc tại xưởng chế tạo linh kiện nhưng không chuyển nhà. Anh đã đến tận nhà và gặp trực tiếp gã.

Hasunuma có cặp mắt nhỏ, gương mặt hầu như không cảm xúc.

Ngay cả khi nói chuyện, lớp thịt trên gò má xương xẩu của gã cũng không động đậy.

Điều đầu tiên Mamiya hỏi gã là tên của chủ nuôi những con vật gã đã tiêu trong lò đốt rác. Chỉ cần hỏi được thông tin đó sẽ xác nhận được ngay việc thiếu xác thú nuôi là thật hay giả.

Nhưng Hasunuma nói không thể trả lời câu hỏi ấy được. Gã nói đã hứa với chủ nuôi như vậy.

Mamiya hỏi gã về loại thú nuôi, bao nhiêu con, và gã đã nhận được bao nhiêu tiền cho việc đó, nhưng Hasunuma không trả lời câu hỏi nào. Cuối cùng, gã còn nói “Không trả lời cũng cấu thành tội ư?”

Giọng nói trầm thấp, không chút cảm xúc nào của gã tới giờ vẫn còn đọng lại trong đầu Kusanagi.

Vì gã từ chối trả lời nên càng trở nên đáng nghi hơn. Cơ thể vừa phải, không cao không thấp của Hasunuma cũng khớp với lời khai của nhân chứng.

Nhưng họ không tìm được hướng tấn công tiếp theo. Họ đã hỏi chuyện Motohashi Seiji, bố của Yuna và tất cả những người liên quan, nhưng không tìm thấy tiếp điểm nào khác giữa Hasunuma và Yuna ngoài việc Hasunuma là nhân viên của xưởng còn Yuna là con gái của chủ xưởng. Hasunuma và công ty cũng không có tranh chấp gì với nhau.

Giữa hoàn cảnh đó, Kusanagi để ý tới một bức ảnh khác. Đó là bức ảnh chụp bên trong căn phòng của Hasunuma do điều tra viên tới hỏi chuyện gã 4 năm trước chụp lại. Trong lúc ngắm ảnh, anh đã nhận ra một thứ.

Lần cùng Mamiya tới nhà Hasunuma, vừa nghe cuộc trao đổi giữa hai người, Kusanagi vừa kín đáo quan sát xung quanh. Trước đó Mamiya đã dặn anh hãy quan sát xem căn phòng đó có chỗ nào có thể giấu xác chết không. Bởi trước khi mượn được lò thiêu xác, gã chắc chắn phải giấu cái xác ở một chỗ nào đó.

Căn hộ của Hasunuma là một căn hộ gồm hai phòng và một khoang bếp sơ sài. Nếu cần giấu xác thì chắc gã sẽ giấu trong tủ đựng đồ hoặc gác mái. Anh không nhìn thấy thứ gì kiểu như một chiếc va li lớn cả.

Đột nhiên mắt anh dừng lại ở chiếc tủ lạnh. Một chiếc tủ lạnh loại nhỏ, như kiểu tủ lạnh đặt trong phòng khách sạn. Kusanagi nghĩ, dù cơ thể đứa bé có nhỏ tới đâu thì cũng không thể giấu trong chiếc tủ lạnh này được.

Nhưng trong bức ảnh 4 năm trước lại là một chiếc tủ lạnh to hơn thế. Không to như kiểu tủ lạnh được dùng trong các gia đình bình thường, nhưng nó cũng cao tới hông của người lớn. Với kích cỡ này, nếu phân xác ra làm nhiều mảnh thì có thể nhét vừa xác của một đứa trẻ.

Trong 4 năm qua, gã đã thay tủ lạnh. Tại sao lại như vậy?

Kusanagi bắt đầu suy luận.

Dù cuối cùng gã đã thiêu xác trong lò, nhưng trước đó gã vẫn phải bảo quản cái xác trong phòng mình. Để kéo dài quá trình phân hủy thì nhét vào tủ lạnh là tốt nhất. Sau khi chôn xương cốt đứa bé trong núi, gã đã vứt cái tủ lạnh đi. Dẫu có máu lạnh tới đâu, gã cũng không thể thản nhiên dùng tiếp chiếc tủ lạnh đó nữa.

Nếu suy luận này là đúng, thì rất có thể trong chiếc tủ lạnh đó vẫn còn lại vết tích của thi thể.

Kusanagi cho Mamiya và Tatara xem bức ảnh, rồi nói ra suy nghĩ của mình. Hai vị cấp trên của anh cũng đồng ý rằng rất có khả năng đó. Nhưng gương mặt họ không tươi tỉnh lên chút nào. Bởi vấn đề là làm thế nào để tìm được cái tủ lạnh ấy? Quan trọng là liệu nó có còn tồn tại trên đời không? Dù sao chuyện cũng xảy ra 4 năm trước rồi.

Nhưng sau đấy, ba người cùng nghĩ theo hướng Hasunuma là thủ phạm và cùng nghĩ cách tìm ra chiếc tủ lạnh. Để cảnh sát không chú ý tới, chắc chắn gã muốn xử lý chiếc tủ thật kín đáo. Nghĩa là gã không thể thuê một công ty chính quy giúp mình được.

Nhưng giả dụ gã tự chuyển chiếc tủ đi thì cũng không thể làm việc đó một mình. Gã phải nhờ ai đó giúp đỡ.

Hasunuma không có nhiều bạn bè thân thiết. Sau khi điều tra, họ tìm ra được tên của một người là bạn chơi mạt chược của gã. Hơn nữa

người này còn có một chiếc xe tải hạng nhẹ.

Họ tới hỏi chuyện người đàn ông này, anh ta vô tư thừa nhận có chuyện đó. Anh ta nói khoảng 4 năm trước từng giúp gã chở một chiếc tủ lạnh. Nơi chở tới là nhà bố mẹ của Hasunuma. Hasunuma nói với anh ta rằng gã muốn mang cho mẹ gã đang sống một mình ở Shizuoka chiếc tủ lạnh cũ của mình.

Kusanagi cùng Mamiya nhanh chóng tới ngôi nhà đó. Mẹ của Hasunuma tên Yoshie. Bà vừa thấp vừa bị còng, nhìn già hơn tuổi thật rất nhiều. Khi biết hai người đàn ông lạ mặt đột nhiên tới tìm mình là cảnh sát, bà rất sợ hãi. Bà lắp ba lắp bắp nhắc đi nhắc lại rằng mình không làm việc gì xấu cả.

Khi Mamiya nói muốn hỏi về chiếc tủ lạnh, bà Hasunuma Yoshie hết sức ngạc nhiên. Có vẻ bà không biết hai người họ đang nói về chuyện gì. Họ phải giải thích rằng đó là chiếc tủ lạnh mà 4 năm trước con trai bà mang tới cho bà thì bà mới hiểu ra. Sau đó bà chau mày lại khiến những nếp nhăn giữa trán càng sâu hơn, bà nói.

“Tôi không dùng chiếc tủ đó. Nó tự ý mang tới đấy chứ, chỉ tổ vướng víu.”

Họ hỏi chiếc tủ đâu, bà bảo trong căn phòng kiểu Nhật ở phía trong. Bà dẫn họ vào, Kusanagi ngạc nhiên.

Căn phòng đó nên gọi là phòng chứa đồ thì đúng hơn là phòng kiểu Nhật. Bên trong phòng chứa đầy đồ đạc lộn xộn.

Phía sâu bên trong có đặt chiếc tủ lạnh đó. Chính là chiếc tủ lạnh được chụp trong ảnh.

Họ lập tức làm thủ tục thu giữ chiếc tủ. Lúc đó bà Hasunuma mới hỏi tới sự tình. Đương nhiên họ không thể cho bà biết thông tin chi tiết. Họ chỉ nói chiếc tủ có khả năng liên quan đến một vụ án.

Chiếc tủ lạnh được chuyển sang Phòng điều tra khoa học và đã được điều tra triệt để. Kết quả, họ tìm thấy trong đó những vết máu nhỏ và những thứ có vẻ là các mẫu thịt. Xét nghiệm DNA được tiến hành, máu và những mẫu thịt đó được kết luận là của Motohashi Yuna. Khi kết quả được công bố, những tiếng reo hò phấn khởi vang rộn khắp trụ sở của chuyên án điều tra.

Ai nấy đều nghĩ vậy là vụ án đã được giải quyết. Kusanagi tự mãn nghĩ mình vừa chân ướt chân ráo về Ban điều tra số Một mà đã lập được thành tích lớn.

Nhưng sự việc lại rẽ sang một hướng không ngờ tới.

Hasunuma Kanichi hoàn toàn phủ nhận mọi tội lỗi.

Về việc đã tìm thấy vết máu và các mẫu thịt của Motohashi Yuna trong tủ lạnh, gã nói “Không biết”, về lý do mua tủ mới, gã đáp “Vì nó đã cũ rồi.”

Dẫu vậy, những người chịu trách nhiệm điều tra mà đứng đầu là Tatara vẫn quyết định bắt giữ gã. Bởi họ nghĩ trước mắt cứ bắt gã rồi thẩm vấn thật triệt để thì một lúc nào đó gã cũng sẽ thú tội thôi.

Thông thường, bước đầu cảnh sát sẽ bắt nghi phạm với tội vứt bỏ thi thể hoặc tội gây tổn hại thi thể nhưng trong vụ này họ không thể làm thế. Thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự của tội vứt bỏ thi thể hoặc gây tổn hại thi thể là 3 năm, và đã quá 3 năm kể từ ngày đó.

Họ chỉ còn cách bắt gã với tội danh giết người.

Nhưng Hasunuma đã không mắc bẫy. Từ giữa cuộc thẩm vấn, gã quyết định giữ im lặng triệt để. Dù cảnh sát có dọa dẫm hay thuyết phục thế nào gã cũng không lung lay.

“Bằng bất cứ giá nào các anh cũng phải thu thập bằng chứng về đây!”

Trong cuộc họp điều tra, Tatara đã hét lên ra lệnh như vậy. Cấp dưới của ông nghe thế liền đáp lại với giọng đầy quyết tâm.

Từ cuộc điều tra đầy tận tâm của nhóm Kusanagi, họ đã biết được thêm vài chi tiết mới để làm rõ hành vi phạm tội của Hasunuma. Ví dụ, sau 2 ngày dùng tới lò đốt, Hasunuma đã thuê một chiếc ô tô. Cự ly chiếc xe đó chạy gần khớp với quãng đường đi về giữa nhà gã và nơi bộ xương được tìm thấy. Ngoài ra, những cảnh sát tới điều tra căn phòng của Hasunuma đã tìm thấy một chiếc xẻng cũ được bọc trong giấy báo. Phân tích đất đá dính trên xẻng, họ thấy thành phần của đất này khá giống với đất nơi bộ xương được chôn.

Ngoài ra, những thông tin mới cũng tiếp tục tăng lên. Nhưng tất cả đều chỉ là chứng cứ gián tiếp, không phải là chứng cứ quyết định chứng minh Hasunuma phạm tội.

Có một số người đã đề xuất phương án thỏa thuận. Nghĩa là, họ đề xuất việc bắt Hasunuma, kẻ vẫn giữ im lặng cho tới lúc đó, nhận tội cố ý gây thương tích dẫn đến chết người, hoặc một tội nhẹ hơn là ngộ sát, thay vì tội giết người. Vì nguyên nhân tử vong không được làm rõ nên những tội danh này đều không gây ra mâu thuẫn gì.

Tatara nổi giận đùng đùng trước ý kiến ấy. Ông gạt phắt đi, nói thật hết thuốc chữa khi đề nghị thỏa thuận với thủ phạm như vậy.

Ông nói tiếp rằng sở dĩ gã im lặng là do gã biết mình đã gây trọng tội, vì thế bằng bất cứ giá nào cũng phải khởi tố gã với tội giết người.

Kết cục, hồ sơ đã được chuyển tới viện kiểm sát trong khi nhóm Kusanagi vẫn chưa tìm thấy vật chứng giết người. Những chuyện sau đó sẽ tùy theo phán đoán của bên kiểm sát.

Bên kiểm sát chọn khởi tố bị can. Họ phán đoán rằng với nhiều chứng cứ gián tiếp như vậy, khi ra tòa chắc chắn chân tướng sự việc sẽ được làm rõ.

Nhưng việc xét xử đã không diễn ra như suy nghĩ của bên kiểm sát.

Ở phiên tòa đầu tiên, Hasunuma đã phủ nhận cáo trạng. Đó là lần đầu tiên, cũng là lần cuối cùng gã nói ra những câu từ có ý nghĩa.

Sau đó, gã một mực giữ im lặng từ đầu tới cuối. Trước bất kỳ câu hỏi nào của kiểm sát viên, gã đều chỉ lặp lại “Tôi không có gì để nói cả.”

Trong khi phiên tòa vẫn đang diễn ra, thì nhóm Kusanagi đã bắt đầu nghe được những lời xầm xì cho rằng tình hình càng lúc càng xấu đi, rất có thể gã sẽ được phán vô tội.

Anh nghĩ không thể như vậy được. Tuy chỉ có chứng cứ gián tiếp, nhưng chẳng lẽ với bao nhiêu tư liệu như thế mà không thể xử tội gã hay sao?

Tòa án tập trung vào hai việc. Một là, Motohashi Yuna chết có phải là do bị giết không. Hai là, dù không xác định được động cơ hay cách thức sát hại, nhưng những chứng cứ gián tiếp đó có đủ chứng minh gã đã giết người không.

Gã đã thiêu và chôn cái xác ấy. Anh nghĩ chắc chắn gã đã giết cô bé, nhưng có vẻ tòa án không hoạt động theo cách đó. Chỉ cần có khả năng gã không giết người, dù khả năng ấy nhỏ đến đâu, thì tội giết người sẽ không được xác lập.

Phán quyết của phiên sơ thẩm được công bố vào một ngày trời lạnh buốt từ sáng sớm. Khoảng 1000 ngày sau ngày bắt giữ. Kusanagi nghe kết quả phán quyết ấy tại trụ sở chuyên án điều tra của vụ án mà khi đó anh đang phụ trách.

Phán quyết tuyên rằng bị cáo vô tội.

[©Facebook Group: We Love Ebook, mời các bạn tham gia Nhóm để tải nhiều sách hơn nữa!](#)

Nhìn tàn tích của đám cháy, Kusanagi khẽ lắc đầu. “Không thể nghĩ ở đây từng có một ngôi nhà đấy.” “Tôi cũng cảm thấy vậy.” Utsumi Kaoru đứng bên cạnh nói.

Nơi này giống nơi đốt rác hơn là tàn tích của một căn nhà cháy.

Hơn nữa đám rác còn chẳng hề được phân loại. Một lượng lớn đồ gỗ, đồ kim loại, nhựa bị cháy quện vào nhau. Chắc hẳn cùng với cột khói đen sì, làn khói độc phát sinh từ đám cháy cũng rất lớn.

Kusanagi chợt thấy thương cảm những anh lính cứu hỏa đã phải tới đây dập tắt đám cháy.

Trước khi tới trụ sở chuyên án điều tra chung, nhân lúc đến chào hỏi Phòng Cảnh sát tỉnh Shizuoka, anh quyết định cùng Utsumi Kaoru đến xem hiện trường vụ hỏa hoạn.

“Tôi cũng mấy lần đi qua khu này rồi, nhưng nếu không đến gần thì thậm chí sẽ không biết nơi đây có một ngôi nhà anh ạ.”

Người nói câu này là một cảnh sát địa phương tên Ueno. Anh ta đi cùng để dẫn đường cho họ. Có lẽ anh ta mới ngoài 30 một chút.

Cơ thể anh ta rắn chắc, đầy sinh lực.

“Kinh khủng đến vậy ư?”

Trước câu hỏi của Kusanagi, anh cảnh sát trẻ gật đầu.

“Đồ điện hỏng, đồ đạc trong nhà, chăn màn, nói chung là rác đủ thể loại chất đầy quanh ngôi nhà này. Những chồng báo rồi sách được bó lại quảng đó cũng rất nhiều. Có lẽ chúng được mang tới từ một nơi tập kết rác nào đó.”

“Sao ngôi nhà lại trở nên như vậy ạ?” Utsumi Kaoru hỏi.

“Tôi cũng không biết nữa.” Ueno nói, nghiêng đầu. “Theo lời kể của người dân quanh đây thì từ khoảng 10 năm trước ngôi nhà đã như vậy rồi. Bà lão có vẻ không giao thiệp gì với mọi người xung quanh, mọi người có tới than phiền rác hôi bà ấy cũng chẳng nghe.

Nhân viên tòa thị chính đã tới nhà bà vài lần, gợi ý rằng nếu bà không thể tự xử lý rác thì họ sẽ giúp bà, nhưng bà nói tất cả số rác đó đều là tài sản của bà, bà không định vứt chúng đi, và yêu cầu họ để mặc chúng như cũ.”

Vừa nghe Ueno kể, Kusanagi vừa nhớ lại gương mặt của bà Hasunama Yoshie khi anh gặp bà 19 năm trước. Hồi đó anh đã cảm thấy bà là một người kỳ cục, nhưng có vẻ càng về sau này sự khác người đó càng trầm trọng hơn. Rất có thể việc con trai bà bị bắt giữ đã ảnh hưởng nặng nề tới sức khỏe tinh thần của bà.

“Nghe nói người ta không thấy bà Hasunama Yoshie từ 6 năm trước rồi. Không ai thắc mắc trước sự biến mất này ư?” Kusanagi hỏi.

“Có vẻ mọi người cũng đồn đại ít nhiều. Kiểu ‘Gần đây không thấy bà ấy đâu nhỉ’. Nhưng chuyện chỉ dừng lại ở đó, mọi người không quan tâm nhiều lắm. Chắc họ đều tránh không muốn dây dưa gì tới bà ấy.”

“Các khoản tiền đóng dịch vụ công như tiền điện tiền nước thì sao?”

“Những khoản tiền đó đều được thanh toán đầy đủ. Tài khoản ngân hàng của bà lão vẫn hoạt động, tiền được trích trực tiếp từ tài khoản ấy. Điện nước đều không được dùng đến nên họ chỉ yêu cầu thanh toán phí duy trì dịch vụ thôi, nhưng dẫu thế thì nhân viên các công ty điện nước cũng không tới kiểm tra xem thế nào đâu.”

Hắn là thế, Kusanagi nghĩ.

“Tiền lương hưu thì sao? Vẫn được trả về cho bà ấy chứ?”

“Có vẻ thế ạ. Tôi nghĩ cũng chính nhờ thế nên dù bị trừ tiền điện nước nhưng số tiền trong tài khoản vẫn không chạm đáy.”

“Thế ngoài ra có hoạt động rút, gửi tiền nào khác không?”

Ueno đáp rằng hiện họ đang xác nhận việc đó.

Kusanagi chống hai tay vào mạng sườn, nhìn tàn tích của đám cháy một lần nữa.

“Trong biên bản báo cáo có viết rằng người ta tìm thấy hai thi thể ở hai nơi khác nhau?”

“Vâng. Đầu tiên cảnh sát tìm thấy hài cốt của một người ở phòng kiểu Nhật ở tầng một. Bộ hài cốt này nằm giữa bộ chăn đệm bị cháy trong hỏa hoạn. Vì thế cảnh sát và lính cứu hỏa đi tìm thêm ở những chỗ khác, nhờ thế tìm thấy thi thể thứ hai ở một nơi có vẻ vốn là hầm bên dưới sàn nhà.

“Thi thể thứ hai đó là Namiki Saori à?”

“Vâng.”

Theo như lời kể thì có thể suy ra thi thể của người thứ nhất, tức bà Hasunuma Yoshie, đã chết vì già yếu vào 6 năm trước. Khoảng 3 năm sau đó, có người đã giấu thi thể của Namiki Saori xuống dưới hầm nhà.

“Các anh đã biết được bao nhiêu về các mối quan hệ của bà Hasunuma Yoshie rồi?”

Trước câu hỏi của Kusanagi, gương mặt Ueno nhăn nhó lại.

“Thực ra chúng tôi chưa biết rõ lắm. Hình như bà ấy có họ hàng xa, nhưng bà ấy không qua lại gì với họ cả. Chồng bà ấy mất khoảng 25 năm trước rồi. Như anh đã biết, người thân thì bà ấy chỉ còn một mình anh con trai là Hasunuma Kanichi thôi. Nhưng nói một cách

chính xác thì anh ta không phải là con ruột của bà, mà là con riêng của người chồng đã mất. Bà Yoshie là mẹ kế của Hasunuma.”

Chuyện này Kusanagi cũng biết.

“Ngôi nhà này có vẻ không phải nơi Hasunama sinh ra nhỉ?”

“Vâng.” Ueno lấy quyển sổ tay nhỏ ra. “Vợ chồng Hasunuma chuyển từ căn nhà cũ ở Hamamatsu tới ngôi nhà này vào 35 năm trước. Lúc đó Hasunuma Kanichi cũng đã rời khỏi nhà.”

“Ra là vậy.” Kusanagi bắt giác tắc lưỡi.

Sau vụ cháy, cảnh sát Shizuoka đã hỏi chuyện Hasunama một lần.

Biên bản điều tra viết, Hasunama nói đã nhiều năm không gặp mẹ kế, cũng không liên lạc gì, gã không biết về căn nhà rác đó, ngôi nhà hoàn toàn không có liên quan gì tới gã. Về những cái xác, đương nhiên gã nói không có manh mối gì cả. So với thái độ giữ im lặng 19 năm trước, lần này gã đã trả lời thẩm vấn tích cực hơn, nhưng riêng điểm không hợp tác với cuộc điều tra thì vẫn không thay đổi gì so với trước đây.

Ueno tiễn hai người tới ga Shizuoka, từ đó hai người đi tàu cao tốc shinkansen về Tokyo. Kusanagi ngồi cạnh Utsumi Kaoru trên băng ghế tự do, miệng nhấp ngụm cà phê lon.

“Có thể cho rằng người giấu thi thể của Namiki Saori trong ngôi nhà rác đó là Hasunuma không ạ?” Utsumi Kaoru hỏi.

“Có lẽ thế. Bà Hasunuma Yoshie đã mất 6 năm trước, thi thể bà nằm trên tấm đệm. Kẻ giấu xác Namiki Saori chắc chắn biết rõ điều đó. Một ngôi nhà bên trong có người chết 3 năm mà không ai nhận ra, thật là một nơi lý tưởng để giấu xác chết. Vậy tại sao kẻ đó biết bà Hasunama Yoshie đã chết mà không báo cảnh sát?”

Utsumi Kaoru khẽ nghiêng đầu suy ngẫm.

“Có lẽ vì để người ta nghĩ bà ấy còn sống sẽ có lợi cho kẻ đó hơn là mọi người biết bà ấy đã chết.”

“Đúng thế. Vậy lý do là gì? Cô có thể nghĩ tới lý do nào?”

Viên cảnh sát nữ chau mày, nói nhỏ, “Là vì... lương hưu chẳng?”

Kusanagi gật đầu. Cấp dưới của anh quả nhiên đầu óc rất nhanh nhạy.

“Tôi cũng nghĩ thế. Kế hoạch của gã là không thông báo việc bà lão đã mất để nẫng đi số tiền lương hưu của bà. Chỉ có một người có thể thực hiện kế hoạch đó. Người biết được tài khoản ngân hàng của bà Yoshie, biết cả mật khẩu tài khoản đó, không ai khác ngoài Hasunuma cả.”

“Vậy đây là hành vi gian lận tiền lương hưu rồi còn gì.”

“Nhưng rồi gã nhận thấy một giá trị sử dụng mới của ngôi nhà rác, đó là cất giấu thi thể... Tôi đoán như vậy. Không thể nói chắc điều gì cho tới khi cảnh sát Shizuoka điều tra tài khoản của bà Yoshie, nhưng tôi nghĩ không sai được đâu.”

Utsumi Kaoru chớp chớp mắt, gật đầu.

“Tôi nghĩ suy luận của anh rất thuyết phục. Đầu tiên chúng ta phải chứng minh được chính Hasunuma là người đã giấu thi thể nhỉ?”

“Đúng vậy. Đầu tiên chúng ta phải làm được việc đó.”

Đương nhiên đó không phải cái đích cuối cùng. Trái lại, đó là điểm xuất phát. Anh không thể lặp lại sai lầm giống như 19 năm trước được. Điều cần làm rõ là Hasunuma có liên quan thế nào tới cái chết của Namiki Saori.

Anh uống lon cà phê, mắt nhìn ra ngoài cửa sổ. Nhưng thứ Kusanagi nhìn không phải cảnh sắc bên ngoài, mà là quá khứ xa xôi.

Cảm giác thua cuộc mạnh mẽ ấy chưa hề phai mờ trong lòng anh.

Đối với một cảnh sát trẻ mới được phân về Ban điều tra số Một lần thua cuộc này giống như một sự kiện đảo ngược đất trời vậy.

K ế t l u ậ n, b ị c á o v ô t ội !

Anh thực sự không thể chấp nhận được. Anh đã đọc lại phán quyết biết bao lần. Theo phán quyết đó, thẩm phán cho rằng khả năng Hasunuma liên quan tới cái chết của Motohashi Yuna là rất thấp. Trong rất nhiều chứng cứ gián tiếp, không chứng cứ nào chỉ ra ý định giết người của bị cáo. Thẩm phán cũng bãi bỏ giả thuyết bị cáo đã tấn công nạn nhân để xâm hại tình dục nhưng bị kháng cự nên đã ra tay giết hại vì cho rằng giả thuyết này quá thiếu tính thuyết phục: ngoài việc trong phòng bị cáo có nhiều băng đĩa người lớn ra thì không còn chứng cứ cụ thể nào khác.

Kusanagi còn nhớ rõ buổi họp báo của bố Motohashi Yuna sau khi phán quyết được đưa ra. Đứng trước camera, Motohashi Seiji cố hết sức giữ bình tĩnh, nhưng vẫn không thể chế ngự được cơn run rẩy vì tức giận trong giọng nói của mình.

“Tôi thật không ngờ tên cầm thú đó lại được phán vô tội. Chẳng lẽ chỉ cần giữ im lặng thì tội gì cũng sẽ thành vô tội sao? Tôi không phục! Đương nhiên tôi sẽ tiếp tục chiến đấu. Tôi muốn bên kiểm sát và cảnh sát làm rõ chân tướng sự việc.”

Theo câu nói ấy, bên kiểm sát đã kháng cáo, nhưng phán quyết của phiên phúc thẩm 10 tháng sau đó cũng chỉ khiến thân nhân nạn nhân tuyệt vọng.

Thẩm phán phiên phúc thẩm dùng những câu thể hiện rõ hơn sự phán đoán mà phiên sơ thẩm đã nêu ra “Chúng tôi đặc biệt nghi ngờ chính bị cáo đã khiến Motohashi Yuna tử vong”, nhưng về những chứng cứ mới mà bên kiểm sát giao nộp, ông nói, “Những chứng cứ này không đủ để chứng minh bị cáo cố ý khiến nạn nhân tử vong”, đoạn bãi bỏ kháng cáo, giữ nguyên phán quyết bị cáo vô tội như ở phiên sơ thẩm.

Mọi chú ý đổ dồn về phía viện kiểm sát, xem họ hành động tiếp theo ra sao, nhưng cuối cùng họ đã quyết định không kháng cáo lên tòa án cấp cao nhất. Anh đã phân tích phán quyết, và nhận ra phán quyết ấy tuân thủ hiến pháp và tất cả những tiền lệ trước đó, vì thế không có tư liệu gì để kháng cáo lên cấp cao hơn cả. Tới tận bây giờ, Kusanagi vẫn còn nhớ nét mặt đầy nuối tiếc của phó viện trưởng viện kiểm sát trong buổi họp báo ngày đó.

“Sai lầm lớn nhất của 19 năm trước chính là nhầm tưởng rằng với chứng cứ về việc hủy hoại thi thể, chỉ cần thẩm vấn gắt gao, Hasunuma sẽ phải nhận tội.” Kusanagi nói, mắt vẫn hướng về cảnh vật ngoài cửa sổ. “Nhưng giờ trách cứ những nhân viên điều tra ngày đó thì cũng tàn nhẫn. Họ đã tìm thấy dấu vết của thi thể trong tủ lạnh mà. Trong hoàn cảnh đó, việc họ cho rằng Hasunuma không thể chối tội cũng là bình thường.”

“Tôi cũng nghĩ vậy.

“Nhưng không ngờ lại có cách thoát tội đó.” Kusanagi thở dài.

“Ý anh là... quyền im lặng?”

Kusanagi gật đầu, uống cạn lon cà phê. Anh bóp méo chiếc lon rỗng trong lòng bàn tay phải, cắn môi.

“Lúc đó chưa nhiều người biết tới quyền im lặng, thế nên các nghi phạm thường nghĩ rằng khi bị hỏi thì phải trả lời câu gì đó.

Nhưng Hasunuma đã luôn giữ im lặng. Không chỉ không nói về mình, gã thậm chí còn không đáp lại những câu gợi chuyện vô thường vô phạt khác. Gã đã giữ nguyên thái độ đó trong suốt cả phiên tòa. Nói thế này nghe hơi kỳ cục, nhưng tôi thực sự ngạc nhiên trước sức mạnh tinh thần của gã đấy.”

“Liệu lần này gã có dùng lại thủ đoạn đó không?”

“Nếu gã là thủ phạm thì chắc chắn là thế rồi...”

Utsumi Kaoru lấy điện thoại ra. “Tôi xin phép.” Cô đứng dậy, đi dọc lối đi. Có vẻ cô vừa có cuộc gọi tới.”

Kusanagi nhét chiếc lon rỗng vào túi lưới trước mặt, sau khi kiểm tra thấy ghế sau không có ai ngồi, anh ngả lưng ghế dựa một chút, khẽ nhắm mắt lại. Một trận chiến lớn sắp bắt đầu. Nếu không tranh thủ nghỉ ngơi lúc vẫn còn có thể nghỉ được, cơ thể anh sẽ không trụ được mất.

Nhưng những suy nghĩ về vụ án vẫn đầy ứ trong đầu anh, xem ra anh không thể ngủ nổi.

Vụ án lần này có một vấn đề giống với 19 năm trước. Đó là rất khó để bắt giữ nghi phạm với tội danh gây tổn hại thi thể. Namiki Saori đã mất tích chính xác là từ 3 năm 2 tháng trước. Thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự của tội gây tổn hại thi thể đã qua.

Để bắt giữ gã với tội danh giết người thì cần chuẩn bị những tư liệu gì? Phần xương sọ của thi thể được tìm thấy bị lõm xuống, nên phương thức sát hại là đánh mạnh bằng hung khí chẳng? Nếu khám xét căn hộ của Hasunuma và tìm thấy hung khí thì tốt biết mấy.

“Đội trưởng.” Anh nghe thấy tiếng Utsumi Kaoru. “Anh chọn mắt đây à?”

“Ai gọi đến vậy?” Kusanagi mở mắt.

“Là chủ nhiệm Kishitani ạ. Phó phòng Phòng Cảnh sát Kikuno muốn hỏi anh ấy về phương châm điều tra vụ này nên anh ấy gọi cho tôi.”

Kishitani và cấp dưới đã tới trụ sở chuyên án điều tra chung để trao đổi các thông tin về vụ án.

“Tôi hiểu rồi. Hãy nói với anh ấy là khi nào về tới Tokyo tôi sẽ tới trụ sở chuyên án điều tra ngay.”

“Tôi đoán anh sẽ nói thế nên khi nãy đã trả lời như vậy rồi.”

Utsumi Kaoru tỉnh bơ nói, đoạn ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh.

“Kikuno sao... Cùng thuộc Tokyo mà tôi hầu như không, đúng ra là chưa bao giờ, có việc gì tới đó cả. Tôi chẳng hình dung gì được về nó.”

Điều anh biết chỉ là đó là một khu phố nằm ở phía tây Tokyo.

Anh từng đi xe qua, nhưng chưa đi bộ trên những con đường của khu phố này bao giờ cả.

“Nơi đó có cuộc diễu hành rất nổi tiếng đấy ạ.”

“Diễu hành ư?”

Utsumi Kaoru hí hoáy thao tác rất nhanh trên điện thoại.

“Đây rồi. Nó đây ạ. Người ta gọi nó là ‘Cuộc diễu hành kể chuyện ở Kikuno’ ạ.”

Trên màn hình được chia về phía Kusanagi có hình một nhân vật ăn mặc giống *Momotaro*[\[*\]](#) và một người mặc bộ đồ hóa trang thành quỷ.

“Gì thế này? Diễu hành hóa trang à?”

“Vâng...” Utsumi Kaoru lại gõ gõ vuốt vuốt điện thoại. “Nghe nói nó vốn là cuộc diễu hành trong lễ hội mùa thu ở khu phố mua sắm

Kikuno. Những người yêu thích cosplay[*] trên cả nước sẽ tập trung tại đây và đi thành một đoàn diễu hành. Nhưng nếu chỉ như vậy sẽ không có gì thú vị nên họ đã biến nó thành một cuộc thi, trong này viết thế ạ.”

“Nghĩa là họ sẽ chọn ra người cosplay đẹp nhất Nhật Bản hả?”

“Nếu chỉ thế thì có nhiều cuộc thi khác tương tự rồi. Nghe nói để tạo nét riêng cho chương trình, họ đã quyết định sẽ thi đấu theo nhóm đấy ạ.”

“Thi đấu theo nhóm?”

“Một nhóm nhiều người cùng mặc trang phục hóa trang và tái hiện lại một cảnh nổi tiếng trong tác phẩm họ chọn. Kiểu như hai người hóa trang thành Urashimataro và công chúa Otohime[*] ngồi ăn sơn hào hải vị, rồi xung quanh họ những người mặc các bộ đồ hóa trang cá tráp đỏ và cá bơn vì nhảy múa vui vẻ ấy ạ.”

“Vừa diễn vừa diễu hành à? Nghe khó nhỉ?”

“Hẳn là công phu lắm. Nghe nói có những nhóm dùng tới cả kiệu nữa. Lễ hội quy định rất chi tiết về các trường hợp sử dụng các đạo cụ lớn.”

“Cô bảo lễ hội này tập trung mọi người từ khắp nơi trên cả nước hả? Đông người tham dự đến thế sao?”

“Nhiều nhóm đăng ký nên họ có tổ chức sơ tuyển. Các nhóm gửi đoạn phim do họ tự quay cho ban tổ chức, ban tổ chức sẽ chọn từ những thước phim đó. Năm ngoái có gần 100 đoạn phim được gửi về, hơn nữa chất lượng đều rất tốt nên ban tổ chức tuyển chọn rất vất vả. Trong này ghi vậy ạ.”

“Nghe cô nói thì có vẻ quy mô cũng lớn nhỉ?”

“Người quen của tôi năm nào cũng tới xem, người đó nói mỗi năm quy mô lễ hội lại lớn hơn nên rất đáng xem.”

“Lễ hội diễn ra vào thời gian nào?”

“Tháng Mười ạ.”

“Thế à?”

Kusanagi thở phào nhẹ nhõm. Nếu là hơn nửa năm nữa thì không vấn đề gì. Lúc đó chắc việc điều tra cũng đã hòm hòm rồi.

“À, suýt thì quên mất.” Utsumi Kaoru vừa cất điện thoại đi vừa nói. “Có lẽ anh ấy giờ cũng đang ở Kikuno đấy ạ.”

“Cô bảo ai cơ?”

“Anh Yukawa ấy ạ. Anh Yukawa Manabu dạy ở trường Teito ấy.

Dịp cuối năm ngoái tôi có nhận được tin nhắn của anh ấy.”

Lâu rồi anh mới lại nghe tới cái tên này. Đó là bạn của Kusanagi thời đại học. Yukawa là một học giả vật lý có khả năng suy luận xuất chúng, Kusanagi đã nhiều lần nhờ Yukawa hợp tác điều tra cùng.

Nhưng lần cuối cùng họ gặp nhau là nhiều năm về trước rồi.

“Cậu ta đi Mỹ rồi mà. Tôi bất tin cậu ta từ dạo đó.”

“Anh ấy về nước năm ngoái rồi ạ. Anh ấy đã nhắn tin cho tôi thông báo như vậy. Tôi tưởng đội trưởng cũng nhận được tin nhắn thông báo chứ?”

“Không, tôi chẳng nhận được gì. Cậu ta sao thế nhỉ? Bất lịch sự thật đấy.”

“Có lẽ anh ấy nghĩ tôi sẽ nói với anh nên thấy không cần nhắn anh nữa chẳng? Dù sao anh ấy cũng là người theo chủ nghĩa duy lý mà.”

“Cậu ta đơn giản là lười biếng thôi. Thế giờ cậu ta đang làm gì ở Kikuno vậy?”

“Theo nội dung tin nhắn thì một viện nghiên cứu mới đã được thành lập ở Kikuno, nên phòng nghiên cứu của anh ấy cũng sẽ chuyển về đó. Dù anh ấy không nói là nghiên cứu gì.”

Có lẽ cậu ta nghĩ có viết trong tin nhắn thì Utsumi Kaoru cũng không hiểu được nên mới không viết. Kusanagi nhớ lại thói quen dùng đầu ngón tay chỉnh lại vị trí kính của Yukawa.

“Không ngờ cậu ta lại ở Kikuno...”

Kusanagi định sẽ liên lạc với Yukawa sau khi vụ án lần này được giải quyết tạm ổn. Anh sẽ vừa uống ly rượu whisky cao cấp pha sô đa vừa hỏi về cuộc sống của Yukawa bên Mỹ. Vấn đề là liệu anh có thể xử lý gọn ghẽ vụ án phiền toái này hay không?

Ngày thứ hai sau khi chuyên án điều tra chung được thành lập tại Phòng Cảnh sát Kikuno, Kusanagi cùng Utsumi Kaoru tới cửa hàng Namikiya. Ghi chép về vụ mất tích của Namiki Saori 3 năm trước vẫn còn lưu lại nên Kusanagi đã nắm được các tình tiết chính, nhưng anh muốn trực tiếp hỏi chuyện gia đình nạn nhân với tư cách chỉ huy thực sự của cuộc điều tra. Anh không muốn cho gia đình nạn nhân biết những thông tin không cần thiết nên vẫn chưa cho các thành viên khác trong đội điều tra tiếp xúc với họ.

Cửa hàng Namikiya ngoảnh mặt ra phố Kikuno, nơi diễn ra cuộc diễu hành hằng năm; cửa vào của quán là loại cửa lưới bằng gỗ mang phong cách dân dã. Trong quán có bốn chiếc bàn sáu ghế và hai chiếc bàn bốn ghế. Kusanagi và Utsumi Kaoru ngồi xuống chiếc bàn sau chỗ ở giữa quán, đối diện với ba người nhà Namiki, gồm hai vợ chồng và cô con gái út Natsumi.

Namiki Yutaro có gương mặt hiền lành với vầng trán rộng và đôi lông mày cong như vầng trăng khuyết. Anh ta khá gầy, nhưng vì ngồi thẳng lưng nên dáng vẻ rất đường hoàng. Người vợ Machiko là một phụ nữ đẹp với đôi mắt lớn. Kusanagi nhớ lại bức ảnh Namiki Saori.

Cô gái thừa hưởng vẻ ngoài của mẹ nhiều hơn. Gương mặt Natsumi cũng rất thanh tú, nhưng có nhiều nét của người Nhật Bản hơn, khác với mẹ và chị gái.

“Tôi không hiểu gì cả. Rốt cuộc chuyện gì đã xảy ra vậy?” Namiki hỏi, tay vẫn cầm danh thiếp của Kusanagi. “Đột nhiên cảnh sát Shizuoka gọi tới, nói đã tìm thấy một thi thể có vẻ là con gái tôi nên muốn làm xét nghiệm DNA. Tôi đồng ý với việc đó, rồi mấy ngày sau họ lại gọi và nói mẫu DNA trùng khớp nên bảo tôi tới Shizuoka nhận hài cốt của con. Tất nhiên tôi đã tới đó, nhưng tôi rất bối rối khi nghe

tới tận vùng đất xa lạ ấy. Tôi rất muốn hỏi rằng tại sao thi thể của Saori lại được tìm thấy ở Shizuoka?”

Kusanagi chậm rãi gật đầu hai lần.

“Tôi rất hiểu tâm trạng của anh. Đúng như anh nói, chúng tôi hiểu đây là một vụ án có nhiều bí ẩn. Chúng tôi sẽ bắt đầu điều tra từ việc tại sao thi thể của con gái anh lại được tìm thấy ở đó.”

“Saori...” Machiko cất tiếng. “... con bé đã bị ai đó giết hại ư?”

Giọng nói mong manh và khẽ run rẩy.

“Có khả năng như vậy.” Kusanagi thận trọng trả lời. “Chúng tôi sẽ làm sáng tỏ mọi chuyện trong cuộc điều tra sắp tới.”

Lông mày Machiko khẽ động đậy.

“Nếu không phải bị giết thì tại sao chứ? Anh định nói con bé đã tới tận Shizuoka, vào ở một ngôi nhà xa lạ rồi đổ bệnh và chết ở đó hay sao?” Chị nói với giọng gay gắt.

“Kìa em.” Namiki nhắc nhở vợ. “Bình tĩnh lại nào.”

Machiko đưa ánh mắt như đang lờm về phía chồng, đoạn im lặng cúi đầu xuống. Nhìn bờ vai chị nhấp nhô, Kusanagi hiểu chị đang tức giận tới mức hơi thở hỗn loạn.

“Lời chị nói rất hợp lý.” Kusanagi chú ý giữ giọng mình thật điềm tĩnh. “Xét từ hoàn cảnh phát hiện ra thi thể nạn nhân thì khả năng cao là con gái anh chị đã bị hại trong một vụ án nào đó. Thế nên điều tôi muốn hỏi anh chị là trước khi Saori mất tích có chuyện gì đó lạ lùng xảy ra không? Ví dụ như anh chị có nhận được cuộc điện thoại lạ lùng nào đó, hoặc nhìn thấy ai đó đáng ngờ không?”

Hai vợ chồng quay qua nhìn nhau. Namiki quay lại nhìn Kusanagi, lắc đầu.

“Hồi đó cảnh sát cũng hỏi chúng tôi những câu tương tự, nhưng tôi không thấy có gì bất thường cả. Con bé không giao du với kẻ xấu, cuộc sống của con bé khi đó rất bình thường...”

“Cô ấy có hẹn hò với ai không ạ?”

Machiko có vẻ suy ngẫm, nhìn sang Natsumi đang ngồi bên cạnh.

Natsumi hơi lưỡng lự cất tiếng.

“Hồi đó chị cháu không cho cháu nói với ai, nhưng khi ấy chị cháu có hẹn hò với một người khách của quán nhà cháu ạ.”

Natsumi nói người đó tên Takagaki. Cậu ta là dân văn phòng, lớn hơn Saori 5 tuổi. Saori nghĩ bố không thích mình quá thân thiết với khách hàng nên đã giấu tất cả mọi người ngoại trừ Natsumi.

“Chúng tôi chỉ biết chuyện này sau khi Saori mất tích. Natsumi kể cho chúng tôi nghe.” Machiko nói.

“Người thanh niên đó gần đây vẫn thường xuyên đến quán anh chị chứ?”

“Sau khi Saori mất tích, thỉnh thoảng cậu ấy vẫn tới. Nhưng khoảng 1 năm nay thì không thấy cậu ta đến nữa.” Từ cách nói của Machiko, có vẻ họ không biết lý do cậu ta không tới nữa.

“Anh chị có biết địa chỉ liên lạc của người đó không?”

Machiko lại nhìn Natsumi. Natsumi đáp cô bé biết công ty nơi Takagaki làm việc. Đó là một công ty in ấn nằm cách cửa hàng của họ bốn ga tàu.

“Ngoài ra Saori có đặc biệt thân thiết với ai khác không ạ? Cả nam lẫn nữ ạ.”

“Cũng có đấy... Bạn bè cùng lớp thời đi học chẳng hạn.” Machiko đáp. “Tôi có sổ địa chỉ của bạn bè con bé đấy. Tôi mang ra cho anh

xem nhé?” Machiko nhồm dậy.

“Để sau cũng được chị ạ. Trước đó, tôi muốn mọi người xem qua một thứ.” Nói rồi anh quay sang Utsumi Kaoru, ra hiệu bằng mắt.

Utsumi Kaoru lấy một tấm ảnh từ túi xách ra, đặt lên mặt bàn.

Chính xác thì đó là một bản phô tô màu bức ảnh trên bằng lái xe. Ba người nhà Namiki cùng chồm người về phía trước.

Machiko lập tức “A” lên một tiếng. Đôi mắt to tròn của chị càng mở ra lớn hơn.

“Chị nhận ra điều gì ư?” Kusanagi hỏi.

Machiko cầm lấy tấm ảnh, nhìn kỹ nó một lần nữa rồi gật đầu.

“Anh còn nhớ người này không?” Chị nói rồi đưa bức ảnh về phía chồng.

Nét mặt Namiki cũng chau lại. Ánh mắt anh khi nhìn bức ảnh ấy có gì đó không bình thường.

“Ừ, anh nhớ. Chính là gã ta.” Namiki nói với vẻ coi thường.

“Ai thế ạ?” Natsumi hỏi hai người. Có vẻ cô chưa gặp mặt gã bao giờ.

“Trước đây người này rất hay tới quán nhà tôi. Gã ta luôn đi một mình, vẻ mặt u ám... Nhìn gã ta lúc nào tôi cũng thấy ghê ghê.”

Machiko chìa bức ảnh về phía Kusanagi. “Là người đàn ông này sao?”

Gã đã giết Saori nhà chúng tôi à?”

“Không, hiện tại chúng tôi chưa biết gì cả. Chỉ là một nhân vật có thể liên quan tới vụ án mà thôi.” Kusanagi duỗi khuỷu tay, lấy lại tấm ảnh từ tay Machiko. Trên ảnh là gương mặt của Hasunuma Kanichi. Anh

quay tấm ảnh về phía vợ chồng Namiki lần nữa. “Anh chị có vẻ không có thiện cảm với người đàn ông này. Anh ta đã gây ra rắc rối gì sao?”

“Gọi là rắc rối thì cũng không hẳn...” Machiko nhìn chồng.

“Tôi đã cấm cửa gã.” Namiki nói.

“Cấm cửa? Ý là cấm không cho lui tới quán nữa ư?”

“Vâng.” Namiki gật đầu. “Vì hành vi của gã ta quá chướng mắt.”

“Đã có chuyện gì xảy ra vậy?”

“Gã ta đã ép con gái tôi... ép Saori rót rượu cho gã.”

“Rót rượu?”

“Vâng.” Namiki gật đầu, nét mặt khó chịu.

“Quán nhà tôi rất nhỏ nên có nhiều khách quen. Với những khách quen đó, Saori không đề phòng gì, thỉnh thoảng còn rót bia cho họ.

Nhưng khi nhìn thấy cảnh đó, gã ta...” Namiki nhìn chằm chằm bức ảnh trong tay Kusanagi, nói. “Gã đã yêu cầu con bé rót rượu cho mình. Hơn nữa còn bắt con bé ngồi xuống ghế bên cạnh. Dẫu sao gã cũng là khách nên lúc đó Saori đành nín nhịn làm theo lời gã, nhưng rồi gã bắt đầu thường xuyên yêu cầu như vậy. Cuối cùng tôi đã nói với gã thế này. ‘Quán chúng tôi chỉ là quán cơm suất bình thường, nếu anh còn yêu cầu như vậy thì lần sau đừng tới nữa’. Tôi đã không tính tiền bữa cơm tối đó của gã.”

“Anh ta phản ứng ra sao?”

“Gã bỏ đi luôn, không nói lời nào.”

“Sau đó thì sao?”

“Sau đó...” Namiki nói, ngoảnh mặt về phía vợ. “Gã không đến nữa em nhỉ?”

“Em nghĩ gã không tới thêm lần nào nữa.” Machiko gật đầu.

“Chuyện xảy ra khi nào vậy?”

“Khi nào ấy nhỉ?” Namiki nghiêng đầu nghĩ ngợi.

“Lần đầu tiên gã yêu cầu con bé rót rượu là vào hôm có buổi diễn hành. Từ đó cho tới khoảng hơn 1 tháng sau thì chồng tôi cấm của gã... Nên chắc là vào tháng Mười hai của hơn 3 năm trước.”

“Trước ngày...” Natsumi nhỏ giọng nói “chị mất tích một chút thì phải ạ...”

“Tôi hiểu rồi.” Kusanagi đưa bức ảnh cho Utsumi Kaoru.

“Gã ta là ai vậy?” Namiki hỏi với ngữ khí mạnh mẽ. “Gã tới quán chúng tôi mấy lần, nhưng chúng tôi không biết gã là ai, người ở đâu.”

Khóe miệng Kusanagi hơi dãn ra.

“Xin lỗi anh chị, lúc này tôi chưa thể cho anh chị biết được...”

“Chỉ là một cái tên thôi mà, anh cho chúng tôi biết đi.” Machiko hướng ánh mắt nài nỉ về phía anh. “Xin anh đấy.”

“Xin anh chị hiểu cho. Cuộc điều tra vừa mới bắt đầu thôi. Nếu có điều gì có thể thông báo với gia đình, chúng tôi sẽ liên lạc ngay.”

Kusanagi quay sang nhìn Utsumi Kaoru rồi đứng dậy, đoạn quay lại nhìn ba người họ lần nữa.

“Hôm nay cảm ơn anh chị và cháu đã hợp tác cho cuộc điều tra.

Chúng tôi sẽ cố gắng hết sức để đưa chân tướng sự việc ra ánh sáng, vì thế sau này mong mọi người tiếp tục giúp đỡ.” Nói rồi anh

cúi đầu thật thấp, Utsumi Kaoru đứng bên cạnh cũng cúi đầu theo,
“Xin nhờ mọi người giúp đỡ.”

Ba thành viên trong gia đình đang chìm trong bi kịch ấy không đáp lại lời nào.

Sau khi điều chỉnh lại màu sắc, Tomoya nhắm mắt lại, đợi vài giây rồi mở mắt ra, nhìn màn hình. Bởi nếu không đưa đầu óc mình về trạng thái ban đầu, cậu sẽ không biết được ảnh đã khá hơn chưa.

Nhìn bức ảnh vừa được hoàn thành, Takagaki Tomoya nghĩ bụng, cũng tạm được rồi. Hình ảnh hiện lên trên màn hình là một căn phòng trong viện dưỡng lão cao cấp. Cậu đang chọn ảnh để đưa lên tờ bìa quảng cáo cho viện dưỡng lão nọ, một bức ảnh mang lại bầu không khí thật sáng sủa tươi vui theo yêu cầu của khách hàng. Vì thế nếu chỉ dán ảnh lên tờ quảng cáo không thôi thì chưa đủ mà sẽ phải chỉnh sửa thêm một chút.

Đang nghĩ có nên tạo cảm giác như những tia nắng từ bên ngoài cửa sổ rọi vào căn phòng hay không thì chiếc điện thoại di động đặt bên cạnh cậu thông báo có cuộc gọi tới.

“Có cô Utsumi nào đó muốn gặp anh Takagaki ạ.”

“Utsumi? Người của bên nào vậy em?”

Cậu không có ấn tượng gì với cái tên này cả.

“Cô ấy nói cô ấy là người có liên quan tới phố mua sắm Kikuno ạ.”

“Kikuno ư?”

Tất nhiên cậu biết địa danh này. Bởi Tomoya đang sinh sống ở đó mà. Nhưng vì có lý do nên gần đây cậu không đặt chân tới khu mua sắm.

“Anh tính sao? Nếu anh bận quá thì để em giải thích với người ta như vậy ạ.”

“Không cần, anh ra ngay. Anh cũng tò mò muốn biết có chuyện gì.” Tomoya để nguyên máy tính như vậy, đoạn đứng lên.

Người đứng chờ ở quầy tiếp tân là một phụ nữ mặc bộ com lê màu đen. Mái tóc dài buộc gọn phía sau. Tuổi khoảng trên 30, hoặc hơn thế một chút.

“Anh là Takagaki?” Người phụ nữ lại gần, hỏi.

Takagaki đáp đúng vậy, người phụ nữ bước thêm một bước lại gần. Sau khi khẽ liếc về phía quầy tiếp tân, người phụ nữ lấy thứ gì đó từ túi trong áo khoác ra, hạ giọng nói, “Đây là thân phận thật sự của tôi.”

Lúc đầu Takagaki không biết đó là cái gì. Phải mất vài giây cậu mới nhận ra đó là huy hiệu cảnh sát. Tomoya chớp chớp mắt, nhìn gương mặt người phụ nữ.

Viên cảnh sát nữ đón nhận cái nhìn của Takagaki với ánh mắt mạnh mẽ.

“Có chỗ nào có thể yên tĩnh nói chuyện được không?”

Ý viên cảnh sát nữ là không muốn người khác nghe được cuộc nói chuyện giữa họ.

“Có phòng họp ạ. Nói chuyện ở đó được không? Dù phòng hơi nhỏ một chút.”

“Không sao, vậy là đủ rồi. Cảm ơn anh.”

Từ cách nói chuyện lịch sự của viên cảnh sát, Tomoya yên tâm nghĩ có vẻ cô ta tới không phải để buộc tội gì đó cho cậu. Vốn dĩ cậu cũng không làm gì đến mức phải dính dáng tới cảnh sát cả.

Trong căn phòng nhỏ ẩm đạm chỉ có một chiếc bàn và vài cái ghế, Tomoya ngồi đối diện với nữ cảnh sát. Viên cảnh sát lấy danh thiếp ra, tự giới thiệu về bản thân. Cô là Utsumi Kaoru, hạ sĩ cảnh sát tuần tra thuộc Ban điều tra số Một của Sở cảnh sát Tokyo.

“Xin lỗi vì đã làm phiền lúc anh bận rộn. Tôi vào đề luôn nhé, anh biết cô gái này đúng không?”

Nói rồi cô đưa một tấm ảnh ra. Vừa nhìn thấy nó, Tomoya liền lặng đi. Đâu chỉ đơn giản là biết. Đó là gương mặt cậu chưa từng quên, và dù có muốn cậu cũng không thể quên đi được.

“Đây là... Namiki Saori.” Nhìn ảnh Saori cười tươi rói, tay ra dấu chữ V, cậu nói.

“Cô ấy có mối quan hệ như thế nào với anh?”

Tomoya nuốt nước bọt rồi mới cất tiếng.

“Chúng tôi từng hẹn hò với nhau. Chuyện cách đây 3 năm rồi.

Liệu có phải Saori đã...” Cậu không nghĩ ra được câu từ để nói tiếp.

Utsumi Kaoru khẽ chau mày, gật đầu.

“Xác cô ấy đã được tìm thấy trong tàn tích của đám cháy một ngôi nhà dân ở tỉnh Shizuoka.”

“Shizuoka ư?”

Cậu không ngờ tới địa danh này.

“Nhưng cô ấy đã qua đời khá lâu trước khi thi thể được tìm thấy.

Có lẽ là ngay sau khi mất tích.”

Cậu có cảm giác như thứ gì đó vừa rời khỏi cơ thể mình. Quả nhiên là như vậy. Cô ấy quả nhiên đã chết.

Cậu cũng đoán thế và đã thôi mong mỏi, nhưng khi được thông báo thẳng như thế này vẫn không khỏi cảm thấy sốc.

Vừa cố lấy lại nhịp thở, Tomoya vừa nhìn Utsumi Kaoru.

“Tại sao lại là Shizuoka ạ?”

“Việc này thì chúng tôi cũng chưa rõ. Hiện tại chúng tôi đang bắt đầu điều tra nhiều việc, bao gồm cả chi tiết đó. Anh có manh mối gì không? Ví dụ như hồi Saori còn sống, cô ấy có từng kể với anh chuyện gì đó liên quan tới Shizuoka không?”

“Chưa từng ạ.” Tomoya trả lời chắc chắn. “Tôi nghĩ cô ấy thậm chí chưa từng tới Shizuoka bao giờ.”

“Bố mẹ cô ấy cũng nói như vậy.” Sau khi gật đầu xác nhận điều ấy, Utsumi Kaoru chăm chú nhìn mặt Tomoya. “Vậy hồi đó hai người hẹn hò ở mức độ nào rồi? Chỉ trong phạm vi anh có thể kể ra cũng được.”

“Mức độ nào ư, chúng tôi chỉ hẹn hò như bình thường thôi.”

Tomoya vừa gãi đầu vừa nói. “Nói thế này thì hơi kỳ nhưng chúng tôi bắt đầu hẹn hò riêng hai người với nhau là từ sau khi Saori tốt nghiệp cấp ba. Lúc đó tôi đi làm được hai năm, đã quen với công việc nên tinh thần cũng thoải mái hơn. Trước đó thì hai đứa chỉ nói chuyện bình thường mỗi khi tôi tới quán Namikiya thôi.”

“Tần suất hẹn hò ra sao?”

“Khoảng một, hai tuần một lần. Vì lúc đó cả hai đứa đều bận.”

“Hai người hẹn hò ở những đâu? Nếu không ngại xin hãy cho tôi biết.”

“Chúng tôi chủ yếu vào thành phố chơi. Gọi là đi chơi nhưng chỉ là lang thang chỗ này chỗ nọ thôi. Hoặc là đi mua sắm.”

Tomoya nghĩ chẳng lẽ cậu phải kể ra chuyện mình và Saori đã có quan hệ xác thịt hay sao. Dù là cảnh sát thì cũng đâu có quyền dòm ngó vào đời tư của người khác đến mức đó.

Nhưng Utsumi Kaoru không hỏi sâu thêm nữa. Thay vì thế, cô hỏi một câu vào thẳng chủ đề chính.

“Anh có thể kể cho tôi thật chi tiết những việc đã xảy ra vào thời điểm cô Saori mất tích không?”

Tomoya lần giờ lại ký ức.

“Sau khi cô ấy mất tích mấy ngày tôi mới biết tin. Cô ấy không đọc tin nhắn, gọi điện cũng không bắt máy, tôi thấy lạ, nên một hôm trên đường đi làm về đã ghé qua cửa hàng Namikiya, song cửa hàng lại thông báo tạm thời đóng cửa. Tôi chắc mẩm hẳn nhà cô ấy đã gặp phải chuyện gì đó, đúng lúc ấy Natsumi gọi tới, và phải tới khi đó tôi mới biết chuyện.”

“Cảnh sát không tới hỏi chuyện anh ư?”

“Không ạ. Chỉ có Natsumi biết chuyện giữa tôi và Saori, cô bé đã hứa với Saori sẽ giữ bí mật với những người khác, thế nên cô bé đã không kể với cảnh sát. Sau đó Natsumi cũng nói với tôi rằng một phần cô bé không muốn tôi gặp rắc rối nên mới không kể ra.”

Trong lúc nói chuyện, những việc xảy ra hồi đó dần sống lại trong đầu cậu.

Sau khi biết Saori mất tích, Tomoya đã tới quán Namikiya khá nhiều lần. Thế nhưng cánh cửa quán lúc nào cũng đóng kín. Cậu bồn chồn muốn biết tình hình, nhưng rồi đành nhủ lòng rằng gia đình Saori mới là những người đau khổ nhất.

“Vậy tôi xin hỏi thẳng.” Utsumi Kaoru nhìn thẳng vào mắt Tomoya.
“Anh nghĩ tại sao Saori lại mất tích, rồi qua đời như vậy?”

Một câu hỏi thẳng tuột. Tomoya bối rối, lắc đầu.

“Tôi không biết. Chuyện như thế sao tôi có thể biết được chứ.”

Một ngày đột nhiên cô ấy mất tích rồi chẳng thấy tăm hơi đâu nữa.”

“Chúng tôi cho rằng khả năng cao là Namiki Saori đã bị cuốn vào một vụ án nào đó. Anh nghĩ sao? Anh có đồng ý với ý kiến này không?”

“Đương nhiên rồi.” Lần này cậu gật đầu. “Hẳn là cô ấy đã bị kẻ nào đó sát hại.”

“Anh có đoán được kẻ đó là ai không?” Viên cảnh sát nữ nhìn cậu với ánh mắt dò hỏi.

Trong khoảnh khắc, một hình ảnh tưởng tượng xẹt qua đầu Tomoya. Vì thế câu trả lời của cậu chậm mất một nhịp, cậu đáp “Dạ không.”

“Vừa rồi anh đã hơi lưỡng lự nhỉ?” Utsumi Kaoru nhảy bèn hỏi.

“Không phải anh vừa nghĩ ra chuyện gì sao?”

“À không, thực ra...”

Tomoya ấp úng. “Anh Takagaki này.” Utsumi Kaoru mỉm cười, dịu dàng gọi tên cậu. “Giờ chỉ có hai chúng ta đang nói chuyện với nhau.

Tôi cũng sẽ không ghi chép lại, vì thế nếu có gì muốn nói anh hãy cứ nói ra, đừng e ngại gì cả. Anh không cần phải nghĩ những chuyện rắc rối như ‘có thể đó chỉ là hiểu lầm’, hay ‘mình không muốn thoát ra những lời suy đoán vô trách nhiệm’. Chúng tôi sẽ tìm ra sự thật giữa những thông tin đúng sai lẫn lộn đó. Xin hãy hợp tác cùng chúng tôi.”

Nói tới câu cuối, Utsumi Kaoru cúi đầu xuống.

Tomoya liếc đôi môi khô khốc. Câu nói của viên nữ cảnh sát thật tinh ý. Cô đã nhìn thấu nội tâm của Tomoya.

“Những chuyện này đều không có căn cứ cụ thể nào cả. Tất cả chỉ là suy đoán của tôi thôi.”

“Không sao, như vậy cũng được.” Utsumi Kaoru ngẩng mặt lên.

Đôi mắt của cô như lóe sáng.

Tomoya khẽ ho một tiếng rồi cất lời.

“Saori kể rằng khoảng mùa thu sau khi cô ấy tốt nghiệp cấp ba, một vị khách khó ưa bắt đầu lui tới quán Namikiya. Người khách này thường xuyên nhìn chằm chằm cô ấy với ánh mắt thiếu đứng đắn, về sau còn bắt cô ấy rót bia cho mình. Gã thường tới vào khung giờ muộn nên trước đó tôi chưa gặp gã ở quán nhà cô ấy bao giờ. Một lần tôi nán lại tới tối muộn thì thấy gã đến. Đúng như Saori kể, gã ra lệnh cho cô ấy rót bia cho gã. Gã thậm chí còn bắt cô ấy ngồi xuống ghế bên cạnh. Lúc đó Saori đã khéo léo viện cớ để lên lầu, nhưng sau hôm ấy hình như gã vẫn thường xuyên đến quán. Tôi rất lo lắng, nhưng Saori bảo không sao. Cô ấy kể bố cô ấy đã đuổi gã đi, từ đó gã không tới quán nữa. Có điều..”

Tomoya lưỡng lự không biết có nên kể tiếp không.

“Có chuyện gì vậy?” Utsumi Kaoru tất nhiên lập tức bám lấy câu nói ấy.

“Saori kể thỉnh thoảng cô ấy lại gặp gã đàn ông đó trên phố. Nhiều lần cô ấy thấy gã đi sát bên mình tự lúc nào không hay. Những lúc như vậy cô ấy đều nhanh chóng bỏ chạy khỏi đó.”

“Cô ấy có bị theo đuổi không?”

“Tôi không rõ. Saori bảo cũng có thể đó chỉ là tưởng tượng của cô ấy thôi.”

“Anh có biết gì khác về người đàn ông đó không? Như là tên tuổi, nghề nghiệp chẳng hạn.”

“Tôi không biết gì cả. Chỉ biết gã là khách của quán Namikiya, tôi thậm chí còn không biết gã sống ở khu nào.” Tomoya lắc đầu.

“Đây là lần đầu tiên anh kể với cảnh sát chuyện này à?”

“Vâng. Vì chuyện này xảy ra trước khi Saori mất tích, nên ngay sau khi cô ấy biến mất, tôi đã không thể kết nối hai chuyện với nhau.

Nhưng sau khi ngẫm nghĩ các khả năng, tôi lại thấy rất có thể gã đàn ông đó có liên quan đến vụ mất tích của cô ấy.”

Sau một hồi lặng thinh chìm vào suy nghĩ, Utsumi Kaoru mở chiếc túi đặt bên cạnh mình ra.

“Trong những người này có người nào là gã đàn ông anh kể không?”

Nói rồi cô đặt năm tấm ảnh lên bàn. Tất cả đều là ảnh chụp mặt của những người đàn ông. Có vẻ chúng đều là ảnh dán trên bằng lái xe.

Nhìn tới bức ảnh thứ hai từ trái sang, Tomoya sửng ngờ. Đôi gò má xương xẩu và ánh mắt u tối này thật quen mắt.

“Là người này.” Cậu chỉ tay vào bức ảnh.

“Vậy à?” Mặt viên nữ cảnh sát không hề biến sắc, Cô nhanh chóng cất mấy tấm ảnh vào túi.

“Quả nhiên đúng là gã đó sao?” Tomoya hỏi. “Cô mang ảnh gã theo mình như vậy chứng tỏ cảnh sát đang để mắt đến gã nhỉ? Phía cảnh sát đã tìm thấy bằng chứng gì rồi ư?”

Khóe miệng Utsumi Kaoru khẽ dẫn ra.

“Chúng tôi đang điều tra rất nhiều thứ. Người đàn ông này không phải người duy nhất chúng tôi nghi ngờ.”

“Nhưng mà... Hay chí ít hãy cho tôi biết tên của gã với. Gã là ai, ở đâu vậy?”

“Xin lỗi anh, cho anh biết điều đó cũng không giúp ích gì cho việc điều tra cả.”

“Nhưng cũng không gây trở ngại gì đúng không?”

“Nếu anh nói chuyện này với ai đó, và thông tin ấy bị lan ra thì rất có khả năng sẽ gây trở ngại cho việc điều tra.”

“Tôi hứa là sẽ không nói với ai cả.”

“Thay vì tin lời anh thì không nói cho anh có lẽ nguy cơ sẽ thấp hơn nhiều. Mong anh hiểu cho.”

Tomoya cắn môi trước giọng nói đều đều của viên nữ cảnh sát.

Thật đáng tiếc, nhưng những lời cô ấy nói đều hợp lý. Utsumi Kaoru đưa mắt nhìn đồng hồ đeo tay của mình.

“Cuộc nói chuyện với anh đã giúp chúng tôi rất nhiều. Cảm ơn anh đã hợp tác.” Cô cúi đầu, đoạn đứng dậy.

Sau khi tiễn cô ra tới cửa, Tomoya quay về bàn mình. Nhưng cậu không còn tâm trạng quay lại với công việc nữa. Lúc sực tỉnh ra, cậu thấy mình đang tìm kiếm các bài báo trên điện thoại. Nhưng nếu chỉ tìm từ khóa là “Namiki Saori” thì không thấy kết quả nào cả. Có vẻ tên thật của cô không được nhắc tới trên các trang tin mạng.

Cậu đặt điện thoại xuống, dựa mình vào phần lưng tựa của ghế.

Cậu lơ đãng nhìn chiếc bàn. Đó là chiếc bàn cậu được cấp khi mới vào công ty. Ký ức ngày đó sống dậy trong đầu cậu.

Lần đầu tiên Tomoya dùng bữa tối tại quán Namikiya là vào tháng Tư 5 năm trước. Tomoya vốn sống cùng mẹ, bà Rie, một y tá nhưng hôm đó bà phải trực ca tối. Trước đây mẹ thường nấu sẵn bữa tối

cho cậu trước khi đi làm, nhưng cậu nghĩ giờ mình đã đi làm, chỉ ít cậu cũng phải tự lo được bữa tối cho mình. Quán Namikiya nằm trên đường từ ga về nhà cậu, thấy không khí quán có vẻ dễ chịu nên cậu cũng đã định một lúc nào đó sẽ ghé vào ăn thử xem sao.

Ngày đầu tiên đến quán, Tomoya đã bắt gặp Saori đang làm việc ở đó. Gương mặt nhỏ, đôi mắt lớn, dung mạo cô xinh đẹp tới mức sẽ chẳng có gì phải ngạc nhiên nếu cô gia nhập giới nghệ sĩ ngay khi ấy.

Nhưng thứ thu hút Tomoya hơn cả là biểu cảm sinh động trên mặt cô. Cậu cũng rất vui vì tuy đó là lần đầu tiên tới quán nhưng cậu vẫn được đón tiếp thân mật như thể khách quen từ lâu.

Chẳng bao lâu sau Tomoya thực sự trở thành khách quen của quán. Khi nhắm tính lại, cậu thấy mình đã tới quán ít nhất là một lần một tuần. Thỉnh thoảng, ngay cả vào những ngày bà Rie không phải trực ca tối, cậu vẫn báo với mẹ tối nay mình sẽ ăn ở bên ngoài để tới quán Namikiya trên đường từ công ty về nhà. Một phần vì đồ ăn ở quán khá ngon, nhưng đương nhiên mục đích lớn nhất vẫn là để gặp Saori.

Cậu không định vội vã bày tỏ tình cảm của mình bởi Saori khi đó vẫn là một học sinh cấp ba.

Và lại chưa chắc cô ấy sẽ tiếp nhận tình cảm của cậu. Dù trong những lần tới quán, cậu có cảm giác Saori không ghét mình, nhưng cũng có thể cậu chỉ đang hiểu lầm mà thôi.

Nghe lỏm cuộc trò chuyện của mẹ Saori, cô Namiki Machiko, cậu biết được Saori chưa có người yêu. Tuy vậy, chắc chắn số khách tới quán với mục đích tiếp cận Saori như cậu không hề ít. Mỗi khi thấy một vị khách nam trẻ tuổi cậu lại bồn chồn. Cậu có cảm giác tất cả mọi người đều nhắm tới cô ấy. Nhìn Saori thân thiện với tất cả mọi người, cậu không thể bình tâm nổi.

Cứ như vậy, chớp mắt 1 năm đã trôi qua. Một buổi tối tháng Ba, nhân lúc trong quán không có vị khách nào khác, Tomoya đã tặng Saori một món quà. Cậu nói là để chúc mừng cô tốt nghiệp. Đó là một chiếc kẹp tóc hình một chú bướm vàng.

Mắt Saori sáng lên rạng rỡ, cô lập tức lấy ra kẹp lên tóc ngay tại đó. Trong quán không có gương nên Tomoya dùng điện thoại chụp ảnh phía sau đầu cô rồi cho cô xem.

“Dễ thương quá!” Saori nhìn ảnh, hồ hởi nói. Biểu cảm ấy không giống như đang diễn. “Em muốn kẹp chiếc kẹp tóc này ra ngoài chơi quá. Em nên đi đâu bây giờ nhỉ?” Saori nói, tay chạm vào chiếc kẹp tóc, rồi cô nhìn Tomoya. “Anh Takagaki ơi, anh đưa em đi đâu đó chơi đi.”

Tomoya sửng ngời, tim đập thình thịch. Cậu không ngờ lại có ngày sẽ được Saori đề nghị như vậy. “Em có muốn đi xem phim không?”

Tomoya gợi ý, lòng hẫng còn đầy bối rối, nhưng Saori tỏ vẻ không ưng. Cô bảo tới chỗ tối thì sao thấy được chiếc kẹp tóc, mà như vậy thì chẳng có ý nghĩa gì cả.

Thế là công viên Disneyland Tokyo đã được chọn làm địa điểm cho buổi hẹn hò đầu tiên của họ. Mỗi lần bắt gặp chiếc gương nào đó, Saori đều soi chiếc kẹp tóc đang kẹp phía sau đầu mình, và lần nào cũng khen nó thật dễ thương.

Sau lần đó, họ bắt đầu hẹn hò theo định kỳ. Sau một thời gian hẹn hò, càng ngày Tomoya càng yêu Saori hơn. Saori là cô gái tốt bụng, rất biết suy nghĩ cho người khác.

Họ giấu mọi người xung quanh về chuyện hẹn hò, nhưng cậu vẫn kể cho mẹ mình là bà Rie nghe. Mẹ cậu nói muốn gặp Saori nên cậu đã dẫn Saori về nhà chơi. Vừa nhìn thấy cô, bà Rie đã rất thích. Bà thậm chí còn nói Tomoya thật chẳng xứng với một cô gái tuyệt vời đến vậy.

Saori mới 19 tuổi, cậu biết hầy còn quá sớm để dự tính chuyện tương lai. Và lại cô còn có ước mơ trở thành ca sĩ chuyên nghiệp.

Cậu nghĩ mình phải ở bên cạnh động viên cô để ước mơ đó trở thành hiện thực.

Nhưng trong thoáng chốc, tất cả những điều đó đã bị cướp mất. 3

năm trời kể từ khi Saori biến mất chẳng khác nào địa ngục đối với cậu. Cậu vầy vùng trong lo lắng, phiền muộn. Cậu tiếp tục lui tới quán Namikiya để xem có tin tức gì không, nhưng rồi cậu không tới đó nữa. Cậu đã bỏ cuộc khi thấy chẳng còn chút hy vọng nào nữa.

Người tới nhà hỏi chuyện Niikura Naoki là trung sĩ cảnh sát Kishitani của Sở Cảnh sát Tokyo và một cảnh sát trẻ thuộc Phòng Cảnh sát Kikuno. Kishitani, một nam cảnh sát trên dưới 40 tuổi, gương mặt điềm tĩnh, cách nói chuyện cũng ôn hòa.

Vì đã đoán trước một ngày nào đó cảnh sát hẳn sẽ tìm tới mình nên đối với ông Niikura, chuyến viếng thăm này của cảnh sát không phải một chuyện gì đấy quá bất ngờ. Chủ quán Namikiya, Namiki Yutaro đã gọi điện thông báo cho ông về việc cảnh sát đã tìm thấy thi thể của Saori. Nghe nói một cảnh sát chịu trách nhiệm về cuộc điều tra lần này đã trực tiếp tới chỗ Namiki hỏi chuyện.

Những câu hỏi của Kishitani xoay quanh ba chuyện, tình hình mọi việc khi Saori mất tích, các mối quan hệ của Saori, và suy đoán về vụ án mà có thể Saori đã bị cuốn vào.

Ông Niikura cũng muốn cung cấp được thông tin gì đó có ích cho cuộc điều tra của cảnh sát. Nhưng trước những câu hỏi của Kishitani, ông chỉ biết chau mày, ngoẹo cổ mà thôi. Thật đáng tiếc, nhưng đó là sự thực. Nếu ông có manh mối gì có thể cung cấp cho họ ở đây, vào lúc này, thì ông đã sớm cho cảnh sát biết vào 3 năm trước rồi.

Hầu như chẳng thu hoạch được gì, nhưng Kishitani và viên cảnh sát trẻ vẫn nói lời cảm ơn ông đã hợp tác rồi rời đi. Đưa họ ra cửa, ông Niikura nếm trải cảm giác bất lực trống rỗng trong lòng mình.

Ông cùng vợ, bà Rumi, quay trở lại phòng khách. Trên chiếc bàn giữa phòng là hai tách trà mà hai vị khách không hề động tới.

“Tôi pha cà phê cho mình nhé?” Vừa dọn tách trà, bà Rumi vừa hỏi.

“Ừ, mình pha giúp tôi một cốc với.” Ông Niikura ngồi xuống xô pha. Ông cầm tấm danh thiếp Kishitani bỏ lại trên bàn, khẽ thở dài.

Ông Niikura không cung cấp được cho cảnh sát thông tin gì quan trọng, ngược lại ông cũng không thu được thông tin gì từ họ. Họ thậm chí còn không cho ông biết ngôi nhà ở Shizuoka nơi phát hiện ra thi thể của Saori là nhà của ai.

Thu hoạch duy nhất của ông là cảnh sát đã cho ông xem bức ảnh một người đàn ông và hỏi ông có thấy người này quen mặt không.

Nhắc mới nhớ, Namiki cũng được cảnh sát cho xem ảnh của một người đàn ông. Có lẽ là cùng một tấm ảnh. Theo lời Namiki, gã đàn ông đó là khách quen của quán nhà anh ta, và thỉnh thoảng gã lại có những yêu cầu khiếm nhã với Saori. Nhưng ông Niikura chưa nhìn thấy gã bao giờ. Đương nhiên ông không biết gã là ai, người ở đâu.

Gã đó là hung thủ ư? Saori đã bị gã sát hại sao?

Ông nhớ lại gương mặt trong ảnh. Thật khó để nói đó là một gương mặt đẹp. Gã tiếp cận Saori với ý đồ xấu, nhưng rồi bị kháng cự nên đã xuống tay giết hại chẳng? Nếu vậy thì thật đê hèn.

Namiki Saori là một viên kim cương thô chưa được mài giũa mà rất lâu rồi ông Niikura mới tình cờ tìm thấy.

Ông Niikura từng nghe người ta kháo nhau về một cô bé tài năng ở khu phố mua sắm. Nghe đâu chỉ vì mọi người đều muốn nghe giọng hát của cô bé ấy mà hội trường của cuộc thi hát đã chật kín người. Nhưng ông chẳng quan tâm. Chỉ là một cuộc thi hát nghiệp dư thôi mà. Ông nghĩ, bình thường chỉ cần một bé gái hát hơi hay hay một chút thì đám người lớn sẽ sung sướng tán tụng lên tận mây xanh ngay, lần này chắc cũng vậy thôi.

Nhưng lần nọ, một người quen trong giới âm nhạc đưa cho ông một tờ bìa quảng cáo rồi xúi ông nên đến nghe thử một lần xem sao.

Đó là tờ bìa quảng cáo giới thiệu về ngày hội văn hóa của một trường cấp ba trong vùng. Theo đó thì câu lạc bộ nhạc nhẹ của ngôi

trường họ sẽ trình diễn một buổi hòa nhạc. Người hát chính trong buổi hòa nhạc đó chính là cô bé thiên tài mà ông nghe đồn bấy lâu.

Tình cờ hôm đó ông lại rảnh rỗi nên đã cùng bà Rumi tới xem buổi lễ. Trong lòng ông không có chút kỳ vọng nào. Ông đã chuẩn bị tinh thần để nghe những bản nhạc rock rẻ tiền trong buổi trình diễn.

Nhưng thực tế lại trái ngược hoàn toàn so với dự đoán của ông.

Thể loại nhạc mà nhóm của Namiki Saori mang tới cho khán giả không phải nhạc rock mà là jazz và blues. Có những ca khúc phổ biến nhưng cũng có cả những ca khúc mà người không am hiểu về dòng nhạc này thì không thể biết tới. Tất cả đều là những ca khúc khó hát. Nhưng Saori đã hát rất thành công. Giọng hát đặc biệt của cô bé có độ vang và sâu lắng khiến người ta liên tưởng đến các loại nhạc cụ ống bằng gỗ. Khả năng cảm âm của cô bé cũng rất tuyệt vời, cứ như thể cô hoàn toàn thấu hiểu ý nghĩa của ca khúc. Không tin nổi đó là kỹ năng của một cô thiếu nữ mới học cấp ba.

Tới khi sự kiện, ông Niikura nhận ra mình và vợ đã ở lại tới cuối buổi trình diễn. Ông vẫn còn muốn được nghe tiếp.

Sau khi ra khỏi hội trường, ông nói chuyện với bà Rumi. Hai vợ chồng đều phấn khích như nhau. Họ cùng đồng ý rằng không thể bỏ qua một tài năng như vậy được.

Ông nhanh chóng tìm tới nhà, nói chuyện với bố mẹ Cô bé. Bố mẹ cô bé biết con gái mình có tài, nhưng có vẻ họ chưa từng nghĩ tới việc cho Saori theo con đường ca hát chuyên nghiệp, trông họ rõ ràng rất bối rối. Nhưng khi ông Niikura nhiệt tình thuyết phục, họ đã chấp nhận câu chuyện như một vấn đề thực tế. Họ nói sẽ hỏi thử con gái xem ý cô bé ra sao.

“Cháu nó bảo muốn thử sức anh ạ.” Mấy hôm sau Namiki gọi điện tới thông báo, vợ chồng Niikura rất vui mừng.

Vậy là ông Niikura đã có được viên kim cương mang tên Namiki Saori trong tay. Nhưng cô bé vẫn còn là một viên kim cương thô. Cần phải mài giũa nhiều mới sáng lấp lánh được. Ông Niikura liền tận dụng các mối quan hệ của mình để sắp xếp một người luyện thanh có thể tin cậy ở bên kèm cặp Saori. Trong nhà của ông Niikura có phòng cách âm. Ông cho Saori học ở đó.

Ông phải giúp tài năng của cô bé này tỏa sáng bằng bất cứ giá nào. Cô bé có thể sẽ trở thành báu vật của Nhật Bản, mà không, cũng có khi là của cả thế giới không biết chừng. Và để làm được đó, ông sẵn sàng dốc tất cả mọi thứ mình có.

Gia đình ông Niikura đã nhiều đời làm bác sĩ. Họ điều hành một số bệnh viện, hiện tại hai người anh của ông đang tiếp quản chúng.

Bản thân ông Niikura cũng theo học ngành y ở đại học. Lẽ ra ông cũng sẽ trở thành bác sĩ, nhưng rồi thời sinh viên ông tham gia ban nhạc và say mê hoạt động đó, cũng vì thế mà cuộc đời ông đã thay đổi. Ông vốn thích âm nhạc từ trước. Ông học piano từ năm 5 tuổi, rồi lên cấp hai ông bắt đầu thích sáng tác ca khúc. Ông từng có ước mơ trở thành nhạc sĩ thay vì làm bác sĩ.

Lúc ông bỏ dở đại học, mọi người xung quanh đều phản đối, nhưng nhờ sự kiên định với các hoạt động âm nhạc mà ông dần nhận được sự ủng hộ của nhiều người. Người hiểu cho ông nhất là hai anh trai, họ nói việc của bệnh viện cứ để họ lo, còn ông có thể tự do làm việc mình muốn. Cũng nhờ có hai anh trai nhiệt tình hỗ trợ mà ông chẳng gặp khó khăn gì về mặt kinh tế cả.

Nhưng rồi ông sớm nhận ra mình không có năng khiếu âm nhạc.

Từ khoảng 40 tuổi, ông bắt đầu có ý định tìm kiếm những tài năng trẻ và bồi dưỡng họ. Ông mở trường dạy nhạc và phòng thu âm để tìm kiếm cơ hội ấy. Thực tế, tính đến giờ ông cũng đã đưa được một số người có năng khiếu vào giới âm nhạc. Nhưng tài năng của

Saori ở một mức độ cách biệt hẳn so với tất cả những người trước đó.

Đúng như kỳ vọng của vợ chồng Niikura, Saori ngày càng tiến bộ rõ rệt. Với tài năng này, cô bé có thể tỏa sáng trên toàn thế giới.

Đúng lúc vững tin như vậy thì chuyện không ngờ tới đã xảy đến.

Viên kim cương quý giá của ông đã biến mất.

Một việc mà trong mơ ông cũng chưa từng lường tới. Nếu Saori bị tai nạn, hoặc bị bệnh hiểm nghèo thì ông đành bỏ cuộc. Nhưng tại sao cô bé lại đột ngột mất tích chứ. Khi biết chuyện, dù biết là không đúng nhưng ông đã nổi giận với vợ chồng Namiki vì cho rằng họ đã không chú tâm tới con gái.

Sau khi Saori mất tích, cuộc sống của ông Niikura hoàn toàn thay đổi. Ông đã mất đi lẽ sống, mỗi ngày đều trôi qua trong sự ảm đạm.

Hắn là người ngoài chỉ thấy ông vật vờ như một cái xác không hồn.

Hương thơm bay tới khiến ông trở về với thực tại. Bà Rumi đã trở lại, tay bưng khay đựng tách cà phê. “Tôi pha cà phê đen cho mình đây.”

“Tôi xin.”

Ông Niikura đáp, vươn tay ra lấy tách cà phê. Ông nhấp một ngụm, nhưng không cảm nhận được hương vị. Sự nhay bén trong ông đã thui chột đi nhiều. Đầu ông giờ chỉ nghĩ tới chuyện của Saori.

“Mình này.” Bà Rumi cất tiếng. “Chắc người đàn ông trong ảnh đó là hung thủ mình nhỉ?”

“Chưa biết được. Nhưng có lẽ khả năng cao là vậy.”

“Nếu là hung thủ thì sẽ bị tử hình đúng không?”

Ông Niikura nghiêng đầu.

“Không biết nữa. Tôi từng nghe kể nếu chỉ giết một người thì sẽ không bị tử hình đâu.”

“Thế ư?” Vợ ông tròn xoe mắt, lộ vẻ ngạc nhiên thực sự.

“Ừ. Chắc sẽ chỉ bị tống giam mười mấy năm gì đó thôi.” Ông Niikura đặt tách cà phê xuống, tiếp tục nhìn vào khoảng không.

“Nếu được, trước khi gã bị bắt, tôi thực muốn giết chết gã bằng chính đôi tay này!”

Một tuần sau khi chuyên án điều tra chung được thành lập, về mặt của Mamiya khi nghe Kusanagi báo cáo tiến độ điều tra vẫn phủ một lớp mây đen như cũ. Nhưng cũng đành thôi, bởi họ có quá ít dữ liệu để có thể phá được án.

“Giờ chỉ có thể bắt tội gã vì vụ lương hưu thôi ư?” Mamiya ngồi xuống ghế, vừa nhìn báo cáo vừa hỏi.

“Kể cả thế thì trước đây cũng cần chứng minh được là Hasunuma đã ra vào căn nhà rác đó.” Kusanagi vẫn đứng, nói.

“Thế việc lấy lời khai của mọi người xung quanh không đem lại kết quả gì à?”

“Vâng, tới thời điểm này thì không ạ.”

Mamiya chau mày, rên lên một tiếng.

Từ sau khi chuyên án điều tra chung được thành lập, rất nhiều điều tra viên đã được cử đi để điều tra xem kể từ 6 năm trước, tức là khi bà Hasunuma Yoshie mất, cho tới bây giờ Hasunuma Kanichi có ra vào căn nhà rác đó không. Ý đồ của Kusanagi và Mamiya là, nếu gã thực sự đã ra vào căn nhà đó dù chỉ một lần thì họ có thể truy cứu gã về việc này bởi nếu như vậy thì chắc chắn gã đã phải biết về cái chết của bà Yoshie.

Thực ra cảnh sát Shizuoka đã làm sáng tỏ được một chi tiết quan trọng. Đó là có ai đó thỉnh thoảng lại dùng thẻ để rút tiền mặt từ tài khoản ngân hàng nhận lương hưu của bà Yoshie. Vừa mấy hôm trước, hầu như toàn bộ tiền gửi của bà đã bị rút khỏi tài khoản từ một cây ATM trong nội thành. Khi kiểm tra hình ảnh từ camera an ninh, họ thấy một người đàn ông có vẻ là Hasunuma đã có mặt ở đó.

Có lẽ biết tin thi thể của bà Yoshie đã được tìm thấy nên gã vợ đi rút tiền trước khi tài khoản bị đóng băng.

Việc này hoàn toàn đúng như suy đoán của Kusanagi. Nghĩa là, nếu tìm được bằng chứng cho thấy Hasunuma đã biết việc mẹ kế mình mất, họ có thể bắt giữ gã với tội danh lừa đảo tiền lương hưu.

Nhưng dù rất nhiều điều tra viên đã miệt mài đi lấy lời khai của mọi người xung quanh, họ vẫn không thu được chứng cứ gì về việc Hasunuma đã tới nhà bà Yoshie trong 6 năm qua. Cảnh sát Shizuoka vẫn đang tiếp tục điều tra xem có ai nhìn thấy người nào giống với Hasunuma quanh ngôi nhà rác đã cháy không, nhưng cho tới lúc này họ vẫn chưa thu được thông tin gì hữu ích.

Họ đã tính tới việc bắt giữ gã với tội danh vứt bỏ thi thể, nhưng nếu không có chứng cứ về việc gã lui tới căn nhà đó thì họ cũng không thể khởi tố gã được. Và lại còn vấn đề thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự nữa. Để truy tố về tội vứt bỏ thi thể, cần phải chứng minh Namiki Saori còn sống ít nhất 2 tháng sau khi mất tích.

“Hasunuma có động tĩnh gì không?” Mamiya hỏi.

“Không có ạ. Gã vẫn như mọi khi.”

Sau khi tìm thấy hai thi thể từ tàn tích của đám cháy căn nhà rác, cảnh sát đã cử người liên tục theo dõi Hasunuma. Đảm nhận phần việc này cho tới khi danh tính của thi thể được làm rõ là điều tra viên của Sở Cảnh sát Shizuoka, nhưng sau khi chuyên án điều tra chung được thành lập thì điều tra viên của Sở Cảnh sát Tokyo đã thế chỗ vào đó. Họ làm thế một phần vì có khả năng Hasunuma sẽ trốn mất, một phần vì họ nghĩ rất có thể gã sẽ có hành động gì đó để che giấu chứng cứ.

Nhưng theo báo cáo từ dạo đó tới nay thì, ngoài những lúc đi mua đồ hoặc tới tiệm pachinko, Hasunuma hầu như ở rịt trong căn hộ

của mình ở quận Edogawa. 1 tháng trước, xưởng thu mua sắt vụn nơi gã làm việc bị phá sản, cảnh sát cho rằng hiện tại gã không có nguồn thu nhập nào.

Kusanagi chỉ băn khoăn một điểm là một vài điều tra viên nói có vẻ gã đã nhận ra mình đang bị theo dõi. Một cảnh sát dày dạn kinh nghiệm kể lúc Hasunama đi ngang qua quầy bán đồ lót phụ nữ ở cửa hàng bách hóa, gã đã đột nhiên ngoảnh đầu lại khiến anh ta không biết phải trốn vào đâu.

Mamiya thờ dài, khoanh hai tay lại.

“Nghĩa là giờ vẫn chưa thể gọi gã tới thẩm vấn tự nguyện được nhỉ?”

“Gã sẽ nói dù trong ngôi nhà rác mẹ kế gã từng sống có thi thể của ai thì cũng không liên quan tới gã thôi.”

“Hắn là thế.” Gương mặt Mamiya nhăn nhó. “Tôi hiểu rồi. Vậy nhờ anh tiếp tục điều tra nhé.”

Kusanagi quay lại bàn mình, đang đọc tài liệu thì Kishitani vội vã đi tới.

“Đội trưởng! Đã điều tra ra chiếc xe Hasunama thường dùng 3

năm trước. Đó là một chiếc xe tải hạng nhẹ của công ty gã làm việc ạ.” Kishitani đưa một tờ giấy in hình một chiếc xe tải hạng nhẹ màu trắng ra. “Một chiếc cùng kiểu với chiếc này.”

Kusanagi nhận lấy tờ giấy, nhìn hình và gật đầu. Để vận chuyển thi thể Namiki Saori, gã sẽ cần tới ô tô. Nhưng theo ghi chép của cảnh sát thì lúc đó Hasunama không sở hữu chiếc xe nào cả. Có điều, anh cho rằng có khả năng gã đã dùng ô tô của công ty thu thập phế liệu nơi gã làm việc khi đó, nên đã bảo Kishitani và mấy cảnh sát khác đi điều tra.

“Hồi đó chỉ mình Hasunuma lái chiếc xe này, nghe nói những nhân viên khác không dùng tới nó. Ở công ty đó cũng có bản ghi chép tình hình sử dụng xe, em kiểm tra thì thấy đúng như vậy.”

“Cậu làm tốt lắm.” Kusanagi nói rồi nhìn chăm chăm ảnh chiếc xe tải hạng nhẹ lần nữa.

“Nhờ thế em đã phát hiện ra một tình tiết thú vị.” Kishitani nói.

“Gì vậy?”

“Hình ảnh cuối cùng về Namiki Saori được tìm thấy từ camera an ninh của cửa hàng tiện ích. Sau khi điều tra kỹ đoạn băng ghi hình đó.” Kishitani đặt hai tờ giấy in ảnh lên bàn. Trong một bức là hình Namiki Saori đang đi bộ, tay áp điện thoại di động trên tai. Bức còn lại là một chiếc xe tải hạng nhẹ màu trắng.

“Đây là...” Kusanagi nhìn thời gian hiển thị trên hai tấm ảnh.

Cách biệt về thời gian trên hai tấm là chưa đầy một phút.

“Namiki Saori vừa đi qua cửa hàng tiện lợi thì chiếc xe tải hạng nhẹ này cũng chạy qua đó. Có khả năng chiếc xe đang theo dõi Saori ạ.”

“Đã biết biển số xe chưa?”

“Rồi ạ.”

“Hãy tra soát dữ liệu ghi chép của hệ thống *N-system* [\[*\]](#), thông báo cả với Sở Cảnh sát Shizuoka nữa.”

“Vâng!” Sau khi đáp lại đầy phấn chấn, Kishitani giơ ngón tay trở lên “Còn một việc nữa ạ. Ở công ty đó có một người đặc biệt thân thiết với Hasunuma, em đã nghe được một chuyện khá thú vị. Trong 3 năm vừa qua, lâu lâu Hasunuma lại gọi điện cho người này. Hơn nữa còn gọi từ buồng điện thoại công cộng.”

“Điện thoại công cộng ư?”

“Mục đích gọi điện của Hasunuma luôn chỉ có một, đó là hỏi thăm tình hình công ty. Đặc biệt, có vẻ gã muốn biết cảnh sát có tìm tới đó không. Nhưng gã chỉ thường xuyên gọi tới vào mấy tháng đầu, về sau tần suất giảm dần, và 1 năm gần đây thì người này không nhận được liên lạc từ gã nữa.”

Kusanagi gật đầu trước báo cáo của Kishitani.

“Có lẽ gã muốn kiểm tra xem bản thân có bị nghi ngờ gì trong vụ mất tích của Saori không. Sau khi rời khỏi căn hộ cũ, một thời gian sau gã vẫn không chuyển tạm trú. Hẳn là để tránh cảnh sát theo dấu.”

Việc gã dùng điện thoại công cộng cũng là vì thế. Nhưng sau đó có lẽ gã thấy yên tâm vì mọi chuyện vẫn ổn nên gã đã chuyển giấy tạm trú và còn làm lại bằng lái xe nữa.”

“Em cũng nghĩ vậy.” Kishitani đồng tình.

Nghĩa là lại có thêm manh mối khiến Hasunuma đáng ngờ hơn.

Dù đó chỉ là chứng cứ gián tiếp.

Vài ngày sau, họ nhận được kết quả truy vết từ hệ thống N-system. Dữ liệu cho thấy khoảng 3 năm trước, chiếc xe tải hạng nhẹ đó đã ra khỏi thị trấn Kikuno, từ nút giao thông lập thể gần nhất đi lên đường cao tốc, tiến về Shizuoka. Khoảng 2 giờ sau đó, chiếc xe chạy về hướng ngược lại. Ngày tháng và khoảng giờ đều trùng khớp với thời điểm Namiki Saori mất tích.

Kusanagi quyết định cho khám xét căn phòng của Hasunuma và yêu cầu gã tới thẩm vấn tự nguyện.

Kusanagi tự mình đứng ra thẩm vấn.

Ngồi trong phòng thẩm vấn, Hasunuma gầy hơn hẳn 19 năm trước, lớp thịt trên má càng teo tóp hơn. Những vết nhăn xuất hiện đầy

trên mặt, đôi mắt trũng sâu xuống. Nhưng vẻ mặt nghèo nàn cảm xúc và đôi mắt vô hồn không thể hiện điều gì ấy thì vẫn giống hệt trước đây.

Đầu tiên Kusanagi tự giới thiệu bản thân, nhưng Hasunuma không có phản ứng gì. Có lẽ gã không nhớ anh chính là viên cảnh sát gã đã gặp 19 năm trước.

Khi hỏi tên tuổi địa chỉ, Hasunuma trả lời thành thực khiến Kusanagi thờ phào. Bởi đôi khi có những kẻ sẽ giữ im lặng ngay từ thời điểm bắt đầu thẩm vấn.

Anh quyết định lật lá bài đầu tiên. Anh đặt một bức ảnh trước mặt Hasunuma. Bức ảnh người đàn ông rút tiền mặt tại cây ATM.

“Người đàn ông này là anh đúng không?”

Hasunuma liếc nhìn bức ảnh bằng ánh mắt lạnh nhạt, rồi thản nhiên trả lời, “Tôi không biết.”

“Hôm đó tiền mặt đã bị rút khỏi tài khoản ngân hàng của bà Hasunuma Yoshie. Nếu người đàn ông này không phải anh thì nghĩa là thẻ ngân hàng của bà ấy đã bị đánh cắp và mật khẩu thẻ cũng bị lộ. Cũng có nghĩa chúng tôi phải điều tra vụ này như một vụ trộm cắp. Trong trường hợp đó, chúng tôi sẽ phải nhờ anh, người có mối quan hệ với người bị hại, hợp tác điều tra, mong anh hiểu cho.”

Hasunuma ngược đôi mắt tam bạch[*] về phía Kusanagi. Sau khi khụt khịt mũi, gã lấy chiếc ví từ túi áo khoác ra, rút ra một tấm thẻ.

Đó là một tấm thẻ rút tiền. Gã đặt nó lên bàn.

“Tôi có thể xem được không?”

Kusanagi hỏi, Hasunuma chậm rãi chớp mắt thay cho cái gật đầu.

Tấm thẻ in tên bà Hasunuma Yoshie bằng chữ cứng[*]. Không phải loại thẻ xác thực bằng dấu vân tay.

“Sao anh lại giữ thẻ này?” Vừa trả lại chiếc thẻ, Kusanagi vừa hỏi.

“Tôi giữ nó vì có lý do riêng.” Hasunuma cầm lấy tấm thẻ.

“Lý do gì vậy?”

Đôi vai Hasunuma khẽ phập phồng lên xuống. “Đây là chuyện cá nhân nên tôi không muốn kể.”

“Trong lần thẩm vấn với cảnh sát Shizuoka, anh nói đã nhiều năm nay không gặp bà Yoshie, cũng không liên lạc gì. Vậy lần cuối anh gặp bà ấy là khi nào?”

“Chuyện đã lâu nên tôi quên rồi.”

“Anh có thể nói đại khái mốc thời gian cũng được.” “Tôi không thích nói những chuyện không rõ ràng. Nói rồi khóe miệng Hasunuma cong lên. Kusanagi cảm thấy như gã đang cố nín cười.

Kusanagi nén giận, nghĩ gã đang phát huy sở trường của mình.

Hasunuma quyết tâm không nói những chuyện không cần thiết.

Kusanagi quyết định tấn công từ một góc độ khác.

“3 năm trước anh sống ở đâu?”

Hasunuma nghiêng đầu ngẫm ngợi.

“Tôi quên rồi. Tôi chuyển nhà liên tục.”

“Anh đã thuê một căn hộ ở Minamikikuno thuộc thị trấn Kikuno.

Chúng tôi có ghi chép về việc này.”

“Thế à?” Lông mày gã không hề động.

“Tại sao anh chuyển đi?”

“Tại sao ấy nhỉ? Tôi quên luôn rồi.”

“Anh còn nghỉ việc ở công ty anh đang làm tại thời điểm đó nữa.

Hắn là phải có lý do gì đáng kể lắm nhỉ?”

“Không chắc nữa.” Hasunuma hờ hững nói. “Tôi chẳng nhớ gì cả.

Tôi cũng thường xuyên đổi việc.”

Có vẻ gã đang áp dụng chiến thuật giả vờ không biết từ đầu đến cuối.

“Hồi đó bữa tối của anh thế nào? Anh tự nấu hay ra ngoài ăn?”

“Ừm. Lúc thì tự nấu, lúc thì ăn ngoài.”

“Không phải anh thường xuyên tới một quán cơm suất tên Namikiya sao?”

Hasunuma khẽ mỉm cười.

“Tôi tới nhiều quán lắm, không thể nhớ hết tên những quán đó được.”

“Cô con gái của chủ quán đó tên Namiki Saori. Thi thể cô ấy được tìm thấy trong tàn tích đám cháy của căn nhà rác rưởi anh ở. Anh có lý giải gì về việc này không?”

Sau khi khẽ nhắm mắt lại, Hasunuma máy móc lắc đầu.

“Tôi không có gì để nói cả.”

Kusanagi nhìn chăm chăm gương mặt vô cảm như mặt nạ kịch Nô[*] của gã. Nhưng dường như anh không cảm thấy gì, Hasunuma chỉ ngồi thừ ra như đang mệt mỏi. Về như những giờ phút thẩm vấn này chẳng có gì khó chịu với gã.

“Khoảng hơn 3 năm trước, anh đã dùng xe của công ty để đi lại giữa nhà mình và nhà của bà Hasunuma Yoshie đúng không? Chúng tôi có bản ghi từ hệ thống N-system.”

Thực ra họ chưa điều tra được cụ thể đến thế, nhưng Kusanagi vẫn táo bạo nấn gân gã.

Biểu cảm trên mặt Hasunuma không chút thay đổi. Gã trả lời với giọng thản nhiên “Tôi quên rồi”. Có vẻ gã chắc chắn rằng không thể khẳng định điều đó chỉ với dữ liệu từ hệ thống N-system được.

Hôm nay hỏi tới đây thôi, Kusanagi nghĩ.

“Tôi hỏi đủ rồi. Cảm ơn anh đã dành thời gian tới thẩm vấn.”

Hasunuma chậm rãi đứng dậy. Gã bước tới cánh cửa vừa được viên cảnh sát trẻ phụ trách ghi chép nội dung buổi thẩm vấn mở ra.

Nhưng rồi giữa chừng gã dừng bước, quay lại nhìn Kusanagi.

“Lần này mọi chuyện sẽ thế nào, anh Kusanagi nhỉ?” Gã nói, mỗi nhếch lên.

“Gì cơ?”

“Còn một người nữa là Mamiya phải không nhỉ? Giờ chắc anh ta cũng chức cao vọng trọng lắm rồi phải không?”

Trước giọng nói nhóp nhép của gã, Kusanagi sửng sờ không nói được lời nào.

Hóa ra gã vẫn còn nhớ, người thẩm vấn vừa ngồi đối diện gã chính là tay cảnh sát đã tới phòng gã 19 năm trước...

Hasunuma nhếch mép cười rồi ra khỏi phòng.

Sau buổi thẩm vấn đó khoảng 2 tuần, cảnh sát đã nắm được một bước tiến quan trọng trong việc điều tra. Trong số những đồ vật tạm

giữ khi khám xét nhà Hasunuma, họ tìm thấy bộ đồng phục của gã thời gã làm việc ở công ty thu thập phế liệu. Bộ đồng phục đã được giặt, nhưng vẫn có thứ gì đó có vẻ là vết máu dính mờ mờ trên đấy.

Bộ đồng phục lập tức được chuyển qua Phòng điều tra khoa học.

Kết quả là, nhóm máu và DNA trùng khớp với Namiki Saori.

Kusanagi hỏi ý kiến Mamiya và Tatara về việc có ý nên bắt giữ Hasunuma không. Tình huống hiện tại giống hệt 19 năm trước. Họ có thể chứng minh Hasunuma đã vứt thi thể của Namiki Saori. Nhưng liệu có thể chứng minh gã đã giết Saori không? Có thứ gì có thể coi là vật chứng không?

Sau một hồi bàn bạc, cả ba cùng đi đến kết luận rằng “có thể”.

Trên thi thể lần này có vết lõm ở phần xương sọ. Khác với 19 năm trước, khi họ không tìm được nguyên nhân tử vong. Vì đã đánh mạnh tới mức xương sọ bị lõm xuống nên không thể khẳng định rằng không có chủ đích giết người được.

Một tháng trôi qua kể từ khi tìm thấy thi thể của Namiki Saori trong tàn tích của ngôi nhà rác.

Và rồi...

Thái độ của Hasunuma sau khi bị bắt giống hệt 19 năm trước.

Trong thời gian bị giam, gã hoàn toàn giữ im lặng. Buổi thẩm vấn với bên kiểm sát cũng như vậy.

Vì đã lường trước việc này nên nhóm Kusanagi chẳng hề ngạc nhiên. Họ bắt gã với nhận định rằng dù gã không khai nhận họ vẫn có thể khởi tố được.

Nhưng bên kiểm sát lại nhận định khác. Ngay trước khi thời hạn tạm giam kết thúc, viện kiểm sát đưa ra kết luận tạm hoãn khởi tố.

Hasunuma Kanichi được phóng thích.

Tòa nhà nối liền với ga Kikuno là một tòa nhà nhỏ chỉ có bốn tầng.

Ra khỏi cửa soát vé, vừa đặt chân vào trung tâm mua sắm anh đã thấy tiệm cà phê trước mắt.

Anh đi qua cửa tự động, nhìn quanh quán. Quán khá rộng, khách đã lấp kín hơn một nửa số bàn.

Người anh hẹn gặp đang ngồi đọc tạp chí ở một chiếc bàn cạnh cửa sổ. Một tách cà phê đã được để trên bàn.

Kusanagi lại gần, nhìn xuống người bạn lâu năm.

“Chào cậu.”

Yukawa Manabu ngẩng mặt lên, khoe miệng hơi dẫn ra.

“Bao nhiêu năm rồi mới gặp lại cậu nhỉ?”

“4 năm rồi. Cậu về nước sao không báo với tôi một tiếng?”

Kusanagi ngồi xuống chiếc ghế đối diện.

“Tôi có báo cho Utsumi rồi mà.”

“Nhưng Utsumi không báo lại cho tôi.”

“Cậu than thở về sự tắc trách của nhân viên cấp dưới với tôi làm gì, tôi có giải quyết được giúp cậu đâu.”

“Cậu vẫn lăm lý sự như mọi khi nhỉ?” Kusanagi bật cười.

Bồi bàn mang nước đến, Kusanagi liền gọi cà phê. Sau đó anh quay lại nhìn người bạn cũ của mình lần nữa. Cơ thể gầy, nói đúng hơn là săn chắc của Yukawa vẫn như trước đây. Mái tóc đã lẩn vài sợi bạc.

“Nhìn cậu có vẻ vẫn ổn.” Kusanagi nhận xét. “Cuộc sống bên Mỹ thế nào?”

Yukawa gật đầu với vẻ mặt lãnh đạm, tay cầm tách cà phê.

“Khá nhiều thử thách cam go. Tôi đã đạt được vài thành quả nhất định, nên cũng không đến nỗi nào.”

“Tôi có nghe Utsumi kể qua, cậu trở thành giáo sư rồi hả?”

Yukawa lấy hộp danh thiếp từ túi trong áo khoác ra, đặt một tấm trước mặt Kusanagi.

“Địa chỉ liên lạc của tôi thay đổi rồi.”

Kusanagi cầm tấm danh thiếp lên. Chức danh trên đó quả thực đã đổi thành giáo sư.

“Chúc mừng cậu.” Kusanagi nói.

“Đâu phải chuyện gì đáng chúc mừng.” Yukawa thờ ơ nghiêng đầu đáp.

“Sao lại nói thế? Giờ cậu tự do, không bị cấp trên nào bó buộc rồi mà.”

“Tôi thì từ hồi làm giáo sư dự bị cũng đã không phải chịu bó buộc gì rồi. Không phải nghĩ tới những chuyện ngoài lề, được tự do nghiên cứu những thứ mình thích. Nhưng từ khi trở thành giáo sư chính thức, tôi không còn được như vậy nữa. Làm gì tôi cũng phải nghĩ đến thứ này.” Yukawa xoay xoay bàn tay, ngón trỏ và ngón cái của anh tạo thành một vòng tròn giữa không trung. Anh có vẻ muốn nói đến tiền. “Công việc chính của tôi bây giờ là tìm kiếm người tài trợ. Tôi sẽ thuyết trình về giá trị của cuộc nghiên cứu và kêu gọi đầu tư. Giờ tôi giống một nhà sản xuất hơn là nhà nghiên cứu.”

“Cậu làm thế thật à? Thật khó hình dung ra dáng vẻ của cậu khi làm công việc ấy đấy.”

“Trong thế giới nào cũng sẽ có sự chuyển giao thế hệ. Sẽ tới lúc lớp người đi trước phải mở đường cho lớp người đi sau tiến tới.

Chúng ta phải chấp nhận và thuận theo thôi.” Sau khi nói với giọng khô khốc, Yukawa nhìn về phía Kusanagi. “Không phải cậu cũng thay đổi rồi sao?”

“Cậu nghe Utsumi kể à?”

“Tôi không nghe gì cả, nhưng có thể hình dung được.”

Kusanagi cũng rút danh thiếp của mình ra. Yukawa nhận lấy, một bên lông mày anh khẽ động.

“VẬY là Ban điều tra số Một của Sở Cảnh sát Tokyo lại có thêm một vị đội trưởng đáng tin cậy rồi ư?”

“Được vậy thì tốt, nhưng có lẽ không ít người nghĩ tôi là kẻ vô dụng.”

Cà phê được bưng đến, Kusanagi cho sữa vào, dùng thìa khuấy rồi đưa lên miệng uống.

“Mặt cậu u ám quá.” Yukawa đưa mắt quan sát anh. Đó là ánh mắt của nhà khoa học. “Nhắc mới nhớ, trong tin nhắn cậu viết có một điểm khiến tôi bận tâm. Cậu nói sắp tới sẽ phải tới khu phố mua sắm Kikuno vì chuyện gì đó khá nặng nề nhỉ, nên nếu tôi rảnh thì cùng đi uống cà phê?”

Hôm qua Kusanagi đã gửi tin nhắn cho Yukawa. Utsumi Kaoru đã cho anh địa chỉ hòm thư của Yukawa.

“Có một chuyện khá bức mình.” Kusanagi nhún vai. “Một chuyện vừa khó chịu, vừa đáng tiếc, và làm tôi cảm thấy mình thật kém cỏi.”

“Việc điều tra không được suôn sẻ hả?”

“Không phải không suôn sẻ, mà là mắc kẹt hoàn toàn thì đúng hơn.”

“Nghe thú vị đấy.” Yukawa chồm người về phía trước, hai tay đan vào nhau trên bàn. “Nếu nội dung câu chuyện có thể kể cho một người ngoài như tôi thì tôi sẵn lòng ngồi nghe cậu than vãn.”

“Thế ư? Nếu là người ngoài bình thường thì tôi không kể được, nhưng cậu là trường hợp đặc biệt.” Kusanagi định bắt đầu kể, nhưng rồi anh chau mày lại, tay trái phẩy đi. “Mà thôi để lúc khác. Lâu lắm chúng ta mới gặp lại. Thay vì nghe câu chuyện nặng nề của tôi thì nghe chuyện hồi bên Mỹ của cậu vui hơn nhiều.”

Yukawa chau mày.

“Nghe chuyện bên Mỹ của tôi làm sao mà vui được.”

“Tại sao? Kể cuộc sống bên Mỹ của cậu cho tôi nghe đi. Tôi muốn nghe mà.”

“Hồi ở Mỹ tôi chẳng làm gì khác ngoài nghiên cứu. Cậu muốn nghe chuyện liệu việc tìm kiếm đơn cực từ có giúp chứng minh thuyết thống nhất lớn hay không à?”

Kusanagi chau mày trước câu nói chẳng khác gì một câu đùa chú đó.

“Làm gì có chuyện chỉ nghiên cứu được. Thế ngày nghỉ cậu làm gì?”

“Tôi nghỉ ngơi.” Yukawa thản nhiên trả lời. “Để khi hết ngày nghỉ, tôi có thể lập tức chuyên tâm vào nghiên cứu. Thời gian ở tại đất Mỹ có hạn nên tôi không thể lãng phí một ngày nào cả.”

Kusanagi chán nản. Nghe như đùa, nhưng có lẽ Yukawa nói thật.

Anh không thể tưởng tượng ra cảnh Yukawa đi đánh golf hay lái xe đi dạo vào ngày nghỉ.

“Sao thế? Đừng khách sáo, cứ than phiền về cuộc điều tra đang mắc kẹt của cậu cho tôi nghe đi.” Cử chỉ tay của Yukawa như đang mời gọi.

“Sau khi đi Mỹ về cậu thay đổi nhiều thật đấy. Trước đây không phải cậu nói không hứng thú với các cuộc điều tra của cảnh sát hay sao?”

“Đó là vì mỗi lần tới tìm tôi nói chuyện điều tra, cậu luôn mang theo những vấn đề rắc rối. Kiểu như đầu ai đó đột nhiên bốc cháy, hay một nhà truyền giáo đáng ngờ đã dùng linh lực để đẩy ngã người khác. Rồi sau đấy thì bắt tôi lý giải những mảnh khoe đó. Còn lần này có vẻ tôi không cần lo về những chuyện kiểu như thế.”

Kusanagi phì mũi.

“Ý cậu là nếu có thể đứng ngoài hóng chuyện, không phải tham gia vào, thì cậu sẵn sàng nghe chuyện điều tra chứ gì. Thôi cũng được, dù tôi không chắc chuyện này có thể giúp cậu giải trí được hay không.” Kusanagi liếc nhìn xung quanh thật nhanh. Họ đang ngồi cách xa các khách khác, và có vẻ cũng không có ai đang dòng tai nghe lỏm câu chuyện của họ cả.

Đầu tiên, Kusanagi tả lại khái quát vụ án lần này. Thi thể cô gái mất tích hơn 3 năm trước được tìm thấy dạo gần đây, cảnh sát đã bắt giữ người đàn ông được cho là hung thủ, nhưng gã đã được trả tự do vì cảnh sát chưa tìm đủ chứng cứ buộc tội trong thời gian quy định.

“Với cảnh sát thì việc này đáng xấu hổ thật. Nhưng tôi tưởng việc tạm hoãn khởi tố vì không đủ bằng chứng là một việc rất hiếm?”

“Đúng là rất hiếm.” Kusanagi nói. “Nhưng tôi nghĩ trường hợp lần này không thể không khởi tố được. Nếu nghi phạm là người bình thường, có lẽ bên kiểm sát đã mạnh dạn khởi tố. Tiếc là gã không phải người bình thường.”

Yukawa hất cằm lên, lấy ngón trỏ chỉnh lại vị trí kính. Kusanagi biết đây là thói quen của anh mỗi khi anh thấy hứng thú với câu chuyện.

“Không bình thường thế nào cơ?”

“Nghi phạm lần này là một kẻ luôn im lặng.”

“Im lặng?”

“Liên quan tới cả chuyện gần 20 năm trước nữa.”

Sau khi kể vắn tắt về vụ sát hại Motohashi Yuna, Kusanagi kể từ đầu tới cuối tiến trình phiên tòa cho Yukawa nghe.

Vốn là người lãnh đạm, vậy mà Yukawa cũng phải thốt lên.

“Nhiều chứng cứ gián tiếp đến thế mà vẫn xử vô tội à? Nghe vô lý thật, nhưng có lẽ tòa án vốn là thứ như vậy. Mà này, đây là lần đầu tiên tôi nghe kể cậu phụ trách vụ án ấy đấy. Thế nó có liên quan gì tới vụ án lần này?”

“Đừng ngạc nhiên đấy nhé. Nghi phạm lần này chính là bị cáo trong phiên tòa lần đó.”

Thái dương Yukawa giật giật.

“Thú vị thật. Gã đàn ông im lặng đó à?”

“Vụ án lần này có rất nhiều điểm giống với vụ sát hại Yuna. Quá thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự của tội vứt hoặc gây tổn hại thi thể, và không có vật chứng về việc sát hại nạn nhân. Điểm khác biệt duy nhất là xương sọ nạn nhân thứ hai bị lõm xuống, chúng tôi cho

rằng điều đó giúp xác định nguyên nhân tử vong, đồng thời cho thấy cách thức gây án của hung thủ...”

“Nhưng bên kiểm sát không cùng ý kiến với các cậu?”

Kusanagi chau mày, gật đầu.

“Có lẽ họ cho rằng chứng cứ như vậy hãy còn yếu. Họ nói tuy xương sọ bị lõm xuống, nhưng không thể xác định là do bị đánh bởi hung khí hay bị tai nạn gì. Thậm chí còn không thể xác định được vết thương đó có phải là nguyên nhân gây tử vong hay không.”

“Nghe họ nói thì thấy đúng là như thế thật.”

“Khi nãy tôi nói rồi đấy, nếu nghi phạm là người khác thì có lẽ bên kiểm sát đã không chần chờ rồi. Nhưng nghi phạm lại là Hasunuma, kẻ luôn giữ im lặng. Tôi nghe nói trong cuộc thẩm vấn với bên kiểm sát gã cũng không khai gì. Thái độ của gã như kiểu ‘thích khởi tố thì cứ việc khởi tố đi’ vậy.”

“Gã tự tin rằng dù có bị khởi tố, thì chỉ cần giữ im lặng là đủ chiến thắng trước phiên tòa ư?”

“Ừ.”

“Nhưng không phải gã sẽ bị bắt giam cho tới khi phiên tòa kết thúc sao? Gã không thấy khó chịu về điều đó à?”

“Với nghi phạm này thì mọi chuyện rất khác. Có lẽ gã chỉ coi việc này như một cơ hội kiếm chác thôi.”

“Cơ hội kiếm chác?” Yukawa chau mày khó hiểu. “Ý cậu là sao?”

“Sau khi được tuyên vô tội trong vụ án lần trước, gã ngay lập tức đã yêu cầu bồi thường chi phí tòa án và cả tiền vì bị tạm giam oan.

Nghe nói số tiền gã nhận được khi đó là hơn 10 triệu yên.”

“Ra vậy. Thế thì gã này đáng gờm đấy.” Sau một hồi lơ đãng ngược nhìn khoảng không trên đầu, Yukawa chỉ tay về phía Kusanagi.

“Theo như câu chuyện của cậu thì gã này cũng thông minh đấy.”

“Cậu đoán đúng rồi đấy. Nghe nói từ khi còn nhỏ, thành tích học tập của gã đã rất tốt.”

Cảnh sát Shizuoka đã điều tra khá chi tiết về hoàn cảnh sống và quá trình trưởng thành của Hasunama Kanichi. Gã là con trai duy nhất của nhà Hasunama, bố mẹ ly hôn khi gã lên 10, gã đi theo bố.

Năm gã 13 tuổi bố gã tái hôn, bà Yoshie trở thành mẹ kế của gã.

Hình như từ giai đoạn này gã giao du với đám bạn xấu, những hành vi bất hảo của gã bắt đầu thu hút sự chú ý của mọi người xung quanh. Sau khi tốt nghiệp cấp ba gã chuyển ra ngoài sống, nhưng nghe nói thực ra là do bị ông Hasunuma đuổi khỏi nhà.

“Có lẽ bố gã đã không thể chịu đựng việc gã bôi tro trát trấu lên mặt mình thêm nữa. Bởi bố gã là...” Kusanagi dừng lại một nhịp rồi nói tiếp “... cảnh sát.”

Yukawa giật mình ngồi thẳng lại.

“Ồ, chuyện càng lúc càng thú vị.”

“Điều này khiến tôi nghĩ có lẽ mối hận của gã dành cho bố mình đã biến thành mối hận đối với cảnh sát.”

“Tôi thì thấy suy nghĩ đó nặng về cảm tính quá. Tôi lại nghĩ khả năng cao là hành động của bố gã đã trở thành tấm gương xấu cho gã.”

“Tấm gương xấu ư? Điểm gì đã khiến ông ấy trở thành tấm gương xấu?”

Yukawa lắc đầu.

“Người gã coi là tấm gương xấu không phải bố mình, mà là những nghi phạm ông bố phụ trách. Theo tôi ở thời đại của bố gã, cảnh sát theo chủ nghĩa coi trọng lời tự thú hơn tất cả. Dù không có vật chứng, chỉ có chứng cứ gián tiếp họ vẫn bắt giữ nghi phạm và dồn ép họ trong phòng thẩm vấn để nghi phạm phải nhận tội. Chỉ cần nghi phạm thoái chí, ký vào bản lời khai do cảnh sát lập ra là mọi thứ sẽ được định đoạt. Tại tòa án, biên bản tự thú đó trở thành yếu tố quyết định, nghi phạm hầu như chắc chắn sẽ bị tuyên có tội.

Nếu bố gã tự hào kể chuyện đó ở nhà, theo cậu gã nghe được sẽ nghĩ gì?”

Kusanagi dần hiểu ra điều Yukawa muốn nói.

“Gã nghĩ nếu chẳng may làm việc xấu gì đó rồi bị bắt, lúc ấy chỉ cần mở miệng khai ra là chấm hết, chẳng?”

“Nếu nói ngược lại, thì chỉ cần không khai gì cả, gã sẽ tìm được cơ hội chiến thắng... Có lẽ gã đã học được điều đó.”

Kusanagi đưa tay chống cằm, thờ dãi. “Tôi chưa từng nghĩ theo hướng đó...”

“Nếu tưởng tượng của tôi là đúng, thì người tạo ra con quái vật tên Hasunuma kia không ai khác chính là cảnh sát Nhật Bản đó.”

Kusanagi nhìn chằm chằm gương mặt điềm nhiên của Yukawa.

“Sao cậu nói chuyện khó chịu thế?”

“Tôi đã bảo chỉ là tưởng tượng của tôi thôi mà. Cậu không cần để ý đâu.” Yukawa nhìn đồng hồ đeo tay rồi uống cạn cốc cà phê còn lại trong tách. “Tới giờ tôi phải quay lại làm việc rồi. Câu chuyện cậu kể thú vị lắm. Lần tới hãy kể cho tôi nghe diễn biến tiếp theo nhé.”

“Ngày nào cậu cũng tới Kikuno à?” Kusanagi hỏi.

“Tuần khoảng hai, ba lần thôi.”

“Cậu đi về trong ngày hay sao?”

“Hầu như là vậy, nhưng cũng có lúc tôi ở lại qua đêm. Trong viện nghiên cứu có chỗ cho nhân viên nghỉ lại. Dù sao thì nơi này cũng cách xa trung tâm thành phố mà.”

Yukawa vươn tay về phía tờ hóa đơn, nhưng Kusanagi đã nhanh tay cầm lên trước.

“Hôm nay để tôi mời. Trước được uống cà phê ở phòng nghiên cứu của cậu nhiều rồi.”

“Mấy lần đó chỉ là cà phê hòa tan. Hơn nữa cốc đựng cà phê cũng không được đẹp. Nhưng thôi, khi nào có cơ hội, tôi sẽ mời cậu tiếp nhé. Giờ tôi đi đây.”

Nói rồi Yukawa nhóm dậy khỏi ghế, nhưng sau đó như sực nhớ ra điều gì, anh lại ngồi xuống.

“Tôi quên hỏi chuyện quan trọng nhất. Thế chuyện cậu kêu là nặng nề ấy thì sao, không phải cậu tới đây để làm việc đó, nhân tiện mới gọi tôi ra gặp à?”

“Ừ.” Kusanagi gật đầu. Anh biết vẻ mặt mình lúc này rất ủ dột.

“Giờ tôi phải tới nhà nạn nhân. Tôi định giải thích lý do tại sao nghi phạm được thả. Mọi khi tôi sẽ không làm thế đâu, nhưng lần này là đặc biệt.”

“Người nhà nạn nhân à? Cậu nói đó là một quán ăn nằm trong khu phố mua sắm Kikuno nhỉ? Tên quán là gì?”

Sau một chút lưỡng lự, Kusanagi cho Yukawa biết tên quán là Namikiya. Anh nghĩ không cần nhắc nhở Yukawa về việc không được xâm hại quyền riêng tư của họ.

“Cậu ăn ở đó bao giờ chưa?”

Trước câu hỏi của Yukawa, Kusanagi đáp. “Chưa. Nhưng đó là một quán ăn dân dã, không khí bên trong rất dễ chịu.”

“Tôi sẽ ghi nhớ quán này.” Nói đoạn Yukawa đứng lên, chào tạm biệt Kusanagi rồi đi về phía cửa ra.

Kusanagi cầm tách cà phê lên. Trong tách còn sót lại một ít cà phê đã nguội, anh ngoắc tay gọi phục vụ bàn để gọi tách mới.

Anh lấy sổ tay ra, kiểm tra lại từng chi tiết nhỏ. Gương mặt cố đè nén sự tức giận của vợ chồng Namiki như hiện ra trước mắt anh.

Chắc hẳn họ sẽ không ngừng chất vấn anh rằng tại sao có nhiều chứng cứ như vậy mà vẫn không thể khởi tố Hasunuma.

Anh không tự tin rằng có thể thuyết phục được họ. Bản thân anh còn không phục thì sao có thể khiến người khác phục. Thế nên anh quyết định dù thế nào anh cũng sẽ nói thế này:

“Xin gia đình đừng nản chí. Vì chúng tôi vẫn chưa bỏ cuộc đâu...”

Định bụng treo rèm vải lên, Natsumi kéo cánh cửa lưới gỗ, bước ra ngoài thì thấy cơn mưa dai dẳng từ ban sáng đã tạnh. Hơi ẩm bám lấy da thịt cô cũng không còn, cơn gió khô thoáng qua thật dễ chịu.

Bầu trời phía xa xa hơi ửng đỏ.

Trời đã vào thu rồi chẳng, Namiki Natsumi nghĩ bụng. Chẳng mấy mà tới tháng Mười, vậy mà những ngày oi bức thì vẫn không có dấu hiệu thuyên giảm, Natsumi chán nản vì mãi chưa được diện đồ mùa thu. Natsumi thường bị hiểu lầm bởi tên của *mình* [*], nhưng thực ra cô không thích mùa hè cho lắm.

Cô bước vào quán, xếp lại mọi thứ trên bàn cho ngay ngắn, đúng lúc ấy chợt nghe tiếng cánh cửa lạch cạch mở ra.

“Ồ, bác là vị khách đầu tiên à?”

Natsumi thừa biết người vừa ngó gương mặt góc cạnh như đá tảng vào bên trong quán ấy là ai. Người đàn ông mặc áo sơ mi trắng, thắt cà vạt, bên ngoài khoác một chiếc áo lao động.

“Bác Tojima!” Ánh mắt Natsumi sáng lấp lánh. “Sao bác tới giờ này ạ?”

“Ờ, kể ra thì dài dòng lắm.” Tojima Shusaku kéo chiếc ghế ở bàn bốn người cạnh cửa ra vào ra.

Natsumi chạy vào trong, gọi với về phía bếp “Bố ơi, bác Tojima đến này.”

“Shusaku á?” Namiki Yutaro đang sơ chế món gì đó, anh dừng tay lại. “Sao thế?”

“Hình như bác ấy có chuyện gì đó ạ.”

“Không sao đâu. Cũng không phải chuyện gì to tát cả.” Tojima xua xua tay. “*Nacchan*[*] đừng có việc gì cũng gọi bố thế chứ. Cháu cho bác một chai bia đi.”

“Dạ.” Natsumi đáp, lấy một chai bia trong tủ lạnh bên cạnh ra.

Quán Namikiya không có bom bia tươi.

Từ trong bếp, Namiki cất tiếng bắt chuyện với Tojima.

“Rốt cuộc có chuyện gì thế?”

“Có gì đâu.” Tojima phẩy phẩy tay. “Thiết bị gặp trục trặc, không làm việc tiếp được nên tôi về sớm thôi.”

“Trục trặc gì vậy?”

“Tủ đông sâu chứa thực phẩm bị hỏng.”

“Tủ đông sâu? Các cậu vẫn dùng nó à? Mấy tháng trước không phải một nhân viên của cậu đã gặp sự cố nguy hiểm gì đó với cái tủ lạnh đó sao?”

“Cái bị hỏng lần này là cái khác. Tôi có liên hệ với nhà sản xuất rồi, nhưng họ nói phải chờ tới ngày mai. Phiền thật, đúng lúc bận rộn thế này.”

Theo lời Yutaro, Tojima là cậu bạn xấu từ hồi cấp một của anh.

Hút thuốc, uống rượu, cá cược, hầu như tất cả những trò xấu anh đều học cùng Tojima. Hồi cấp ba, có lần họ còn bị cảnh sát giáo huấn về việc dám trốn tiết để vào quán pachinko, sau đó cả hai đã bị cạo trọc.

Tojima cũng kế nghiệp gia đình như Yutaro. Đó là một công ty chế biến thực phẩm, Natsumi đã không ít lần bắt gặp Tojima đạp xe tới công xưởng nằm ở vùng ngoại ô thị trấn.

Đã thành thói quen, cứ mỗi khi tan ca, Tojima đều tạt vào quán Namikiya, vừa làm một chai bia vừa nhâm nhi chút đồ nhắm.

Thường anh sẽ tới vào khoảng 8 giờ tối.

Natsumi bung chai bia, cốc và món nhắm tới bàn Tojima.

“Thỉnh thoảng như vậy cũng tốt mà bác. Làm việc nhiều quá không tốt đâu ạ.” Natsumi rót bia vào cốc cho Tojima.

Tojima cầm cốc lên, nét mặt phiền muộn khẽ dần ra thành một nụ cười.

“Chỉ có Nacchan mới nói vậy với bác. Mấy đứa nhà bác ấy à, chúng toàn bảo nếu công việc bận thì bác không cần phải về nhà thôi.”

Natsumi cười ha ha.

“Bác nói thật đấy, không đùa đâu. Thật là, chúng nghĩ chủ gia đình là cái gì vậy chứ...” Sau khi gắp một miếng nguru bango xào đưa lên miệng, ánh mắt Tojima chợt dừng lại ở một điểm. “Ồ, có áp phích quảng cáo rồi à?”

Natsumi ngoảnh lại nhìn bức tường phía sau lưng.

“Vâng, hôm qua chị Maya mang tới đấy ạ.

Một tấm áp phích về lễ hội mùa thu mà chẳng bao lâu nữa sẽ diễn ra đang được dán trên tường. Một đoàn người hóa trang thành các nhân vật trong truyện cổ tích, rồi truyện đồng dao đang diễu hành với nét mặt thật vui tươi. Họ đã dùng ảnh chụp năm ngoái để quảng bá cho sự kiện năm nay. Cái tên “Cuộc diễu hành kể chuyện ở Kikuno” đã trở nên quen thuộc, giờ đây những vị khách nơi xa cũng đổ về xem cuộc diễu hành.

“Chị Maya” mà Natsumi nhắc tới tên đầy đủ là Miyazawa Maya, người kế thừa hiệu sách Miyazawa, một hiệu sách có tiếng ở trong

thị trấn. Tuy mới ngoài 30 nhưng cô có tố chất lãnh đạo, Maya không chỉ là chủ tịch Hiệp hội khu phố mà còn là trưởng ban tổ chức cuộc diễu hành nữa.

“Đã 1 năm kể từ ngày đó rồi cơ à? Nhanh thật đấy.” Tojima nói giọng sâu lắng.

“Cháu háo hức quá. Nghe nói năm nay họ đã nghĩ ra nhiều màn trình diễn công phu lắm. Chị Maya bảo công tác chuẩn bị cho năm nay vất vả hơn hẳn mọi năm đấy ạ.”

“Nacchan có đi hỗ trợ không?”

“Chị ấy cũng có ý nhờ cháu tới giúp ạ. Năm ngoái cháu tới đó lần đầu tiên, chỉ giúp chuẩn bị thôi mà cũng rất vui rồi bác ạ. Kiểu vẽ mặt cho tụi trẻ con ấy ạ.”

“Chỉ hỗ trợ thôi à? Cháu không tham gia diễu hành hả?”

Tham gia diễu hành là các Cosplayer[*] trên cả nước đã đăng ký với ban tổ chức từ trước, khu phố mua sắm Kikuno cũng có một nhóm tham dự. Tiết mục trình diễn năm ngoái của họ là vở **Nàng tiên ố ng tre**. Các cảnh như cảnh tìm thấy một bé gái trong ống tre, cảnh cô bé lớn lên xinh đẹp và được rất nhiều chàng trai xin cưới, rồi cảnh cô bước lên chiếc kiệu của sứ giả mặt trắng và đi mất đã được họ thể hiện vô cùng xuất sắc. Kết quả, nhóm về thứ 3. Trước đó thành viên nhóm có nói họ đại diện cho khu phố tổ chức lễ hội nên ít nhất cũng phải cố nằm trong top 5, thế nên khi nhận giải 3 chắc hẳn họ đã thở phào nhẹ nhõm.

“Cháu không tham gia những sự kiện kiểu này đâu.” Natsumi nói.

“Sao thế? Tham gia cho vui. Sự kiện rất cần sự góp mặt của các thiếu nữ trẻ như cháu đấy. Nếu những cô bé dễ thương như Nacchan không tham gia thì lễ hội còn gì là thu hút nữa. Bao nhiêu năm trước ấy nhỉ? Màn trình diễn năm đó công phu thật. Một chiếc

vỏ sò khổng lồ xuất hiện, giữa chừng vỏ sò tách ra, từ bên trong một mỹ nhân ngư bước ra ngoài. Cảnh tượng đó khiến cho khán giả reo hò rầm rĩ vì phấn khích...” Nói tới đó, nét mặt Tojima cứng đờ lại, miệng vẫn hơi hé ra. Tiêu điểm ánh mắt anh bất định. Dường như trong lúc nói chuyện, những ký ức xưa đã dội về, nhưng rồi anh chợt nhận ra lẽ ra anh không nên nhắc tới chuyện này.

May quá, Natsumi thờ phào. Cô còn đang cuống lên không biết phải làm sao để ngăn Tojima lại. Cô vờ như không nghe thấy gì, bắt đầu dọn dẹp lại tủ lạnh. Natsumi liếc nhìn thì thấy Tojima đang uống bia với vẻ mặt sượng sùng.

Một lúc sau, từ cầu thang bên cạnh có tiếng bước chân vang lên, Machiko đi xuống.

“Ồ, anh Tojima đó à? Hôm nay anh tới sớm thế.”

“Anh tan làm sớm. Thỉnh thoảng cũng phải trốn việc một chút cô ạ.”

“Anh uống thông thả nhé.” Machiko nói rồi đi về phía phòng bếp.

Nhìn theo bóng lưng Machiko, Natsumi nghĩ bụng có khi lúc ở lâu trên mẹ đã nghe được câu chuyện của bác Tojima. Thế nên mẹ mới chờ một lúc rồi mới xuống.

Natsumi hãy còn nhớ rõ cuộc diễu hành mà Tojima vừa kể. Đó là chuyện 4 năm trước. Nhìn mỹ nhân ngư từ vỏ sò bước ra, Natsumi cũng lặng đi vì kinh ngạc.

Saori đẹp tới mức Natsumi không thể tin được đó chính là chị gái của mình.

Khoảng gần 6 giờ tối, tiếng cửa gỗ lạch cạch mở ra. Một vị khách vừa tới. Natsumi đang quay mặt về phía bếp, nhưng cô đoán được vị khách đó là ai. Gần đây, vị khách này luôn tới quán vào ngày này, giờ này.

Natsumi ngoảnh đầu lại, quả nhiên là vị khách ấy đang dợm ngồi xuống một góc chiếc bàn sáu chỗ còn đang trống người.

Natsumi mang khăn ướt đến.

“Chào chú ạ.”

Vị khách nam gật đầu mỉm cười, nói “Chào cháu”. Anh đeo một chiếc kính không viền. Tuổi chừng ngoài 40, nhưng có lẽ nhờ cơ thể săn chắc nên nhìn trẻ hơn tuổi thật.

“Chú uống bia trước nhé?”

“Ừ. Mang cho chú món mọi khi nhé.”

“Món nướng tổng hợp ạ? Vâng ạ.”

Natsumi quay lại bếp, báo cho bố mẹ món khách gọi. Sau đó, giống như lúc tiếp Tojima, cô đặt chai bia, cốc và đĩa đồ ăn kèm nhỏ lên khay rồi trở lại bên vị khách.

Vị khách nam cởi áo khoác ngoài, bắt đầu đọc tạp chí. Trên trang anh đang mở ra có đăng một số hình ảnh mô hình lập thể rất đẹp.

Natsumi bày chai bia và cốc lên bàn, bất giác thốt lên, “Đẹp quá!”

“Đúng nhỉ?” Vị khách nói với vẻ mặt mãn nguyện, giơ tờ tạp chí ra. “Cháu nghĩ chúng là gì?”

“Trông chúng giống những tờ giấy được gấp một cách rất phức tạp ạ...”

“Chính xác, đây chính là tác phẩm gấp giấy origami. Người làm ra nó đã dồn nhiều công phu để gấp một mảnh giấy lớn thành một khối nhỏ và đặc thật nhanh. Yếu tố quan trọng không chỉ ở việc gấp nó thành hình, mà còn ở việc các bước mở ra phải thật đơn giản. Tại sao cần như vậy? Bởi gọi là tác phẩm origami, nhưng thực ra nguyên liệu của chúng không phải giấy mà là các tấm panen ngoài

vũ trụ, kiểu như tấm quang điện ấy. Họ cho tấm panen trong trạng thái đã được gấp nhỏ này vào tên lửa, mang ra ngoài không gian vũ trụ, ở đó họ sẽ mở nó ra để sử dụng. Kỹ thuật này thực ra có nguồn gốc từ nghệ thuật gấp giấy origami của Nhật Bản. Những người làm trong lĩnh vực này ai nấy đều biết từ ‘origami’, dù họ không phải là người Nhật.”

Sau khi nói một mạch không ngắt ngứ, vị khách nhìn mặt Natsumi như để chờ nghe cảm tưởng của cô.

Natsumi ôm khay trước ngực, nở nụ cười lấy lòng:

“Giáo sư đang nghiên cứu về vấn đề này ở trường đại học ạ?”

Vị khách nam chau mày, lấy ngón trỏ nâng phần cầu kính lên.

“Thật đáng tiếc, công việc chú đang làm không ưu việt như thế, cũng chẳng có gì thú vị cả.” Anh thở dài, gấp quyển tạp chí lại, nhét nó vào chiếc túi xách đặt bên cạnh. “Chú rất hay bị hỏi nghiên cứu mà chú đang thực hiện rốt cuộc mang lại lợi ích gì. Nó có làm cho cuộc sống tiện lợi hơn không, so với điện thoại thông minh thì cái nào kỳ diệu hơn?” Anh cầm lấy chai bia, tự mình rót vào cốc. “Tiếc là chú chẳng thể trả lời câu nào một cách thuyết phục cả. Phạm trù khoa học rất rộng lớn. Có nhiều nghiên cứu mà hầu hết mọi người cả đời không hay biết tới, không sử dụng gì đến cũng không sao. Nghiên cứu mà chú đang thực hiện chính là một nghiên cứu như vậy.” Anh nâng cốc lên uống bia, rồi dùng bàn tay còn lại quạt đi lớp bọt bám trên mép. “Nếu cháu vẫn muốn nghe thì chú sẽ kể về chủ đề nghiên cứu hiện tại của chú cho cháu.”

“Dạ thôi, không cần đâu ạ.”

“Như vậy tốt cho chúng ta hơn. Mà này, chú có chuyện muốn hỏi.

Lễ hội này ai cũng có thể tới xem à?” Nói rồi anh chỉ tay vào tấm áp phích dán trên tường.

“Điều hành ấy ạ? Đương nhiên rồi ạ. Chỉ có điều người tới xem rất đông, nên nếu chú đứng phía sau thì sẽ khó xem đấy.”

“Không có ghế cho khán giả à?”

“Có ghế cho ban tổ chức, thành viên các nhóm và khách mời.

Nghe nói những người có quan hệ với ban tổ chức cũng sẽ có phần.”

“Quan hệ à? Chú không có rồi.”

“Thế thì chú phải dậy sớm đến xí chỗ. Nếu chú có ý định đó thì cứ bảo cháu, cháu sẽ hướng dẫn.”

“Chú hiểu rồi. Để chú nghĩ thêm.” Vị khách nam gật gù vài cái.

“Cảm ơn cháu vì thông tin bổ ích nhé.”

“Dạ không có gì. Chú dùng bữa thông thả nhé.” Nói rồi Natsumi đi khỏi đó.

Vị khách nam này tên Yukawa, giáo sư vật lý tại trường đại học Teito. Sở dĩ Natsumi biết là vì có một vị khách khác đã hỏi anh.

Yukawa tới đây lần đầu sau đợt nghỉ tuần lễ vàng của năm nay.

Lúc đó là 7 giờ, khung giờ quán đông nhất, nên đương nhiên không có bàn nào trong cả. Cô hỏi Yukawa có ngại ngồi ghép bàn với khách khác không, anh đáp không vấn đề gì. Có hai khách nam là khách quen của quán đang ngồi trên chiếc bàn sáu chỗ, Natsumi xin phép họ xếp khách ngồi ghép cùng, họ vui vẻ đồng ý.

Không khí trong quán rất thoải mái thành thử nhiều vị khách quen cư xử suồng sã hơn bình thường. Nhóm hai khách nam hôm đó chính là những người như vậy. Họ nói chuyện với nhau một lúc, nhưng không lâu sau thì bắt đầu chú ý tới vị khách lạ mặt ngồi cùng

bàn với mình. Nhân một cơ nào đó, họ bắt đầu hỏi những câu như anh sống ở vùng này à, rồi anh làm công việc gì.

Natsumi bồn chồn không yên. Vị khách này mới tới quán lần đầu, cô lo lắng anh sẽ cảm thấy khó chịu, lần sau không tới nữa.

Nhưng Yukawa không tỏ vẻ khó chịu chút nào. Anh điềm đạm trả lời rằng mình dạy vật lý ở trường đại học Teito, vì viện nghiên cứu của trường vừa được xây ở gần đây nên trong tuần anh sẽ về cơ sở này vài lần. Sau đó anh nhờ hai vị khách cùng bàn giới thiệu giúp các món ngon của quán.

“À cái đó hả...” Như cá gặp nước, hai người khách quen này liền bắt đầu thao thao bất tuyệt. Nếu là món nhắm rượu thì món trứng cuộn có nước dùng sẽ ngon hơn món trứng rán, nếu ăn gà nướng thì hãy gọi cả loại ướp muối lẫn ướp sốt nhé; và sẽ thật ngốc nghếch nếu không ăn món rau củ hầm ở quán này. Họ nói mà nước bọt văng tùm lum. Nhưng vị khách nam không hề tỏ ra khó chịu, anh vừa gật gật vừa ghi chép lại, rồi gọi vài món mà hai người nọ vừa khuyên.

Anh ăn thử, gật gù vẻ mãn nguyện. Nhìn anh như vậy, hai vị khách quen của quán cũng vui vẻ ra mặt.

Như một lẽ tự nhiên, họ bắt đầu giới thiệu bản thân, và cuộc nói chuyện của họ đã lọt vào tai Natsumi.

Từ sau hôm đó, Yukawa thỉnh thoảng lại tới quán Namikiya. Lần nào anh cũng tới một mình nên thường phải ngồi ghép bàn với người khác, và mỗi lần như thế anh sẽ lại bị khách quen của quán bắt chuyện. Nhưng cũng may Natsumi thấy Yukawa có vẻ cũng khá tận hưởng mọi thứ ở đây, bao gồm cả những cuộc trò chuyện đó nữa.

Đã vài tháng kể từ hôm đó, giờ Yukawa cũng được tính là khách quen của quán. Những khách quen mặt anh đều gọi anh là giáo sư.

Gần đây Natsumi cũng học theo cách gọi ấy.

Không rõ từ khi nào, Yukawa bắt đầu tới quán trước 6 giờ chiều một chút. Có lẽ vì anh nhận ra sau 6 giờ thì quán sẽ tấp nập chỉ trong nháy mắt. Đẳng nào cũng phải ngồi ghép bàn với người khác, nhưng anh vẫn đến sớm một chút để được ngồi chỗ mình thích.

Tối nay mọi việc cũng diễn ra đúng như dự đoán đó của anh. Vừa quá 6 giờ một chút, các vị khách đã lần lượt kéo đến như có hẹn với nhau từ trước. Hầu hết đều là những vị khách đã quen mặt.

Và rồi khoảng 30 phút sau đó...

Nghe thấy tiếng của mở lạch cạch, theo phản xạ Natsumi liền cất tiếng, “Chào mừng quý khách”, mắt nhìn về phía cửa ra vào.

Một người đàn ông đang đứng ở đó. Giây phút nhìn thấy dáng vẻ gã, sống lưng Natsumi chột lạnh cứng. Gã có vẻ gì đó hơi bất thường. Gã khoác một chiếc áo gió, đầu trùm mũ liền áo. Tuổi gã chừng 50, nhưng vì rám nắng nên những nếp nhăn của gã nhìn rõ nét hơn. Đôi mắt trũng xuống đầy u tối, đôi gò má xương xẩu.

Cảm giác “hình như mình từng thấy người này rồi” xuất hiện gần như cùng lúc với thời điểm mảnh ký ức nọ dội về trong tâm trí Natsumi. Natsumi không thể động đậy. Cô không biết nên ứng xử thế nào.

Người đàn ông này... người đàn ông này...

Gã ta chính là người đàn ông trong bức ảnh mà người phụ trách điều tra tên Kusanagi đưa cho ba người nhà cô xem. Cũng chính là gã đàn ông đã bị bố cô cấm cửa vì có thái độ không đúng đắn với Saori.

Và Saori cũng mất tích không lâu sau đó. Kusanagi cho gia đình cô xem ảnh, hẳn là vì khả năng cao gã có liên quan tới cái chết của Saori. Thực tế, không lâu sau chuyến viếng thăm đó, cảnh sát đã

bắt gã với tư cách là nghi phạm giết người. Đó là lần đầu tiên gia đình Natsumi biết tên gã là Hasunuma Kanichi.

Tại sao gã lại tới đây?

Hasunuma quay gương mặt không cảm xúc về phía Natsumi, chậm rãi nhìn quanh quán, đoạn chỉ tay vào chiếc bàn ở ngay bên cạnh.

“Tôi ngồi đây được chứ?”

Đó là chiếc bàn sáu chỗ, Yukawa đang ngồi ở đầu bên kia bàn.

Lúc bấy giờ Yukawa đang ăn sashimi, cánh tay rảnh cầm quyển tạp chí, anh gật đầu nói “Mời anh.” Anh có vẻ không hứng thú gì với vị khách vừa bước vào quán. Chắc anh chỉ đơn giản nghĩ rằng mình sẽ ngồi ghép bàn với một vị khách bình thường như mọi khi.

Hasunuma kéo ghế ra, ngồi xuống. Đầu gã vẫn đội mũ. Gã đưa mắt về phía Natsumi, gọi bia với giọng điệu thô lỗ.

Natsumi đáp “vâng” nhưng trong đầu thì trắng xóa, chẳng nghĩ được gì. Cô mở cửa tủ lạnh, lấy ra một chai bia như mọi khi.

Nhưng khi quay trở vào trong bếp để chuẩn bị đồ nhắm, Cô sửng sờ. Nét mặt Yutaro đang đanh lại. Sau lưng Yutaro là Machiko.

Natsumi biết hai người đang nhìn chằm chằm vào ai trong quán.

“Bố...” Natsumi khẽ gọi. “Chúng ta phải làm gì bây giờ?”

Yutaro không nói gì, từ bếp đi ra. Anh cời tạp dề, đi thẳng tới chỗ Hasunuma.

“Mày đến đây làm gì?” Yutaro đứng đó nhìn xuống Hasunuma, hỏi. Anh đang cố kìm nén cảm xúc của mình.

Đôi vai Hasunuma khẽ động.

“Đây không phải nơi phục vụ đồ ăn hay sao?” Nói rồi gã nghiêng đầu, lại đưa mắt về phía Natsumi: “Vẫn chưa có bia hả?”

“Không có bia cho mày uống đâu!” Yutaro nói. “Cũng không có đồ ăn nào cho mày ăn cả. Biến khỏi đây ngay!”

Hasunuma ngẩng mặt lên, nhìn chằm chằm Yutaro.

“Này tên kia.” Tojima, người im lặng nãy giờ, từ một bàn ở phía xa chỉ tay về phía Hasunuma. “Thấy Nacchan là lạ, hóa ra là vì mày.

Mày giỏi thật đấy, dám đến tận đây.”

“Shusaku, cậu đừng nói gì cả.” Yutaro ngoảnh lại nói, đoạn quay lại nhìn Hasunuma. “Tao không biết mày có mục đích gì, nhưng đây không phải là nơi cho mày đến.”

“Thế à?” Hasunuma đưa đầu ngón tay gãi gãi cạnh mũi. “Có thể cho tôi biết lý do không?”

“Không cần thiết. Mày ở đây sẽ làm phiền đến các khách khác, nên mày mau biến đi cho.” Yutaro quay gót, dậm bước về phía bếp.

“Hình như gia đình anh có hiểu lầm gì rồi, anh Namiki à.”

Nghe thấy câu nói của Hasunuma, Yutaro dừng bước.

“Hiểu lầm?”

“Ừ.” Hasunuma hé miệng, gật đầu. “Tôi không biết gia đình anh nghĩ sao, nhưng tôi là nạn nhân. Vì gia đình anh mà tôi bị đối xử như tội phạm, mất công việc, mất đi sự tín nhiệm từ xung quanh, anh định thu xếp thế nào đây?”

“Đối xử như tội phạm? Tao nghĩ mày chính là thủ phạm đấy.”

“Phì.” Hasunuma cất tiếng cười nhạo. “Thế tại sao tôi lại ở đây?

Sao tôi chưa phải đi tù?”

“Chỉ lúc này thôi.” Yutaro nói. “Cảnh sát vẫn chưa bỏ cuộc đâu.

Họ sẽ lại tới bắt mày đi thôi.”

“Liệu họ có làm được không đây?” Hasunuma dẫu môi. “Mà anh vẫn chưa trả lời tôi đâu. Với những thiệt hại tôi phải gánh chịu, anh sẽ thu xếp thế nào đây?”

“Thu xếp? Ý mày là gì?”

“Ý tôi là tiền bồi thường. Chính anh là người đã khai tên tôi với cảnh sát, đúng không? Anh dựng chuyện để họ bắt giữ tôi. Tôi nói có sai không?”

“Tao chỉ nói với họ sự thật.”

“Đừng có giả ngu. Tôi biết anh đã mách lẻo với bọn cớm những gì. Và chúng đã xoay tôi như xoay chong chóng trong phòng thẩm vấn với cả núi câu hỏi. Thế nên tôi tới đây là có lý do cả. Chính là để thỏa thuận về tiền bồi thường đấy.”

Yutaro bước lên trước một bước. Natsumi nín thở nghĩ hẳn là bố cô sẽ ra tay đánh Hasunuma.

“Nếu là chuyện đó thì lựa lúc ngoài giờ mở cửa mà tới.” Yutaro nói với giọng thật thấp, cố đè nén cảm xúc của mình.

“Đến vào lúc nào là quyền của tôi. Nhưng mà thôi...” Hasunuma đứng lên. “Hôm nay tôi về vậy. Vì có lẽ gia đình anh cũng cần chuẩn bị tinh thần. Nhưng đừng có quên. Tôi không bị khởi tố. Bên kiểm sát dùng cụm từ mập mờ là tạm hoãn khởi tố, chứ thực ra họ không tìm ra chứng cứ gì để buộc tội tôi. Anh không có quyền gì để nói này nói nọ tôi cả. Cũng không có lý do gì để đuổi tôi khỏi cửa hàng này. Tôi là nạn nhân. Một nạn nhân đáng thương bị tạm giam một cách oan uổng chỉ vì lời khai của gia đình anh!”

Sau khi nói một tràng bằng thứ giọng ồm ồm, Hasunuma nhìn quanh quán. Gương mặt những vị khách ở quán đều hiện rõ vẻ bối rối, pha lẫn kinh ngạc và khó chịu. Như thể mãn nguyện với điều đó, gã nhếch mép cười, thô bạo mở cửa quán, bước ra bên ngoài rồi đóng sầm cửa lại.

“Machiko!” Yutaro gầm lên. “Mang muối ra đây. Cả bịch nhé.”

Machiko từ trong bếp đi ra. Trên tay chị là bịch muối.

“Đưa cho anh!”.

Yutaro cướp lấy bịch muối, đi về phía cửa. Anh kéo cửa ra, lấy tay bốc muối, đoạn rắc khắp cửa quán.

Kusanagi nhận báo cáo về việc đó tại trụ sở của chuyên án điều tra vụ cướp của giết người bên trong Phòng Cảnh sát Fukagawa. Người gọi điện tới là một trung sĩ cảnh sát của Phòng Cảnh sát Kikuno tên Muto.

“Tôi biết anh hiện đang theo một vụ án khác và cũng rất bận rộn, nhưng tôi nghĩ anh vẫn nên biết việc này.” Giọng Muto chìm xuống.

Chẳng gì đây cũng là một vụ án dù đã bắt được hung thủ nhưng kết quả lại là tạm hoãn khởi tố và gã được thả ra. Anh ta có tỏ ra mệt mỏi cũng là lẽ thường.

Theo lời Muto, hôm qua Hasunuma Kanichi đã trả căn hộ gã thuê ở quận Edogawa. Lý do rất đơn giản, đã hết thời hạn thuê trên hợp đồng.

“Chúng tôi nắm được thông tin sắp tới hạn hợp đồng căn nhà gã đang thuê nên đã hỏi chủ khu chung cư xem người này có ý định gia hạn hợp đồng không. Ông chủ nhà đương nhiên biết về vụ án lần này, tuy gã đã được phóng thích, nhưng ông ấy cũng không muốn trong khu chung cư của mình lại có một kẻ bị bắt với tội danh giết người, nên ông ấy muốn lấy đại một lý do để từ chối gia hạn ký hợp đồng. Để tìm ra nơi ở mới của gã sau khi trả căn hộ, tôi đã cử nhiều điều tra viên theo dõi gã.”

Nơi Hasunuma di chuyển tới không ngờ lại là thị trấn Kikuno.

Không chỉ vậy. Sau khi ra khỏi ga Kikuno, gã đã tới thẳng nơi ở của Namiki Saori, tức quán Namikiya.

“Hasunuma tới quán Namikiya ư? Gã tới đó làm gì vậy?”

“Vào quán không lâu thì gã ra về, sau đó, một điều tra viên đã vào quán hỏi thăm tình hình. Theo lời anh Namiki và các vị khách có mặt

tại đó, gã đã đòi anh Namiki trả tiền bù đắp cho việc gã bị đối xử như một tên tội phạm. Nghe nói gã dùng từ tiền bồi thường.”

“Tiền bồi thường...”

Thật điên rồ. Anh chưa từng nghe thấy chuyện như thế bao giờ.

Nhưng Hasunuma mà, gã có nói ra những lời đó thì cũng chẳng có gì kỳ lạ. Trong vụ án sát hại Motohashi Yuna, gã đã thành công đòi được tiền bồi thường vì bị tạm giam oan. Lần này gã không bị khởi tố, nên chắc gã định đòi tiền từ những người đã hợp tác với cảnh sát trong việc bắt giữ gã.

“Vậy các anh đã biết điểm đến cuối cùng của Hasunuma chưa?”

“Chúng tôi đã điều tra ra rồi. Là căn nhà kho của Công ty thu thập phế liệu mà gã làm việc trước đây.”

“Nhà kho ư?”

“Nói một cách chính xác là văn phòng quản lý nhà kho. Nhà kho hầu như không được sử dụng tới, có một nhân viên đã tới đó ở từ 4

năm trước. Và đó cũng là người thân cận với Hasunuma nhất, các điều tra viên đã mấy lần tới hỏi chuyện ông ta. Nghe nói sau khi Hasunuma nghỉ việc, thỉnh thoảng gã vẫn gọi cho ông ấy.”

“Nhắc mới nhớ, đúng là có một người như vậy thật.”

Kusanagi nhớ lại. Đó chính là người Hasunuma liên lạc bằng điện thoại công cộng để hỏi xem mình có bị cảnh sát chú ý hay không.

Muto nói đó là một ông già tên Masumura, tuổi trên dưới 70.

“Hôm nay tôi đã phải điều tra viên tới công ty thu thập phế liệu để hỏi chuyện ông Masumura, ông ấy nói cách đây mấy hôm Hasunuma có gọi điện cho ông ấy, hỏi ông ấy có thể cho gã ở nhờ cho tới khi tìm được nơi mới hay không.”

“Ông Masumura đã chấp nhận à?”

“Vâng. Ông ấy bảo không có lý do gì để từ chối cả.”

“Ra là vậy. Đúng là họ có vẻ rất thân với nhau.”

“Để chắc ăn, đêm qua tôi đã cho người theo dõi họ cả đêm, và đúng là hai người họ nhậu nhẹt tung bừng đến đêm muộn, có vẻ là để chúc mừng cuộc tái ngộ sau một thời gian dài.”

Kusanagi thở dài. Trên đời vẫn có kẻ chơi được với một tên cầm thú như Hasunuma ư, thế gian này quả thật rộng lớn.

“Tôi đã thử điều tra về người tên Masumura này, ông ta là người có tiền án.” Muto thấp giọng nói. “Chuyện cách đây hơn 40 năm rồi.

Một vụ gây thương tích dẫn đến chết người.”

“Ồ.” Kusanagi đáp mập mờ. Đúng là vật hợp theo loài.

“Thế sau đây các anh định điều tra tiếp thế nào?” Kusanagi hỏi, và rồi anh nghe được một câu trả lời đầy tiếc nuối, không cam lòng từ đồng nghiệp.

“Chỉ còn cách thu thập lời làm chứng của mọi người thôi. Tôi có cảm giác chúng ta đã làm tất cả những việc có thể rồi.”

“Các anh có tiếp tục theo dõi Hasunuma nữa không?”

“Chúng tôi sẽ định kỳ tới kiểm tra nơi ở của gã, chứ cũng không nhất thiết phải theo dõi gã nữa. Bởi giờ không còn lo gã hủy chứng cứ hay bỏ trốn nữa rồi.”

“Ra vậy.”

Kusanagi nghĩ phán đoán như vậy là hợp lý. Anh không nghĩ lúc này Hasunuma sẽ để lộ ra kẽ hở gì trong việc gã có liên quan tới vụ sát hại Namiki Saori nữa. Cách xử lý thường thấy trong những

trường hợp kiểu này là bắt giữ nghi phạm qua một vụ án khác, tổng giam và thẩm vấn cho tới khi moi được lời khai của gã ta, nhưng riêng với một kẻ nhất nhất im lặng, không thấy mệt mỏi sau quãng thời gian dài bị tổng giam như Hasunuma thì cách này vô hiệu.

“Tôi gọi để báo cáo vậy thôi.” Nói rồi Muto ngắt máy. Kusanagi đặt điện thoại di động xuống với tâm trạng như thể vừa nếm phải thứ gì đó rất đắng.

Cảm giác bất lực bao phủ lấy anh, anh không còn hơi sức để đứng lên nữa.

Ngay sau khi Hasunuma được thả, Kusanagi đã hỏi vị kiểm sát viên phụ trách vụ án này rằng cần thu thập những chứng cứ gì mới có thể khởi tố gã.

Kiểm sát viên cho rằng ít nhất phải có hai chứng cứ, một là chứng cứ cho thấy nạn nhân chết do bị sát hại thay vì chết do tai nạn hoặc chết tự nhiên do bệnh tật, đột quy; hai là chứng cứ cho thấy người xuống tay sát hại không thể là ai khác ngoài Hasunuma, bằng không sẽ không thể khởi tố gã. Bởi dù có khởi tố đi nữa, nếu Hasunuma hoàn toàn im lặng, thì xét từ những tiền lệ trước đây, khả năng gã được tuyên vô tội là rất cao.

“Điều đáng tiếc nhất là rất khó khẳng định trước tòa rằng Hasunuma đã chở thi thể tới tận Shizuoka, khi cơ sở để khẳng định không phải lời khai của nhân chứng mà là dữ liệu từ hệ thống N-system.”

Trước nhận xét của kiểm sát viên, Kusanagi không biết nói gì ngoài im lặng. Hiện tại, cảnh sát có quy ước ngầm rằng sẽ không nộp các chứng cứ thu được từ hệ thống N-system cho tòa án. Vì nếu nộp những chứng cứ này, họ sẽ phải công khai cơ chế và các điểm giám sát của hệ thống N-system trước tòa. Nhất định phải tránh việc ấy, đó chính là phương châm không đổi của Sở Cảnh sát Tokyo kể từ khi hệ thống này mới được lên ý tưởng.

Yêu cầu từ phía kiểm sát rất khó, nhưng Kusanagi tự cổ vũ bản thân rằng anh sẽ tìm được chứng cứ thỏa mãn điều kiện. Anh muốn chứng minh lời anh nói với gia đình nạn nhân rằng mình chưa bỏ cuộc không phải là nói dối.

Nhưng dù đã thử hết những cách nghĩ ra được, anh vẫn không tìm thấy chứng cứ bên kiểm sát yêu cầu. Anh đã hỏi nhiều nhà nghiên cứu pháp y, họ đều nói không thể xác định nguyên nhân tử vong từ tình trạng của bộ xương được tìm thấy. Chừng nào chưa phá vỡ được bức tường chướng ngại đó thì anh chưa thể tiến về phía trước được.

Hơn nữa, ở Tokyo những tội ác tàn độc gần như xảy ra hằng ngày. Anh không thể cứ băn khoăn mãi về một vụ án trong quá khứ được. Thực tế, đội điều tra của Kusanagi đã được chỉ định phụ vụ giết người cướp của vừa xảy ra tại Fukagawa.

May mắn là việc điều tra vụ án này khá thuận lợi. Khi thẩm vấn tự nguyện một người đàn ông từng là người quen của nạn nhân, tên này đã nhanh chóng khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Họ tìm thấy một con dao pha lê có dính máu nạn nhân tại nơi gã khai đã vút hung khí, nhờ thế việc chuẩn bị tư liệu gửi bên kiểm sát gần như đã hoàn tất. Có lẽ bên kiểm sát sẽ hài lòng với vụ án này. Chắc hẳn họ sẽ tự tin khởi tố nghi phạm, Kusanagi cũng cảm thấy mình vừa giải quyết xong một phần công việc.

Nhưng một góc nhỏ trong đầu anh luôn thường trực ý nghĩ về Hasunuma Kanichi. Giờ đây đội của anh không còn cơ hội điều tra vụ án của gã nữa, nhưng trong lòng anh cảm giác không muốn kết thúc mọi việc như thế này vẫn luôn thường trực.

Căn nhà kho đó nằm ở một nơi tách biệt với khu dân cư. Gần đó có một con sông nhỏ chảy qua.

Một ngôi nhà nhỏ được xây bên vách nhà kho ấy. Có vẻ là văn phòng. Ngôi nhà có một cánh cửa.

Ngồi trên ghế phụ của chiếc xe sedan, Niikura Naoki đặt ống nhòm lên mắt, chỉnh lại tiêu điểm. Ngôi nhà nhỏ có cửa sổ, nhưng phía bên kia cửa sổ có đặt thứ gì đó, hơn nữa trong phòng cũng tối nên ông không biết tình hình bên trong ra sao.

“Bác đã nhìn thấy gì chưa?” Tojima Shusaku ngồi ghế lái hỏi.

“Chưa, chẳng thấy gì.” Niikura hạ ống nhòm xuống. “Gã thực sự ở trong đó ư?”

“Gã chắc chắn ở trong đó.” Tojima khẳng định. “Hôm qua chính mắt tôi trông thấy gã từ đó bước ra.”

Tojima lái xe tiến về phía trước. Lúc đi ngang qua nhà kho, Niikura nhìn chăm chăm cửa sổ của ngôi nhà nhỏ, nhưng ông không thấy bóng người nào.

Ngay cạnh đó có một quán ăn gia đình, hai người đỗ xe ở đó, rồi cùng vào bên trong. Họ chọn chiếc bàn ở trong cùng, nơi xung quanh không có vị khách nào.

“Tôi đã làm đủ mọi cách, cuối cùng mới tìm ra nơi đó đấy. Đó là một văn phòng quản lý ở bên cạnh nhà kho. Tên gọi như vậy nhưng giờ nó không được dùng như văn phòng nữa, chỉ có một ông già khoảng 70 tuổi đang sống một mình trong đó.” Nói rồi Tojima uống một ngụm cà phê.

“Gã đàn ông kia cũng đang sống trong đó à?”

“Vâng.” Tojima đáp với giọng trầm thấp. “Nghe nói Hasunama mới bắt đầu ở đây thôi.”

“Thật không thể tin được.” Niikura lắc lắc đầu. “Bác ngạc nhiên lắm đúng không?”

“Nếu gã mai danh ẩn tích ở nơi nào đó thì còn hiểu được, đằng này gã lại về đúng khu phố nơi gã gây ra án mạng... Không biết nên gọi là trơ tráo hay quá ngang ngược nữa. Rốt cuộc gã muốn thế nào chứ?” Niikura nắm chặt bàn tay phải, đập xuống mặt bàn.

Quá trưa hôm nay, Tojima gọi tới nhà Niikura, nói Có chuyện muốn bàn bạc, và hỏi liệu có thể gặp ông ngay được không. Khi Niikura hỏi xem anh ta muốn bàn bạc về chuyện gì, Tojima đáp “về Hasunuma Kanichi.” Nghe tin Hasunuma đã quay trở lại Kikuno, Niikura vô cùng kinh ngạc. Ông ngờ vực hỏi liệu có phải có nhằm lẫn gì không, thì Tojima liền bảo nếu vậy anh sẽ dẫn ông tới nơi gã ở.

Niikura quen Tojima qua Saori. Khi Saori trình diễn một buổi hòa nhạc nhỏ tại phòng trà, Namiki Yutaro đã giới thiệu Tojima cho ông.

Từ đó, mỗi lần gặp ở quán Namikiya là họ lại chào hỏi và nói chuyện với nhau vài câu.

“Như tôi nói qua điện thoại, tuần trước Hasunama đã tới quán Namikiya.”

Trước câu nói của Tojima, ông Niikura thở một hơi dài.

“Từ ‘ngạc nhiên’ không thể biểu đạt hết cảm xúc của tôi. Thật may là tôi không có mặt ở đó. Nếu ở đó, có lẽ tôi đã bị cơn giận lấn át và không biết sẽ làm gì gã nữa. Nhưng rốt cuộc gã tới đó để làm gì vậy?”

“Để gây rối thôi!” Tojima nói với giọng thù hận. “Gã đã bị bắt bởi lời làm chứng của gia đình Namiki và của những người dân sống trong

khu phố này. Gã rất căm hận vì điều đó. Tôi nghĩ gã định trả thù chúng tôi bằng cách xuất hiện tại quán để cho chúng tôi thấy là gã đã được thả tự do.”

“Trả thù ư... Như thế không phải là thù ngược hay sao.”

“Cảnh sát thật vô dụng. Chẳng cần biết thiếu chứng cứ hay gì, nhưng không thể thả rông một kẻ như gã được. Dẫu phải dùng tới biện pháp cưỡng chế thì cũng phải bắt giữ gã, rồi nhanh chóng giam gã vào ngục mới đúng.”

“Tôi cũng nghĩ như anh, nhưng có lẽ thực tế lại không được như vậy.”

Mặt Tojima nhăn nhó.

“Chẳng trông chờ gì vào cảnh sát được đâu. Vì xem ra họ cũng chẳng có cách nào để bắt gã cả. Nhưng không có nghĩa là chúng ta chấp nhận mọi chuyện như thế này. Cứ nghĩ tới tâm trạng của nhà Yutaro... à, ý tôi là gia đình Namiki, tôi lại thấy cắn rứt không yên.

Bác có nghĩ thế không?”

“Đương nhiên tôi cũng nghĩ thế.” Niikura khẳng định chắc nịch.

“Có lẽ chẳng lời nào có thể diễn tả hết sự nuối tiếc và căm phẫn của gia đình Namiki, bản thân tôi đây còn thấy vô cùng tức giận. Tôi thậm chí còn nghĩ, nếu được phép, tôi muốn tự tay mình kết liễu gã đàn ông đó.”

“Vâng, bác nói phải đấy ạ.” Nghe được câu nói đúng như mong đợi của mình, Tojima gật đầu thật mạnh. “Bác Niikura là người đã nhìn ra tài năng của Saori và nuôi dưỡng tài năng đó để sau này con bé trở thành một ca sĩ chuyên nghiệp mà. Cảm giác tiếc nuối của bác hẳn là không ít. Chính vì nghĩ như thế...” Anh liếc nhìn xung quanh thật nhanh, hạ giọng thấp hơn nữa rồi nói tiếp: “Chính vì nghĩ như thế nên tôi mới rủ bác tham gia vào kế hoạch lần này.”

“Kế hoạch?” Niikura bắt giác thu người lại. Đó là một từ nằm ngoài dự liệu của ông. “Kế hoạch gì vậy?”

Sau khi liếc nhìn xung quanh một lần nữa, Tojima hơi chồm người lên bàn.

“Không thể trông chờ vào cảnh sát. Tòa án sẽ không trừng phạt gã. Nếu vậy không phải chúng ta buộc phải ra tay sao? Tôi nghĩ vậy đấy.”

Niikura sửng sốt trước câu chuyện không ngờ tới. “Ra tay... là làm gì cơ?”

“Chúng ta sẽ trừng phạt gã. Gã đàn ông đó, Hasunuma Kanichi.”

Mắt Tojima ánh lên vẻ nghiêm túc. Nhìn đôi mắt ấy Niikura biết anh ta không đùa.

Niikura không biết đáp lại ra sao. Ông cầm lấy chiếc cốc đựng nước, uống ực một ngụm.

“Trừng phạt... ư? Phạt thế nào cơ?”

“Một hình phạt tương xứng với tội lỗi mà gã đã gây ra.” Tojima nói. “Thực ra người nghĩ ra kế hoạch này không phải là tôi. Có lẽ không cần nói bác cũng biết người đó là ai.”

“Là anh Namiki... ư?”

Tojima gật đầu hai, ba cái.

“Người ta vẫn có câu ‘bạn từ thời tóc để chỏm’, tôi và Yutaro chính là một đôi bạn như thế. Chúng tôi chơi cùng nhau, phá rối cùng nhau, rồi cùng bị bắt, cùng bị mắng.” Câu chuyện thời quá khứ khiến biểu cảm trên mặt Tojima dần ra, nhưng rồi vẻ gay gắt lại quay lại tức thì. “Thằng bạn từ thuở nhỏ ấy cả đời mới nhờ tôi một việc, sao

tôi có thể làm ngơ chứ. Nhất là việc nhờ vả đó lại liên quan đến vụ án sát hại Saori.”

Niikura uống thêm ngụm nước nữa. Cà phê hãy còn trong cốc, nhưng nó không thể làm dịu đi cái cổ họng khô khốc của ông được.

“Không lẽ anh Namiki muốn...” Ông định lựa chọn từ ngữ cho cẩn thận, nhưng không tìm được cách diễn đạt thích hợp. “Trả đũa, hay phục thù gì đó... Tóm lại anh ấy muốn giải tỏa nỗi căm hận về việc con gái bị giết ư?”

“Tôi nghĩ đó là tâm lý thông thường của một người cha.” Giọng nói nhỏ, nhưng câu nói vang lên từ bụng lại ẩn chứa ý chí mạnh mẽ.

“Tôi có hai đứa con, nếu chúng gặp phải cảnh tương tự, có lẽ tôi cũng sẽ nghĩ như Yutaro.”

“Chuyện đó...”

Ông bối rối, không biết phải ứng xử ra sao. Nếu nghĩ theo cách bình thường, thì ông phải đưa ra ý kiến phủ định. Nhưng đó không phải suy nghĩ thực của ông, ông Niikura quyết định tiến thêm một bước.

“Tôi rất hiểu tâm trạng đó.”

“Tôi biết. Vì khi nãy bác nói bác muốn dùng chính đôi tay mình để giải tỏa nỗi căm hận trong lòng mà.”

“Chỉ có điều...” Niikura đưa tay ra như để hãm Tojima lại. “Tôi có nói ‘nếu được phép’ mà. Nhưng thật đáng tiếc, ở thời đại này hành vi trả thù kiểu đó là phạm pháp.”

“Thế nên bác định bỏ cuộc ư?” Tojima nhìn Niikura với ánh mắt như xuyên thấu nội tâm ông. “Bác định im lặng đứng nhìn tên rác rưởi đó nhờn nhơ sống ngày này qua tháng khác sao?”

Ông Niikura một lần nữa nắm chặt tay phải, đập rầm một cái lên mặt bàn.

“Sao tôi cam lòng được chứ? Tôi không muốn bỏ cuộc như vậy.

Nhưng chúng ta phải thực tế một chút. Tôi không biết các anh định làm gì, nhưng nếu có chuyện gì xảy ra với Hasunuma, nhất định cảnh sát sẽ vào cuộc. Dù đó là một kẻ đáng bị giết chết, họ vẫn phải điều tra. Và người bị nghi ngờ đầu tiên có lẽ chính là gia đình Namiki.

Hay anh định nói dấu có như vậy...” Vừa nói được nửa chừng nghi vấn ấy thì ông Niikura chợt nghĩ ra câu trả lời cho nó. Đôi mắt ông mở lớn. “À, ra là vậy. Nếu có thể trả mối hận giết con thì dù bị cảnh sát bắt cũng không sao... Đó là suy nghĩ của anh Namiki phải không?

Giả như được ai trợ giúp, anh ta cũng nhất định không khai ra, tự mình gánh vác mọi tội lỗi, anh ta đã chuẩn bị tinh thần tới mức đó rồi phải không?”

Tojima chau mày, đưa ngón trỏ lên môi.

“Bác nói to quá.”

“Ồ, xin lỗi anh.” Ông Niikura lấy tay bịt miệng. Có vẻ vừa rồi giọng ông hơi lớn.

“Bác Niikura này.” Tojima ngồi thẳng lưng, nói với ngữ điệu trầm lặng. “Suy đoán của bác rất chính xác. Đúng là như vậy. Namiki Yutaro quả thực đã chuẩn bị tinh thần đến mức đó. Cậu ấy nói nếu bại lộ cậu ấy sẵn sàng vào tù, không sợ gì hết.”

“Tôi biết thế, nhưng mà...”

“Bác hãy nghe tôi nói hết đã. Lúc này tôi nói rồi mà. Tôi và Yutaro là bạn từ thời tóc để chỏm. Bác nghĩ tôi có thể khoanh tay đứng nhìn

người bạn thân của mình bị tống vào ngục như thế sao?”

Niikura bối rối trước câu nói của Tojima. So với mạch chuyện này giờ, dường như anh ta đang định nói một điều hoàn toàn trái ngược.

“... Ý anh là sao?”

“Yutaro sẽ không bị cảnh sát bắt. Không chỉ Yutaro, sẽ không ai rơi vào cảnh đó cả. Trong khi chúng ta vẫn sẽ trừng trị được Hasunuma. Kế hoạch mà chúng tôi nghĩ ra chính là một thứ như vậy.

Tôi đang mời bác tham gia vào kế hoạch ấy đấy. Đương nhiên, giả như vụ này bị phát giác, bác cũng sẽ không bị truy tội.”

“Lại có cả cách siêu việt thế ư?”

“Chỉ cần mọi người hợp lực thôi bác ạ.” Đôi mắt Tojima ánh lên vẻ giao hoạt.

Giây phút đọc được tin nhắn ấy, Takagaki Tomoya cảm thấy choáng váng. Cậu thậm chí còn nghĩ phải chăng đây là một trò đùa. Nhưng nghĩ tới người gửi tin nhắn ấy, cậu thấy chuyện đó là không thể.

Chủ nhân tin nhắn là Namiki Natsumi. Khoảng nửa năm trước, khi cậu tới quán Namikiya sau một thời gian dài đứt quãng, họ đã trao đổi số điện thoại với nhau.

Cậu tới Namikiya vì được nữ cảnh sát Utsumi cho biết họ đã tìm thấy thi thể của Saori. Gặp lại vợ chồng Namiki sau khoảng một năm, cậu chào họ. Lúc nói lời chia buồn, nước mắt cậu bất giác trào ra. Vợ chồng họ cũng khóc.

Từ sau hôm đó, Tomoya lại lui tới quán Namikiya như trước. Mỗi lần tới cậu luôn hỏi tình hình điều tra của cảnh sát tiến triển tới đâu rồi, nhưng có vẻ nhà Namiki cũng không nắm được thông tin. Họ nói cảnh sát thỉnh thoảng ghé qua nhưng không tiết lộ gì về tình hình điều tra cả. Vợ chồng Namiki có hỏi cũng chỉ nhận được câu trả lời kiểu lấy lệ rằng “Chúng tôi đang dốc toàn lực để bắt giữ tội phạm.”

Cách đối đáp của họ chẳng khác gì Utsumi.

Ngay sau khi Hasunuma Kanichi bị bắt giữ, họ đã nhận được thông báo về việc này từ người phụ trách điều tra. Lúc nhận được tin báo của Natsumi, Tomoya bất giác nắm chặt chiếc điện thoại trong tay, bàn tay còn lại cũng nắm lại thành nắm đấm giờ ngang trước mặt. Cậu nghĩ vậy là chân tướng sự việc sắp được làm rõ, nỗi căm hận trong lòng Saori cũng sẽ được giải tỏa.

Tối đó, cậu lập tức tới Namikiya. Quán tấp nập những vị khách quen. Giữa đám người ấy có cả ông Niikura, người đã dẫn dắt Saori.

Mọi người đều vui mừng vì thủ phạm bị bắt. Vợ chồng Namiki và Natsumi đều khóc. Tomoya cũng rơi nước mắt theo. Vừa khóc, cậu vừa nhận ra mình chưa bao giờ quên được Saori cả.

Nhưng diễn tiến sau đó quả thực nằm ngoài dự liệu của cậu.

Hung thủ đã bị bắt, nhưng cậu vẫn chưa nghe tin chân tướng vụ việc được làm rõ. Giữa lúc lòng Tomoya đầy nghi hoặc không biết chuyện gì đang diễn ra, cậu nhận được tin nhắn từ Natsumi và hoàn toàn sửng sốt khi đọc nó. Thật không thể tin được, Hasunama đã được thả tự do.

Cậu lập tức gọi cho Natsumi. Cô nói “Em cũng không hiểu chuyện gì đang diễn ra cả” rồi kể chuyện một điều tra viên tên Kusanagi đã tới quán Namikiya giải thích tình hình. Theo lời giải thích ấy, thì bên kiểm sát cho rằng hiện tại chưa đủ chứng cứ để khởi tố gã.

Gia đình nạn nhân đương nhiên không thể chấp nhận chuyện như vậy, nghe nói Namiki đã phản ứng lại với Kusanagi, nói chẳng lẽ cảnh sát từ bỏ việc bắt giữ tội phạm hay sao. Kusanagi đáp họ chưa hề bỏ cuộc, anh sẽ phối hợp với bên kiểm sát để tìm ra chứng cứ cần thiết, nhất định sẽ khởi tố được gã.

Đã nhiều tháng trôi qua kể từ ngày đó, nhưng lời hứa ấy vẫn chưa được thực hiện. Theo như lời một người bạn hiểu biết về pháp luật của Tomoya, thì có một quy tắc gọi là “quy tắc một lần”, nghĩa là cảnh sát cơ bản không được phép bắt giữ một người tới hai lần trong cùng một vụ án. Họ chỉ có thể bắt giữ lần hai khi đã tìm được chứng cứ mới có đủ sức nặng.

Cảnh sát rốt cuộc đang làm gì? Hiện giờ Hasunama đang làm gì, ở đâu? Mọi thông tin đều mù mờ khiến cậu còn chẳng thể thấp lên ngọn lửa giận dữ trong lòng, chỉ biết mang tâm trạng bồn chồn lo lắng đó nhìn thời gian trôi qua.

Từ đó Natsumi cũng không nhắn tin cho cậu nữa. Vì thế Tomoya quyết định gửi tin nhắn cho cô. Cậu không mong mỗi nhận được tin tức gì hữu ích, chỉ hỏi mọi chuyện về sau thế nào, mọi người ở quán Namikiya vẫn khỏe chứ.

Một lúc sau tin nhắn trả lời của Natsumi được gửi tới. Đọc nó xong, Tomoya sửng sờ. Bởi khoảng 10 ngày trước, Hasunuma đã xuất hiện tại quán Namikiya. Họ quá sốc nên phải đóng cửa quán mấy ngày, mãi tới 3 ngày trước mới mở cửa trở lại.

Từ giây phút đọc xong tin nhắn, cậu không thể chú tâm vào công việc được nữa. Gã Hasunuma đó tới Namikiya với mục đích gì? Tiếp theo đây gã dự định sẽ làm gì?

Kim đồng hồ chỉ giờ tan làm, Tomoya nhanh chóng sắp xếp đồ đạc rồi rời khỏi công ty. Trên đường rảo bước ra ga, cậu gọi cho bà Rie báo tối nay không ăn tối ở nhà. Mẹ hỏi cậu tới quán Namikiya à, cậu đáp “Vâng”.

“Có chuyện gì à con?” Bà Rie hỏi đầy lo lắng.

“Vâng, có vài việc ạ.”

“Liên quan tới Saori à?”

“Dạ.”

“Việc gì thế? Họ bắt được hung thủ rồi ư?”

“Không ạ. Nghe nói gã đã xuất hiện.”

“Hả? Thế nghĩa là sao?”

“Con cũng không rõ. Khi nào về tới con sẽ kể cho mẹ nghe sau.”

Cậu cúp máy, rảo bước nhanh hơn.

Sau khi thi thể Saori được tìm thấy, cậu có kể với bà Rie về vụ án. Nghe tin Hasunama bị bắt, bà Rie vui mừng nói “Thật may quá”.

Khi biết tin gã được thả, bà cũng cảm phần giống như Tomoya vậy.

Nhưng gần đây bà Rie dần thay đổi khác trước. Bà bắt đầu khuyên con quên vụ án đó đi. Vì dù thủ phạm có bị bắt giữ hay bị tử hình, Saori cũng không thể sống lại được.

Có lẽ bà lo lắng cho cậu con trai bao năm qua vẫn luôn đuổi theo hình bóng người yêu đã mất của mình. Bà mong Tomoya sẽ quên chuyện đau buồn kia đi để gặp gỡ người phụ nữ khác.

Bản thân Tomoya cũng hiểu như vậy sẽ tốt cho cậu hơn. Nhưng nếu không biết vì sao Saori bị giết, cậu sẽ không có động lực để bước tiếp. Cậu vẫn nhất nhất cho rằng tình cảm của cậu dành cho Saori không hời hợt đến thế.

Khi cậu tới trước quán Namikiya, vẫn chưa tới 6 giờ chiều. Cậu nghĩ chắc bên trong quán hãy còn thừa thớt, nhưng khi mở cửa ra nhìn, cậu vô cùng ngạc nhiên. Bởi bàn nào bàn nấy đều đã có người ngồi.

Tomoya đứng chôn chân tại đó, chợt nghe tiếng “Ôi, xin lỗi anh.”

Natsumi từ phía trong nhanh chân chạy tới. “Các anh chị này sắp đi rồi ạ.”

“Xin lỗi anh,” người phụ nữ ngồi ở chiếc bàn giữa quán cất tiếng.

Cậu đã gặp người này ở quán mấy lần. Đó là cô con gái thừa kế hiệu sách lớn nhất khu phố, tên cô ấy, nếu cậu nhớ không lầm, là Miyazawa Maya. Thân hình cô cao ráo, cơ thể rắn chắc như kiểu có chơi một môn thể thao nào đó, người cô tỏa ra dáng vẻ của một chị đại đáng tin cậy.

Trước mặt Miyazawa Maya là một cuốn sổ đang mở. Nhìn kỹ, cậu thấy khoảng mười mấy người nam nữ đang ngồi quay mặt về phía người phụ nữ này. Tomoya chợt hiểu ra. Đây có vẻ là cuộc họp về cuộc diễu hành hằng năm. Cậu từng nghe kể Miyazawa Maya chính là trưởng nhóm cosplay sẽ tham gia cuộc diễu hành.

Hai người đang ngồi ở chiếc bàn bốn chỗ liền chuyển ghế tới cho cậu, nói mời cậu ngồi. Tomoya nghe theo ý tốt của họ và ngồi xuống.

“Vây tóm tắt lại thế này nhé.” Miyazawa Maya dựng cuốn sổ lên.

“Đội A tiếp tục chuẩn bị phục trang và các đạo cụ nhỏ giúp tôi. Đội B biên tập lại nhạc, kiểm tra các thiết bị âm thanh. Đội C tổ chức buổi diễn tập cuối cùng và kiểm tra bóng bay. Chắc chỉ có chừng đó việc thôi. Mọi người có câu hỏi gì không?”

“Mọi người hay hỏi em năm nay nhóm Kikuno diễn vở gì.” Một thanh niên đầu quần khăn nói. “Chúng ta phải giữ bí mật cho tới ngày trình diễn à chị?”

“Nhóm Kikuno” là tên gọi nhóm của bọn họ.

“Đương nhiên rồi.” Miyazawa Maya nói. “Như tôi vẫn nói hằng năm, nếu không gây ngạc nhiên thì không thành tiết mục giải trí được. Mọi người đừng quên điều đó nhé. Ngoài ra còn câu hỏi gì không?”

Không ai hỏi gì thêm. Miyazawa Maya nói “Vây ổn rồi”, đoạn gấp cuốn sổ lại.

“Hôm nay chúng ta giải tán ở đây. Từ giờ tới ngày trình diễn không còn nhiều thời gian nữa. Mọi người cùng cố gắng nhé.”

“Vâng.” Mọi người khí thế đáp lại, đoạn lục tục đứng lên khỏi ghế.

Natsumi mang khăn ướt tới chỗ Tomoya.

“Xin lỗi anh, để anh phải đợi lâu quá.”

“Không sao, nhưng chuyện em nói là thật à? Hasunuma thực sự đã tới đây ư?”

Gương mặt Natsumi lập tức tối sầm lại, cô khẽ gật đầu.

“Thật không coi ai ra gì.” Đang chuẩn bị đồ đạc ra về, Miyazawa Maya nghe chuyện liền nói xen vào. “Lúc nghe chuyện đó chị không tin vào tai mình nữa đấy. Chẳng biết ‘tạm hoãn khởi tố’ là cái gì, nhưng mọi người đều biết gã là thủ phạm. Vậy mà gã dám mò tới đây, không hiểu gã có mục đích gì nữa.”

“Lúc tới đây gã đã yêu cầu gia đình em trả tiền bồi thường cho gã ạ. Gã nói sẽ còn tới cho đến khi nhà em trả tiền mới thôi.”

Tomoya bối rối trước lời kể của Natsumi.

“Tiền bồi thường gì cơ?”

“Gã nói gã bị đối xử như tội phạm là do lời khai của gia đình em.

Thế nên gã bắt gia đình em trả tiền đền bù cho gã.”

“Gã nói gì vô lý vậy!” Miyazawa Maya tức giận nói. “Đầu óc có vấn đề chắc? Chẳng hiểu cảnh sát làm ăn kiểu gì nữa. Sao có thể thả một kẻ như thế được chứ?”

“Sau khi gã ra về một lúc thì có cảnh sát tới. Hình như họ luôn giám sát gã. Viên cảnh sát hỏi em là Hasunuma tới quán để làm gì.”

“Hình như gã đó vẫn đang ở khu này đấy.” Cậu thanh niên trẻ đầu quần khăn nói.

“Thật ư?” Miyazawa Maya tròn mắt.

“Có người đăng lên mạng xã hội như vậy ạ. Một người quen của em đọc được nên báo cho em biết. Người viết có vẻ là người của công

ty nơi gã làm việc trước đây. Nghe nói gã đã chuyển tới ở cùng nhân viên nào đó của Công ty, cảnh sát đã tới công ty họ hỏi chuyện.”

Miyazawa chắc lười.

“Gã định ở lại khu này đến khi nào nhỉ? Chẳng lẽ gã thực sự cho rằng gã sẽ đòi được tiền bồi thường?”

“Em không biết nữa.” Cậu thanh niên đầu cuốn khăn nghiêng đầu, nói. Vẻ mặt cậu như muốn bảo “Chị hỏi em thì em trả lời sao được.”

“Xin lỗi...” Tomoya đứng lên, mắt nhìn thanh niên đầu quấn khăn. “Trên bài đăng đó có nói nơi gã mới chuyển đến ở khu nào không anh?”

Cậu thanh niên đầu quấn khăn bối rối lắc đầu.

“Không, bài viết không chi tiết đến thế...”

“Natsumi.” Họ nghe thấy tiếng gọi. Namiki Yutaro đã từ trong bếp bước ra từ khi nào.

“Con đang làm gì thế? Đã hỏi anh Tomoya muốn gọi đồ uống gì chưa?”

“A, con đang định hỏi đây ạ...”

“Sắp tới giờ đông khách rồi đấy, giờ không phải lúc sao nhãng đâu. Xin lỗi cháu nhé Tomoya.” Namiki cúi đầu xuống.

“Dạ không sao đâu ạ.” Tomoya ngồi xuống, ngược nhìn Natsumi.

“Cho anh bia nhé.”

“Dạ.” Natsumi đáp rồi đi khỏi.

“Chú à.” Miyazawa Maya quay về phía Namiki. “Nếu chúng cháu giúp được gì thì chú cứ nói nhé. Nếu chú không muốn Hasunuma

tới gần quán ăn nữa thì mọi người sẽ hợp sức lại giúp đỡ chú.”

Khóe miệng Namiki hơi giãn ra, anh nói nhỏ: “Cảm ơn cháu.”

“VẬY CHÚNG CHÁU VỀ ĐÂY.” Miyazawa Maya cùng mọi người trong nhóm ra khỏi quán.

Natsumi bưng chai bia, cốc và một đĩa đồ ăn kèm nhỏ lên. Namiki nói “Chú ngồi cùng nhé”, đoạn ngồi xuống ghế đối diện với Tomoya, rót bia vào cốc cho cậu.

“Natsumi kể cho cháu việc Hasunuma tới quán à?”

“Dạ, em ấy kể cho cháu nghe trưa nay...”

Namiki chép miệng, quay đầu nhìn con gái.

“Tomoya còn bận làm việc, chuyện nhỏ như vậy sao con lại nhắn tin cho anh ấy?”

“Nhưng mà...” Miệng Natsumi chu ra, cô cúi mặt xuống.

“Tomoya này.” Namiki quay đầu lại. “Cảm ơn cháu vì đến giờ vẫn còn nhớ tới Saori nhà chú. Nhưng cháu cũng còn có tương lai của mình, chú thấy đã tới lúc cháu nghĩ cho mình rồi.”

Tomoya đặt cốc bia đã đưa gần đến miệng xuống. “Ý chú là muốn cháu quên vụ án, quên Saori đi ạ?”

“Có lẽ cháu không thể quên hoàn toàn. Nhưng kéo dài chuyện này sẽ không tốt cho cuộc đời cháu. Chỉ mình gia đình chú bị trói buộc với vụ án đó là đủ rồi. Chú không muốn gây phiền phức cho người nào khác nữa.”

“Cháu không thấy phiền phức đâu ạ.” Tomoya quả quyết nói.

“Như chị Miyazawa nói khi nãy, cháu rất muốn giúp đỡ gì đó cho gia đình mình. Cháu không cam tâm khi thấy gã đó được thả tự do.”

“Cảm ơn cháu. Tấm lòng cháu như vậy là đáng quý lắm rồi. Chú chỉ muốn nói rõ một điều. Dù cháu quyết định không liên quan gì tới vụ án lần này cũng không sao. Chú sẽ không bao giờ nghĩ cháu là người bạc tình đâu.”

“Quyết định không liên quan ư... Câu đó nghĩa là gì ạ?”

“Không có ẩn ý gì khác, cháu cứ hiểu đúng theo nghĩa đen thôi.”

Namiki đứng dậy, bảo Tomoya dùng bữa thông thả, đoạn quay lại bếp.

Tomoya bối rối nhìn theo bóng lưng Namiki. Cậu không hiểu tại sao Namiki lại nói vậy.

Có tiếng mở cửa lạch cạch, một người khách mới vừa tới quán.

Cậu ngẩng đầu lên, là người đàn ông cậu đã gặp ở quán mấy lần trước đây. Hình như tên người này là Yukawa, nhưng mọi người đều gọi là giáo sư. Gần đây người này có vẻ rất hay lui tới quán.

Yukawa có vẻ nhớ mặt Tomoya, anh lặng thinh khẽ cúi đầu chào cậu. Tomoya cũng chào lại.

Natsumi mang khăn ướt đến cho Yukawa.

“Chào chú ạ. Cháu mang cho chú mấy món như mọi khi nhé?”

“Ừ, cho chú mấy món mọi khi chú hay gọi. À, thêm chai bia nữa nhé.”

“Vâng.” Natsumi nói rồi đi về phía bếp.

Vừa một mình ăn cơm, Tomoya vừa suy ngẫm ý nghĩa thực sự của những lời Namiki mới nói với cậu. Cậu vẫn nghĩ câu nói ấy chắc hẳn có ẩn chứa ý nghĩa sâu xa nào đó.

Yukawa đang nói chuyện với Natsumi ở bàn bên cạnh. Hình như anh đang nhờ Natsumi hướng dẫn về buổi lễ diễu hành. Natsumi đáp phải tới giữ chỗ trước ít nhất là tiếng rưỡi.

Hơn 7 giờ tối một chút, Tomoya rời khỏi quán Namikiya. Những ý nghĩ vẫn vơ vẫn còn vương vấn trong đầu khiến bước chân cậu nặng nề hơn hẳn.

Vừa cất bước, cậu liền nghe thấy bên cạnh có tiếng gọi “Takagaki.” Giọng nói nghe quen quen. Cậu dừng bước, nhìn xung quanh.

“Tôi ở đây.” Người này lại nói tiếp.

Giọng nói phát ra từ ghế lái chiếc xe sedan đậu bên cạnh. Cậu biết rõ người ngồi trên đó. Đó là chú Tojima, khách quen của quán Namikiya.

Tomoya lại gần, hỏi “Có chuyện gì thế ạ?”

“Giờ cậu có rảnh không? Tôi có chuyện quan trọng muốn nói.”

“... Chuyện gì vậy chứ?”

“Đương nhiên là...” Tojima liếm môi, sau khi liếc nhìn thật nhanh về phía quán Namikiya, anh ngược nhìn Tomoya lần nữa. “Chuyện về Hasunuma. Nếu cậu vẫn còn nhớ tới Saori thì tôi mới nói.”

Tomoya hít một hơi sâu.

“Xin chú nói cho cháu nghe ạ.”

“Thế thì lên ghế trợ lái ngồi đi.”

“Vâng.”

Tomoya vòng sang phía bên kia xe. Tiếng trống ngực của cậu nhanh hơn hẳn.

* * *

Lúc cậu về tới nhà, đồng hồ chỉ gần 10 giờ tối. Bà Rie đang ngồi trên ghế sofa trong phòng khách xem ti vi, nhưng khi Tomoya về bà liền cầm lấy điều khiển tắt ti vi đi.

“Con về muộn thế.”

“Dạ, hôm nay con nói chuyện hơi lâu.”

“Chuyện gì vậy?”

“Nhiều chuyện lắm. Hôm nay quán có nhiều khách quen mà con biết.”

“Thế chuyện tên hung thủ đó là sao? Sao gã lại tới Kikuno này?”

“Con không biết. Mọi người đều tức giận lắm.”

Cậu định về phòng mình, bà Rie liền gọi “Tomoya.”

“Saori sẽ không trở lại đâu.”

“Thế thì sao ạ?”

“Con đừng tới quán Namikiya nữa được không? Không phải tới đó chỉ khiến con nhớ lại những ký ức đau buồn thôi sao?”

Tomoya không đáp, cậu ra khỏi phòng khách. Vào tới phòng mình, cậu cởi áo com lê, tháo cà vạt rồi cứ thế nằm lăn ra giường.

Cậu ngẫm lại cuộc nói chuyện với Tojima. Nội dung câu chuyện đã khiến cậu hết sức kinh ngạc. Nếu mẹ cậu biết được, bà sẽ trợn mắt lên phản đối ngay. Chắc chắn bà sẽ van nài cậu từ bỏ ý định đó.

Giờ cậu đã hiểu vì sao Namiki nói những lời đó với cậu trong quán. Namiki biết Tojima sẽ nhờ cậu trợ giúp, nên đã ngầm bảo cậu rằng không cần miễn cưỡng nhận lời, cứ từ chối cũng được. Namiki nói dù cậu có làm thế, anh cũng sẽ không nghĩ cậu là kẻ bạc tình.

Nhưng Tomoya đã lập tức trả lời Tojima. Cậu nói rất muốn được giúp sức.

Bởi cậu nghĩ nếu chạy trốn khỏi việc này, có lẽ cả đời cậu sẽ sống trong hối hận mất.

Hôm nay là một ngày Chủ nhật đặc biệt đối với khu phố mua sắm Kikuno, vẫn còn sớm mà Natsumi đã thấy ngoài đường tấp nập người qua kẻ lại. Mới hơn 10 giờ sáng một chút, khoảng 1 tiếng nữa buổi diễu hành mới bắt đầu. Có lẽ mọi người đều đang đi loanh quanh xem chỗ nào đẹp để xí trước.

“Thật may là thời tiết đẹp.” Natsumi nghe thấy tiếng Machiko ở phía sau.

Natsumi ngoảnh đầu lại, gật đầu:

“Vâng. Nếu trời mưa thì phụ lòng các anh chị chuẩn bị cho buổi lễ quá.”

“Con nói phải.” Machiko gật đầu, đoạn đi vào trong bếp. Chị vào đó để giúp chồng sơ chế thực phẩm. Ngày thường họ chỉ mở cửa vào buổi tối, nhưng vào cuối tuần họ mở quán cả vào buổi trưa.

Natsumi nhìn thấy bóng người bên ngoài cánh cửa lưới gỗ. Người mở cánh cửa ra quả nhiên là người cô đang nghĩ tới.

“Mấy công ty đường sắt thật chẳng biết ý gì cả!” Bên ngoài khoác chiếc áo khoác ngắn màu xanh lục đậm, Yukawa nói với giọng khó chịu. “Những ngày như hôm nay lẽ ra họ phải tăng số tàu chạy lên mới đúng.”

“Tàu đông lắm à chú?”

Yukawa gật đầu với vẻ mặt chán nản.

“Chật như nêm. Chưa nói tới ngồi, riêng việc đứng thẳng lưng cũng đã khó khăn rồi. Chú thậm chí phải giơ hai tay lên đầu để không bị nhăm là kẻ sàm sỡ trên tàu đấy.”

“Nghe vất vả quá ạ.” Natsumi bật cười.

“Xem ra lễ hội đông vui hơn chú tưởng. Người ta bắt đầu tranh nhau chỗ đứng chụp ảnh bên lề đường rồi.”

“Vâng. Có lẽ chú cháu mình cũng nên đi sớm ă.” Natsumi đứng lên, khoác chiếc áo có mũ vắt ở lưng ghế bên cạnh lên người. “Mẹ ời, con đi đây ă.”

Machiko từ quầy thu ngân trong khu bếp ló đầu ra. “Ừ con đi đi.

Thầy Yukawa đi chơi vui về nhé.”

“Cảm ơn chị. Tối nay tôi lại tới.” Yukawa quay đầu về phía bếp, tươi cười nói.

Cạnh tường dựa hai chiếc ghế gấp bằng gỗ. Natsumi đưa cho Yukawa một cái.

“Chú cầm lấy một cái đi ă.”

“Ồ.” Yukawa nhận lấy chiếc ghế, gật gù về tán đồng. “Sáng kiến hay thật. Được ngồi xem thì đỡ quá.”

“Tiếc là mọi chuyện không dễ dàng vậy đâu chú.”

“Ý cháu là sao?” Yukawa chau mày lại khó hiểu.

“Lát nữa chú sẽ biết. Nào, chúng ta đi thôi.” Natsumi cũng cầm chiếc ghế còn lại lên.

Giây phút bước chân ra khỏi quán, họ suýt thì đâm phải một người đàn ông cầm theo máy ảnh. Vĩa hè ở đoạn này khá rộng, nhưng mọi người đã túm lại thành từng nhóm đông bên lề đường nên phạm vi đi lại bị thu hẹp.

“Ôi trời, chẳng khác nào lễ hội ở chùa nhỉ?” Vừa đi Yukawa vừa than vãn. “Với tình hình này thì những chỗ dễ quan sát chắc đã bị chiếm hết cả rồi.”

“Các ngách nhỏ bên đường thì có khi như vậy thật. Năm nào cũng đông vui nhộn nhịp thế này đây ạ. Các tiết mục còn chưa kết thúc, người ta đã thi nhau đăng ảnh lên các trang mạng xã hội rồi. Cháu nghe nói có cả những người tới đây ngủ từ tối qua để giữ chỗ đẹp, hòng chụp được những bức ảnh chất lượng nhất đấy ạ.”

“Thế à? Trên đời này nhiều người có sở thích lạ thật đấy.”

“Vì lễ hội này thực sự đặc sắc mà. Lát chú xem rồi sẽ hiểu thôi.”

“Ừ, chú vẫn háo hức chờ xem đây.”

Họ lách qua đám đông để đi về phía trước. Một lúc sau, hai người ra tới một ngã tư lớn. Ngay cả con đường cắt ngang qua hôm nay cũng bị cấm lưu thông.

Tới gần tòa nhà nằm ở góc đường, Natsumi mở ghế gấp ra, đặt nó xuống cạnh tường.

“Chú cũng đặt ghế xuống bên cạnh đi ạ.”

“Mở ra thế này hả?”

Nhìn Yukawa đặt ghế xuống, Natsumi nói “OK rồi ạ”, đoạn ngồi xuống ghế mình.

“Ngồi đây có nhìn thấy gì không đấy?” Yukawa cũng ngồi xuống ghế, ngơ vực hỏi. “Chú thấy nhiều người đi lại trước mặt quá. Rồi đến khi buổi diễu hành bắt đầu, chắc chắn khán giả sẽ còn đông hơn? Nếu mọi người không ngồi xuống thì ta khó mà trông thấy gì.”

“Người đứng hàng đầu tiên sẽ được yêu cầu cúi xuống thấp nhất có thể, nhưng hàng sau thì không chú ạ. Trái lại mọi người còn cố vươn người ra cơ.”

“Thế thì ta xem thế nào được.”

“Không sao đâu, chú cứ tin cháu đi.”

Mỗi lúc khán giả lại đổ về đông hơn. Số người Cosplay cũng nhiều. Bởi trên trang chính thức của lễ hội có ghi “Hoan nghênh mọi người cosplay và tới tham dự lễ diễu hành”. Trong số đó có cả những người mặc những bộ đồ cosplay được may vô cùng công phu, vừa tới nơi họ liền lao vào chụp ảnh ngay.

“Chú biết hồi lúc này thật không thích hợp, nhưng sau hôm đó gã đàn ông kia có tới quán nhà cháu nữa không vậy?” Yukawa hỏi.

“Ý chú là ai cơ ạ?”

“Là cái gã không mời mà đột nhiên tới quán Namikiya nhà cháu, cái gã bị nghi ngờ đã giết chị gái cháu ấy.”

“À...”

“Sau khi bị bố cháu đuổi đi, gã nói sẽ quay lại. Thế gã đã quay lại lần nào chưa?”

“Dạ chưa, từ hôm đó cháu không thấy gã nữa.”

“Thế à? Vậy tốt rồi. Xin lỗi vì đã khiến cháu nhớ lại chuyện khó chịu ấy nhé.”

“Không sao ạ.” Dù lắc đầu, Natsumi vẫn biết gương mặt mình đang cứng đờ lại.

Sự thật là mỗi lần nghĩ tới Hasunuma, lòng cô lại trở nên nặng nề. Khi biết gã đang ở rất gần, nỗi sợ hãi rằng gã đến để trả thù cho việc mình bị bắt giam còn lớn hơn cả nỗi căm hận vốn luôn hiện hữu trong lòng Natsumi. Có lẽ Machiko cũng nghĩ vậy nên đã dặn Natsumi cố gắng không đi đâu một mình. Chắc hẳn chị nghĩ nếu có ai đó đang bị gã nhắm tới để trả thù thì người đó chỉ có thể là Natsumi.

Natsumi không biết chi tiết tại sao đã được thả tự do, tại sao gã không bị tống giam. Nỗi căm hận, sự tức giận đối với gã chưa từng

phai nhật trong lòng cô. Nhưng cô cũng dần mệt mỏi sau những ngày chỉ biết bực bội trước sự bất công ấy. Natsumi cảm thấy, nếu việc không thể trừng phạt gã là một sự thật bất di bất dịch, thì gia đình cô nên chấp nhận điều đó, và thay vì cứ nặng lòng với quá khứ, họ nên hướng về tương lai để có thể sống tiếp, như vậy có lẽ sẽ hợp lý, mà nói đúng ra là dễ chịu hơn.

Nếu không thể trừng phạt gã, chí ít cô cũng mong gã hãy đi đâu đó thật xa, để cô quên đi sự tồn tại của gã. Đó là suy nghĩ thật sự trong lòng Natsumi.

Tiếng súng hiệu vang lên kéo cô trở về với thực tại. Cuộc diễu hành sắp bắt đầu. Xung quanh họ người đông nườm nượp, việc đi lại có vẻ khá khó khăn.

Một lúc sau, có tiếng nhạc từ xa vẳng tới. Nhóm trình diễn đầu tiên đang tới gần. Khán giả bắt đầu cổ rướn người, vươn cổ lên thật cao.

“Chú ơi, đứng lên đi ạ.” Natsumi đứng lên, vỗ vai Yukawa. Rồi cô bước lên đứng trên ghế, chân vẫn đi giày.

“Ồ, chú không nghĩ ra cách này đấy!” Yukawa liền làm theo Natsumi. “Hóa ra có thể dùng ghế để làm bậc đứng. Chà, giờ thì có thể ngắm rõ hơn rồi.”

Anh nhìn về phía xa xa, ánh nhìn vượt trên đầu những người khác. Một đoàn người khoác trên mình những bộ trang phục rực rỡ sắc màu đang cất bước hòa theo điệu nhạc, chậm rãi tiến lại gần.

Natsumi lấy mảnh giấy đã được gấp nhỏ lại trong túi quần jeans ra.

Đó là tờ chương trình diễu hành, bên trong ghi thứ tự trình diễn của các nhóm.

“Đây là nhóm đến từ thành phố Kobe của tỉnh Hyogo.” Natsumi nói.
“Năm ngoái họ về nhì. Màn trình diễn của họ khi đó là tác phẩm

Nghìn l ẻ m ộ t đ ẻ m. Năm nay là vở **Ng ườ i đ ẻ p và qu ả i v ậ t** chú ạ.”

Nhóm trình diễn đã đi tới ngay trước mặt. Những người hóa trang thành cốc chén, bàn ghế đi phía trước. Những bộ đồ có vẻ rất xịn, trông không hề rẻ tiền chút nào. Theo sau họ, hai nhân vật chính xuất hiện. Bộ đồ quái thú mang tới cảm giác choáng ngợp. Trang phục của nữ chính thật điểm lệ, hơn thế người đảm trách vai này cũng xinh đẹp vượt trội.

Từ lúc bắt đầu cho tới giờ, các thành viên nhóm chỉ giơ tay vẫy vẫy khán giả, nhưng khi tới giữa ngã tư, người đẹp và quái vật bắt đầu khiêu vũ. Những người đóng vai cốc chén, bàn ghế thì chơi nhạc quanh họ. Một cảnh nổi tiếng trong phim hoạt hình. Khán giả tứ phía reo lên tán thưởng.

“Đẹp quá!” Đứng cạnh Natsumi, Yukawa nói. “Màn trình diễn thú vị hơn chú tưởng đấy.”

“Cháu biết mà!”

“Chú chỉ thấy thắc mắc một chuyện.

“Gì thế ạ?”

“Đó là bản quyền. Theo như những gì chú thấy, vở **Ng ườ i đ ẻ p và qu ả i v ậ t** này giống hệt phim hoạt hình của Disney. Họ đã xin phép Disney chưa nhỉ?”

“Cháu có nên nói ra không đây?”

Yukawa quay gương mặt đầy vẻ khó hiểu về phía Natsumi.

“Ý cháu là sao?”

“Vấn đề này mơ hồ lắm chú ạ. Vở diễn năm ngoái của nhóm này là **Nghìn l ẻ m ộ t đ ẻ m**, nói thẳng ra thì vở đó tái hiện lại y nguyên các

cảnh trong bộ phim **Aladin và cây đèn thần** của Disney. Họ dùng cả phần âm nhạc trong phim nữa. Cháu nghĩ họ không xin phép đâu.”

“Như vậy cũng được à?”

“Cháu không biết nữa.” Natsumi nghiêng đầu. ”

“Thỉnh thoảng chuyện này lại được đem ra tranh luận. Họ cũng thừa nhận là nếu nói cho công bằng thì việc này là không đúng, nhưng mọi người biểu diễn cũng không vì mục đích kinh doanh, và lại như trong lễ hội Halloween nhiều trường hợp vẫn được phép làm như vậy, thế nên thị trấn Kikuno, đơn vị đứng ra tổ chức lễ hội, quyết định để tùy các nhóm ạ.”

“Thế nhóm chủ nhà thì thế nào? Có nhóm đại diện thị trấn tham dự cuộc diễu hành đúng không?”

“Những vở diễn của nhóm Kikuno đều được giới hạn trong các tác phẩm không có bản quyền. Ví dụ như truyện cổ tích, truyện đồng dao. Hoặc những tác phẩm mà tác giả đã mất từ lâu, đã hết thời gian bản quyền. Năm ngoái họ diễn các cảnh trong truyện **Nàng tiên trong ống tre** đấy ạ.”

“Còn năm nay?”

Natsumi nhìn xuống từ chương trình.

“Là tác phẩm **Đã o giã u vàng** ạ.”

“Truyện của Robert Louis Stevenson à? Hào hức ghê. Khi nào tới lượt họ vậy?”

“Nhóm Kikuno luôn trình diễn sau cùng ạ. Theo tờ lịch trình này thì họ sẽ bắt đầu lúc 2 giờ chiều nay.”

“2 giờ cơ à? Chúng ta sẽ duy trì tư thế này tới tận lúc đó sao?”

“Nếu một chú có thể ngồi xuống nghỉ. Ghế được làm ra vốn để dùng vào việc đó mà.”

“... Ừ nhỉ?”

Sau đó, một vài nhóm trình diễn đi qua trước mắt họ. Hầu hết đều là những nhân vật hoạt hình nổi tiếng. Tuy những màn trình diễn này có thể sẽ bị coi là vi phạm bản quyền như lời Yukawa nói nhưng Natsumi thực sự muốn tin rằng tác giả của những bản gốc sẽ mỉm cười cho phép họ. Bởi màn trình diễn của nhóm nào cũng rất hoàn thiện và còn đầy nhiệt huyết nữa.

Điện thoại của Natsumi báo có cuộc gọi đến. Người gọi là Machiko. Nhìn giờ, cô giật mình. Đã quá 12 giờ.

“Xin lỗi chú, cháu phải về quán một lúc.” Natsumi nói như quát lên. Bởi chiếc xe tạo hiệu ứng tiếng động của một nhóm hóa trang đang đi qua chỗ họ. “Cháu sẽ quay lại trước 2 giờ chiều.”

Thấy Yukawa gật đầu, Natsumi liền bước xuống khỏi ghế.

Về tới nơi Natsumi đã thấy có ba nhóm khách đang ngồi trong quán. Bị Machiko lúc bấy giờ đang làm chân phục vụ lờm với ánh mắt quở trách, Natsumi nhún vai, thề luôi.

Ngoài cửa quán, tiếng nhạc rộn ràng vẫn tiếp tục văng vẳng vào bên trong. Rất nhiều thể loại nhạc, từ ca khúc chủ đề của phim hoạt hình tới đồng dao, nhạc cổ điển vv... Nghĩ tới việc rất nhiều người đã chuẩn bị kỹ lưỡng cho sự kiện ngày hôm nay, là người sống ở thị trấn này, Natsumi không khỏi tự hào sung sướng.

Khách cứ thay nhau ra vào không ngớt. Nghe họ nói chuyện thì có vẻ họ tới chỉ để xem màn trình diễn của một nhóm nào đó, giờ nhóm đó đã diễn xong nên họ quyết định đi ăn cơm. Rất nhiều người uống bia dù lúc đó là giữa trưa.

1 rưỡi chiều quán sẽ ngừng nhận món, Natsumi tính sau đó sẽ quay lại chỗ Yukawa, nhưng rồi ngay trước giờ nghỉ, một vị khách mới lại đến. Đó là một phụ nữ trung niên mập mạp, bước vào quán một mình.

“Xin lỗi, quán còn nhận khách không vậy?”

“Dạ có ạ, nhưng tới giờ ngừng nhận món rồi ạ.” “Không sao, tôi sẽ chọn món ngay.”

Người phụ nữ vừa ngồi xuống liền gọi ngay hầu tẩm bột chiên và vài món ăn khác. Nhìn vị khách nọ gọi món trôi chảy không cần nhìn thực đơn, Natsumi đoán người này đã tới quán nhà mình nhiều lần rồi. Nhưng Natsumi lại không thấy quen mặt chút nào.

Sau khi báo cho Machiko đang ở trong bếp các món khách gọi, Natsumi bảo, “Con quay lại chỗ chú Yukawa mẹ nhé”. Nói xong Natsumi rời khỏi quán.

Cuộc diễn hành đang tới màn cao trào. Vừa liếc những nhân vật trong bộ phim hoạt hình về rô-bốt đang hùng dũng bước đi, Natsumi vừa dáo dác tìm Yukawa.

Yukawa đang đứng trên ghế, dùng điện thoại chụp ảnh. Vẻ mặt nghiêm túc của anh lúc này trông thật ngố. “Chú có vẻ thích buổi lễ nhỉ?” Vừa đứng lên ghế Natsumi vừa nói.

“Chú thấy mở mang tầm mắt nhiều hơn là thích.” Yukawa lấy ngón tay đẩy gọng kính lên cao. “Tuy ý tưởng là tái hiện lại những cảnh nổi bật trong các câu chuyện, nhưng mỗi người lại có một cách nhìn nhận về cảnh nổi bật khác nhau. Khi nãy có hai nhóm liền nhau cùng tái hiện lại một bộ phim hoạt hình, nhưng họ đã tái hiện những cảnh hoàn toàn khác nhau. Thực sự rất thú vị.”

Natsumi kinh ngạc nhìn nhà nghiên cứu vật lý.

“Chú thấy hứng thú vì chuyện đó ư?”

Sau đó, một vài nhóm nữa lại đi qua trước mặt hai người. Hồi đầu, số nhóm tham gia khá ít, trang phục của các nhóm cũng rẻ tiền, nhưng sau mỗi năm, số nhóm mặc đồ rực rỡ, diễm lệ ngày càng nhiều hơn.

“Tiếp theo là nhóm cuối rồi. Là nhóm Kikuno đó chú.” Đọc lại từ chương trình, Natsumi thông báo.

Có tiếng nhạc từ xa vọng tới. Tiếng reo hò cổ vũ, tiếng vỗ tay dường như cũng to hơn.

Lát sau họ nhìn thấy một thứ gì đó khá lớn đang tiến lại gần.

Natsumi tròn mắt ngạc nhiên. Đó là một con thuyền. Một chiếc kiệu lớn mô phỏng một con thuyền gỗ cũ. Bên trên có mấy tên hải tặc.

“Tuyệt quá! Không ngờ họ cất công làm cả thứ đó!” Phương châm của nhóm Kikuno là không chỉ trang phục mà ngay cả các đạo cụ diễn lớn nhỏ cũng phải được giữ bí mật đến phút cuối, chỉ rất ít người được trông thấy. Gương mặt đầy tự hào của Miyazawa Maya, trưởng ban tổ chức, như hiện ra trước mắt Natsumi.

Theo sau con thuyền, một chiếc bàn đồ lớn chỉ nơi cất giấu kho báu xuất hiện. Phía sau nữa là một số hòm kho báu. Nắp hòm để mở, vàng bạc kho báu bên trong đầy ắp như sắp tràn ra. Những người đóng vai hải tặc thay phiên nhau đẩy những chiếc hòm châu báu đi qua.

Tới giữa ngã tư đường, con thuyền vừa dừng lại, hải tặc trên và xung quanh thuyền bắt đầu đánh nhau. Họ đang tái hiện lại một cảnh nổi tiếng trong tác phẩm. Có vẻ họ đã luyện tập nhiều lần, diễn xuất của họ rất ấn tượng. Không lâu sau họ bắt đầu tranh cướp các hòm châu báu. Động tác của họ đầy quyết liệt, tiếng những chiếc hòm va vào nhau cũng rất mạnh mẽ.

Sau một hồi giao chiến, nhóm tiếp tục tiến về phía trước. Có những diễn viên còn đang thở hổn hển. Họ diễn với trang phục nặng nề trên người nên hẳn là rất tốn sức.

Sau khi đoàn hải tặc đi qua, lần này một quả bóng bay khổng lồ màu xanh nước biển xuất hiện cùng tiếng nhạc. Đó cũng chính là ca khúc chủ đề của cuộc diễu hành, và người viết ra nó không ai khác chính là Niikura Naoki.

“Cái kia là gì vậy?” Yukawa hỏi. “Quái vật ếch à?”

Natsumi bật cười lớn. Cô biết Yukawa đang hỏi về quả bóng bay.

“Nhìn nó đúng là giống con ếch thật, nhưng thực ra nó là một sinh vật giả tưởng. Chỗ giống đôi mắt lại là đôi tai, chỗ nhìn tưởng lỗ mũi thì lại là con mắt. Nó là linh vật được tạo ra riêng cho cuộc diễu hành này. Tên nó là Kikunon, từ khoảng 4 năm trước nó bắt đầu xuất hiện ở cuối buổi diễu hành để khép lại chương trình.”

“Ồ, Kikunon à. Riêng việc thổi được nó lên cũng có vẻ vất vả rồi.”

Yukawa nói, giọng anh điềm tĩnh lạ thường.

Chiều dài của quả bóng phải tới 10 mét. Người ta thổi khí heli vào đó nên quả bóng bay được, và để giữ nó khỏi bay đi mất, họ buộc dây thừng vào một số điểm trên quả bóng, rồi những người xung quanh vừa cầm dây thừng vừa bước đi.

“Ôi, thế là cuộc diễu hành năm nay cũng kết thúc mất rồi.” Nhìn theo quả bóng đi xa dần, Natsumi bước xuống khỏi ghế. Cô bật điện thoại để xem giờ, đã quá 3 giờ một chút.

“Cháu nghĩ phải 2 tiếng nữa mới công bố kết quả. Không biết năm nay nhóm nào sẽ về nhất nhĩ? Chú Yukawa xem tất cả các nhóm rồi đúng không? Nhóm nào hay nhất ạ?”

Yukawa đang xem điện thoại. Có vẻ anh đang kiểm tra lại các video mình vừa quay.

“Nhóm nào cũng xuất sắc, những cá nhân chú thấy nhóm **Cô bé đến từ vùng núi Alps** là hay nhất.”

“**Cô bé đến từ vùng núi Alps?** Có nhóm trình diễn tác phẩm này ạ?”

“Trong phần trình diễn có xuất hiện một chiếc xích đu lớn. Phải dũng cảm lắm mới dám bước lên chiếc xích đu ấy đấy. Thật đáng nể.”

Natsumi cau mày, nghiêng đầu. Cô không hình dung ra được phần trình diễn ấy như thế nào.

Đúng lúc định mở miệng hỏi chi tiết hơn thì có cuộc gọi tới điện thoại của Natsumi. Số hiển thị trên đó là số điện thoại cố định của quán Namikiya.

“Dạ.” Natsumi bắt máy.

“Natsumi? Con đang ở đâu đấy?” Machiko hỏi.

“Con đang ở ngã tư khu phố số 4 xem diễu hành cùng chú Yukawa ạ. Buổi diễu hành vừa kết thúc xong.

“Giờ con về nhà ngay được không? Vừa có chuyện xảy ra.”

“Ừa? Có chuyện gì thế mẹ?” Một dự cảm không lành xẹt qua lòng ngực Natsumi. Gương mặt Hasunama hiện lên trong đầu cô. Gã lại đến quán chẳng?

“Khách của quán tự nhiên không khỏe.” Câu trả lời của Machiko hoàn toàn nằm ngoài dự liệu của Natsumi.

“Khách nào ạ?”

“Người vào quán sau cùng, dáng hơi mập mập ấy.”

A, Natsumi nhớ ra.

“Là bác gái gọi món hào chiên.”

“Ừ. Sau khi ăn xong một lúc, bác ta vào toilet rồi ở trong đó mãi.

Tới lúc đi ra, bác ta bảo bụng bị đau quặn quại.”

“Trời, liệu có phải do hào không mẹ nhỉ?”

“Mẹ đã chiên rất kỹ nên chắc chắn không thể đau bụng vì hào được, nhưng bố mẹ vẫn quyết định đưa bác ấy tới bệnh viện khám, bố lấy xe chở bác ấy đi rồi.”

“Thế mà con không biết gì cả. Bố mẹ vất vả quá.”

“Con về luôn được không? Mẹ cũng muốn tới bệnh viện xem tình hình thế nào, nhưng đồ bán buổi tối lại đang nấu dở trên bếp, không thể tắt giữa chừng được.”

“Dạ vâng ạ.”

Natsumi ngắt máy, kể sự tình cho Yukawa nghe. Anh chớp chớp mắt phía sau cặp kính không viền.

“Nghe gay go quá nhỉ? Cháu mau về đi. Lát nữa chú xách cả hai cái ghế về cho.”

“Thật ạ? Cảm ơn chú ạ. Vậy hẹn gặp chú sau nhé.” Natsumi nhanh chóng rời khỏi nơi đó.

Về tới quán, Machiko đã chuẩn bị xong xuôi để tới bệnh viện.

Natsumi hỏi thăm tình hình, Machiko đáp.

“Mẹ không hiểu tại sao lại thế. Trước mắt mẹ cứ tới bệnh viện xem sao. Bếp vẫn để lửa, nhưng con cứ để mặc nó đấy, không cần động tới đâu. À, nhân tiện, con rửa nốt bát đĩa giúp mẹ nhé.”

Trong bếp, xoong nồi bát đĩa bản chất như núi. Natsumi thờ dài, đưa tay với lấy chiếc tạp dề treo trên tường.

Khoảng 2 tiếng sau, Yutaro và Machiko cùng nhau về tới nhà. Về mặt hai người đều không tươi tỉnh, Natsumi nghĩ chắc đã có chuyện không hay gì đó, nhưng khi hỏi thì Machiko lại đáp. “Rốt cuộc chẳng có gì nghiêm trọng cả. Lúc bố con dẫn bác ấy tới viện, bác ấy vẫn rên rỉ kêu đau, nhưng nghe nói một lúc sau bác ấy đỡ dần. Mẹ tới nơi đúng lúc bác ấy từ phòng khám bước ra, mẹ nghe mà nhẹ cả người.

Có vẻ bác ấy tự nhiên không được khỏe thôi. Bác ấy đã xin lỗi vì làm bố mẹ lo lắng.”

“Thế ạ? May quá! Con đã nghĩ nếu là ngộ độc thực phẩm thì chúng ta biết phải làm sao chứ.”

“Ừ. Chẳng hiểu sao tự nhiên lại vậy nữa.” Machiko nghiêng đầu thắc mắc.

“Con không biết bác ấy, bác ấy hay đến quán nhà mình à mẹ?”

“Đâu có.” Machiko lắc đầu.

“Mẹ nghĩ đây là lần đầu bác ấy đến. Bố con cũng bảo không biết bác ấy.”

“Bác ấy tên gì ạ?”

“Bác ta bảo tên là Yamada.” Yutaro nói nhỏ. “May là không có gì nghiêm trọng, thế là tốt rồi.”

Nói rồi anh đi vào bếp. Có lẽ anh đã rất căng thẳng. Lúc này trông anh có vẻ nhẹ nhõm.

Có tin nhắn gửi tới điện thoại của Natsumi. Là tin nhắn của Yukawa. Nội dung hỏi thăm tình hình ra sao. Có lẽ Yukawa cũng lo lắng cho

gia đình cô.

“Không có vấn đề gì rồi ạ.” Natsumi trả lời.

5 giờ rưỡi chiều, họ mở quán. Lúc Natsumi ra ngoài thay tấm biển “Đang chuẩn bị” sang tấm biển “Đang mở cửa”, chợt cô nghe thấy tiếng nói sau lưng, “Chú đến sớm quá rồi chẳng?” Yukawa đứng đó, tay cầm hai chiếc ghế gấp.

“Không sao ạ. Cảm ơn chú đã mang ghế về giúp cháu.”

Nói rồi cô bé mở cửa, mời Yukawa vào trong.

“May là khách hàng nhà cháu không sao.” Vừa ngồi xuống ghế, Yukawa liền nói.

“Dạ vâng. Khi này cháu cứ tưởng người bên y tế cộng đồng tìm tới, làm cháu run quá.”

“Ừ, ngộ độc thực phẩm là vấn đề trí mạng đối với các nhà hàng ăn uống mà.” Nói rồi Yukawa dựng một ngón tay lên. “Trước tiên cho chú một bia nhé. Với cả...”

“Với cả món nướng tổng hợp đúng không ạ? Cháu biết rồi ạ.”

Natsumi đặt chiếc khăn ướt trước mặt Yukawa rồi đi vào trong bếp.

Hơn 6 giờ chiều, Tojima, vợ chồng Niikura cùng Takagaki Tomoya, những khách quen của quán lần lượt xuất hiện. Mọi người đều hào hứng nói về buổi diễn hành hóa trang. Nhóm về nhất chính là nhóm tái hiện lại tác phẩm **Cô bé đến từ núi Alps**. Natsumi và Yukawa nhìn nhau, anh nâng bia lên uống về mãn nguyện.

Một lúc sau Miyazawa Maya cũng xuất hiện cùng hai thanh niên trẻ. Lát nữa có buổi tổng kết lễ hội, trước đó họ muốn ăn bữa tối no nê đã. Nhóm Kikuno đứng thứ tư, trông họ có vẻ tiếc nuối.

“Màn trình diễn của anh chị hay lắm.” Vừa bưng đồ ăn tới bàn bọn họ, Natsumi vừa khen. “Chiếc thuyền trông rất thật, các anh hải tặc cũng tái hiện rất khéo không khí tác phẩm ạ.”

“Chú cũng thấy thế, màn trình diễn rất thành công. Mấy đứa giỏi lắm.” Như nghe được cuộc trò chuyện, Tojima ngồi cách đó một chút liền lên tiếng. Những người khác cũng gật gù đồng tình.

“Cảm ơn chú. Nghe chú khen vậy, cháu thấy đỡ nặng nề rồi. Nào, chúng ta cạn chén thôi!” Sau câu kêu gọi của Miyazawa Maya, ba chiếc cốc trên bàn chạm vào nhau.

Một lúc sau, một thanh niên khác cũng cùng nhóm Kikuno xuất hiện. Nét mặt cậu ta không hiểu sao trong có vẻ căng thẳng. Cậu ta ngồi xuống bàn Miyazawa Maya.

“Sao cậu tới muộn thế? Nãy giờ làm gì vậy?” Vừa rót bia cho cậu ta, Miyazawa vừa hỏi.

“Dạ, em có việc sang thị trấn bên cạnh, lúc về thấy chỗ nọ xe cảnh sát đậu nhiều quá nên em tạt vào xem có chuyện gì.” Cậu thanh niên trẻ cầm cốc bia trên tay, trả lời. “Cái chỗ ven sông mà nhiều nhà kho ấy ạ. Thế rồi...”

Giọng nói của cậu ta càng lúc càng lí nhí, Natsumi không nghe tiếp được nữa.

“Cái gì? Cậu nói thật chứ?” Miyazawa Maya lớn tiếng hỏi.

“Em nghĩ là thật. Em tình cờ nghe được cảnh sát nói chuyện với nhau như vậy.”

Miyazawa Maya ngược nhìn Natsumi. Sau một chút bối rối, cô cất tiếng.

“Hasunama chết rồi.”

Anh không tin vào tai mình. Anh nghĩ không thể như thế được, nhưng Mamiya không phải kiểu người nói đùa những chuyện như thế.

“Đúng là Hasunuma chứ ạ?” Bàn tay cầm điện thoại di động của Kusanagi bóp chặt lại.

“Cảnh sát Kikuno đang xác minh, chắc là không sai đâu. Có điều, hình như chưa biết nguyên nhân cái chết có phải do bị giết hay không. Thế nên vẫn chưa có quyết định lập chuyên án điều tra.”

“Địa điểm ở đâu ạ?”

“Trong phòng của đồng nghiệp cũ ở công ty nơi gã từng làm việc trước đây.”

“À...” Kusanagi gật gù.

“Tôi có nghe chuyện này từ trung sĩ Muto thuộc Phòng Cảnh sát Kikuno rồi. Anh ấy bảo Hasunama bị đuổi khỏi căn hộ thuê ở Edogawa nên đã chuyển tới sống cùng người bạn cũ.”

“Nghe nói người phát hiện ra thi thể Hasunama chính là người đồng nghiệp cũ đó.”

“Vâng, tôi hiểu rồi. Giờ tôi sẽ tới đó ngay.” Kusanagi đứng dậy khỏi bàn ăn trong căn hộ của mình. Đĩa mì Ý đang ăn dở đặt trên bàn còn lại hơn một nửa. “Nếu làm rõ được gã chết do bị giết thì xin hãy giao vụ này cho đội của tội phụ trách. Được không ạ?”

“Tôi định như thế nên mới gọi cho anh. Có điều...” Anh nghe thấy tiếng thở ra. “Hãy điều tra thật thận trọng giúp tôi đấy.”

“Tôi hiểu ạ.”

Anh ngắt điện thoại, cầm đĩa mì Ý lên. Anh bước vào bếp, gạt chỗ mì Ý trong đĩa vào túi đựng rác thực phẩm.

Ra khỏi nhà, anh gọi taxi chạy về phía Kikuno. Ngồi trên xe, anh gọi cho cấp dưới là Kishitani và Utsumi Kaoru. Utsumi Kaoru hỏi mình có thể tới hiện trường được không, anh đáp cô có thể tới nếu muốn.

Anh gọi cho Muto ở Phòng Cảnh sát Kikuno. Vừa nghe máy, anh ta đã vào đề ngay.

“Anh nghe chuyện Hasunama chưa ạ?”

“Tôi vừa nghe xong. Thật bất ngờ.”

“Tôi cũng vậy. Sự việc này hoàn toàn nằm ngoài dự tính của tôi.”

“Giờ tôi đang tới đó, anh có thể cho tôi xem hiện trường được không?”

“Sau khi khám nghiệm hiện trường xong thì không vấn đề gì ạ.

Tôi cũng đang ở gần hiện trường. Tôi sẽ gửi dữ liệu định vị cụ thể, anh có thể tới thẳng chỗ tôi không?”

“Tôi hiểu rồi.”

Sau khi ngắt điện thoại một lúc, một tin nhắn được gửi tới. Nhìn bản đồ, có vẻ đó không phải khu dân cư. Anh nhớ ra trước đây Muto từng bảo nơi đó là văn phòng quản lý của nhà kho.

Vào tới thị trấn Kikuno, Kusanagi chỉ điểm đến cụ thể cho tài xế.

Một lúc sau, những chiếc đèn đỏ của xe cảnh sát đã ở ngay trước mặt. Có vẻ khá nhiều xe cảnh sát đang đậu ở đây.

“Bác tài ơi, dừng ở đây giúp tôi.”

Anh bước xuống xe, vừa nhìn xung quanh vừa tiến lại gần hiện trường. Nhà kho và các công xưởng nhỏ xếp thành hàng bên

đường, không thấy nhà ở hay hàng quán gì. Có lẽ cảnh sát Kikuno đã tỏ ra để lấy lời khai của người dân xung quanh, nhưng Kusanagi nghĩ rất khó để thu được thông tin hữu ích.

Xung quanh nhà kho có vẻ là hiện trường vụ án đã được chằng dây phong tỏa, một số cảnh sát đứng canh bên ngoài. Kusanagi trình huy hiệu cảnh sát cho một trong những cảnh sát đứng cạnh đó.

“Tôi là Kusanagi. Có trung sĩ Muto ở đây không?”

“Anh chờ một chút ạ.

Viên cảnh sát trẻ dùng máy bộ đàm gọi đi đâu đó, sau đó anh ta quay sang bảo Kusanagi, “Anh ấy bảo anh chờ một lát ạ.”

Cạnh nhà kho có một căn nhà nhỏ. Có lẽ đó là văn phòng quản lý nơi đồng nghiệp cũ của Hasunuma cư ngụ. Những người mặc đồng phục khám nghiệm liên tục ra vào nơi đó.

Một lúc sau, từ bên trong ngôi nhà, Muto trong bộ com lê bước ra.

Nước da bánh mật cùng hốc mắt sâu khiến người khác nghĩ anh là người miền Nam, nhưng anh nói mình sinh ở miền Bắc.

Sau khi chào hỏi nhau vài câu, họ nói vào chủ đề chính.

“Thi thể đã được mang ra ngoài, việc khám nghiệm cũng đã hoàn tất bước đầu. Anh muốn xem hiện trường không?”

“Tất nhiên tôi rất muốn.”

“Vậy để tôi dẫn anh đi. Dù có thể anh sẽ thấy hụt hẫng đấy.”

“Ý anh là sao?”

“Ừm, anh cứ nhìn rồi sẽ hiểu thôi.”

Được Muto dẫn đường, Kusanagi tiến lại gần văn phòng quản lý nhà kho đó. Cửa đang mở, ánh sáng hắt ra từ bên trong.

Anh đứng ở cửa nhìn vào bên trong, sàn nhà có trải ván lót sàn.

Ngay bên trong cánh cửa là một khoảng trống được thiết kế làm không gian cởi giày dép, anh cởi giày ở đó, vừa đeo bao tay vừa theo Muto bước vào phòng.

Văn phòng rộng khoảng 6 chiếu[*]. Một chiếc giường đơn được đặt trong góc phòng, bên cạnh bồn rửa nhỏ có một chiếc tủ lạnh nhỏ và một kệ đựng đồ cũng nhỏ bằng nhựa. Trên kệ nhựa xếp mấy bộ chén bát.

Ngoài những thứ này chỉ có một chiếc bàn nhỏ và ti vi, không có tủ đựng đồ. Vài chiếc đinh được đóng trên tường, mấy cái móc áo kim loại mắc vào đó. Bên dưới có mấy thùng các tông, anh nhìn vào thì thấy quần áo bị vứt bừa bãi bên trong.

Cuối phòng có một cánh cửa trượt, hiện đang được mở. Nhìn thấy cánh cửa, Kusanagi hỏi.

“Bên cạnh còn một phòng khác nữa ư?”

“Vâng, dù tôi không biết có thể gọi nó là một căn phòng không.”

Muto đáp. “Thi thể Hasunuma được tìm thấy ở bên đó.”

Muto tiến về phía cuối phòng, Kusanagi cũng đi theo.

Anh đứng ngoài cửa, nhìn vào bên trong. Phòng rộng chưa tới 3 chiếu. Trần nhà rất thấp, thấp tới nỗi Kusanagi vươn tay lên là chạm tới. Không có cửa sổ, cũng không có ngăn đựng đồ. Sàn nhà lót ván gỗ, hơi bẩn thỉu.

“Hình như chỗ này vốn là phòng chứa đồ của văn phòng.” Muto nói.

Kusanagi gật gù nghĩ ra là vậy.

“Trong này chẳng có gì nhỉ, bên khám nghiệm đã mang hết đi rồi à?”

“Đúng là như vậy, nhưng vốn dĩ trong này cũng chẳng có đồ đạc gì đáng kể.” Muto mở điện thoại, chìa màn hình về phía Kusanagi.

“Đây là tình trạng lúc thi thể được tìm thấy.”

Người được chụp trong ảnh là Hasunuma trong tư thế ngã ra trên sàn. Gã mặc bộ đồ nỉ màu xám, nằm ngửa mặt lên trên. Trên sàn có trải miếng vải lót, bên trên có tấm đệm và một chiếc chăn. Mấy bộ quần áo bẩn và túi xách nằm bừa bãi bên cạnh.

“Vẫn chưa rõ nguyên nhân tử vong nhỉ?”

“Vâng. Tầm 5 rưỡi chiều khi chủ nhà từ bên ngoài trở về, gã đã nằm tắt thở trong trạng thái như thế này. Chủ nhà gọi cứu thương, nhân viên cứu thương đến khám nhưng thấy gã đã chết liền gọi báo cảnh sát. Không có vết thương nào đáng kể, cổ cũng không có dấu hiệu bị bóp. Đương nhiên cũng không thấy dấu vết nào của một vụ ẩu đả. Lúc được phát hiện, nạn nhân đã chết khoảng 30 phút cho tới 2 tiếng.” Muto thu chiếc điện thoại về.

Chết được 30 phút cho tới 2 tiếng từ lúc 5 giờ rưỡi, nghĩa là gã có thể đã chết trong khoảng từ 3 rưỡi cho tới 5 giờ chiều.

“Chủ nhà chính là đồng nghiệp cũ của Hasunuma đúng không?”

Tên ông ta là... ừm...” Kusanagi lấy sổ tay ra.

“Masumura. ‘Masu’ là chữ ‘tăng’, còn ‘Mura’ là chữ ‘thôn’ ấy ạ.”

“Tôi có thể hỏi chuyện ông Masumura đó không?”

“Hiện ông ta đang ở phòng cảnh sát để cung cấp lời khai. Tối nay ông ta sẽ ở lại một khách sạn thương mại trước ga. Nếu anh muốn trực tiếp hỏi chuyện ông ta thì để tôi thu xếp.”

“Vậy nhờ anh giúp cho.”

“Tôi hiểu rồi.”

Muto một lần nữa lấy điện thoại ra, gọi đi đâu đó.

Kusanagi lại nhìn vào bên trong căn phòng nhỏ mà trước đây vốn là phòng chứa đồ. Hasunuma đã nghĩ gì khi nằm trong căn phòng chật hẹp này? Nghe nói vừa về tới Kikuno gã đã vội tới quán Namikiya, tại sao gã phải tới khiêu khích gia đình nạn nhân như vậy?

Cửa vào phòng là cửa trượt, rãnh cửa nằm bên trong căn phòng.

Tay nắm cửa không phải dạng tay lồi, mà là tay nắm âm bằng kim loại. Ngoài ra cửa còn lắp thanh sắt để móc khóa. Nó vốn là nơi chứa đồ, chắc họ lắp khóa để phòng trộm.

Muto đã gọi điện xong.

“Họ báo đã thẩm vấn ông Masumura xong. Tôi đã nhờ họ chờ ông ấy tới đây trước khi đưa ông ấy tới khách sạn thương mại.”

“Cảm ơn anh. Như vậy nghe giải thích sẽ rõ hơn.”

“Tôi có thể ngồi cùng khi anh hỏi chuyện ông ấy không?”

“Đương nhiên rồi.”

Lúc Kusanagi trả lời, họ nghe tiếng động từ phía cửa vào vọng tới. Ngoảnh đầu lại, anh thấy Utsumi Kaoru đang ngấp nghé nhìn vào.

“Tôi có thể vào trong không ạ?”

“Mời cô.” Muto trả lời rồi quay về phía Kusanagi.

“Đến cả cô Utsumi cũng tới đây chứng tỏ phía sở đang nghi ngờ đây là một vụ án mạng phải không anh?”

“Bên Phòng Cảnh sát Kikuno thì sao?”

“Đương nhiên chúng tôi nghĩ khả năng đó là cao nhất. Bởi Hasunuma đã làm những chuyện khiến gã có thể bị giết mà. Các

nhân viên điều tra cũng đã đi hỏi chuyện rồi.” Dùng một nhịp, Muto nói tiếp, “Ý tôi là tới quán Namikiya ấy.”

Kusanagi lặng thinh gật đầu. Với tình huống này, chắc chắn những ai có liên quan tới việc điều tra về cái chết lạ lùng của Namiki Saori sẽ đều nghĩ như vậy.

“Hay tôi cũng đi hỏi chuyện họ?”

Kusanagi đáp lại là không cần.

“Hiện tại Phòng Cảnh sát Kikuno vẫn chưa yêu cầu phía sở viện trợ. Cô đừng lạnh chanh.”

Viên nữ cảnh sát thoáng cau mày không phục, nhưng rồi cô đáp “Vâng”.

“Trên thi thể không có dấu vết gì nổi bật, vậy còn những chỗ khác thì sao? Bên khám nghiệm có nói gì không?” Kusanagi hỏi Muto.

“Hình như không có điểm gì đáng nghi vấn. Họ nói không có dấu vết cho thấy dấu vân tay đã bị xóa.”

“Thế ư?”

Kusanagi thở dài. Ở thời điểm hiện tại, chưa thể khẳng định đây là một vụ án mạng. Xem ra họ đành phải chờ kết quả giải phẫu. Vì không có vết ngoại thương nào, nên nếu do người khác giết thì khả năng cao là gã đã bị hạ độc.

Trong tấm ảnh khi nãy Muto cho anh xem, bên cạnh Hasunuma không có thứ gì chứa đồ uống cả. Nếu đúng Hasunuma bị hạ độc bằng đồ uống thì có lẽ hung thủ đã mang thứ đồ ấy đi rồi.

Kusanagi nhớ lại khuôn mặt của Namiki Yutaro. Có thể nói anh ta là nghi phạm lớn nhất. Anh ta có thừa động cơ.

Nhưng mà...

Kusanagi nhìn căn phòng nhỏ. Thật khó tưởng tượng ra cảnh Namiki và Hasunuma ngồi lặng im đối diện nhau trong không gian chật hẹp này. Nếu Namiki chồm tới, Hasunama chắc chắn sẽ cảnh giác. Gã không dễ gì uống thứ đồ uống có độc được.

Muto cầm điện thoại di động lên. Có vẻ có cuộc gọi đến, anh ta áp nó lên tai.

“Chúng tôi đang ở trong phòng. Đưa ông ta vào đây giúp tôi.” Sau khi ngắt điện thoại, anh ta nhìn Kusanagi và Utsumi Kaoru. “Chủ nhân căn nhà đã về tới nơi.”

Một lúc sau có tiếng nói chuyện từ bên ngoài vọng vào. Kusanagi đưa mắt về phía cửa.

Đi theo viên cảnh sát mặc đồng phục, một người đàn ông nhỏ bé mặc áo khoác ngắn bước vào. Ông ta nhìn về phía nhóm Kusanagi rồi cúi gằm mặt xuống.

Cảnh sát Kikuno ra về khi chỉ còn ít phút là sang ngày mới. Họ tới quán Namikiya khi quán sắp đóng cửa, kiên nhẫn đợi vị khách cuối cùng ra về rồi thăm vấn riêng rẽ ba người nhà Namiki: Yutaro, Machiko và Natsumi.

Natsumi được thăm vấn trong xe cảnh sát đỗ bên ngoài. Nội dung thăm vấn chủ yếu về các hoạt động của cô trong ngày hôm nay. Cô đã ở đâu, làm gì, với ai từ mấy giờ đến mấy giờ, nếu có cuộc gọi đến thì vào lúc mấy giờ, do ai gọi, nếu gọi đi thì gọi cho ai, về việc gì, họ hỏi rất chi tiết về những việc như vậy.

Vì không có gì để giấu nên Natsumi trả lời mọi chuyện đúng như sự thật. Nhưng tất nhiên là cô thấy không thoải mái. Rõ ràng cảnh sát đang muốn điều tra chứng cứ ngoại phạm của cô.

Sau khi cảnh sát đi khỏi, cô nói chuyện với Yutaro và Machiko trong quán. Quả nhiên hai người cũng bị cảnh sát gặng hỏi rất dai dẳng về chứng cứ ngoại phạm.

“Hai mẹ con có hỏi cảnh sát chuyện Hasunuma chết như thế nào không?” Yutaro hỏi, lần lượt nhìn Natsumi và Machiko.

Machiko lặng thinh lắc đầu.

“Con cũng không hỏi.” Natsumi trả lời. “Họ hỏi con dồn dập, chẳng có lúc nào để hỏi lại họ cả. Bố có hỏi được không ạ?”

“Bố đã hỏi nhưng họ không trả lời. Hình như cảnh sát cũng không biết rõ. Họ tới hỏi chứng cứ ngoại phạm của chúng ta, chứng tỏ họ cho rằng khả năng cao là gã bị sát hại.” Yutaro nghiêng đầu khó hiểu.

“Nếu gã bị giết thì họ nghi ngờ chúng ta là đương nhiên.”

Machiko nói.

“Nhưng con nghĩ chắc họ cũng hiểu là chúng ta không hề nói dối.”

Nghe Natsumi nói, hai người nhìn nhau.

“Ừ, con nói phải.” Nói rồi Yutaro gãi gãi sau tai.

Có tiếng chuông báo cuộc gọi đến từ đâu đó reo vang. Yutaro tới gần quầy thu ngân, cầm chiếc điện thoại ở đó lên.

“Là Shusaku.” Nói rồi anh bắt máy.

“Tôi đây... Ừ, họ vừa về được một lúc. Machiko và Natsumi cũng bị cảnh sát hỏi chuyện riêng từng người... Chắc là để xem chúng tôi có bàn trước về lời khai với nhau không... À, về chuyện đó thì...”

Yutaro vừa nói chuyện tiếp vừa bước vào bếp.

“Mẹ tắt đèn nhé Natsumi.” Machiko chạm tới nút bấm trên tường.

“Vâng.” Natsumi đáp, cô cởi giày ra, bước lên bậc thang.

Một mình trong phòng, Natsumi bèn kiểm tra điện thoại. Có tin nhắn từ Tomoya. Cậu muốn biết tình hình thế nào.

Natsumi quyết định gọi điện thoại cho nhanh. Có lẽ Tomoya cũng chưa ngủ.

Cuộc gọi lập tức được kết nối, tiếng Tomoya ở đầu bên kia vang lên.

“Anh đây. Natsumi đó à?”

“Vâng. Giờ anh nghe điện thoại được không?”

“Được em ạ. Thế sau đó mọi chuyện thế nào?”

Sau khi Miyazawa Maya thông báo Hasunuma đã chết, quán Namikiya lập tức ồn ào cả lên. Bởi lúc đó trong quán toàn khách

quen, mọi người đều biết Hasunuma. Mọi người bắt đầu thắc mắc tại sao gã chết, có phải do bị giết không.

Nhưng rồi không khí ồn ào cũng dần lắng xuống, giây phút tiếp theo ai nấy đều yên lặng. Hẳn là vì họ nhận ra họ mới biết tin Hasunuma chết, ngoài ra chưa biết gì thêm, có suy đoán gì lúc này cũng là vô nghĩa.

Đúng lúc đó Yutaro từ trong bếp bước ra, nói, “Tôi nghĩ không lâu nữa chúng ta sẽ có thông tin thôi, thế nên mọi người cứ bình tĩnh xem tình hình thế nào.” Không ai phản biện lại được lời nói ấy, vì thế mọi người đều im lặng gật đầu.

Nhóm Miyazawa Maya ra về để tham gia buổi liên hoan sau cuộc thi diễn hành, nhân đó các khách khác cũng thanh toán rồi rời quán.

Trước khi ra về Tomoya nói nhỏ với Natsumi “Nếu có chuyện gì nhớ gọi cho anh nhé.”

Natsumi kể sau đó cảnh sát đã tới hỏi gia đình cô rất nhiều chuyện.

“Quả nhiên gia đình em bị nghi ngờ đầu tiên nhỉ?”

“Em nghĩ đó là điều không tránh khỏi. Bởi gia đình em thực sự hận gã mà.” Natsumi thẳng thắn nói. “Nhưng em và bố mẹ đều đã khai rõ những hoạt động ngày hôm nay nên em nghĩ gia đình em sẽ không bị nghi ngờ nữa đâu.”

“Hóa ra cả nhà em đều có chứng cứ ngoại phạm?” Tomoya nói với giọng có vẻ ngạc nhiên.

“Ít nhất thì bố mẹ em có chứng cứ ngoại phạm. Sau khi phục vụ khách buổi trưa, bố mẹ em đã tới bệnh viện mà.”

“Bệnh viện ư?”

“Vâng. Tình cờ có một vị khách thấy không khỏe trong người, thế nên...”

Natsumi kể lại chuyện vị khách nữ cho Tomoya nghe.

“Ồ, ra là có chuyện đó...”

“Giờ nghĩ lại mới thấy thật may mắn. Nếu là bình thường, sau khi phục vụ khách buổi trưa, sẽ chỉ có bố mẹ em ở cạnh nhau cho đến tối. Nói thẳng ra thì chỉ có em khi đó ở lại trông quán là không có chứng cứ ngoại phạm thôi.”

“Anh nghĩ Natsumi không bị nghi ngờ đâu.”

“Nói chung, đó là tất cả những gì em thông báo được với anh.

Chính em cũng không biết từ giờ chuyện gì sẽ xảy ra nữa.”

“Ừ. Đúng như bố em nói, chúng ta đành ngồi chờ xem tình hình thế nào vậy.”

“Nếu có chuyện gì em sẽ báo ngay. Cảm ơn anh đã lo lắng cho gia đình em.”

“Anh cũng tò mò mà. Nhưng mà...” Tomoya ngập ngừng rồi im bặt.

“Gì cơ anh?”

“À không, anh đang thắc mắc nếu vậy rốt cuộc ai là người đã giết gã thôi.”

Trước câu hỏi của Tomoya, Natsumi không thể phản ứng được ngay bởi cô cảm thấy có gì đó là lạ trong câu hỏi ấy.

“Họ còn chưa biết có phải gã bị giết hay không mà.”

“Ờ...” Tomoya bất giác thốt lên. “Ừ nhỉ... Nhưng mà, liệu một người có tự nhiên chết đột ngột thế không?”

“Em không biết nữa.” Natsumi chỉ biết đáp như vậy.

“Có nghĩ mãi chắc cũng không được gì em nhỉ? Thế thôi, em đi ngủ đi.”

“Chúc anh ngủ ngon ạ.”

Ngắt điện thoại xong, Natsumi cắm sạc pin vào máy. Vừa đặt tay lên cúc áo định cởi để thay ra bộ đồ ngủ, cô chợt nghĩ ra một chuyện.

Tomoya đã nói, “Nếu vậy, rốt cuộc ai là người đã giết gã?”

Hỏi câu ấy chứng tỏ Tomoya nghi ngờ người nhà Namiki đã giết Hasunama sao?

Mà nghi ngờ như vậy cũng là đương nhiên thôi... Natsumi thờ dãi.

Tỉnh dậy, nhân tiện đi vệ sinh, anh đánh răng luôn ở bồn rửa mặt ngay bên cạnh. Ngắm nhìn gương mặt mình trong gương, Kusanagi nghĩ mình già thật rồi. Có lẽ nhìn da anh không căng bóng chẳng phải chỉ vì ánh đèn sáng trắng trong phòng đầu.

Sau khi tắm vòi sen cho đầu óc tỉnh táo lại, anh vừa lấy khăn lau tóc ướt vừa ra khỏi phòng tắm.

Căn phòng đơn trong khách sạn thương mại cách ga Kikuno vài bước đi bộ này chật và vẫn còn thoang thoảng mùi thuốc khử trùng.

Ngoài giường và một cái ghế nhỏ, trong phòng không còn chỗ nào để ngồi xuống được. Lúc mở cửa tủ đựng đồ anh phải khá chật vật. Anh nghĩ, có lẽ ngay cả căn phòng riêng trên con tàu tốc hành phương Đông nổi tiếng trong tiểu thuyết của Agatha Christie cũng khá hơn căn phòng này. Nhưng khi anh hỏi thì được biết, vào dịp cuối tuần, khách sạn đã kín phòng. Tất cả đều là khách du lịch tới đây xem cuộc diễu hành hôm qua, đủ để thấy buổi lễ được yêu thích đến mức nào.

Tùy theo phán đoán của trưởng phòng Cảnh sát Kikuno mà có thể cảnh sát sở sẽ được yêu cầu tiếp viện ngay. Nhưng dù không phải vậy thì có lẽ sáng nay Phòng Cảnh sát Kikuno vẫn sẽ báo lại một tin tức quan trọng nào đó. Nghĩ thế nên tối qua anh đã quyết định ở lại khách sạn này. Utsumi Kaoru cũng muốn ở lại, nhưng anh đã thuyết phục cô và cho cô về nhà. Nếu chuyên án điều tra được thành lập, họ sẽ không thể về nhà trong nhiều ngày.

Masumura Eiji, người đàn ông đã cho Hasunama nhờ cũng ở lại khách sạn này. Có lẽ ông ta sẽ ở lại đây một thời gian cho tới khi cảnh sát làm rõ được chuyện gì đã xảy ra. Cảnh sát sẽ lo tiền phòng nên phòng tuy nhỏ nhưng hẳn là ông ta vẫn đang sướng rơn vì tự nhiên lại được ở chùa trong khách sạn thương mại. Lúc nói chuyện

với ông ta, anh cảm thấy ông ta chẳng mấy đau buồn vì cái chết của Hasunuma. Nghĩa là mối quan hệ của họ chỉ đến mức đó thôi.

Kusanagi lấy cuốn sổ tay trong túi áo khoác ra, ngồi xuống giường, sắp xếp lại những chuyện nghe được tối qua từ Masumura.

Masumura gặp Hasunuma lần đầu vào khoảng 4 năm trước. Sau khi Masumura được công ty thu thập phế liệu nơi ông đang làm việc tuyển dụng, hai người đã dần trở nên thân thiết với nhau.

“Anh ta là người tiếp cận tôi trước. Hình như anh ta nghe ai đó nói tôi có tiền án nên mới bắt chuyện hàng hỏi cận kề xem tôi đã làm gì.”

Sau khoảng 1 năm kể từ khi Masumura làm việc ở đó, một hôm đột nhiên Hasunuma biến mất. Nhưng rồi không lâu sau gã bắt đầu gọi điện cho Masumura. Lần nào gã cũng dùng điện thoại công cộng, và hỏi xem cảnh sát có tới công ty không.

“Tôi có hỏi anh ta đã gây ra chuyện gì, nhưng anh ta toàn đánh trống lảng, không bao giờ trả lời rõ ràng. Một thời gian sau anh ta không gọi tới nữa.”

Chuyện này không phải Kusanagi nghe lần đầu. Kishitani đã báo cáo cho anh rồi. Đó là một trong những manh mối khiến anh quyết định bắt giữ Hasunuma.

Masumura kể, khoảng 2 tuần trước, sau một thời gian bất tin, Hasunuma lại gọi cho ông ta. Gã nói phải trả phòng, và năn nỉ ông cho gã ở nhờ tới khi tìm được nơi ở mới.

“Anh ta nói sẽ trả một nửa tiền phòng, tôi nghĩ vậy thì cũng không tệ. Tôi hỏi phòng chật có được không, anh ta bảo miễn có chỗ ngủ là được. Thế là tôi đồng ý cho anh ta tới ở. Hai gã đàn ông ở cùng nhau sẽ rất luộm thuộm, nhưng uống rượu mà có thêm bạn thì lại vui hơn.”

Trước đây Kusanagi đã nghe Muto kể về đêm đầu tiên Hasunuma chuyển tới nhà mới. Theo lời kể của nhân viên điều tra theo dõi Hasunuma, hai người họ đã nhậu nhẹt tung bừng tới tận đêm. Có lẽ hai người này hợp tính nhau lắm.

Anh hỏi về lối sinh hoạt của Hasunuma khi sống cùng Masumura.

“Tôi không rõ nữa.” Masumura nghiêng đầu. “Đêm về chúng tôi nhậu nhẹt cùng nhau, nhưng ban ngày tôi không biết anh ta đi đâu.

Nhưng chắc cũng chỉ ngủ lả lác trong phòng, còn nếu ra ngoài thì cùng lắm là tới mấy quán pachinko thôi.”

Gã không định kiếm việc làm ư? Khi anh hỏi câu đó, Masumura đáp “Chẳng biết nữa” với vẻ không hứng thú. Còn khi hỏi có ai tới tìm gã không, Masumura cũng đáp ông ta không biết.

Cuối cùng anh vào chủ đề chính, hỏi Masumura về các hoạt động của ông ta ngày hôm đó. Masumura đáp “Tôi đã giải thích điều này không biết bao nhiêu lần ở phòng cảnh sát rồi.” Với vẻ mặt đầy chán nản, ông ta bắt đầu kể.

“Buổi sáng tôi ở trong phòng, quá trưa thì ra ngoài đi ăn. Nhưng hôm đó diễn ra cái lễ hội hằng năm gì đấy. Người ta hay gọi là buổi diễu hành thì phải. Vì nó mà đường phố đông nghẹt người, thế nên tôi quyết định sang thị trấn bên cạnh. Gần đây tôi vừa trở thành thành viên của một cửa hàng cà phê mạng ở bên đó. Chỉ cần trả 900

yên, tôi sẽ được đọc truyện tranh thoải mái đến 3 tiếng đồng hồ, cũng có thể ra vào nhà tắm bao nhiêu lần tùy thích. Tôi mang cơm hộp mua từ một cửa hàng tiện lợi vào, rồi đọc truyện tranh, xem ti vi trong đó. Tôi ra khỏi cửa hàng cà phê lúc 5 giờ chiều.”

Về tới nhà là 5 rưỡi chiều, thấy cánh cửa dẫn vào phòng trong để ngỏ, ông ta nhìn vào và thấy Hasunuma đang nằm ngửa mặt lên

trần nhà. Ông ta nghĩ “Tay này ngủ say thế”, nhưng vì gã nằm quá im ắng nên ông ta thử đưa tay lên miệng gã thì thấy gã không thở nữa. Ông ta liền vội vã gọi cảnh sát. Đó là toàn bộ phần giải thích của Masumura.

Nghe nói lúc ông ta rời khỏi nhà, Hasunama đang nằm xem ti vi.

Masumura rủ gã đi ăn trưa, nhưng gã từ chối vì lúc đó bụng chưa đói.

Masumura bảo lúc về tới, cửa vào nhà không khóa.

Kusanagi gấp sổ tay lại. Lúc gặp mặt trực tiếp để hỏi chuyện, anh cảm thấy Masumura không nói dối. Chuyện ông ta tới quán cà phê mạng có lẽ là thật. Những cửa hàng kiểu đó chắc chắn có lắp camera an ninh. Nếu ông ta nói dối thì sẽ bị lộ ngay.

Anh vớ tay lấy chiếc điện thoại đặt trên bàn. Anh định nhắn tin hỏi Muto về kế hoạch ngày hôm nay của anh ta, nhưng vừa bật máy, anh nhận ra có tin nhắn mới. Hơn nữa còn là tin nhắn từ người anh không ngờ tới, Yukawa.

Đọc nội dung tin nhắn, anh càng ngạc nhiên hơn. “Tôi muốn hỏi cậu về cái chết của Hasunama. Gọi cho tôi khi cậu có thời gian nhé.”

Thời điểm tin nhắn được gửi tới là hơn 7 giờ sáng, tức hơn 1 tiếng trước.

Anh thử gọi điện, đầu bên kia nhấc máy ngay lập tức. Yukawa không chào hỏi gì mà đột nhiên hỏi luôn. “Có vẻ cậu đọc tin nhắn của tôi rồi nhỉ?”

“Sao cậu biết?” Kusanagi cũng hỏi thẳng. “Rằng Hasunuma đã chết?”

“Vì tối qua tôi ở quán Namikiya. Một người tình cờ nghe được cảnh sát nói chuyện ở hiện trường, cảm thấy ngạc nhiên nên tới quán

thông báo.”

“Sao tối qua cậu lại tới quán Namikiya?”

“Tới để ăn tối thôi. Còn lý do nào khác chứ? Chính cậu đã chỉ cho tôi quán ấy mà.”

“Cậu có thường xuyên tới đó không?”

“Tôi không biết với cậu thế nào là ‘thường xuyên’, nhưng một tuần tôi tới đó khoảng hai lần.”

“Thế thì là khách quen của quán rồi. Sao cậu lại muốn hỏi về cái chết của Hasunuma?”

“Vì gia đình chủ quán mà tôi hay tới dùng bữa rất có thể bị tình nghi đã giết gã. Thật khó để tôi không quan tâm đến chuyện này, cậu không nghĩ thế sao?”

“Chà, không ngờ cậu lại nói một câu ầm áp tình người như thế đấy. Sau khi sang Mỹ cậu trở nên tình cảm hơn rồi hả?”

“Dẹp chuyện đó qua một bên đi, tôi muốn cậu cho tôi biết những thông tin cậu nắm được.”

“Tiếc là tôi không có thông tin nào có thể cung cấp cho cậu cả.”

“Ý cậu là không thể nói chuyện điều tra cho một người dân thường ấy hả?”

“Tôi chưa từng coi cậu là một người dân bình thường. Nên ý tôi không phải như vậy, thực ra tôi vẫn chưa có thông tin gì để mà kể cho cậu cả. Hiện vẫn chưa rõ nguyên nhân tử vong, nên chưa thể phán đoán đây có phải một vụ giết người hay không.”

“Thế à? Lúc này thì thông tin như vậy là đủ rồi. Xin lỗi nhé, lại bắt cậu phải gọi điện cho tôi từ sáng sớm thế này.”

Thấy Yukawa định cúp máy, anh liền bảo đợi đã. “Cậu bảo tối qua cậu ở quán Namikiya nhỉ, thế thì tôi có chuyện muốn hỏi cậu đấy. Giờ cậu có rảnh gặp tôi một chút không?”

“Buổi sáng tôi rảnh đấy, nhưng không đủ thời gian vào tận khu trung tâm đâu.”

“Khu trung tâm? Giờ cậu đang ở đâu?”

“Ở phòng nghỉ của viện nghiên cứu ở Kikuno.”

“Trời ạ, sao không nói sớm!” Kusanagi khoanh hai chân lại trên giường. “Cậu ăn sáng chưa?”

“Giờ định ăn đây.”

“Tốt.” Kusanagi nói. “Để tôi mời cậu. Đi với tôi nhé.”

Khoảng 30 phút sau, anh đã ngồi đối diện với Yukawa tại tiệm cà phê bên trong tòa nhà ga Kikuno. Đây cũng là quán họ hẹn gặp nhau lần đầu tiên sau khi Yukawa từ Mỹ về.

Trong thực đơn có suất ăn sáng nên họ quyết định gọi suất này.

Suất ăn gồm cà phê, bánh mì xăng uyích và xa lát.

“Không ngờ tôi lại gặp cậu ở đây theo cách này đấy.” Vừa gấp tờ thực đơn Kusanagi vừa nói.

“Người chọn quán này là cậu mà, sao lại không ngờ?”

“Tôi thấy câu mình nói rõ nghĩa mà nhỉ? Ý tôi không phải là vậy, mà là không ngờ tôi sẽ gặp cậu vì chuyện điều tra thế này.”

“Đây là một cuộc điều tra ư?” Yukawa nhún cả hai vai.

“À không.” Kusanagi ngập ngừng. “Vẫn chưa gọi là điều tra được.

Giờ vẫn chưa xác định đó có phải một vụ án hay không.”

Kusanagi kể cho Yukawa nghe những chi tiết quan trọng về việc Hasunuma chuyển tới ở cùng đồng nghiệp cũ và về hiện trường vụ án mạng.

“Cậu nói nguyên nhân tử vong vẫn chưa được làm rõ hả?”

“Không có vết thương bên ngoài, cũng không có dấu vết bị thắt cổ.”

“Gã có bệnh mãn tính nào không? Như bệnh tim chẳng hạn.”

“Tôi chưa nghe chuyện đó bao giờ. Gã này làm gì có trái tim để mà bị bệnh tim được.”

“Tôi nghĩ ý cậu nói hơi khác bệnh tim mà tôi muốn hỏi đấy, nhưng tóm lại là khả năng gã chết vì bệnh rất thấp đúng không? Các cậu có nghi ngờ gã bị hạ độc chết không?”

“Chuyện đó vẫn chưa rõ. Tôi cũng nghĩ có khả năng ấy...”

Thấy nữ phục vụ bàn tới gần, Kusanagi bèn ngừng lại, húng hắng ho. Họ lặng im nhìn đồ ăn được đặt trước mặt mình.

“Vấn đề là hung thủ đã làm thế nào để khiến gã uống thuốc độc, nhỉ?” Sau khi phục vụ bàn đi khỏi, Yukawa nói rồi vươn tay tới cốc cà phê.

“Đúng vậy. Hasunuma không phải kẻ ngốc. Gã sẽ không dễ dàng uống thứ nước uống đáng ngờ đó đâu.” Kusanagi cầm miếng bánh xăng uých lên.

“Cậu nói ‘thứ nước uống đáng ngờ’ ý là ‘nước uống do một kẻ có chủ ý sát hại mình chuẩn bị sẵn,’ phải không?”

Kusanagi cắn một miếng xăng uých rồi gật đầu, chậm rãi nhai miếng bánh và nuốt xuống.

“Tôi vào chủ đề chính nhé. Điều tôi muốn hỏi chính là điều cậu vừa nói đấy. Tối qua, cậu đã ở quán Namikiya phải không? Tôi muốn biết

trạng thái của những người mang chủ ý sát hại Hasunuma ở đó.

Khi nghe tin gã chết, họ phản ứng thế nào?”

Yukawa đưa miếng bánh xăng ụch đã được cắt nhỏ ra lên miệng, mắt nhìn lên chênh chếch. Có vẻ anh đang cố nhớ lại quang cảnh tối qua.

“Nếu nói trong một câu thì là: mọi người đều rất ngạc nhiên.”

“Mọi người là gồm những ai?”

“Tất cả mọi người có mặt tại quán lúc đó. Tối muộn chỉ còn lại toàn khách quen, mọi người đều biết Hasunuma.”

“Cậu không nghe kỹ câu tôi hỏi à? Tôi bảo ‘những người mang chủ ý sát hại Hasunuma’ cơ mà? Khách quen của quán không liên quan.”

“Câu hỏi đó thật kỳ cục.” Yukawa đặt cánh tay rảnh lên bàn, nhìn Kusanagi chăm chăm. “Cậu làm sao nhìn rõ được ai có cái chủ ý ấy, ai không? Đó là điều không thể. Thứ ta có thể thấy được cùng lắm chỉ là người đó có khả năng có chủ ý ấy hay không thôi. Nếu nói ai là người có khả năng, thì chẳng phải tất cả những người biết về gã đều có thể hay sao?”

Kusanagi cau mày, gãi gãi cạnh mũi. Yukawa nói đúng.

“Thôi được, xin lỗi vì đã không hỏi một cách rõ ràng hơn. Điều tôi muốn biết là trạng thái của gia đình Namiki thế nào. Đặc biệt là Namiki Yutaro. Anh ta lúc đó ra sao?”

“Ừm.” Yukawa khoanh tay. “Ngay khi nhận tin báo Hasunuma đã chết, những vị khách quen lập tức xôn xao lên. Lúc đó vợ chồng Namiki ở trong bếp nên tôi không rõ phản ứng của họ thế nào. Lát sau khách khứa trật tự trở lại, anh Namiki bước ra, kêu gọi mọi người bình tĩnh chờ diễn biến sự việc. Thái độ của anh ta rất điềm

tĩnh, không có chút nào thiếu tự nhiên. Vợ anh ta trong bếp suốt thời gian đó nên tôi không biết chị ấy thế nào. Còn Natsumi... À phải rồi, lúc đó gương mặt cô bé rất bối rối. Những chuyện tôi có thể kể cho cậu về họ chỉ có vậy thôi.”

“Thế à... Thế cậu nghĩ thế nào?”

Dường như không hiểu ý nghĩa câu hỏi, Yukawa khẽ chau mày.

“Cậu nghĩ ba người đó có liên quan đến cái chết của Hasunuma không?”

“Nếu cậu muốn hỏi tôi có nghĩ họ đã giết gã không thì câu trả lời là không. Bọn họ không thể. Họ có chứng cứ ngoại phạm, Phòng Cảnh sát Kikuno có lẽ đã xác nhận xong chứng cứ ngoại phạm của họ rồi.”

Theo lời Yukawa, buổi trưa hôm qua anh cùng Natsumi đi xem diễu hành. Nhưng rồi ở quán Namikiya có một vị khách nữ kêu không khỏe, Namiki đã đưa vị khách này tới bệnh viện, Machiko cũng tới đó xem tình hình nên Natsumi phải về trông quán.

“Chứng cứ ngoại phạm của vợ chồng Namiki có lẽ là hoàn hảo.

Tuy có lúc Natsumi ở một mình, nhưng đó là do có việc bất ngờ xảy đến, không thể là hành động đã lên kế hoạch trước. Thế nên cô bé không thể ra tay được.”

“Nếu vậy có thể coi như họ vô tội rồi.” Kusanagi khẽ rên rỉ.

“Có điều,” Yukawa đặt chiếc nĩa dùng để ăn xa lát xuống. “Nếu câu hỏi không phải là cậu có nghĩ họ đã giết Hasunuma không mà là cậu có nghĩ ba người đó liên quan tới cái chết của Hasunuma không như lúc đầu, thì câu trả lời của tôi là tôi không biết. Kẻ tình nghi giết người trong thời gian tạm hoãn khởi tố đã chết một cách bí ẩn giữa lúc diễn ra cuộc diễu hành cả năm mới có một lần. Trong khi

gia đình của người bị hại lại có chứng cứ ngoại phạm vững như bàn thạch.

Tôi không ngờ đến mức cho rằng tất cả chỉ là trùng hợp ngẫu nhiên đâu.”

“Ý cậu là bằng chứng ngoại phạm của gia đình Namiki có nội tình phức tạp ư?”

“Chà.” Yukawa khẽ nghiêng đầu. “Lúc này chưa nói được gì cả.

Thế nên tôi mới nói tôi không biết mà.” Anh cầm nĩa lên, bắt đầu ăn xa lát.

Vừa ngẫm nghĩ về ý nghĩa thật sự trong câu nói đầy hàm ý của nhà nghiên cứu vật lý, Kusanagi vừa đưa miếng xăng ụych còn lại lên miệng định ăn thì chiếc điện thoại trong túi trong áo khoác của anh rung lên. Số điện thoại hiển thị trên màn hình là số của Muto.

Anh đứng lên, vừa đi về một góc của quán cà phê vừa bắt máy.

“Tôi Kusanagi xin nghe.”

“Tôi Muto đây. Giờ anh nghe điện thoại có tiện không?”

“Tôi nghe được. Có chuyện gì thế anh?”

“Đã có một phần kết quả giải phẫu. Vẫn chưa xác định được nguyên nhân tử vong, nhưng nghe nói họ tìm thấy các đốm xuất huyết.”

“Đốm xuất huyết... Có nghĩa khả năng cao là chết vì nghẹt thở ư?”

“Vâng. Có điều số đốm xuất huyết này quá ít nếu so với cái chết do bóp cổ hoặc thắt cổ, trên thi thể cũng không có dấu vết cổ bị thắt hay bóp. Xương và các khớp xương cổ không có gì bất thường.”

“Ừm, thế thì kỳ lạ thật.”

Khi hô hấp gặp khó khăn vì nguyên nhân nào đó, tim sẽ chịu ảnh hưởng bởi hoạt động của cơ hoành, tuần hoàn máu bị tắc nghẽn. Khi đó máu trong tĩnh mạch bị dồn lại không chảy được đi đâu, chúng sẽ phá vỡ các mao mạch máu để chảy ra ngoài. Đó là hiện tượng xuất huyết, những vết có hình dạng giống các điểm tròn được gọi là các đốm xuất huyết.

“Thêm nữa, họ đã tìm ra thành phần của thuốc ngủ trong máu gã.”

Kusanagi nắm chặt chiếc điện thoại. “Thật sao?”

“Vâng, kết quả này không nhầm lẫn được. Có điều họ không tìm thấy thuốc ngủ trong đồ dùng của Hasunuma.”

Anh thở ra một hơi để giữ mình bình tĩnh.

“Chỉ là thuốc ngủ bình thường thôi sao? Có khả năng đó là loại độc được gì đó không?”

“Bên pháp y nói không có khả năng ấy.”

“Ra vậy. Thế bên Phòng Cảnh sát Kikuno nhận định thế nào?”

“Giám đốc phòng cảnh sát và các trưởng ban hành sự hiện đang bàn bạc cùng nhau, tôi nghĩ họ sẽ yêu cầu hỗ trợ giúp đỡ.”

“Tôi hiểu rồi. Cảm ơn anh đã gọi. Lát nữa tôi sẽ tới văn phòng bên anh.”

Kusanagi cúp máy, trở lại bàn, Yukawa lúc này đã dùng bữa xong và đang uống cà phê.

Kusanagi cũng nhanh chóng ăn nốt xăng ụch và xa lát, vừa ăn vừa kể lại tóm tắt những chuyện anh vừa nghe được từ Muto. Một người uyên bác như Yukawa có vẻ cũng không biết tới từ “đốm xuất huyết”.

“Tóm lại là thế này, hung thủ đã cho Hasunuma uống thuốc ngủ để gã thiếp đi, sau đó dùng cách nào đấy để làm gã nghệt thờ.”

Yukawa nói như để xác nhận lại.

“Có lẽ thế. Vấn đề ở đây là cách hung thủ làm gã nghệt thờ. Dù có uống bao nhiêu thuốc ngủ thì khi khó thờ con người ta cũng sẽ tỉnh lại. Nếu bịt mũi bịt miệng, chắc chắn gã sẽ quấy đạp”

“Nếu trói chân tay thì sao? Nếu dùng băng dính thay vì dây thừng để quấn bên trên quần áo thì sẽ không để lại vết trói.”

“Nếu 1 gã quấy đạp mạnh, quần áo sẽ cọ vào da thịt, chắc chắn sẽ để lại dấu vết. Không dễ dàng qua mắt các bác sĩ pháp y đâu.”

“Cậu nói cũng đúng.” Nghe Kusanagi nói, Yukawa thành thực rút lại ý kiến của mình, một việc rất hiếm thấy ở anh. “Nếu vậy, vấn đề đúng là nằm ở cách xuống tay thật. Khi nào biết cách hung thủ khiến Hasunuma nghệt thờ thì cậu nhớ cho tôi biết với nhé.”

Kusanagi chỉ đầu nĩa về phía Yukawa.

“Giải đáp bí ẩn về những tội ác tưởng chừng không thể thực hiện chẳng phải là sở trường của cậu sao, chắc chắn cậu giỏi hơn tôi đấy.

Giờ chính là lúc giáo sư Galileo ra tay đấy.”

Anh tưởng Yukawa sẽ nhăn mặt từ chối, nhưng không ngờ Yukawa lại gật đầu với vẻ mặt thần bí.

“Cậu nói phải. Khi nào có thời gian tôi sẽ ngấm nghĩ thử xem sao.”

Kusanagi kinh ngạc nhìn Yukawa, Yukawa hỏi anh sao vậy.

À không có gì. Vậy nhờ cậu nhé.”

“Tôi cần xem hiện trường rồi mới suy luận được. Cậu dẫn tôi đi nhé?”

“Được thôi. Khi nào Phòng Cảnh sát Kikuno chính thức yêu cầu sở giúp đỡ và đội tôi nhận lệnh phụ trách vụ này thì tôi sẽ đưa cậu đi xem ngay.”

“Vậy tôi đợi cuộc gọi đó của cậu.” Yukawa nhìn đồng hồ đeo tay.

“Tới giờ tôi phải đi rồi. Đi trước nhé.” Anh cầm lấy tờ hóa đơn trên bàn.

“Chờ đã, tôi nói bữa này tôi mời mà.”

“Số thông tin tôi thu được từ cậu nhiều hơn những gì tôi cho cậu biết đấy. Và lại lần trước cậu cũng mời tôi rồi. Để người khác mới mình quá nhiều lần không hợp với tính cách của tôi.”

Nói rồi anh giơ cánh tay cầm tờ hóa đơn lên chào, đoạn quay bước đi về phía quầy thanh toán. Nhìn theo bóng lưng anh, Kusanagi nghĩ tới câu anh nói khi nãy.

“Kẻ tình nghi giết người trong thời gian tạm hoãn khởi tố đã chết một cách bí ẩn gì đó lúc di tản ra cuộc diễu hành năm mới có mặt lần. Trong khi gia đình của người bị hại lại có chứng cứ ngoạiphạm vụ như bàn thạch. Tôi không nghĩ có đến mức cho rằng tất cả chỉ là trùng hợp ngẫu nhiên đâu.”

Nhưng theo Kusanagi, còn một điều tình cờ khác nữa. Đó là Yukawa có liên quan tới sự kiện ấy.

[©Facebook Group: We Love Ebook](#)

Lúc sức tỉnh ra, cậu thấy tay mình đã ngừng lại, ánh mắt không có tiêu điểm đang lơ đãng hướng về màn hình. Phần việc phải hoàn tất vào ngày mai đến giờ vẫn chưa có chút tiến triển nào. Đồng hồ trên tường đã chỉ gần 4 giờ chiều.

Tomoya đứng dậy khỏi ghế. Cậu định đi mua cà phê từ máy bán hàng tự động. Nhưng cậu vừa bước đi được hai, ba giây thì chiếc điện thoại di động đặt trên bàn vang lên chuông báo có cuộc gọi đến.

Cậu trở lại bàn cầm điện thoại lên, nhưng số điện thoại gọi đến là một số lạ. Cậu quyết định bắt máy.

“Vâng, tôi nghe đây.”

“Đây là số điện thoại của anh Takagaki Tomoya đúng không ạ?”

Giọng một phụ nữ vang lên. Dường như cậu từng nghe qua giọng nói này ở đâu đó rồi.

“Vâng đúng rồi ạ.”

“Xin lỗi vì gọi tới lúc anh đang bận rộn. Tôi là Utsumi, công tác ở Ban điều tra số Một thuộc Sở Cảnh sát Tokyo, trước đây đã từng tới văn phòng gặp anh.”

Tomoya “À” một tiếng, nhưng sau đó cậu không biết nên nói gì nữa. Đối phương liền nói tiếp.

“Tôi có chuyện muốn hỏi anh. Anh có thể dành cho tôi một chút thời gian không?”

“Được thôi, khi nào ạ?”

“Càng sớm càng tốt. Nếu được thì tôi muốn gặp anh ngay. Thực ra tôi đang đứng ở bên dưới tòa nhà nơi công ty anh đặt văn phòng.”

“Ờ...” Vẫn áp điện thoại trên tai, Tomoya bước tới cạnh cửa sổ nhìn xuống đường. Văn phòng của cậu nằm tầng năm. Cậu không thấy Utsumi đâu.

“Có tiện cho anh không?”

“À, vâng, tôi hiểu rồi. Vậy tôi sẽ chờ ở trên này ạ.”

“Xin lỗi anh. Phiền anh nhé.”

“Vâng.”

Sau khi cúp máy, vừa cố định thần lại cho bớt luống cuống, cậu vừa nghĩ rất lung. Cậu gặp viên nữ cảnh sát này nửa năm trước. Lúc đó cậu đã đưa danh thiếp cho cô, chắc nhờ thế nên cô biết số của cậu. Nhưng từ hồi đó tới nay Utsumi chưa bao giờ hỏi thêm cậu điều gì. Vậy tại sao giờ cô lại tới đây?

Chẳng cần phải nghĩ ngợi gì nhiều. Chắc chắn là vì cái chết của Hasunuma. Utsumi đang nghi ngờ Tomoya có liên quan tới cái chết ấy.

Cậu hít vào một hơi thật sâu, tự nhủ phải thận trọng với từng câu nói của mình.

Cậu ra quầy tiếp tân đợi, Utsumi từ trong thang máy bước ra.

Giống như lần trước, mái tóc Utsumi được buộc gọn ở phía sau, cô mặc bộ com lê màu xanh navy. Utsumi rải những bước chân dài dứt khoát về phía Tomoya, nhìn cô toát lên phong thái một cảnh sát đầy thực lực.

Tới trước Tomoya, cô cúi đầu xuống.

“Xin lỗi anh vì đã tới đột ngột thế này.”

“Không sao ạ... Ừm, chúng ta nói chuyện ở căn phòng lần trước được không?”

“Đương nhiên là được.”

Hai người ngồi đối diện nhau trong căn phòng hẹp chật hẹp, vị nữ cảnh sát đặt hai tay lên gối, dựng thẳng lưng.

“Cảm ơn anh vì lần hợp tác điều tra trước.”

“Thông tin tôi cung cấp có giúp ích được gì không ạ?”

“Thông tin đó có giá trị tham khảo rất lớn. Nhờ thế chúng tôi đã bắt được hung thủ.” Nói rồi Utsumi nhìn Tomoya chăm chăm. “Chỉ có điều, tôi nghĩ anh cũng biết rồi, chúng tôi đã không thể khởi tố gã.

Bên kiểm sát quyết định tạm hoãn khởi tố, nghi can được phóng thích.”

Ánh mắt mạnh mẽ đó dường như đang chuẩn bị sẵn sàng để không bỏ lỡ bất kỳ một phản ứng nào của Tomoya.

Thấy cậu im lặng, Utsumi xác nhận lại.

“Anh cũng biết về việc này rồi đúng không?”

“Vâng, tôi đã nghe qua.”

“Anh nghe từ ai?”

“Từ người nhà của Saori... à Namiki Saori. Chính xác là tôi đã nghe từ Natsumi, em gái của cô ấy.” Vừa nghi hoặc nghĩ không hiểu sao tới lúc này Utsumi còn hỏi như vậy, Tomoya vừa trả lời.

“Khi hay tin đó, anh cảm thấy thế nào?”

“Tôi thấy thật kỳ cục. Bởi đã có rất nhiều chứng cứ mà? Vậy mà gã vẫn được thả tự do, cô không thấy thật điên rồ sao?”

“Tôi rất hiểu tâm trạng của anh. Vậy anh đã dự định làm gì?”

“Sao cơ?” Tomoya bối rối trước câu hỏi của Utsumi. “Dự định làm gì ư... Ý cô là sao ạ?”

“Xin lỗi, nhưng anh có hiểu tạm hoãn khởi tố nghĩa thế nào không?”

“À, chuyện đó thực lòng tôi không hiểu rõ lắm. Nghĩa là sẽ không xử tội được đúng không ạ?”

“Chuyện đó thì cũng chưa chắc chắn. Chỉ là tạm hoãn thôi.

Nhưng cũng rất có thể về sau gã sẽ không bị khởi tố nữa. Và như thế, gã sẽ không bị xử tội gì cả. Liệu anh có chấp nhận kết cục đó không?”

“Không, chuyện đó...” Tomoya lắc đầu thật mạnh. “Sao có thể chấp nhận được chứ? Tôi không thể tha thứ cho gã. Thế nên tôi mới mong cảnh sát và bên kiểm sát tiếp tục điều tra để đưa được chân tướng sự việc ra ánh sáng.”

Cậu đã nói với giọng sôi sục, nhưng không hiểu sao phản ứng của Utsumi rất mờ nhạt. Nói đúng hơn, ánh nhìn của cô rõ ràng rất lạnh lẽo.

“Nếu như,” Utsumi lên tiếng. “Sau này nghi phạm không bị trừng trị, không bị khởi tố, thì anh sẽ làm gì?”

“Nếu gã không bị khởi tố ư...” Tomoya biết mắt mình đang đảo liên tục. “Tôi đã cố không nghĩ tới chuyện đó và cũng đã cầu nguyện cho chuyện đó không xảy ra.”

Cậu nói thêm “Cầu nguyện từ tận đáy lòng”, nhưng vị cảnh sát nữ không gật đầu. Nhìn cô như thể không hài lòng với câu trả lời nên Tomoya bắt đầu lo lắng không hiểu tại sao.

“Tôi hỏi thẳng nhé. Nếu kết quả cuối cùng là không khởi tố, anh có nghĩ tới việc kháng nghị lên hội đồng thẩm tra kiểm sát không?”

“Hội đồng... gì cơ ạ?”

“Hội đồng thẩm tra kiểm sát. Trường hợp một nghi can bị tố cáo hình sự nhưng cuối cùng không bị khởi tố, hội đồng này sẽ thẩm tra xem quyết định không khởi tố đó có chính xác hay không. Nhưng người có quyền yêu cầu thẩm tra chỉ bao gồm người bị hại, người tố cáo[*] và người nhà của nạn nhân. Nhưng trong trường hợp của anh, vì anh có mối quan hệ thân thiết với người nhà của Namiki Saori nên tôi nghĩ có thể anh đã gợi ý, hoặc bàn bạc với họ về chuyện này, vì thế tôi mới hỏi. Nhưng nhìn phản ứng của anh thì tôi đoán anh đã không làm như vậy nhỉ?”

Tomoya bối rối trước nội dung Utsumi vừa đề cập với giọng đều đều như nước chảy.

“Vâng, tôi chưa từng nghĩ tới việc này. Xin lỗi nhưng tôi không hiểu biết về pháp luật lắm...”

“Khi nãy anh có nói mong là sẽ không đi đến kết cục không khởi tố nhỉ? Nghĩa là anh cho rằng nếu không khởi tố thì không còn cách gì, pháp luật không thể làm gì được gã, đúng không?”

“Vâng... Đúng là tôi đã nghĩ như vậy. Dù chỉ là mơ hồ nghĩ trong đầu thôi.”

Utsumi khẽ gật đầu, cô bắt đầu viết gì đó vào cuốn sổ tay. Cậu tò mò muốn biết cô viết gì, nhưng nếu bảo cô cho xem chắc cô sẽ từ chối.

“Vậy cái hội đồng...”

Utsumi ngẩng đầu lên.

“Hội đồng thẩm tra kiểm sát ư?”

“Vâng. Cô bảo có thể gửi yêu cầu thẩm tra lên hội đồng thẩm tra kiểm sát đúng không? Nếu làm thế thì sau đó sẽ thế nào?”

“Như khi này tôi nói, họ sẽ mở cuộc thẩm tra xem quyết định không khởi tố của bên kiểm sát có hợp lý hay không. Nếu kết quả thẩm tra là không hợp lý, kiểm sát viên sẽ xem xét lại vụ án. Nếu như vậy mà vẫn dẫn tới quyết định không khởi tố, thì tùy tình hình mà có thể mở hội đồng thẩm tra kiểm sát thêm lần nữa. Nói chung con đường tới đích sẽ xa hơn dự tính đấy.”

“Nhưng đã có trường hợp nào đảo ngược tình thế nhờ yêu cầu thẩm tra lại chưa ạ? Đúng là rất khó để đạt được kết quả khởi tố đúng không?”

“Đúng là rất ít trường hợp như vậy. Nhưng không phải không có.

Trong trường hợp nghi phạm một vụ giết người không bị khởi tố, thì việc yêu cầu mở hội đồng thẩm tra kiểm sát sẽ là kháng nghị cuối cùng mà người nhà nạn nhân có thể thực hiện.”

“Thế ạ?”

Gia đình Namiki có biết việc này không, Tomoya nghĩ. Cậu chưa nghe Natsumi kể về chuyện này bao giờ.

“Tôi đổi câu hỏi nhé.” Utsumi nói với giọng khô khốc. “Anh có biết gì về tình hình gần đây của nghi phạm đã bị bắt vì bị tình nghi giết Namiki Saori không, nếu có mong anh hãy kể thật chi tiết giúp.”

“Về Hasunuma ấy ạ?”

“Vâng, đúng vậy.” Khóe miệng hơi dãn ra, cô gật đầu nói.

Tomoya nhớ lại, từ đầu câu chuyện tới giờ Utsumi chưa hề nhắc tới tên Hasunuma lần nào. Có lẽ cô đã cố tình làm vậy.

“Những chuyện tôi biết về gã thì đều là chuyện nghe được từ Natsumi hoặc là từ quán Namikiya thôi ạ.”

“Không sao. Anh cứ kể đi.” Utsumi lại lấy sổ và bút ra, sẵn sàng chép lại.

Tomoya kể lại những nội dung câu nắm được, như Hasunuma đã tới quán Namikiya, gã tới ở trong văn phòng của một nhà kho ở Kikuno, rồi gã đã chết hôm qua; mỗi nội dung này đều kèm theo nguồn thông tin.

Utsumi dừng bút, chăm chú nhìn cậu.

“Anh có biết trước khi tới Kikuno, nghi phạm Hasunuma đã sống ở đâu không?”

“Tôi không.”

“Anh đã từng có ý định điều tra về chỗ ở của gã chưa?”

“Chưa từng. Sao tôi phải đi điều tra việc đó chứ?”

“Khi biết một kẻ lẽ ra phải chịu trừng phạt đã được phóng thích, chẳng lẽ anh không tò mò muốn biết gã sống như thế nào hay sao?”

Tomoya chớp mắt, đoạn lắc đầu. “Tôi chưa từng nghĩ tới việc đó.”

Utsumi khẽ gật đầu. Khóe miệng cô mềm mại, nhưng ánh mắt vẫn sắc lẹm như cũ.

“Khi nghe tin Hasunuma chết, anh đã nghĩ thế nào?”

“Tôi đã rất ngạc nhiên.” Tomoya mở lớn mắt. “Tôi thắc mắc không biết chuyện gì đã xảy ra.”

“Khi đó anh nghĩ gã chết vì tai nạn à? Hay chết vì bệnh?”

Phải trả lời thật thận trọng, Tomoya tự nhắc nhở mình, cậu chậm rãi hít vào một hơi.

“Tôi không nghe ai nói gã bị bệnh nên chưa từng hình dung cảnh gã ngã bệnh mà chết. Tuy vậy, tôi cũng không nghĩ gã chết vì tai nạn.

Tôi đã mơ hồ nghĩ... có thể gã đã bị cuốn vào một vụ rắc rối nào đó.

Gã là người như vậy nên tôi nghĩ rất có khả năng ấy.

“**Ng** ườ **i nh** ư **v** ậ **y** nghĩã là sao?”

“Thì là kiểu người giết người mà vẫn thản nhiên như không.”

“Vẫn chưa khẳng định được gã có giết người không mà.”

“Tôi tin gã chính là thủ phạm đã giết chết Saori.”

Ánh mắt Utsumi vẫn nhìn cậu chăm chăm, nhưng vẻ mặt cô chẳng thể hiện cảm xúc gì.

“Anh nói ‘rắc rối’ ý là gì? Ý anh là gã đã bị ai đó sát hại ư?”

“Tôi không nghĩ chi tiết đến thế. Tôi chỉ nghĩ có thể là sơ sẩy khi đánh nhau, hoặc tranh cướp gì đó...”

“Anh nghĩ có khả năng gã đã bị giết không?” Đôi mắt của viên nữ cảnh sát như đang sáng lấp lánh.

“Chuyện đó...” Nói tới đây cậu liếm môi. Nói hớ là cấm kỵ trong những lúc thế này.

“Thành thực mà nói thì tôi không biết nữa. Nhưng tôi nghĩ gã có bị giết cũng chẳng có gì lạ. Vì có nhiều người hận gã đến thế mà. Ví dụ như...” Sau khi nghĩ thật nhanh trong đầu, cậu nói tiếp. “Tôi sẽ ngạc nhiên nếu nghe nói ai đó trong nhà Namiki đã ra tay giết gã, nhưng có lẽ sau đó tôi sẽ dễ dàng chấp nhận thông tin đó thôi.”

Sau mấy lần đảo mắt lên xuống, Utsumi hỏi, “Nếu là anh thì sao nhỉ?” tay cô chỉ đầu bút về phía Tomoya. “Anh nghĩ mọi người xung quanh sẽ nghĩ gì khi biết anh đã giết gã?”

“Tôi... ư?” Trước câu hỏi hoàn toàn bất ngờ, Tomoya lúng túng.

Cậu biết máu đã dồn hết lên mặt mình.

“Tôi nghĩ lúc này mọi người đều biết anh đã từng hẹn hò với Namiki Saori. Ý tôi là, sẽ không ai ngạc nhiên khi nghe tin thủ phạm là anh Namiki, và cũng sẽ rất ít người ngạc nhiên khi nghe tin thủ phạm là anh đấy.”

Ý đồ của câu hỏi này là gì? Cậu nên đáp lại thế nào cho thích hợp đây?

“Về chuyện này, ừm, tôi không biết nói thế nào cả. Có lẽ cũng có những người không ngạc nhiên. Nhưng nếu hiểu rõ con người tôi thì họ sẽ không như vậy. Tôi là một người nhát gan. Những chuyện to lớn như báo thù, tôi chưa từng...”

“Anh chưa từng nghĩ tới ư?”

Tomoya cảm thấy mồ hôi đang nhỏ giọt trên thái dương mình.

Cậu lấy khăn tay trong túi ra, lau đi.

“Tôi đã từng tưởng tượng.” Cậu thành thực trả lời. “Nhưng chỉ là tưởng tượng. Tôi biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu tôi làm thế.”

Về mặt vừa ý, Utsumi nói.

“Cảm ơn anh. Câu hỏi cuối cùng nhé. Anh có thể cho tôi biết hôm qua anh đã làm những gì không, càng chi tiết càng tốt? Những chuyện không muốn nói thì anh không cần nhắc tới, nhưng nếu anh nói rõ thời gian địa điểm của từng hoạt động được thì sẽ giúp ích cho chúng tôi rất nhiều.”

Cô ta đang kiểm tra chứng cứ ngoại phạm của mình, Tomoya nghĩ bụng. Cậu đã đoán trước sẽ bị hỏi về điều này.

Tomoya vừa nhớ lại vừa bắt đầu kể. Buổi sáng cậu ở nhà với bà Rie, đến trưa thì rời nhà đi xem diễu hành. Cậu đi cùng hai đồng nghiệp nhỏ tuổi hơn ở Công ty. Một trong hai người này là một nhân viên nữ mới vào công ty trong năm nay. Cả hai đều nói chưa từng xem “Cuộc diễu hành kể chuyện ở Kikuno” bao giờ nên cậu đã đề nghị dẫn họ đi xem.

“Mọi người đứng xem diễu hành ở đoạn nào?”

“Ở gần đoạn cuối của con đường diễu hành. Vì có nhiều nhóm chuẩn bị rất công phu cho phần cuối của màn trình diễn mà.”

“Anh đã xem đến cuối cuộc diễu hành chứ?”

“Vâng. Tôi nghỉ khoảng hơn 3 giờ chiều thì cuộc diễu hành kết thúc. Sau đó nhóm chúng tôi giải tán một lúc.”

“Giải tán ư?”

“Hai đồng nghiệp của tôi muốn ghé qua vài cửa hàng mà họ thích nên chúng tôi thống nhất sẽ đi riêng một lúc. Chúng tôi hẹn sẽ tập trung lại tại nhà hàng bia trước ga vào lúc 4 giờ, sau đó thì giải tán.”

Cậu không muốn kể chuyện này ra cho lắm, nhưng đằng nào cảnh sát cũng sẽ hỏi lại đồng nghiệp của cậu và chuyện này cũng sẽ lộ ra. Nếu vậy thì thành thật ngay từ đầu vẫn hơn.

“Thế anh đã đi đâu?” Giọng nói và nét mặt của viên nữ cảnh sát đều không thay đổi, nhưng chắc chắn Utsumi đang cảm thấy như vừa vớ được miếng mồi ngon.

“Tôi đã tới nói chuyện với nhóm Kikuno, những người vừa kết thúc phần diễu hành của mình. Cụ thể là chị Miyazawa.”

“Miyazawa là ai vậy?”

“Là trưởng nhóm điều hành Kikuno. Cũng là nữ giám đốc của Hiệu sách Miyazawa nằm trong khu phố mua sắm. Nhưng tôi không biết số điện thoại của chị ấy đâu...”

“Không cần. Ngoài ra anh còn nói chuyện với ai nữa?”

“Những người tôi thường gặp ở quán Namikiya. Tuy hay gặp nhưng tôi không biết tên của họ.”

“Sau đó thì sao?”

“Lúc đó gần tới giờ hẹn nên tôi đi tới quán bia trước ga. Tôi gặp lại đồng nghiệp, cùng họ uống mấy cốc. Sau đó chúng tôi giải tán vào khoảng 6 giờ chiều.”

Cậu cũng kể lại thành thực rằng sau đó mình đã đi tới quán Namikiya, rồi nghe một vị khách tới sau thông báo Hasunuma đã chết.

Sau khi nghe câu nói hết, Utsumi hỏi cậu tên tuổi và số điện thoại, địa chỉ của những đồng nghiệp đã cùng cậu xem điều hành. Vì không có lý do từ chối nên cậu đã cho cô.

“Cảm ơn anh. Tôi đã tham khảo được rất nhiều từ lời khai của anh. Có thể sau này chúng tôi sẽ lại có chuyện gì đó phải hỏi anh, khi đó lại mong anh hợp tác nhé.”

“Hôm nay cô cũng không định cho tôi biết điều gì ư?”

“Gì cơ?” Nghe Tomoya nói, Utsumi nghiêng đầu ngạc nhiên.

“Về vụ án ấy. Cô chỉ hỏi mà không kể gì cả, giống hệt lần trước.

Ngay cả việc có phải Hasunuma bị giết hay không cô cũng không cho tôi biết.”

“Về chuyện đó, lần trước tôi đã giải thích lý do rồi.”

“Tôi biết, nhưng mà...”

“Mong anh hiểu cho.” Utsumi nói, đứng lên khỏi ghế. Nhưng cô không đi ra cửa phòng ngay, thay vì thế cô quay lại nhìn Tomoya nói,

“Chỉ có điều, sự thật là tôi cũng không có nhiều chuyện để kể cho anh đâu.”

“Ý cô là sao?”

“Hiện vẫn chưa có kết luận là nghi phạm Hasunuma bị giết hại hay không. Ngay cả nguyên nhân tử vong cũng chưa được làm rõ.”

“Thế ư?” Tomoya chớp chớp mắt.

Utsumi khẽ gật đầu, nói cảm ơn cậu đã hợp tác, rồi mở cánh cửa phòng ra.

“Hội đồng thẩm tra kiểm sát ấy à? Đương nhiên rồi.” Niikura gật đầu. “Đương nhiên tôi đã nghĩ tới việc đó.”

“Bác biết về hội đồng đó à? Tôi tưởng những người bình thường thì cả đời sẽ không biết tới cụm từ ấy chứ.” Kishitani, viên trung sĩ với gương mặt phúc hậu không phù hợp với công việc cảnh sát điều tra cho lắm, cầm cốc uống trà bằng thủy tinh lên, tròn mắt hỏi.

“Tôi mới biết gần đây thôi. Trước khi nghe tin gã đó được phóng thích, tôi vẫn chưa biết đến cụm từ ấy. Ban đầu tôi chỉ thắc mắc tạm hoãn khởi tố là gì nên đã thử tra cứu rất nhiều về nó.”

“Vậy bác đã hiểu về khái niệm đó chưa?”

“Cũng tạm tạm. Bản thân tôi nghĩ vậy.” Niikura nhún vai. “Thành thực mà nói, tôi nghĩ thứ luật lệ này thật nửa vời. Mà không, nó còn chẳng phải là luật lệ. Vì nó không phải một quy định chính thức về mặt pháp luật, phải không?”

“Đúng như bác nói. Viện kiểm sát bắt buộc phải quyết định có khởi tố bị can, tức người bị bên cảnh sát gửi hồ sơ sang cho họ, hay không trong một khoảng thời gian nhất định. Họ chỉ đơn giản là kéo dài thời gian quyết định mà thôi.”

“Tôi đã tìm hiểu xem có thể làm gì để kháng nghị lại quyết định đó không, từ đây tôi biết tới cụm từ “hội đồng thẩm tra kiểm sát.”

Nhưng tôi cũng biết ở thời điểm hiện tại thì vẫn chưa thể yêu cầu thẩm tra được. Chỉ khi có quyết định không khởi tố kẻ tình nghi thì mới có thể làm như vậy thôi. Giờ là “tạm hoãn khởi tố, nên vẫn chưa tới giai đoạn đó. Và lại, người có thể yêu cầu thẩm tra cũng chỉ gồm người tố cáo, người bị hại hoặc thân nhân của nạn nhân.”

Vẫn giữ nụ cười nhàn nhạt trên môi, sau khi nhấp một ngụm trà thảo mộc nom rất ngon miệng, viên trung sĩ đặt tách trà xuống mặt bàn.

“Bác quả thực đã tìm hiểu rất kỹ.”

“Thế nên chúng tôi đã nghĩ đành phải chờ đợi vậy. Phải không mình?” Ông Niikura tìm kiếm sự đồng tình từ bà Rumi. Bà đang ngồi trên chiếc ghế bàn ăn, tay vẫn cầm khay.

Bà Rumi im lặng gật đầu.

“Vậy hai người dự đoán thế nào? Vợ chồng bác tin rằng một ngày nào đó gã sẽ bị khởi tố ư?” Nụ cười mỉm vẫn còn vương lại trên môi Kishitani, nhưng ánh mắt anh hoàn toàn nghiêm túc.

“Chuyện đó thì, ừm...” Ông Niikura ấp úng.

Nếu nói ông tin như vậy thì là nói dối. Ông đã khổ sở suốt bao ngày tưởng tượng ra cái cảnh mọi chuyện sẽ cứ như vậy, chẳng có thêm bước tiến nào cả, gã Hasunuma đó sẽ không bị trừng trị mà sẽ được thông dong sống.

“Nếu gã không bị khởi tố, bác sẽ yêu cầu hội đồng thẩm tra lại chứ?”

“Vâng. Tôi nghĩ mình sẽ khuyên gia đình Namiki làm vậy. Vì chắc hẳn họ cũng không chấp nhận kết quả ấy.”

“Nghĩa là bác vẫn chưa nói chuyện này với họ ạ?” “Vâng. Gần đây khi gặp gia đình Namiki, chúng tôi hiếm khi nhắc tới Saori. Vì chủ đề ấy chỉ khiến cả hai bên đau buồn thêm.”

“Ngay cả sau khi nghi phạm Hasunuma quay lại Kikuno ư?”

Kishitani đưa đôi mắt tăm bạch về phía Niikura, hỏi với giọng dai dẳng.

“Về chuyện đó...” Phải trả lời thận trọng mới được, Niikura cố gắng khiến đầu óc tập trung hơn. “Lúc đó tôi không biết gì cả.”

“Chuyện đó là chuyện gì?”

“Chuyện Hasunuma đã quay lại Kikuno. Và chuyện gã tới Namikiya ngay khi trở về đây. Tối qua, sau khi biết Hasunuma đã chết, tôi mới lần đầu được nghe khách khứa trong quán kể lại. Vì dạo gần đây tôi không tới quán Namikiya mà.”

Ông có lý do để trả lời như vậy. Thực tế, cho tới khi Tojima kể, ông vẫn chưa hề hay biết Hasunuma đã quay lại Kikuno. Sau lần đó ông cũng không nghe chuyện này từ ai cả. Thế nên nếu ông biết chuyện đó trước tối qua, khi mọi người trong quán Namikiya xôn xao lên trước cái chết của Hasunuma, thì sẽ thành mâu thuẫn.

“Ồ, thế ạ?”

Kishitani hơi há miệng vẻ ngạc nhiên, anh viết gì đó vào sổ tay.

Gương mặt anh có vẻ hiền lành tốt bụng, nhưng tùy theo góc nhìn mà còn thấy ở đó cả nét gian manh nữa. Niikura không thể đoán được Kishitani có tin lời mình hay không.

Kishitani ngừng viết, ngẩng mặt lên.

“Bác có thể cho tôi biết cảm xúc thực sự của mình lúc này không?”

Nghe tin nghi phạm Hasunuma chết, bác đã nghĩ thế nào?”

“Cảm xúc của tôi... lúc này ư?” Niikura cúi đầu nghĩ thật lung.

Lúc này ông nên trả lời thế nào cho hợp lý? Sau khi nghĩ xong, ông ngẩng mặt lên, nói, “Chuyện đó còn tùy thuộc vào việc gã chết như thế nào.”

“Ý bác là sao ạ?”

“Nếu gã bị ai đó giết, tôi nghĩ thật đáng đời gã. Và chắc chắn tôi rất biết ơn hung thủ giết gã. Bởi người đó đã giúp chúng tôi rửa mối hận. Nhưng nếu gã chết giống như những người bình thường khác,

ví dụ như chết vì tai nạn hoặc bệnh tật, thì tôi sẽ hơi, mà không, thực ra là rất nuối tiếc. Khi đó, tôi đành phải cho rằng ông trời đã trừng phạt gã.”

Kishitani gật gù như thể rất thấu hiểu, đoạn anh quay sang bà Rumi hỏi.

“Còn bác gái thấy thế nào ạ?”

“Chuyện đó... tôi không chắc nữa. Mọi thứ quá bất ngờ nên tôi chưa biết gọi tên cảm xúc của mình ra sao... Phần cuối câu nói của bà nhỏ dần rồi biến mất.

“Anh cảnh sát này.” Ông Niikura nhìn Kishitani. “Thực tế thì thế nào? Có phải Hasunuma bị giết không? Vì gã bị giết nên cảnh sát của Sở Cảnh sát Tokyo mới đi điều tra thế này, đúng không?”

Sau khi tiếp nhận câu hỏi của ông Niikura với vẻ mặt nghiêm túc, Kishitani mỉm cười để lộ ra hàm răng trắng.

“Chúng tôi vẫn đang tiếp tục điều tra. Tôi xin được chuyển sang vấn đề khác.” Anh chuẩn bị giấy bút để ghi chép lại. “Ngày hôm qua bác đã đi đâu ạ?”

T ó r i l ú c rồ **i**, Niikura chuẩn bị tinh thần. Đã tới lúc anh ta hỏi về chứng cứ ngoại phạm của ông.

“Hai chúng tôi đi xem diễu hành. Vì một năm mới tổ chức một lần mà.”

“Nếu được, bác có thể kể chi tiết hơn cho tôi nghe được không?”

Biết được thời gian, địa điểm cụ thể thì sẽ giúp ích cho chúng tôi rất nhiều.”

“Về giờ giấc thì tôi chỉ nói đại khái thôi được không?”

“Xin hãy kể thật cụ thể trong phạm vi bác còn nhớ được ạ.”

Kishitani nở nụ cười khiêm nhường. “Xin lỗi bác nhé, tôi phải hỏi cho đúng thủ tục công việc.”

“Buổi sáng tôi ở nhà. Chúng tôi ra khỏi nhà...” Ông Niikura nhìn về phía bà Rumi. “Lúc đó khoảng hơn 12 giờ mình nhỉ?”

“Tôi không nhớ rõ lắm, nhưng chúng tôi xem được một lúc thì nhóm diễn vở **Cô bé đến từ vùng núi Alps** xuất hiện.”

“À, đúng rồi nhỉ?”

“Các bác đứng xem ở đoạn nào ạ?”

“Một chỗ cách điểm xuất phát của cuộc diễu hành một đoạn. Ở đó có bưu điện, trước bưu điện là khu đất trống cao hơn mặt đường đi bộ một bậc nên khá dễ xem.”

“Hai người ở đó từ đầu tới cuối à?”

“Không. Thỉnh thoảng chúng tôi có di chuyển. Nhưng vì không có vị trí nào tốt để đứng xem nên cuối cùng chúng tôi lại quay về chỗ cũ.”

“Bác có gặp người quen nào ở đó không?”

“Tôi có gặp. Thậm chí gặp khá nhiều người đấy.”

“Là những ai thế ạ? Nếu không phiền, bác có thể cho chúng tôi biết được không?” Kishitani đưa chiếc bút bi lại gần số tay.

“Tôi không nhớ chi tiết là gặp lúc mấy giờ, ở đâu đâu.”

“Không sao ạ. Chúng tôi sẽ đi xác nhận lại.”

Câu nói này như ngầm bảo “Nếu bác nói dối chúng tôi sẽ phát hiện ra ngay” vậy.

Niikura nói ra vài cái tên. Tất cả đều là những người ông thực sự đã gặp. Thị trấn này rất nhỏ, Niikura lại quảng giao. Nhiều khi ông được

người khác chào hỏi trước.

Cuối cùng ông nhắc tới cái tên Miyazawa.

“Đó là nhóm trưởng nhóm Kikuno. Tôi có tham gia một chút vào phần trình diễn của họ, nên trước khi họ diễn, tôi tới chào hỏi khích lệ, đồng thời họp bàn một chút với họ luôn.”

“Ô, bác **tham gia** như thế nào ạ?”

“Ca khúc cho phần diễu hành của nhóm Kikuno là do tôi chỉ đạo biên tập. Để tránh vấn đề về mặt bản quyền đó. Sau phần diễu hành của họ, linh vật của lễ hội xuất hiện trên đường diễu hành, ca khúc nhạc nền của tiết mục đó là do tôi viết.”

“Ra là thế. Ca khúc ấy rất hay.” Kishitani nói như thể rất thán phục, nhưng giọng nói thì lại nghe như đang cố tình đả bôi. “Sau buổi diễu hành thì bác đi đâu?”

“Chúng tôi tới công viên Kikuno, nơi diễn ra đại hội thi hát. Từ năm ngoái tôi và vợ được mời làm ban giám khảo cho cuộc thi. Đại hội này kết thúc lúc 6 giờ chiều, sau đó chúng tôi tới quán Namikiya.

Nghe tin Hasunama chết, chúng tôi đã rất ngạc nhiên nhưng vẫn tiếp tục dùng bữa, khoảng 8 giờ chúng tôi rời khỏi đó để về nhà.”

“Đó là tất cả những việc chúng tôi làm,” Niikura chốt lại câu chuyện.

Kishitani vừa nhìn cuốn sổ mở ra trên tay vừa lẩm bẩm như thể đang đọc lại phần ghi chép của mình. Sau đó, anh đóng sổ lại bộp một tiếng.

“Tôi hiểu rồi. Cảm ơn bác đã dành thời gian cho tôi.” Anh đứng lên, cất sổ và bút vào cặp sách.

Sau khi tiễn anh cảnh sát tới cửa nhà, ông Niikura trở lại phòng khách, bà Rumi vẫn ngồi cùng một tư thế như lúc trước. Bà chăm

chăm nhìn mặt bàn với gương mặt tái mét.

“Liệu có vấn đề gì không nhỉ?”

“Gì cơ?” Bà ngược lên nhìn ông Niikura.

“À ý tôi là mấy câu trả lời của tôi ấy. Tôi trả lời như vậy ổn chưa nhỉ? Liệu tôi có nói hớ gì không?”

Bà Rumi nghiêng gương mặt có vẻ bất an của mình. “Tôi nghĩ là ổn...”

“Ừ, chắc thế...”

Niikura dợm bước đi về phía ghế xô pha, nhưng khi nhìn bàn tay bà Rumi, ông liền dừng bước.

Bởi ông nhận ra bàn tay ấy đang khẽ run lên. Ông lại gần, đặt tay lên vai bà.

“Không sao đâu. Mình đừng sợ.”

Bà Rumi ngẩng mặt lên. Đôi mắt bà đỏ ửng.

“Hasunuma là kẻ đã giết chết Saori.” Ông Niikura nói. “Gã đáng bị trừng phạt. Dù người đời biết việc chúng ta làm thì cũng sẽ không có ai trách cứ chúng ta đâu.”

Natsumi đã bị một cô bạn cùng lớp đại học phàn nàn rằng, “Thỉnh thoảng cậu phải tụ tập với tụi tớ đi chứ.” Hình như họ có một buổi nhậu. Natsumi đã định sẽ tham gia để thay đổi tâm trạng nhưng cuối cùng cô lại từ chối. Những khi Natsumi không ở quán, mẹ cô sẽ thay cô chạy bàn, nhưng Natsumi biết công việc đó rất vất vả. Và lại cô cũng băn khoăn về cái chết của Hasunuma. Không biết đã có tiến triển gì kể từ ngày đó chưa.

Lúc Natsumi về tới nhà, đồng hồ đã chỉ 5 giờ chiều. Yutaro và Machiko đang ở trong bếp nấu nướng. Cô chạy lên cầu thang, thay quần áo. Nếu cứ mặc nguyên mấy bộ đồ đi học thì sẽ không thể bùng đồ cho nhanh nhẹn được.

Thay đồ xong, Natsumi dọn dẹp quán, chờ tới 5 rưỡi rồi ra ngoài cửa buồng rèm vải xuống.

Cô ngồi xuống chiếc ghế trong quán, xem điện thoại, đang xem thì cửa lưới gỗ mở ra. Vị khách đầu tiên của ngày hôm nay chính là người cô gặp hôm qua. Natsumi đứng dậy.

“Chào cháu.” Yukawa nói, bước vào bên trong.

“Chào chú ạ. Cảm ơn chú hôm qua đã mang ghế về cho cháu.”

Natsumi đi vào phía trong, đặt khăn ướt lên trên khay rồi trở lại.

“Chú uống gì ạ?”

“Cho chú một bia, và món mọi khi nhé.”

“Dạ.”

Natsumi báo món Yukawa gọi cho bố mẹ cô trong bếp, rồi lấy bia từ tủ lạnh, bùng ra cùng cốc và món ăn kèm. Món ăn kèm hôm nay là cá ngừ một nắng hầm.

“Cảm ơn cháu.” Yukawa rót bia vào cốc thủy tinh. “Trưa nay cảnh sát tới tìm chú. Họ hỏi chú hôm qua đã làm những gì.”

“Tới hỏi chú á? Tại sao ạ?”

“Họ hỏi chú ở cùng cháu từ mấy giờ tới mấy giờ, và cháu rời đi từ lúc nào đến lúc nào. Cảnh sát không nói mục đích của câu hỏi, nhưng chú nghĩ điều họ muốn biết không phải là chú đã làm những gì, mà là lời khai của cháu có đúng sự thật hay không.”

“À... Hóa ra là vậy ạ.”

Hôm qua, Natsumi đã ở cùng Yukawa khá lâu. Khi cảnh sát hỏi Natsumi về bằng chứng ngoại phạm của cô, cô cũng trả lời như vậy.

Có lẽ viên cảnh sát hỏi chuyện Natsumi đã tới gặp Yukawa để kiểm chứng. Nghĩa là, họ đã đi xác minh xem lời khai của Natsumi là thật hay giả.

“Vì không có gì cần giấu nên chú đã kể lại mọi việc đúng như nó vốn có. Họ hỏi chú thời gian cụ thể, nhưng chú bảo chỉ nhớ được mốc thời gian đại khái. Có thể chú đã nhớ nhầm một số chi tiết, dẫn đến có những chỗ mâu thuẫn với lời khai của cháu, có gì mong cháu thứ lỗi cho nhé.”

“Cháu đã gây phiền phức cho chú rồi. Cháu xin lỗi ạ.”

“Cháu đâu cần xin lỗi. Chính gia đình cháu cũng vất vả mà. Nghĩ một cách khách quan thì gia đình cháu hội tụ quá nhiều yếu tố khiến cảnh sát nghi ngờ.”

“Vâng, nhưng có lẽ không sao đâu ạ. Vì bố mẹ cháu có chứng cứ ngoại phạm rất hoàn hảo.”

“Lúc đó họ đã đưa vị khách bị đau bụng tới bệnh viện nhỉ?”

“Dạ.”

“Cảnh sát có biết danh tính vị khách đó không nhỉ? Chú nghĩ họ sẽ tới hỏi chuyện vị khách đó, giống như họ đã hỏi chuyện chú vậy.”

“Cháu không biết nữa.”

Natsumi chưa từng nghĩ tới chuyện đó.

“Natsumi!” Tiếng Yutaro từ trong bếp vọng ra. Có vẻ món nướng tổng hợp Yukawa gọi đã chuẩn bị xong.

Natsumi vào bếp lấy đồ ăn, nhân tiện hỏi Yutaro về danh tính vị khách nữ bị đau bụng hôm qua.

“Chà, bố cũng không rõ đâu. Chỉ biết người đó họ Yamada thôi.”

Yutaro trả lời trong lúc vẫn luôn tay chế biến món ăn.

Natsumi bung đĩa đồ nướng tới bàn Yukawa và kể lại chuyện đó.

“Hôm qua là Chủ nhật, chắc không có nhiều bệnh nhân cấp cứu đầu. Nếu biết họ người đó là Yamada, có lẽ cảnh sát chỉ cần liên hệ với bệnh viện là có thể tìm ra danh tính của người ấy. Nhưng cũng có thể họ sẽ không làm thế. Các y tá trong bệnh viện sẽ làm chứng việc bố mẹ cháu đã ở bệnh viện trong thời gian đó.”

“Dạ vâng.” Trước câu nói điềm tĩnh của Yukawa, Natsumi thở phào nhẹ nhõm.

Một lúc lâu sau đó không có khách nào tới quán. Ngay cả những vị khách quen gần như tới quán hằng ngày cũng không xuất hiện. Có lẽ do ảnh hưởng từ cái chết của Hasunuma. Chắc chắn rất nhiều người trong thị trấn này cho rằng người nhà Namiki có liên quan tới cái chết ấy. Cuộc nói chuyện với Takagaki Tomoya ngày hôm qua chợt sống dậy trong đầu Natsumi. Natsumi nghĩ chắc Tomoya cũng nghĩ như vậy.

Vừa nghĩ tới đó thì Tomoya bước vào.

“Chào anh.” Natsumi cất tiếng chào.

Tomoya nhìn quanh quán. Cậu có vẻ băn khoăn không biết nên ngồi đâu.

“Hay hôm nay ngồi chung với tôi đi.” Yukawa mời Tomoya ngồi xuống ghế đối diện mình. “Nếu cậu không ghét việc ngồi cùng người khác.”

“Chú không phiền chứ ạ?”

“Đương nhiên là không. Thế nên tôi mới mời cậu chứ.”

“Vâng, cũng hiếm khi có dịp ạ.” Tomoya ngồi xuống chiếc ghế mà Yukawa mời.

Cảnh tượng này thực mới mẻ với Natsumi. Cả hai đều là khách quen của quán, cô cũng từng thấy họ chào hỏi nhau, nhưng có lẽ đây là lần đầu tiên cô thấy họ ngồi đối diện nhau như vậy.

“Cảnh sát đã tới gặp cậu phải không?” Vừa rót bia vào cốc Tomoya, Yukawa vừa hỏi.

“Sao chú biết?”

“Dễ đoán thôi mà. Trong mắt cảnh sát, cậu cũng đáng nghi như gia đình Namiki vậy.” Yukawa đặt chai bia xuống, cầm lấy cốc của mình. “Có thể nói cậu là một đối tượng tình nghi.

“Viên nữ cảnh sát từng tới tìm tôi ngay sau khi tìm thấy thi thể của Saori, đã tới chỗ làm của tôi hôm nay.” Tomoya nói. “Cô ta đã hỏi về bằng chứng ngoại phạm của tôi.”

“Ồ, một nữ cảnh sát à? Thế bằng chứng ngoại phạm của cậu liệu có chứng minh được không?”

“Chắc là có. Vì tôi đã xem buổi diễn hành cùng hai đồng nghiệp nữa.”

“Thế thì yên tâm rồi.” Yukawa gật gù. Ngoài ra nữ cảnh sát đó còn hỏi gì nữa?”

“Cô ta hỏi tôi có biết tới hội đồng thẩm tra kiểm sát không.”

“Hội đồng thẩm tra ư... ra là vậy.” Như thể vừa chìm vào suy nghĩ, ánh mắt Yukawa sau tròng kính hơi dao động.

“Hội đồng thẩm tra kiểm sát là gì thế ạ?” Natsumi hỏi hai người.

Yukawa ngược nhìn lên.

“Nếu nghi phạm mà phía cảnh sát giao cho viện kiểm sát không bị khởi tố, và những người liên quan yêu cầu thẩm tra lại vì không phục với kết quả đó, thì họ sẽ thẩm tra xem phán đoán của bên kiểm sát có chính xác hay không. Thành viên hội đồng thẩm tra là những công dân trên 20 tuổi được chọn bằng cách rút thăm.”

“Chú biết chi tiết thật đấy.” Tomoya nói.

“Tôi có người quen từng được rút thăm trúng tên mà.” Yukawa thản nhiên trả lời.

“Tôi thì không biết chuyện đó. Thật lòng mà nói, tới hôm nay tôi mới biết được sự khác biệt giữa tạm dừng khởi tố và không khởi tố.

Nhưng sao cô ta lại hỏi như thế nhỉ?”

“Có lẽ cảnh sát cho rằng nếu ai biết về hội đồng thẩm tra kiểm sát thì sẽ không ra tay sát hại Hasunuma thời điểm này. Vì dù kết quả là không bị khởi tố thì họ vẫn còn cơ hội kháng nghị. Vì thế người đó sẽ chưa cần dùng tới nước đi cuối cùng là tự tay báo thù.”

“Ra là thế ạ? Vậy thì một người không biết về hội đồng đó như tôi chắc vẫn đang bị nghi ngờ.” Tomoya thở dài, đưa tay cầm cốc bia.

“Ngoài ra tôi còn bị hỏi một câu kỳ lạ nữa. Cô ta hỏi tôi có từng có ý định điều tra xem Hasunuma ở đâu trước khi gã tới Kikuno hay

không. Tôi trả lời là không. Vì tôi thực sự chưa từng nghĩ tới chuyện đó.”

“Chắc họ nghi ngờ rằng nếu cậu là hung thủ lần này, thì cậu sẽ tính tới việc báo thù Hasunuma ngay sau khi đã được thả tự do, mà để làm vậy thì cậu sẽ phải điều tra chỗ ở của gã.”

“Ồ, ra là vậy. Nhưng giả sử tôi là hung thủ thì tôi cũng đâu dại gì khai thật ra chứ?” Tomoya mím môi. “Rốt cuộc cô ta hỏi vậy để làm gì chứ?”

“Có lẽ cô cảnh sát đó tự tin rằng có thể nhận ra nếu cậu nói dối.”

Yukawa nói về viên cảnh sát đó như thể anh biết rõ đó là ai.

“Có thể thế ạ. Cô ta đẹp nhưng ánh mắt rất sắc sảo.” Sau một cái chau mày, Tomoya uống một ngụm bia.

Sau đó khách tới quán lẻ tẻ, tất cả đều không phải khách quen.

Dùng bữa xong, Tomoya ra về trước Yukawa. Yukawa mời cậu tiền bia. Yukawa ở lại quán khá lâu, một việc anh hiếm khi làm.

Một lúc sau ông Niikura và Tojima xuất hiện. Họ nói cả hai đi riêng, nhưng giữa đường trông thấy nhau nên cùng đi tới đây. Họ cùng ngồi xuống bàn Yukawa như để thế chỗ Tomoya.

Trong câu chuyện của ba người không xuất hiện cái tên Hasunuma, nhưng Natsumi nghe thấy những từ như “gã đó” và “trời phạt”. Cô bé nghe thấy cả từ “cảnh sát” nữa.

Ông Niikura nhắc tới cụm từ “hội đồng thẩm tra kiểm sát”.

Yukawa gật gù, bảo Takagaki Tomoya cũng kể cho anh nghe như vậy.

Hình như cảnh sát không tới tìm Tojima, anh ta chỉ chăm chú ngồi nghe.

Natsumi nhìn vào trong bếp, Yurato và Machiko hẳn là không nghe thấy cuộc hội thoại của ba người. Nhưng nhìn hai người lặng lẽ nấu ăn giống như họ cố tình không nghe chuyện của ba người kia vậy.

Có tiếng động gì đó, anh mở mắt. Bức tường trắng được chiếu sáng bởi ngọn đèn huỳnh quang lọt vào tầm mắt anh, trong khoảnh khắc anh không nhận ra đây là đâu. Anh chớp chớp mắt nhìn xung quanh và nhận ra đây là phòng họp nằm trong Phòng Cảnh sát Kikuno.

“Xin lỗi anh, tôi làm anh tỉnh giấc ạ?” Anh nghe thấy tiếng nói chênchếch phía sau lưng. Ngoảnh nhìn lại, Utsumi Kaoru đang đứng cạnh cửa.

Kusanagi nắm lấy tấm chăn đắp trên người mình. “Cô đắp cho tôi đó à?”

“Vâng.” Utsumi Kaoru đáp. “Sẽ rất rắc rối nếu chỉ huy cuộc điều tra bị cảm vào lúc này.”

Kusanagi cười nhảu nhó, đặt tấm chăn sang chiếc ghế bên cạnh.

“Có vẻ như tôi vừa ngủ gật một chút nhỉ?”

Anh nhìn đồng hồ đeo tay, giờ đã hơn 11 giờ một chút.

“Cô còn làm gì ở đây vào giờ này?”

“Tôi phải kiểm tra chứng cứ ngoại phạm của Takagaki Tomoya.

Tôi vừa hỏi chuyện hai đồng nghiệp của cậu ta, những người mà cậu ta nói đã đi xem diễu hành cùng.”

“Kết quả thế nào?”

Utsumi Kaoru trở lại bên cạnh Kusanagi.

“Đại khái trùng khớp với lời khai của Takagaki. Có vẻ hầu hết thời gian đó họ đều ở cạnh nhau.”

“Trong bản báo cáo đầu tiên có viết có lúc ba người họ đi riêng mà?”

“Vâng, nếu trừ thời gian di chuyển thì khoảng thời gian đó tầm 40 phút ạ.”

“40 phút ư...” Kusanagi vẫn khoanh hai tay, anh chợt để ý tới chiếc túi từ cửa hàng tiện lợi Utsumi Kaoru xách lỏng lẻo trên tay.

“Cô có gì vậy?”

“Bia lon và đồ nhắm ạ.” Utsumi Kaoru trả lời.

“Trời, có những thứ đó mà sao cô không bày ra sớm!” Kusanagi chỉ tay lên mặt bàn.

Kusanagi liếc nhìn Utsumi Kaoru lấy bia lon và đồ nhắm từ túi ni lông ra, rồi đưa mắt xuống bản báo cáo đang viết dở. Tuy anh đã viết khá dài nhưng nội dung của nó không đủ để anh tự tin báo cáo với cấp trên.

Đầu giờ chiều hôm nay, Phòng Cảnh sát Kikuno đã chính thức gửi yêu cầu trợ giúp tới Sở Cảnh sát Tokyo. Thế nên đúng như dự định ban đầu, đội của Kusanagi được điều tới Phòng Cảnh sát Kikuno.

Nhưng trưởng ban Ban điều tra số Một quyết định chưa lập chuyên án điều tra vội mà còn chờ xem tình hình rồi mới quyết.

“Vì vẫn chưa biết đó có phải một vụ án giết người hay không mà.

Cấp trên đã quyết định sẽ theo dõi tình hình ít nhất cho tới khi xác định được nguyên nhân tử vong. Nhưng nếu chờ tới khi xác định rõ đó là vụ giết người rồi mới bắt đầu thu thập thông tin thì e là đã muộn. Anh cứ bắt đầu điều tra với tâm thế là chuyên án điều tra sẽ được thành lập nay mai đi nhé.” Mamiya bảo anh như vậy.

Anh lập tức tập trung cấp dưới lại và tổ chức cuộc họp điều tra với Phòng Cảnh sát Kikuno. Tuy sự việc lần này chưa được khẳng định là một vụ án giết người, nhưng cuộc điều tra đương nhiên sẽ diễn ra theo hướng đó.

Điều đầu tiên Kusanagi muốn nắm được là chứng cứ ngoại phạm của gia đình Namiki, đặc biệt là của Namiki Yutaro. Các điều tra viên của Phòng Cảnh sát Kikuno đã sớm hoàn tất việc kiểm tra những chứng cứ ngoại phạm này tối qua.

Kết quả kiểm tra của họ trùng khớp với nội dung mà sáng nay Yukawa kể cho anh nghe. Đúng lúc quán Namikiya sắp đóng cửa, một vị khách nữ đột nhiên kêu khó chịu trong người, vì thế Namiki Yutaro đã lấy xe đưa người khách này tới bệnh viện. Sau đấy, chị vợ là Machiko cũng vội vã tới đó, cả hai người cùng đợi cho tới khi người khách được khám xong. May mắn là sức khỏe vị khách không có gì bất thường, vị khách nữ cũng có vẻ đã khỏe lại nên khoảng 4

rưỡi chiều vợ chồng Namiki đã rời bệnh viện về quán nhà mình. Lúc đó sắp tới giờ mở quán buổi tối nên họ vội vã bắt tay vào chuẩn bị đồ ăn trong bếp, khoảng 5 rưỡi chiều, họ mở quán như bình thường.

Không lâu sau, vị khách quen là Yukawa tới quán...

Sáng nay, khi điều tra viên của Phòng Cảnh sát Kikuno tới bệnh viện kiểm tra lại, họ xác nhận được rằng mọi chuyện đúng như lời khai của gia đình Namiki. Nhân viên đảm nhiệm việc tiếp đón bệnh nhân cấp cứu vẫn còn nhớ dáng vẻ đầy lo lắng của vợ chồng Namiki trong phòng đợi.

Utsumi Kaoru bật nắp phap một tiếng rồi đặt lon bia xuống trước mặt Kusanagi.

“Mời anh.”

“Ừ, cảm ơn cô.”

Anh đưa lon bia lên trước mặt rồi uống một ngụm. Dòng nước đắng đắng chảy tràn qua lưỡi biến cơm cực nhọc trong một ngày dài của

anh thành thứ cảm giác thật sáng khoái, dễ chịu. Anh thở phào ra một hơi thật lớn.

“Theo cảm nhận của tôi thì Takagaki Tomoya không liên quan đến vụ này.” Utsumi Kaoru vừa mở túi hạt hồng rang vừa nói.

“Về ngoài đầu nói lên điều gì về một con người.” Kusanagi vươn tay tới túi hạt, nhón lấy hạt hồng và lặc rồi đưa vào miệng. “Cô là cảnh sát, chắc đã nhiều lần nghiệm ra điều này rồi chứ.”

“Vâng, đương nhiên là vậy.” Utsumi Kaoru đưa tay cầm lon bia lên. “Nhưng cậu ta đã tỏ ra vô cùng bối rối.”

“Vô cùng bối rối?”

“Tôi đã hỏi thử cậu ta thế này, cậu nghĩ gì nếu rất ít người tỏ ra ngạc nhiên khi biết cậu là hung thủ giết Hasunuma?”

“Cậu ta trả lời sao?”

“Cậu ta bảo có thể như vậy, nhưng những người thực sự hiểu rõ cậu ta chắc chắn sẽ không nghĩ thế, bởi cậu ta là một người nhát gan.”

“Câu trả lời bình thường mà. Cô thấy nó có vấn đề gì à?”

“Trước khi trả lời, cậu ta có vẻ khá sốc. Như thể cậu ta chưa từng nghĩ mọi người xung quanh sẽ nghĩ như vậy về mình. Nếu cậu ta là thủ phạm, tôi không nghĩ cậu ta sẽ ngạc nhiên tới mức như vậy đâu.”

“Thế à...” Kusanagi ngậm một ngụm bia trong miệng.

Lời Utsumi Kaoru nói cũng có lý. Nếu là thủ phạm, hẳn sẽ giả định trước rất nhiều câu hỏi của cảnh sát, và thường sẽ chuẩn bị tâm lý rất kỹ để dù có bị hỏi gì cũng không tỏ ra bối rối.

“Khi này cô nói Takagaki Tomoya và đồng nghiệp đã đi riêng trong khoảng 40 phút nhỉ? Trong thời gian đó cậu ta làm gì?”

Utsumi Kaoru mở cuốn sổ tay lấy trong cặp xách ra. “Cậu ta tới điểm cuối của cuộc điều hành và nói chuyện với các thành viên trong nhóm Kikuno ạ.”

“Cô đã xác nhận việc này chưa?”

“Tôi đã hỏi chuyện trưởng nhóm Kikuno là Miyazawa. Cô ấy là người điều hành nhà sách Miyazawa. Cô ấy nói ngay sau khi buổi điều hành kết thúc, đúng là Takagaki đã tới chào hỏi và nói chuyện với nhóm cô ấy.”

“Chỉ có điều...” Như để nhấn mạnh, Utsumi Kaoru dừng lại một chút. “Tuy nói là chào hỏi nói chuyện, nhưng chỉ là chào hỏi rất qua loa thôi. Kiểu như ‘Chào chị, nhóm chị vất vả quá. Màn trình diễn rất tuyệt vời ạ’. Có lẽ không tốn tới 30 giây.”

“Thời gian chính xác xảy ra việc đó là khi nào?”

“Miyazawa bảo cô ấy không nhớ rõ. Lúc đó cuộc điều hành vừa kết thúc, trưởng nhóm như cô ấy chắc chắn có nhiều việc phải làm nên quên mất chuyện này cũng là việc dễ hiểu.”

“Vậy tóm tắt lại là thế này. Ngay sau khi cuộc điều hành kết thúc vào khoảng hơn 3 giờ chiều, Takagaki Tomoya đã ở gần đích đến của cuộc điều hành, đó là sự thật. Nhưng trong khoảng 40 phút từ sau lúc đó cho tới khi gặp lại đồng nghiệp, cậu ta không hề có chứng cứ ngoại phạm, có phải vậy không?”

“Đúng ạ.”

“Khoảng cách giữa điểm cuối cuộc điều hành và văn phòng nhà kho nơi Hasunuma ở nhờ là bao xa?”

“Khoảng hơn 2 ki lô mét ạ.” Utsumi Kaoru trả lời ngay, như thể đã điều tra từ trước.

Cả đi và về là khoảng 5 ki lô mét. Kusanagi nhắm tính trong đầu.

Nếu di chuyển bằng ô tô với vận tốc trung bình 30 ki lô mét 1 giờ thì mất khoảng 10 phút. Lên xuống xe cũng mất thời gian, nên khoảng thời gian tận dụng được chỉ khoảng 20 phút. Với khoảng thời gian ngắn ngủi ấy, cậu ta có thể làm được gì chứ? Hơn nữa việc duy trì tốc độ xe như vậy thực tế không phải dễ.

“Cậu ta không thể chuốc gã thuốc ngủ rồi khiến gã ngạt thở chết được nhỉ...” Kusanagi nói xen lẫn cả tiếng thở dài. “Xem ra Takagaki Tomoya không gây án được rồi.”

“Tôi cũng nghĩ vậy. Hơn nữa như tôi báo cáo lúc trưa nay, khi tôi hỏi cậu ta trước đây từng có ý định tìm hiểu nơi ở của Hasunama hay không, cậu ta đã trả lời là chưa từng nghĩ đến việc đó. Về mặt của cậu ta không giống như đang nói dối.”

“Nghĩa là người nhà Namiki vô tội, Takagaki Tomoya cũng vô tội ư...” Kusanagi đưa mắt về phía bản báo cáo đang viết dở.

“Chủ nhiệm đã tới hỏi chuyện vợ chồng ông Niikura rồi đúng không ạ?” Utsumi Kaoru hỏi. “Chủ nhiệm” ở đây chính là Kishitani.

“Cảm giác thế nào ạ?”

“Anh ấy nói họ rất đáng ngờ.”

“Đáng ngờ như thế nào ạ?”

“Anh ấy bảo ông Niikura Naoki khai rằng ban đầu ông ta không biết Hasunuma quay lại Kikuno. Mãi tối qua nghe khách quen ở quán Namikiya kể ông ta mới biết. Kishitani nói gần đây có vẻ ông Niikura ít tới quán Namikiya, nhưng dẫu vậy, thật khó tin rằng không có ai báo cho ông ta nghe tin ấy.”

“Đúng thế thật. Anh Kishitani nhảy bén quá.”

“Nhưng mà,” Kusanagi nói tiếp. “Kishitani cũng nói rằng dù là học trò yêu quý bị sát hại thì ông ta cũng không giống kiểu người sẽ trả thù bằng cách xuống tay giết người. Anh ấy biết rõ không thể dựa vào vẻ ngoài để phán đoán một con người, nhưng vẫn nói như vậy đấy.”

“Vợ chồng Niikura nói gì về chuyện hội đồng thẩm tra kiểm sát ạ?”

“Họ đã biết về nó. Nghe nói ông Niikura đã trả lời rằng nếu Hasunuma không bị khởi tố, ông ta sẽ bàn bạc với gia đình Namiki để kháng nghị lại quyết định đó một cách hợp pháp.”

“Ông ấy có lý trí thật đấy.”

“Nếu chỉ nghe ông ta nói thì đương nhiên sẽ cảm thấy thế.”

Nếu giả định cái chết của Hasunuma là một vụ án mạng, thì động cơ được nghĩ tới đầu tiên chính là báo thù. Ngoài gia đình Namiki, còn một số người nữa cũng có động cơ này.

Nhưng dù ai là thủ phạm thì không phải trước tiên những người này đều sẽ trông chờ vào pháp luật hay sao? Hasunuma được thả tự do, nhưng gã vẫn là nghi phạm. Khả năng về sau gã bị khởi tố không phải là không có. Nếu định trả thù, chờ tới khi có quyết định không khởi tố gã nữa rồi ra tay cũng chưa muộn. Và lại còn có hội đồng thẩm tra kiểm sát nữa.

Kusanagi đã chỉ thị cho Utsumi Kaoru và nhóm Kishitani rằng khi đi hỏi chuyện những người liên quan, hãy hỏi xem họ có biết về hội đồng thẩm tra kiểm sát hay không. Bởi nếu biết, họ sẽ không có lý do để ra tay báo thù vào thời điểm này.

“Chứng cứ ngoại phạm của vợ chồng ông Niikura thế nào ạ?”

“Mơ hồ lắm.” Kusanagi đưa mắt nhìn bản báo cáo, trả lời. “Họ nói đã đi xem diễu hành và gặp một số người quen, nhưng không ở bên

cạnh ai trong suốt thời gian đó cả. Sau cuộc điều hành, nghe nói họ đã tới công viên làm giám khảo cho cuộc thi hát, nhưng giữa các mốc thời gian đó vẫn có một khoảng thời gian trống.”

Utsumi Kaoru đặt lon bia xuống, lấy tay chống cằm.

“Vì chưa biết cần bao nhiêu thời gian để giết hại Hasunuma nên giờ chúng ta chưa thể nói gì được ạ. Đây là với giả định gã bị giết, thực tế thế nào còn chưa rõ.”

“Đúng vậy.” Kusanagi chau mày, gãi gãi đầu. “Cơ thể gã xuất hiện các đốm xuất huyết nên khả năng chết vì ngạt thở là rất cao. Nhưng không có dấu vết gã bị bóp cổ hay thắt cổ chết, và lại nếu là hai trường hợp đó thì các đốm xuất huyết sẽ nhiều và rõ nét hơn cơ.”

“Nếu làm ngạt thở mà không bóp hay thắt cổ... thì chỉ còn cách bóp mũi, bịt miệng thôi nhỉ?”.

“Sao nạn nhân không kháng cự? Họ đã tìm thấy thành phần thuốc ngủ trong máu gã, nhưng lượng thuốc ngủ không nhiều lắm.”

“Vâng, anh nói phải.”

Nhìn gương mặt đăm chiêu suy nghĩ của cấp dưới, Kusanagi bất giác bật cười. Utsumi Kaoru nghi hoặc hỏi anh có chuyện gì.

“Sáng nay tôi đã gặp Yukawa. Cậu ta cũng trở thành một người liên quan trong vụ án này rồi.” Kusanagi kể nội dung cuộc nói chuyện giữa anh và Yukawa cho Utsumi Kaoru nghe.

“Ồ, anh Yukawa tới quán Namikiya ư? Lại có cả chuyện như thế cơ à?”

“Tôi đã thử nhờ đại cậu ta suy luận xem hung thủ đã sát hại Hasunuma bằng cách nào với giả định vụ lần này là một án mạng, cậu ta vốn có tài năng thiên bẩm trong việc này mà, và thật bất ngờ cậu ta lại tỏ ra vô cùng hứng thú. Cậu ta nói muốn tới xem hiện

trường nên tôi định sẽ đưa cậu ta đi. Rất có thể cậu ta sẽ nghĩ ra chuyện gì đó.”

“Thế thì rất đáng để trông đợi đấy ạ. Có điều...” Utsumi Kaoru nghiêng đầu. “Tôi hơi bất ngờ đấy.”

“Về chuyện gì cơ?”

“Tôi chưa tới quán Namikiya với tư cách một thực khách bao giờ, nhưng đó không phải một quán ăn rất tình cảm, được nhiều khách quen ủng hộ hay sao? Thật khó tưởng tượng ra cảnh anh Yukawa lui tới một nơi như thế. Vì anh ấy rất ghét những thứ phiền phức cứ phải dây mơ rễ má với nhau thế mà.”

“Cũng phải.” Kusanagi rất hiểu điều Utsumi Kaoru muốn nói.

“Hình như sau khi đi Mỹ cậu ta đã thay đổi rồi. Cô nên gặp cậu ta một lần, chắc chắn cô cũng sẽ thấy như vậy.”

“Vâng, nhất định ạ.” Utsumi Kaoru mỉm cười, đưa lon bia lên miệng.

Trước cửa văn phòng nơi Masumura Eiji dùng làm nhà ở thấp thoáng bóng dáng một cảnh sát trẻ mặc đồng phục, mặt đượm vẻ nhàm chán. Trên gương mặt cố nén những con ngáp của cậu ta như ghi rõ dòng chữ “Không canh gác thì cũng chẳng có ma nào lên vào chỗ này đâu”.

Khi nhóm Kusanagi tới gần, nét mặt cậu ta dần thay đổi. Biểu cảm trên gương mặt nghiêm túc hơn, ánh mắt cũng như chứa đầy sinh lực. Cậu ta không tỏ ra nghi hoặc, có lẽ vì đã được báo sẽ có người tới thăm hiện trường.

Kusanagi cho cậu ta xem thẻ cảnh sát.

“Tôi là Kusanagi thuộc Sở Cảnh sát Tokyo.”

Cậu cảnh sát trẻ đưa tay lên trán chào anh. “Tôi đã được dặn rồi ạ. Tôi đứng đây đợi anh suốt.” Cậu ta quay lưng, mở khóa căn phòng, động tác nhanh nhẹn.

Kusanagi lấy hai đôi găng tay trong túi ra, đưa một đôi cho Yukawa đang đứng phía sau mình. Yukawa nhận lấy, không nói gì.

Hôm nay là ngày thứ ba kể từ khi anh tham gia điều tra cùng Phòng Cảnh sát Kikuno. Vẫn chưa rõ nguyên nhân cái chết của Hasunuma. Vì thế Kusanagi đã xin phép Mamiya và Phòng Cảnh sát Kikuno để đưa Yukawa tới xem hiện trường. Lúc gọi điện cho Yukawa, vị giáo sư vật lý nói muốn được xem hiện trường luôn, vì thế họ đã tới đây ngay từ buổi sáng.

Kusanagi đưa bàn tay đã đeo găng lên để xoay nắm cửa, mở cửa ra. Bên khám nghiệm hân đã ra vào nơi này rất nhiều lần, nhưng trạng thái bên trong căn phòng không hề thay đổi so với hôm trước.

Anh cởi giày, bước chân lên nền nhà lát ván gỗ. “Chỗ này đơn sơ thật.” Vừa nói Yukawa vừa làm theo anh.

Kusanagi không dừng bước, cứ thế đi thẳng vào bên trong. Anh dừng chân trước căn phòng nhỏ dùng làm nơi chứa đồ. Hôm nay cánh cửa đã được mở sẵn từ trước.

“Là căn phòng này ư?” Yukawa đứng cạnh anh hỏi. “Nhỏ thật đấy. Những người mắc chứng sợ không gian kín sẽ không thể chịu nổi căn phòng này đâu.”

“Lớn hay nhỏ là do cảm nhận của mỗi người thôi.” Kusanagi nói.

“Trên đời vẫn có những người có thể sống thoải mái trong các phòng khách sạn con nhộng mà. Nghe nói Hasunuma đã trải bạt, đệm, rồi chần lên trên và ngủ rất thoải mái trong căn phòng này.”

“Vì gã không có trái tim hả?”

“Ừ.”

“Tôi có thể vào trong không?”

“Mời cậu.”

Yukawa bước vào trong phòng, vào tới gần giữa phòng, anh chậm rãi nhìn quanh. Không lâu sau ánh nhìn ấy dừng lại ở một điểm. Nơi anh nhìn chính là cánh cửa trượt.

“Sao vậy?”

Yukawa kéo cánh cửa ra, chạm vào thanh kim loại dùng làm bản lề khóa cửa.

“Cửa này được thiết kế để khóa từ bên ngoài phòng nhỉ?”

“Vì nó vốn dĩ là phòng chứa đồ mà. Cần có khóa để phòng trộm.”

“Thế cái khóa cửa đâu rồi? Bên khám nghiệm mang đi rồi à?”

“Tôi sẽ hỏi lại, nhưng tôi chưa nghe ai nói có thứ gì như thế cả.”

Tiếp theo Yukawa nhìn chăm chăm miếng kim loại chỗ tay nắm chìm dùng để kéo cửa đóng vào mở ra. Anh nhìn cả mặt trước và mặt sau của cánh cửa.

“Cậu nhờ cậu cảnh sát đứng bên ngoài đi mua giúp tôi món đồ được không?”

“Mua đồ?”

“Tôi muốn nhờ cậu ta tới cửa hàng tiện lợi, mua giúp tôi bộ tua vít về đây.”

“Tua vít? Để làm gì?”

“Tôi muốn kiểm tra vài thứ. Nếu không được thì để tôi tự đi mua.”
Ánh mắt Yukawa vẫn dán vào thanh sắt tay nắm chìm. Gương mặt nhìn nghiêng của anh lúc này là gương mặt của một nhà khoa học.

“Thôi được. Để tôi nhờ thử xem.”

Anh ra ngoài, thử nhờ cậu cảnh sát lúc nãy. Cậu cảnh sát nọ thấy hơi lạ lùng nhưng vẫn vui vẻ nhận lời.

Kusanagi trở lại bên trong thì thấy Yukawa đang ngồi trên giường, mắt nhắm lại. Có vẻ anh đang im lặng suy nghĩ điều gì đó.

“Cậu ta sẽ đi mua về ngay.”

“May quá.” Mắt Yukawa vẫn nhắm nghiền. “Cậu nói không có dấu vết kháng cự đúng không?”

“Gì cơ?”

“Hasunuma ấy. Không có dấu vết cho thấy gã giết giụa, kháng cự lại à?”

“Ừ. Lúc đó gã nằm trên đệm. Quần áo cũng không bị xộc xệch.”

Yukawa mở mắt đứng lên, đóng cánh cửa trượt lại. Ánh mắt anh chậm rãi di chuyển theo khung cửa.

“Cậu đang nhìn gì vậy?”

“Mức độ kín hơi của phòng. Tôi đang nghiên cứu xem trong trạng thái đóng kín thì sự trao đổi không khí giữa trong và ngoài phòng ở mức độ nào.” Yukawa mở cánh cửa ra. “Dù có đóng hết cỡ, giữa cánh cửa và khung cửa vẫn đầy kẽ hở. Căn phòng này không thể coi là phòng kín hơi được. Trừ phi dùng băng keo hay cái gì đó dán lại.”

“Nếu mức độ kín hơi của phòng này cao thì chuyện gì sẽ xảy ra?”

“Nếu căn phòng kín hoàn toàn thì khi Hasunuma ngủ, chỉ cần đóng cửa rồi khóa lại là xong. Khí ô xy không được cung cấp thêm, phòng sẽ đầy khí CO₂, không lâu sau sẽ ngạt thở thôi.”

“Ra vậy. Nhưng mà...” Kusanagi nghiêng đầu. “Gã sẽ thấy khó thở và sẽ tỉnh lại chứ.”

“Gã chắc chắn sẽ tỉnh lại.” Yukawa nói với vẻ mặt điềm nhiên.

“Phòng tuy hẹp, nhưng sự thiếu hụt ô xy không đến một cách đột ngột. Gã vẫn cử động được, nên sẽ cố mở cửa. Nếu cửa bị khóa, gã sẽ dùng cơ thể để xô cửa ra.”

“Thế thì suy luận này không được rồi. Không phù hợp với tình trạng lúc phát hiện ra xác chết.”

Yukawa dựng ngón tay trở lên, lắc qua lắc lại.

“Cậu vẫn hấp tấp như mọi khi. Cái gì cũng phải có trình tự. Tôi chỉ đang giải thích với cậu phương pháp đơn giản nhất thôi. Sau đó tôi sẽ thêm dần các ý tưởng vào, rồi mới đẩy suy tưởng của mình đi xa hơn. Nếu chỉ đóng kín cửa lại thì không gây cạn kiệt ô xy tức thời

được, vậy chúng ta phải nghĩ xem làm cách nào để tạo ra được tình trạng đó.”

“Thế phải làm thế nào?”

“Cậu không muốn tự suy nghĩ một chút à?” Yukawa chau mày.

“Sao tôi phải nghĩ? Cậu nghĩ tôi dẫn cậu tới đây làm gì hả?”

“Thế còn cách chuốc thuốc ngủ cho gã thì sao? Cậu có ý tưởng gì chưa?” Yukawa lắc lắc đầu về mặt mũi.

“Chuyện đó tôi cũng bó tay.” Kusanagi khẽ dang tay sang hai bên.

“Chúng tôi vẫn chưa biết gã đã bị chuốc thuốc ngủ khi nào, ở đâu, bằng cách nào.”

Yukawa chỉ tay về góc phòng. Ở đó có một tủ lạnh nhỏ.

“Các cậu đã điều tra những thứ bên trong đó chưa?” “Đương nhiên là rồi. Bên khám nghiệm đã mang hết về để nghiên cứu. Nghe nói họ không tìm thấy thứ gì đáng ngờ cả.”

Những thứ có trong tủ lạnh lúc đó chỉ gồm một chai trà long đã mở nắp và một chai nước khoáng. Họ không tìm thấy thuốc ngủ trong chai nào cả.

“Có điều, có một chuyện khiến tôi băn khoăn.” Kusanagi nói.

“Theo lời bác sĩ khám nghiệm tử thi, Hasunuma có khả năng đã uống bia. Nồng độ cồn trong máu gã cũng khá cao. Hasunuma thích rượu bia, nếu được mời bia, có thể gã sẽ uống dù không khát. Nhưng cũng còn tùy đối phương là ai nữa.”

“Chủ căn phòng này thì sao? Nếu là ông ta, việc cho Hasunuma uống thuốc ngủ đâu khó khăn gì.”

“Đúng thế, nhưng ông ta không có động cơ.” Kusanagi lập tức trả lời. Anh đã nghĩ tới khả năng này trước đó. “Masumura và Namiki Saori không có mối liên hệ nào với nhau cả. Vốn dĩ Masumura và Hasunuma cũng chỉ quen nhau gần 1 năm trước khi Namiki Saori bị sát hại. Chúng tôi đã điều tra ngược về quá khứ của ông ta, nhưng không thấy điểm kết nối nào giữa họ.”

“Nếu hung thủ mua chuộc Masumura... Nhưng mà như vậy rủi ro cao nhỉ?”

“Rất rủi ro. Không biết khi nào Masumura sẽ mở miệng khai ra.

Dù không khai ra thì cũng có khả năng ông ta đòi thêm tiền.”

“Đúng là như vậy.” Yukawa thầm thì, đưa mắt nhìn căn phòng nhỏ lần nữa.

Không lâu sau, viên cảnh sát trẻ về tới và bước vào trong.

“Tôi mua được rồi đây, nhưng không biết có dùng được không?”

Mấy loại tua vít được đựng trong một chiếc hộp nhựa trong.

Yukawa nói: “Như này đủ dùng rồi, cảm ơn cậu nhé.” Đoạn anh cầm lấy hộp tua vít.

Yukawa ngồi xuống cạnh của trượt, lấy tua vít xoáy lỏng con ốc dùng để bắt tay nắm chìm vào cửa. Quả là nhà khoa học có khác, cử chỉ của anh rất thuần thục.

“Cậu định làm gì vậy?”

“Cậu cứ nhìn rồi sẽ rõ thôi.”

Sau khoảng 2, 3 phút, Yukawa đã tháo được tay nắm chìm ở mặt trước và mặt sau cánh cửa ra. Một lỗ đen vuông vức hiện ra.

“Đúng như tôi nghĩ.” Ghé mắt nhòm vào chiếc lỗ nơi có tay nắm chìm khi này, Yukawa hài lòng nói, khóe miệng dần ra.

“Này, gì thế? Cậu cho tôi biết đi chứ.”

“Không cần tôi nói đâu, nhìn qua là hiểu ngay thôi.”

Yukawa đứng tránh sang một bên, Kusanagi liền cúi người xuống, nhìn vào lỗ đen vuông. Anh nhìn thấy bức tường trong căn phòng nhỏ.

“Ồ, nhìn thấy phía bên kia này.”

“Đúng thế. Khi lắp tay nắm chìm vào cửa, đa số trường hợp người ta sẽ không đục lỗ thông hai bên thế này, nhưng cánh cửa này không dày lắm nên người ta đã đục lỗ thông qua.”

“Tôi hiểu chuyện đó rồi, nhưng điều cậu muốn nói là gì?”

“Cậu có biết cuốn tiểu thuyết trinh thám tên **C**ử **a s** ở [Judas\[*\]](#) không?”

“Không.”

Yukawa gật gù với vẻ mặt như muốn nói “Tôi cũng đoán thế.”

“Nghĩa là trên cánh cửa này có một ‘cửa sổ nhỏ’ bí mật.” Yukawa đóng cánh cửa trượt lại. “Dù có đóng cánh cửa này lại, thì chỉ cần dùng tới cửa sổ nhỏ này, ta vẫn có thể gây ảnh hưởng nhất định lên người bên trong phòng.”

“Dùng cái lỗ nhỏ xíu này như thế nào cơ?”

“Khi này tôi nói rồi mà, để tạo ra sự thiếu hụt ô xy tức thời. Nếu dùng cái lỗ này thì sẽ có vài ý tưởng.”

“Ví dụ?”

“Hút hết khí ô xy ra từ cái lỗ này.”

“Hà?”

“Rất khó để chỉ hút khí ô xy, nên sẽ hút hết không khí ra. Dùng một dụng cụ hút kiểu như máy hút bụi để hút không khí. Không thể tạo ra môi trường chân không hoàn toàn được, nhưng có lẽ có thể tạo ra tình trạng không khí khá loãng đấy.”

“Yukawa, cậu...” Kusanagi nhìn đôi mắt phía sau cặp kính không viền của Yukawa. “Cậu đang nói nghiêm túc đấy à?”

“Tôi đâu rảnh tới mức nói đùa ở một chỗ thế này.”

“Cậu nghĩ có thể thực hiện trót lọt theo cách đó sao?”

“Hẳn là không được. Nếu ngạt thở khi không khí mới loãng ở mức đó thì những nhà leo núi định thử sức các ngọn núi hơi cao một chút hẳn sẽ chết cả mất.”

Kusanagi chịu đựng cảm giác chùng hững, như thể sức lực vừa đột ngột rời khỏi đôi đầu gối anh. Nếu nổi giận với Yukawa vì những việc thế này thì sẽ không thể làm bạn với gã đàn ông này được.

“Ý tưởng tiếp theo thì sao?”

“Giảm bớt khí ô xy bên trong, bằng cách thu nhỏ căn phòng lại.

Nói theo kiểu vật lý học thì là thu nhỏ dung tích căn phòng lại.”

“Dùng cái lỗ này ư? Bằng cách nào?”

“Sau khi lắp hết các kẻ hở giữa cửa và khung cửa, ta sẽ ném đồ vật gì đó qua cái lỗ vào bên trong phòng. Dung tích phòng sẽ thu hẹp lại đúng bằng thể tích của đồ vật đó, không khí sẽ bị tống ra bên ngoài. Nếu lặp lại việc này, dung tích phòng sẽ giảm xuống tới mức một lúc nào đó sẽ dễ dàng gây ra hiện tượng thiếu ô xy.”

Sau khi nhìn gương mặt Yukawa, người vừa nói chuyện với giọng điệu vô cùng nghiêm túc, Kusanagi chỉ tay vào cái lỗ vuông.

“Đồ vật gì ném được qua cái lỗ này? Cùng lắm là viên bi ve. Dù căn phòng có nhỏ đến đâu thì cũng cần tới vài chục nghìn... à không, vài trăm nghìn viên đấy.”

“Nếu là đồ vật không thay đổi hình dạng thì đúng là như vậy.

Nhưng nếu dùng bóng bay thì sao?”

“Bóng bay? Dùng như thế nào?”

“Đặt miệng quả bóng bay chưa bơm khí vào miệng lỗ này. Khi thân quả bóng thò được ra phía bên kia cái lỗ, ta sẽ bơm khí vào bóng, làm nó phồng to lên. Sau khi nó to đủ mức, ta buộc miệng bóng lại, vút vào trong phòng. Như khi nãy tôi đã nói, dung tích phòng sẽ giảm đi tương ứng với thể tích đồ vật được ném vào. Nếu dùng những quả bóng bay thật to thì chắc chắn sẽ rất hiệu quả đấy.”

Kusanagi tưởng tượng ra cảnh căn phòng càng lúc càng nhiều bóng bay. Để lấp đầy căn phòng 3 chiều này, không biết sẽ cần bao nhiêu quả bóng.

“Tôi nghĩ ý tưởng này tuyệt đấy... Nhưng nó không có tính thực tế.”

“Cậu không thích ý tưởng này à? Chết dưới những quả bóng bay đầy màu sắc rực rỡ thật siêu thực và thú vị, không phải là một mảnh khốe rất vui sao?”

“Công nhận là siêu thực. Nhưng cũng không bị ngạt thở ngay đúng không? Kết cục vẫn vậy, gã sẽ thấy khó thở vì thiếu ô xy và sẽ tỉnh giấc. Khi nhận ra nguyên nhân là vì bị nhốt chung với vô số quả bóng bay kia, gã chỉ cần đập vỡ bóng là được.”

“Có thể vậy. Nhưng nếu thứ nằm bên trong những quả bóng không phải không khí thì sao?”

“Hả? Ý cậu là gì?”

Yukawa cười hì hì vẻ bí hiểm. “Nói vậy thôi, nếu không phải không khí thì cũng không cần tới những quả bóng bay đó đâu.”

Utsumi Kaoru mở to đôi mắt hơi xéch của mình.

“Khí heli ư?”

“Đúng vậy. Đóng cửa trượt, khóa lại cẩn thận, từ lỗ vuông nhỏ đó dùng bình khí thả khí heli vào trong phòng. Khí heli nhẹ hơn không khí nên sẽ tụ lại ở phần trên của căn phòng. Không khí theo đó sẽ bị đẩy ra khỏi phòng từ các khe hở của cửa trượt. Dù Hasunuma lúc ấy đang ngủ, thì chỉ một lúc sau nồng độ khí ô xy quanh gã cũng sẽ thấp xuống. Nếu giữa chừng gã nhận ra và đứng dậy, thì không khí phía trên đầu còn loãng khí ô xy hơn. Nếu gã cố gắng hít vào, sẽ chỉ hít được khí heli thay vì ô xy, và sẽ mất ý thức ngay lập tức. Nếu tình trạng đó kéo dài, chắc chắn gã sẽ rơi vào tình trạng thiếu ô xy mô.

Đó là suy luận của Yukawa.” Kusanagi nghịch chiếc cốc giấy rỗng khi nãy đựng cà phê, ngẩng đầu nhìn cấp dưới của mình.

Họ đang ở trong phòng họp thuộc Phòng Cảnh sát Kikuno.

Kusanagi đang giải thích lại giả thuyết anh nghe từ Yukawa cho Utsumi Kaoru, Kishitani và Muto nghe.

“Thật không hổ danh giáo sư Galileo!” Kishitani nói đầy thán phục.
“Tôi chưa từng nghĩ tới điều này.

“Sau khi hỏi bên khám nghiệm, họ nói rất có thể có khả năng này.

Nếu gã đột ngột mất đi ý thức, thì có thể giải thích cho việc trong phòng không có dấu vết giằng co, cũng không có vết tích giầy giụa của nạn nhân. Tôi cũng đã hỏi chuyện vị bác sĩ pháp y giải phẫu tử thi của gã. Không có mâu thuẫn gì nếu nghĩ gã bị chứng thiếu ô xy mô do khí heli, trái lại có nhiều điểm sẽ trở nên hợp lý hơn, ví dụ như việc số đếm xuất huyết ít hơn so với khi chết vì bị thắt cổ.”

“Nếu vậy thì vấn đề là hung thủ lấy khí heli ở đâu.” Muto nói.

“Về chuyện này, tôi đã được chính vị học giả tên Yukawa đó cung cấp một thông tin khá thú vị. Việc này có thể anh Muto biết rất rõ đấy.” Kusanagi hí hoáy thao tác trên điện thoại di động của mình rồi đưa nó ra trước mặt ba người.

“Cái gì đây ạ?” Nhìn màn hình tinh thể lỏng, Utsumi Kaoru chau mày lại.

“Nó là... con ếch chẳng?” Kishitani nghiêng đầu khó hiểu.

“Mọi người đều nói thế cả. Lần đầu nhìn thấy nó, tôi cũng đã nghĩ như vậy.” Muto bật cười.

“Nó là linh vật của cuộc diễu hành, tên là Kikunon.” Kusanagi giải thích cho Utsumi Kaoru và Kishitani nghe. “Nghe nói nó luôn xuất hiện ở cuối cuộc diễu hành. Như mọi người đều thấy, nó là một trái bóng bay khổng lồ. Chiều cao của nó phải 10 mét, nên đương nhiên cần một lượng khí heli rất lớn mới đủ để nó bay lên được. Yukawa cho rằng chỉ một, hai bình khí nén cao áp thì không đủ được, đương nhiên còn tùy thuộc vào kích cỡ của bình khí nữa.”

“Ý anh là một trong những chiếc bình đó có thể đã được dùng để thực hiện tội ác?” Kishitani hỏi.

“Tôi thấy đáng để chúng ta điều tra thử.”

“Tôi hiểu rồi. Tôi sẽ cử người đi xác minh ngay.” Kishitani quay gót, mở cửa và ra khỏi phòng.

“Đội trưởng, nếu vậy không phải chúng ta cũng nên điều tra nhiều chỗ khác nữa sao?”

“Ý anh là những chỗ nào?”

“Trong buổi diễu hành, bóng bay khổng lồ thì đúng là chỉ có con Kikunon đấy, nhưng hằng năm vẫn có rất nhiều nhóm dùng những quả bóng bay nhỏ làm đạo cụ diễn xuất. Hôm trước tôi không được đi xem nhưng tôi đoán năm nay cũng giống mọi năm thôi. Ngoài ra, ở một số địa điểm của hội trường, người ta còn phát bóng bay miễn phí cho trẻ em nữa. Chắc chắn bình nén khí heli cũng được mang tới những chỗ đó.”

“Ra vậy...”

Diễu hành là một dạng lễ hội mà lễ hội thì không thể thiếu bóng bay được.

“Có điều...” Muto dè dặt nói tiếp. “Tôi nghĩ dù hung thủ dùng khí heli để gây án thì khả năng hắn đi trộm các bình khí là rất thấp.”

“Tại sao?”

“Vì khí heli rất dễ mua. Hồi mấy đứa nhà tôi còn nhỏ, mỗi dịp tổ chức sinh nhật cho chúng vợ tôi lại lên mạng mua khí heli để bơm vào bóng bay.”

“Nhà bạn tôi cũng vậy đấy.” Utsumi Kaoru đồng tình. “Lúc tôi đến nhà người bạn đó chơi, thấy trong phòng thả đầy bóng bay, tôi hỏi lý do thì được biết đấy là số bóng còn sót lại sau sinh nhật của đứa bé con nhà ấy. Người bạn đó của tôi cũng bảo đã mua bình khí heli về để bơm vào bóng.”

“Ồ.” Kusanagi quay lại nhìn gương mặt cô nhân viên cấp dưới.

Anh sực nghĩ ra ở độ tuổi của cô, chắc phần lớn bạn bè cô đã làm mẹ rồi, nhưng vì chuyện này không liên quan đến vụ án nên anh không nói gì. Hơn nữa nếu nói ra sẽ thành quấy rối mất.

“Bình khí đó dùng một lần rồi bỏ đi, không cần gửi trả nơi mua.

Chỉ cần 5 nghìn yên là mua được.” Muto nói.

“5 nghìn yên à... Rẻ thật đấy.”

“Thế nên nếu là gây án có kế hoạch, thì tôi nghĩ thủ phạm sẽ mua nó từ trước.”

“Đúng thật. Thế thì khó mà tìm ra được nơi hung thủ đã mua bình khí đó nhỉ?” Kusanagi chìm vào suy nghĩ, nhưng rồi một ý tưởng khác lập tức xẹt qua đầu anh. “Chờ đã. Nếu không phải gửi trả bình khí, thì sau khi gây án, thủ phạm đã xử lý nó như thế nào nhỉ?”

“Bình khí khá to và nặng. Nếu hung thủ muốn rời khỏi hiện trường gây án nhanh nhất có thể, chiếc bình đó chắc chắn sẽ trở thành một vật cản đối với hắn.” Như thể hiểu điều Kusanagi muốn nói, Muto đứng lên. “Để tôi cử mấy nhân viên đang rảnh đi điều tra khu vực quanh hiện trường.” Nói rồi anh ta đứng dậy, nhanh chóng ra khỏi phòng.

Utsumi Kaoru cũng cúi đầu chào Kusanagi rồi dợm bước rời khỏi đó, nhưng tới trước cửa cô dừng bước, quay đầu lại. Vẻ mặt cô như muốn nói gì đó.

“Có chuyện gì vậy?” Kusanagi hỏi.

“Tại sao hung thủ lại dùng cách thức phức tạp như vậy ạ?”

Utsumi Kaoru hỏi với vẻ mặt khó hiểu. “Cho nạn nhân uống thuốc ngủ để nạn nhân thiếp đi, rồi thổi khí heli vào căn phòng kín mít để nạn nhân ngạt thở... Anh không nghĩ những việc này quá tốn công sức sao?”

“Sao cơ?” Ánh mắt đang nhìn viên nữ cảnh sát cấp dưới của Kusanagi đầy vẻ ngạc nhiên. “Thật hiếm thấy. Không ngờ lại có lúc cô nghi ngờ cả suy luận của Yukawa đấy.”

“Không phải vậy. Chỉ là tôi không hiểu mục đích của hung thủ.”

“Mục đích là để cảnh sát không xác định được nguyên nhân tử vong đấy. Trong báo cáo khám nghiệm tử thi có viết không thể phủ định khả năng chết do suy tim không rõ nguyên nhân”. Thực tế, chúng ta vẫn chưa nắm được bằng chứng chứng minh gã bị giết hại, và chuyên án điều tra vẫn chưa được lập.”

“Nếu người chết là một người bình thường thì có lẽ tôi cũng đồng ý với suy luận đó. Nhưng đây lại là Hasunuma. Xác chết được tìm thấy là của tên Hasunuma Kanichi đó.”

“Ý cô muốn nói là gì?”

“Trừ phi hung thủ là một kẻ quá lạc quan, nếu không hẳn chắc chắn hiểu rằng khi Hasunuma chết, cảnh sát sẽ điều tra theo hướng gã bị sát hại, dù không xác định được nguyên nhân tử vong đi nữa.

Nếu vậy thì giết gã bằng một cách đơn giản hơn vẫn mang lại cùng một kết quả như thế thôi mà.”

Kusanagi không biết đáp lại ra sao. Lời cô nói rất hợp lý.

“Nghĩa là hung thủ sử dụng cách giết người tỉ mỉ này vì một lý do khác ư?”

“Tôi nghĩ vậy.”

“Tôi hiểu rồi.” Kusanagi nói. “Tôi sẽ ghi nhớ nghi vấn đó của cô.”

Utsumi im lặng cúi đầu rồi ra khỏi phòng.

Khoảng 2 tiếng sau, Kishitani quay lại phòng họp với gương mặt ủ dột, nội dung anh ta báo cáo quả nhiên đã khiến Kusanagi thất vọng.

Những bình khí dùng cho quả bóng bay khổng lồ đó không hề bị đánh cắp.

“Để thổi căng quả bóng bay Kikunon đó cần tới bốn bình khí, thể tích mỗi bình là 7 ngàn lít. Sau khi sử dụng, tất cả các bình hầu như đều

rỗng, không còn gì. Cũng như mọi năm, những bình khí này sẽ được gửi trả nơi bán vào ngày hôm sau.”

“Có khả năng ai đó đã tự ý mang bình khí ra ngoài, rồi lại mang nó trở về chỗ cũ không?” Kishitani lắc đầu.

“Nghe nói người phụ trách bơm bóng luôn ở bên cạnh mấy bình khí ạ.”

“Thế à...” Kusanagi tắc lưỡi.

Anh nghĩ, có lẽ giả thuyết của Muto đúng. Thay vì ăn trộm, tự mua bình khí sẽ chắc chắn hơn, và lại sẽ an toàn hơn.

“Anh đi hỏi cửa hàng bán khí heli giúp tôi nhé. Để xem gần đây có vị khách mua hàng nào dùng tên giả không.”

“Vâng ạ.” Kishitani đáp, định bước ra khỏi phòng, nhưng trước đó cánh cửa đã bật mở ra, Muto xồng xộc chạy vào bên trong. Gương mặt anh ta đỏ bừng.

“Đội trưởng, đã tìm thấy rồi ạ.”

“Tìm thấy gì cơ?”

“Bình khí! Chúng tôi đã tìm thấy bình đựng khí heli!”

Sau lưng ông chủ quán với mái đầu bạc trắng đang lặng lẽ lau chùi cốc thủy tinh trong quầy là rất nhiều chai rượu xếp thành hàng trên kệ. Không chỉ có Whisky và Brandy mà còn có Vodka và Tequila. Nếu tối nay không phải trở về Phòng Cảnh sát Kikuno, anh thật muốn tận hưởng những vị rượu mạnh này.

Đã gần 11 giờ. Đôi nam nữ ngồi ở quầy bar khi nãy đã ra về, ngoài anh ra trong quán không còn khách nào khác.

Vừa uống bia anh vừa ngắm tấm áp phích của một bộ phim cũ dán trên tường, lúc đã uống cạn nửa cốc bia Guinness, cửa ra vào cất tiếng kéo kẹt rồi chậm rãi mở ra, Yukawa mặc com lê bước vào.

Kusanagi khẽ đưa tay lên.

Yukawa đi tới chiếc bàn nhỏ nơi Kusanagi đang ngồi, vừa đi vừa nhìn quanh quán với vẻ hứng thú.

“Tôi hỏi đồng nghiệp ở Phòng Cảnh sát Kikuno xem quanh đây có quán rượu nào mở tới tối muộn và có thể thông thả nhâm nhi rượu không, thế họ giới thiệu cho tôi quán này. Ở đây có vẻ có nhiều loại rượu đấy.”

Muto, người chỉ cho Kusanagi quán rượu này, tiết lộ rằng một khi đã trở thành khách quen của quán và chủ quán biết được loại rượu ưa thích của anh, có thể ông ấy sẽ mời anh một ly cocktail nguyên bản.

Sau một hồi lia mắt qua những chai rượu xếp thành hàng trên kệ, Yukawa gọi đồ uống, “Cho một ly Ardbeg pha sô đa ạ.”

Ông chủ quán đầu bạc nheo mắt lại, đáp, “Vâng.”

“Cậu nghiên cứu tới tận giờ này à? Bận rộn ghê.” Kusanagi nói.

“Không hẳn là bận rộn. Máy thực nghiệm tôi giao cho phụ tá liên tục gặp rắc rối, hôm nay là hạn phải kiểm tra dữ liệu nhưng chẳng có chút dữ liệu nào. Chẳng còn cách nào khác, tôi đành ngồi chơi cờ vua trên máy tính trong phòng. Đối thủ chỉ là một chương trình cờ vua thời kỳ đầu, vậy mà tôi chơi ba ván thua cả ba. Việc cờ thủ nghiệp dư chơi thắng trí tuệ nhân tạo thực sự khó như lên trời vậy.”

Yukawa nhún vai, thờ dãi.

“Cậu vất vả rồi.”

“Còn cậu thì sao, sao giờ này còn ở đây? Không lẽ những ngày này cậu phải trọ lại Kikuno suốt à?”

“Ừ, có lẽ tôi sẽ phải ở đây một thời gian.” Yukawa chớp chớp mắt về không hiểu.

“Trong tin nhắn cậu gửi tôi khi nãy có nói muốn cảm ơn tôi vì đã hỗ trợ điều tra, nếu tối nay tôi ở Kikuno thì gọi cho cậu. Có phải ý tưởng của tôi đã giúp cậu tham khảo được điều gì không?”

“Rất nhiều là khác.” Kusanagi chỉ vào ngực Yukawa. “Không hổ danh giáo sư Galileo. Con mắt tinh tường của cậu vẫn chẳng thui chột chút nào. Một nửa sự việc giống hệt suy luận của cậu.”

“Một nửa?” Yukawa chau mày nghi hoặc. “Thế suy luận ấy sai ở chỗ nào?”

“Đúng là khí heli đã được dùng để gây án. Chúng tôi đã tìm thấy bình đựng khí. Nhưng không phải loại bình nén khí cao áp lớn như loại dùng để thổi căng quả bóng khổng lồ đó.” Kusanagi lấy điện thoại ra khỏi túi áo trong ngực, mở một tấm ảnh ra rồi đặt lên bàn.

“Phía sau căn nhà hiện trường vụ án có một con sông. Các điều tra viên của Phòng Cảnh sát Kikuno đã tìm ra một bình khí được vớt trong bụi có cách bờ sông khoảng 20 mét.”

Hình ảnh hiện lên trên màn hình là một bình khí nén cao chừng 40 xăng ti mét, đường kính khoảng 30 xăng ti mét. Người chụp ảnh còn đặt lon bia bên cạnh để người xem dễ ước lượng kích cỡ của bình khí.

“Bình ở trạng thái đã sử dụng, bên trong không còn khí heli. Trên bình có một số dấu vân tay, tôi đang cho giám định những dấu này.”

“Cái này ư?” Yukawa nhìn màn hình, nghiêng đầu. “Bao nhiêu?”

“Bao nhiêu là sao?”

“Tôi đang hỏi số lượng. Các cậu tìm thấy bao nhiêu bình khí này?”

“Một bình thôi. Làm sao có nhiều bình được.”

“Một bình? Không thể có chuyện đó.”

Lúc Yukawa quả quyết nói vậy, chủ quán rượu lặng lẽ lại gần, trái miếng lót cốc lên bàn rồi đặt chiếc cốc lên trên. Những hạt bột nhỏ sủi bên trên phần chất lỏng trong cốc.

Yukawa uống một ngụm, anh khen ngon, nét mặt dần ra, đoạn anh ngược lên nhìn chủ quán.

“Bác pha chế khéo quá.”

Chủ quán mỉm cười vẻ mãn nguyện rồi quay lại đứng phía sau quầy.

Yukawa đặt cốc xuống, chỉ tay vào chiếc điện thoại trên bàn.

“Để chắc ăn, tôi muốn hỏi câu này, dung tích của bình khí này là bao nhiêu?”

Kusanagi lấy cuốn sổ tay từ túi áo ra.

“Trọng lượng của nó khoảng 3 ki lô gam. Nghe nói lúc đầu nó chứa 400 lít khí heli.”

“Thật là vớ vẩn. Không thể có chuyện đó được.” Yukawa hừ mũi.

“Tại sao?”

“Cậu thử tính dung tích căn phòng nhỏ ở hiện trường thì biết.

Nếu nó rộng 2,5 mét, sâu 2 mét, cao 2 mét, thì dung tích sẽ là 10.000

lít. Thổi 400 lít khí heli vào đó thì làm sao khiến gã chết vì ngạt thở được. Để thực hiện việc đó, cần tới bình nén khí cao áp công nghiệp.

Nhưng vì khó có thể mua những thứ như thế một cách ẩn danh, nên có thể hung thủ đã mượn tạm bình khí dùng cho quả bóng bay khổng lồ đó. Ý tôi là vậy.” Giọng Yukawa nhanh hơn hẳn, như thể anh hơi sốt ruột.

“Đúng như cậu nói. Nhưng giờ tôi mới nói tới phần quan trọng đây.” Kusanagi cầm chiếc điện thoại đang đặt trên bàn lên, cất nó vào túi. “Tôi nói đã tìm thấy bình khí, nhưng không chỉ có vậy. Nó được nhét vào một chiếc túi rác loại 45 lít.”

“Túi rác ư?” Vẻ mặt Yukawa như muốn hỏi “Thế thì sao?”

“Sau khi xem kỹ bên trong túi rác, chúng tôi còn tìm thấy một thứ khác nữa.” Kusanagi không nghĩ ông chủ quán đang dòm tai nghe trộm, nhưng anh vẫn hạ giọng xuống: “Là tóc. Chỉ có hai sợi thôi, nhưng thế là đủ để giám định rồi.”

“Tóc á?”

“Kết quả giám định cho thấy hai sợi tóc đó là của Hasunuma.”

Sau khi khẽ lẩm bẩm điều gì đó trong miệng với vẻ mặt đanh lại, Yukawa chậm rãi gật gù.

“Ra là vậy.”

“Có vẻ cậu hiểu ra rồi đấy.”

“Hung thủ đã trùm túi rác lên đầu Hasunuma lúc gã đang ngủ, rồi buộc miệng túi quanh cổ gã. Từ kẽ hở của miệng túi hung thủ đã thổi khí heli vào...”

“Chính xác.” Kusanagi đập bàn bộp một cái. “Nghe nói chỉ chừng 10 giây là ngất đi, một lúc sau thì chết. Tôi đã hỏi bác sĩ khám nghiệm tử thi rồi.”

Yukawa cầm lấy chiếc cốc, uống một ngụm Whisky pha sô đa.

Mắt anh nhìn lên khoảng không.

“Sao vậy?” Kusanagi hỏi. “Mặt cậu giống như muốn phản bác gì đó. Có chuyện gì cậu không thể công nhận trên phương diện khoa học ư?”

“Không có gì.” Yukawa khẽ lắc đầu. “Không có vấn đề gì về mặt khoa học cả. Có điều, tôi không hiểu được mục đích của hung thủ.

Tại sao hẳn sử dụng phương pháp đó...”

“Nếu nói vậy thì phương pháp sát hại mà cậu từng dự đoán cũng giống thế mà. Utsumi cũng nói với tôi rằng cô ấy không hiểu mục đích của hung thủ khi sử dụng cách thức tấn công đó.”

“Phương pháp tôi nói tới bữa trước có một ý nghĩa quan trọng. À, nhưng nó chỉ đúng khi giả định rằng đó là đòn trả thù của một người căm hận Hasunuma mà thôi.”

“Ý nghĩa gì?”

“‘Thi hành án tử hình’. Có lẽ hung thủ muốn thay đất nước này trừng phạt Hasunuma. Có nhiều phương pháp tử hình khác nhau. Ở

Nhật là hình phạt treo cổ. Ở Mỹ thời xưa dùng ghế điện, giờ họ tiêm thuốc độc để tử hình. Ngoài ra, gần đây vẫn có những bang của Mỹ

dùng tới phòng hơi ngạt. Họ nhốt tử tù vào một căn phòng nhỏ rồi khiến tử tù chết bằng hidro xyanua.”

“Nhốt vào phòng kín ư...” Hình ảnh Hasunuma nằm chết trong căn phòng nhỏ hiện lên trong đầu Kusanagi. “Ý cậu là, hung thủ muốn thực thi án tử hình bằng cách dùng tới phòng hơi ngạt?”

“Dù sao đó cũng chỉ là suy đoán của tôi thôi. Và lại, phương pháp này rất có lợi cho hung thủ.”

“Lợi như thế nào?”

“Đó là, hung thủ không cần chạm vào cơ thể Hasunuma. Hắn có thể khóa cửa lại, nên dù Hasunuma tỉnh dậy giữa chừng, hắn vẫn có thể tiếp tục hành vi phạm tội vì Hasunuma đang bị nhốt ở bên trong.

Trái lại, nếu trùm túi rác lên đầu Hasunuma rồi bơm khí heli vào, sẽ có nguy cơ Hasunuma tỉnh dậy và chống cự. Còn nếu hung thủ khiến gã ngủ say đến mức không lo gã tỉnh lại, thì đâu cần dùng đến khí heli nữa. Một khi chân tay Hasunuma đã không cử động được, hung thủ chỉ cần siết cổ gã hoặc dùng dao đâm cũng được mà. Cậu không nghĩ vậy sao?”

Kusanagi khẽ rên lên vì thán phục. Giọng của Yukawa tuy trầm trầm nhưng nội dung nói ra lại rất hợp lý, rất thuyết phục.

“Thành thực mà nói, tôi không hiểu ý đồ của hung thủ.” Không còn cách nào khác, anh buộc phải nói vậy. “Có thể có sự tình nào đó khiến hắn buộc phải dùng tới phương pháp dị thường này. Nhưng bây giờ chúng ta không cần nghĩ tới chuyện đó. Chỉ cần tóm được hung thủ rồi bắt hắn khai ra là xong. Cậu thấy phải không?”

“Ừ, đó là cách chắc chắn và hợp lý nhất.” Yukawa điềm nhiên gật đầu.

“Quan trọng là, chúng tôi đã làm rõ được rằng Hasunuma chết là do bị giết hại. Lúc này tôi có nói thời gian tới có thể tôi sẽ phải trở lại

Kikuno rồi nhỉ, thực ra chuyên án điều tra vụ này đã chính thức được thành lập tại Phòng Cảnh sát Kikuno. Từ ngày mai tôi sẽ bận rộn hơn nhiều. Sợ sẽ có ít dịp thông thả trò chuyện với cậu nên tối nay tôi mới rủ cậu đi uống thể này đây.”

“Ra vậy.” Gương mặt Yukawa dần ra, anh cầm chiếc cốc lên. “Dù sao giờ cậu cũng là đội trưởng của một đội điều tra thuộc Ban điều tra số Một rồi còn gì.”

“Đừng nói kiểu đó.” Kusanagi chau mày.

“Chúc cậu sớm phá được vụ án này!” Yukawa nâng cốc lên trước mặt.

Kusanagi cầm chiếc cốc lên để cùng với bạn, khổ nổi bia trong cốc đã hết. Anh gọi ông chủ quán, nhờ ông rót thêm cho cốc nữa.

Buổi sáng sau hôm Kusanagi nhậu cùng Yukawa, cảnh sát tìm ra chủ nhân của một dấu vân tay trên bình khí heli được tìm thấy tại bãi cỏ cạnh bờ sông. Dấu vân này trùng với dấu vân tay trong cơ sở dữ liệu của cảnh sát.

Đó là một người tên Morimoto, chủ một xưởng sửa chữa ô tô ở Kitakikuno, trước đây từng có lần bị cảnh sát bắt vì vi phạm tốc độ chạy xe.

Kusanagi cử các điều tra viên đi điều tra mọi việc quanh Morimoto. Nhưng họ không tìm thấy mối liên hệ nào giữa anh ta và Hasunuma, cũng như Namiki Saori hay những người trong gia đình Namiki.

Bù lại, họ điều tra được một việc khá thú vị. Morimoto là cán bộ của tổ dân phố Kitakikuno, hôm lễ hội anh ta có tham gia tổ chức cuộc thi hát. Hơn nữa trong hội trường thi hát hôm đó họ còn tổ chức phát bóng bay miễn phí cho trẻ em.

Kusanagi quyết định mời Morimoto lên Phòng Cảnh sát Kikuno để hỏi chuyện cho cụ thể. Anh nghĩ có lẽ bản thân Morimoto không liên quan gì tới vụ án. Một kẻ chọn cách giết người tinh vi bằng khí heli sẽ không bất cẩn tới mức chạm tay trần vào bình khí như vậy.

Nhưng vì dấu vân tay của anh ta lưu lại trên “hung khí” nên không thể đối xử với anh ta như một người cung cấp thông tin tham khảo bình thường được. Anh cũng đã cử một vài cảnh sát điều tra tới chỗ Morimoto. Bởi anh vẫn tính tới khả năng khi bị yêu cầu cùng cảnh sát về đồn để lấy lời khai tự nguyện với tư cách là thủ phạm Morimoto sẽ bỏ chạy.

Quả nhiên Kusanagi chỉ lo bò trắng răng. Tuy bối rối nhưng Morimoto vẫn ngoan ngoãn đi theo cảnh sát tới đây.

Anh giao việc thẩm vấn cho Kishitani. Trong lúc đó, anh cùng Muto và Utsumi Kaoru chuẩn bị cho cuộc họp điều tra đầu tiên trong phòng họp lớn, cũng là trụ sở của chuyên án điều tra lần này.

“Quả nhiên không thể hy vọng gì ở các camera an ninh quanh đó được.” Muto ủ rũ nói. “Gần đó có một bãi đỗ xe trả tiền xu, nhưng trong dữ liệu camera của nơi đó không thấy chiếc xe nào khả nghi cả.”

Kusanagi khẽ rên rỉ, rồi nhìn Utsumi Kaoru bên cạnh.

“Còn hoạt động của nhóm có thù với nạn nhân thì sao? Có kiểm tra được trên camera an ninh không?”

“Được một phần rồi ạ.” Utsumi Kaoru thao tác các phím trên chiếc máy tính xách tay đặt trước mặt mình, rồi quay màn hình về phía Kusanagi.

Trên màn hình hiện lên hình ảnh rất nhiều người đang đi qua lại.

Có vẻ hình ảnh này được ghi lại bởi một chiếc camera an ninh lắp đặt trên đường.

“Chiếc camera này được lắp ở gần đoạn cuối con đường điểu hành. Người đàn ông mặc áo khoác màu xanh navy này được cho là Takagaki Tomoya ạ.” Utsumi Kaoru chỉ vào một góc bức ảnh.

Kusanagi mới nhìn thấy Takagaki Tomoya qua ảnh, độ phân giải của ảnh hiển thị trên máy tính cũng không cao, nhưng anh nghĩ đó chắc chắn là cậu ta. Ánh mắt cậu ta không hướng về phía trước mà nhìn về phía lòng đường lớn, hẳn là khi đó cậu ta vừa đi vừa xem điểu hành.

Dựa vào con số hiển thị ở góc ảnh thì có vẻ bức ảnh được chụp vào khoảng hơn 2 giờ chiều.

“Đôi thanh niên nam nữ trẻ đi cạnh nhau này có vẻ là đàn em của Takagaki ở công ty. Xem video sẽ thấy được là họ đang nói chuyện với nhau. Anh muốn xem không ạ?”

“Không cần. Có tấm nào chụp muộn hơn tấm này không?”

“Tôi đã nhờ bên Phòng Cảnh sát Kikuno rồi, nhưng họ vẫn chưa tìm thấy tấm nào.”

“Thế à?” Kusanagi đáp, cố nhìn kỹ hơn.

Takagaki Tomoya không mang theo túi xách hay đồ dùng gì khác.

Trong hai người đi cùng, chỉ có cô gái mang theo một chiếc túi xách nhỏ đeo vai, không ai mang theo đồ gì lớn.

Theo báo cáo của Utsumi Kaoru hôm trước, Takagaki Tomoya không có chứng cứ ngoại phạm trong khoảng hơn 3 giờ tới 4 giờ chiều. Nhưng cậu ta có thể làm gì trong khoảng thời gian ngắn ngủi đó chứ.

“Thế những người khác thì sao?”

“Nhóm người có thù với Hasunuma” là tên gọi chung của những người tin chắc rằng Namiki Saori đã bị Hasunuma giết hại và có khả năng sẽ báo thù gã, tên này do Kusanagi đặt ra. Cụ thể nhóm này bao gồm người nhà Namiki, Takagaki Tomoya - người yêu của Namiki Saori lúc sinh thời, vợ chồng Niikura Naoki - những người rất nhiệt tâm bồi dưỡng để Namiki Saori trở thành một ca sĩ tầm cỡ quốc tế.

Utsumi Kaoru thao tác trên máy tính. Một hình ảnh khác hiện lên trên màn hình. Địa điểm khác với khi nãy, phía bên phải có lối vào của một tòa nhà có vẻ là bưu điện.

“Vợ chồng ông Niikura đây ạ.”

Utsumi Kaoru chỉ tay vào một chỗ có hai người đứng cạnh nhau, người đàn ông chồm già khoác chiếc áo khoác bóng chày màu nâu, người phụ nữ mặc chiếc áo khoác cardigan mỏng màu tím nhạt. Cả hai đều đang nhìn về phía đường. Hai người không cầm gì trên tay.

Kusanagi nhìn xuống chân họ nhưng không thấy đồ đạc gì. Thời điểm ghi hình là 2 giờ 25 phút chiều.

“Xét về thời gian thì đó là giữa lúc nhóm Kikuno đang thể hiện phần diễn hành của họ ạ.” Utsumi Kaoru nói. “Có lẽ vì thế nên sau đó, vợ chồng ông Niikura mới bắt đầu di chuyển. Dường như họ đi theo nhóm Kikuno. Nhóm Kikuno là nhóm cuối cùng nên có nhiều người cũng đi theo họ giống như vợ chồng ông Niikura.”

“Trên con đường này chắc chắn còn nhiều camera an ninh khác.”

Muto xen vào. “Nếu điều tra kỹ hơn, có thể sẽ thấy được hình ảnh của vợ chồng Niikura sau đó nữa. Cả Takagaki Tomoya cũng vậy. Để tôi cử mấy người đang rảnh đi điều tra thêm.”

“Cảm ơn anh.” Kusanagi gật đầu, khước miệng anh dẫn ra, nhưng ngay khi quay lại nhìn màn hình, biểu cảm của anh liền đánh lại.

Điều làm anh bận tâm là cả Takagaki Tomoya và vợ chồng Niikura đều không mang theo đồ gì lớn. Để giết hại Hasunuma, hung thủ cần tới bình khí heli. Và để mang theo một bình khí cao 40 xăng ti mét, đường kính 30 xăng ti mét thì sẽ cần tới một chiếc túi khá lớn.

Đương nhiên vẫn có khả năng họ giấu bình khí ở nơi khác, tới sát giờ ra tay mới đi lấy. Nếu vậy, họ đã giấu ở đâu?

“Anh Muto này.” Kusanagi gọi. “Lúc phân tích hình ảnh trên camera an ninh, anh hãy nhờ họ kiểm tra xem có người nào mang theo túi đồ lớn không. Độ lớn khoảng bằng kích cỡ có thể nhét vừa bình khí heli chúng ta đã tìm thấy ấy.”

Như thể đã hiểu ý đồ của Kusanagi, đôi mắt Muto mở lớn, anh ta đáp, “Tôi hiểu rồi” rồi rào bước đi khỏi.

Sau đó, lúc Kusanagi cùng Utsumi Kaoru đang chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp điều tra, Kishitani thẩm vấn xong Morimoto liền trở lại chỗ họ.

“Tuy cần xác nhận lại nhưng tôi nghĩ Morimoto không liên quan đâu ạ. Ngoài ra, theo phòng giám định thì những dấu vân tay khác trên bình khí đều là của Morimoto cả. Nhưng tôi đã điều tra được một việc quan trọng khác.” Đôi mắt Kishitani ánh lên vẻ thỏa mãn vì đã thu được thành quả. “Quả nhiên bình khí đó đã bị đánh cắp ạ.”

“Nghĩa là sao?”

“Hôm đó Morimoto phát bóng bay cho trẻ em tại công viên tổ chức cuộc thi hát. Anh ta bắt đầu việc này vào lúc 3 giờ 30 phút chiều. Số lượng bóng bay chuẩn bị sẵn là khoảng 100 quả, cùng ba bình khí heli. Một bình có thể dùng cho khoảng 40 quả bóng, anh ta đã chuẩn bị lượng khí dồi dào một chút cho thoải mái. Khi tôi cho anh ta xem bức ảnh bình khí được tìm thấy trong bãi cỏ đó, anh ta nói nó chắc chắn là bình khí của anh ta.”

Kishitani vừa nhìn phần ghi chép của mình vừa nói.

Là một cán bộ tổ dân phố, Morimoto có nhiều việc lật vật phải làm, đa số thời gian anh ta không ở nơi để đồ đạc. Ngoài Morimoto ra ở đó không còn ai khác phát bóng bay cả, anh ta luôn mang theo bóng bay bên mình, nhưng bình khí thì bị bỏ lại, không ai trông coi.

Lần đầu tiên anh ta rời khỏi nơi để đồ đạc là vào 4 rưỡi chiều.

Khoảng 15 phút sau anh ta quay lại, định phát đợt bóng bay mới thì chợt cảm thấy kỳ lạ. Anh ta vừa mới thay bình khí khi nãy, vậy mà lúc này bình lại rỗng, không bơm được khí ra nữa. Nhìn kỹ lại, anh ta nhận ra đó là chiếc bình đầu tiên mà anh ta đã dùng hết. Lòng

cảm thấy nghi hoặc nhưng anh vẫn dùng bình khí mới, tiếp tục phát bóng bay. Cuối cùng, anh đã phát xong khoảng 60 quả bóng bay, không bị thiếu khí heli nên không bị tổn hại gì.

“Anh Morimoto nhận ra trong lúc rời khỏi nơi để đồ, bình khí thứ hai của anh ta đã bị đánh cắp. Nhưng vì vẫn đủ khí heli để dùng, và lại nghĩ rằng không cần cho các cán bộ tổ dân phố khác biết về sự cố đó nên cho tới hôm nay anh ta chưa hề kể với ai.” Kishitani ngẩng đầu khỏi cuốn sổ tay. “Nghe anh ta kể tôi thấy rất thuyết phục. Có lẽ anh ta không nói dối đâu.”

Kusanagi sắp xếp lại nội dung mình vừa nghe được trong đầu.

“Nghĩa là bình khí bị trộm trong khoảng từ 4 rưỡi tới 4 giờ 45 phút chiều. Khoảng cách từ công viên nơi diễn ra cuộc thi hát tới hiện trường vụ án mạng là bao xa?”

“Khoảng 3 ki lô mét ạ.” Như thể đoán trước được câu hỏi của Kusanagi, Kishitani lập tức đáp. “Thi thể của Hasunuma được tìm thấy lúc 5 rưỡi chiều. Nếu không dùng ô tô thì không thể di chuyển kịp trong thời gian đó được.”

“Thế ư...”

Kusanagi nghĩ, với tình tiết này Takagaki Tomoya đã được loại bỏ hoàn toàn khỏi diện tình nghi rồi. Vì lúc 4 giờ chiều, Takagaki Tomoya đang ở quán bia cùng đồng nghiệp.

Và...

Vợ chồng Niikura cũng vô tội. Hai vợ chồng họ làm ban giám khảo của cuộc thi hát bắt đầu từ 5 giờ chiều. Dù có dùng ô tô, họ cũng không thể gây án được.

“Đầu tiên phải tìm nhân chứng đã. Kịch bản đẹp nhất là tìm được người mục sở thị vụ trộm bình khí, còn nếu không chắc cũng sẽ gặp

được ai đó đã thấy người mang theo đồ đáng ngờ bên mình. Gì chứ vác theo đồ cồng kềnh ở trong hội trường thì hát thì sẽ nổi bật lắm.

Rồi kiểm tra hình ảnh từ camera an ninh ở công viên và quanh đó nữa. Bãi đỗ xe tiền xu thì chắc chắn có lắp camera, hãy kiểm tra chỗ đó trước. Thấy ai khả nghi, thì phải điều tra triệt để để tìm ra danh tính của người đó.”

“Vâng ạ.” Kishitani lúi sủ tay ra.

“Utsumi.” Anh nói với viên nữ cảnh sát cấp dưới ngồi cạnh mình.

“Ngoài ra cô có ý tưởng nào không?”

“Hôm đó có cuộc diễu hành, đường chính bị cấm đi lại.” Utsumi Kaoru điềm tĩnh nói. “Người qua lại cũng đông, nếu đi bằng ô tô từ công viên tới hiện trường vụ án thì sẽ có khá ít tuyến đường để lựa chọn. Rất có thể chiếc xe đấy đã bị hệ thống N-system ghi hình ở một chỗ nào đó rồi ạ.”

“Ý kiến rất hay! Hãy thông báo với Phòng Cảnh sát Kikuno và lọc ra tất cả những xe ô tô đã được hệ thống N-system ghi hình lại quanh hiện trường vụ án trong khoảng 4 rưỡi tới 5 giờ chiều ngày hôm đó cho tôi.” Kusanagi hứng khởi nói.

“Vâng.” Tuy đáp vậy những biểu cảm trên mặt Utsumi Kaoru không sáng lên chút nào. Trong đó có vẻ đang suy nghĩ chuyện gì khác.

“Sao thế? Cô còn bận tâm chuyện gì à?”

“Vâng, tôi vẫn thắc mắc. Tại sao thủ phạm phải dùng cách thức phiền phức này chứ?”

“Vẫn chuyện đó ư?” Kusanagi chau mày. “Nghĩ mãi chuyện đó cũng chẳng giải quyết được gì. Chỉ cần bắt hung thủ khai ra là được.

Ngay cả Yukawa cũng đồng tình với tôi về chuyện đó.”

“Anh Yukawa ạ?”

“Tôi vừa gặp cậu ta tối qua.”

Kusanagi kể lại cuộc trò chuyện giữa hai người trong quán rượu sang chảnh đó cho Utsumi Kaoru nghe. “Một khi đã tìm được vật chứng thì sau đó chỉ cần thận trọng hành động là được. Ta sẽ cử thật nhiều người đi điều tra. Bằng mọi cách, phải tìm ra kẻ đã mang bình khí heli từ công viên tới hiện trường vụ án.”

Sau khi lên dây cót tinh thần cho cấp dưới, Kusanagi nhìn đồng hồ. Chuyên án điều tra đã chính thức được thành lập nên chẳng mấy mà Mamiya sẽ tới đây. Anh nghĩ, nếu không có kết quả gì để báo cáo lại thì anh chẳng còn mặt mũi nào nhìn mặt sếp nữa.

Ngước nhìn tòa nhà màu xám, Kaoru hít vào một hơi thật sâu. Chính cô cũng không hiểu tại sao bản thân lại căng thẳng thế này. Ngay cả lúc thẩm vấn những nghi phạm mặt mũi dữ dằn, cô cũng không sợ hãi đến thế.

Cô tới gần cửa vào tòa nhà, ngắm tấm biển treo trên tường. “Viện Nghiên cứu nguyên liệu kim loại Trường Đại học Teito”, vẻ lạnh lùng từ nét chữ cổ điển này như đang lựa chọn những vị khách ghé thăm nó.

Cô bước vào bên trong, phía bên phải có cửa sổ của phòng bảo vệ. Một bác bảo vệ đầu bạc trắng đang ngồi trong đó.

Cô làm thủ tục theo hướng dẫn, rồi đeo thẻ ra vào tòa nhà lên cổ.

Cô hỏi bác bảo vệ nơi mình muốn tới, bác ta trả lời cộc lốc, “Căn phòng phía trong cùng trên tầng ba ấy.”

Cô vào thang máy lên tầng ba, bước đi trên hành lang dài. Giữa đường, cô đi ngang qua mấy người mặc đồ lao động. Họ không mặc áo choàng trắng, và cảnh tượng đó thật mới mẻ với cô.

Trên những cánh cửa có đề chữ “Khoa Nghiên cứu vật lý từ học”, bên dưới có kèm theo dòng chữ “Phòng nghiên cứu số một” hoặc “Phòng nghiên cứu số hai”. Kaoru dừng bước, kiểm tra lại tin nhắn.

Phòng cô cần tới là “Khoa nghiên cứu vật lý từ học, phòng chủ nhiệm”.

Đúng như lời bác bảo vệ, căn phòng này nằm ở cuối hành lang.

Kaoru hít thêm một hơi sâu rồi gõ cửa.

“Mời vào.” Giọng nói ấy vang lên đầy hoài niệm trong tai Kaoru.

“Xin phép anh.” Cô nói rồi mở cửa ra. Ngay phía trước là bộ xô pha có vẻ được dùng để tiếp khách. Người đang ngồi bên chiếc bàn phía sau bộ xô pha đó xoay ghế lại.

“Chào cô.”

Kaoru hít vào một hơi, cúi đầu nói, “Lâu rồi mới gặp anh ạ.”

Yukawa Manabu chậm rãi đứng lên.

“Tôi bất ngờ khi thấy cô liên lạc đấy. Chuyên án điều tra vừa được thành lập, cô chắc phải bận rộn lắm.”

“Đúng vậy. Thế nên như tôi đã nói trong tin nhắn, hôm nay tôi tới đây không phải chỉ để chào hỏi anh đâu ạ.”

“Không cần chào hỏi gì cả. Cô cứ nói vào chủ đề chính đi.”

Yukawa ngồi xuống xô pha, chỉ tay về phía ghế đối diện.

“Cảm ơn anh.” Kaoru nói, ngồi xuống ghế. “Anh đã nghe đội trưởng nói về cách thức sát hại Hasunama Kanichi rồi đúng không ạ?”

“Nghe cô gọi đội trưởng làm tôi không biết cô đang nói về ai đấy.” Yukawa khẽ nheo mắt sau cặp kính. “Tôi có nghe kể rồi. Dùng túi ni lông và khí heli đúng không?”

“Anh nghĩ sao về việc này ạ?”

“Cô muốn hỏi điều gì? Nếu muốn hỏi cách thức đó có khả thi về mặt khoa học không, thì có thể nói nó khá khả thi đấy.”

“Nhưng nó hơi khác so với suy luận của anh ạ.”

“Chuyện thường tình thôi. Trong thế giới khoa học có vô số các giả thuyết được sinh ra, và hầu hết các giả thuyết này đều bị phủ nhận.”

“Anh không thấy thắc mắc ư?”

“Thắc mắc? Ý cô là sao?”

“Rằng có phải hung thủ thực sự đã dùng tới cách thức đó hay không ấy.”

Cầm Yukawa khẽ động. Anh chăm chú nhìn Kaoru như đang quan sát với ánh mắt của một nhà khoa học.

“Sao vậy ạ?”

“Tôi nghe Kusanagi kể rồi. Nghe nói cô đã phản bác lại suy luận của tôi về cách thức gây án. Cô thắc mắc tại sao hung thủ lại phải dùng tới cách thức công kênh ấy, và rằng cô không hiểu được mục đích của hắn.”

“Đúng, tôi đã nói vậy. Nhưng nghe đội trưởng giải thích tôi đã hiểu ra. Hung thủ sẽ có lợi nếu làm theo cách anh đã suy luận. Tôi rất khâm phục khi anh có thể suy luận ra rằng biết đâu hung thủ đã biến căn phòng nhỏ ở hiện trường thành phòng hơi ngạt.”

“Thật vinh hạnh khi được cô khen ngợi, nhưng mọi suy luận dù hay ho tới đâu cũng chẳng có ý nghĩa gì nếu nó chệch hướng.”

“Chệch hướng ư... Có thật là chệch hướng không ạ? Tôi có cảm giác suy luận của anh mới là đúng.”

Yukawa hít thở sâu tới mức lồng ngực anh phập phồng lên xuống, anh nhìn Kaoru.

“Cô dựa vào điều gì mà nghĩ vậy?”

“Đầu tiên là chất và lượng của thuốc ngủ. Suy đoán từ thành phần thuốc ngủ tìm thấy trong máu, có thể nói loại thuốc ngủ Hasunuma uống không mạnh lắm, lượng thuốc uống vào cũng không nhiều. Dù có ngủ thiếp đi, giấc ngủ của gã cũng không sâu, nếu bị chạm vào người khả năng cao gã sẽ tỉnh giấc. Nếu tính tới việc gã sẽ tỉnh dậy giữa quá trình phạm tội, thì cách thức anh nghĩ ra sẽ chắc chắn hơn

cách thức còn lại. Mà không, thậm chí tôi còn nghĩ rằng sau khi khóa cửa lại, hung thủ đã gây ra tiếng động lớn, cố tình đánh thức Hasunuma nữa.”

“Cố tình đánh thức ư?” Yukawa chau mày. “Mục đích của việc làm đó là gì?”

“Để khiến Hasunuma sợ hãi.”

“Sợ hãi...” Yukawa ngạc nhiên mở tròn mắt, lưng dựng thẳng dậy. “Ý tưởng mới mẻ thật.”

“Tôi đang nói với giả định rằng động cơ giết Hasunuma là để trả thù. Tôi đã thử nghĩ xem nếu người thân mình bị giết, tôi sẽ muốn trả thù như thế nào. Nếu là tôi, chắc chắn tôi sẽ không trùm túi ni lông lên đầu gã rồi dùng khí heli làm gã chết ngạt như vậy. Nhưng lý do không phải là vì cách thức đó rườm rà, phiền phức. Anh nghĩ là vì sao?”

“Tôi không biết.” Yukawa lắc đầu.

“Nói thực với anh, gần đây việc tự sát bằng khí heli đã được biết tới rộng rãi trên mạng. Anh có biết vì sao không?”

Yukawa suy nghĩ một chút rồi lầm bầm như nói với chính mình:

“Vì có thể chết một cách nhẹ nhàng... ư?”

“Đúng vậy.” Kaoru gật đầu. “Nếu nhanh, chỉ một hơi hít vào là bất tỉnh, rồi cứ như vậy mà mất mạng. Cách này được nhiều người muốn tự sát để mất tới bởi họ hầu như sẽ không phải chịu đau đớn gì cả. Hung thủ liệu có chọn cách thức nhẹ nhàng đó để giết kẻ mình căm hận không? Nếu là tôi, tôi sẽ chọn một cách thức khiến cho gã sợ hãi và đau đớn hơn thế.”

“Cô nói có lý.” Nói rồi Yukawa bắt chéo cặp chân dài. “Không tầm phào chút nào. Rất hợp lý và thuyết phục.”

“Thế nên tôi nghĩ giả thuyết của anh mới đúng sự thực. Sau khi cố tình đánh thức Hasunuma, hung thủ bắt đầu bơm khí heli vào phòng. Nồng độ khí ô xy giảm dần từng chút một, chẳng mấy chốc Hasunuma bắt đầu thấy đau đầu, buồn nôn. Hơn nữa gã đang bị nhốt kín, tôi nghĩ gã đã sợ hãi lắm.”

“Một hình thức xử tử hình tương xứng với tên tội phạm giết người tàn bạo. Ý tưởng rất độc đáo, nhưng có một điểm khó khăn.

Đó là sẽ cần tới lượng khí heli rất lớn.”

“Quả nhiên là chuyện đó.” Kaoru cắn môi. “Bình khí dùng để thổi quả bóng bay khổng lồ kia vẫn bình thường, còn nếu hung thủ tự đi mua bình khí cao áp thì sẽ để lại dấu vết...”

Nói tới đó không hiểu sao nét mặt Yukawa chợt dần ra đầy vui vẻ.

“Có chuyện gì vậy ạ?”

“Không có gì, lâu lắm mới gặp lại cảnh này nên tôi thấy hoài niệm thôi. Một nữ cảnh sát trẻ tuổi xinh đẹp đang đứng trước mắt tôi và khiến tôi phải vò đầu bứt tai tìm câu trả lời.”

“Tôi có còn trẻ lắm đâu.”

“Vậy là cô không phủ định ý ‘xinh đẹp’ nhỉ?”

Kaoru lờm vị học giả vật lý mà cô quen biết đã lâu.

“Nếu anh muốn trêu cười tôi thì tôi đi về đây.”

“Đội của cô đã điều tra được gì thêm về bình khí được tìm thấy kia chưa?” Yukawa phớt lờ câu nói của Kaoru, hỏi.

“Chúng tôi đã tìm hiểu được rằng nó được dùng ở công viên Kikuno trong ngày diễn ra cuộc diễu hành, và khoảng thời gian nó bị mất cắp. Người dùng nó trước đó có chứng cứ ngoại phạm.”

“Một thu hoạch lớn đấy chứ, nhưng có vẻ cô không nghĩ thế nhỉ?”

Kaoru thờ dài.

“Từ hôm qua, người của chúng tôi đã tỏa ra tìm xem có nhân chứng nào bắt gặp vụ trộm bình khí không, có thấy ai khả nghi mang theo túi đồ có thể chứa bình khí đó không, camera an ninh gần đây có ghi được hình ảnh gì liên quan tới việc này không... Hôm nay chúng tôi cũng tổ chức tìm kiếm từ sáng. Nhưng không thu được kết quả gì.”

“Vất vả thật. Hôm đó khán giả tứ phương đổ về từ sáng, người đi lại tràn lên cả hai bên đường. Có khác nào tìm kim dưới đáy biển chứ.”

“Nếu bình khí đó được dùng để gây án, thì để kịp thời gian, chắc hẳn hung thủ đã dùng tới ô tô. Để đi từ công viên tới hiện trường gây án, hẳn sẽ phải chạy ngang qua một con đường lớn. Một thiết bị giám sát thuộc hệ thống N-system được lắp đặt tại giao điểm giữa hai con đường này, chúng tôi đang điều tra danh tính những người ngồi trên xe đi qua điểm này trong khung giờ thủ phạm gây án ạ...”

“Nghĩa là cảnh sát chưa xác định được các đối tượng có khả năng liên quan tới vụ án?”

“Vâng. Vừa rồi anh nói đó là một thu hoạch lớn, nhưng tôi cảm thấy ngược lại. Sau khi tìm thấy bình khí ấy, tôi cảm thấy việc điều tra trái lại đã trở nên rối rắm hơn nhiều.”

Yukawa khoanh tay, dựa lưng vào ghế sofa.

“Phát ngôn của cô nghiêm trọng đấy.”

“Chuyện này tôi nói ở đây thôi, anh đừng kể lại cho ai nhé.”

Kaoru thấp giọng nói. “Anh đã nghe kể về nơi tìm thấy bình khí heli chưa ạ?”

“Kusanagi kể nó được tìm thấy ở một bụi cỏ nào đó.”

“Nó được tìm thấy giữa bụi cỏ cách hiện trường khoảng 20 mét ạ. Nếu tìm kiếm thứ gì đó, cảnh sát thường sẽ điều tra trong bán kính ấy. Vứt đồ như thế chẳng khác nào lạy ông tôi ở bụi này cả. Hơn thế trong đó còn có cả tóc của Hasunuma. Trên bình khí có dấu vân tay, rất dễ dàng xác định được nơi chốn và khoảng thời gian nó bị đánh cắp. Mọi thứ thuận lợi một cách quá mức. Nếu phán đoán hành động của hung thủ dựa trên chứng cứ ấy, sẽ có nhiều người có được bằng chứng ngoại phạm... Như các khách quen của quán Namikiya chẳng hạn.”

“Đúng là chỉ nên nói chuyện này ở đây thôi. Vì sau này tôi vẫn còn muốn lui tới quán Namikiya nữa.”

“Xin lỗi anh. Nghe đội trưởng của tôi nói giờ anh cũng trở thành khách quen của quán rồi ạ?”

“Món nướng tổng hợp ở đó ngon lắm.” Sau khi nói với vẻ mặt thoải mái và hài lòng, biểu cảm trên mặt Yukawa chợt đanh lại. “VẬY cô muốn nói bình khí heli đó là vật chứng giả, được hung thủ chuẩn bị để làm rối cuộc điều tra đúng không?”

“Tôi nghĩ vậy. Thực tế hung thủ đã dùng một bình khí heli khác, và bình khí đó đương nhiên đã được vứt ở một nơi khác. Có điều...”

Kaoru nghiêng đầu. “Dù như vậy, tôi vẫn thấy nghi hoặc về cách thức gây án. Tại sao hung thủ nhất quyết dùng khí heli như vậy? Sự nhất quyết đó từ đâu mà ra?”

“Tại sao hẳn nhất quyết dùng khí heli ư?” Nói xong câu đó, Kaoru thấy Yukawa lặng đi một nhịp. Anh nhìn lên không trung với ánh mắt nghiêm túc, sau đó thở một hơi thật dài.

“Anh định nói gì ạ?” Kaoru hỏi.

“Tình trạng ở hiện trường là như thế này, một tấm bạt được trải trên nền nhà, bên trên đó có trải đệm và chăn, Hasunuma nằm ngã trên

đó.”

“Vâng, tôi biết. Chuyện đó có gì bất thường ư?”

Nhưng Yukawa không trả lời ngay, anh chìm vào suy nghĩ. Nét mặt anh lúc này là nét mặt của một nhà khoa học.

“Anh Yukawa...” Kaoru gọi.

“Chờ tôi một chút.” Nhà vật lý học đưa tay lên, ngăn cô lại.

Trạng thái đó diễn ra trong khoảng 1 phút, sau đó Yukawa ngẩng mặt lên.

“Tôi muốn cô điều tra giúp vài việc. Mấy việc này chắc hỏi lại bên khám nghiệm là biết thôi.”

“Việc gì cơ ạ?” Kaoru vội lấy sổ tay ra.

“Có mấy việc cơ, lát tôi sắp xếp lại rồi nói với cô. Trước đó tôi muốn hỏi cô chuyện này. Tôi thấy Kusanagi từ đầu đã nhận định rằng vụ án này liên quan tới cái chết lạ thường của Namiki Saori, nhưng mọi người đã tính tới các khả năng khác chưa?”

“Khả năng khác là khả năng nào ạ?”

“Ý tôi là ngoài họ ra, chắc cũng có những người khác căm hận Hasunuma nữa. Thực tế, chính bản thân Kusanagi cũng có cảm xúc đặc biệt với Hasunuma mà.”

Kaoru hiểu điều Yukawa muốn nói.

“Vụ án 23 năm trước... ừm...” Cô mở sổ tay ra, xem lại tên nạn nhân. “Anh muốn nói tới người nhà của cô bé Motohashi Yuna à?”

“Rất có thể là họ, đúng không?”

“Đúng vậy, nhưng tôi nghĩ khả năng này khá thấp.”

“Tại sao?”

“Đơn giản thôi. Là vì thời gian trôi qua quá lâu rồi. Vụ án đó quá thực rất tàn nhẫn. Phán quyết cuối cùng lại rất vô lý, người nhà nạn nhân hẳn đã vô cùng bất hận. Nhưng nếu họ ra tay trả thù, tôi nghĩ họ đã thực hiện từ sớm rồi, chứ không chờ tới lúc này đâu.”

“Cái đó phải hỏi người trong cuộc mới biết được. Có thể họ có lý do riêng nào đó. Dù sao, tôi cũng không thể tán thành việc loại trừ khả năng ấy... Cô có báo cáo lại với Kusanagi về việc tới đây ngày hôm nay không?”

“Tất nhiên là có ạ.” Kaoru đáp. “Tôi không có lý do gì phải giấu cả.”

“Nếu thế, hãy chuyển lời giúp tôi. Bảo cậu ấy rằng dù ban đầu cậu ấy không có kế hoạch này, nhưng cậu ấy nên điều tra hoàn cảnh hiện tại của gia đình nạn nhân và những người liên quan tới vụ án 23 năm trước. Có thể cậu ấy sẽ tìm thấy chìa khóa kết nối tới vụ án lần này. Mà không, chắc chắn cậu ấy sẽ tìm thấy.”

Kaoru cảm thấy kỳ lạ khi nghe giọng nói đầy tự tin ấy.

“Có điều gì đó khiến anh tin chắc như vậy ư? Có thể cho tôi biết lý do anh quả quyết như vậy được không?”

“Lý do đó là...” Yukawa dựng ngón tay trở lên. “Nếu giả thuyết mới tôi vừa dựng lên là đúng, thì cách suy luận hiện tại sẽ thiếu mất một mảnh ghép để hoàn chỉnh. Và mảnh ghép đó chỉ tồn tại trong quá khứ mà thôi.”

Có tiếng cười lớn vang lên trên đỉnh đầu, Natsumi rời mắt khỏi điện thoại, nhìn lên ti vi. Hiện lên trên màn hình tinh thể là hình ảnh một diễn viên hài đang bơi trên dòng sông bản. Chương trình mà các nghệ sĩ phải thử sức trong nhiều lĩnh vực này có tỉ lệ khán giả theo dõi rất cao. Tối nay là lần đầu Natsumi mở kênh này, nhưng nó thật sự nhàm chán nên cô lại lập tức vùi đầu vào các trang mạng xã hội.

Đồng hồ chỉ gần 8 giờ tối. Dù không có khách quán vẫn bật ti vi, đó là phong tục từ xưa ở quán Namikiya. Họ làm thế là để khi khách bước vào, không khí trong quán không bị im lìm quá. Bình thường giờ này quán luôn mở kênh NHK. Nhưng hôm nay cô chuyển kênh là vì không muốn xem chương trình tin tức. Dù tin tức đó không liên quan tới gia đình Natsumi, nhưng lúc này cô không muốn nghe tin về các vụ tai nạn hay vụ án chút nào.

Sau ngày Hasunuma chết, quán nhà cô vắng khách hơn hẳn. Chỉ có lúc 7 giờ là có vài khách tới, còn ngoài khung giờ ấy thì vắng tanh.

Hẳn là mọi người nghĩ chủ quán này là tội phạm giết người nên mới muốn tránh càng xa càng tốt như vậy. Dẫu thế nhà cô cũng chẳng thể treo biển lên mà thanh minh rằng “Gia đình chủ quán có bằng chứng ngoại phạm”.

Natsumi nhìn thấy bóng người phía bên kia của lưới. Cô đứng dậy khỏi ghế trước khi cửa được mở ra.

Người bước vào là Yukawa. “Chào chú ạ,” Natsumi cố chào với giọng thật tươi tỉnh.

Yukawa nhìn qua một lượt trong quán rồi chọn chiếc bàn bốn người ngồi.

“Cho chú bia và món nướng tổng hợp nhé. Và cả 1 suất cơm cá thu hầm tương miso nữa.” Vừa lau tay bằng chiếc khăn Natsumi đặt

xuống bàn, Yukawa vừa nói.

“Vâng ạ.”

Cô vào bếp báo món ăn khách gọi cho bố, rồi đặt món ăn kèm, bia và cốc lên khay, bưng tới bàn Yukawa. Món ăn kèm hôm nay là thạch nưa cay.

“Thật hiếm thấy chú tới đây vào giờ này.”

“Hôm nay chú mãi nói chuyện với một vị khách mấy năm mới gặp nên tới trễ hơn mọi khi.”

“Thế ạ? Khách tới chỗ chú thì chắc là một nhà vật lý học rồi?”

“Không, có thể nói vị khách này một chủng người trái ngược hoàn toàn với bọn chú.” Yukawa tháo kính xuống, lấy mảnh vải trong túi áo ngực ra lau mắt kính. “Một cảnh sát điều tra.”

“Ơ... Giờ này vẫn có cảnh sát tới tìm chú ạ?”

Hôm trước Natsumi đã nghe Yukawa kể có cảnh sát tới tìm anh để hỏi về chứng cứ ngoại phạm của cô.

“Chú bảo khách mấy năm không gặp rồi mà. Vị cảnh sát này khác. Là một người chú quen từ trước.”

“Ồ...”

Một nhà vật lý học và một cảnh sát điều tra ư... Điểm kết nối giữa họ là gì nhỉ, Natsumi nghĩ bụng.

“Mà này, tối nay anh Tojima đã tới đây chưa cháu?” Yukawa sửa lại kính, hỏi.

“Bác Tojima ạ? Dạ chưa, tối nay bác ấy chưa đến. Có thể lát nữa bác ấy sẽ đến ạ. Chú có chuyện gì muốn gặp bác ấy à?”

“Không có gì, chú chỉ muốn có một người để nói chuyện cùng thôi. Trong số khách quen của quán, chắc chỉ có anh ấy tới đây vào giờ này.”

“Dạ vâng.”

Sau khi Hasunuma chết, Tojima vẫn tới quán hàng ngày giống như trước đây, thi thoảng lại hỏi Natsumi xem tình hình có gì thay đổi không. Bác ấy không nói ra, nhưng có lẽ cũng lo lắng cho gia đình mình lắm, thật đáng quý, Natsumi nghĩ.

Lúc Tojima tới, Yukawa đã sắp ăn xong suất cơm. “Ồ, chào giáo sư. Tôi có thể ngồi cùng anh được không?” Vừa nói, Tojima vừa kéo chiếc ghế ở phía đối diện ra.

“Mời anh.” Yukawa mỉm cười, gật đầu.

Tojima gọi bia như mọi khi.

“Chú Yukawa đợi bác Tojima mãi đấy ạ. Chú ấy bảo muốn có người nói chuyện cùng ạ.”

Natsumi nói, nét mặt Tojima lập tức hớn hờ.

“Thật vinh hạnh. Nếu anh muốn nói chuyện với một ông già như tôi thì lúc nào tôi cũng sẵn sàng. Có điều chuyện đao to búa lớn là tôi chịu đấy. Tôi không chơi cá độ, cũng không có sở thích đặc biệt nào cả.”

“Sở thích của anh là công việc ư?”

“Nói cho ngẫu thì là như vậy.” Tojima sờ sờ đằng sau mái tóc vuốt ngược của mình.

“Vậy chúng ta nói chuyện công việc đi.” Yukawa nói. “Lần trước anh kể công ty của anh làm về thực phẩm chế biến sẵn nhỉ? Sản phẩm chủ lực là gì vậy?”

“Ô, chuyện đó à.” Tojima uống một ngụm bia với vẻ rất ngon miệng. Sản phẩm đem lại doanh thu lớn nhất cho Công ty tôi là thực phẩm đóng trong túi nhựa mỏng. Chúng được bảo quản ở nhiệt độ thường. Thế nên thời đại mà việc bán hàng qua mạng bùng nổ như hiện nay, chúng rất được ưa chuộng. Hương vị của chúng cũng không tệ chút nào. Tuy không thể so sánh với đồ ăn ở quán Namikiya, nhưng độ ngon của chúng có thể sánh ngang các hàng quán bình thường đấy.”

“Ra vậy. Thực phẩm đông lạnh thì sao?”

“Đương nhiên là có.” Tojima gật đầu. “Nó cũng là thực phẩm chủ lực của công ty tôi, ngang với thực phẩm đóng túi nhựa mỏng. Trong đó, cơm rang và há cảo là hai mặt hàng bán chạy nhất.”

“Chỗ anh dùng loại tủ lạnh nào vậy?”

“Loại tủ lạnh á? Là sao...?”

“Thì tôi thấy có rất nhiều loại, tủ lạnh theo phương thức nén khí trực vít này hoặc nén khí pít tông. Xưởng của anh Tojima đang sử dụng loại nào?”

Tojima “Ồ” một tiếng, lưng ngả ra sau.

“Học giả có khác, mối quan tâm của anh thật khác người thường.

Anh quan tâm tới những chuyện kiểu đó sao?”

“Xin lỗi anh, tôi vẫn hay bị nói là lập dị mà.”

“Thú vị thật. Ừm, câu hỏi của anh là gì ấy nhỉ?”

“Xưởng của anh đang dùng loại tủ lạnh nào?”

“À, phải rồi. Tủ lạnh chính của chúng tôi là một tủ lạnh nén khí trực vít.”

“Nghĩa là ngoài tủ lạnh chính đó, bên anh có cả những loại tủ lạnh khác nữa à?”

“Vâng, chúng tôi dùng tủ lạnh theo mục đích sử dụng...”

“Màng tế bào của thực phẩm sẽ khó bị phá hủy hơn nếu chúng được cấp đông trong thời gian ngắn. Hẳn là các anh đang dùng một loại tủ lạnh đặc thù nào đó để có được những sản phẩm tuyệt hảo đúng không?”

“Chà, anh biết rõ thật...” Natsumi cảm thấy tông giọng của Tojima hơi thấp xuống một bậc.

Có tiếng cửa lưới gỗ mở ra lạch cạch. Natsumi nhìn ra cửa, một người phụ nữ trung niên đang bước vào. Người này thì thoảng lại tới, nhưng chưa đến mức là khách quen của quán. Người phụ nữ giơ bốn ngón tay lên, “Chúng tôi có bốn người, không sao chứ?”

“Dạ không sao. Xin mời quý khách ạ.” Natsumi mời họ tới chiếc bàn dành cho sáu người ngồi.

Theo sau vị khách nữ, ba người phụ nữ khác cũng sần sần tuổi vị khách nọ lần lượt bước vào. Chờ họ yên vị, Natsumi bèn bưng khăn ướt ra, hỏi họ gọi món gì. Từ cách nói chuyện của họ, có thể thấy họ là một nhóm bạn khá thân với nhau. Dường như họ vừa cùng nhau đi xem kịch về. Có lẽ vì phấn khích nên ai nấy đều nói khá to, và dường như họ rất thích tám chuyện.

Sau đó, Natsumi phải đi qua đi lại giữa bàn họ và nhà bếp nên không nghe được nội dung cuộc nói chuyện giữa Yukawa và Tojima nữa. Nhìn qua thì thấy cuộc nói chuyện có vẻ không được sôi nổi cho lắm. Natsumi còn cảm thấy nét mặt Tojima hơi đanh lại.

Không lâu sau Yukawa giơ tay lên, gọi Natsumi tới tính tiền.

Trả tiền xong, nhà vật lý học quay sang nói với Tojima, “Cảm ơn anh vì đã dành thời gian quý giá cho tôi.” Nói rồi Yukawa rời khỏi quán.

Tojima cũng bảo “Natsumi ơi, tính tiền giúp bác”, Natsumi tính tiền rồi mang mảnh giấy ghi số tiền tới bàn Tojima.

“Anh Yukawa tới quán lúc mấy giờ thế cháu?” Vừa lấy mấy tờ 1000 yên trong ví ra, Tojima vừa thấp giọng hỏi.

“Khoảng 8 giờ ạ.”

“Không phải anh ta thường tới sớm hơn sao?”

“Vâng, chú ấy bảo hôm nay mãi nói chuyện với một người quen lâu năm nên tới trễ ạ.” Natsumi cũng thấp giọng đáp. “Nghe nói người quen ấy là một cảnh sát điều tra ạ.”

“Cảnh sát điều tra ư?” Lòng mào Tojima khẽ động. “Một học giả và một cảnh sát điều tra sẽ nói chuyện gì với nhau nhỉ?”

“Chuyện đó cháu không hỏi kỹ ạ.”

Tojima lặng thinh, chìm vào suy nghĩ.

Natsumi cầm tiền thừa trở lại bàn Tojima, anh không đếm lại mà cất vào ví luôn, rồi không nói không rằng đi vào sâu phía trong quán.

Anh đứng trước quầy, nói gì đó với Yutaro đang ở trong bếp.

Sau đó Tojima rời khỏi quầy, chào tạm biệt Natsumi rồi ra khỏi quán.

Natsumi nhìn vào bếp. Yutaro đang làm món chiên.

“Bố ơi, bố vừa nói chuyện gì với bác Tojima thế ạ?”

“Không có gì. Mấy chuyện vô thưởng vô phạt ấy mà.” Yutaro đáp, tay vẫn không ngừng lại.

Natsumi bắt gặp ánh mắt của Machiko ở phía trong. Mẹ cô bé hơi nghiêng đầu. Có lẽ chị cũng không nghe thấy cuộc trao đổi giữa chồng và Tojima.

“Này, đầu óc em lơ đãng gì thế?” Yutaro nói với vợ. “Mau tay lên kéo nguội hết bây giờ.”

“À, vâng ạ...” Lúc đó Machiko đang đặt trứng cuộn lên đĩa.

“Món ăn xong rồi đấy. Natsumi, con bùng ra đi.” Yutaro nói với giọng hơi bức bối, anh đặt đĩa cá nục chiên xù lên quầy.

Cậu thay sang bộ đồ nỉ mặc ở nhà trong phòng riêng rồi trở lại phòng ăn, trên bàn các món ăn đã được bày ra. Trên chiếc đĩa lớn là món thịt lợn rang gừng, còn đĩa nhỏ là món cải bó xôi luộc dầm nước tương. Ngoài ra còn có món canh mi sô đậu hũ. Sự kết hợp này giống như một bữa ăn gia đình kiểu mẫu vậy.

Tomoya ngồi xuống ghế, đặt điện thoại lên bàn, nói, “Con mời mẹ ăn cơm.”

“Ăn đi con.” Bà Rie đặt bát cơm trước mặt con trai. “Thật hiếm thấy con về muộn như hôm nay.”

“Gần hết giờ làm trưởng phòng con lại đổi ý, muốn phần thiết kế phải xong trước sáng mai. Tất nhiên ai chẳng muốn làm hài lòng khách hàng nhưng cũng phải nghĩ cho nhân viên một chút chứ.”

Cậu thở dài, vươn tay gấp món thịt lợn rang gừng. Chiếc đồng hồ treo tường chỉ gần 10 giờ tối. Rất hiếm khi cậu phải làm thêm quá 2 tiếng đồng hồ.

“Vất vả cho con rồi.”

Bà Rie đã ăn từ trước lúc này đi về phía bồn rửa, bắt đầu rửa chén bát. Tomoya cảm thấy đã lâu rồi cậu mới ngắm bóng lưng mẹ thế này. Tháng trước mẹ cậu đã bước qua tuổi 50, tóc bạc đã nhiều lên đáng kể. Hoặc là vì bà quá bận rộn, không có thời gian tới tiệm làm tóc chẳng?

Bà Rie nấu ăn rất ngon. Món thịt lợn rang gừng tối nay hơi mặn, nhưng nếu ăn kèm bắp cải thái sợi xếp đầy trên đĩa thì vị lại rất vừa phải. Tomoya thấy rất ngon miệng.

Lúc Tomoya đưa miếng cơm cuối cùng của bát đầu tiên lên miệng, chiếc điện thoại trên bàn chọt reo vang. Nhìn số điện thoại gọi đến, cậu ngạc nhiên. Cuộc gọi từ Tojima.

Cậu đứng lên, cầm điện thoại ra hành lang.

“Cháu Takagaki đây ạ.” Cậu nói nhỏ.

“Tôi Tojima đây. Giờ cậu có tiện nghe điện thoại không?” Giọng nói trầm thấp khiến Tomoya cảm thấy có thứ gì đó không bình thường.

“Vâng, có chuyện gì thế ạ?”

“Sau hôm đó ở chỗ cậu có gì thay đổi không? Cảnh sát có tìm tới nữa không?”

“Dạ, không ạ...”

“Thế à? Thế thì tốt.”

“Có chuyện gì thế chú?”

“Ừm...” Tojima ngừng lại một chút rồi nói tiếp, “Là chuyện về giáo sư.”

“Giáo sư... nào ạ?”

“Giáo sư Yukawa ấy. Chắc thỉnh thoảng cậu cũng gặp anh ta ở quán Namikiya đúng không?”

“À...” Tomoya bối rối trước cái tên cậu không ngờ tới. Cậu biết Yukawa. Chú ta hơi kỳ cục, nhưng hiểu biết rộng, nói chuyện rất xúc tích. “Có chuyện gì với chú Yukawa thế ạ?”

“Chúng ta nên thận trọng với anh ta.”

“Ơ, thận trọng là sao ạ?”

” “Không rõ nguồn con ra sao, nhưng dường như anh ta đang tìm hiểu nhiều chuyện quanh vụ án lần này. Nghe nói anh ta có người quen là cảnh sát điều tra. Rất có thể anh ta được cảnh sát nhờ do thám hộ.

“Chú ấy ư?”

Tomoya nhớ lại gương mặt Yukawa. Cậu không nghĩ Yukawa là kiểu người làm những việc như vậy.

“Mấy ngày tới cậu có dự định tới quán Namikiya không?”

“Quán Namikiya ấy ạ? Dạ không, cháu không định tới đó.”

“Nếu thế, thời gian tới cậu không nên đến đó thì hơn. Nếu cậu gặp Yukawa ở đó, có thể anh ta sẽ thăm dò cậu đấy. Tôi chỉ muốn nói những chuyện không liên quan tới vụ án, nhưng anh ta lại đột nhiên hỏi những chuyện tôi không ngờ tới. Anh ta cứ tỉnh bơ mà hỏi về những việc tôi làm trong ngày diễn ra diễn hành đấy.”

“Hỏi chú ấy ạ?”

“Ừ. Vì không lường trước được nên tôi hơi lúng túng. Điều làm tôi ngạc nhiên hơn cả là anh ta đã nhắc tới thứ đó. Anh ta đã hỏi về hệ thống cấp đông ở công ty tôi.”

“Tại sao chú ấy lại hỏi chuyện đó nhỉ...”

“Không biết nữa. Tóm lại chuyện là như vậy, nên cậu đừng lại gần anh ta thì hơn. Nếu anh ta gọi cậu và bảo muốn gặp, hãy lấy đại một cái cớ nào đó mà từ chối.”

“Dạ vâng ạ. Cháu sẽ thận trọng.”

“Ừ. Thế nhé, hẹn gặp lại cậu.”

Tojima định ngắt máy, Tomoya vội gọi. “A, chờ đã, chú Tojima.

Cháu vẫn thấy băn khoăn lắm.”

“Về cái gì cơ?”

“Thì, rốt cuộc chuyện gì đã xảy ra, ai đã làm gì vậy chú?”

Cậu nghe thấy tiếng thở dài.

“Chuyện này tôi đã giải thích nhiều lần rồi mà. Cậu không nên biết gì cả. Như thế tốt cho cậu hơn.”

“Nhưng mà...”

“Nghe này, Takagaki.” Tojima ngắt ngang lời Tomoya. “Như tôi nói lúc đầu, khi gặp chuyện bất khả kháng, cậu có thể nói ra sự thật.

Cậu không cần nói dối, cũng không cần giấu giếm gì cả. Thế nên cậu không nên biết những chuyện thừa thãi. Cậu hiểu chưa? Thôi, tôi ngắt điện thoại đây.”

Tomoya vẫn chưa phục. Nhưng cậu cũng không nghĩ ra được câu gì để phản đối. Cậu hiểu Tojima muốn điều tốt cho cậu.

Thấy cậu im lặng, Tojima liền ngắt máy. Gương mặt chán ghét những lời phàn nàn của lũ trẻ ranh của Tojima như hiện ra trước mắt cậu.

Tomoya quay lại phòng với tâm trạng ủ dột. Ngồi phía đối diện bàn ăn, bà Rie nhìn thẳng vào mặt cậu.

“Mẹ rửa bát xong rồi ạ?” Vừa nói Tomoya vừa ngồi xuống ghế, cầm đũa lên.

“Ai vừa gọi tới vậy?” Bà Rie hỏi.

“Một anh ở công ty con ạ. Hình như anh ấy cũng bị trưởng phòng ép làm phần việc khó giống như con.”

“Sao con lại nói dối?” Bà Rie ngược mắt nhìn chăm chăm vào mắt cậu.

“Con có nói dối đâu.” Tomoya lảng tránh ánh mắt mẹ.

“Mẹ nghe thấy con nhắc đến quán Namikiya.”

Toàn thân cậu nóng bừng lên.

“Mẹ nghe nhầm đấy. Con đâu có nói tới chuyện đó.”

“Thế mẹ đã nghe nhầm với từ gì? Con nói mẹ nghe xem nào.”

“Mẹ nhiều chuyện quá.” Cậu nói, mắt vẫn không nhìn bà Rie.

“Chuyện này không liên quan đến mẹ. Mẹ để kệ con đi.”

“Con trai mẹ có thể đang dính dáng tới một chuyện phiền phức.

Sao mẹ có thể bỏ mặc không quan tâm được?”

“Chuyện phiền phức gì chứ?” Tomoya ngẩng đầu lên, nhìn bà Rie.

Rồi cậu giật mình, người ngả về phía sau. Bởi mắt mẹ cậu đang đỏ bừng lên.

“Mẹ đang muốn hỏi con đó. Rốt cuộc con đang làm gì vậy? Con đang dính dáng tới chuyện gì?” Giọng bà Rie run run. “Con nói mình sẽ thận trọng. Thận trọng trước cái gì vậy?”

Tomoya lại lảng tránh ánh mắt mẹ.

“Mẹ không cần phải lo gì đâu.”

“Vậy con kể cho mẹ đi. Hãy cho mẹ biết sự thật.” Tomoya buông dũa xuống. Cậu cảm ơn mẹ về bữa ăn rồi đứng lên. Giờ cậu không còn tâm trí đâu mà ăn uống nữa cả.

“Xin con, hãy trả lời mẹ một câu này thôi được không?” Bà Rie nói với giọng nài nỉ. “Con không dính dáng gì tới vụ án mà gã đàn ông sát hại Saori bị giết đấy chứ?”

“... Đương nhiên rồi ạ.”

Cậu cảm ơn mẹ lần nữa rồi quay lưng đi, bước ra hành lang. Vừa đi về phòng, cậu vừa cảm thấy lòng mình càng ngày càng rối rắm.

“Vậy con kể cho mẹ đi. Hãy cho mẹ biết sự thật.” Câu nói của bà Rie vang vẳng trong đầu cậu.

Đó cũng là điều bản thân Tomoya muốn biết.

Ông Niikura ngồi trên ghế xô pha trong phòng khách, nói chuyện qua điện thoại. Đầu dây bên kia là Tojima.

Nhìn sắc mặt chồng, bà Rumi biết nội dung cuộc nói chuyện không tốt lành gì. Vốn dĩ ngay từ lúc có cuộc gọi đến, chồng bà nói “Là anh Tojima”, bà đã có dự cảm xấu.

“Giáo sư, là anh giáo sư ấy hả? Người tên Yukawa. Sao anh ta lại làm vậy nhỉ?” Ông Niikura chau mày.

Bà không biết chồng đang nói chuyện gì. Yukawa hình như là vị học giả mà thỉnh thoảng bà gặp mặt tại quán Namikiya. Có chuyện gì với anh ta ư? Những nét mặt chồng bà vẫn u ám như cũ. Có vẻ chuyện họ đang nói không đơn giản là một chuyện vô thưởng vô phạt.

Không muốn nhìn chồng trong bầu không khí u ám, bà Rumi liền vào bếp. Sau cuộc điện thoại, nhất định chồng bà sẽ thông báo một việc nghiêm trọng. Bà quyết định sẽ pha trà nhai, để tâm trạng ông dịu đi một chút.

Bà ấn nút đun lại nước trên chiếc bình đun nước, rồi lấy xuyên và tách trà thủy tinh ra đặt đó. Trên kệ xếp rất nhiều hộp trà. Bà với lấy hộp trà nhai ưa thích của mình, định mở nắp thì bị trượt tay. Hộp trà rơi xuống, những lá trà khô vương vãi trên sàn bếp.

Nhìn cảnh tượng đó, tâm trạng bà chợt trở nên u ám. Bà không có ý định dọn dẹp ngay, chỉ đứng sững ở đó.

Sao mọi chuyện lại thành ra thế này?

Những ngày tháng cũ viên mãn biết bao. Những ngày đó thật kỳ diệu...

Gia đình bà Rumi không hề khá giả. Bố bà là tài xế taxi tự do, nhưng có lẽ ông không tháo vát lắm, theo lời mẹ bà kể, ông toàn chạy xe ở những nơi ít khách. Thế nên khi bà Rumi lên lớp năm lớp sáu, mẹ bà nghĩ mình cũng phải làm việc, từ đó mẹ bà bắt đầu công việc làm thêm theo ca ở siêu thị gần nhà.

Những lúc ở một mình, Rumi thường nghe nhạc. Cạnh nhà Rumi có một chị hàng xóm học cấp ba, chị này thường để lại cho Rumi những đĩa CD chị ấy đã nghe chán. Tất cả đều không phải các ca khúc thịnh hành ở thời điểm đó, nhưng Rumi vẫn rất vui. Cô bé Rumi nghe đi nghe lại, thuộc lòng giai điệu và ca từ của những ca khúc đó.

Chiếc máy phát đĩa CD bỏ túi mà Rumi nài nỉ mẹ mua cho là một món bảo vật đối với cô bé. Khi ra ngoài, dù chỉ đi một chút rồi về, cô bé cũng nhét nó vào cặp.

Hồi cấp hai, Rumi trở thành bạn với một cô bé cùng lớp đã được học piano từ nhỏ. Tên cô bé này là Kumiko.

Một lần, khi cả hai nói chuyện về các ca khúc yêu thích của nhau, Kumiko bèn rủ cô bé tới quán karaoke. Rumi hơi ngạc nhiên. Đã mấy lần bố mẹ đưa Rumi tới quán karaoke, nhưng cô bé không nghĩ nơi đó lại cho phép trẻ con không có người lớn đi kèm được vào.

“Không sao đâu. Vả lại buổi trưa hát cũng rẻ nữa.” Có vẻ Kumiko đã quen tới đó rồi.

Trưa thứ Bảy, hai cô bé bước vào một quán karaoke trước nhà ga.

Kumiko bảo Rumi hát trước, Rumi hơi lưỡng lự nhưng cuối cùng cũng hát ca khúc yêu thích của mình. Đó là lần đầu tiên cô bé hát trước mặt một người không phải bố mẹ mình.

Kumiko vỗ tay, mắt lấp lánh, nói thật không ngờ Rumi lại hát hay đến vậy. Rumi ngượng ngùng vì nghĩ bạn đang khen động viên mình thôi, nhưng Kumiko lại nói với ánh mắt nghiêm túc, “Cậu còn tự tin về ca khúc nào nữa? Hát cho tớ nghe nữa đi.”

Chẳng có ai khó chịu khi được khen bao giờ. Hơn nữa Rumi vốn thích hát. Đang lưỡng lự không biết nên hát bài gì thì Kumiko liền gợi ý một bài, “Cậu hát được bài đó không?” Đó là một bài hát thịnh hành trước đó một thời gian, bài hát này yêu cầu tông giọng cao, rất khó hát.

Rumi nói chưa hát ca khúc này bao giờ nhưng có lẽ sẽ hát được, rồi cầm lấy cây mic. Việc cất tiếng hát hòa theo điệu nhạc khiến tâm trạng cô bé thật thoải mái. Cơ thể cô bé hòa vào giai điệu, cảm giác như cô bé đang dần tan chảy ra.

Rumi hát xong, Kumiko vỗ tay. Kumiko khen, “Như thế này không gọi là hát hay nữa, mà sánh ngang với các ca sĩ chuyên nghiệp rồi.

Với tài năng này cậu có thể trở thành ca sĩ chuyên nghiệp đó.” Và rồi, câu nói tiếp theo của Kumiko đã thay đổi cuộc đời sau này của Rumi.

“Chúng mình cùng lập ban nhạc đi. Tớ đang tìm một người giống như cậu đó.”

Rumi ngạc nhiên. Cô bé thích hát, nhưng chưa từng nghĩ tới việc tham gia các hoạt động âm nhạc. Khi nghe Kumiko nói ra mong muốn đầy nhiệt huyết của mình, và sau khi cả hai nói chuyện với nhau thật nhiều, điều đó đã trở thành một ước mơ vừa cụ thể vừa đầy hấp dẫn đối với Rumi.

Kumiko nói lập ban nhạc, nhưng cả hai đã bắt đầu hoạt động với nhóm chỉ gồm giọng hát chính và người đệm đàn piano. Tên ban nhạc là “Miruku”. Tên này được tạo nên từ các âm tiết trong tên của

hai người. Lúc mới hoạt động, họ tham gia các cuộc thi nghiệp dư với những ca khúc có sẵn, nhưng rồi nhận ra rằng làm thế sẽ không được đánh giá cao nên họ bắt đầu tự sáng tác ca khúc của mình. Việc sáng tác ca khúc chủ yếu là Kumiko đảm nhiệm. Khi phần nhạc hoàn thành, Rumi sẽ viết ca từ cho nó. Rumi không biết ca từ của mình có tính văn học không. Cô bé chỉ viết sao cho bản thân dễ hát, Kumiko nói viết như vậy cũng được.

Lên cấp ba, hai người học hai trường khác nhau nhưng vẫn tiếp tục hoạt động của ban nhạc. Nhưng lúc lên lớp 12, Kumiko gợi ý chuyện tạm nghỉ hoạt động với lý do là để học ôn thi. Rumi rất bối rối. Trước nay hai người vẫn động viên nhau rằng ban nhạc của họ sẽ trở thành ban nhạc chuyên nghiệp, vì thế cô chưa từng nghĩ tới chuyện học lên đại học.

“Nếu có thể trở thành nghệ sĩ chuyên nghiệp thì tốt rồi, nhưng chúng ta cũng cần nghĩ tới khả năng không thể trở thành nghệ sĩ chuyên nghiệp chứ.”

Kumiko nói trong trường hợp đó cô muốn trở thành giáo viên, vì thế cô đặt mục tiêu theo học khoa giáo dục trường đại học.

Từ nhỏ Kumiko đã là người điềm tĩnh và có lý lẽ. Cô luôn phân biệt rõ đâu là ước mơ, đâu là hiện thực. Nhưng Rumi thì khác. Cô có cảm giác người bạn thân của mình đã đi xa, chỉ còn mình bị bỏ lại.

Rồi cũng tới lúc Rumi nói chuyện với bố mẹ và con đường tương lai của mình. Bố mẹ Rumi có vẻ không muốn Rumi học lên đại học.

Thành tích học ở trường của cô không tốt lắm, có cho cô theo học trường tự học phí đắt đỏ thì cũng chưa chắc đã mang lại lợi ích gì.

Bản thân Rumi cũng vậy. Ngoài âm nhạc, cô không muốn làm gì khác.

Đúng lúc đó, phòng trà, nơi cô lui tới vài lần, đã liên lạc với Rumi. Họ nói có người muốn biết số điện thoại của nhóm “Miruku”, liệu họ có thể cung cấp thông tin này cho người đó được không.

Nghe nói người đó là một nghệ sĩ, đang tìm kiếm các giọng hát nữ trẻ.

Rumi rất hứng thú, liền lập tức đồng ý. Người cô gặp khi đó chính là Niikura Naoki.

Niikura chơi đàn điện tử, và hoạt động trong rất nhiều ban nhạc.

Nghe nói anh còn tự sáng tác nhạc, viết lời cho các ca khúc, và thỉnh thoảng đưa những ca khúc ấy của mình cho các nghệ sĩ khác. Về sau Rumi mới biết anh khá nổi tiếng trong giới âm nhạc.

Rumi không nhận ra, nhưng Niikura đã mấy lần tới xem buổi hát trực tiếp của nhóm Miruku. Rồi khi quyết định lập một ban nhạc mới, anh nảy ra ý nghĩ chọn cô vào vị trí hát chính.

Rumi kể chuyện này với Kumiko, Kumiko mừng cho cô, còn nói,

“Thế thì tuyệt quá”. Kumiko bảo được hợp tác với các nghệ sĩ chuyên nghiệp thì còn gì bằng. Trông Kumiko có vẻ nhẹ nhõm hẳn. Có lẽ trong đầu cô không nghĩ tới việc tái hợp ban nhạc Miruku nữa, nên cô cảm thấy có lỗi với Rumi.

Niikura quả quyết sẽ khiến Rumi trở thành nữ ca sĩ hàng đầu Nhật Bản. Với ai anh cũng khen Rumi thực sự có tài, và rằng ngoài cô ra không còn giọng ca nào có thể thể hiện ca khúc anh sáng tác một cách chuẩn xác đến như thế. Được khen ngợi đến vậy, Rumi cũng thấy tự tin hơn. Cô nghĩ cần phải làm gì đó để đáp lại kỳ vọng ấy.

Sau thời gian chuẩn bị một năm, ban nhạc mới chính thức ra mắt dưới trướng của một công ty đĩa hát lớn. Đĩa CD đầu tiên không gây tiếng vang lắm, nhưng ca khúc tiếp theo của ban nhạc đã được

chọn làm ca khúc kết thúc cho một bộ phim hoạt hình, và trở thành một bản **hit** đáng kể.

Mình có thể thành công lắm chứ, giấc mơ của Rumi càng ngày càng lớn thêm. Tưởng tượng ra cảnh ban nhạc của mình sẽ tổ chức một đêm nhạc trong một hội trường lớn, và bản thân sẽ được đứng hát trước mấy chục ngàn khán giả, Rumi cảm thấy mê đắm.

Nhưng hiện thực không dễ dàng như vậy. Dần dần, dù có ra ca khúc mới cô cũng không nhận được sự chào đón của khán giả nữa.

Vé nghe nhạc bị ế, số lượng đĩa CD bán ra cũng ít.

Dù vậy cô vẫn bám trụ với hoạt động âm nhạc. Niikura tin rằng một ngày nào đó chắc chắn cô sẽ được khán giả công nhận.

“Rumi có một giọng ca rất đặc biệt. Người đời không thể không nhận ra điều đó được.” Mỗi khi say, Niikura thường hay nói như vậy.

Rumi đã theo đuổi hoạt động âm nhạc được 10 năm. Ngay trước khi cô bước sang tuổi 30, Niikura đã đề xuất với cô hai việc. Việc đầu tiên là anh sẽ rút lui khỏi hoạt động nghệ thuật.

“Không thể khơi dậy hết tài năng của em là lỗi của anh. Thật đáng tiếc, nhưng anh có cảm giác thời hạn đã tới rồi. Nếu em muốn hợp tác với một ai khác, anh sẽ không ngăn cản em. Nếu em muốn anh giới thiệu người, anh sẽ tìm thử cho em. Còn bản thân anh sẽ rút khỏi sân khấu.”

Rumi đón nhận từng lời của Niikura với tâm trạng buồn rầu. Cô cảm thấy mình thật thảm hại khi bắt Niikura phải nói ra những lời này. Niikura nói đó là lỗi của anh, nhưng Rumi là người hiểu rõ nhất sự thực không phải như vậy. Vì cô không có tài năng nên những ca khúc tuyệt diệu do Niikura viết ra mới không được người đời công nhận.

“Xin lỗi anh.” Rumi khóc, nói. “Xin lỗi vì em không thể đáp lại kỳ vọng của anh. Em không thể hợp tác với người khác được, nếu anh Naoki rút lui, em cũng sẽ rút lui theo anh.”

Nghe vậy, Niikura nói ra đề xuất thứ hai. Lời đề xuất này là về tương lai của hai người. Anh hỏi cô có muốn kết hôn cùng anh không.

Cho tới lúc đó, giữa hai người không hề có mối quan hệ yêu đương. Rumi ngưỡng mộ Niikura, có thể nói đó chính là tình yêu, nhưng cô luôn cố gắng không thể hiện tình cảm ấy ra. Bởi cô biết Niikura rất ghét việc các thành viên trong nhóm yêu đương lẫn nhau.

Cô thấy tiếc nuối vì phải rời khỏi ánh đèn sân khấu, những lời đề xuất thứ hai đã giải thoát cô khỏi tâm trạng ấy và mang tới cho cô niềm vui sướng vô bờ. Rumi lập tức chấp nhận lời cầu hôn.

Từ ngày đó, cô bắt đầu cuộc sống chung với Niikura. Niikura dốc sức cho sự nghiệp tìm kiếm tài năng trẻ và huấn luyện họ. Thu nhập chỉ là yếu tố phụ. Nhờ gia đình Niikura giàu có nên họ mới có thể làm được việc ấy. Rumi đứng phía sau hỗ trợ chồng. Cuộc đời thứ hai này của cô không tệ. Chỉ có một việc không như dự định ban đầu, là cô không sinh được con. Nhưng khi bồi dưỡng các nghệ sĩ trẻ tài năng do hai vợ chồng phát hiện ra, giúp họ gia nhập giới âm nhạc, Rumi đã có được cảm giác trọn vẹn như nuôi dạy con cái mình thành người vậy.

Một thời gian sau, hai người bắt gặp một viên ngọc thô vô cùng quý giá. Đó chính là Namiki Saori. Rumi không thể quên được sự kích động của mình khi lần đầu nghe cô bé hát.

Bà choáng ngợp trước chất giọng và khả năng ca hát tuyệt vời của cô bé. Tài năng của cô bé ở một đẳng cấp khác hẳn so với bà, bà hiểu rằng như thế mới xứng là một giọng ca chính thực thụ. Đồng thời, con sóng lòng của ông Niikura cũng khiến bà dao động.

Bà biết ông rất phấn khích, hơn tất cả những lần trước đó. Bà nghĩ máu đang chảy rần rật khắp người ông bởi niềm vui sướng khi tìm thấy viên ngọc quý giá. Nhưng khi bà nhìn sang, gương mặt ông không thể hiện cảm xúc gì, chỉ tái xanh đi.

Đó là lần đầu tiên bà biết được, rằng khi quá kích động, con người ta không thể thể hiện cảm xúc của mình.

“Chúng ta phải bồi dưỡng cô bé đó thôi.” Trên đường về nhà từ lễ hội văn hóa nơi họ tìm thấy Saori, ông Niikura nói. Câu nói của ông không có ngữ điệu, nhưng bà cảm nhận được sự quyết tâm vô cùng lớn từ câu nói ấy.

Tâm huyết của ông Niikura đổ vào Saori nhiều vô kể. Ông muốn nâng cao năng lực của cô học trò mới tới mức cực hạn. Dường như ông sẵn sàng đặt cược mọi thứ để làm được điều đó. Nhìn hình ảnh ấy, bà Rumi không khỏi nhớ lại bóng dáng của ông Niikura hồi đầu dẫu bà.

Có lẽ ông đang cố gắng thực hiện ước mơ năm xưa mình phải bỏ dở.

Đương nhiên bà Rumi cũng chung sức với chồng. Bà ưu tiên việc huấn luyện Saori trở thành ca sĩ hàng đầu hơn tất cả những việc khác. Thời gian riêng của hai vợ chồng bà ít đi nhưng đó cũng là việc chẳng đáng dừng. Bà cũng không thấy phiền lòng khi đôi mắt ông Niikura giờ chỉ còn nhìn thấy Saori. Bà biết ông không coi học trò là một người khác giới, vì thế bà không ghen.

Dưới sự huấn luyện của ông Niikura, Saori ngày một tiến bộ rõ rệt. Khả năng tiếp thu của cô bé thật khác biệt, cô bé có thể dễ dàng thành thạo một kỹ năng mà những người bình thường khác phải mất nhiều tháng mới rèn luyện được. Bà Rumi thán phục nghĩ “thiên tài”

chính là những người như cô bé.

Chỉ còn một chút nữa thôi.

Cánh cửa dẫn tới thành công đã ở ngay trước mắt. Chỉ cần mở nó ra, con đường tương lai rạng rỡ lấp lánh sẽ trải ra trước mắt Saori và cả vợ chồng bà. Không cần phải đắn đo cân nhắc nữa, chỉ cần dốc sức tiến về phía trước.

Nhưng rồi đột nhiên viên ngọc quý giá ấy lại bị cướp khỏi tay họ.

Con đường dẫn tới tương lai đóng sầm lại. Giờ nhớ lại cảm giác tuyệt vọng khi ấy, bà vẫn run rẩy không chế ngự được.

“Mình sao vậy?”

Nghe chồng gọi, bà sực tỉnh ra. Từ lúc nào, bà đã ngồi sụp xuống sàn bếp, tay vẫn cầm hộp trà nhài.

Ông Niikura đứng nhìn bà với vẻ mặt lo lắng. “Mình không khỏe à?”

“À... tôi không sao.” Bà Rumi thu dọn những lá trà vung vãi trên sàn bếp. “Mình nói chuyện xong rồi à?”

“Ừ.” Ngay cả lời đáp ngắn ngủi này nghe cũng thật u ám. “Tôi vừa nghe một chuyện khá phiền lòng, mà không, rất phiền lòng mới đúng.”

“Chuyện gì vậy mình?”

“Mình biết anh giáo sư tên Yukawa chứ? Người mà thỉnh thoảng chúng ta gặp ở Namikiya ấy.”

Bà Rumi dừng tay, ngược lên nhìn chồng. “Tôi biết.”

“Tối qua, anh ta đã tới quán Namikiya và hỏi han Tojima rất nhiều chuyện.”

“Anh ta ư? Tại sao anh ta lại làm thế?”

“Nghe nói anh ta có người quen là cảnh sát.”

“Trời...”

“Tojima bảo có lẽ cảnh sát đã nhận ra nguyên nhân tử vong thật sự của Hasunuma. Có lẽ họ đã nhận ra mảnh lõi về chiếc bình khí heli đó.”

Bà Rumi lặng đi, đặt tay phải lên ngực. Trống ngực bà đập dồn dập tới mức khiến bà thấy đau đớn.

Ông Niikura lại gần. Ông kéo đầu bà ngả vào ngực mình.

“Không sao đâu.” Người chồng nói với vợ. “Mình đừng lo lắng gì cả.”

Khi trưởng thành, nếu có dịp ghé thăm lại con đường hồi nhỏ từng đi qua, ta thường cảm thấy con đường ấy nhỏ hẹp hơn trong ký ức rất nhiều. Có lẽ điều này liên quan tới kích thước cơ thể của chúng ta.

Thế nên với những con đường ta qua lại khi đã là người lớn, nhiều năm sau ghé thăm, ấn tượng về nó vẫn chẳng thay đổi gì nhiều.

Nhưng Kusanagi lại có cảm giác con đường mà anh đi qua hôm nay hẹp hơn rất nhiều so với ký ức khoảng 20 năm trước. Vừa đi vừa nhìn quanh, cuối cùng anh cũng nhận ra lý do.

Nơi xưa kia là công xưởng hoặc nhà kho thì nay đã được những chung cư đồ sộ thế chỗ. Những tòa nhà này chồng chéo lên nhau khiến anh chẳng thể ngắm nhìn khung cảnh phía xa. Vì thế mà cảm giác ngột ngạt càng gia tăng, khiến anh có ảo giác rằng con đường nhỏ càng trở nên chật hẹp hơn.

Kusanagi dừng chân trước một ngôi nhà xây ngoảnh mặt ra con đường hẹp ấy. Thời mà khu phố này vẫn còn đượm bầu không khí của một khu phố buôn bán, anh thấy tòa nhà trắng theo phong cách Tây phương này thật sang trọng, kiểu cách. Nhưng hiện tại, khi xung quanh nó là những tòa nhà hiện đại, anh lại cảm thấy nó có chút cổ lỗ, lỗi thời.

“Có vẻ là chỗ này ạ.” Utsumi Kaoru đứng bên cạnh anh, vừa nhìn tấm biển nhỏ bằng đá đính chìm trên trụ cổng vừa nói. Tấm biển đề chữ “Sawauchi”. 19 năm trước, cái tên khắc ở đó là “Motohashi.”

“Ừ, đúng là nó rồi.”

Tuy rằng không khí đã khác hẳn trước đây, anh nghĩ vậy nhưng không nói ra.

Utsumi Kaoru nhấn nút của chiếc máy nói nội bộ ở cổng.

Ngay lập tức, một giọng phụ nữ vang lên, “Vâng, ai đấy ạ?”

“Tôi là Utsumi, người gọi điện tới vào sáng nay.”

“Vâng.”

Hai người đang đợi bên ngoài cổng thì cửa chính nằm cuối con đường dẫn vào nhà mở ra. Người bước ra là một phụ nữ nhỏ nhắn đeo cặp kính tròn cùng mái tóc bạch kim cắt ngắn. Biểu cảm trên mặt bà hơi cứng nhắc, nhưng nhìn nét cười nơi khóe môi bà, Kusanagi cũng thấy yên tâm phần nào.

Tên người phụ nữ này là Sawauchi Sachie, là em gái ruột của ông Motohashi Seiji. Nghiên cứu lại tài liệu cũ, Kusanagi mới biết khi phát hiện ra hài cốt của Motohashi Yuna, Motohashi Seiji đã 52 tuổi.

Nếu còn sống, lúc này ông đã 71 tuổi.

Nhưng khi Utsumi Kaoru tìm hiểu thêm, họ biết được rằng Motohashi Seiji đã mất 6 năm trước. Người điều hành công ty cũng đã thay đổi. Nhưng ngôi nhà nơi gia đình Motohashi từng sống thì vẫn còn đó, chưa bị phá đi. Vợ chồng em gái của Motohashi Seiji đã chuyển tới đó sống hơn 10 năm nay.

Kusanagi và Utsumi Kaoru được dẫn tới phòng tiếp khách, nơi có bộ xô pha lớn bọc da.

Trước khi ngồi xuống xô pha, anh đưa ra gói bánh mình mang theo. Bà Sawauchi xua xua tay, vẻ mặt khó xử.

“Anh chị đâu cần mua quà tới thế này.”

“Không sao đâu ạ, chúng tôi mới phải xin lỗi vì đã tới làm phiền bác thế này.”

“Có phiền gì đâu. Thôi thì anh chị đã cất công chuẩn bị, tôi sẽ không khách khí nữa.” Bà Sawauchi Sachie cúi đầu, nhận lấy gói bánh.
“Anh chị ngồi chơi, đợi tôi pha trà chút nhé.”

“Không cần đâu ạ. Chúng tôi tới vì công việc thôi mà.”

“Là tôi muốn uống đấy. Chẳng mấy khi mới có dịp ngồi thưởng trà với khách mà.” Bà Sawauchi Sachie cười, ra khỏi phòng khách.

Kusanagi thờ ra, nhìn Utsumi Kaoru.

“Chúng ta ngồi thôi nhỉ?”

“Vâng.” Utsumi Kaoru đáp.

Ngồi xuống bên cạnh cô trên ghế xô pha, Kusanagi liền ngấm nhìn căn phòng. Trong phòng có một giá sách trông có vẻ nặng nề, trên giá xếp những cuốn sách bìa cứng. Dường như có cả sách tiếng nước ngoài. Trên tường treo một bức tranh hoa lồng trong khung. Có lẽ đây là tranh của một họa sĩ có tên tuổi nào đó.

“Đội trưởng thấy thế nào?” Utsumi Kaoru hỏi. “Có gì khác so với lần trước anh tới đây không?”

“Ừm...” Kusanagi nhìn quanh một lần nữa rồi nói, “Nói thẳng ra thì nó khác hoàn toàn trước đây.”

“Thế ạ?”

“Cô thử nghĩ tới hoàn cảnh lúc đó mà xem. Gia đình Motohashi chỉ có hai vợ chồng và một cô con gái. Cô con gái đó mất tích năm 12

tuổi, không lâu sau thì mẹ cô bé cũng tự tử. 4 năm sau, hài cốt của cô bé được tìm thấy. Đó là thời điểm tôi ghé thăm ngôi nhà này. Tuy ông Motohashi chỉ còn lại một mình, nhưng cô nói xem, ông ấy có thu dọn đồ đạc của vợ và đồ chơi của con gái đi không?”

“A...” Utsumi gật gù vẻ đồng tình. “Chắc là ngược lại. Căn phòng lúc đó có lẽ đầy những món kỷ vật của vợ và con gái ông ấy chẳng?”

“Đúng thế. Đặc biệt, những món đồ liên quan tới Yuna đều được giữ nguyên như thời điểm cô bé mất tích.” Kusanagi chỉ giá sách.

“Chỗ đó trước đây có đặt một chiếc đàn piano đứng. Phía bên trên có đặt ảnh chụp cả gia đình ba người. Căn phòng khách lúc đó như thể trong nhà vẫn còn một bé gái tiểu học sinh sống. Thời gian của ông Motohashi đã dừng lại ở đó.”

Kusanagi nhớ lại lúc anh được dẫn vào căn phòng này 19 năm trước. Khi đó Mamiya cũng đi cùng anh.

Họ tới để thông báo với Motohashi về việc họ đã bắt giữ Hasunuma. “Lần này gã sẽ bị pháp luật trừng phạt nghiêm khắc,”

Mamiya đã khẳng định chắc chắn như vậy. Mọi chuyện tưởng như mới ngày hôm qua.

Anh chưa từng nghĩ tới chuyện 19 năm sau, anh sẽ ghé lại nơi đây trong tình huống thế này. Tuy đó là một trải nghiệm cay đắng và đầy nuối tiếc, nhưng anh đã bỏ cuộc với ý nghĩ rằng có lẽ mình sẽ không bao giờ dính líu gì tới vụ án ấy nữa.

Lúc nghe Utsumi Kaoru thông báo vừa đi gặp Yukawa về, anh không ngạc nhiên lắm. Hai người họ cũng là chỗ quen biết lâu năm.

Nếu biết đang ở cùng một khu, họ sẽ thu xếp thời gian gặp nhau, đó là chuyện bình thường. Hơn nữa, họ còn có một chủ đề chung để nói chuyện: cái chết kỳ quặc của Hasunuma. Nếu không có suy luận của Yukawa, có lẽ cảnh sát sẽ tốn thêm rất nhiều thời gian mới xác định được cách thức gây án của hung thủ.

Thế nhưng thực lòng mà nói, anh đã bối rối khi biết Yukawa cho rằng anh nên điều tra về những người liên quan tới vụ án 23 năm trước. Đương nhiên, trong số những người liên quan tới vụ án sát

hại bé Yuna, có lẽ tới giờ vẫn có người căm hận Hasunuma. Nhưng tại sao lại là thời điểm này? Nếu muốn trả thù, thì bao năm qua họ đã có biết bao cơ hội để ra tay rồi.

Nhưng theo lời Utsumi Kaoru kể lại thì Yukawa đã nói, “Miếng ghép giúp hoàn thành bức tranh chỉ tồn tại trong quá khứ.” Khi hỏi mảnh ghép đó là gì, anh ta chỉ đáp “các mối quan hệ giữa người với người”.

“Tôi không muốn gieo thiên kiến vào đầu hai người. Nhưng tôi thấy cần cho hai người biết điều này. Vụ án trong quá khứ và vụ án hiện tại chắc chắn có gắn kết với nhau ở một nơi nào đó, bởi một người nào đó.”

Vẫn cách nói bí ẩn như mọi khi, nhưng Kusanagi biết khả năng suy luận của Yukawa không tầm thường. Nếu Yukawa khẳng định chắc chắn như vậy thì có lẽ anh phải có cơ sở gì đó.

Kusanagi tò mò không biết giả thuyết mới của Yukawa là gì. Bởi việc điều tra liên quan tới bình khí heli tìm thấy trong bụi cỏ không đem lại kết quả khả quan nào.

Quanh công viên Kikuno có lắp đặt một số camera an ninh, hình ảnh mọi người ra vào công viên đều được ghi lại. Dù đã thu hẹp phạm vi, chỉ kiểm tra hình ảnh trong vòng 15 phút kể từ lúc 4 giờ rưỡi chiều ngày bình khí bị đánh cắp, lượng khung hình vẫn quá nhiều. Anh đã giao cho mấy điều tra viên kiểm tra, nhưng vẫn chưa tìm thấy người nào mang túi, cặp hay hộp gì đủ lớn để cho bình khí vào. Phía Kusanagi nhận định rằng có thể hung thủ nhận ra sự tồn tại của camera an ninh nên đã ra khỏi công viên bằng ngả nào đó nằm trong góc chết của camera.

Ngoài ra, vì phán đoán rằng có thể thủ phạm đã di chuyển từ công viên tới hiện trường phạm tội bằng ô tô nên nhóm Kusanagi đã phân tích dữ liệu từ hệ thống N-system ở khu vực gần đường chính,

nhưng việc này cũng không mang lại kết quả. Dù hôm đó có áp dụng hạn chế giao thông, lượng xe qua lại khá ít.

Khi cuộc điều tra bị đình trệ tới mức đó, Kusanagi bắt đầu để ý tới ý kiến mà hôm trước Utsumi Kaoru đã rút rè đưa ra, “Rất có khả năng bình khí chúng ta tìm thấy chỉ là vật chứng giả do hung thủ cài cắm vào.” Hỏi ra mới biết Yukawa cũng cùng ý kiến với cô.

Tóm lại, Kusanagi chấp nhận nghe theo lời khuyên của Yukawa rằng hãy điều tra những người liên quan trong vụ án 23 năm trước phần lớn là vì việc điều tra của anh đang gặp phải khó khăn không thể vượt qua nổi.

Cửa mở, bà Sawauchi Sachie đẩy chiếc xe đẩy nhỏ bước vào.

Chiếc xe đẩy làm bằng gỗ, bên trên có bình nước nóng, xuyên và tách uống trà cùng những thứ khác. Có lẽ bà thực sự muốn thông thả thưởng trà cùng khách.

Sau khi yên vị ở phía đối diện Kusanagi, bà Sawauchi đổ nước nóng vào xuyên với cữ chỉ thuần thực, rồi rót trà vào tách.

Bà đặt tách trà trắng trước mặt Kusanagi, mời anh uống. Anh cảm ơn bà rồi nhấp một ngụm.

“Nghe nói gã ta đã chết.” Bà Sawauchi Sachie vừa đặt tách trà xuống trước mặt Utsumi Kaoru vừa nói. “Hasunuma ấy. Người bị bắt giữ trong vụ án giết hại Yuna, nhưng sau đó được tuyên vô tội.”

“Bác biết chuyện đó ạ?”

Trước câu hỏi của Kusanagi, bà khẽ đáp.

“Vâng. Tôi không hay xem ti vi, cũng không hứng thú với mạng internet, là hàng xóm nói cho tôi biết đấy. Chuyện từ hơn 20 năm trước rồi, không ngờ trên đời vẫn có người tử tế đến vậy.” Từ “tử tế” của bà hàm chứa giọng điệu mỉa mai. “Trong cuộc điện thoại sáng

nay, khi nghe chị xưng là cảnh sát thuộc Sở Cảnh sát Tokyo, tôi đã nghĩ quả nhiên cảnh sát sẽ tìm tới nhà mình.”

“Tôi xin lỗi.” Utsumi Kaoru xin lỗi.

Kusanagi biết cái chết của Hasunuma Kanichi đã trở thành chủ đề nóng trên mạng từ mấy ngày trước. Nghe nói thông tin gã bị bắt mấy tháng trước vì liên quan tới một vụ án mạng nhưng cuối cùng được thả ra vì thiếu chứng cứ cũng được lan truyền rộng rãi. Đương nhiên, số bài viết nhắc tới phán quyết vô tội dành cho gã trong vụ án 23

năm trước cũng tăng lên. Một người hàng xóm “tử tế” của bà Sawauchi đã báo với bà tin này sau khi tình cờ nhìn thấy bài viết.

“Bác nghĩ gì khi nghe tin Hasunuma đã chết ạ?” Kusanagi hỏi.

Sawauchi Sachie ngoảnh gương mặt lạnh lùng qua nhìn anh.

“Tôi không nghĩ gì hết. Nói đúng hơn, tôi không muốn nghĩ tới con người đó. Tôi không quan tâm gã ta còn sống hay đã chết. Tôi không muốn nhớ tới gã ta lần nào trong quãng đời còn lại của mình nữa. Biết bao người đã gặp bất hạnh vì gã ta. Bao nhiêu người đã đau buồn vì gã ta...” Giọng nói của bà càng lúc càng cao lạnh lạnh, mặt bà bắt đầu đỏ lên. Như thể tự nhận ra điều đó, bà cúi đầu, nói nhỏ như thầm thì, “Xin lỗi anh chị.”

“Nghe nói anh trai bác... bác Motohashi Seiji đã mất 6 năm trước ạ?”

“Vâng.” Người phụ nữ tóc bạc trắng gật đầu. “Anh ấy bị ung thư thực quản. Thời kỳ cuối căn bệnh, anh ấy gầy như một bộ xương...”

Nhưng có lẽ trong lòng, anh ấy cảm thấy vui vì được giải thoát. Anh ấy nói cuộc đời anh ấy không còn niềm vui, không còn điều gì để trông đợi nữa.”

Lời lẽ của bà nặng nề, chìm sâu xuống đáy lòng Kusanagi.

“Thế ạ...”

Bà Sawauchi nhìn một lượt quanh phòng.

“Vụ án ấy khiến anh tôi mất đi tất cả. Anh ấy đã sống thui thủi một mình bao năm trong căn nhà to lớn này. Rồi khi bước sang tuổi 60, anh rút khỏi vị trí điều hành công ty, chuyển vào ở trong chung cư dành cho người già. Nhưng anh không muốn bán đi mảnh đất do tổ tiên để lại, nên anh bảo tôi tới ở, vì thế vợ chồng tôi đã chuyển đến đây. Trước đó vợ chồng tôi sống trong căn hộ cho thuê theo ý muốn của chồng tôi. Khi đó con trai duy nhất của chúng tôi đã dọn ra riêng, chúng tôi đang định bàn với nhau chuyển về nông thôn sinh sống. Chồng tôi mất 2 năm trước, nên giờ chỉ còn mình tôi ở đây. Tôi đã thực sự cảm nhận được nỗi cô đơn của anh trai mình thời anh ấy sống một mình ở căn nhà này. Nhưng đương nhiên có lẽ nỗi đau khổ của anh ấy thì vẫn là thứ mà tôi không thể tưởng tượng ra được.”

“Bác đã bao giờ nói chuyện với anh trai bác về vụ án chưa?”

“Thời điểm ngay sau khi phán quyết vô tội được đưa ra, tôi và anh ấy nói chuyện rất nhiều. Chúng tôi thậm chí còn bàn nhau xem có nên vận động xin chữ ký yêu cầu xét xử lại hay không. Nhưng cuối cùng chúng tôi đã không làm việc đó. Rồi sau đó, những người ủng hộ gia đình chúng tôi cũng dần rời xa từng người từng người một. Anh trai tôi cũng còn có công việc của mình, dần dần tôi không nhắc tới chuyện đó nữa. Bản thân anh tôi cũng không chủ động nói tới chuyện ấy bao giờ.”

“Trước lúc bác ấy mất thì sao ạ?”

“Tôi không chắc nữa.” Bà Sawauchi Sachie nghiêng đầu.

“Tôi nghĩ anh ấy đã nghiền ngẫm lại cuộc đời mình. Có lẽ không ngày nào anh ấy không nghĩ tới vụ án ấy. Nhưng anh ấy không nói ra trước mặt chúng tôi. Chắc anh ấy cũng ý thức được rằng càng nhắc tới chỉ càng khổ sở hơn thôi chẳng?”

Nghe câu chuyện của bà, cõi lòng Kusanagi nặng trĩu như nuốt phải sỏi chì. Bị cướp mất gia đình thân yêu, vậy mà đến cuối cùng ông Motohashi Seiji vẫn không biết được chân tướng vụ việc, cũng chẳng thể trừng phạt ai, cứ thế từ giã cõi đời. Tâm trạng của ông ấy trong những ngày cuối đời sẽ thế nào, anh không thể tưởng tượng ra được.

“Tôi xin phép được hỏi thẳng.” Kusanagi nói, nhìn thẳng vào mắt bà Sawauchi Sachie. “Bác Hashimoto Seiji đã bao giờ nghĩ tới việc tự tay trả mối hận trong lòng chưa ạ?”

Như bị đâm trúng chỗ không phòng bị, đôi mắt bà mở lớn sau cặp kính tròn. Đôi mắt ấy long lên trước khi bà mở miệng nói.

“Ý anh là giết chết người đàn ông tên Hasunama đó để trả thù cho Yuna ư?”

“Vâng ạ.”

Nghe xong, bà Sawauchi Sachie khẽ nghiêng đầu, ánh mắt nhìn xuống bên dưới. Giây phút sau bà quay mặt trở lại phía Kusanagi.

“Cũng có mấy lần anh ấy nói muốn giết chết gã. Nhưng tôi đoán anh ấy chẳng bao giờ nghĩ tới việc sẽ làm thật đâu. Chính vì không thể xuống tay nên anh ấy mới nói ra miệng như vậy.”

“Ra vậy.” Kusanagi nghĩ câu trả lời này rất thuyết phục.

“Vậy thì, bác có đoán được ai đó tuy không nói ra miệng nhưng rất có thể sẽ xuống tay giết Hasunama hay không?”

“Ý anh là những người có thể sẽ ra tay báo thù hả? Ừm, chuyện đó tôi không chắc.” Bà Sawauchi Sachie nghiêng đầu hơn khi nãy, lát sau bà khẽ lắc đầu. “Tôi không nghĩ ra được. Mọi người đều tức giận, nhưng vì không phải người trực tiếp chịu tổn hại, nên có lẽ họ không làm tới mức đó đâu.”

Kusanagi cũng nghĩ vậy. Trên đời này làm gì có ai nghĩ tới chuyện báo thù cho con cái của người khác.

“Tôi xin phép xen ngang được không ạ?” Utsumi Kaoru ngồi bên cạnh hỏi Kusanagi. Có vẻ ý cô là cô có thể đặt câu hỏi được không.

Kusanagi khẽ gật đầu.

Utsumi Kaoru quay sang bà Sawauchi Sachie.

“Gần đây, có việc gì khiến bác nhớ lại vụ án Yuna ngày xưa không ạ? Ví dụ như có ai đó nói điều gì đó, hoặc có người nào đó liên hệ với bác về việc liên quan tới vụ án không ạ?”

Chưa nghe hết câu hỏi, bà Sawauchi Sachie đã bắt đầu xua xua tay.

“Như tôi nói lúc đầu, ngày hôm qua tôi mới nghe tin Hasunuma đã chết qua lời kể của người hàng xóm. Vì thế mà băng qua bao năm tôi mới nhớ lại chuyện không muốn nhớ lại đó. Bao năm nay chuyện như thế chưa từng xảy ra.”

“Bác có bao giờ nói chuyện với họ hàng thân thích về vụ án đó không ạ?”

“Đã hơn 20 năm trôi qua rồi, số người biết về vụ án ngày đó không còn nhiều nữa. Hồi đó con trai tôi còn nhỏ, nó thậm chí không nhớ rằng mình từng có một người chị họ là Yuna.”

“Có người thân thích nào của gia đình còn sống và xưa kia rất yêu thương Yuna không ạ?”

“Người đó...” Nói tới đây bà Sawauchi Sachie mỉm cười. “Là tôi đây. Tôi đã sống trong căn nhà này cho tới khi Yuna lên 2 tuổi. Dù có thể đối với chị Yumiko, tôi thực là một cô em chồng phiền nhiễu.”

Kusanagi mở sổ tay ra, kiểm tra lại mối quan hệ gia đình của Motohashi Yuna. Tên mẹ Yuna là Yumiko. Họ của bà trước khi kết hôn là Fujiwara. Bà đã tự tử sau khi Yuna mất tích 1 tháng.

“Ngoài ra tôi không nghĩ ra ai nữa cả. Bố mẹ tôi cũng đều đã qua đời rồi mà.”

“Thế ạ?” Utsumi Kaoru đáp, quay sang Kusanagi định gật đầu kết thúc câu chuyện.

“Họ hàng của bác Yumiko, mẹ Yuna thì sao ạ?” Kusanagi hỏi.

“Chắc họ cũng rất yêu thương Yuna chứ ạ?”

“À không, chuyện đó...” Bà Sawauchi Sachie khẽ xua tay.

“Chị Yumiko không có người thân thích nào. Thực ra là có, nhưng chị ấy không qua lại giao thiệp với họ. Trong lễ cưới của chị ấy, chẳng có người họ hàng nào của chị tham gia cả. Không những thế, ngay cả bố mẹ và anh chị em chị ấy cũng không thấy mặt.”

“Thế à...”

Kusanagi thắc mắc, một cô gái như thế làm thế nào có thể quen biết và nên duyên với một người đàn ông sắp kế thừa công ty của gia đình được nhỉ. Nhưng chuyện này không liên quan tới vụ án nên anh tránh đem ra thảo luận.

Điện thoại bên dưới áo khoác của Kusanagi rung lên. Anh nhìn số gọi đến, là Kishitani. “Xin phép bác một chút.” Anh thông báo với bà Sawauchi Sachie rồi bắt máy.

“Có chuyện gì vậy?”

“Tôi đã đọc lại tư liệu điều tra ngày đó, nhưng trong số những người liên quan, không thấy ai có khả năng dính dáng tới vụ án lần này cả.”

“Thế à... Tôi hiểu rồi. Vậy cậu cảm ơn Phòng Cảnh sát Adachi rồi về sớm nhé.” Nói rồi anh ngắt điện thoại. Anh đã lệnh cho Kishitani tới Phòng Cảnh sát Adachi để đọc lại vụ án về Motohashi Yuna, nhưng có vẻ Kishitani không thu hoạch được gì.

“Tôi rót thêm trà cho anh nhé?” Bà Sawauchi Sachie đưa tay về phía tách trà của Kusanagi. Không biết anh uống tự lúc nào mà tách trà đã trống không.

“Dạ thôi, không cần đâu ạ. Nhân tiện, bác xử lý đồ đạc cũ của bác Motohashi Seiji thế nào ạ?”

“Phần lớn là tôi bỏ đi. Nhưng cũng có những món không biết phải xử trí ra sao, nên tôi gom lại rồi bảo quản trong nhà.”

“Bác có thể cho chúng tôi xem qua chỗ đồ đó được không ạ?”

“Không vấn đề gì, nhưng anh chị giúp tôi một tay được không? Vì nó khá nặng đấy.”

“Đương nhiên ạ.” Utsumi Kaoru nói, rồi cô đứng lên trước cả Kusanagi.

Trong chiếc hộp các tông được bê ra phòng khách xếp đầy nào album cũ rồi thư từ. Kusanagi và Utsumi Kaoru đeo găng tay, quyết định xem qua từng thứ một.

Kusanagi phụ trách kiểm tra album. Nếu trong ảnh có ai đó chụp cùng Yuna, anh sẽ hỏi bà Sawauchi Sachie xem đó là ai. Vợ chồng Motohashi hẳn đã rất hạnh phúc khi đưa con họ mong mỏi nhiều năm cuối cùng cũng ra đời. Họ đã chụp rất nhiều ảnh.

Từ khi Yuna lên tiểu học, xung quanh cô bé bắt đầu xuất hiện nhiều người bà Sawauchi Sachie không quen biết. Đó hẳn là bạn bè của Yuna và phụ huynh của những người bạn đó. Có cả những người có vẻ là giáo viên của cô bé.

Dù hồi nhỏ họ có thân thiết đến đâu, thì cũng khó cho rằng 20 năm sau bạn cùng lớp của Yuna sẽ trần trụi nghĩ cách báo thù cho Yuna. Nếu nghĩ theo hướng đó, thì người mà họ cần tìm phải gắn kết rất mật thiết với cô bé.

Mất gần 2 tiếng anh mới kiểm tra hết số ảnh. Utsumi Kaoru cũng vừa xem xong một lượt số thư từ. Đường như Cô cũng không tìm thấy manh mối gì.

Bà Sawauchi Sachie vào phòng bếp pha cà phê bùng ra.

“Thật phiền bác quá, chúng tôi đã ở lâu thì chớ mà còn bắt tội bác chè nước thế này.” Kusanagi áy náy nói.

“Anh đừng để ý. Lâu rồi mới xem lại ảnh ngày xưa, tôi cũng cảm thấy bồi hồi mà.” Nói xong câu ấy, bà nói thêm: “Tuy rằng cũng thấy hơi khổ sở một chút.”

“Còn cuốn album này thì sao ạ?” Utsumi Kaoru cầm cuốn album cũ còn sót lại trong thùng các tông lên. Bìa album bằng da, chứng tỏ nó là sản phẩm cao cấp.

“Hình như là ảnh chụp trước lúc Yuna ra đời.” Kusanagi đáp.

“Thế ạ?” Vừa gật gù, Utsumi Kaoru vừa lật ngược cuốn album, xem từ sau ra trước. Có vẻ cô muốn xem ảnh theo trình tự ngược thời gian.

“Đây là bác Yumiko đúng không ạ? Mẹ của Yuna đẹp quá.”

“Chị ấy trẻ và khỏe mạnh.” Bà Sawauchi Sachie nói. “Từ ngày chị ấy kết hôn và về đây làm dâu, ngôi nhà của chúng tôi sáng sủa, ấm áp hẳn lên. Hồi đó mẹ tôi vẫn còn sống, nhưng nhà tôi chẳng bao giờ có chuyện hục hặc mẹ chồng - nàng dâu như vẫn thường thấy. Chị ấy cũng là một người mẹ rất tốt với Yuna nữa... Thế nên khi Yuna mất tích, chị ấy đã tự trách mắng bản thân rất nhiều, khiến người ngoài phải thương xót thay. Chị ấy đã gieo mình tự tử từ tòa nhà cao tầng gần đây. Tôi nghe anh Seiji kể rằng một thời gian ngắn trước khi tự tử, trạng thái tinh thần của chị ấy không ổn định, anh tôi đã rất lo lắng cho chị ấy.”

Nghe chuyện, tâm trạng Kusanagi càng u ám hơn. Cụm từ “chuỗi bất hạnh liên hoàn” hiện lên trong đầu anh.

Utsumi Kaoru chột “A” lên một tiếng. Kusanagi từ bên cạnh nhìn sang, đó là bức ảnh Yumiko mặc váy cưới và Motohashi Seiji mặc bộ Tuxedo[*]. Hai người mỉm cười rất hạnh phúc.

“Sau này anh tôi kế thừa công ty của bố tôi, nhưng hồi trẻ, anh phải học việc ở công ty mẹ. Nghe nói anh quen biết chị Yumiko trong thời gian đó.” Bà Sawauchi Sachie đã nói ra điều Kusanagi thắc mắc khi này. “Lúc kết hôn, anh tôi 33 tuổi. Chị Yumiko thì khoảng 24, 25 tuổi gì đó.”

Kusanagi nhìn bức ảnh cưới lần nữa. Lúc đó Yumiko chỉ có một thân một mình...

“Bố mẹ bác Yumiko mất khi nào ạ?”

“Bố chị ấy mất vì tai nạn khi chị ấy còn nhỏ, chị ấy kể như vậy.

Còn mẹ chị ấy mất khi chị ấy vừa lên cấp ba.”

“Sau đó bác ấy vào cô nhi viện hay sao ạ?”

“Tôi chưa từng nghe kể chuyện đó. Chỉ nghe nói chị ấy đã được gửi tới rất nhiều nhà khác nhau.”

“Nhưng bác ấy không có họ hàng thân thích đúng không ạ? Bác ấy đã được ai chăm sóc vậy nhỉ?”

Gương mặt già nua của bà Sawauchi Sachie thoáng hiện lên vẻ bối rối.

“Tôi không biết rõ đâu. Bởi khi ấy tôi không nghĩ phải hỏi ngọn ngành gốc rễ chuyện đó làm gì.”

“Thế ạ...”

Ở bên cạnh, Utsumi Kaoru vẫn tiếp tục mở cuốn album. Thời gian càng ngược về phía trước, càng chẳng thấy ảnh của Yumiko đâu nữa, chỉ còn ảnh của Motohashi Seiji. Từ thời sinh viên về thời thiếu niên thì cũng chỉ toàn là những bức ảnh đen trắng.

Kusanagi kiểm tra bên trong chiếc thùng các tông. Không còn cuốn album nào khác.

“Khi về đây làm dâu, bác Yumiko không mang theo ảnh của bản thân ạ?” Anh hỏi thử bà Sawauchi Sachie.

“Hình như thế. Lúc thu xếp đồ đạc của gia đình anh ấy, tôi mới nhận ra điều đó.”

Kusanagi nhìn cuốn album lần nữa. Bàn tay lật các trang ảnh của Utsumi Kaoru mỗi lúc một nhanh. Bức ảnh được dán ở trang đầu tiên của cuốn album là ảnh một em bé. Có lẽ đó chính là Motohashi Seiji lúc mới được sinh ra.

“Lạ thật.” Kusanagi lầm bầm. “Bác Yumiko ở với mẹ ruột cho tới khi lên cấp ba, nên không thể không chụp tấm ảnh nào được. Mà nếu có ảnh, khi đi làm dâu chắc chắn bác ấy phải mang theo. Những

bức ảnh đó rốt cuộc đã biến đi đâu mất? Bác Motohashi Seiji đã bỏ chúng đi ư?”

“Tôi nghĩ không có chuyện đó đâu.” Utsumi Kaoru nói.

“Cô nói phải.”

Kusanagi chìm vào suy nghĩ. Nạn nhân của vụ án 23 năm trước không chỉ có Motohashi Yuna. Motohashi Yumiko cũng là nạn nhân của vụ án ấy. Và sẽ chẳng có gì kỳ lạ khi có ai đó muốn trả thù cho Yumiko. Rất có thể “mảnh ghép” mà Yukawa nói tới chính là chuyện này.

“Utsumi.” Anh gọi.

“Hãy điều tra hồ tịch của Motohashi Yumiko, à không, Fujiwara Yumiko giúp tôi. Lên danh sách tất cả họ hàng, người thân thích nhé.”

“Rõ ạ.” Nữ cảnh sát viên đáp với giọng chắc chắn.

Người ngồi đối diện với anh trong phòng thẩm vấn mang vẻ mặt khác hẳn lần trước anh gặp, như thể một người khác. Vẻ khúm núm đã biến mất, giờ là gương mặt không cảm xúc như đang đeo mặt nạ.

Kusanagi cảm thấy ông ta đã chuẩn bị sẵn sàng tinh thần cho ngày hôm nay. Có lẽ ông ta đã lờ mờ đoán được lý do vì sao lúc này ông ta lại bị yêu cầu tới thẩm vấn tự nguyện. Anh tự dặn mình phải thật thận trọng.

“Tên ông là gì?”

Trước câu hỏi của Kusanagi, khóe miệng ông ta dẫn ra.

“Anh biết tên tôi mà.”

“Tôi muốn ông tự nói ra.

Gương mặt người đàn ông một lần nữa mất hết cảm xúc.

“Tôi là Masumura Eiji.”

“Tên của bố ông là gì?”

“Bố tôi...” Nói tới đó, Masumura hít vào một hơi thật sâu rồi nói tiếp.

“Tôi không có bố.”

“Không thể có chuyện đó.” Kusanagi nhìn xuống tập tài liệu A4

cầm trên tay, rồi lại một lần nữa nhìn gương mặt lạnh lùng của Masumura. “Bố mẹ ông đã đường hoàng kết hôn với nhau. Chắc chắn ông phải biết tên bố mình.”

“Tên ông ấy là Isamu hoặc Osamu gì đó, nhưng tôi không còn nhớ điều gì về ông ấy cả. Vì bố tôi đã bỏ đi từ khi tôi còn là một đứa trẻ.”

“Bố ông tên Okano Isamu. Năm ông lên 6 tuổi, bố mẹ ông đã ly hôn.”

“Chà.” Masumura hừ mũi. “Nếu anh đã điều tra ra thì đừng hỏi tôi nữa chứ.”.

“Tôi đã nói muốn nghe ông trả lời mà. Thế mẹ ông tên gì?”

“... Kimiko.”

“Họ của mẹ ông?”

“Masumura.”

“Đâu phải vậy.” Kusanagi chọc chọc ngón tay vào tập tài liệu trên tay. “Mong ông trả lời trung thực giúp cho.”

“Là do tôi quên mất đấy.” Masumura nói giọng lấy làm phiền phức. “Mà chuyện ấy đã qua lâu rồi, chẳng liên quan gì tới hiện tại cả.”

“Họ của mẹ ông là Fujiwara. Khi ông lên 8 tuổi, bà cụ đã tái hôn.

Chồng sau của bà tên Fujiwara Yasuaki, nhưng ông đã không nhập tịch vào nhà Fujiwara.”

“Fujiwara...” Nói rồi Masumura khẽ mỉm cười. “Phải rồi, phải rồi.

Là Fujiwara. Lâu lắm rồi tôi mới nghe lại cái họ ấy.”

“Ông chưa từng tự xưng họ Fujiwara à?”

“Tôi không nhớ từng xưng như vậy bao giờ.”

“Dù không làm thủ tục nhận con nuôi, ông vẫn có thể tự xưng theo học của cha dượng mà. Ông xuất thân từ tỉnh Yamanashi, nhỉ?”

Ông đã tốt nghiệp trường nào, thời gian học ông mang họ gì, chỉ cần muốn chúng tôi sẽ điều tra ra được ngay.”

Trước câu nói của Kusanagi, Masumura lặng thinh kiểu đã mất hết hứng thú. Về mặt ông ta như muốn nói “Anh thích làm gì thì làm.”

“Ông cụ Fujiwara Yasuaki đã mất sau khi kết hôn được 5 năm.”

Kusanagi nhìn tờ tài liệu trên tay và nói, mặt quay về phía Masumura.

“Thật đáng thương. Chắc bà Fujiwara Kimiko, mẹ anh, đã đau khổ và bối rối lắm.”

Masumura chau mày khó chịu.

“Chuyện xưa xưa ấy có ý nghĩa gì chứ? Anh cảnh sát này, nếu có gì muốn nói thì anh hãy mau nói thẳng ra luôn đi.”

“Không phải ông là người hiểu rõ nhất rằng chuyện này có ý nghĩa rất lớn sao? Và lại, tôi cũng không có gì muốn nói cả. Tôi chỉ muốn hỏi ông thôi. Đừng bắt tôi phải nhắc lại nhiều lần. Thời đó mẹ ông làm gì để sinh sống?”

Masumura lảng tránh ánh mắt anh, ông ta dùng ngón tay gãi gãi phần phía trên lông mày.

“Tôi không nhớ rõ nữa, nhưng chắc mẹ tôi đã làm nhiều việc lắm.”

“Ví dụ như làm nghề tiếp khách ư?”

“Vâng, kiểu như vậy.”

“Chắc bà cụ đã vất vả lắm. Vì khi đó bà đang nuôi dưỡng hai đứa con mà. Hơn thế, lúc cụ Yasuaki mất, đứa nhỏ hơn mới có 4 tuổi.”

Lớp thịt trên gò má Masumura giật giật, và Kusanagi đã không bỏ lỡ chi tiết đó.

“Bà Fujiwara Yumiko... Yumiko là tên em gái của ông.”

“Hình như đúng là cái tên đó.” Masumura đáp với giọng không chút cảm xúc.

“Tuy hai người cùng mẹ khác cha, và cô em gái này kém ông tới 9 tuổi, nhưng hồi đó ông rất yêu quý cô em gái ấy của mình đúng không?”

“Tôi không nhớ nữa.” Masumura nói, đầu nghiêng sang một bên.

“Tuổi chúng tôi cách nhau quá xa, và đúng như anh nói, chúng tôi không cùng bố. Tôi không cảm nhận được đó là em gái mình. Con bé giống như một đứa bé hàng xóm sang chơi nhà tôi vậy. Hồi đó Yumiko không quấy quýt tôi lắm, nên tôi cũng chú ý để không tới quá gần con bé.”

“Nhưng chắc chắn ông đã chăm sóc em gái mình khi bà ấy còn nhỏ.”

“Chăm sóc?”

“Ông nói mẹ ông từng có lúc làm nghề tiếp khách đúng không?

Kiểu như buổi tối khi mẹ ông vắng nhà, ông đành phải chăm sóc em gái.”

Masumura dụi dụi phần dưới mũi.

“Chẳng biết hồi đó thế nào. Tôi quên mất rồi.”

Tập tài liệu Kusanagi cầm trên tay gồm hai tờ. Anh đặt tờ thứ hai lên trên. Trên đó có bản tóm tắt từ các tài liệu liên quan đến vụ Masumura bị khởi tố với tội gây thương tích dẫn tới chết người.

“Ông có thể kể lại quá trình làm việc sau khi tốt nghiệp cấp hai không?”

“Quá trình làm việc?”

“Ông không học lên cấp ba, đúng không?”

“Ừm... tôi làm việc trong một công ty sản xuất thiết bị điện cơ nằm ở tỉnh Kanagawa.”

“Ông làm ở đó trong thời gian ông bao lâu?” ”

“Chắc khoảng 12 năm.”

“Tại sao ông nghỉ việc ở đó?”

“Họ ép tôi nghỉ việc. Tôi bị sa thải. Anh định ép tôi nói tới tận chi tiết đó sao?”

“Ông bị tuyên án 3 năm tù giam với tội danh gây thương tích dẫn tới chết người.”

“Đúng thế.” Masumura nói với giọng cộc lốc. Kusanagi kiểm tra lại nội dung trong tờ tài liệu trên tay mình.

Khi đó Masumura vừa chuyển tới căn hộ mới. Không lâu sau, thỉnh thoảng anh ta lại gặp rắc rối với những người sống ở tầng dưới. Họ kêu phòng anh ta quá ồn ào.

Một buổi tối, người đàn ông tầng dưới đột nhiên xuất hiện. Anh ta khá say, một bên tay anh ta cầm một chai bia. Vừa rống lên về những việc chẳng hiểu đầu cua tai nheo ra sao, anh ta vừa lao tới đánh Masumura. Chai bia đập vào cái gì đó vỡ tan, mảnh vỡ bắn tứ tung, nhưng người đàn ông vẫn không dừng lại.

Trong bồn rửa có con dao làm bếp. Masumura vô thức cầm con dao đó lên. Ban đầu Masumura chỉ định dọa. Nhưng người đàn ông tức giận đã lao tới tấn công, Masumura theo phản xạ liền chĩa dao ra.

Con dao làm bếp cắm sâu vào bụng đối phương. Lượng máu lớn ồ ạt chảy ra, người đàn ông tầng dưới nhanh chóng gục xuống.

Masumura lập tức gọi xe cứu thương, nhưng người đàn ông đó không qua khỏi.

Thông tin khái quát về vụ án năm đó là vậy.

*“Trong phiên tòa xét xử ông, đồng nghiệp của ông đã nói như sau: **H**ồ **i** đó đang th **ờ i** kỳ phát tri **ể n** cao đ **ộ** , đây chuy **ề n** s **ả n** xu **ấ t** ở công x **uở n**g ho **ạ t** đ **ộ n**g liên t **ụ c** 24 gi **ờ m**ộ t ngày, th **ứ B** **ả y** cũng không **ng h**ỉ . Gi **ờ** làm chia thành ba ca, công nhân ph **ả i** làm theo chu kỳ 2 tu **ầ n** ca ngày, 1*

*tu **ầ n** ca đêm. Trong 1 tu **ầ n** ca đêm đó, ch **ấ c** ch **ấ n** c **ơ** th **ế s** **ế** sút kho **ả n**g hai cân. Chúng tôi s **ẽ l** **ấ y** l **ạ i** ph **ầ n** sút đi đó trong hai tu **ầ n** làm ca ngày. C **ứ l** **ặ p** đi l **ặ p** l **ạ i** nh **ư v** **ậ y**. Nhi **ề u** công nhân đã tìm cách tr **ố n** vi **ệ c**, nh **ư** ng riêng Masumura không h **ề** kêu than, anh ta làm vi **ệ c** vô cùng chăm ch **ỉ** , ch **ư** a bao gi **ờ n**g **ơ** i tay. Khi nh **ậ n** đ **ượ c** l **ượ c** ng sau nh **ữ** ng ngày làm vi **ệ c** v **ấ t** v **ả** , anh ta đã g **ử i** quá n **ử** a s **ố** đó v **ề** cho gia đình. **Thời đó ông có vẻ** vất vả nhỉ?”*

Masumura ho khan.

“Chuyện xa xưa đó tôi không muốn nhớ lại nữa.” “Khoảng 10

năm sau khi ông đi làm, mẹ ông đã mất vì xuất huyết dưới nhện. Khi đó em gái ông, bà Yumiko mới là học sinh lớp 10. Lúc đó ông đã làm gì?”

Masumura không trả lời. Có lẽ vì biết nếu nói dối sẽ lộ ra ngay.

“Ông đã cho Yumiko chuyển vào một trường có ký túc xá.”

Kusanagi đọc nội dung ghi trong tư liệu. “Ông lo tất cả các chi phí, từ tiền học phí, tiền sinh hoạt tới tiền ký túc xá. Trong tài liệu phiên tòa có ghi, nếu thử tính từ tiền lương của ông thời đó, thì số tiền còn lại rất ít, hẳn là cuộc sống của ông rất eo hẹp. Bà Yumiko cũng đã

làm chứng cho chuyện này. Bà ấy nói ông đã hy sinh cuộc sống của mình để bảo vệ bà ấy.”

“Là chiến thuật thôi.” Masumura khẽ hừ mũi.

“Chiến thuật ư?”

“Luật sư của tôi đã xếp đặt nhiều việc để tòa án xét tới hoàn cảnh mà xử nhẹ cho tôi. Đúng là tôi đã chăm lo cho Yumiko cho tới khi con bé học xong cấp ba, nhưng chỉ chăm lo tới lúc đó thôi. Sau đó tôi bảo con bé rằng tôi không thể chăm lo cho nó nữa, từ đó hai anh em chúng tôi cắt đứt duyên nợ với nhau.”

“Sau khi tốt nghiệp cấp ba, bà Yumiko đã làm việc trong một công ty chế tạo xe ô tô ở Chiba. Nhưng tại tòa, bà Yumiko làm chứng rằng ông đã nhiều lần thuyết phục bà ấy đi học đại học vì bà ấy học tốt.”

“Chuyện đó...” tông giọng của Masumura cao hơn một bậc, “cũng là chiến thuật của luật sư. Chiến thuật đó nhằm thêu dệt lên những câu chuyện đẹp đẽ về tôi.”

“Ý ông là bà Yumiko đã làm theo chiến thuật ấy và cung cấp lời khai giả trước tòa?”

“Đúng vậy. Tòa án vốn là nơi như thế mà.”

“Bà Yumiko hẳn phải rất yêu quý ông nên mới cung cấp lời khai giả như thế.”

Sau giây phút dờ mắt ra như thế không biết đáp lời ra sao, Masumura xua tay nói.

“Không phải. Nó làm thế là vì bản thân mình thôi. Nếu có người thân là kẻ giết người thì tương lai của nó sẽ bị ảnh hưởng. Nên tất nhiên là nó muốn bằng mọi giá phải khiến tòa xử nhẹ cho tôi. Chỉ vậy thôi.”

“Trong thời gian ông thi hành án, bà Yumiko có tới thăm ông không?”

“Nó không tới lần nào. Sao nó phải tới chứ? Từ sau khi đi tù, tôi không gặp lại Yumiko nữa. Con bé ấy cũng không liên lạc với tôi. Mà như vậy mới đúng. Có ai muốn tới gần một kẻ có tiền án đâu.”

“Không phải chính ông đã bảo bà ấy đừng đến sao? Hoặc ông đã từ chối gặp mặt bà ấy.”

“Anh nói gì vậy? Sao tôi phải làm thế? Mối quan hệ giữa chúng tôi đã đứt đoạn. Cả hai đều không biết đối phương đang làm gì ở đâu. Là vậy đấy.” Ông ta nói dứt khoát như thể riêng chuyện này ông ta không thể nhượng bộ được. ”

“Ông biết bà Yumiko đã qua đời rồi chứ?”

“Ừa, thế à?” Masumura tròn mắt hỏi. “Tôi không biết gì cả. Khi nào vậy? Do ốm đau hay gì?”

“Bà ấy tự tử. Chuyện xảy ra 20 năm trước rồi.”

“Ồ, thế cơ à? Tôi chẳng biết gì cả. Vì chúng tôi hoàn toàn không liên lạc gì với nhau.”

Con người này đang một mực diễn kịch.

Anh định nói với ông ta rằng bà Yumiko có một người con gái tên Yuna, Hasunuma từng bị bắt giam vì tội giết Yuna nhưng cuối cùng được xử vô tội, và hỏi ông ta xem ông ta có biết việc đó không.

Nhưng cuối cùng anh từ bỏ ý định ấy. Bởi với tình hình này, chắc chắn ông ta sẽ không nói sự thật.

Kusanagi đặt tài liệu xuống, một lần nữa nhìn người đàn ông nhỏ bé trước mặt. Suy nghĩ của anh về con người này đã thay đổi 180 độ so với lần đầu anh gặp ông ta.

Ông ta tỏ ra là người xấu, nhưng thực ra là một người tốt, rất thương yêu em gái. Những lời làm chứng tại tòa có lẽ đều là sự thực.

Tuy ông ta bị phán có tội, nhưng việc gây thương tích dẫn tới cái chết đó có lẽ cũng là bất khả kháng.

Anh nghĩ, người đàn ông này chắc chắn không thể ngồi yên nếu biết cô em gái mà mình hết mực yêu thương bị dồn ép vào con đường tự tử. Chẳng có gì kỳ lạ nếu như ông ta giấu kín nỗi hận ấy trong lòng gần 20 năm qua. Ngoài ra, sẽ là phi thực tế nếu cho rằng ông ta chỉ tình cờ là người có liên quan trong vụ án lần này. Không còn nghi ngờ gì nữa, nhân vật gắn kết vụ án trong quá khứ và vụ án hiện tại mà Yukawa nói với Utsumi Kaoru chính là người đàn ông có nét mặt không cảm xúc đang ngồi trước mặt anh.

“Ông thấy sống ở khách sạn thương mại thế nào?”

Trước câu hỏi của Kusanagi, Masumura tỏ ra bất ngờ. Nhưng chỉ một lát sau nét mặt ông ta dần ra.

“Rất thoải mái. Nếu được thì tôi muốn sống ở đó mãi thôi.”

“Tôi nghĩ mấy hôm nữa ông sẽ được trở về nhà mình thôi. Có điều trước đó, chúng tôi sẽ điều tra nhà của ông. Chúng tôi sẽ giữ đồ đạc của ông một vài ngày, mong ông hiểu cho.” Kusanagi vừa nhìn vào mắt Masumura vừa nói. “Chúng tôi sẽ tìm kiếm thật kỹ xem có tấm ảnh nào của người thân thương nhất với ông không.”

Gương mặt Masumura có vẻ đanh lại. Mắt ông ta ánh lên tia sáng như thể ông ta đã chuẩn bị tinh thần cho việc gì đó.

“Mời các anh tự nhiên.” Ông ta nói. “Tôi chẳng có người thân thương nào cả. Thế nên sẽ chẳng có tấm ảnh nào như vậy đâu. Các anh cứ việc điều tra thỏa thích.”

Thái độ tự tin đầy mình đó tôi không nghĩ là ngụy tạo. Có lẽ ông ta không giữ bức ảnh nào như thế thật.”

Kaoru nói với Yukawa, lúc này đang đứng quay lưng về phía cô.

Cô nghe tiếng rót nước nóng từ chiếc bình đun nước trên tay anh vọng lại.

Chai Kilchewan hộp đỏ Kaoru mang tới đang đặt trên bàn.

Kusanagi bảo cô, “Phải cảm ơn suy luận sắc bén của cậu ấy. Hãy mang theo một chai whisky đẹp đẹp tới làm quà cho cậu ấy giúp tôi nhé.”

Cô tìm đến phòng anh để báo tin về cuộc thẩm vấn Masumura Eiji hồi trưa. Trong khi Kusanagi tra hỏi, cô đã ngồi bên cạnh anh để ghi chép biên bản.

“Nghe cô kể thì có vẻ người đàn ông này khó nhằn đấy.” Hai tay cầm hai cốc giấy, Yukawa ngồi xuống xô pha. Anh đặt hai chiếc cốc lên bàn, hỏi, “Cô dùng thêm sữa nhé?”

“Dạ thôi. Mà anh không dùng loại cốc lớn có tay cầm nhỉ?”.

“Cô thấy đấy, ở đây không có bồn rửa. Tuy không thân thiện với môi trường cho lắm nhưng biết sao được.”

“Cảm ơn anh.” Kaoru nói rồi đưa cốc cà phê lên miệng. Đây chỉ là loại cà phê pha sẵn thông dụng, nhưng khi nghĩ tới nó được nhà vật lý học này pha cho, cô bỗng cảm thấy vị cà phê thật đặc biệt.

Đặt chiếc cốc giấy lên bàn, cô nhìn Yukawa lần nữa.

“Sao anh cho rằng ông ta khó nhằn?”

“Nếu ông ta chỉ nói sự thật thì lại là chuyện khác. Nghĩa là, nếu sau khi ra tù, Masumura Eiji thực sự mất liên lạc với em gái, từ đó không qua lại nữa... Nhưng cô và Kusanagi đều không nghĩ vậy, đúng không?”

“Tôi và đội trưởng đều cho rằng không thể có chuyện đó. Ông ta đã tiết chế cuộc sống của mình để chu cấp học phí và sinh hoạt phí cho bà Yumiko. Nếu không có tình yêu thương sâu nặng, con người ta không thể làm như thế vì người khác được. Bản thân bà Yumiko cũng vậy, đúng như lời làm chứng tại tòa, chính bà ấy cũng cảm thấy mình mang ơn Masumura rất nhiều. Dù Masumura bị hoàn cảnh xô đẩy nên lỡ tay giết người, quan hệ giữa hai người họ thật khó lòng cắt đứt. Tuy nhiên, có thể chính vì yêu thương và lo cho tương lai em gái mà Masumura đã chủ động tách mình khỏi cuộc sống của bà Yumiko. Dù sao họ của họ cũng khác nhau, trong hộ tịch của bà Yumiko cũng không viết bà ấy có người anh cùng mẹ khác cha. Có lẽ ông ta nghĩ chỉ cần họ không nói ra, thì sẽ không ai biết bà Yumiko là thân nhân một tên tội phạm. Đặc biệt, bà Yumiko đã hứa hôn với một người đàn ông tương lai xán lạn. Nên dù đau lòng, bà Yumiko vẫn quyết định đón nhận tấm lòng của Masumura, giấu kín sự tồn tại của ông ta như một cách để trả ơn.”

“Vì thế nên bà ấy mới không mang ảnh chụp gia đình và ảnh chụp hai anh em tới nhà chồng, phải không?”

“Vâng.”

Yukawa khẽ gật đầu, nhấp một ngụm cà phê rồi đặt chiếc cốc giấy lên bàn.

“Thế những bức ảnh đó giờ ở đâu? Hay trước khi lấy chồng, bà Yumiko đã hủy chúng đi rồi?”

“Tôi nghĩ bà ấy không làm vậy đâu. Có thể bà ấy đã gửi lại cho Masumura.”

“Tôi cũng nghĩ vậy. Nếu thế, đối với Masumura, những bức ảnh đó chắc chắn sẽ là báu vật không gì sánh được. Thế nào ông ta cũng phải giữ một, hai tấm bên mình, dù có chuyển tới đâu sống, ông ta cũng sẽ bảo quản chúng cẩn thận. Và sau khi bà Yumiko lấy chồng, bộ sưu tập ảnh của ông ta hẳn sẽ ngày càng nhiều thêm.”

Kaoru hiểu Yukawa muốn nói gì.

“Ý anh là Masumura và bà Yumiko vẫn bí mật liên lạc và hẹn gặp nhau?”

“Hạnh phúc của em gái là lẽ sống tối cao của Masumura. Và Motohashi Yuna, biểu tượng của hạnh phúc đó, đã ra đời. Không khó để hình dung cảnh bà Yumiko đã lén dẫn theo cô bé tới gặp anh trai mình.”

“Và biết đâu, ba người họ đã chụp ảnh cùng nhau?”

“Cả mấy chục tấm cũng nên. Nhưng Masumura khẳng định ông ta không giữ bất kỳ tấm ảnh nào, cảnh sát có thể tìm kiếm thỏa thích.

Tại sao lại như vậy?”

“Vì ông ta đã vứt hết đi rồi.”

“Chính xác.” Yukawa gật đầu. “Masumura đã hủy hết những tấm ảnh đó. Để sau này, dù cảnh sát biết mẹ của Motohashi Yuna là em gái ông ta, ông ta vẫn có thể khẳng định rằng họ chưa từng gặp nhau, thậm chí ông ta không hề biết việc bà ấy đã chết. Có lẽ ông ta đã đốt hết để cảnh sát không tìm được mảnh vụn nào. Tự tay thiêu hủy chiếc rương báu vật không thể có được lần hai. Nhưng ông ta chấp nhận. Bởi vậy, tôi mới nói là ông ta rất khó nhằn.”

Kaoru gật đầu, buông tiếng thở dài.

“Anh nói đúng.”

Cô nhớ lại cảnh Masumura ngồi thẳng lưng đường hoàng trước ánh nhìn mạnh mẽ trực diện của Kusanagi. Rõ ràng lúc đó, toàn thân ông ta đã toát ra vẻ cương quyết không gì lay chuyển nổi.

“Lần trước anh đã nói chúng ta còn thiếu một mảnh ghép để hoàn thiện bức tranh và mảnh ghép ấy nằm ở quá khứ. Lúc đó anh đã biết mảnh ghép ấy chính là Masumura rồi ư?”

“Đương nhiên.” Yukawa đáp. “Tôi đã nghĩ, nếu suy luận của tôi chính xác thì mọi chuyện bắt buộc phải là như vậy, nếu không sẽ rất kỳ cục.”

“Sao anh không cho chúng tôi biết sớm?”

Yukawa nhướn một bên chân mày, miệng nhoẻn cười.

“Nếu biết đó là Masumura, phía cô sẽ điều tra nhanh hơn... ý cô là vậy ư?”

“Không phải tôi muốn nhanh, nhưng như vậy sẽ nhanh hơn nhiều.”

“Nhanh hơn ư..” Yukawa cong khóe miệng đầy hàm ý. “Lý do tôi không nói chân tướng mảnh ghép cuối cùng cho cô biết là vì tôi muốn câu trả lời mang tính khách quan hơn.”

“Ý anh là...”

“Nếu cô biết trước mảnh ghép còn thiếu là Masumura thì sẽ thế nào? Cảnh sát sẽ lục lại toàn bộ lý lịch của ông ta và cố tìm bằng được mối liên hệ với vụ án từ 23 năm trước, đúng không?”

“Chuyện đó... vâng, chắc là vậy.

Kaoru không thể phủ nhận.

“Nếu cảnh sát đi đúng hướng và tìm ra đáp án thì không sao.

Nhưng hoàn toàn có khả năng cảnh sát sẽ bị một đáp án sai làm rối loạn cuộc điều tra. Nơi xảy ra vụ án 23 năm trước là quận Adachi.

Nếu trước đây, Masumura từng tình cờ làm việc ở gần đó thì sao?

Cảnh sát sẽ mở cờ trong bụng, hào hứng điều tra hết các mối quan hệ bạn bè hồi đó của ông ta, đúng không nào? Nếu không điều tra hộ tịch của mẹ ông ta, cảnh sát sẽ không phát hiện ra cô em gái cùng mẹ khác cha, nhưng liệu cảnh sát có làm tới bước đó không? Cô có thể khẳng định cảnh sát nhất định sẽ không hiểu nhầm một sự việc không liên quan là manh mối, để rồi tránh được việc điều tra sai hướng, và kết cục không tốn thời gian đi đường vòng không? Thế nào, cô có gì để phản biện đây?”

Kaoru khẽ cắn môi. Đáng tiếc thay, điều Yukawa chỉ ra hoàn toàn chính xác.

“Có lẽ... anh nói đúng.

“Chuyện này cũng thường xảy ra trong các thí nghiệm khoa học của sinh viên.” Yukawa nói tiếp. “Thường khi làm thí nghiệm, họ đã biết trước kết quả sẽ thế nào. Vì vậy, họ thường làm sao cho ra kết quả mình mong muốn. Đôi khi họ còn đọc tăng, hoặc giảm đi con số trên đồng hồ của máy đo lường. Thi thoảng, vừa đạt được kết quả gần đúng ý đồ, họ đã vội mãn nguyện mà không nhận ra mình vừa mắc một sai lầm căn bản. Vì vậy, để đánh giá một thí nghiệm có được tiến hành chính xác hay không, tốt nhất không nên biết trước kết quả làm gì. Tương tự như vậy, tôi cho rằng không nên cho cô biết chân tướng của mảnh ghép bức tranh đó. Tôi nói muốn kết quả có tính khách quan chính là ý này.”

Yukawa thường ví von công tác điều tra với việc làm thí nghiệm khoa học. Và lần này, lý luận đó có tính thuyết phục hơn bao giờ hết.

“Tôi hiểu rồi. Tôi sẽ giải thích với đội trưởng chuyện đó. Tuy không tự tin rằng có thể nói hay được như anh.”

“Cố lên.”

“Còn một điểm nữa tôi muốn hỏi. Tại sao anh lại nghĩ Masumura có liên quan tới vụ án 23 năm trước?”

“Đơn giản lắm. Nếu ông ta không dính dáng gì tới vụ lần này thì giả thuyết của tôi không thể xác lập.

Chính là giả thuyết hung thủ chọn căn phòng nhỏ làm phòng hơi ngạt để hành quyết nạn nhân. Để xác lập một giả thuyết, tôi cần một vài điều kiện. Ba trong số đó là...”

“Khoan đã.” Kaoru rút từ trong túi ra một cuốn sổ và cây bút bi, sẵn sàng ghi chép. “Mời anh nói tiếp.”

Sau khi nhấp một ngụm cà phê, Yukawa đưa ngón trỏ lên:

“Thứ nhất, hung thủ phải chuốc Hasunuma uống thuốc ngủ. Thứ hai, nơi Hasunuma ngủ phải là trong căn phòng nhỏ đó. Thứ ba, hung thủ phải biết rằng căn phòng đó có thể khóa được từ bên ngoài.”

Kaoru thoăn thoắt chép lại lời Yukawa.

“... Vâng, thế thì sao?”

“Chỉ mình Masumura là thỏa mãn cả ba điều kiện. Không khó để ông ta khiến Hasunuma mất cảnh giác rồi lén bỏ thuốc ngủ vào đồ uống. Bình thường họ sống cùng nhau, nên đương nhiên Masumura biết Hasunuma ngủ ở đâu. Quan trọng nhất là điều kiện thứ ba.

Không phải người sống ở đó sẽ không thể biết căn phòng đó có khóa ngoài.”

Ánh mắt Kaoru từ từ chuyển từ những dòng chữ nguệch ngoạc trong sổ tay sang gương mặt nhà vật lý. “Nghe anh giải thích thì đúng là vậy.”

“Cô cũng công nhận đúng không?”

“Toàn những việc hiển nhiên, tôi thấy thất vọng quá.”

Yukawa nhú mào.

“Không như cô kỳ vọng sao?”

“Không phải. Tôi thất vọng vì bản thân mình. Tại sao chuyện đơn giản thế mà tôi không nghĩ ra. Tôi nghĩ đội trưởng cũng sẽ cảm thấy hối tiếc như tôi.”

“Đó là vì từ đầu các cô đã xác định vụ lần này không liên quan tới Masumura. Chính Hasunuma chủ động chuyển tới sống cùng Masumura, và hai người họ gặp nhau từ trước khi Namiki Saori chết.

Thêm nữa, Masumura còn có bằng chứng ngoại phạm. Vì vậy, việc cảnh sát nhanh chóng loại ông ta ra khỏi danh sách tình nghi là điều dễ hiểu.”

“Nhưng anh lại không nghĩ vậy.”

“Bởi vì ông ta là nhân vật quan trọng để tôi xác lập giả thuyết của mình. Có điều, Kusanagi lại nói rằng giữa ông ta và nhà Namiki không có quan hệ gì. Do đó, nếu có động cơ khiến Masumura muốn giết Hasunuma thì nó phải nhen nhóm từ trước khi Saori chết. Tức là từ khi họ còn làm chung một xưởng chẳng? Nhưng nếu giữa họ có xích mích thì làm gì có chuyện Hasunuma chuyển đến nhà Masumura sống. Tôi đã thử đổi hướng suy luận từ đó.” Yukawa lật bàn tay phải vừa chìa ra, “Liệu Hasunuma và Masumura có gặp nhau một cách ngẫu nhiên? Hay vì Masumura muốn giết Hasunuma từ trước nên đã cất công dò tìm tung tích gã? Và sau khi tìm được ông ta đã cố tình vào làm cùng xưởng hàng tiếp cận và chờ cơ hội báo thù. Có điều, mục đích chưa đạt được thì Hasunuma đã biến mất. Nhưng vài năm sau, cơ hội trời cho lại tìm đến Masumura khi

Hasunama chủ động tiếp cận ông ta. Và ông ta quyết định lần này phải rửa sạch mối thù canh cánh bấy lâu. Vậy thì, mối thù canh cánh bấy lâu đó là gì?”

“Mối thù có liên quan tới vụ bé Yuna?”

“Nếu giả thuyết của tôi đúng thì chỉ có một khả năng đó thôi.”

Yukawa điềm nhiên uống cà phê. Về mặt anh như muốn nói câu trả lời ấy được suy luận ra một cách rất logic, nên anh chẳng ngạc nhiên khi thấy tính đúng đắn của nó được chứng minh.

“Nhưng còn bằng chứng ngoại phạm?”

“Có lẽ Masumura không nói dối. Masumura chỉ là đồng phạm, không trực tiếp ra tay.”

“Nghĩa là có một thủ phạm chính khác?”

“Ừ, đúng vậy.” Yukawa đặt chiếc cốc giấy lên bàn, buông tiếng thở dài: “Vấn đề không hề đơn giản. Thú thật, giả thuyết của tôi vẫn chưa hoàn thiện. Chúng ta vẫn chưa tìm ra ẩn số quan trọng nhất.”

“Nghĩa là sao? Cách thức gây án vẫn còn điểm chưa rõ ạ?”

“Không, tôi nghĩ cách thức gây án tôi nghĩ ra không sai.” Giọng Yukawa khá tự tin.

“Chắc chắn thủ phạm gây án bằng cách biến căn phòng nhỏ đó thành một phòng hơi ngạt?”

“Đúng thế.”

“Vậy anh giải thích sao về bình khí heli? Anh đã nói rằng phải cần một lượng lớn khí này.”

“Trước khi giải thích, tôi muốn nghe kết quả của việc đó đã. Việc mà tôi nhờ cô hỏi bên khám nghiệm ấy. Cô hỏi được họ chưa?”

“Tôi có mang bản sao báo cáo giám định tới đây.” Kaoru rút từ trong túi ra một xấp giấy A4 gấp đôi, đặt trước mặt Yukawa.

Yukawa chỉnh lại gọng kính và nhận lấy xấp giấy. Ánh mắt chăm chú đọc kết quả khám nghiệm đó là ánh mắt của một nhà khoa học.

“Anh thấy sao?” Kaoru rụt rè hỏi: “Nhân viên khám nghiệm đã rất tò mò rằng tại sao anh lại muốn biết điều đó.”

Khuôn miệng này giờ đang tập trung của Yukawa bất giác dẫn ra.

Mắt anh cũng đang cười.

“Tuyệt vời.” Nhà vật lý học nói. “Có lẽ tôi cần bên khám nghiệm thực nghiệm một lần. Tất nhiên, tôi cũng sẽ tham gia.”

Nhân viên khám nghiệm quỳ một gối xuống sát cửa trượt, giống như Yukawa ngày nào, tay xoay xoay chiếc tua vít tháo chiếc đinh ốc bắt tay nắm chìm bằng kim loại vào cánh cửa.

Sau khi tháo hết ốc, anh ta gỡ miếng kim loại ở cả hai mặt. “Cửa sổ Judas” theo cách ví von của Yukawa đã được mở ra.

Từ bên cạnh, Utsumi Kaoru ngó vào.

“Đúng thật. Có thể quan sát hết bên trong.”

“Mẫu chốt nằm ở đó đấy.” Đứng cạnh Kusanagi, Yukawa lên tiếng. “Vấn đề là có thể thông vòi xả lớn cỡ nào qua cái lỗ vuông nhỏ bé này.”

“Lỗ cỡ đó thì thông tốt.” Người trả lời là chủ nhiệm Phòng Giám định Shimaoka cũng đang có mặt giám sát hiện trường. Anh phụ trách buổi thực nghiệm hôm nay. Shimaoka sở hữu gương mặt trí thức nhưng hơi rám nắng vì thường xuyên hoạt động ngoài trời.

Họ định tiến hành một cuộc thực nghiệm tại căn phòng nhỏ nơi Masumura sinh sống. Đây có lẽ là một manh mối quan trọng, nhưng những người đang có mặt ngoại trừ nhân viên phòng khám nghiệm chỉ có Kusanagi, Utsumi Kaoru và Yukawa. Quá trình thực nghiệm được ghi lại bởi vài chiếc máy ảnh, tất cả sẽ được báo cáo cho Mamiya.

Sau khi nhân viên phòng giám định rời đi, Kusanagi nhòm vào trong hiện trường gây án. Công cuộc chuẩn bị vậy là hoàn tất.

Sàn nhà trải một tấm bạt, bên trên là bộ chần đệm chồng lên nhau. Một hình nộm nằm trên sàn. Hỏi ra mới biết đây là loại hình nộm đặc biệt dùng cho thực nghiệm các vụ tai nạn ô tô với trọng lượng y như người thật.

“Hiện trường lúc phát hiện ra tử thi đã được tái hiện lại gần như chính xác. Cả chần lẫn đệm đều là loại giống hệt lúc đó.” Shimaoka nói. “Nạn nhân dùng chần đệm mới thuê, nên chúng tôi đã mua đồ mới. Thế này đã ổn chưa, giáo sư Yukawa?”

“Trọng lượng thì sao?”

“Ổn cả, tôi cân rồi.”

“Vậy thì không còn vấn đề gì nữa. Cảm ơn anh.” “Sao phải kiểm tra cả trọng lượng thế?” Kusanagi hỏi Yukawa.

“Tôi sẽ giải thích sau.” Nhà khoa học thờ ơ đáp.

Kusanagi nhìn quanh phòng. Trong phòng có vài thứ chắc chắn không có mặt lúc phát hiện tử thi. Camera được cài đặt ở hai chỗ, những chiếc máy móc vuông vức lạ mắt với các cạnh chừng 20 xăng ti mét được đặt rải rác trong phòng. Một chiếc nằm ngay sát hình nộm.

“Đây là máy gì vậy anh?” Kusanagi hỏi Shimaoka.

“Máy đo nồng độ ô xy ạ. Vì không ai được vào trong nên chúng tôi đặt máy để quan sát hình ảnh và chỉ số nồng độ từ màn hình ở bên ngoài.” Vừa nói, anh ta vừa chỉ về phía chiếc bàn cạnh cửa. Trên đó có hai chiếc máy tính.

nãy đã Nhân viên khám nghiệm trẻ ban nãy quay lại, báo gì đó với Shimaoka. Shimaoka gật đầu, quay sang nhìn nhóm Kusanagi.

“Tất cả đã sẵn sàng. Có thể bắt đầu thực nghiệm bất cứ lúc nào.”

Kusanagi và Yukawa nhìn nhau. Thấy Yukawa im lặng gật đầu, Kusanagi nói với Shimaoka, “Vậy ta bắt đầu luôn thôi.”

Hai nhân viên khám nghiệm khênh một bình khí nén hình trụ có quai cao cỡ 60 xăng ti mét, đường kính khoảng 30 xăng ti mét vào.

Bên trên bình còn gắn một quả bóng cao su cùng một loại ống xả đặc biệt. Họ cẩn thận đặt chiếc bình vào chính giữa nhà.

“Chú ý thông khí trong nhà nhé. Mở cửa sổ và cửa ra vào đi.”

Yukawa nói.

Cửa sổ và cửa ra vào được mở ra theo hướng dẫn của anh. Tiếp đó, Shimaoka đóng cửa trượt căn phòng nhỏ lại.

“Tôi bắt đầu nhé.”

“Từ từ.” Yukawa lên tiếng. “Xả chút khí lên sàn ở chỗ này trước đã.”

“Ở đây ư?” Shimaoka hỏi lại.

“Vâng.” Yukawa đáp. “Tôi muốn giải thích trực tiếp cho Kusanagi thấy chuyện gì sẽ xảy ra.”

“Tôi hiểu rồi.” Shimaoka gật đầu ra lệnh cho cấp dưới.

Hai cậu nhân viên khi nãy chúc đầu ống xả cao su xuống đất, xoáy van rồi bóp quả bóng cao su trên nắp bình. Lập tức, một luồng sương trắng cùng chất lỏng trào khỏi ống, phun thẳng xuống sàn.

Nhưng sàn nhà không bị ướt. Chất lỏng vừa phun ra đã biến mất ngay.

“Đó là ni tơ lỏng.” Yukawa nói. “Điểm sôi của nó là -198 độ. Ngay khi đổ xuống sàn, nó sẽ hóa khí giống hết khi ta đổ nước vào một chiếc chảo nóng.” Anh chỉ tay về phía chiếc cửa trượt. “Giờ hãy xem xem chuyện gì sẽ xảy ra khi ta phun ni tơ lỏng vào căn phòng đóng kín qua cửa sổ Judas.”

“Không biết sẽ thế nào nhỉ?” Kusanagi hỏi.

“Mọi chuyện sẽ được kiểm nghiệm ngay thôi.”

“Nhờ anh làm giúp.” Yukawa nói với Shimaoka.

Đội nhân viên khám nghiệm bắt đầu công việc theo lệnh của Shimaoka. Một người khênh bình khí đến sát cửa trượt, thông ống xả qua lỗ nhỏ. Người còn lại bắt đầu thao tác trên hai chiếc máy tính.

Một chiếc chiếu hình ảnh trong phòng, một chiếc hiện biểu đồ và bảng số điện tử.

Yukawa tiến lại sau lưng người đang thao tác hai chiếc máy tính.

Kusanagi và những người khác cũng làm theo.

“Bắt đầu.” Shimaoka nói, ra hiệu cho cậu nhân viên đang đứng cạnh bình khí.

Cậu nhân viên bắt đầu bóp quả bóng cao su giống lúc nãy. Hình ảnh trong phòng chiếu trên màn hình máy tính thay đổi ngay lập tức.

Một luồng sương trắng bao phủ khắp phòng. Bạt trải sàn cùng chăn đệm bị che mờ rất khó nhìn.

“Khi gặp ni tơ lỏng, hơi nước trong không khí sẽ bị làm lạnh, trở thành những tinh thể nước nhỏ li ti lơ lửng trong không khí. Hay nói cách khác là tạo thành một màn mây ở trong phòng.” Yukawa giải thích.

“Ôi, nhìn khe cửa kìa...” Utsumi Kaoru khẽ thầm thì.

Kusanagi cũng nhìn về hướng đó. Một làn khói trắng lọt ra từ khe cửa. Nhưng nó biến mất ngay. “Vì nhiệt độ ngoài này cao hơn nên nó lại trở về dạng hơi nước.” Yukawa nhanh miệng nói, giọng như muốn bảo “đừng hỏi mấy chuyện hiển nhiên này chứ”.

Một lúc sau, Yukawa hỏi cậu nhân viên khám nghiệm.

“Nồng độ ô xy thế nào?”

“Phần trên không đổi, nhưng chỗ cạnh hình nộm đã giảm mạnh còn 18%. Sắp hạ xuống 17%.” Cậu ta đáp.

“Nồng độ ô xy giảm xuống 16% sẽ gây các triệu chứng cơ năng như đau đầu, buồn nôn.” Shimaoka vừa nhìn màn hình vừa nói.

“Dưới 12% sẽ gây hoa mắt, 10% sẽ khiến con người bất tỉnh.”

Khoảng 10 phút sau, chỉ số máy đo cạnh hình nộm đã giảm xuống chỉ còn 6%.

“Mức này sẽ gây ngừng thở. Dung lượng bình khí này là bao nhiêu?” Yukawa hỏi Shimaoka.

“10 lít ạ. Chúng tôi đã bơm gần đầy bình. Lát nữa tôi sẽ cân lại, nhưng chắc không còn nhiều đâu.”

Yukawa gật đầu, nhìn Kusanagi và Kaoru.

“Khi hóa khí, thể tích ni tơ lỏng tăng gấp khoảng 700 lần. 20 lít nhân 700 là 14.000 lít. Căn phòng chứa được cỡ 10.000 lít. Phần dự bị đẩy ra ngoài qua khe cửa, nhưng không khí sẵn có trong phòng và ni tơ sẽ không lẫn vào nhau ngay được nên nồng độ ô xy trong phòng sẽ khác nhau tùy theo từng vị trí. Kết quả thực nghiệm đã cho thấy, phần sát dưới sàn không khí loãng nhanh hơn. Nếu nằm ngủ, hoặc giả sử tỉnh dậy nhưng rồi lại gục xuống vì thiếu ô xy, thì khả năng ngừng hô hấp là rất cao.”

“Vậy hung khí không phải là khí heli à.” Kusanagi nói.

“Bình khí heli các anh tìm được là giả, nhằm đánh lạc hướng điều tra. Đó là lỗi của tôi. Ban đầu chính tôi đã nói có lẽ hung thủ dùng khí heli để giết người.”

“Tại sao cậu lại nghĩ ra ni tơ lỏng?”

“Tôi đã đặt ra giả thuyết bình khí heli tìm được trong bụi cây là giả và thử suy luận xem hung thủ dùng gì để gây án. Bình heli cao áp dùng trong công nghiệp chẳng? Và lúc ấy, chính Utsumi đã cho tôi một gợi ý. Cô ấy nói tại sao hung thủ nhất định phải dùng heli. Thế là tôi nảy ra một ý. Phải chăng hung thủ muốn chúng ta nghĩ rằng hắn gây án bằng khí heli? Phải chăng bình heli là giả? Nếu vậy thì, thứ gì có thể thay cho khí heli?” Khóe miệng Yukawa dẫn ra, anh chỉ vào bình ni tơ lỏng. “Loại khí trơ được con người sử dụng nhiều nhất là ni tơ. Thêm nữa, ở dạng lỏng chỉ cần cỡ 20 lít là đủ.” Nói đoạn, anh quay sang nhìn Utsumi Kaoru. “Để chứng minh giả thuyết này, tôi đã nhờ cô Utsumi xác nhận một việc.”

“Việc gì thế?” Kusanagi hỏi nữ nhân viên cấp dưới.

“Lượng nước trong chần đệm khi phát hiện từ thi ạ.” Cô đáp.

“Lượng nước sao?” Kusanagi nhíu mày.

“Cậu nhìn hình ảnh khi này rồi chứ?” Yukawa nói. “Khi bơm ni tơ lỏng vào phòng, hơi nước trong không khí sẽ hóa một màn sương trắng bay lơ lửng. Khi nhiệt độ tăng lên, nó sẽ hòa vào không khí nhưng nếu liên tục bơm ni tơ lỏng thì nhiệt độ trong phòng không thể tăng lên được. Căn phòng sẽ giữ trạng thái giống như ở giữa màn mây. Nói cách khác là môi trường trong phòng rất dễ ngưng tụ hơi nước. Nếu có chần đệm trong phòng thì sẽ thế nào?”

“Ý cậu là chần đệm sẽ hút hết hơi nước à?”

“Nhân viên khám nghiệm đã nói rằng chần đệm tại hiện trường ẩm hơn mức bình thường, tức là nó chứa rất nhiều nước.” Utsumi nói. “Có khi phải tới nửa cốc ấy.”

“Anh chủ nhiệm này.” Yukawa gọi. “Cho tôi xem tình hình bên trong được không?”

“Được. Nhưng để cho chắc, mời các vị lùi lại một chút.”

Theo lời Shimaoka, tất cả tránh xa khỏi cửa trượt.

Một cậu nhân viên khám nghiệm mở cửa nhưng không vào ngay.

Vì không khí bên trong còn loãng.

Khí lạnh tràn ra tận chỗ mấy người đang đứng. Bất giác, ai nấy đều rùng mình.

“Mát quá... mà phải gọi là lạnh mới đúng.” Utsumi Kaoru nói.

“Đương nhiên rồi. Những 20 lít ni tơ lỏng -198 độ vừa hóa khí cơ mà.” Yukawa đáp. “Ngày xưa có một tai nạn thương tâm đã xảy ra ở một phòng nghiên cứu trên Hokkaido. Nhiệt độ của phòng đáng ra phải giữ ở mức thấp, nhưng do máy móc bị hỏng nên nhiệt độ bắt đầu tăng cao. Mấy nghiên cứu sinh cuống cuồng hạ nhiệt độ xuống bằng cách bơm một lượng lớn ni tơ lỏng xuống sàn. Có lẽ vì vội quá, họ đã quên thông khí. Kết quả là, tất cả đều chết ngạt. ”

“Có chuyện như vậy sao?” Chuyện này Kusanagi chưa từng nghe qua.

“Lúc Masumura trở về và mở cửa, trạng thái căn phòng chắc cũng giống thế này. Ông ta biết rõ mức độ nguy hiểm của ni tơ lỏng nên chắc đã không bước vào ngay.”

Một nhân viên khám nghiệm nhìn màn hình nói: “Nồng độ ô xy đã tăng lên hơn 20%.” Shimaoka gật đầu với Yukawa. “Mời anh.”

Yukawa bước vào phòng. Kusanagi theo sau. Trong phòng không có gì thay đổi. Màn sương trắng đã biến mất.

Yukawa nhìn dưới chân rồi dừng lại. Anh rút trong túi ra một chiếc găng tay da, đeo vào tay, đoạn cúi người xuống rồi nhặt lên thứ gì đó.

“Cái gì thế?” Kusanagi hỏi.

Yukawa đưa cho anh xem thứ nằm trên chiếc găng tay. Một vật trắng, mỏng như chiếc bánh gạo.

“Do ni tơ lỏng được bơm tập trung vào một chỗ nên chỗ này cực lạnh. Vì vậy, không chỉ hơi nước mà cả carbonic trong không khí cũng bị làm lạnh. Cái này chính là đá khô.”

“Tôi không thấy phòng khám nghiệm báo cáo tìm thấy thứ này.”

“Đương nhiên. Vì Masumura đã vứt chúng đi rồi.”

“Ra vậy...”

Tay vẫn cầm miếng đá khô, Yukawa sờ thử vách tường rồi cúi xuống nhìn chằm chằm tấm bạt.

“Sao thế?” Kusanagi hỏi. “Cậu còn phát hiện ra điều gì nữa?”

Yukawa quay lại, đưa tay chỉnh cặp kính.

“Có vẻ tôi nhắc lại chuyện này hơi nhiều lần, nhưng mấu chốt chính là hơi nước trong không khí thay đổi thế nào. Tình hình lúc đó, tùy vào nhiệt độ, độ ẩm và độ kín có lẽ sẽ khác đôi chút, nhưng tôi nghĩ biết đâu nước sẽ đọng cả trên tấm bạt. Nhưng nhìn lại thì không hề có. Vách tường tuy có ẩm nhưng cũng không đến mức đáng ngờ.

Có lẽ lúc các cậu khám nghiệm hiện trường, tất cả đã được hong khô, trở về trạng thái ban đầu rồi cũng nên. Tình hình thế nào rồi, chủ nhiệm Shimaoka?”

Shimaoka và hai cấp dưới đang dùng dây buộc chặn đệm trong phòng lại, móc vào cái cân treo điện tử để đo trọng lượng.

“Cân nặng trước khi thực nghiệm là 6.3 ki lô gam, bây giờ là 6.4 ki lô gam, tăng thêm khoảng 100 gram.”

“Tính ra đúng bằng nửa cốc nước. Giống hết trạng thái bộ chẵn đếm tìm thấy tại hiện trường.” Yukawa quay sang nhìn Kusanagi.

“Vậy là chúng ta đã tiến thêm một bước trong việc chứng minh giả thuyết rồi.”

Lệnh khám xét công ty “Tojima food” thuộc sở hữu của Tojima Shusaku được đưa ra sau buổi thực nghiệm hiện trường với ni tơ lỏng 1 ngày. Kusanagi trực tiếp chỉ huy, anh dẫn nhóm Utsumi Kaoru cùng Kishitani bước vào phòng giám đốc.

Nhìn tờ lệnh, Tojima ngửa người ra sau, cất tiếng chối tại.

“Thế là thế nào? Sao công ty chúng tôi lại liên can tới vụ giết người được chứ? Chúng tôi chỉ là công ty thực phẩm bình thường, đâu làm gì sai trái.”

“Nếu thế thì anh sợ gì nào? Mong anh hợp tác cho.” Kusanagi vừa cất tờ lệnh vào túi ngực vừa nói.

Kusanagi quyết định điều tra công ty Tojima food là bởi sau buổi thực nghiệm với ni tơ lỏng kia, Yukawa đã nói thế này:

“Lúc này ra ý nghĩ hung khí biết đâu không phải khí heli mà là ni tơ lỏng, tôi cũng nhận ra một điều quan trọng. Đó là gần Namiki Yutaro chẳng phải có một người có thể dễ dàng kiếm được thứ này hay sao. Chính là người bạn thân từ nhỏ của anh ta, giám đốc Tojima Shusaku. Công ty của Tojima chế biến thực phẩm đông lạnh. Tất nhiên có rất nhiều loại thiết bị cấp đông thực phẩm, nhưng gần đây, hệ thống cấp đông cấp tốc bằng ni tơ lỏng rất được chú ý. Tôi đã nghĩ có thể công ty Tojima cũng dùng hệ thống đó.”

Và để xác nhận, Yukawa đã hỏi trực tiếp Tojima.

“Đó là buổi tối hôm Utsumi đến phòng nghiên cứu tìm tôi. Tôi đã nhắm chừng giờ Tojima tới quán Namikiya để tới đó rồi khéo léo thu xếp ngồi cùng bàn với anh ta, và sau đó tôi đã hỏi anh ta về máy cấp đông. Đúng như tôi đoán, Tojima food cũng dùng ni tơ lỏng, đặc biệt là để bảo quản đồ tráng miệng. Có điều, tôi hỏi nhiều quá khiến anh ta sinh nghi thì phải. Tôi còn lỡ nói với Natsumi là mình có

người quen làm cảnh sát nên có lẽ hiện giờ trong mắt họ, tôi đã thành đối tượng cần đặc biệt lưu ý rồi cũng nên. Mà đúng là gần đây, tôi cũng không còn gặp mấy vị khách quen đó ở Namikiya nữa.”

Quả là thông tin cực kỳ quan trọng.

Người ngoài ngành như Yukawa còn tích cực điều tra đến mức ấy thì Kusanagi đâu thể bình chân như vại. Anh lập tức xin lệnh khám xét công ty của Tojima.

Khoảng 8 tiếng sau cuộc lục soát, Kusanagi, Utsumi Kaoru và Kishitani cùng ngồi trong phòng họp của Phòng Cảnh sát Kikuno để báo cáo kết quả với Mamiya.

“Theo những gì chúng tôi tìm hiểu được, khoảng tháng Ba năm nay, tại Tojima food đã xảy ra một tai nạn vì ni tơ lỏng.” Kusanagi vừa nhìn sổ vừa nói. “Họ không dùng máy cấp đông tự động mà làm thủ công. Khi trực tiếp phun ni tơ lỏng lên thực phẩm, một nhân viên đã bị ngất do hệ thống thông khí hoạt động kém. May là người đó không sao, chứ chỉ cần sai một bước nhỏ là có thể dẫn tới tử vong rồi.”

“Từ vụ tai nạn đó, Tojima đã nảy ra ý định dùng ni tơ lỏng để giết người à?” Mamiya hỏi.

“Chưa biết người nảy ra ý đó là Tojima hay người nào khác cũng biết về việc này.” Kusanagi thận trọng nói, rồi ra dấu cho Utsumi đang ngồi bên cạnh.

Utsumi Kaoru mở máy tính, quay màn hình về phía Mamiya. Trên đó là hình ảnh lối vào xưởng.

“Đây là hình ảnh do camera an ninh lắp ở lối vào kho thực phẩm của Tojima food ghi lại. Trong xưởng có máy cấp đông bằng ni tơ lỏng. Đây là hình ảnh ngày diễn ra lễ diễu hành. Vào lúc 13 giờ, như anh

thấy trên màn hình. Tuy hôm đó là ngày nghỉ những cổng vào vẫn mở.”

Cô gõ lên bàn phím, hình ảnh bắt đầu chuyển động. Một chiếc xe tải nhẹ đang tiến vào xưởng. Nhìn màn hình, Mamiya ồ lên một tiếng.

“Tôi sẽ tua nhanh một chút.” Utsumi Kaoru nói rồi tua nhanh đoạn phim tới thời điểm 13 giờ 20 phút, lúc này chiếc xe tải nhẹ giống như ban nãy đi ra khỏi cổng.

“Không xác định được mặt tài xế à?” Mamiya hỏi. “Hình ảnh từ camera thì không, nhưng chúng tôi còn đoạn phim khác nữa.”

Kusanagi nhìn Utsumi Kaoru ra hiệu.

Cấp dưới của anh chiếu một đoạn phim khác lên màn hình. Vài chiếc xe tải nhẹ đang đầu trong bãi.

“Đây là bãi đỗ xe dành cho nhân viên Tojima food” Utsumi Kaoru giải thích. “Hình ảnh này được quay trước đoạn phim vừa nãy một chút, tầm 12 giờ 56 phút.”

Hình ảnh bắt đầu chuyển động. Từ mé trái, một người đàn ông mặc áo khoác ngắn xuất hiện. Dáng người anh ta hơi đậm. Anh ta leo lên một chiếc xe rồi lái đi.

Utsumi Kaoru tua lại một chút, phóng to gương mặt người đàn ông lên.

Kusanagi đưa một tấm ảnh đã chuẩn bị sẵn cho Mamiya. Tấm ảnh anh lấy từ bằng lái xe của Tojima Shusaku.

“Tôi nghĩ hai người này là một, không thể nhầm được.”

Mamiya nheo mắt nhìn tấm ảnh.

“Tojima tự lấy ni tơ lỏng từ xưởng mình đi sao?”

“Nhiều khả năng là như vậy.”

“Có bằng chứng gì không?”

“Nhân viên phụ trách bình chứa ni tơ lỏng khai họ kiểm tra dư lượng hằng ngày. Theo đó, từ thứ Sáu tới thứ Hai, dư lượng bình đã giảm khoảng 20 lít. Thông thường, ni tơ lỏng có thể thất thoát vài phần trăm nhưng nó chưa bao giờ giảm nhiều đến thế.”

“Thế à? Nhưng chưa thể coi là bằng chứng mang tính quyết định được.” Mamiya nghiêm mặt. “Có thể lần theo tung tích chiếc xe tải không?”

“Chuyện đó...” Kusanagi hất hàm về phía Kishitani.

“Chúng tôi đã xem một vài camera an ninh quanh khu vực đó nhưng hiện giờ vẫn chưa tìm ra chiếc xe tải ấy.” Kishitani đáp lại.

“Cả hệ thống N-system ở trục đường chính cũng không thấy.”

“Có đường nào đi đến xưởng mà không gặp phải hệ thống N-system không?”

“Có ạ, nhưng sẽ phải vòng rất xa. Chẳng có lý do gì để chọn đường đó cả. Vì một người dân bình thường chắc chắn không thể biết chỗ nào lắp hệ thống N-system.” Kishitani trả lời.

“Còn nữa ạ.” Utsumi Kaoru nói, tiếp tục gõ bàn phím, tua nhanh đoạn phim trong bãi đỗ xe. Chiếc xe ban nãy xuất hiện, một người trông khá giống Tojima xuống xe, rời khỏi đó.

“Thời điểm này là 13 giờ 51 phút. Chiếc xe rời khỏi xưởng lúc 13 giờ 21 phút, như vậy anh ta đã đi đâu đó khoảng 30 phút. Đường ngắn nhất từ xưởng tới hiện trường vụ án đã mất hơn 10 phút một chiều. Vì vậy không thể có khả năng đi đường vòng được.”

Mamiya khoanh tay, nhìn sang Kusanagi.

“Tojima có bằng chứng ngoại phạm không?”

“Có ạ.” Kusanagi trả lời ngay. “Từ khoảng 3 giờ chiều trở đi, anh ta tham gia buổi họp mặt cùng vài người quen trong tổ dân phố. Tuy thỉnh thoảng có ra ngoài nhưng không lâu. Anh ta ở đó đến tận tối, sau đó đến quán Namikiya. Chúng tôi đã xác minh chuyện này.”

“Tức là,” Mamiya lẩm bẩm, “Tojima cũng không phải thủ phạm chính.”

“Tôi nghĩ là vậy ạ.” Kusanagi nói. “Có thể sau khi chở bình ni tơ lỏng ra ngoài, anh ta đã để tạm ở đâu đó rồi quay về xưởng. Bình ni tơ sau đó sẽ được một người khác mang đi. Nghĩ như vậy sẽ hợp lý hơn.”

“Vậy người đó chính là thủ phạm chính ư? Nhưng hắn là ai?”

“Tôi không biết. Ban đầu, đáng ngờ nhất là Namiki Yutaro, nhưng chỉ huy biết rồi đấy, bằng chứng ngoại phạm của Namiki quá hoàn hảo. Cả Masumura nữa.”

Mamiya lại nhỏ giọng lẩm bẩm, đan hai tay sau đầu, ngả người vào lưng ghế.

“Thế... vị giáo sư Galileo kia nói thế nào? Có đưa ra mấy suy luận sắc sảo như mọi lần không?”

“Cậu ấy có đưa ra một giả thuyết tạm thời ạ.”

“Nghĩa là sao?”

“Suy luận này khá táo bạo đấy ạ...”

Giả thuyết này được Yukawa hé lộ sau khi kể chuyện xưởng của công ty Tojima dùng máy cấp đông bằng ni tơ lỏng. Yukawa cũng cho rằng Tojima không phải thủ phạm chính.

“Masumura là đồng phạm, giám đốc Tojima có lẽ cũng vậy. Liệu giám đốc đồng phạm có đứng ở hai ngườ này? Ví dụ, Takagaki Tomoya có bằng chứng ngoại phạm, nhưng vẫn nắm bắt khoảng 30 phút. Cậu ta đã làm gì trong 30 phút đó? Ngoài ra, nếu bình heli tìm thấy trong bụi cây là gì thì có khả năng hung thủ đã ra tay trước khi bình heli bị lấy trộm, tức là trước 4 giờ chiều. Vì vậy, bằng chứng ngoại phạm của vợ chồng Niikura cũng sẽ lung lay. Các sự thật này chắc hẳn sẽ không có ý nghĩa gì?”

Suy luận của Yukawa chẳng khác nào sấm giữa trời quang. Nhà vật lý học cho rằng có thể có nhiều người đứng đằng sau vụ án lần này.

Nhưng anh cũng nói tiếp, “Tuy nhiên, đây chỉ là một giả thuyết tạm thời thôi.”

“Tôi cũng biết họ ở một mức độ nào đó. Xưa giờ họ chỉ là những người dân thường hết sức bình thường. Vì họ yêu quý Namiki Saori nên quay ra oán hận Hasunuma là điều dễ hiểu, nhưng tôi không nghĩ họ sẵn sàng hợp mưu để giết người. Dù có tội gì thì đồng phạm thì sự can thiệp của luật sư cũng không thể gì làm xoá đi còn một phần người được. Thế nên tôi vẫn chưa thể hoàn thành giả thuyết đó được.”

Lúc nói những lời này trông mặt Yukawa đầy vẻ trầm lặng, nhưng Kusanagi cũng đồng tình với bạn mình ở không ít điểm. Đúng là khó có khả năng bao nhiêu người như thế cùng đồng ý tham gia một kế hoạch giết người.

“Giả thuyết có nhiều đồng phạm khá thú vị, nhưng với trọng tội như tội sát nhân thì không thể. Lỡ bị phát giác, nguy cơ sẽ rất lớn.”

“Việc cả Masumura và Tojima đều là đồng phạm thì gần như chắc chắn rồi. Phải có một sợi dây kết nối họ với nhau. Và sợi dây đó, không gì khác, chính là Namiki Yutaro...”

“Tiếc thay, nhân vật chủ chốt đó lại có bằng chứng ngoại phạm.”

Mamiya khoanh tay. “Vòng tròn lại lặp lại rồi.”

“Muốn thoát khỏi vòng tròn đó thì chỉ có cái này.” Kusanagi trở vào màn hình máy tính. Trên màn hình vẫn là hình ảnh chiếc xe tải nhẹ trong bãi đỗ xe của xưởng Tojima food. “Theo kết quả thực nghiệm, lượng ni tơ lỏng cần thiết là khoảng 20 lít. Một chiếc bình cao hơn 60 xăng ti mét với đường kính 30 xăng ti mét như vậy khi đầy nặng khoảng 25 ki lô gam. Sau khi Tojima lấy nó ra khỏi xưởng, ai đã mang nó tới hiện trường và mang bằng cách nào?”

“Vậy không phải khí heli mà là ni tơ lỏng nhỉ? Nhưng dù là loại nào thì hung thủ vẫn phải vác theo một món đồ khá lớn. Nhưng hiện tại các cậu vẫn chưa tìm được người nào như thế đúng không?”

“Trước giờ chúng tôi mới kiểm tra camera an ninh khu vực công viên nơi bình khí heli bị lấy trộm, đặc biệt là khoảng 4 rưỡi chiều, thời điểm bình khí bị lấy trộm trở đi. Giờ thì cả hiện trường lẫn khoảng thời gian đều đã được mở rộng nên chúng tôi định sẽ xem lần lượt tất cả các camera trong phạm vi này.”

Tuy mạnh miệng là vậy nhưng phải thừa nhận rằng trong lòng Kusanagi vẫn lo ngay ngáy. Ngay cả Yukawa cũng không thể đưa ra giả thuyết. Anh không đủ tự tin để khẳng định rằng cuộc điều tra này có đi đúng hướng hay không.

Quán Kusanagi chỉ cho Kaoru nằm cách ga Kikuno khoảng 5 phút đi bộ. Đó là tầng trệt một tòa nhà nhỏ nằm trong hẻm. Nơi đây cách xa phố mua sắm sầm uất, cô lo lắng nghĩ của hàng nơi đây liệu có buôn bán được gì không. Nhưng cửa hàng đã tồn tại được mấy chục năm, thế nên có lẽ nó cũng được nhiều khách quen ủng hộ như quán Namikiya vậy.

Kaoru mở cánh cửa dày và nặng màu nâu sậm, đặt chân vào trong quán. Cạnh quầy phục vụ bên phải, một người đàn ông đầu bạc trắng có vẻ là chủ quán cất tiếng “Kính chào quý khách”. Sau lưng ông ta là la liệt rượu đủ chủng loại. Mấy chai thủy tinh phản chiếu ánh đèn cũng dư sức trở thành những món đồ trang trí.

Bàn bên trong đã được các cặp đôi ngồi hết. Ngoài quầy cũng có một cặp. Ngồi ở góc trong cùng cách xa chỗ họ một chút là người đang chờ Kaoru.

“Xin lỗi. Anh đợi lâu chưa?” Kaoru nhỏ giọng rồi ngồi xuống cạnh Yukawa.

Yukawa cất điện thoại vào túi ngực, với tay lấy chiếc cốc vại.

“Cũng không lâu lắm.”

Thấy chủ quán tới, Kaoru liền gọi một ly Moscow Mule không cồn.

“Lát nữa cô phải quay lại đơn vị à?”

“Vâng. Tôi phải viết báo cáo.”

“Vất vả nhỉ?” Có vẻ Yukawa đang uống *highball*^[*]. “Việc điều tra đang bế tắc sao?”

“Anh biết tài thật đấy.”

“Vì cô gọi tôi ra mà không mang quà.”

Kaoru xin lỗi rồi thở dài, đầu hơi nghiêng.

“Dù hướng điều tra tôi nghĩ là không sai.”

“Giám đốc Tojima thế nào? Tôi đã nghe Kusanagi kể về việc lượng ni tơ lỏng bị thâm hụt.”

“Anh ta khẳng định rằng mình không hiểu tại sao lại như vậy.

Có điều, anh ta thừa nhận vào ngày lễ hội có ra vào xưởng bằng xe tải nhẹ và có ra bên ngoài công ty. Anh ta định tới kiểm tra máy cấp đông, rồi đi thẳng tới hội trường diễn ra cuộc điều hành, nhưng sợ ở đó không có chỗ để xe nên anh ta quay về công ty. Thực tế, có nhân chứng nói rằng đã trông thấy xe của Tojima food ở nơi gần điểm xuất phát của cuộc điều hành.”

Hừ, Yukawa thở phà ra.

“Anh ta lấy cái có khá hợp lý đấy.”

“Nhưng việc đó chẳng tự nhiên chút nào. Anh ta có thể sai nhân viên kiểm tra cũng được, và lại đâu nhất thiết phải kiểm tra vào ngày Chủ nhật.”

“Anh ta có thể nói anh ta muốn thế, khi đó cô sẽ chẳng nói gì được nữa.”

“Thì đúng thế nhưng...” Kaoru ấp úng.

Chủ quán đã mang ly Moscow Mule tới, đặt trước mặt Kaoru. Nửa miếng chanh nổi lên trên. Cô nhấp một ngụm, hương thơm man mát tỏa ra trong miệng.

“Masumura vẫn không hé răng nửa lời à?”

Trước câu hỏi của Yukawa, Kaoru khẽ gật đầu.

“Ông ta nói ông ta vào công ty đó làm vì chỗ này tuyển cả những người có tiền án. Ông ta không biết Hasunuma cũng làm trong xưởng, và cũng không biết gì về vụ án 23 năm trước.”

“Cảnh sát đã điều tra chỗ làm trước đây của ông ta chưa?”

“Đương nhiên điều tra viên của chúng tôi đã dò hỏi rồi. Đó là một công ty nhận thầu phụ từ các công ty xây dựng. Công nhân đến rồi đi liên tục, chẳng còn mấy người nhớ Masumura nữa.”

“Cũng phải.” Giọng Yukawa như thể những việc ấy đều nằm trong suy đoán của anh. “Chi tiết đó mà lòng leo thì kế hoạch của họ coi như phá sản. Masumura bằng mọi cách sẽ phủ nhận việc mình liên quan tới vụ việc 23 năm trước.”

“Kế hoạch của họ? Ý anh là của ai? Anh đang nghi ngờ Masumura, Tojima, người nhà Namiki, Takagaki Tomoya và vợ chồng ông Niikura ư?”

“Không nghĩ thế mới là lạ đấy.”

“Nhưng anh Namiki có chứng cứ ngoại phạm, Takagaki có xuất hiện trong đoạn video do camera an ninh gần hội trường ghi lại, rõ ràng anh ta không vác theo đồ vật lớn. Giả sử giám đốc Tojima có chở bình ni tơ lòng đến quảng trường rồi quay lại xưởng thì thời gian cũng chỉ vừa đủ. Sau đó, ai là người chuyển nó đến hiện trường gây án?”

“Không phải việc của các cô là điều tra chuyện đó à?”

“Chúng tôi đang dốc hết sức điều tra. Anh có biết **sheet box** không?”

“**Sheet box**? Không, tôi không biết. Nếu là ‘box seat’ trên tàu điện thì tôi biết.”

“Đó là một loại thùng lớn hình vuông phủ vải bạt mà các nhân viên vận chuyển hay đặt trên xe đẩy để đi giao hàng. Hàng hóa chất bên trong thùng, có mưa cũng không bị ướt và cũng tránh cho hàng hóa bị rơi. Chắc anh từng thấy trên phố rồi chứ?”

“À, là cái đó hả?” Khi đã hiểu ra, Yukawa gật gù. “Thế thì tôi thấy thường xuyên.”

“Hôm diễn ra lễ diễu hành, vẫn có nhân viên giao hàng ra vào hội trường. Thỉnh thoảng họ lại xuất hiện trên hình ảnh camera an ninh ghi lại. Không loại trừ khả năng hung thủ đã đóng giả nhân viên giao hàng để đưa bình khí vào hiện trường, nên chúng tôi đang liên lạc tới tất cả các công ty vận chuyển để xác nhận có đúng là họ đã giao hàng ngày hôm đó không.”

“Ra vậy. Theo lệnh của Kusanagi à?”

“Vâng.” .

Yukawa mỉm cười, uống cạn cốc highball.

“Cậu ta có vẻ đã trở thành một đội trưởng xuất sắc rồi đấy nhỉ?”

“Tôi có cần nói lại với đội trưởng câu vừa rồi không?”

“Không cần.”

“Trước mắt, chúng tôi đang cố hết sức làm những việc có thể làm. Tuy hôm đó không đi xem diễu hành nhưng tôi cũng nắm được dòng người ra vào hội trường theo đường nào, khách tham quan tận hưởng không khí lễ hội ra sao. Tôi đã xem hết video do camera an ninh ghi lại. Thế mà vẫn bó tay, không biết hung thủ làm cách nào để đưa hung khí vào hiện trường nên mới phải tới tìm anh.”

“Để nhờ tôi suy luận sao?”

Kaoru đặt hai tay lên đầu gối, xoay người về phía Yukawa.

“Nếu có anh, bí ẩn chắc chắn sẽ được giải đáp.”

“Đừng nói những điều phi logic như vậy.” Yukawa nói rồi gọi chủ quán, chỉ vào cốc rượu trên bàn yêu cầu thêm một cốc nữa.

“Tôi đã bỏ lỡ điều gì chẳng...” Kaoru vò đầu.

“Có lẽ thế. Mà không, chắc hẳn là thế rồi. Những lúc thế này cần thử thay đổi góc nhìn xem sao.”

“Góc nhìn ạ...”

Kaoru hóp một ngụm Moscow Mule mát lạnh rồi chống cằm, ngắm nhìn đôi tay ông chủ quán đang pha whisky với sô đa. Sau đó, mắt cô nhìn về dãy chai bày sau lưng ông ta. Bức tượng một chú ếch dùng làm đồ trang trí nằm ở tầng thấp nhất lọt vào mắt cô.

Sao lại là ếch nhỉ? Cô lấy làm lạ nhưng rồi hiểu ra ngay, miệng khẽ nhoen cười.

“Gì vậy?” Yukawa hỏi.

“Thứ kia ạ.” Kaoru chỉ vào bức tượng. “Anh biết tên nó không?”

Yukawa nhìn vật trang trí Kaoru chỉ, hừ mũi.

“Là con Kikunon chứ gì? Linh vật của lễ hội diễu hành hóa trang thì phải.”

“Thiết kế của nó thật kỳ cục. Nhìn kiểu gì cũng thấy giống con ếch.”

Chủ quán đặt trước mặt Yukawa một cốc highball mới.

“Đó là đồ khách để quên.”

“Ra vậy.” Yukawa gật gù. “Tôi đang thấy lạ vì đặt đây đúng là không hợp.”

“Vứt đi cũng không nỡ nên tôi đành để lại. Mong là người ta nhớ ra mà quay lại lấy.” Chủ quán nói rồi rời đi. Kaoru chăm chú nhìn bức tượng Kikunon. Hình như cuối lễ hội hóa trang có thả một quả bóng bay khổng lồ hình đó.

Bên trong bóng là khí heli. Nghe nói họ cần tận mấy bình để bơm đầy nó.

“Ồi!” Kaoru chợt kêu lên.

“Cô lại nghĩ ra gì à?”

“Không có gì ạ.” Kaoru khẽ giơ tay trái lên. “Tôi chợt nghĩ ra một ý... nhưng có vẻ không đúng. Tôi xin lỗi.”

“Cái gì không đúng?”

“Ý tưởng đó hoàn toàn không dùng được. Tôi vừa nghĩ ra một chuyện không thể xảy ra, vậy thôi. Anh đừng để ý.”

Yukawa đặt cốc rượu mới lên miếng lót cốc.

“Được hay không, đừng tự mình phán đoán. Cũng đừng quả quyết một chuyện sẽ chẳng bao giờ xảy ra. Biết đâu trong đó lại ẩn chứa gợi ý để tìm ra lời giải. Vì vậy phải nói ra ý tưởng của mình và tham khảo ý kiến của người khác.”

“Tôi nghĩ không cần đâu. Nghe xong thế nào anh cũng cười.

Không cười thì anh cũng sẽ ngạc nhiên vì sao tôi có thể nghĩ ra ý tưởng phi lý đó thôi.”

“Cô nói vậy càng khiến tôi tò mò hơn đấy.” Giờ tới lượt Yukawa xoay cả người về phía Kaoru. Gương mặt anh cực kỳ nghiêm túc.

“Nói tôi nghe đi.”

Kaoru thờ dài. Cô hối hận nghĩ lẽ ra mình không nên kể việc vừa nghĩ ra ý tưởng đó.

“Tôi chợt nghĩ liệu có phải hung thủ dùng khí được bơm trong đó không...” Vừa nói cô vừa trở bức tượng Kikunon mini.

“Khí trong đó ư?” Yukawa nhú mày tỏ vẻ nghi ngờ.

“Khí trong quả bóng Kikunon khổng lồ. Trong đó chứa rất nhiều khí heli. Nên sau khi lễ hội kết thúc, hung thủ đã trút toàn bộ lượng khí đó ra ngoài, mang tới hiện trường rồi ra tay sát hại nạn nhân theo cách anh đã nói lúc đầu.” Đến đây, Kaoru thấy thật khó lòng nói tiếp.

“Tôi xin lỗi.” Cô cúi đầu. “Coi như anh chưa nghe gì nhé. Hung thủ dùng ni tơ lỏng chứ đâu có dùng heli.”

Nhưng Yukawa không cười. Cũng không hề tỏ ra ngạc nhiên. Anh chỉ nhìn chăm chăm tượng Kikunon mini trên giá, dường như đang nghĩ điều gì.

“Anh Yukawa.” Kaoru gọi. Cô tự nhủ có lẽ ý tưởng táo bạo đó khiến anh không thốt nên lời.

“Thú vị đấy.” Yukawa lẩm bẩm. “Nếu dùng cách đó, hung thủ không cần phải động một ngón tay mà hung khí vẫn sẽ được vận chuyển từ điểm xuất phát tới đích đến của cuộc diễu hành. Vì quả bóng được các thành viên ban tổ chức mang đi mà.”

“Vì nghĩ thế nên tôi mới chợt nảy ra ý tưởng vừa rồi. Nhưng việc đó là không thể. Làm sao lấy được heli từ trong quả bóng ra chứ.”

“Lấy ra thì không khó. Làm thế nào để bơm lại vào bình mới khó.”

“Vâng. Nên anh hãy quên ý tưởng đó đi. Dù sao cũng may là anh không cười tôi.” Kaoru nhấp một ngụm Moscow Mule, thở phào nhẹ nhõm.

“Sao tôi có thể cười chứ?” Yukawa lấy chiếc smartphone từ trong túi ngực ra. “Có vẻ như cô vừa khám phá ra một đáp án không tưởng đấy.”

“Ơ, tại sao ạ?”

Yukawa bấm điện thoại.

“Lúc này cô có nói đã xem hết camera an ninh và nắm được đường đi của đoàn diễu hành và khách tham quan đúng không?”

“Đúng là tôi có nói thế.”

“Nhưng có lẽ cô chưa dõi theo hành động của những người này.”

Nói rồi Yukawa chìa điện thoại cho Kaoru xem.

Trên màn hình là hình ảnh đoàn hải tặc.

“Hiệu sách Miyazawa” là một hiệu sách lớn choán trọn một tòa nhà ba tầng. Trong đó, tầng một với quầy bán băng đĩa nhạc, phim và game là rộng nhất. Quầy sách giống như các hiệu sách thông thường nằm ở tầng hai, và tầng ba được dùng làm văn phòng.

Miyazawa Maya ngồi trong văn phòng. Bất cứ ai cũng có thể cảm nhận được sự cương quyết toát ra từ khóe miệng luôn mím lại của cô. Cô là một nhân vật đầy triển vọng, không những là tổ trưởng tổ dân phố mà còn hoàn thành vai trò dẫn dắt nhóm tham gia điều hành đại diện cho quận Kikuno.

Nét mặt Miyazawa Maya đầy nghi hoặc khi nhìn thấy phù hiệu cảnh sát. Nghe Kusanagi nói muốn xem đạo cụ sử dụng trong cuộc điều hành, nếp nhăn giữa hai đầu lông mày của cô càng trũng xuống sâu hơn.

“Đạo cụ của chúng tôi có vấn đề gì sao?”

“Chúng tôi muốn xác nhận vài việc. Cô để chúng đâu vậy?”

“Tôi để trong kho để đồ của phòng hành chính.

”

“Kho đó nằm ở đâu? Ở đó có ai không?”

“Ở ngay đằng kia ạ. Bình thường không có ai cả. Các anh muốn xem luôn à?”

Kusanagi gật đầu, mắt vẫn nhìn cô.

“Vâng, nếu được...”

“Tôi hiểu rồi.” Miyazawa Maya mở ngăn kéo chiếc bàn bên cạnh, lấy ra một chùm chìa khóa.

Tòa nhà dùng làm phòng hành chính Miyazawa Maya dẫn Kusanagi tới nằm cạnh một ngã tư, cách khu phố mua sắm một chút.

Đó là một tòa nhà nhỏ có hai tầng, tầng một dùng làm kho để đồ, tầng hai làm văn phòng.

“Đến cuối năm, cả khu phố sẽ tổ chức một chương trình khuyến mãi quy mô lớn. Chúng tôi định lúc đó sẽ cho nhóm điều hành diễn lại lần nữa. Do đó, tất cả đạo cụ lẫn phục trang đều được bảo quản ở đây. Chúng tôi không dùng tới kiện nên đã dỡ nó ra sau buổi điều hành rồi.” Vừa nói, Miyazawa Maya vừa bấm công tắc chiếc cửa cuốn tự động của nhà kho.

Bên trong chất đầy thùng các tông cùng hộp đựng trang phục hóa trang. Có cả mấy tấm bảng, thanh gỗ lẫn vài mảnh tôn.

“Thế,” Miyazawa Maya hỏi Kusanagi, “các anh muốn xem gì?”

Kusanagi ra hiệu cho Utsumi Kaoru đang đứng bên cạnh. Hôm nay, ngoài Kaoru ra, anh còn dẫn theo một vài cấp dưới trẻ tuổi đi cùng, vì có vài việc sẽ cần nhờ tới sức của họ.

Kaoru nhanh tay thao tác điện thoại rồi chìa cho Miyazawa, “Là cái này ạ.”

Kusanagi chăm chú nhìn gương mặt nữ doanh nhân trẻ. Anh không thể bỏ lỡ bất cứ sự thay đổi nào trên sắc mặt cô được.

Má Miyazawa Maya khẽ giật. Nhưng tiếc là anh không đoán được hình ảnh Utsumi Kaoru vừa đưa ra khiến cô bất ngờ hay đã nằm trong dự tính của cô.

“Hòm châu báu ư?”

“Vâng.” Kusanagi đáp. “Tôi nghe một số người đến xem nói có vài hòm thì phải.”

“Chúng tôi làm năm hòm tất cả.”

“Chúng đều ở đây cả chứ?”

“Vâng.” Miyazawa Maya quay lại nhìn bên trong. “Nhưng chúng tôi tháo hết ra rồi.”

“Không sao. Chúng tôi sẽ lắp lại. Chỉ cần cô hướng dẫn cách lắp là được.”

“Tôi hiểu rồi. Các anh muốn lắp hộp màu nào?”

“Có mấy màu?”

“Kích thước và hình dạng giống nhau nhưng mỗi thùng một màu riêng. Vàng, bạc, đồng, đỏ và xanh.”

“VẬY THÌ THÙNG NÀO CŨNG ĐƯỢC.”

Miyazawa Maya gật đầu, nói, “Mời mọi người theo tôi” rồi tiến vào trong. Kusanagi đưa mắt ra hiệu cho mấy cậu điều tra viên trẻ tuổi.

Vừa theo dõi thuộc cấp lắp lại hòm châu báu theo chỉ dẫn của Miyazawa Maya, anh vừa rút ra một điếu thuốc lá điện tử [☆] và bắt đầu hút. Anh đã bỏ thuốc lá truyền thống từ 3 năm trước.

“Trước mặt Yukawa anh cũng hút à?”

“Đương nhiên là không.”

“Hẳn là vậy rồi, anh ấy rất ghét thuốc lá.”

“Nếu biết tôi hút thứ này thế nào cậu ta cũng trêu chọc tôi cho mà xem. Nào là thiếu quyết tâm, rồi thì sinh hoạt không điều độ...”

“Tôi cũng nghĩ như anh ấy đấy.”

“Cô nhiều chuyện ghê. Kệ tôi đi. Phổi là của tôi mà.”

Trong lúc họ nói chuyện, mấy điều tra viên trẻ tuổi đã lắp xong hòm châu báu, từ từ kéo tới. Bên dưới là một chiếc xe đẩy cỡ lớn.

Chiếc hòm cao khoảng 1 mét, đang mở nắp. Mấy món đồ trang trí giả ngọc ngà châu báu tràn ra ngoài miệng. Kusanagi sờ thử thì thấy chúng đều làm bằng xốp styrofoam, được cố định bằng keo.

“Nhìn gần trông rẻ tiền nhỉ?” Chưa để ai nói, Miyazawa Maya đã nói với giọng tự trào phúng. “Thân hòm được làm bằng ván ép.” Cô đưa tay gõ nhẹ vào thành hòm, tiếng coong coong mỏng tang vang lên.

“Các cô có đập nắp hòm lại không?” Kusanagi hỏi.

“Không. Chúng được gắn cố định để luôn mở ra thế này.”

“Thế đồ bên trong thì sao?”

“Chẳng sao cả. Thật ra bên trong là thùng rỗng. Chúng tôi đã nâng đáy thùng, chỉ gắn đồ trang trí ở phía trên.”

Kusanagi tóm hai tay vào tay nắm xe, đẩy thử. Chiếc hòm nhẹ hơn anh nghĩ. Chỉ khẽ đẩy, xe đã trượt về đằng trước.

Kusanagi và Utsumi Kaoru nhìn nhau. Nữ điều tra viên trẻ tuổi khẽ gật đầu như muốn nói “Đúng như phỏng đoán của giáo sư Yukawa.”

“Có gì không đúng à?” Miyazawa Maya hỏi.

“Tôi muốn xác nhận lại một chút, lắp thế này là hoàn thành hòm châu báu đúng không?”

“Vâng, thế là hoàn thành rồi đấy.”

“Tức là mấy hòm châu báu sẽ được mang đi diễu hành trong trạng thái này?”

“Vâng.”

Kusanagi cảm thấy nét mặt Miyazawa Maya có vẻ hơi cảnh giác.

“Utsumi, cho cô ấy xem đoạn video đó đi.”

“Vâng.” Utsumi Kaoru nói rồi vuốt màn hình điện thoại.”

“Đây là đoạn phim khách tham quan quay lại hôm lễ hội.” Nữ điều tra viên đưa cho Miyazawa Maya xem màn hình điện thoại.

“Những người hóa trang làm hải tặc vừa đi vừa ấn mạnh xuống hòm châu báu.”

“Thế thì sao?”

“Họ biểu diễn rất nhiều động tác, thi thoảng người ấn hòm châu báu còn leo lên cả đuôi xe đẩy. Tuy nhiên, phần đầu xe không hề bị bênh lên. Vì vậy, các chuyên gia của chúng tôi đã phân tích rằng bên trong hòm chắc chắn phải là vật gì đó đủ nặng.”

“À à.” Miyazawa Maya gật đầu, liếm môi. “Hóa ra mọi người thắc mắc chuyện đó.”

“Cô có để thêm thứ gì à?” Kusanagi hỏi.

“Đúng là chúng tôi có chèn vật nặng. Xin lỗi, tôi quên không nói.”

Có thật là cô quên không? Kusanagi tự nhủ.

“Vật đó là gì?”

“Để nguyên thế này thì khó giữ thăng bằng. Các anh cũng thấy nắp hộp để mở đấy. Do đó, trọng tâm hộp nằm khá cao, không cẩn thận sẽ đổ mất. Vì vậy, chúng tôi phải kê một vật nặng bên dưới để giữ thăng bằng. Ngoài ra, để trông giống như đang đẩy hòm nặng đòi hỏi cả trình độ diễn xuất. Với người không chuyên mà đòi hỏi vậy thì khó, nên coi như nhất cử lưỡng tiện.”

“Theo lời chuyên gia của chúng tôi” Utsumi Kaoru nói “thì cả hòm châu báu tối thiểu phải nặng 40 ki lô gam.”

“Dễ đến cỡ ấy đấy.”

“Các cô dùng vật gì kê bên dưới vậy?”

“Nước sôi và trà đóng chai. Chúng tôi bỏ vào trong hộp rỗng hai cái thùng, mỗi thùng chứa sáu chai 2 lít. Nước uống thì chia hết cho mọi người sau khi diễu hành xong.”

Kusanagi nhắm tính. Tổng cộng khoảng 24 kilô gam.

“Làm cách nào để bỏ nước vào đó?”

“Không hề khó. Thực ra còn khá đơn giản là đằng khác.”

Miyazawa Maya tháo hai miếng kim loại gắn bên thành hòm, giữ phần dưới làm trục kéo mặt trong ra phía ngoài. Phần hộp rỗng bên dưới lộ rõ mồn một. Dưới đáy còn có vài sợi dây chằng. “Chúng tôi bỏ vào đây rồi chằng dây cho cố định. Sau đó đẩy lại vào trong như cũ là được.”

Đúng là dễ thật. Chưa mất đến 3 phút.

“Các cô bỏ nước vào lúc nào?”

“Lúc lắp hộp, tức là sáng hôm lễ hội.”

“Ở đâu?”

“Ở khu đất công trống ngay cạnh điểm bắt đầu con đường diễu hành. Ban tổ chức cho các đội tham gia dùng chỗ đó để chuẩn bị.”

“Đoàn các cô đi cuối đúng không? Tức là tất cả đạo cụ đều được để sẵn ở đó?”

“Vâng. Thế thì sao ạ?”

“Theo tôi được biết, ngày càng có nhiều đội tham gia diễu hành.

Nhiều người ra vào như thế có sợ hỗn loạn không?”

“Vâng, cũng có.” Miyazawa Maya gật đầu. “Nên chúng tôi cần đến sớm để chuẩn bị.”

“Trong hoàn cảnh đó, giả sử có bị chơi khăm, bị giấu dụng cụ chắc cũng không biết đâu nhỉ?”

Nét mặt nữ giám đốc sa sầm.

“Chơi khăm... là sao?”

“Chẳng hạn như...” Kusanagi tiếp. “... có ai đó lén tới, đổi các thùng nước bên trong bằng một thứ gì đó khác chẳng hạn?”

Miyazawa Maya khẽ nghiêng đầu.

“Tuy tôi không biết họ làm thế để làm gì, nhưng không phải là không có khả năng.”

“Sau khi tới đích, các hòm châu báu được tập kết đi đâu?”

“Chúng tôi tạm để trong sân trường tiểu học gần đó.”

“Tạm là sao?”

“Là từ đó tới khi công bố kết quả. Vì nếu lọt vào top 3, nhóm sẽ có cơ hội trình diễn lần nữa. Tiếc là chúng tôi đứng thứ tư.”

“Từ lúc kết thúc đến khi công bố kết quả là bao lâu?”

“Khoảng 2 tiếng.”

“Xin lỗi vì tôi hỏi hơi nhiều, nhưng trong khoảng thời gian đó, các cô vẫn để mấy hòm châu báu ở sân trường tiểu học à?”

“Vâng.” Miyazawa Maya trả lời với vẻ hơi khó chịu. Cô đưa tay phải ra như để chặn câu hỏi tiếp theo của Kusanagi. “Anh định hỏi giả sử có người làm gì hòm châu báu chúng tôi cũng không nhận ra à, có đúng không? Nếu thế thì, câu trả lời là đúng. Có thể lắm. Anh đã hài lòng chưa?”

“Cảm ơn cô.” Kusanagi đáp. “Ai phụ trách lắp và dỡ hòm châu báu vậy?”

“Nhóm phụ trách đạo cụ. ”

“Họ có báo lại chuyện gì bất thường không? Chẳng hạn như đã xảy ra việc gì đó khác với dự tính...”

“Không.” Miyazawa Maya lắc đầu. “Không có gì đặc biệt cả.”

“Tôi có thể hỏi tên và số điện thoại của họ không?”

“Được thôi. Lát tôi sẽ gửi danh sách cho anh.”

“Mà, Kusanagi đưa mắt về khu góc kho. “Tôi nghe nói, hằng năm, chủ đề hóa trang của từng nhóm sẽ được giữ bí mật đến tận sáng ngày trình diễn phải không?”

“Vâng. Không ai được biết thông tin đó, ngoại trừ những người liên quan.”

“Là gồm những ai vậy?”

“Thành viên trong nhóm và các mạnh thường quân.”

“Mạnh thường quân?”

“Là các nhà tài trợ. Chỉ dựa vào tiền thị trấn cấp cho thì không đủ. Ngay cả công ty tôi cũng đóng góp một chút.”

“Tojima food có tài trợ không?”

Kusanagi cảm thấy Miyazawa Maya vừa nín thở một nhịp. Sau đó cô khẽ gật đầu.

“Ở Kikuno này, họ là một công ty lớn. Đúng là họ đã giúp chúng tôi rất nhiều.”

“Cô Miyazawa có vẻ có thiện cảm với giám đốc Tojima Shusaku nhỉ? Tóm lại tức là, giám đốc Tojima cũng biết năm nay các cô sẽ diễn gì?”

“Có lẽ là chú ấy biết.”

“Còn về các hòm châu báu thì sao?”

“Chuyện đó...” Miyazawa Maya nghiêng đầu. “Cũng có nhà tài trợ tới để kiểm tra tiến độ. Có thể trong lúc tôi vắng mặt, ai đó trong nhóm đã cho chú ấy xem.”

“Tức là đích thân cô thì không?”

“Tôi không nhớ nữa, nên không dám chắc. Biết đâu là có nhưng tôi quên rồi.”

Miyazawa Maya thận trọng nói, nghe như để đề phòng sau này có nói gì mâu thuẫn.

Kusanagi đổi đề tài.

“Trước khi bắt đầu điều hành, cô có gặp vợ chồng ông Niikura ở điểm xuất phát không?”

“Có...” Khuôn mặt Miyazawa Maya thoáng hiện lên vẻ ngờ vực.

“Vì họ phụ trách phần âm nhạc nên tôi muốn nhờ họ kiểm tra lần cuối. Tôi có khai với một điều tra viên khác về chuyện đó rồi.”

Đúng là Kishitani đã gặp Miyazawa Maya để xác minh chứng cứ ngoại phạm của vợ chồng Niikura. Tuy nhiên, lúc đó cô ta còn là người ngoài cuộc, chưa liên quan gì tới vụ án này, Kusanagi nghĩ.

“Cô nói chuyện với hai vợ chồng họ trong bao lâu?”

“Chừng 10 tới 15 phút.” Miyazawa Maya ngược lên nhìn, đầu hơi nghiêng.

“Lúc đến đích, cô có nói chuyện với cậu Takagaki Tomoya chứ?”

“Có.”

“Nghe nói cô và cậu ta chỉ chào hỏi nhau, đúng vậy không?”

“Vâng.”

“Anh cảnh sát,” trong khi Kusanagi còn đang nghĩ nên hỏi gì tiếp theo thì Miyazawa Maya đã lên tiếng. “Tôi hỏi một câu được không?”

“Cô muốn hỏi chuyện gì?”

“Nếu khai man có thể bị khép tội nhỉ? Thế giữ im lặng thì sao?”

“Giữ im lặng?”

“Tức là không nói dối, nhưng bị hỏi gì cũng không trả lời. Làm vậy có bị khép tội không?”

“Chuyện đó...” Kusanagi khẽ lắc đầu. “Sẽ không bị khép tội gì cả.”

“Tôi nghĩ vậy. Thế nên mới có quyền giữ im lặng.”

“Vậy cô muốn nói gì?”

“Tôi...” Miyazawa Maya nói, hít một hơi thật sâu. “Tôi sẽ không hỏi tại sao các anh điều tra về hòm châu báu. Đổi lại, tôi cũng không muốn nói gì thất thố về những khách hàng quan trọng của mình.”

“Khách hàng?”

“Là tất cả người dân sống ở khu này. Mà không, cả những người không sống ở đây nhưng tương lai có khả năng sẽ tới cửa hàng của tôi nữa. Tôi sẽ không làm bất kỳ việc gì gây bất lợi cho khách hàng của mình. Sau này, nếu các anh chị tới gặp tôi để hỏi những câu liên quan tới khách hàng của tôi, tôi sẽ không nói gì cả.”

“Cố định che giấu cho họ sao?”

“Tôi chỉ im lặng thôi. Tôi có quyền im lặng mà, phải không?”

Miyazawa Maya nhòen cười, quay lại nhìn mấy hòm châu báu. “Nếu các anh đã xong việc, tôi xin phép dọn dẹp chỗ này.”

Kusanagi nhìn cấp dưới, hất hàm, “Các cậu giúp cô ấy một tay.”

Bị vỗ đánh bộp vào vai, Tomoya ngoảnh lại. Trưởng phòng Tsukamoto đang đứng đó. Tuy là người ầm áp xởi lởi, nhưng lúc này biểu cảm trên mặt anh ta cũng nhắc.

“Tôi nhờ cậu chút được không?”

“Được ạ.”

“Tốt.” Tsukamoto chỉ về phía cửa ra vào rồi đi trước. Có vẻ anh ta muốn bảo cậu đi theo.

Tomoya vội vàng đứng dậy.

Tới phòng tiếp khách, Tsukamoto mở cửa.

“Tôi mới nghe một chuyện lạ từ Tanaka. Hôm trước, một nữ điều tra viên đã tới phòng chúng ta thì phải.”

“Thế ạ?” Tomoya bất giác thốt lên.

“Xem thái độ của cậu thì có vẻ cậu biết tại sao họ lại đến đây nhỉ?” Tsukamoto cố giữ giọng điềm tĩnh. Nhưng ánh mắt sau cặp kính trở nên nghiêm nghị. “Tanaka nói họ cũng tới cả chỗ Sato. Thế nên cô ấy đã hỏi Tanaka xem nên làm thế nào.”

Tanaka là đàn em của Tomoya, còn Sato là nữ nhân viên mới.

Tomoya đã dẫn cả hai đi xem diễu hành.

“Cảnh sát hỏi họ chuyện gì vậy ạ?”

“Họ bị hỏi về ngày diễn ra buổi diễu hành ở Kikuno. Cậu đi cùng họ phải không?”

“Vâng.”

“Cảnh sát hỏi kỹ từng việc diễn ra hôm đó, đặc biệt là thời điểm các cậu tách ra đi riêng, nói chung là hỏi chi tiết đến từng chân tơ kẽ tóc.”

Tomoya nhớ lại gương mặt linh lợi của nữ điều tra viên Utsumi.

Cô thuộc típ sẵn sàng đeo bám đến cùng để đạt được mục đích, mặc kệ đối phương chán ngán ra sao.

“Takagaki.” Tsukamoto gọi. “Chuyện đó rốt cuộc là sao? Cậu đã làm gì hả?”

“Tôi không làm gì cả!” Tomoya trả lời theo phản xạ rồi chớp mắt mấy cái liền.

“Nếu thế, tại sao cảnh sát phải đi xác minh hành động của cậu?”

Cậu không thấy rất kỳ quặc à?”

“Đó là bởi...” Cậu buột miệng. “Kẻ giết hại bạn gái cũ của tôi vừa mới chết...”

“Sao cơ?” Tsukamoto nhướn mày.

“Thế nên họ nghi ngờ tôi. Gã chết đúng hôm lễ hội nên họ phải điều tra chứng cứ ngoại phạm của tôi vào hôm đó.”

Mặt Tsukamoto bỗng nhiên thất sắc. Má anh ta hơi co rúm lại.

“Chờ đã. Cậu vừa nói hắn giết bạn gái cũ của cậu... Thế hắn không bị bắt à?”

“Gã có bị bắt nhưng sau đó đã được thả ra vì không đủ bằng chứng.”

Tsukamoto ngạc nhiên cực độ. Có thể vụ án này là chủ đề nóng trên mạng, nhưng với những người không quan tâm tới vụ việc thì đó cũng chỉ là mấy bài báo địa phương, chẳng đáng để đọc.

“Một chuyện lớn như thế... sao cậu không nói với ai?”

“Dù sao đây cũng là chuyện cá nhân, vả lại tôi không muốn làm ảnh hưởng tới công ty.”

“Nhưng cậu vẫn làm ảnh hưởng đấy thôi. Cả Tanaka lẫn Sato giờ đều đang lo lắng lắm.”

“Chuyện đó... thì tôi thành thật xin lỗi.”

Tsukamoto đột nhiên đứng đưa gối. Hắn là suy nghĩ đang rối bời nên anh ta có phần sốt ruột. Ánh mắt anh ta đảo qua đảo lại. Cuối cùng, ánh mắt đó nhìn về phía Tomoya.

“Mọi chuyện ổn cả đấy chứ?”

“Ổn cả... nghĩa là sao ạ?”

“Ý tôi là cậu không liên quan gì tới vụ án đó đấy chứ? Đúng không?”

“Không liên quan gì đâu ạ.”

Đáng lẽ phải trả lời chắc như đinh đóng cột nhưng Tomoya đã hơi ngập ngừng. Vì vậy, ánh mắt Tsukamoto nhìn Tomoya vẫn chưa hoàn toàn tin tưởng.

“Thôi được rồi. Từ giờ có việc gì cậu phải báo với tôi ngay đấy.

Hiểu chưa?”

“Vâng. Tôi xin lỗi ạ.” Tomoya cúi đầu.

Tsukamoto đứng dậy, mở cửa phòng. Trước khi ra ngoài, anh ta còn ngoái lại.

“Cậu đừng có trách Tanaka và Sato đấy nhé.”

“Vâng, tôi hiểu mà.”

Tsukamoto bước ra hành lang, đóng cửa cạch một tiếng.

Tomoya quay lại chỗ ngồi muộn hơn Tsukamoto một chút. Vừa ngồi vào chiếc bàn ở góc phòng, Tanaka đã nhìn cậu.

Bắt gặp vẻ mặt khó xử của đàn em, Tomoya cố gắng nở nụ cười gượng gạo.

Hết giờ, cậu nhanh chóng thu dọn đồ đạc ra về. Tuy vẫn chưa làm xong việc nhưng hôm nay Tomoya không còn tâm trạng ở lại làm thêm nữa.

Tuy nhiên, khi vừa ra khỏi tòa nhà, dợm bước về phía nhà ga thì Tomoya nghe thấy có người gọi tên mình. Giọng nói này cậu đã từng nghe qua nhưng vẫn thoáng giật mình.

Cậu dừng lại, ngoài nhìn về phía phát ra tiếng gọi. Một phụ nữ đang đi tới, đúng là người cậu nghĩ.

“Anh có về xong việc rồi nhỉ?” Utsumi đi đến trước mặt Tomoya, cất lời chào.

“Lại có chuyện gì nữa sao?”

“Vâng. Có rất nhiều chuyện tôi muốn hỏi anh.”

“Rất nhiều?”

“Vâng. Vậy nên, phiền anh...” Nữ điều tra viên tiến thêm một bước, “... theo tôi về đồn cảnh sát Kikuno. Chắc sẽ không mất nhiều thời gian đâu. Sau đó chúng tôi sẽ cho xe đưa anh về.”

“Về đồn...” Lắm bảm như vậy xong, Tomoya há hốc mồm. Tự lúc nào đã có vài người đàn ông mặc com lê vây quanh anh.

“Mong anh hợp tác giúp!” Utsumi cúi đầu. Tomoya không thốt được lời nào.

Ngay cạnh đó, một chiếc ô tô đen bóng đã đợi sẵn. Utsumi yêu cầu cậu lên xe. Vừa vào xe và nhìn ra ngoài, Tomoya giật mình đánh thót.

Tsukamoto đang đứng đó, chết trân.

Từ thuở cha sinh mẹ đẻ, đây là lần đầu tiên Tomoya phải vào phòng thẩm vấn. Người đang ngồi đối diện với cậu là Kusanagi với thân hình rất dễ khiến người ta liên tưởng tới một vận động viên thể thao vừa giải nghệ. Trước tiên, Kusanagi giới thiệu chức danh nhưng Tomoya chẳng nghe được gì. Chỉ cần nghĩ tới đây hẳn là một tay cảnh sát “dạn dày trận mạc”, toàn thân cậu đã co rúm lại.

Đã mấy phút trôi qua từ lúc bị đưa về đây nhưng tim Tomoya vẫn đập liên hồi. Toàn thân cậu nóng lên vì căng thẳng, nhưng đôi lúc sống lưng cậu lại lạnh toát.

“Cậu có vẻ căng thẳng nhỉ?” Kusanagi như nhìn thấu tâm can Tomoya. “Yên tâm. Chỉ cần câu trả lời rành mạch các câu hỏi của tôi là sẽ xong ngay.”

Anh muốn hỏi gì? Tomoya muốn hỏi vậy nhưng môi cậu không mấp máy nổi.

“Tôi chỉ muốn biết một chuyện thôi.” Kusanagi giơ ngón trỏ lên.

“Đó là cậu đã làm gì vào hôm diễn ra lễ hội diễu hành hóa trang. ”

“Chuyện đó...” Cuối cùng cậu cũng có thể thốt ra những lời đầu tiên.

“Cậu đã kể với Utsumi rồi nhỉ? Đúng, Cô ấy đã báo cáo lại với tôi.” Kusanagi nhìn sang Utsumi đang ngồi trước chiếc máy tính, rồi lại lập tức quay về phía Tomoya. “Đàn em của cậu ở chỗ làm... Họ tên gì ấy nhỉ?” Anh đưa tay với xấp tài liệu trên mặt bàn. “À, Tanaka và Sato. Cậu đã cùng Tanaka và Sato xem diễu hành. Nhưng có lúc cậu đã đi riêng. Khoảng từ hơn 3 giờ đến 4 giờ chiều. Tôi muốn hỏi chuyện xảy ra lúc đó. Cậu có chào hỏi cô Miyazawa, chủ hiệu sách

Miyazawa ở đích đến của cuộc điều hành, nhưng ngoài ra, cậu đã làm những gì?”

“Làm gì... là sao? Tôi không làm gì cả. Tôi chỉ lang thang quanh đó thôi.”

“Quanh đó là ở đâu?”

“Khu phố mua sắm.”

“Thế thì lạ thật.” Kusanagi đặt xấp tài liệu xuống, khoanh tay.

“Chúng tôi đã kiểm tra tất cả các camera an ninh được lắp ở khu đấy nhưng không chiếc nào ghi lại hình ảnh cậu trong khoảng thời gian đó cả. Còn Tanaka và Sato thì có. Cụ thể là cậu lang thang ở đâu?”

Mắt Tomoya trợn ngược. Trống ngực càng đánh dồn dập. Cậu cảm thấy rõ thái dương mình đang rịn mồ hôi.

Không thể đáp bừa được. Cậu đâu biết camera an ninh được đặt ở những chỗ nào.

“Tôi không nhớ.” Cố gắng lắm cậu mới đáp được bằng giọng lí nhí như vậy.

“Cậu Takagaki này.” Kusanagi nói. “Hãy nhìn tôi.”

Tomoya ngẩng khuôn mặt đầy sợ sệt lên. Kusanagi liền đặt một tấm ảnh lên bàn. Nhìn nó, tim Tomoya càng đập loạn lên.

“Cậu biết đây là cái gì không?”

“Hòm châu báu...”

“Đúng, là đạo cụ mà nhóm Kikuno đã dùng. Tôi vừa biết được một chuyện rất thú vị. Đó là để giữ trọng tâm, họ đã đặt mấy thùng nước sôi và trà ở bên dưới những hòm này. Điều hành xong, tất cả số

nước uống đó đã được phát cho thành viên trong nhóm. Nhưng khi ấy, một việc lạ lùng đã xảy ra. Thùng trà ô long ban đầu đã biến mất, thay vào đó là thùng nước suối. Mọi người đều nghĩ chắc tổ đạo cụ đã nhầm, nhưng tổ đạo cụ thì lại quả quyết là không. Không hiểu rốt cuộc chuyện gì đã xảy ra nhỉ?” Từng lời kể ôn tồn của Kusanagi khiến bụng Tomoya quặn lên từng đợt.

“Chúng tôi ngờ rằng sự việc bí ẩn xảy ra với hòm châu báu này có liên quan mật thiết tới cái chết của nghi phạm Hasunuma nên đã tiến hành điều tra theo hướng đó. Kết quả, hành động của cậu cũng rất đáng ngờ. Đặc biệt trong khoảng mấy chục phút vắng mặt. Vì vậy, chúng ta cần làm rõ chuyện đó.”

Tomoya lại cúi gầm mặt, tránh không nhìn vào mắt Kusanagi.

Bất giác, cậu nhớ lại những gì Tojima đã nói trong cuộc gọi hôm trước.

“Nếu có gì bất trắc, cậu cứ nói ra sự thật. Không cần nói dối, không cần giấu giếm gì cả...”

Cậu nghĩ có lẽ giờ chính là lúc đó. Nhưng nếu cậu nói ra, những người khác sẽ thế nào? Sẽ không bị định tội chứ? Nhưng sao có thể dễ dàng thế được. Một người đã chết, sự việc lần này nghiêm trọng thế mà.

“Có năm hòm châu báu.” Kusanagi tiếp. “Hiện tại, chúng tôi đang tiến hành lấy dấu vân tay, đặc biệt là ở phần kim loại chỗ đóng mở đáy hòm.”

Cái này thì không sao, Tomoya nghĩ. Lúc đó cậu đeo găng tay rồi.

“Đương nhiên, ngoài vân tay, chúng tôi còn kiểm tra những thứ khác nữa. DNA chẳng hạn. Khoa học giờ phát triển rồi. Chỉ cần một chút da, mồ hôi hay gàu là đủ để giám định. Nếu không đeo mặt nạ hoặc

thứ che mặt, che đầu thì khó tránh việc những thứ ấy rơi xuống lắm. Chúng tôi sẽ kiểm tra xem có tóc rụng không. Cả vết găng tay nữa.”

Trái tim cậu thất lại. Vai cậu bất giác nẩy lên.

“Sao thế?” Kusanagi tinh ý nhìn thấy, liền hỏi. “Cậu chưa nghe tới ‘vết găng tay’ bao giờ à? Chính là dấu vết để lại lúc ta đeo găng tay rồi chạm vào đồ vật. Dựa vào đó có thể xác định được loại găng tay.

Găng tay lái xe hoặc găng tay vải chẳng hạn. Kết quả là...”

Kusanagi ngừng lại một chút rồi mới nói tiếp, “Chúng tôi đã phát hiện một dấu găng tay trên hòm châu báu. Là găng tay da thì phải. Găng tay da rất đặc biệt, mỗi bề mặt lại có một đặc trưng riêng, không cái nào giống cái nào. Xác định được dấu găng tay là chắc chắn sẽ tìm ra chiếc găng tay đó.”

Nách Tomoya toát mồ hôi lạnh. Chẳng cần nhìn cậu cũng biết tại mình đang đổ bưng lên nhưng đành chịu thôi.

“Cậu Takagaki này.” Kusanagi lại hỏi. “Chắc cậu cũng có găng tay da chứ nhỉ? Chúng tôi có thể xin lệnh để lục soát nhà cậu. Gọi là lệnh khám nhà. Chỉ cần tìm được một chiếc găng tay da, chúng tôi có thể xác định đó có phải là chiếc găng để lại dấu vết trên hòm châu báu hay không. Ở nhà không thấy chúng tôi sẽ lục soát công ty cậu. Từ bàn làm việc tới ngăn kéo, tất cả những chỗ có thể. Làm vậy không vấn đề gì chứ?”

“Tất nhiên làm gì có chuyện không sao, nhỉ?” Kusanagi tiếp. “Mẹ cậu chắc sẽ kinh hãi. À không. E rằng bà ấy sẽ lên cơn đau dạ dày vì lo lắng không biết con trai mình đã gây ra chuyện gì. Công ty cậu cũng vậy. Cấp trên, rồi đồng nghiệp. Tất cả sẽ nhìn cậu bằng con mắt khác. Tốt nhất cậu đừng nên để chuyện đó xảy ra. Bọn tôi cũng muốn mọi chuyện kết thúc êm đẹp mà không cần làm thế. Vì vậy, tôi cho cậu một cơ hội. Cậu đã làm gì trong mấy chục phút đó? Chỉ cần cậu kể ra, đôi bên chẳng ai phải khó chịu. Cậu thấy sao, Takagaki?”

Có muốn nắm lấy cơ hội này không? Hay cậu chọn để mẹ cậu phải lo, để đồng nghiệp nhìn mình bằng ánh mắt dè chừng?”

Lời nói của viên thanh tra lão luyện từng đối đầu với không biết bao nhiêu nghi phạm đã dồn ép Tomoya từ mọi hướng. Trong đầu cậu hiện lên gương mặt đầy phiền não của bà Rie cùng vẻ khổ sở của Tsukamoto.

“Takagaki,” Kusanagi gằn giọng, tay đập xuống bàn. Tomoya giật mình ngẩng mặt lên.

“Đây là cơ hội cuối cùng của cậu. Nói xem, cậu đã làm gì trong mấy chục phút đó. Cậu không nói cũng được. Nhưng chúng tôi sẽ chuẩn bị chỗ cho cậu đêm nay. Và ngay khi cậu rời khỏi đây vào sáng mai, chúng tôi sẽ tiến hành thủ tục xin lệnh khám nhà. Lúc đó, cậu có đổi ý, muốn khai ra tất cả cũng muộn rồi. Cậu nghĩ sao?” Kusanagi nói rất nhanh như muốn áp đảo tinh thần đối phương.

Tomoya rối bời, đưa tay lên ôm đầu. Tâm trạng cậu như đang nhìn vào một hố sâu tối om.

Nhìn sang bên, cậu bắt gặp ánh mắt Utsumi. Cô khẽ gật đầu như muốn nói, tôi hiểu tâm trạng của anh. Khuôn mặt nữ điều tra viên vốn chỉ để lại ấn tượng lạnh như băng giờ bỗng dịu dàng như thánh mẫu.

Tomoya ngẩng lên, nhìn chăm chặp vào mắt Kusanagi.

“Các anh chắc chắn sẽ không để lộ chuyện này với mẹ tôi và công ty tôi chứ?”

“Tôi hứa.” Kusanagi khẳng định chắc nịch.

Lời khai của Takagaki Tomoya như sau.

Vài ngày trước lễ hội, khi cậu vừa rời khỏi quán Namikiya thì Tojima lái xe tới, gọi cậu và bảo, “Tôi có chuyện quan trọng muốn bàn với cậu”. Cả hai đổi địa điểm nói chuyện. Nghe xong, Takagaki vô cùng kinh ngạc. Tojima nói mình đang lên kế hoạch trừng trị Hasunuma và muốn cậu hợp tác.

“Không đến mức chết người đâu.” Tojima nói. “Chỉ để cho gã một bài học. Trừng trị tội lỗi khi xưa.”

Tuy nhiên, Tojima không cho cậu biết kế hoạch cụ thể thế nào.

“Cậu không nên biết.” Tojima nói vậy. “Nếu mọi chuyện suôn sẻ, xong việc tôi sẽ nói. Còn từ giờ tới đó, tốt nhất cậu nên làm người lương thiện đứng ngoài cuộc thì hơn. Tất cả đã nhất trí vậy rồi.”

“Đương nhiên tôi cũng không thể cho cậu biết tất cả là gồm những ai.” Tojima tiếp.

Nhưng Tomoya đoán được. Những người đó hẳn là Namiki Yutaro và Niikura.

“Nếu cậu từ chối vì tôi không nói ra đó là những ai thì thôi cũng được. Cậu có thể xuống xe về nhà. Và nhớ là hãy coi như chưa biết chuyện gì.”

“Nếu chú cho cháu biết chú định làm gì thì cháu sẽ cân nhắc.”

Tomoya nói.

“Đương nhiên rồi.” Tojima đáp lại.

Nội dung Tojima nói khiến Tomoya bất ngờ. Đó là, vào ngày diễn hành, Tomoya phải lấy món đồ đã giấu sẵn trong đạo cụ biểu diễn

của nhóm Kikuno rồi vận chuyển tới một địa điểm nọ.

“Đạo cụ biểu diễn chính là hòm châu báu. Chủ đề hóa trang của nhóm Kikuno năm nay là Đảo giấu vàng, sẽ có năm hòm châu báu.

Mỗi hòm một màu khác nhau, món đồ được giấu ở hòm bạc. Sau khi nhóm Kikuno về đích, cậu chỉ cần lấy món đồ đó ra, dùng ô tô chở đến địa điểm chỉ định rồi đánh xe quay lại. Đó là việc của cậu.”

“Nếu cậu nhận lời làm, tôi sẽ giải thích cụ thể thêm.” Tojima bổ sung.

Nghe thì có vẻ không khó. “Cậu có thể suy nghĩ trong một vài ngày rồi trả lời tôi cũng được.” Tojima nói. Nhưng nếu lưỡng lự, Tomoya sẽ thấy thật có lỗi với Saori ở thế giới bên kia.

“Cháu nhận lời.” Cậu đáp.

Hôm diễn ra lễ hội, Tomoya đi xem diễu hành cùng Tanaka và Sato tới khoảng hơn 3 giờ. Sau đó, họ tạm thời giải tán. Người đề nghị như vậy là Tomoya.

Cậu đi tới điểm đích tìm Miyazawa Maya, vì Tojima đã dặn hãy tới chào hỏi Miyazawa Maya để tạo bằng chứng ngoại phạm.

Tomoya tìm và chào hỏi Miyazawa trót lọt. Sau đó, cậu đi bộ về phía cửa hàng gạo Yamabe. Cửa hàng đóng cửa, nhưng bên cạnh có một chiếc xe tải nhẹ đang đậu sẵn. Trên thùng xe có một chiếc xe đẩy cùng hai thùng các tông và một chiếc túi ni lông trắng. Mỗi thùng các tông chứa sáu chai nước suối loại 2 lít, còn trong túi là áo khoác thành viên ban tổ chức lễ hội.

Tomoya khoác áo lên người, chất hai thùng các tông lên xe đẩy, đi về phía ngôi trường tiểu học gần đó. Xung quanh, rất nhiều người khoác áo giống cậu đang bận rộn chạy qua chạy lại. Không ai để mắt tới Tomoya.

Vào trong sân trường, cậu đảo mắt tìm hòm bạc và thấy ngay.

Thật may, xung quanh không có ai.

Khi lại gần, Tomoya rút trong túi áo ra một đôi găng tay da, đeo vào, nhìn quanh để chắc chắn không có ai để ý tới mình rồi mới mở hòm. Quả đúng như Tojima đã nói.

Bên dưới có hai thùng các tông lớn được cố định bằng dây chằng.

Tomoya lôi thùng ra, ôm thử thì thấy khá nặng.

Tojima đã nói với Tomoya rằng bên trong là ni tơ lỏng.

“Thực ra tôi không định nói đâu, nhưng không cho cậu biết e là sẽ nguy hiểm.” Tojima nói vậy. “Không được đóng kín thùng các tông. Bởi ni tơ lỏng sẽ liên tục hóa khí, làm vậy dễ khiến thùng bị phồng lên và phát nổ. Vì thế, lúc vận chuyển, cậu phải đeo găng tay.

Không chỉ để tránh lưu lại dấu vân tay mà còn đề phòng trường hợp bình chứa bên trong bị đổ ra, khi đó đeo găng sẽ giúp ni tơ lỏng không tiếp xúc trực tiếp với tay. Găng tay vải dễ bị thấm nên không dùng được.”

Đôi găng tay Tomoya chuẩn bị chính là quà giáng sinh bà Rie tặng cậu.

Tomoya cho hai thùng nước khoáng vào trong hộp châu báu, dùng dây chằng buộc chặt rồi đập đáy thùng lại. Tiếp đó, cậu chất hai thùng các tông mới lấy ra lên xe đẩy, trở về bằng đường cũ. Lúc này vẫn không ai nghi ngờ gì. Sau khi xác nhận không có ai để ý, Tomoya cởi áo khoác của thành viên ban tổ chức ra.

Sau khi trở lại cửa hàng gạo Yamabe, Tomoya chất hai thùng các tông lên thùng xe tải, rồi lần tìm bên dưới biển số xe. Đúng như Tojima nói, chìa khóa xe được dán sẵn bằng băng dính ở đó. Cậu dùng nó nổ máy, nhắm về căn phòng nơi Hasunuma đang ở. Tới nơi, cậu đặt sẵn hai thùng các tông trước cửa nhà, sau đó đánh xe về cửa hàng gạo Yamabe. Sau khi để chìa khóa lại chỗ cũ, cậu xách

túi đựng chiếc áo khoác đi tới chỗ hẹn với hai người đồng nghiệp. Dọc đường, cậu vút cái túi vào giỏ một chiếc xe đạp đỗ bừa trên lề.

Ăn tối cùng hai đồng nghiệp xong, Tomoya một mình đi tới quán rượu Namiki xem kết quả thế nào. Có lẽ Hasunuma đã nhận được hình phạt thích đáng.

Một, hai người khách quen xuất hiện. Tiếp đó, Tojima và vợ chồng Niikura cũng tới. Nhưng họ không nói gì hết.

Sau đó, một người trong nhóm của Miyazawa Maya tới quán, mặt cắt không còn giọt máu. Người này báo cho họ một tin vô cùng chấn động. Hasunuma đã chết. Tomoya nhìn Tojima.

Nhưng Tojima không nhìn lại.

Đến tận hôm nay, cậu vẫn không biết chuyện gì đã xảy ra và những người khác đã làm gì. Sau khi đã khai ra toàn bộ, chính cậu cũng nóng lòng muốn biết chân tướng của vụ án này.

Đọc xong biên bản lời khai, Mamiya ngẩng lên nhìn Kusanagi với nét mặt nghiêm nghị. Tuy nhiên, khi đặt xấp tài liệu xuống, một nụ cười khiến khóe miệng viên chỉ huy dẫn ra.

“Làm tốt lắm.”

“Chỉ huy quá khen.” Kusanagi cúi đầu.

“Tôi nghe Utsumi kể về mảnh lừa đầy táo bạo của cậu rồi.”

“Về chiếc găng tay da ấy ạ?”

“Ừ. Cô ấy nói không hề có báo cáo nào của đội khám nghiệm về việc tìm thấy dấu găng tay cả.”

“Cũng một phần nhờ vào suy luận rằng khi vận chuyển ni tơ lỏng, hung thủ chắc chắn phải dùng găng tay da của Yukawa đấy ạ. Lúc nói về vết găng tay, mặt Takagaki biến sắc ngay nên tôi nghĩ ra cách đánh lừa cậu ta như vậy.”

“Phản ứng nhanh nhạy lắm. Có điều...” Mamiya cầm lại xấp tài liệu: “Thật không ngờ họ lại dùng cách này để vận chuyển bình khí...”

“Thú thực, lúc nghe Utsumi báo cáo về suy luận của Yukawa, tôi cũng bán tín bán nghi. Nhưng sau khi gặp Miyazawa Maya tôi mới dám chắc.” Yukawa suy luận rằng có thể họ đã giấu bình khí trong hòm châu báu để đưa tới hiện trường. Tuy nhiên, khó có thể cho rằng toàn bộ nhóm điều hành đều là hung thủ. Chắc chỉ mình đội trưởng Miyazawa Maya có liên quan. Song, có lẽ cô ta không biết thứ bên trong hòm châu báu nguy hiểm cỡ nào, và cũng không tự mình đánh tráo nó. Người làm việc đó phải là người có quan hệ mật thiết hơn với Namiki Saori.

Nếu vậy, nằm trong diện tình nghi chỉ có thể là Takagaki Tomoya.

Việc cậu ta gặp Miyazawa Maya ở đích đến và vài chục phút vắng mặt bỗng trở nên rất đáng ngờ.

“Chúng tôi đã kiểm tra hết những người vận chuyển đồ kích thước lớn quanh khu vực diễu hành nhưng đã bỏ sót điểm xuất phát và kết thúc vì cho rằng thành viên nhóm diễu hành mang theo đạo cụ vào khu vực đó là đương nhiên, và nếu họ không mang ra ngoài thì sẽ không vấn đề gì.”

“Ở điểm đích, người lấy hung khí ra khỏi hòm châu báu là Takagaki à? Vậy ở vạch xuất phát cũng phải có người bỏ nó vào trong.”

“Người đó chắc chắn cũng phải thân thiết với Namiki Saori như Takagaki hoặc thậm chí còn hơn. Đối tượng tình nghi đã được khoanh vùng. Hiện nhóm của Kishitani đang điều tra rồi ạ.”

Mamiya gật đầu vẻ mãn nguyện với sự sắp xếp tháo vát của cấp dưới.

“Còn đồng phạm nào nữa không nhỉ?”

“Có thể là có. Tuy nhiên, có người đóng vai trò quan trọng, người thì không. Chẳng hạn, Takagaki chỉ biết kế hoạch của họ là để trừng phạt Hasunuma, ngoài ra không biết chi tiết thế nào. Người khác thậm chí còn không được biết mục đích kế hoạch là gì. Ví dụ như cửa hàng gạo Yamabe xuất hiện trong lời khai của Takagaki. Sáng nay, tôi đã cử người tới đó điều tra thì ông chủ cho hay đúng là ông ta đã cho Tojima mượn chiếc xe tải, xe đẩy và mấy thùng nước. Áo của ban tổ chức cũng là Tojima đưa cho nên ông ta chỉ việc để cùng lên xe. Tojima nói rằng có chuyện cần hỗ trợ gấp cho nhóm diễu hành.”

“Tojima là kẻ giết dây sao?” Mamiya gãi cằm.

“Tôi nghĩ vậy. Duy chỉ có một chuyện không thể lý giải nổi, là không hiểu tại sao nhà Namiki lại không dính dáng gì tới vụ này. Nếu mục

đích là để trả thù cho Namiki Saori thì việc nhà Namiki không liên quan gì quả thật rất kỳ lạ.”

Mamiya im lặng nhìn chăm chăm vào tập tài liệu. Hẳn là sếp cũng nghĩ giống mình, Kusanagi tự nhủ.

“Đội trưởng ơi.” Một nhân viên cấp dưới của anh bước tới.

“Có chuyện gì vậy?” Kusanagi hỏi.

“Tojima Shusaku đã tới.”

Kusanagi và Mamiya nhìn nhau.

“Nhân vật chính tới rồi à?” Mamiya hỏi.

“Tôi sẽ đi gặp hắn.” Kusanagi chào chỉ huy rồi quay bước đi.

Trong phòng thẩm vấn, Tojima Shusaku đang chờ sẵn. Hai vai anh so lại. Kusanagi nhìn thư ký Utsumi Kaoru rồi ngồi xuống ghế.

“Cảm ơn anh đã dành thời gian tới đây.”

“Không có gì.” Tojima khẽ cúi đầu rồi ngẩng lên nhìn Kusanagi.

Mái tóc cạo ngắn có lẫn những sợi bạc cùng gương mặt rắn rỏi.

Thoạt nhìn, không ai nghĩ một người thế này lại hợp với việc kinh doanh nhưng có lẽ chính thuật “đắc nhân tâm” đã giúp Tojima điều hành công ty thuận lợi. Đối phó với người đàn ông này chắc chắn không dễ dàng như khi đối phó với Takagaki, một anh chàng hiền lành mới ngoài 20 đang sống cùng mẹ.

“Takagaki có liên lạc gì với anh không?”

“Takagaki? Ý anh là cậu Takagaki đó hả? Không, có chuyện gì sao?”

Tối qua sau khi về nhà, Takagaki chắc chắn đã gọi điện cho Tojima, nhưng Tojima lại vờ như không hay biết, đúng như dự đoán của

Kusanagi.

“Trước buổi diễn hành vài ngày, anh đã nói chuyện riêng với Takagaki đúng không?”

“Ý anh là khi nào?” Tojima nghiêng đầu. “Tôi và cậu ta gặp nhau nhiều lần lắm. Ở quán Namikiya chẳng hạn.”

“Bên ngoài quán Namikiya. Takagaki ra khỏi quán đúng lúc anh lái xe tới, anh đã gọi cậu ta nói là có chuyện cần bàn.”

“À à.” Tojima khẽ mở miệng, ngẩng mặt lên. “Chuyện hôm đó hả?”

“Anh đã nói chuyện gì với cậu ta vậy?”

Tojima thản nhiên quay trái quay phải, rồi nhìn Kusanagi như thể đang tìm kiếm điều gì.

“Cậu ta đã kể với anh những gì?”

“Tôi mới là người đặt câu hỏi.” Kusanagi mỉm cười. “Hãy trả lời đi. Anh và cậu ta đã nói chuyện gì?”

“Đó là chuyện riêng của tôi.”

“Takagaki khai hết rồi.”

Tojima gật đầu, vờn vai.

“Takagaki đã khai rồi thì tôi kể làm gì. Anh cứ việc tin cậu ta là được.”

“Tôi tin lời Takagaki được chứ?”

“Đó là quyền của cảnh sát các anh mà.”

“Takagaki khai rằng...” Kusanagi nhìn chòng chọc vào mặt đối phương: “... anh đã nhờ cậu ta giúp trừng trị Hasunuma.”

Nét mặt Tojima không hề thay đổi. Thậm chí còn dẫn ra, vẻ thoải mái hơn hẳn.

“Cậu ta đã khai thế thì chắc là thật.”

“Nghĩa là có khả năng không phải sự thật sao?” “Anh cảnh sát, tôi có phủ nhận đâu.” Tojima cười nhún nhó. “Tôi bảo chắc là thật đấy chứ.”

Một con cáo già, Kusanagi tự nhủ.

“Takagaki cũng nói để trừng phạt Hasunuma cần một thứ, và anh đã nhờ cậu ta vận chuyển thứ đó đến gần văn phòng Hasunuma đang ở. Có đúng thế không?”

“Nếu cậu ta đã nói thế...”

“Nhưng tôi đang hỏi anh.” Kusanagi cướp lời Tojima. “Có đúng là anh đã nhờ cậu ta làm việc đó không?”

Tuy nhiên, Tojima không hề nao núng.

“Tùy anh tưởng tượng.”

Kusanagi nhồm dậy, chồm về phía Tojima.

“Thứ đó là gì? Anh đã nhờ Takagaki vận chuyển thứ gì, khi nào và bằng cách nào?”

“Câu hỏi của anh...” Tojima nhìn chằm chằm đáp lại, “Nếu không trả lời thì tôi có bị khép tội không?”

“Sao anh không trả lời?”

“Vì tôi không muốn.”

Kusanagi ngồi xuống ghế, mắt vẫn không rời khỏi khuôn mặt thờ ơ của Tojima.

“Nếu anh còn tiếp tục như vậy, chúng tôi sẽ lấy lời khai của Takagaki làm bằng chứng trước tòa. Anh không phản đối gì sao?”

“Tuy không hiểu anh nói phiên tòa gì...” Tojima nhún vai. “... nhưng đành thế vậy.”

Kusanagi khoanh hai tay, tì chúng lên bàn.

“Vài tháng trước, tôi chính là người chỉ huy vụ điều tra sát hại Namiki Saori. Anh biết chứ?”

“Tôi biết.” Tojima ngẩng đầu lên. “Tôi có nghe Yutaro kể.”

“Yutaro... Hay thật. Ở tuổi này mà vẫn gọi thẳng tên chứng tỏ hai người phải thân nhau lắm nhỉ? Nghe nói anh cũng rất yêu quý Namiki Saori.”

“Có lần tôi đã thay bím cho con bé ngay trên bàn trong quán Namikiya.” Tojima mỉm cười nói.

“Tôi hiểu nỗi căm hận của các anh đối với Hasunuma. Chính tôi cũng lực bất tòng tâm vì không thể khởi tố gã ta.”

“Nỗi căm hận của các anh và nỗi căm hận của chúng tôi hoàn toàn khác nhau.” Khóe miệng Tojima vẫn dần ra, nhưng ánh mắt lại sắc lẹm. “Khác về tính chất. Khác về mức độ.”

“Tôi ghi lại lời vừa rồi được chứ?”

“Mời các vị.” Tojima nói. “Nói lời căm hận gã thì bao nhiêu cũng không đủ. Tôi có nên tiếp tục không nhỉ?”

“Tôi rất muốn nghe anh kể anh đã làm gì với lòng căm hận đó?”

“Chuyện đó tùy các anh tưởng tượng.”

“Nếu chúng tôi tùy ý tưởng tượng rồi ghi vào biên bản, anh có chịu ký tên không?”

Tojima bật cười.

“Chắc chắn là không, nhưng tôi muốn đọc xem các anh viết những gì, nếu có thể. Vì tôi rất tò mò không biết các anh tưởng tượng thế nào.”

“Anh định thách thức cảnh sát đấy à? Có điều, công ty bị lục soát rồi lại nghe tin Takagaki khai sự thật, chắc chắn anh phải nao núng rồi chứ. Có nằm mơ anh cũng không ngờ rằng sau vụ ni tơ lỏng, giờ cả mảnh khốe với hòm châu báu cũng bại lộ. Nói cho anh biết, trên đời này có người sở hữu trí tưởng tượng đạt đến tầm mà người thường không với tới nổi đâu.”

Bất giác, khốe mắt Tojima trở nên u ám. Lần đầu tiên, anh tỏ ra mình đang nao núng.

“Có phải anh đang nhắc tới... cái người làm giảng viên đại học, Yukawa gì đó...”

“Anh ta làm sao?”

“Không phải thì thôi.” Tojima khoát tay. “Coi như tôi chưa nói gì.”

“Cho nên, anh Tojima ạ.” Ánh mắt Kusanagi lại càng mạnh mẽ hơn. “Hãy chuẩn bị trước tinh thần rằng sẽ đến ngày những việc các anh cùng hợp sức làm, và cách thức các anh thực hiện chúng sẽ bị lật ra ánh sáng. Trước khi ngày đó tới, chỉ cần anh chịu khai ra thì án phạt sẽ được giảm nhẹ. Anh hiểu chứ? Dù Hasunuma có tàn ác, có đáng chết trăm ngàn lần đi nữa, thì việc giết gã vẫn là phạm tội. Chỉ pháp luật mới có quyền tuyên án tử hình.”

Nhưng nét mặt Tojima không hề thay đổi. Về bối rối lúc nhắc tới tên Yukawa đã biến mất.

“Nhưng gã có bị khép tội đâu?” Anh chế giễu. “Có những việc ngay cả pháp luật cũng không làm được. Thậm chí còn không thể đưa gã ra tòa.”

“Nên các anh định thay mặt cha mẹ nạn nhân trừng trị gã sao?”

Tojima bặm miệng nhưng không né tránh ánh mắt của Kusanagi.

Sự im lặng bao trùm cả gian phòng. Đúng lúc ấy, tiếng gõ cửa vang lên.

“Chờ chút.” Kusanagi vừa nói thì cửa mở ra, Kishitani ngó vào.

“Xin phép anh một chút nhé.” Anh nói với Tojima rồi đứng dậy.

Ra khỏi phòng thẩm vấn, Kusanagi đóng cửa lại. “Sao thế? Ai đó trong số họ đã khai thêm gì rồi à?” Nhóm của Kishitani được giao nhiệm vụ lấy lời khai của vợ chồng Niikura. Đương nhiên, họ được tách ra để hỏi cung.

“Chuyện là...” Kishitani hạ giọng, vẻ mặt nghiêm trọng. “Lúc chúng tôi đang hỏi cung thì Niikura Rumi bất tỉnh.”

Sau khi tiễn vị khách cuối cùng, Natsumi tháo tấm rèm vải xuống. Đã hơn 10 giờ 10 phút. Lâu lắm rồi mới có một tối bận rộn như hôm nay.

Natsumi toan ôm tấm rèm đi vào trong thì sau lưng vọng lại tiếng “Chào cháu”. Đó là một giọng đàn ông mà cô nhớ rõ.

Natsumi quay lại. Quả nhiên, người ấy đang đứng đó.

“Giáo sư... Sao chú lại đến đây giờ này? Quán đóng cửa rồi ạ.”

“Đương nhiên chú biết. Chú đến không phải với tư cách khách hàng mà là một người quen. Chú có chuyện quan trọng muốn nói với bố cháu.” Yukawa đang cười, nhưng ánh mắt anh cực kỳ nghiêm túc.

Không giống giáo sư Yukawa mọi ngày chút nào, Natsumi nghĩ.

“Chú chờ chút nhé.”

Natsumi vào trong, báo với bố mẹ đang dọn dẹp nhà bếp. “Anh ta ư?” Yutaro nói với vẻ mặt nghi hoặc. Nghĩ ngợi một lát, Yutaro vừa nói “Bảo anh ta vào đi” vừa cời tạp dề.

Natsumi quay lại ngoài cửa quán, mời Yukawa vào trong.

Yutaro cùng Machiko từ trong bếp bước ra. Mặt ai cũng căng thẳng.

“Chào anh chị. Xin lỗi vì muộn thế này rồi còn làm phiền anh chị.” Yukawa cúi đầu chào họ.

“Anh bảo có chuyện quan trọng là chuyện gì?” Yutaro vẫn đứng đó, hỏi.

“Một chuyện hơi rắc rối một chút. Liên quan đến cái chết khác thường của Hasunuma Kanichi.”

“Sao một học giả như anh lại nói với chúng tôi về việc này? Nó đâu liên quan gì tới anh?”

“Chính vì tôi là người ngoài nên mới nói được chuyện này với anh chị. Vì nếu tôi là cảnh sát, đây sẽ là hành vi tiết lộ thông tin cuộc điều tra.” Yukawa liếc nhìn Natsumi. Sau đó, ánh mắt anh lập tức chuyển sang Yutaro. “Một người quen của tôi làm cảnh sát. Cậu ấy được phân công phụ trách vụ này. Tuy nhiên, cậu ấy không biết việc tôi tới đây hôm nay.”

T ứ c là th ực ra anh ta có bi ết.

“Vậy sao?” Yutaro quay sang nhìn Natsumi. “Con lên trên trước đi.”

“Không. Con cũng muốn nghe.”

“Natsumi!”

“Nếu được,” Yukawa xen vào. “Tôi muốn cháu Natsumi cùng nghe chuyện này.”

Nhìn Yutaro im lặng với vẻ mặt khổ sở, Natsumi ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh.

“Mời anh ngồi.” Machiko nói với Yukawa rồi kéo lấy một chiếc ghế cho mình. Yutaro cũng miễn cưỡng ngồi xuống.

Natsumi nắm chặt hai tay, đặt trên đầu gối. Chuyện Yukawa sắp nói chắc chắn không đơn giản.

Thực ra, từ sáng tới giờ, Yutaro lẫn Machiko đều có những biểu hiện lạ lùng. Không, chính xác là từ khuya ngày hôm qua. Từ sau lúc có ai đó gọi điện thoại tới cho Yutaro. Không biết người gọi là ai, nhưng nhiều khả năng là Tojima. Chuyện Yukawa sắp kể có liên quan đến cuộc gọi đó chăng?

“Cảnh sát đang làm sáng tỏ được rất nhiều điều xung quanh cái chết bất thường của Hasunuma Kanichi.” Yukawa bắt đầu, giọng ôn tồn. “Họ xác định được rằng rất nhiều người liên quan tới vụ án, và đã lấy được lời khai của một trong số đó. Chắc anh Namiki cũng biết rồi nhỉ? Chính là Takagaki Tomoya, khách quen của quán Namikiya.”

Đột nhiên thấy tên người quen được nhắc đến, Natsumi giật mình. Takagaki Tomoya rốt cuộc có liên quan gì tới vụ này?

“Tôi nghe nói Takagaki khai rằng anh Tojima đã nhờ cậu ấy làm một việc. Anh ấy bảo muốn trừng phạt Hasunuma nên muốn cậu Takagaki giúp một tay. Cảnh sát cho rằng không chỉ một, hai người mà rất nhiều người đã được nhờ hợp sức để trừng trị Hasunuma Kanichi. Tôi cũng nghĩ vậy. Có điều, Tojima tuyệt đối không thể tự mình làm vậy. Anh Namiki cũng biết kế hoạch này, phải không?”

Yukawa nhìn Yutaro.

“Tóm lại...” Yutaro nghiêng đầu, “Anh muốn nói chuyện gì?”

“Tôi đã thử đặt mình vào vị trí của anh để suy luận.” Yukawa thản nhiên nói tiếp. “Giả sử có một người tôi cảm hận không để đâu cho hết. Tôi muốn làm gì đó để trả thù. Nhưng nếu tự ra tay, chắc chắn tôi sẽ bị nghi ngờ. Vậy thì phải nhờ bạn bè thay mình thủ tiêu gã. Tôi sẽ giết gã, còn cậu chỉ cần tạo cho mình bằng chứng ngoại phạm thật hoàn hảo là được. Chuyện mà thành như vậy thì cảm tạ cũng không hết. Nhưng liệu người bạn ấy có chịu như vậy không.

Nếu sơ sẩy người bạn đó sẽ phải ngồi tù. Nếu tôi là người bạn đó, tôi sẽ không hợp tác. Không đời nào. Anh cũng đã nghĩ vậy, đúng không anh Namiki?”

Nghe Yukawa nói một tràng dài mạch lạc, Natsumi sửng sốt.

Trong ngày diễu hành đó thực sự đã diễn ra một việc khủng khiếp như vậy mà cô không hề hay biết ư?

“Anh hỏi tôi về một câu chuyện đầy tính tưởng tượng như vậy thì tôi chẳng biết trả lời thế nào.” Yutaro điềm nhiên đáp. “Mà giả sử có chuyện như thế thật, chắc tôi cũng không hợp tác.”

“Tôi nghĩ anh không nói dối. Vậy tức là lần này, anh Tojima đã tự ý hành động mà không nói với anh. Sau này, khi kế hoạch bị vạch trần, cả cảnh sát lẫn kiểm sát viên chỉ còn cách nhìn nhận theo hướng toàn bộ là do Tojima Shusaku dàn dựng, không liên quan gì đến Namiki Yutaro. Dù có trái với lẽ thường đến đâu, họ cũng buộc phải làm vậy. Tòa án là như thế. Anh Namiki, anh cứ để mặc mọi chuyện xảy ra như vậy được sao?”

Yutaro cup mắt. Machiko lo lắng nhìn chồng.

“Tôi nghĩ đây là một sự cố ngoài ý muốn.” Yukawa nói. Natsumi không hiểu nhà vật lý học đang nói gì. “Vợ chồng anh không hề tính tới việc đúng hôm diễn ra lễ hội một khách hàng của quán Namikiya lại gặp vấn đề về sức khỏe. Không chỉ vợ chồng anh. Cả giám đốc Tojima và những người khác nữa. Cảnh sát nghi ngờ các anh làm vậy để tạo bằng chứng ngoại phạm, nhưng tôi không nghĩ vậy. Nếu muốn tạo bằng chứng ngoại phạm, anh chỉ cần bảo chị Machiko giả vờ ốm rồi đưa đến bệnh viện là được. Nên đối với vợ chồng anh, đó hoàn toàn là một việc nằm ngoài kế hoạch. Hơn nữa, vì người phụ nữ kia đã ăn đồ của quán anh nên anh càng không thể làm ngơ. Chắc phải khó khăn lắm anh mới quyết định đưa người đó vào viện.

Nếu không có sự cố này, mọi việc sẽ thế nào? Anh đã được giao nhiệm vụ gì trong kế hoạch này?”

Sau khi nói với ngữ điệu mạnh mẽ, Yukawa khẽ thở dài.

“Không tự thú mà chỉ giương mắt nhìn Tojima và những người khác chịu tội, liệu anh có hối hận không? Có tự trách mình không?

Tôi chỉ muốn nói vậy thôi.”

“Bố, có thật thế không?” Natsumi ở bên cạnh xen vào. “Thế là thế nào hả mẹ? Trả lời con đi.”

“Con im đi!” Yutaro quát.

“Làm sao con im...”

RẦM. Natsumi còn chưa nói hết câu, Yutaro đã đập bàn thật mạnh.

Vài giây im lặng trôi qua, Yutaro húng hắng một tiếng rồi quay sang nhìn Yukawa.

“Cảm ơn tấm lòng của giáo sư. Những điều anh nói đều đúng cả.

Đúng với đạo lý làm người. Nhưng đó là trong trường hợp suy luận của anh chính xác.”

“Vậy là anh quyết định không nói gì?”

“Xin lỗi.” Yutaro u ám đáp. “Giờ tôi không có gì để nói. Nếu không, tôi không còn mặt mũi nào nhìn những người vẫn giữ im lặng tới tận giờ này.”

“Vậy sao?” Gò má Yukawa dẫn ra. “Thế thì hết cách rồi. Tôi không thể giúp gì hơn được nữa.”

Yutaro im lặng cúi đầu.

“Vậy tôi không làm phiền anh chị nữa.” Yukawa nói rồi đứng dậy.

Tiếng chuông điện thoại vang lên từ túi áo khoác. Anh rút điện thoại ra, nhìn vào màn hình, nói tạm biệt gia đình họ rồi quay lưng bước đi. Vừa áp điện thoại vào tai, anh vừa mở cửa, ra khỏi quán.

Natsumi nhìn bố mẹ. Yutaro đứng dậy đi vào bếp như để tránh ánh nhìn của con gái. Machiko cúi gằm mặt với bao suy nghĩ ngổn ngang.

“Mẹ...” Natsumi gọi. Đúng lúc ấy, cửa quán bật mở. Yukawa lại bước vào. Về mặt anh đỏ hơn ban nãy.

“Vừa có một tin quan trọng. Có thể tôi sẽ bị khép vào tội làm lộ thông tin cuộc điều tra, nhưng tôi buộc phải nói.”

Yutaro từ trong bếp bước ra.

“Có chuyện gì thế?”

“Niikura Naoki vừa tự thú. Rằng ông ta chính là người đã ra tay với Hasunuma Kanichi.”

Gặp lại ở phòng thẩm vấn và nghe Kusanagi nói Niikura đã tự thú, Masumura Eiji thờ dài, đôi vai thõng xuống.

“Vậy sao? Nếu bản thân người đó đã tự thú thì chẳng còn cách nào khác. Bởi người đó có lẽ là người đau khổ nhất.”

“Người đó?” Thấy cách nói của Masumura hơi lạ, Kusanagi hỏi lại.

“Vì tôi chưa gặp người tên Niikura đó bao giờ. Đây cũng là lần đầu tiên tôi được nghe tên ông ta.”

Kusanagi quay sang nhìn Utsumi Kaoru đang làm nhiệm vụ ghi chép lời khai bên cạnh, rồi quay về phía Masumura.

“Thế là thế nào? Ông kể rõ hơn được không?”

Masumura khẽ rên rồi hỏi. “Tôi nên kể từ đoạn nào nhỉ?”

“Từ vụ án Motohashi Yuna 23 năm trước ấy.”

“Không đâu.” Masumura lắc đầu. “Phải kể cả những chuyện trước đó may ra anh mới hiểu.”

“Vậy thì từ trước đó đi.”

“Sẽ dài dòng lắm đấy.”

“Không sao.” Kusanagi khẽ dang hai tay. “Mời ông.”

Masumura chỉnh trang lại tư thế như thể để lấy tinh thần, húng hắng một tiếng rồi bắt đầu kể.

Đó đúng là một câu chuyện dài.

Sau khi bị bắt vì tội gây thương tích dẫn đến chết người, trong đầu Masumura chỉ nghĩ tới việc vậy là tương lai của Yumiko sẽ đi tong.

Masumura rất mực yêu chiều cô em gái cùng mẹ khác cha kém mình 9 tuổi. Chính vì không muốn em gái phải khổ sở như mình, ông đã chăm chỉ làm việc để gửi tiền chu cấp, thậm chí sau khi mẹ mất còn lo cho cô chuyển tới một trường nữ sinh có ký túc xá.

Thực ra, ông ta muốn lo cho Yumiko vào đại học, vì học lực của cô rất tốt. Tuy nhiên, chính Yumiko đã nói, “Em không thể cứ bắt anh bao bọc em thêm nữa” và chủ động xin vào làm ở một công ty sản xuất ô tô sau khi tốt nghiệp cấp ba. Công ty này ở tỉnh Chiba, Yumiko sau đó cũng chuyển vào ký túc xá dành cho các nhân viên còn độc thân.

Cuối cùng cũng đỡ vất vả rồi. Nghĩ vậy, Masumura chuyển sang một căn hộ mới. Nhưng vừa chuyển tới thì xảy ra chuyện.

“Từ giờ đừng đến thăm anh nữa.” Khi Yumiko đến thăm trong trại giam, ông ta đã nói với em gái như vậy. “Quan hệ giữa chúng ta chấm dứt tại đây. May là họ của chúng ta khác nhau, dù ai đó có điều tra họ tịch của em cũng không thể biết về mối liên hệ giữa em và anh.”

Nhưng Yumiko vừa khóc vừa bảo cô ấy không thể làm vậy được.

Thậm chí khi làm chứng trước tòa, cô còn ra sức chứng minh anh trai là người tình cảm thế nào, đã chăm lo cho mình ra sao. Nghe vậy, Masumura cũng không kiềm được nước mắt.

Trong thời gian thi hành án, Yumiko liên tục gửi thư cho anh. Đó là nguồn động viên lớn lao, nhưng đồng thời cũng là nỗi lo của Masumura. Liệu sự tồn tại của ông ta có làm hại cuộc đời em gái mình không?

Khi Masumura sắp mãn hạn tù thì Yumiko gửi thư tới, báo rằng đã có bạn trai. Anh chàng đó cũng làm cùng công ty với cô và là một nhân viên xuất sắc, chưa kể còn là con trai của giám đốc một công ty con nên được đưa về chi nhánh của Yumiko để học việc.

Masumura vội vàng viết thư hồi âm. Ông ta dặn em gái tuyệt đối không được để người yêu biết chuyện cô có một người anh từng có tiền án, từ giờ hãy cắt đứt liên lạc, đừng thư từ gì nữa.

Nhưng Yumiko vẫn gửi thư, nhắn anh trai khi nào ra tù hãy liên lạc với mình.

Thế rồi ngày đó cũng tới. Sau chút đắn đo, Masumura vẫn gọi cho Yumiko. Lâu lắm rồi ông ta mới được nghe giọng em gái. Có vẻ Yumiko vẫn khỏe. Mới nói được vài câu, cả hai đã nước mắt lưng tròng.

Nghe Yumiko nói muốn hẹn gặp, ông ta thấy ngực mình nóng lên, không nỡ từ chối nên đã đồng ý.

Hôm sau, người ông ta gặp ở chỗ hẹn là Yumiko đã ra dáng một thiếu nữ. Rõ ràng có bao nhiêu điều muốn nói nhưng không thể thốt thành lời. Cảm giác chỉ cần nhìn cô em gái giờ đã trưởng thành xinh đẹp cũng đủ mãn nguyện rồi.

“Thật ra, em muốn anh gặp một người.” Yumiko nói.

Vừa dứt lời, một người đàn ông xuất hiện. Anh ta rất biết phép tắc, gương mặt cũng có vẻ trung thực.

Đó chính là bạn trai của Yumiko, Motohashi Seiji.

Masumura vô cùng kinh ngạc. Ông ta cứ nghĩ em gái đã giấu không cho bạn trai biết về mình.

“Em nghĩ nhất định anh ấy sẽ hiểu nên đã kể hết rồi.” Yumiko nói, mắt nhìn Motohashi.

Nghe nói công ty của bố Motohashi ở quận Adachi. Lúc đó, Motohashi 28 tuổi. Vài năm nữa, anh ta sẽ chuyển về đó.

“Xin anh cho phép em cưới cô ấy!” Motohashi cúi đầu. Masumura chỉ biết cúi gằm mặt. Không ngờ anh ta lại tôn trọng ý kiến của mình như vậy.

“Đương nhiên tôi hoàn toàn đồng ý. Nhưng... trở thành người nhà của một kẻ như tôi... cũng không sao chứ?”

“Vấn đề là ở chỗ đó ạ.” Về mặt Motohashi bỗng trở nên dăm chiêu.

Những điều anh ta nói sau đó đều rất thực tế.

“Em yêu và tin tưởng Yumiko. Cô ấy rất kính trọng, biết ơn anh, thế nên dù anh có tiền án đi nữa, em cũng không bận tâm. Và lại, theo lời Yumiko thì đó chỉ là một tai nạn không may. Tuy nhiên, không phải ai cũng nghĩ thế. Trái lại, bình thường mọi người sẽ có định kiến và không muốn chấp nhận. Gia đình em và họ hàng thân thích chắc chắn sẽ ngăn cản hôn sự này. Vì vậy, tạm thời em muốn giấu, không cho ai biết về anh.” Motohashi nói. Trong lúc nghe người yêu nói, Yumiko im lặng, vẻ mặt đầy đau khổ.

“Không được.” Trước vẻ mặt sừng sốt của cả hai, Masumura nói tiếp. “Không phải ‘tạm thời’, mà là ‘mãi mãi’. Đừng bao giờ cho ai biết sự thật về tôi. Nếu lộ chuyện này ra, Yumiko sẽ phải sống trong đau khổ. Cậu hãy hứa đi, tuyệt đối không được để ai biết chuyện này. Nếu không, tôi sẽ phản đối. Tôi sẽ không cho cậu lấy Yumiko.”

Nước mắt lăn trên má Yumiko. Motohashi Seiji cúi đầu với nét mặt khổ sở.

Sau đó hai người kết hôn. Đó là mùa thu năm Yumiko 24 tuổi.

Trước khi về nhà chồng, cô giao lại cuốn album cũ cho Masumura, vì không muốn ai ở nhà chồng xem ảnh gia đình mình.

Tuy giấu nhà chồng về sự hiện diện của Masumura nhưng hai anh em không hề cắt đứt quan hệ. Thi thoảng, họ vẫn lén gặp nhau. Có

lần, Yumiko dẫn cả bé Yuna vừa sinh đi gặp anh. Motohashi biết chuyện này nên Masumura cũng yên tâm.

Nhưng khi cô bé bắt đầu hiểu chuyện, Yumiko không thể dẫn con đi gặp anh trai nữa. Vì thế nào Yuna cũng hỏi Masumura là ai. Tuy buồn nhưng Masumura chỉ còn biết bằng lòng với những tấm ảnh của cô bé. Sau mỗi cuộc gặp, những tấm ảnh của Yuna càng nhiều lên. Đối với Masumura, đó là kho báu quý giá hơn cả mạng sống của mình.

10 năm thấm thoát trôi qua. Chuyện bất hạnh xảy ra năm Yuna 12 tuổi. Cô bé đột nhiên mất tích. Masumura vội tìm gặp Yumiko.

Yumiko bấy giờ gầy rộc, vật vờ như một cái bóng, hỏi gì cũng không trả lời. Ông ta lo lắng cầu mong em gái đừng làm điều gì dại dột.

Thế rồi tin dữ đến, đúng như dự cảm chẳng lành. 1 tháng sau khi Yuna mất tích, Yumiko cũng nhảy lầu tự tử. Cô ra đi, để lại di thư nhận lỗi rằng mình là mẹ nhưng lại bất cẩn, làm mất con.

Nghe Motohashi Seiji báo tin, Masumura gần như phát điên, òa khóc nức nở.

Vài năm trôi qua. Masumura như một cái xác không hồn. Bản thân ông ta cũng không biết mình đã sống như thế nào, sống vì điều gì nữa.

Thời gian cứ thế trôi đi, một sự việc kéo Masumura về thực tại cũng xảy đến. Cảnh sát tìm ra thi thể của Yuna. Masumura tuy không còn liên lạc với Motohashi Seiji nữa nhưng thi thoảng có đọc báo nên biết được tin này.

Dù đã chuẩn bị tâm lý, ông ta vẫn không khỏi sốc khi biết được sự thật. Nỗi đau mất đi người em gái cùng sự tuyệt vọng đến cùng cực một lần nữa trỗi dậy.

Rốt cuộc kẻ nào đã ra tay tàn độc như vậy? Masumura nghĩ vậy nhưng đành bỏ cuộc vì vụ việc đã xảy ra cách đó tận mấy năm, khó lòng bắt được thủ phạm.

Nhưng ông đã lầm. Một thời gian sau, thủ phạm đã bị bắt. Gã chính là Hasunuma Kanichi, nhân viên cũ trong nhà máy của Motohashi.

Masumura đứng ngồi không yên, ông ta lập tức liên lạc với Motohashi Seiji.

Giọng Motohashi trong điện thoại trầm lặng, không có một tia vui mừng. Masumura nghĩ có lẽ vì dù bắt được hung thủ, Yumiko và Yuna cũng không thể sống lại. Nhưng sự tình không phải như vậy.

Theo lời Motohashi, gã đàn ông bị bắt một mực không khai bất cứ điều gì nên không ai biết sự thực ra sao.

“Chỉ lúc này thôi.” Masumura nói vào ống nghe. “Tôi đã từng trong hoàn cảnh đó nên tôi biết. Lúc mới bị bắt, đầu óc ai cũng trống rỗng, muốn nói cũng chẳng thể nói cho trôi chảy. Vì sợ lỡ nói gì bất lợi sau này không rút lại được. Nhưng cảnh sát chắc chắn sẽ có cách gợi chuyện khiến gã khai ra. Cứ chờ ít lâu, nhất định gã sẽ khai nhận.”

“Được vậy thì tốt...” Giọng Motohashi không hề phẩn chấn hơn chút nào. Có lẽ lúc đó anh ta đã nghe cảnh sát nói về việc Hasunuma không chịu mở miệng chính là vì gã dùng quyền im lặng.

Riêng Masumura vì không hay biết gì nên đã vui vẻ hơn một chút.

Ông ta vẫn chắc mẫm rằng hung thủ đã bị bắt, một lúc nào đó gã sẽ bị trừng phạt thôi. Gã không chỉ cướp đi sinh mạng một cô bé mà còn đẩy người mẹ đến bước đường tự tử. Với chừng đó tội lỗi, có bị án tử hình cũng là bình thường.

Vào ngày hung thủ nhận phán quyết từ tòa án, có lẽ Yuna và Yumiko có thể yên lòng siêu thoát. Ngày đó đang đến gần, Masumura bắt

đầu nghĩ bản thân cũng cần thay đổi tâm trạng, dần quên đi chuyện đau buồn để sống tốt hơn.

Thế nhưng, thực tế hoàn toàn trái ngược với những gì Masumura dự đoán. Đọc bài báo về phán quyết của tòa, ông ta chết lặng. Sao lại vô tội? Masumura đọc đi đọc lại mấy lần. Hay đây là vụ khác? Nhưng rõ ràng tên nạn nhân trong bài báo là Motohashi Yuna.

Masumura gọi ngay cho Motohashi. “Rốt cuộc là thế nào?” dẫu biết có giận dữ với người em rể cũng chẳng giải quyết được gì nhưng ông ta vẫn hỏi vậy.

“Nghe nói vì không đủ bằng chứng... Em cũng không rõ đầu đuôi ngọn ngành. Đành giao phó cho viện kiểm sát thôi.”

Motohashi đau khổ nói. Nghe vậy, Masumura cảm thấy thật bất lực. Đau đớn thay, ông ta cũng không thể làm gì.

Vì vậy, ông ta chỉ biết cầu nguyện. Cầu nguyện cho thắng lợi ở phiên tòa tiếp theo. Lần này, nếu gã vẫn được tuyên “vô tội” thì trời cao quả không có mắt.

Nhưng ở phiên tòa thứ hai, Hasunama vẫn trắng án. Xem bản tin, Masumura khụy xuống, không đứng vững nổi. Tất cả hết như một cơn ác mộng.

Lúc này ông ta không gọi cho Motohashi. Vì ông nghĩ chắc cậu ta cũng thất vọng như mình, à không, có khi còn hơn mình nữa.

Biết đâu Motohashi đang tìm cách trả thù. Biết đâu cậu ta cũng nghĩ nếu pháp luật không trừng trị được gã thì chính tay cậu ta sẽ làm. Chỉ cần cậu ta ngò lời, mình nhất định sẽ tham gia. Nhưng ông ta đợi mãi không thấy Motohashi liên lạc. Cũng không nghe gì về việc cậu ta đã một mình trả thù Hasunuma. Nhưng ngẫm lại thì cũng đúng thôi, dù gì cậu ta cũng là giám đốc, còn phải gánh vác bao nhiêu việc.

Masumura nhận ra rằng chỉ bản thân ông ta mới có thể “thay trời hành đạo”. Ngay khoảnh khắc ấy, ông ta nhận ra mục đích sống của mình, phải tìm bằng được Hasunama và đưa gã sang thế giới bên kia.

Sau đó, dù ông ta có bị tống vào tù cũng chẳng sao.

Nhưng ý định đó không dễ gì thực hiện. Sau phiên tòa, Hasunama biến mất. Masumura không phải người quảng giao, ông ta không có cách nào tìm ra một kẻ đã biệt tăm tung tích cả.

Ngày tháng cứ vậy trôi qua trong khi Masumura chưa làm được gì. Để kiếm sống, ông ta phải tìm việc làm, nhưng với tiền án đó ông ta không thể tìm một công việc ổn định. Kết quả là, ngày nào ông ta cũng phải loay hoay tìm việc. Nỗi căm hận đối với Hasunuma tuy chưa nguôi ngoai hoàn toàn nhưng phần vì không có cơ hội, phần vì không biết phải báo thù bằng cách nào khiến ông ta gần như bỏ cuộc. Từng coi việc trả thù là lẽ sống, giờ Masumura chẳng còn biết mình sống có ý nghĩa gì.

Thế nhưng, chuỗi ngày trống rỗng đó của Masumaru đã kết thúc bằng câu chuyện ông ta nghe được từ một người.

Đó là người đàn ông ông ta quen cách đó hơn 4 năm, ở công trường làm công nhật. Một người đàn ông trung niên, từng có vợ con nhưng giờ đã ly hôn, sống một mình. Cả hai có vẻ khá hợp nên trong giờ giải lao thường ngồi nói chuyện với nhau.

Masumura đã kể cho anh ta nghe chuyện mình từng vào tù ra tội nên khó kiếm việc làm. Lập tức, anh ta giới thiệu rằng ở thị trấn Kikuno, Tokyo có một công ty rất tốt.

“Giám đốc ở đây khác người lắm, tiền án tiền sự gì cũng nhận.

Ông ta quan niệm, chỉ cần được cho một cơ hội làm lại từ đầu, những người đó sẽ làm việc tốt hơn hẳn người thường.”

Công ty đó chuyên thu thập phế liệu, anh ta nói thêm. Anh ta cũng từng làm ở đó tới mãi gần đây. Tuy không nói tại sao lại nghỉ, nhưng có vẻ anh ta đã làm gì đó khuất tất nên bị đuổi.

“Ở đó còn có một tên tuy chưa có án nhưng có số má lắm. Hắn bị bắt vì tội giết người, nhưng trên tòa không khai gì nên cuối cùng được xử vô tội.”

Masumura giật mình trước những cụm từ “giết người” và “vô tội.” Hỏi tên thì biết được gã đó là Hasunuma.

Máu trong người Masumura như nhất loạt chảy ngược lên đầu.

Toàn thân ông ta không ngừng run rẩy. “Anh kể chi tiết hơn đi.” Ông ta giục. Thấy Masumura phấn khích nói vậy, người kia hơi bối rối, nói rằng chỉ nghe người khác đồn chứ không phải trực tiếp nghe từ chính gã Hasunuma.

Theo lời anh ta, Masumura tìm kiếm về công ty thu thập phế liệu trên mạng. Mắt ông ta dừng lại ở dòng tuyển công nhân. Họ nhận cả những ứng viên đứng tuổi.

Không chút ngần ngại, Masumura gọi ngay cho người phụ trách tuyển dụng. Khi được hỏi tại sao lại muốn ứng tuyển, ông ta thú nhận mình là người có tiền án nên thuyết phục được ngay.

Hôm sau, Masumura mang hồ sơ tới. Giám đốc đã gặp trực tiếp ông ta. Masumura thật thà nói mình từng mắc tội ngộ sát. “Đúng là chuyện không may, giám đốc nói vậy rồi nhận ông ta vào làm.

Khi được hỏi đã có chỗ ở chưa, Masumura định nói sẽ tìm thì giám đốc gợi ý luôn rằng có một nơi khá ổn.

Đó là văn phòng quản lý kho bãi không mấy khi dùng tới, tuy không có bồn tắm nhưng được trang bị cả bồn rửa lẫn nhà vệ sinh.

Lúc tới xem thì thấy nhà không cũ lắm, tường còn sạch sẽ, giá thuê lại rẻ nên ông ta vui mừng nhận lời luôn.

Ông ta chẳng có đồ đạc gì, nên việc chuyển nhà rất đơn giản.

Tuần sau đó ông ta bắt đầu làm việc luôn.

Công ty đó khá đông nhân viên. Vài người trông nguy hiểm, nhưng cũng không ít người có vẻ lương thiện.

Masumura nhanh chóng xác nhận được là Hasunuma cũng làm ở xưởng. Bởi trong máy tính công ty có danh sách nhân viên.

Tối ngày thứ ba, Masumura đã chạm mặt gã, bởi trong số những người đang hút thuốc trong phòng có một gã đeo bảng tên “Hasunuma”.

Đó là lần đầu tiên Masumura trông thấy Hasunuma. Cặp mắt sâu hoắm, chiếc cằm nhọn cùng đôi môi mỏng quẹt toát ra vẻ tàn nhẫn vô tình. Gã đứng cách mấy người khác một quãng, không biết có phải vì muốn giữ khoảng cách hay không.

Chính gã đã giết hại Yuna và dồn Yumiko tới bước đường cùng...

Giờ mà có con dao trong tay mình sẽ xông tới giết gã ngay...

Nhưng Masumura đã cố kìm lại ý muốn đó.

Bởi không thể chỉ giết gã là xong. Phải bắt gã chính miệng nói ra sự thật.

Để làm thế, Masumura chẳng còn cách nào khác là phải tụt dối lòng kết thân với Hasunuma. Cần kiếm cớ để tiếp cận gã.

Vài ngày sau, cơ hội tìm đến Masumura một cách tình cờ. Khi ông ta đang hút thuốc trong phòng hút thuốc thì Hasunuma tìm tới xin lửa.

“Anh trước cũng có án à?” Hasunuma vừa phải khói ra vừa hỏi.

“Ừ, chuyện lâu rồi.” Giọng Masumura tự nhiên đến độ chính bản thân ông ta cũng phải ngạc nhiên.

“Anh đã làm gì? Trộm cắp à?”

“Không.”

Masumura không hề giấu giếm, kể hết chuyện ngộ sát. Ông ta biết, để chiếm được lòng tin của đối phương thì tốt nhất không nên lừa dối gã.

Nghe xong, Hasunuma so vai.

“Anh hành động thật xuẩn ngốc.”

“Chuyện xảy ra bất ngờ, tôi ra tay hoàn toàn trong vô thức. Chắc vì sợ lỡ đâu mình bị giết...”

Trước lời giải thích của Masumura, Hasunuma lắc đầu quầy quậy.

“Tôi nói anh ngu không phải vì anh đâm nó mà vì anh đã khai với cảnh sát kia.”

Thấy Masumura im lặng vì không hiểu ý mình, Hasunuma tiếp.

“Anh chỉ cần nói không nhớ đã đâm nó, mà chính nó cầm dao trước có phải tốt rồi không. Rồi lúc anh định cướp dao, không hiểu thế nào mà nó ngã vật ra, nằm trên vũng máu. Kiểu thế.”

“Tôi không làm được.” Masumura lắc đầu.

“Tại sao?”

“Tôi mà nói dối sẽ lộ ngay. Lúc tái hiện hiện trường chắc chắn sẽ bị vặn hỏi rất nhiều. Nếu lời tôi nói mâu thuẫn thì sẽ không biết phải giải thích thế nào.”

Nói đến đây, Hasunuma sáng khoái bật cười ha hả.

“Con người anh lương thiện quá. Cứ một mực tôi không nhớ, tôi không biết thì ai làm gì được. Mâu thuẫn thì đã sao. Có phải trách nhiệm của anh đâu. Người cuối cùng cầm dao đúng là anh, nhưng cứ bảo người cầm dao trước là tên đó đi. Vân tay anh nhiều nên xóa hết vân tay hẳn rồi chẳng hạn. Chỉ cần nói như tôi vừa chỉ, đảm bảo anh vô tội.”

Hasunuma nói đầy đắc ý. Masumura sững sờ nhìn gã .

Có lẽ đúng như gã nói. Lúc bị bắt, nếu ông ta khai như vậy, gặp chuyện không hợp lý lắm thì cứ giả vờ không biết gì, biết đâu kết quả phiên tòa đã khác đi.

Nhưng trên thực tế, Masumura không thể. Bị nuốt chửng bởi bầu không khí khác biệt của phòng thẩm vấn, đối diện với ánh mắt dữ dằn của điều tra viên, làm sao trong phút chốc ông ta nghĩ ra kế đó được. Dù có nghĩ ra đi nữa thì sau một hồi nói năng mâu thuẫn và bị hỏi dồn, hẳn ông ta chỉ còn nước khai ra.

Nhưng gã Hasunuma này thì khác. Chỉ nghe qua câu chuyện Masumura kể, gã đã nghĩ ngay ra cách để tránh tội. Đầu óc gã phản ứng quá nhanh với những việc xấu xa đồi bại. Hơn nữa, việc gã thủng thẳng nói “những câu không trả lời được thì không cần trả lời” chứng tỏ con người gã thật trơ lì.

Masumura có cảm giác mình vừa nhìn thấy được phần tàn ác của kẻ đã giết hại Yuna nhưng vẫn trắng án ấy.

“Anh rành rẽ nhỉ?” Cố nén cơn giận đang trào dâng, Masumura nói. “Từng kinh qua rồi hả?”

Móm lờn vậy biết đâu gã lộ ra chuyện gì về vụ Yuna, Masumura nghĩ bụng. Nhưng Hasunuma lảng đi ngay.

Từ đó, hễ gặp mặt, cả hai đều chào hỏi đôi ba câu. Không hiểu sao Hasunuma tuy không thân thiện với những người khác nhưng riêng

với Masumura thì lại khác. Có lẽ nhìn kẻ ngu ngơ chịu đi tù vì tội ngộ sát khiến gã cảm thấy mình ngôn khoan vượt trội hơn chẳng.

Lửa giận trong Masumura càng thêm sôi sục nhưng ông ta luôn cố nén lại để rút ngắn khoảng cách với gã, mong một ngày dụ gã kể ra sự thật.

Nửa năm sau, cả hai trở thành bạn nhậu. Vốn kín tiếng nhưng Hasunuma dần dà đã kể chuyện đời mình cho Masumura nghe.

Gã ghét cay ghét đắng người cha từng là cảnh sát.

“Ông ta khinh dân thường ra mặt. Chính là típ cảnh sát hống hách điển hình thích nạt nộ ấy. Cứ tưởng dọa dẫm là mọi người đều phải nghe theo. Đầu óc thật kém cỏi.”

Gã còn nói thêm thế này.

“Lần nào say khướt mò về nhà ông ta cũng ra vẻ ta đây lắm. Kiểu đã bắt thằng này thằng nọ phải “ói” ra. Hóa ra có tên nghi phạm bị bắt nhưng không tìm được bằng chứng, ông ta liền bắt hấn vì tội khác, lôi về phòng thẩm vấn dọa cho xanh mặt rồi bắt tự thú. Lời tự thú giá trị hơn mọi loại bằng chứng trên đời - nên ông ta huênh hoang lắm, coi mình đứng trên cả mấy gã thanh tra. Tôi đã tự nhủ nếu bị ông ta thẩm vấn nhất quyết sẽ không hé răng nửa lời.”

Thế à, Masumura hiểu ra. Thì ra vì học từ người cha rằng “lời tự thú giá trị hơn mọi loại bằng chứng trên đời” nên gã đã áp dụng vào vụ Yuna, kiên quyết phủ nhận và một mực giữ im lặng.

Không lâu sau đó, Masumura đã nghe câu nói quyết định từ chính miệng gã, cũng trong lúc ngồi uống rượu, nói về tù tội.

“Trong đó đúng là địa ngục. Đã chật hẹp thì chớ, lại hè nóng đông lạnh. Còn thối nữa. Không biết phải gọi là gì.”

Nghe vậy, Masumura phản ứng ngay. “Anh đã làm gì vậy?”

“Hử?”

“Nghe anh nói thì có vẻ anh cũng từng ở tù mà? Thế vì tội gì?”

Trước giờ Hasunuma chưa bao giờ thú nhận mình từng có án.

Gã tỏ ra hơi bối rối rồi nhỏ giọng.

“Giết người. Giống anh, lâu rồi.”

“Giết ai?”

Bị Masumura hỏi, Hasunuma không trả lời ngay. Như để làm màu, gã khoan thai rót rượu vào chén, uống cạn rồi mới nói.

“Con gái giám đốc công ty cũ của tôi mất tích. Mấy năm sau, người ta tìm thấy xương nó. Tôi bị nghi là thủ phạm nên bị bắt.”

“Có đúng thế không?” Tim Masumura bắt đầu dồn dập. “Đúng là anh đã ra tay không?”

Hasunuma liếc nhìn Masumura rồi đưa ánh mắt về phía xa xăm.

“Tôi bị khởi tố, rồi ra tòa. Nhưng tuyệt nhiên không nói thừa câu nào. Luật sư cũng bảo tôi đừng nói. Sau đó xảy ra rất nhiều chuyện, nhưng cuối cùng tôi vô tội.”

“... May thế. Nhưng sự thật là thế nào? Có phải anh đã ra tay không? Nói đi, tôi không kể cho ai đâu.”

Cố kìm cơn giận sục sôi, giọng Masumura vẫn bình thường như không hề có chuyện gì.

Hasunuma bĩu môi, khế so vai cười.

“Sự thật? Sự thật là gì? Tòa phán tôi vô tội, thế thôi. Tôi còn được tiền bồi thường cho khoảng thời gian bị giam trong tù là đằng khác. Chuyện này tôi nói đến đây thôi.” Gã làm động tác “kéo khóa miệng”.

Sau lần đó, dù Masumura đã mấy lần thử dụ nhưng gã không nói thêm về chuyện này lần nào nữa, chỉ tỏ vẻ khó chịu, “Anh đúng là dai như đĩa”. Sợ gã khó chịu sẽ tuyệt giao nên Masumura cũng đành thôi.

Nhưng ít nhất, Masumura cũng đã thu hoạch được chút đỉnh. Lần đầu tiên, chính miệng Hasunuma đã kể về vụ Yuna. Cứ tiếp tục thế này, nhất định lúc nào đó, gã sẽ nói ra sự thật.

Nhưng ý đồ đó của Masumura một lần nữa lại sụp đổ. Một ngày nọ, Hasunuma không đi làm nữa. Nghe nói gã đã gọi đến công ty xin nghỉ việc. Masumura tìm đến tận nhà nhưng chỉ thấy căn phòng trống trơn. Gọi điện cũng không được vì gã đã cắt hợp đồng với nhà mạng.

Masumura hỏi mấy người đồng nghiệp khác nhưng chẳng ai biết gã đi đâu. Nghe nói ngay cả với giám đốc gã cũng không tiết lộ nguyên nhân nghỉ.

Masumura chết điếng. Sao mọi chuyện lại thế này? Ông ta hối hận không nguôi, nghĩ lẽ ra mình phải ra tay trả thù gã từ sớm.

Nhưng vài ngày sau, điện thoại của Masumura đổ chuông. Cuộc gọi từ điện thoại công cộng. Khi bắt máy, Masumura vô cùng kinh ngạc vì người ở đầu dây bên kia là Hasunuma.

“Sao đột nhiên anh biến mất thế?”

“Tôi có chút chuyện. Cảnh sát có đến đấy không?” “Cảnh sát ấy à? Không, tôi không nghe ai nhắc gì hết.”

“Vậy à? Thế thì tốt.”

“Có chuyện gì thế? Anh đã làm gì à?”

Đầu dây bên kia có tiếng phì mũi.

“Tôi chả làm gì sất.”

Nghe như Hasunama chuẩn bị cúp máy nên Masumura cuống cuống.

“Chờ đã. Giờ anh ở đâu?”

“Giờ tôi không nói được. Tôi sẽ gọi sau. Chào nhé.” Nói rồi gã cúp máy.

Sau lần đó, gã còn gọi thêm vài lần nữa. Tất cả đều từ điện thoại công cộng. Lần nào câu đầu tiên cũng là dạo này công ty có gì lạ không.

Sau đó số lần gã gọi thưa dần. Ban đầu là cách vài ngày, sau là vài tuần, cuối cùng là vài tháng không thấy gọi. Masumura cuống quýt, cứ thế này rồi mất liên lạc thì phải làm sao, trong khi Hasunuma luôn gọi từ điện thoại công cộng và không bao giờ tiết lộ nơi ở.

Cứ vậy, thấm thoát 3 năm trôi qua. Đột nhiên một ngày, khi Masumura đang trên đường đến xưởng thì có mấy người đàn ông lạ mặt chờ sẵn. Họ là cảnh sát. Cảnh sát cho Masumura xem một bức ảnh, hỏi ông ta có quen người này không. Chính là ảnh Hasunuma.

Masumura đáp có quen. Cảnh sát tiếp tục hỏi ông ta nhiều câu nữa. Có lẽ họ coi ông ta là người thân thiết nhất với Hasunuma.

Các câu hỏi của cảnh sát đều xoáy vào thời điểm Hasunama biến mất. Gã nói chuyện gì, có biểu hiện gì lạ không, có liên lạc gì không.

Sau vài phút lúng túng, Masumura đã thật thà khai báo. Cả chuyện thi thoảng gã vẫn gọi điện cho mình nữa.

Cảnh sát có vẻ hài lòng. “Cảm ơn ông đã hợp tác.” Họ nói vậy rồi rời đi. Tuy nhiên, cảnh sát không tiết lộ gì về vụ án họ điều tra.

Nhưng Masumura cũng biết ngay, bởi sau đó, vụ án này lập tức trở thành một vụ rùm beng. Cảnh sát phát hiện thi thể một cô gái mất tích từ 3 năm trước trong một vụ hỏa hoạn ở tỉnh Shizuoka. Một đồng nghiệp của ông ta còn nói cô gái đó là con gái chủ quán cơm ở khu phố mua sắm Kikuno.

Ra vậy, Masumura hiểu ra. Có lần Hasunuma kể quán ăn thi thoảng gã hay ghé qua có một em gái rất đẹp. Có lẽ gã đã tấn công, và giết chết cô gái ấy. Gã đã giấu thi thể, rồi để phòng bắt trắc, gã trốn đi, mai danh ẩn tích. Sau đó gã gọi cho Masumura để dò la tình hình điều tra của cảnh sát.

Ít lâu sau thì có tin Hasunuma bị bắt.

Masumura rối bời. Lần này, Hasunuma đừng hòng trốn thoát.

Cuối cùng gã cũng phải đền tội. Nhưng đó không phải là hình phạt cho tội giết Yuna. Vì vậy, nếu gã vào tù, Masumura cũng không còn cơ hội để ra tay.

Thế nhưng, mọi việc diễn ra hoàn toàn trái với suy đoán của ông ta. Trong lúc ông ta đang nghĩ có ở lại đây cũng không còn ý nghĩa gì nữa vì dù sao cũng không thể báo thù, và không biết đi nơi nào khác, thì đột nhiên Hasunuma gọi tới cho ông ta.

“Không phải anh bị bắt rồi sao?”

“Phải. Nhưng tôi được thả rồi.”

“Được thả...”

“Trước tôi nói rồi còn gì. Lời tự thú giá trị hơn mọi loại bằng chứng trên đời. Chừng nào chưa có được nó thì chừng ấy lũ cớm chẳng làm gì được tôi.”

Masumura không nói được gì. Ngay cả lần này, gã cũng thoát tội nhờ một mực giữ im lặng.

“Anh vẫn ở Kikuno chứ?” Thấy Masumura im lặng, gã hỏi.

“Vẫn...”

“Thế à? Nếu thế, có thể sắp tới tôi sẽ tới gặp anh đấy. Lúc đó chắc phải nhờ vả anh nhiều.”

“Ừ. Biết rồi.”

“Thế nhé, hẹn gặp lại anh.” Nói rồi Hasunuma cúp máy.

Masumura lơ đãng nhìn chiếc điện thoại.

Không thể tin nổi. Gã đã giết hai người mà vẫn nhơn nhơn, không bị trừng phạt gì. Gã có từng tưởng tượng tới tâm trạng của người nhà nạn nhân chưa?

Nghĩ đến đó, Masumura chợt nhận ra thân nhân nạn nhân lần này không phải là mình. Tuy chưa gặp họ bao giờ, nhưng chỉ cần tưởng tượng ra tâm trạng của họ cũng đủ khiến lòng ông đau đớn. Giá ông giết Hasunuma sớm thì đã chẳng xảy ra chuyện thế này.

Ít lâu sau, Masumura tìm tới quán cơm nọ để xem xét tình hình.

Quán đã đóng cửa. Chắc họ không còn tâm trạng nào mà buôn bán nữa.

Làm sao bây giờ, Masumura vắt óc. Không thể thế này mãi được.

Phải thay trời trừng trị gã. Nhưng bằng cách nào? Ông ta thậm chí còn không biết gã ở đâu.

Hasunuma đã trải qua chuỗi ngày lực bất tòng tâm đầy tăm tối như thế. Lòng người gấp gáp nhưng bất lực, chỉ có thời gian cứ thế trôi đi.

Đột nhiên một ngày, điện thoại của Masumura báo có một cuộc gọi ẩn danh. Cuộc gọi từ Hasunuma. Đã gần 3 tháng sau cuộc gọi lần

trước.

“Tôi có việc muốn nhờ anh.” Hasunuma nói. “Cho tôi ở nhờ ít lâu được không?”

“Ở nhờ? Tại sao?”

“Chủ nhà chỗ tôi không cho thuê tiếp nữa. Tôi cũng đoán vậy từ trước nên không ngạc nhiên. Tôi tính nếu tới nước này sẽ nhờ và tới anh. Đương nhiên tôi cũng sẽ trả tiền nhà.”

“Nhưng sau đó thì anh tính sao?”

“Thì từ từ rồi tìm chỗ khác. Thế nào, anh cho tôi ở nhờ chứ?”

Đúng là cơ hội ngàn năm có một. Không nắm lấy thì bao giờ mới trả được thù.

“Ừ, được thôi. Nhưng phòng hơi nhỏ đấy.”

“Không sao. Tôi cũng chỉ cần chỗ ngả lưng thôi.” Sau đó, Hasunuma tìm tới chỗ ông ta ngay. Tuy đã lâu không gặp những khuôn mặt tàn nhẫn của gã không hề thay đổi.

“Khu này vẫn chẳng khác gì.” Vừa cởi giày vào phòng ngồi, Hasunuma vừa nói. “Có mỗi khu phố mua sắm cũ mèm. Thật là chán ồm.”

Sau đó, Hasunuma chợt phát ra tiếng cười khùng khục, tiếng cười như thể gã đang cố nén.

“Anh sao thế?”

“Không có gì. Tôi mới qua nhà nạn nhân thăm hỏi chút thôi.”

“Hả? Qua nhà nạn nhân nào cơ?”

“Quán Namikiya. Tôi vừa dọa thẳng cha chủ quán, rằng vì hấn mà tôi bị bắt, bị mất uy tín trước người khác nên hấn phải trả tiền bồi

thường cho tôi.”

“... Thế anh ta đáp sao?”

“Thì hẳn cũng lèm bèm gì đó, nhưng rốt cuộc cũng chỉ là tiếng sủa càn của một con chó thất thế. Tôi kệ hẳn, cứ thế đi về.”

Nhìn vẻ mặt tự đắc của Hasunuma rồi nghĩ tới cảm xúc của gia đình nạn nhân, tâm trạng u ám choán lấy Masumura. Gã đàn ông này không phải người, chỉ là một con quỷ đội lốt người.

Tuy nhiên, Masumura vẫn đóng vai “bạn cũ”, rủ gã uống rượu mừng ngày tái ngộ. Hasunuma vô cùng vui vẻ. Suốt bữa nhậu gã liên tục chế nhạo cảnh sát và kiểm sát viên.

“Nhỡ bị khởi tố thì sao?” Masumura hỏi.

“Lúc đó hãy hay.” Hasunuma thản nhiên đáp. “Lại làm như lần trước. Chắc sẽ bị giam khoảng 1 năm gì đó, nhưng bù lại sẽ được đền bù. Kể ra cũng không tệ.”

“Nhưng nếu bị khép tội?”

“Khép làm sao được.” Gã dè bủ. “Vụ lần trước tôi còn vô tội nữa là. Lần này còn ít bằng chứng hơn. Tôi mà im lặng thì đồ kiểm sát viên làm gì được.”

“Thế cái vụ đó...” Masumura nói. “Sao anh lại giết người? Tòa đã phán anh vô tội rồi, anh còn sợ gì nữa mà không chịu kể cho tôi nghe?”

Gương mặt say men của Hasunuma chợt co rúm lại một cách gượng gạo. Rồi gã nở một nụ cười đầy ác ý Masumura chưa từng thấy bao giờ.

“Tôi có định giết nó đâu.” Gã vờ tay lấy cốc rượu. “Tự dưng có con mèo con dễ thương nên tôi định vuốt ve nó vài cái. Thế là nó cắn.

Tôi chỉ trừng phạt nó một chút, ai ngờ nó đã chết ngắc. Cứ để vậy không ổn nên tôi phải đốt xác, cúng kiếng rồi chôn. Thế thôi.”

Masumura nghe máu rần rật trong huyết quản. Chính miệng Hasunuma vừa thừa nhận rằng gã đã giết Yuna. Chưa hết, gã còn ví con bé với một con vật.

“Hừm, thế à?” Masumura nói với giọng không cảm xúc. Không phải ông ta đang diễn. Khi cảm xúc quá mạnh mẽ, con người thường không thể thể hiện chúng ra ngoài.

Đêm đó, Masumura không tài nào ngủ được. Ông ta nghe tiếng thở của Hasunama đang cuộn tròn trong chăn nằm bên cạnh. Tiếng thở cho thấy gã rất bình thản, không hề cảnh giác. Ra tay lúc này chẳng khó gì.

Masumura vào bếp, lấy ra một con dao. Sau khi nhìn chằm chằm khuôn mặt bình thản của Hasunama, ông ta vung dao lên.

Nhưng ngay trước khoảnh khắc vung xuống, ông ta đã kìm lại được.

Bởi ông ta nhận ra, người muốn trả thù không chỉ có mình mình.

3 ngày sau buổi tối được tin Niikura Naoki tự thú, đột nhiên mấy viên cảnh sát tìm tới quán Namikiya yêu cầu Namiki Yutaro tự nguyện theo họ về đồn. Lúc ấy, anh đang chuẩn bị đồ trong bếp, nhưng cảnh sát nói, “Nếu không có gì trước giờ mở cửa chúng tôi sẽ để anh về”. Không có gì nghĩa là sao, anh tự hỏi. Tuy nhiên khi vừa lên xe cảnh sát, anh liền nhận ra ý nghĩa của nó là “nếu không có chứng cứ gì để bắt người”. Nếu vậy, nhiều khả năng đêm nay anh không thể về nhà rồi. Lúc anh ra khỏi quán, Machiko và Natsumi đều nhìn anh lo lắng, nhưng chưa biết chừng, cả họ cũng sẽ bị gọi tới đồn. Anh đã kể sự thật với cả hai rồi.

Tất cả mọi chuyện đều không như kế hoạch, Namiki nghĩ. Không chỉ vậy, anh còn hủy hoại cuộc đời của Niikura Naoki. Tuy tự ông ta chọn con đường đó, nhưng chính anh là người khơi nguồn mọi việc.

Tất cả bắt đầu từ đêm hôm đó. Cái đêm hôm Hasunuma đột nhiên mò tới quán Namikiya.

Cho tới lúc ấy, anh vẫn còn thấy tương lai le lói một tia sáng.

Khi Hasunuma Kanichi được thả, anh cảm thấy như mình vừa bị thả vào đêm đen sâu thẳm. Tuy người chịu trách nhiệm điều tra chính là đội trưởng Kusanagi đã tới tìm gặp và giải thích, anh vẫn không thể nào chấp nhận được sự thật này.

Điều duy nhất anh có thể bầu víu chính là lời nói của Kusanagi,

“Chúng tôi chưa bỏ cuộc. Chúng tôi sẽ tìm được bằng chứng quyết định để khởi tố hung thủ.”

Nhưng thời gian trôi qua, mãi vẫn không thấy tin Hasunuma bị bắt lại. Ngày qua ngày, hy vọng cứ thế mất dần. Anh nhận ra mình đang cố quên vụ án đi. Đau lòng và đáng tiếc thay, anh buộc phải thừa nhận rằng càng lúc mình càng muốn bỏ cuộc. Quán cơm, tương lai

của Natsumi... còn bao nhiêu thứ cần anh lo. Tuy cái chết của Saori gây ảnh hưởng quá lớn, nhưng quá khứ vẫn là quá khứ, làm gì cũng không khiến con bé sống lại được nữa.

Anh bắt đầu nghĩ, đã đến lúc phải nghĩ cho tương lai mà sống.

Tuy không nói ra nhưng hình như cả Machiko và Natsumi đều ngầm hiểu điều đó, bởi nụ cười đã bắt đầu trở lại trên gương mặt họ. Quán Namikiya cũng dần vui vẻ trở lại, từng chút, từng chút một.

Nhưng khi Hasunuma Kanichi đặt chân tới Namikiya, khoảng thời gian tuyệt vọng đến cùng cực đó dường như đã trở lại cùng gã. Và nỗi căm hận thậm chí còn lớn hơn xưa.

Đêm đó, anh không chớp mắt nổi một giây. Machiko cũng vậy.

Anh biết chị trần trọc thế nào. Nhưng cả hai không ai nói với ai một lời. Không ai thổ lộ nổi tức giận, căm hận của mình.

Hôm sau, họ tạm đóng cửa quán. Chẳng ai có tinh thần để nấu nướng. Natsumi đi học. Thế là Machiko cả ngày không ra khỏi giường lấy một bước.

Namiki xuống quán, uống rượu từ giữa trưa. Lúc đó là khoảng hơn 5 giờ chiều. Đột nhiên anh nghe tiếng gõ cửa. Nhìn ra thì thấy có người đang đứng đó. Lạ thật, rõ ràng bên ngoài treo biển nghỉ bán cơ mà.

Namiki mở khóa rồi mở cửa. Một ông già tóc bạc dáng nhỏ thó đang đứng đó. Ông ta đeo khẩu trang nên anh không thể nhìn được mặt. Ông ta mặc chiếc áo khoác sờn cũ cùng chiếc quần bị dãn đầu gối.

“Hôm nay chúng tôi nghỉ bán ạ.”

Namiki nói vậy, nhưng người đàn ông chỉ khoát tay.

“Tôi có chuyện quan trọng muốn nói... về Hasunuma.”

Namiki giật mình.

“Anh là...”

“Chuyện dài lắm. Tôi vào trong được chứ?”

Ánh mắt ông ta dường như đã hạ quyết tâm. Namiki gật đầu, mời ông ta vào.

Vào trong, ông ta cởi khẩu trang. Những nếp nhăn hằn sâu trên mặt như muốn nói cuộc đời ông từ đó đến giờ chẳng phải dễ dàng gì.

Ông ta đứng đó, tự giới thiệu tên mình là Masumura. Cái tên này anh chưa nghe thấy bao giờ. Có điều, những lời sau đó khiến Namiki kinh ngạc.

“Anh biết chuyện hơn 20 năm trước, Hasunuma đã giết người nhưng được xử trắng án đúng không? Tôi là bác ruột của bé Motohashi Yuna, nạn nhân của gã trong vụ án đó.”

Namiki mời ông ta ngồi. Anh không thể không nghe chuyện này được.

Những lời tiếp theo của Masumura càng khiến anh sửng sốt. Ông ta kể rằng gần 20 năm nay mình sống cốt là để báo thù, hiện đã tìm được Hasunuma, tiếp cận gã và chiếm được lòng tin của gã bằng thứ giọng điệu nhiên nhiên hiếm thấy.

“Hôm qua gã đã tới đây đúng không? Lúc về, gã dương dương tự đắc khoe với tôi như vậy. Gã là kẻ cặn bã. Thật ra đêm qua tôi đã định giết gã. Tôi đã cầm dao, vung lên rồi đấy chứ. Nhưng tôi kịp dừng tay là vì nghĩ đến anh Namiki. Nếu giờ tôi giết gã, anh cũng không thể nguôi ngoai được. Chắc chắn anh cũng muốn tự tay mình trả thù, giống như tôi. Tôi nói đúng không?”

“Đúng.” Namiki đáp. “Tôi muốn tự tay giết gã.”

Masumura gật đầu.

“Quả nhiên đúng như tôi đoán. Anh nghĩ sao về việc chúng ta cùng bắt tay nhau, thay trời trừng phạt gã? Giờ gã ngủ ở nhà tôi. Chỗ đó vốn là phòng chứa đồ, không có cửa sổ nên từ bên ngoài không thấy được. Hai ta ra tay sẽ chẳng ai cản trở đâu.”

Đó quả là một kế hoạch hấp dẫn với Namiki.

Đã bao lần anh nghĩ, nếu đất nước này không trừng phạt gã, đích thân anh sẽ ra tay. Nhưng ý nghĩ ấy luôn chỉ dừng lại ở mức tưởng tượng, chưa bao giờ tiến xa hơn.

“Anh sợ đi tù à?” Thấy Namiki im lặng, Masumura hỏi.

“Không. Tôi đã chuẩn bị tinh thần cho việc đó...”

“Vậy chắc là lo cho gia đình.” Masumura đoán trúng nội tâm của Namiki.

Namiki khẽ gật đầu.

“Vâng. Cháu gái thứ hai nhà tôi còn đang đi học.”

“Anh đừng lo. Nếu có bất trắc tôi sẽ ra đầu thú.” Masumura vỗ ngực.
“Coi như tất cả là do tôi hết.”

“Không, không thể thế được. Tôi không thể một mình thoát tội như thế... Vả lại, trước khi trả thù, tôi còn muốn làm việc này nữa.”

“Việc gì vậy?”

“Tìm ra sự thật. Tôi muốn biết tại sao gã giết Saori. Hasunuma kiên quyết giữ im lặng nên đã được thả ra. Nhưng dù gã bị khởi tố, bị khép tội mà không chịu nói ra sự thật thì tôi cũng không cam lòng.

Trước tiên, tôi muốn bắt gã phải nói ra sự thật. Sau đó mới tính đến việc có trả thù gã hay không.”

Masumura nhìn anh, cặp lông mày chùng xuống. “Tâm trạng đó của anh tôi rất hiểu.”

“Bác có thể cho tôi chút thời gian không? Tôi cần nghĩ kỹ xem nên làm gì. Nghĩ xong rồi chúng ta sẽ tiếp tục bàn bạc, được không?”

Namiki hỏi Masumura.

“Tôi hiểu.” Masumura đáp. “Gã sẽ lưu lại chỗ tôi ít lâu. Anh cứ từ từ suy nghĩ.”

Sau khi trao đổi số điện thoại, Masumura nói sẽ chờ anh liên lạc rồi rời đi.

Nhìn người đàn ông nhỏ bé đi khuất, Namiki quay lại thì giật bắn mình. Machiko đã đứng đó từ lúc nào.

“Em... dậy rồi à?”

“Em tính xuống tìm thứ gì đó lành lạnh để uống.”

“Vậy à?”

Namiki bắt đầu dọn bàn.

“Anh định thế nào?” Machiko hỏi.

“Gì cơ?” Anh nhìn vợ. Chị hướng ánh nhìn dồn ép về phía anh.

“Anh định làm thế nào để bắt gã khai ra sự thật?”

“Em nghe hết rồi à...” Namiki liếm môi.

“Vâng, em ở trên tầng nhưng vẫn nghe được. Giọng ông ấy lạ quá nên em tò mò không biết là ai.”

“Ông ta là người nhà của nạn nhân lần trước.”

“Vâng. Thế anh định thế nào?”

“Làm thế nào nhỉ?” Namiki kéo ghế rồi ngồi xuống. Anh rót thêm rượu vào chiếc chén đang định dọn đi.

Machiko cũng đi lấy chén rượu mang tới, ngồi đối diện chồng. Có lẽ chị cũng muốn uống. Namiki rót rượu vào chén cho chị.

Uống hết chén rượu, Machiko thở phò một tiếng. Chị nhìn chăm chăm vào chiếc chén.

“Anh đừng nghĩ gì cả.” Chị nói. “Không cần nghĩ cho em và Natsumi đâu.”

Namiki sừng sốt nhìn vợ. Mắt chị đỏ ngầu. Nhưng chắc chắn không phải vì chén rượu vừa rồi.

“Dù anh có làm gì em và con cũng sẽ theo anh. Bất cứ chuyện gì, miễn là trả được thù. Natsumi chắc chắn cũng sẽ nói vậy.”

Namiki lắc đầu, uống một chén rồi đưa mu bàn tay quệt miệng.

“Anh sẽ không để hai mẹ con nhúng tay vào đâu. Mình anh là đủ.”

“Anh...”

“Nói thì thế, nhưng anh cũng chưa biết làm sao. Machiko, em có ý tưởng gì không?”

“Cách bắt Hasunuma nói ra sự thật ư?”

“Ừ.”

Machiko đặt chén rượu xuống bàn, nghiêng đầu. “Khó nhỉ?”

“Đúng thế. Đến cảnh sát và kiểm sát viên còn phải bó tay.”

“Ngày xưa còn tra tấn được chứ giờ thì...”

Câu nói băng quơ của Machiko khiến Namiki chú ý.

Tra tấn à...

Có lẽ tốt hay xấu đúng là do cách nhìn. Có nhiều giới hạn nghiêm ngặt được ban hành, điển hình nhất là mọi cuộc thẩm vấn đều được ghi bằng và thực hiện trong phòng kính, nên cảnh sát và kiểm sát viên ngày nay không thể dùng bạo lực cưỡng ép nghi phạm được nữa. Tuy nhiên, anh không phải cảnh sát, cũng chẳng phải kiểm sát viên nên có dùng tới những cách thức phạm pháp để truy tội gã thì cũng chẳng làm sao cả.

Có điều, chỉ đe dọa không e rằng không hiệu quả. Nếu Namiki cầm dao uy hiếp, thế nào gã cũng sẽ cười khẩy. Thực tế nếu xảy ra ẩu đả, chiến thắng dành cho anh chắc chỉ là một khe cửa hẹp. Ai dám đảm bảo gã không thể cướp dao rồi tấn công ngược lại anh.

Nếu cho gã uống thuốc ngủ rồi trói chân trói tay sau đó dùng dao đe dọa thì sao? Có Masumura giúp sức chắc sẽ làm được.

Anh nói ý tưởng này với Machiko, nhưng chị không tán thành lắm. Cỡ Hasunama mà chỉ dọa như thế còn lâu gã mới sợ.

“Khéo gã còn thách thức mình ‘có giỏi thì đâm đi, có giỏi thì giết tao đi’ ấy chứ.”

Namiki buộc phải thừa nhận ý kiến của Machiko. Khả năng đó rất cao. Vả lại, anh biết dù có bị gã khích tướng như vậy, anh cũng không thể xuống tay giết gã.

Sáng hôm sau, khi kiểm tra nguyên liệu trong tủ lạnh, Namiki chợt nhớ ra đã từng nghe Tojima Shusaku kể về ni tơ lỏng. Chính là vụ một nhân viên ở công ty của Tojima suýt chết ngạt trong căn phòng thông gió kém có dùng ni tơ loại này.

C Ơ n đau đ ầ u và chóng m ặ t ậ p đ ế n khi ế n tôi ngã b ậ t ra sàn. Tôi bi ế t mình g ặ p n ạ n nh ư ng c ả ng ườ i không nhúc nhích n ố

i, lúc đó tôi th **ậ t s ự r ấ t s** ợ ... Sau vụ việc, người nhân viên nọ đã kể lại như vậy.

Hay mình cũng dùng thử nhỉ, anh nghĩ. Masumura kể gã cũng ở trong căn phòng nhỏ không có cửa sổ. Nhốt gã vào đó rồi xả ni tơ lỏng vào qua một khe nhỏ. Cơn ngạt thở đến từ từ hẳn sẽ là sự uy hiếp không hề nhỏ đối với gã. Lúc đó nếu anh tiếp cận, thúc ép gã kể về những chuyện liên quan tới vụ giết Saori, chắc chắn gã sẽ khai ra.

Namiki gọi ngay cho Masumura thông báo ý tưởng của mình.

“Hay đấy.” Masumura tán đồng. “Tức là dùng khí độc để tra tấn.

Làm vậy được đấy. Có điều, ni tơ lỏng có dễ kiếm thế không?”

“Tôi có cách.”

Sau đó, cả hai hẹn gặp để bàn bạc chi tiết. Tranh thủ lúc Hasunuma đi vắng, anh tới kiểm tra căn phòng nhỏ nọ và cửa trượt.

Muốn xả ni tơ lỏng vào phòng thì phải đục một cái lỗ nhỏ. Nhưng sau họ lại phát hiện ra rằng chỉ cần tháo miếng kim loại chỗ tay kéo chìm ra là sẽ có ngay cái lỗ ấy.

“Nhưng phải kiếm được cái phễu vừa khít với cái lỗ này nữa.”

Masumura nói. “Tôi đang làm ở công ty thu thập phế liệu, có lẽ sẽ tìm được một thứ như vậy đấy.”

Vậy là quyết xong cách ra tay. Vấn đề còn lại là làm sao kiếm được ni tơ lỏng.

Namiki rủ Tojima ra quán rượu quen để ướm thử nhưng lại bị hỏi ngược lại rằng anh định dùng ni tơ lỏng vào việc gì. Anh đáp là đùa cháu họ của anh cần để làm thí nghiệm nhưng Tojima không tin.

“Yutaro à, chắc cậu không tự nhận ra được, chứ nhìn cậu trông đáng sợ lắm. Mắt còn vằn máu lên kia. Cậu đang âm mưu chuyện gì thế?”

“Đâu Có...”

“Đừng lừa tôi. Tôi là bạn cậu cơ mà.” Tojima nhỏ giọng. “Cậu định giết Hasunuma hả?”

Thấy Namiki lúng túng không biết trả lời thế nào, Tojima hỏi lại lần nữa.

“Có phải thế không? Nếu thế tôi sẽ giúp. Nhưng nếu cậu chối thì tôi không giao ni tơ cho cậu đâu. Cậu quyết định đi.”

Namiki lắc đầu phủ nhận.

“Tôi không giết gã. Và lại cũng không muốn làm liên lụy tới những người không liên quan.”

“Không liên quan?” Tojima nhướn một bên lông mày. “Namiki, có tin tôi đánh cậu không?”

Đến nước này thì không giấu được rồi. Namiki thờ dãi, kể lại kế hoạch mình và Masumura đã vạch ra.

“Cậu nghĩ ra kế hoạch rồi rắm nhỉ?” Tojima kinh ngạc. “Nhưng phải công nhận là một ý tưởng không tồi. Biết đâu làm thế sẽ ép được gã tự thú.”

“Cậu có thể cho tôi xin một ít ni tơ lỏng không?”

“Chuyện đó cứ để tôi. Nghe kế hoạch của cậu thì chắc cần khoảng 20 lít. Chỉ cần cho vào bình chuyên dụng là có thể chở đi bằng ô tô được.” Nói đoạn, mặt Tojima trở nên dăm chiêu, đoạn nói tiếp. “Có chuyện này tôi phải hỏi luôn. Ép gã tự thú xong rồi cậu tính làm gì? Lúc nãy cậu bảo sẽ không giết. Thế thì chỉ dọa xong rồi cứu gã à?”

“Chuyện đó... tôi chưa nghĩ tới. Phải xem tình hình lúc đó thế nào đã. Còn tùy vào việc gã nói gì.”

Namiki thật thà đáp. Chính anh cũng chưa tưởng tượng được mọi chuyện sẽ thế nào. Chưa biết chừng, cơn giận bộc phát lúc ấy sẽ khiến anh làm gã chết ngạt cũng nên. Hoặc cũng có thể anh đủ lý trí để dừng lại kịp thời.

“Yutaro.” Tojima nói. “Tôi nghĩ giết quách gã đi cũng được. Để gã sống, cả phần đời còn lại của cậu sẽ không thể thanh thản được đâu.”

Nếu là tôi, tôi sẽ giết. Nên tôi nghĩ cậu có thể giết gã mà không cần cần rút gì cả. Có điều, tôi không muốn cậu phải vào tù.”

“Tôi cũng không muốn, nên sẽ cố gắng kiềm chế dù gã có nói gì đi nữa.”

Nghe vậy, Tojima chau mày như thể rất bức bối.

“Ý tôi không phải vậy. Cậu có quyền nổi giận. Cậu có thể giết gã.”

Đó là điều bình thường. Nhưng nếu chuyện đó xảy ra, tôi chỉ không muốn cậu phải vào tù. Và lại, có khi cậu không có ý định giết người nhưng Hasunama vẫn sẽ chết đấy.”

“Nghĩa là sao?”

“Ni tơ lỏng rất nguy hiểm.”

Tojima nói rất nhiều về sự nguy hiểm của ni tơ lỏng. Nào là chỉ cần một lượng rất nhỏ khi hóa khí thể tích sẽ tăng gấp bội, ai không may hít phải sẽ rơi vào tình trạng thiếu ô xy. Rồi thì dù đựng trong bình chuyên dụng ni tơ lỏng vẫn có khả năng hóa khí thoát ra ngoài nên khi vận chuyển bằng thang máy tuyệt đối không được để có người đi cùng.

“Vì vậy, tuy ý định của cậu chỉ là xả khí vào phòng để dọa gã, nhưng chỉ cần lỡ xả nhiều hơn một thìa thôi là đủ để gã chết cứng.”

Nghe Tojima nói, Namiki trở nên căng thẳng.

“Cậu sợ rồi à?” Tojima hỏi. “Muốn bỏ cuộc à?”

“Không.” Namiki lắc đầu. “Ngược lại, tôi càng thêm quyết tâm.

Tôi sẽ chuẩn bị tinh thần cho việc này.”

“Phải thế chứ.” Tojima mỉm cười, nhưng rồi nét mặt anh lập tức nghiêm túc trở lại. “Điều tôi muốn nói là, khi phát hiện ra xác Hasunuma, cảnh sát sẽ bắt đầu điều tra, dù cậu cố ý hay chỉ vô tình khiến gã chết đi nữa. Và có thể họ sẽ phát hiện ra hung thủ đã dùng ni tơ lỏng. Ta cần chuẩn bị cho cả tình huống đó.”

“Như thế nào?”

“Khi phát hiện Hasunuma chết, chắc chắn cảnh sát sẽ nghi ngờ cậu đầu tiên. Nhưng cậu không thể kiểm được ni tơ lỏng. Vì vậy, họ sẽ chữa mũi dùi về nhà máy của tôi. Trong xưởng có lắp camera an ninh. Thấy tôi đưa xe ra vào, họ sẽ nghi ngờ chính tôi đã chở bình ni tơ lỏng ra cho cậu.”

“Thế thì không được.” Namiki nói. “Tôi không thể để cậu làm vậy. Tôi sẽ tự chở.”

“Cậu điên à?” Tojima kêu lên. “Tôi là giám đốc. Việc giám đốc đánh xe ra vào nhà máy của mình là việc bình thường. Tôi sẽ chối được. Để cậu đánh xe thì khác nào tuyên bố rằng cậu chính là thủ phạm.”

Tojima nói đúng. Anh không thể phản biện gì.

“Nhưng cậu cũng không thể chở đến tận nơi gã ở được. Trong phố lắp đầy camera. Bị ghi lại ở đâu đó là xôi hỏng bồng không ngay.”

“Đúng. Không thể loại trừ nguy cơ từ mấy cái camera đó được.

Và lại, bình 20 lít khá nặng. Muốn chờ chỉ có dùng ô tô. Cảnh sát xem camera sẽ tìm ra ngay chiếc xe hung thủ có thể đã sử dụng. Tôi còn nghe nói, gần đây cảnh sát hay dùng hệ thống N-system để truy vết nữa.”

“Tôi phải tự chờ thôi. Tôi sẽ thận trọng không để gã chết. Nếu chẳng may chuyện đó xảy ra, tôi sẽ ra đầu thú.”

Tojima tắc lưỡi một tiếng thật to.

“Cậu không nghe tôi nói gì à? Tôi đã bảo không muốn cậu phải vào tù. Chỉ cần chú ý một chút đừng để gã chết, chắc chắn mọi chuyện sẽ trót lọt.”

“Cũng có thể, nhưng...”

“Thủ động nào chút nữa xem. Khi phát hiện ra hung khí là ni tơ lỏng, cảnh sát sẽ suy đoán thế nào? Ta phải chuẩn bị sẵn cách để đánh lạc hướng bọn họ trong tình huống đó.”

“Đánh lạc hướng? Bằng cách nào?”

“Hãy cho tôi một ngày.” Tojima giơ một ngón tay. “Biết đâu tôi sẽ nghĩ ra ý gì hay.”

Hôm sau, cả hai gặp lại nhau. Tojima trông vô cùng hào hứng.

“Cảnh sát sẽ nghĩ hung thủ dùng ô tô để chở bình ni tơ lỏng đúng không? Vì vậy, để đánh lạc hướng bọn họ, ta sẽ không chở bằng ô tô nữa.” Tojima nói.

Namiki kinh ngạc, mắt anh tròn tròn.

“Bình ấy vừa to vừa nặng cơ mà? Làm sao chở được? Cho lên xe đẩy còn khiến nhiều người chú ý hơn.”

“Tôi và cậu đều không thể chở được.”

“Ý cậu là thêm đồng phạm?” Namiki nuốt nước bọt.

“Chỉ cần tôi đề nghị là có người giúp ngay. Bản thân cậu chắc cũng nghĩ ra một hai người chứ.”

Namiki không thể phủ nhận lời Tojima nói. Quả thực, trong đầu anh hiện lên hình ảnh vợ chồng Niikura và Takagaki Tomoya.

“Chỉ cần nhấn mạnh sẽ không giết người là họ giúp ngay. Đương nhiên, tôi sẽ ra mặt sắp xếp. Cậu không cần làm gì hết. Hôm đó, cậu chỉ cần đến thẳng chỗ Hasunuma là được.”

“Thế là thế nào? Rốt cuộc cậu định sắp xếp kiểu gì?”

“Cậu không cần biết. Chỉ cần biết một điều, chúng ta sẽ ra tay vào ngày diễn ra lễ hội diễu hành hóa trang.”

Namiki sửng sờ.

“Ngày diễn ra lễ hội diễu hành hóa trang? Sao lại chọn ngày mọi thứ tắt bật, nhốn nháo như thế...”

“Chính vì nó nhốn nháo nên mới phù hợp đấy. Tuy nhiên, còn một vấn đề. Tay Masumura đó định sẽ thế nào hôm ấy?”

“Ông ta nói sẽ đi cùng tôi. Ông ấy bảo muốn đứng xem khi tôi chất vấn Hasunuma.”

“Nếu gã chết, cảnh sát chắc chắn sẽ phán đoán đây là một vụ giết người. Nếu khám nghiệm ra thuốc ngủ, họ sẽ tình nghi người cho nạn nhân uống. Họ sẽ điều tra lý lịch Masumura. Có khi còn về tận quê ông ta để điều tra nữa. Một khi tìm ra manh mối liên hệ tới vụ án 23 năm trước, họ sẽ không dễ dàng bỏ qua đâu. Để loại bỏ khả năng này, ta cần tạo bằng chứng ngoại phạm cho ông ta. Không phải bằng chứng giả, mà là bằng chứng hoàn hảo.”

Tojima nói đúng. Chỉ cần cảnh sát không tìm được mối liên hệ nào với vụ án trước kia, chắc chắn cuộc điều tra sẽ đi vào bế tắc.

Tuy vậy, Namiki vẫn phải báo cho Masumura kế hoạch đó.

Anh đã tưởng ông ta sẽ nổi giận và bảo như thế đâu có giống với giao hẹn ban đầu, và rằng lẽ ra ông ta nên tự trả thù một mình còn hơn.

Nhưng Masumura chỉ khẽ gật đầu, nhanh chóng đồng ý.

“Tôi không sợ vào tù, nhưng không vì thế mà tôi ép anh làm điều tương tự được. Và lại, tôi hiểu mấu chốt của kế hoạch này là không được để cảnh sát nghi ngờ tôi. Tôi đồng ý với kế hoạch này. Lúc anh ra tay với gã, tôi sẽ tự tạo bằng chứng ngoại phạm cho mình.”

“Tuy nhiên, tôi có một điều kiện.” Masumura nói tiếp. “Giờ anh chưa có ý định giết gã đúng không? Nếu đến phút cuối vẫn không đổi ý, anh hãy để nguyên hiện trường và rời đi. Hãy để tôi làm những gì mình muốn.”

Chỉ cần giữ nguyên chốt cửa, Hasunama sẽ không thể thoát ra ngoài. Việc thiếu ô xy sẽ khiến gã đuối sức, không thể động thân mình vào cửa để mở được.

“Làm những gì anh muốn là sao?” Namiki hỏi.

“Tôi sẽ dùng dao giết gã. Rồi ra đầu thú. Chắc chắn cảnh sát sẽ không điều tra tới anh. Thế là vẹn toàn mọi lẽ.” Không hiểu sao khi nói những lời này, khuôn mặt Masumura nhẹ nhõm khác thường.

Vậy là kế hoạch đã hoàn tất. Chỉ còn chờ đến ngày thực hiện - ngày diễn ra lễ diễu hành.

Tuy nhiên, Namiki không biết kế hoạch chi tiết thế nào. Người nắm rõ mọi chuyện chỉ có mình Tojima. Anh có thể đoán nhưng không

dám chắc đồng phạm gồm những ai.

Có lẽ, một trong số đó là Takagaki Tomoya. Chắc chắn Tojima có tìm tới cậu ta.

Mỗi lần nhìn gương mặt vẫn còn ngây thơ của cậu thanh niên đó, anh lại thấy thật không phải vì đã kéo cậu ta vào kế hoạch tàn ác này. Từng là bạn trai của Saori, không lý gì cậu ta không đồng ý, nhưng biết đâu trong thâm tâm lại không muốn nhúng tay, chỉ muốn chạy trốn cũng nên. Nghĩ thế, nên anh đã bảo cậu ta hãy quên Saori đi, anh sẽ không nghĩ cậu ta là kẻ bạc tình dù cậu ta có quyết định thế nào đi nữa.

Anh cũng muốn nói vậy với vợ chồng Niikura nhưng không có cơ hội.

Thế rồi cũng tới ngày lễ hội diễn ra. Namiki đứng ngồi không yên suốt từ sáng. Anh chỉ nói với Machiko, “Trưa nay anh sẽ tới chỗ Hasunuma. Anh không định giết gã. Chỉ muốn gã nói ra sự thật thôi.”

Nhưng anh không nói cụ thể sẽ làm gì. Sau khi mọi việc xong xuôi, anh sẽ kể tất cả với chị.

Giờ hành động là khoảng hơn 4 giờ chiều, Tojima chỉ thị cho anh như vậy.

“Khi nào chuẩn bị xong tôi sẽ nhắn. Cậu hãy dùng chiếc xe tải nhẹ của cửa hàng Yamabe. Tôi nói với họ rồi nên không sao đâu. Khi đến chỗ Hasunuma cậu sẽ thấy một chiếc thùng các tông đựng sẵn một đôi ủng đặt ở cửa. Nhớ mang nó rồi hãy vào trong. Sau đó làm theo đúng kế hoạch là được.”

Tojima không cho anh biết ai là người đặt chiếc thùng ở đó.

Namiki làm việc trong bếp như ngày thường, tâm trạng bồn chồn không yên.

Gần 2 giờ thì có điện thoại gọi tới. Đầu dây bên kia là Tojima.

Tojima báo Masumura gọi điện cho mình, nói đã bỏ thuốc ngủ vào lon bia Hasunuma uống. Khi ông ta ra ngoài, Hasunuma có vẻ đã buồn ngủ, nếu không bị đánh thức chắc gã sẽ ngủ say khoảng 2,3 tiếng.

Ngoài ra, Tojima nói thêm.

“Ông Niikura cũng muốn chứng kiến lúc cậu tra khảo Hasunuma.”

“Ông Niikura?”

“Tôi hiểu tâm trạng của ông ấy, nên đã bảo ông ấy hãy hỏi trực tiếp cậu. Ông ấy sẽ đợi ở bãi đỗ xe cạnh quán Yamabe. Nếu không thích, cậu có thể từ chối.”

“Tôi hiểu rồi.”

Anh nghĩ không cần phải từ chối. Ngược lại, sự có mặt của Niikura càng khiến anh vững tâm hơn. Dù sao, có người bàn bạc phòng khi xảy ra sự cố ngoài dự tính vẫn hơn.

Càng lúc anh càng căng thẳng. Sắp đến lúc mình phải quyết đoán, phải hành động rồi, anh nghĩ.

Thế nhưng, một việc ngoài kế hoạch đã xảy ra. Lúc chuẩn bị hết giờ mở quán buổi trưa, một khách hàng nữ sau một hồi nhốt mình trong nhà vệ sinh đã lao đảo bước ra, nói mình bị đau bụng dữ dội.

Anh không thể bỏ mặc người ta. Machiko lại không biết lái xe. Vì vậy, Namiki đành phải đưa người này tới bệnh viện.

Sau khi tới viện, anh gọi cho Tojima báo sự tình.

“Mọi thứ đã sẵn sàng, tôi cũng đang định gọi cậu đây. Sao lại nhầm đúng hôm nay mà xảy ra chuyện chứ...” Giọng Tojima tràn đầy thất

vọng.

“Tôi cũng chẳng biết làm sao. Tôi xin lỗi.”

“Cậu có lỗi gì đâu mà xin. Tôi hiểu rồi. Chúng ta sẽ làm lại từ đầu. Chắc chắn vẫn còn cơ hội.” Câu ứng phó với tình huống bất ngờ đầy chuyên nghiệp của Tojima khiến Namiki vững tâm hẳn. “Tôi sẽ gọi điện cho những người khác.”

Sau khi dập máy, toàn thân anh như kiệt sức. Đầu óc chẳng nghĩ ngợi nổi điều gì. Anh đang ngồi thần thờ trong phòng chờ bệnh viện thì Machiko tìm đến. Nghe anh kể lại tình hình, nét mặt chị vừa thất vọng lại vừa nhẹ nhõm. Anh chợt hiểu ra rằng chắc hẳn trong thâm tâm chị rất lo sợ trước những chuyện sắp xảy ra.

Tình hình người khách không nghiêm trọng lắm. “Xin lỗi vì đã làm phiền anh chị.” Người này nói. Vì người đó bảo có thể tự về được, nên họ chia tay sau khi ra khỏi viện.

Mọi chuyện kết thúc. Anh đã nghĩ vậy là hôm nay sẽ chẳng xảy ra chuyện gì.

Thế nhưng, cú điện thoại Tojima gọi tới ngay sau đó lại khiến anh bối rối.

“Tình hình thay đổi rồi.” Tojima nói. “Phát sinh chuyện ngoài dự tính. Cụ thể thế nào tối tôi sẽ gọi lại. Tôi cũng sẽ tới quán. Nhưng lúc đó, cậu cứ vờ như không biết gì cả nhé.”

“Có chuyện gì thế?” Anh hỏi, nhưng Tojima chỉ bảo giờ không có thời gian để nói chi tiết rồi dập máy.

Khoảng 5 rưỡi chiều, anh mở quán như thường lệ. Những vị khách quen lần lượt ghé vào. Tojima và vợ chồng Niikura xuất hiện cùng lúc. Lúc đó, vẻ mặt họ vẫn giống hệt thường ngày. Sau này nghĩ lại, anh phải thừa nhận rằng họ quả là những diễn viên đại tài. Anh

không nhìn kỹ mặt vợ chồng Niikura. Nếu nhìn chắc anh đã nhận ra điều gì đó.

Sau đấy, thành viên nhóm điều hành Kikuno báo tin Hasunuma đã chết. Namiki nhìn Tojima. Nhưng Tojima chỉ nhìn anh một cái rồi ngoảnh đi ngay.

Anh hiểu ra chuyện ngoài dự tính chính là chuyện này.

Khuya hôm đó, Tojima gọi tới.

“Là ai đã làm?” Namiki hỏi.

“Đương nhiên không phải tôi. Cũng không phải cậu Takagaki.

Nghe vậy cậu đoán được rồi chứ?”

“Là ông Niikura sao?”

“Ừ.” Tojima đáp.

Tojima Shusaku gọi điện cho tôi khoảng một tuần trước lễ hội diễu hành. Anh ta nói có chuyện muốn bàn bạc. Anh ta kể Hasunuma đã quay lại Kikuno và còn tìm đến quán Namikiya. Thật không thể tin nổi.

Tojima lái ô tô chở tôi đến gần văn phòng nơi gã đang sống.

Sau đó, khi chúng tôi ngồi trong quán ăn gia đình gần đấy, anh ta đề xuất một kế hoạch ngoài dự kiến của tôi.

“Tôi đang lên kế hoạch trừng phạt Hasunuma nên muốn nhờ bác giúp một tay.”

Anh ta nói vậy. Anh ta cũng nói thêm người khởi xướng kế hoạch này là Namiki Yutaro.

Tôi rất ngạc nhiên. Đương nhiên, tôi căm hận Hasunuma đến độ muốn dùng chính đôi tay này để giết chết gã, nhưng tôi chưa từng tưởng tượng ra cảnh mình thực sự xuống tay. Nếu tôi làm thế, cảnh sát chắc chắn sẽ điều tra. Tôi sao có thể ra tay một cách hoàn hảo, để cảnh sát không thể phát giác hành vi phạm tội của mình được.

Tôi nghĩ, lẽ nào Namiki đã chuẩn bị sẵn cho tình huống mình bị bắt và sẽ nhận hết tội lỗi về mình, không để ảnh hưởng đến ai?

Tuy nhiên, Tojima nói rằng không đời nào anh ta muốn nhìn người bạn từ thuở thiếu thời của mình phải vào tù. Vì vậy, anh ta đã nghĩ ra một kế hoạch sao cho tất cả những người liên quan sẽ tránh được vòng lao lý nhưng vẫn đủ sức trừng trị Hasunuma.

Ban đầu, tôi còn băn khoăn vì sao có thể có một kế hoạch hoàn hảo như thế được, nhưng sau khi nghe Tojima trình bày chi tiết, tôi đã bị thuyết phục. Nhất gã trong phòng kín, xả ni tơ lỏng rồi buộc gã nói ra sự thật... Một cách tra tấn sáng tạo và vô cùng táo bạo. Nếu bị khép

tội cùng lắm sẽ chỉ là cố ý gây thương tích. Tuy nhiên, chắc chắn Hasunama sẽ không dám báo cảnh sát. Vì vậy, sẽ không ai bị bắt.

Việc anh ta nhờ tôi làm là giấu bình ni tơ lỏng vào dưới hòm châu báu của nhóm điều hành Kikuno. Nghe câu đó, tôi có chút hụt hẫng.

Bởi tôi tưởng mình sẽ được giao một nhiệm vụ quan trọng hơn kia.

Nhưng rồi tôi cũng đồng ý.

Tôi đã không kể lại chuyện này cho Rumi, vợ tôi. Nếu biết chồng mình sắp sửa phạm tội, chắc chắn bà ấy sẽ không thể ngồi yên. Bà ấy vốn yếu ớt về cả thể chất lẫn tinh thần. Bắt bà ấy giữ bí mật động trời này thì tội nghiệp lắm.

Càng gần đến ngày hành động, tôi càng bồn chồn lo lắng. Chỉ cần tưởng tượng ra cảnh Namiki bắt Hasunuma khai ra được chuyện gì, máu tôi đã dồn hết cả lên đầu.

Sau đó tôi chợt nghĩ, tôi muốn có mặt lúc Namiki tra khảo Hasunuma.

Tôi đem chuyện này đề nghị với Tojima. Anh ta nói đợi đến hôm đó xem tình hình thế nào rồi sẽ nói với Namiki.

Cuối cùng ngày đó cũng tới. Quá trưa, tôi và Rumi ra khỏi nhà.

Trên đường, chúng tôi vừa xem điều hành vừa chào hỏi người quen.

Chúng tôi có chào hỏi Miyazawa Maya trước khi nhóm Kikuno bắt đầu biểu diễn. Mục đích chính là để xác nhận lại về bài nhạc, nhưng đồng thời, Tojima cũng dặn tôi rằng nên làm vậy để sau này có gì bất trắc còn có nhân chứng củng cố chứng cứ ngoại phạm cho mình.

Trao đổi với Miyazawa Maya xong, tôi nói với vợ rằng có người quen gọi nhờ việc gấp, bảo bà ấy chịu khó đi xem một mình một lúc.

Thấy bà ấy đã đi xa, tôi vội chạy tới khu đất công trống. Chiếc xe của công ty Tojima food đang đậu trên con đường gần đó và Tojima đang ngồi ở ghế lái xe. Trông thấy tôi, anh ta xuống xe, dỡ từ trên xe xuống một chiếc xe đẩy cùng một thùng các tông. Anh ta cũng đưa cho tôi một chiếc áo khoác dành cho người của ban tổ chức lễ hội.

Tôi mặc áo, đặt thùng các tông lên xe đẩy, đẩy về phía khu đất công. Tôi xác định được ngay hòm châu báu màu bạc. Bên trong đã có sẵn hai thùng các tông. Một thùng đựng sáu chai nước suối, một thùng đựng sáu chai trà ô long. Tôi dỡ chúng ra, thay bằng thùng mình vừa mang tới rồi dùng dây buộc chặt lại. Tất cả chưa mất đến 10 phút. Tôi đẩy thùng nước quay lại chỗ Tojima, trả anh ta chiếc áo khoác.

Anh ta nói, nếu muốn xem Namiki tra khảo Hasunuma thì hãy đến đợi ở bãi đỗ xe của cửa hàng Yamabe. Hình như anh ta đã nhắn với Namiki nguyện vọng của tôi.

Xong việc, tôi quay lại tìm Rumi, cùng xem diễn hành.

Một lúc sau thì tới lượt nhóm Kikuno. Chúng tôi di chuyển cùng họ.

Lúc đến đích, tôi nói với Rumi rằng tôi bận chút việc, bảo bà ấy đến địa điểm tổ chức cuộc thi hát trước. Bà ấy không mảy may nghi ngờ mà rời đi luôn. Tôi đi bộ tới bãi đỗ xe cạnh cửa hàng Yamabe, chờ Namiki tới. Nhưng đã 4 giờ rồi vẫn không thấy anh ta đâu. Tôi đang lầy lăm lăm thì Tojima gọi tới. Anh ta nói đã phát sinh sự cố, nhờ tôi đi xe đến mang thùng các tông trước cửa phòng Hasunuma đang tá túc về.

Do đã chuẩn bị sẵn tinh thần nên tôi hơi bất ngờ. Có điều, Namiki không thể đến thì đành chịu. Tôi leo lên xe, đi tới nơi Hasunuma

đang ở như chỉ dẫn của Tojima.

Thùng các tông đã được đặt sẵn trước cửa đúng theo kế hoạch.

Trước khi vác thùng lên xe, tôi thử mở thì thấy cửa nhà không khóa.

Tôi nhìn vào trong căn phòng nhỏ. Đúng là có một cánh cửa trượt đang đóng kín. Có một lỗ nhỏ ở vị trí đáng ra phải có một tay nắm chìm.

Tôi cởi giày, rón rén tiến lại gần. Giữa đường, tiếng ngáy vọng ra làm tôi khựng lại.

Có vẻ Hasunuma vẫn ngủ. Tôi lại gần, nhòm qua lỗ nhỏ chỗ tay nắm cửa, quan sát bên trong.

Gã đang nằm trên đệm, nhều dãi, tay gãi gãi má. Nhìn khuôn mặt đó, cơn giận trong tôi bùng lên mạnh mẽ.

Gã chính là hung thủ giết hại Saori, bảo bối của tôi sao? Rốt cuộc là thế nào? Giữa gã và Saori đã có chuyện gì? Gã đã giết con bé theo cách nào?

Tôi muốn biết ngay lúc đó. Cơ hội bắt gã kể ra sự thật chỉ có lúc này, và lại tôi cũng có thể đảm đương vị trí của Namiki lắm chứ.

Tôi bê thùng các tông ngoài cửa vào trong và mở nó ra. Bên trong có một cái vòi đặc chế nên tôi luôn nó qua lỗ cửa, vừa gọi tên Hasunuma vừa cố gắng giữ cửa thật chặt.

Hasunuma thức dậy. Gã hỏi “Ai đấy?” rồi có vẻ gã đứng dậy. Gã định mở cửa trượt, nhưng vì cửa đã bị chốt ngoài nên đương nhiên không mở được.

Tôi nâng chiếc bình lên, bắt đầu xả ni tơ lỏng vào phòng.

Hasunuma có vẻ kinh ngạc. Gã hỏi “Cái quái gì thế này?”

“Ni tư lòng.” Tôi đáp. “Nếu tao tiếp tục xả, ô xy sẽ cạn dần khiến mày chết ngạt.” Tôi dọa.

Hasunuma có vẻ hoảng sợ. “Dừng lại, tao sẽ giết mày!” Gã hét lên đầy giận dữ. Sợ gã sẽ dùng vai tông cửa, tôi vừa ôm bình vừa cố giữ cửa thật chặt, nhưng gã không làm vậy mà đang tránh xa luồng khí.

Một lúc sau, Hasunuma bắt đầu kêu đau đầu rồi buồn nôn, trong người không ổn. Tôi dồn ép gã, “Muốn sống thì mau nói ra sự thật!

Nói mau, mày đã làm gì Namiki Saori?”

“Mở cửa ra.” Hasunuma nói. “Nếu mày thả tao thì tao sẽ nói.”

Đương nhiên đó chỉ là lời nói dối.

“Mày nói xong thì tao sẽ thả.” Tôi vẫn tiếp tục xả ni tư vào phòng.

Cuối cùng, tôi cũng nghe thấy tiếng gã kêu thảm thiết. “Được rồi, tao nói. Dừng lại đi.” Tôi không xả ni tư lỏng vào phòng nữa.

Hasunuma nói gã vốn có ý định tấn công con gái chủ quán Namikiya. Trước đó gã đã để mắt đến con bé, nhưng lại bị cấm cửa nên định sẽ hãm hại con bé để trả thù. Một đêm nọ, gã phát hiện Saori chỉ có một mình nên lén lái xe bám theo, tới một công viên thì dừng lại, tấn công con bé ở đó. Nghe nói công viên đang xây dở nên bên trong chẳng có người. Gã định kéo Saori vào xe nhưng con bé phản ứng ghê quá nên gã đẩy con bé ngã xuống đất, rồi tự nhiên gã thấy con bé nằm im không chống cự nữa. Gã nghi hoặc không hiểu, nhìn kỹ thì thấy Saori chết rồi. Gã nghĩ như vậy không ổn, bèn vội vã chất cái xác lên xe. Đang không biết vút đi đâu thì chợt nhớ tới căn nhà có thi thể mẹ kế gã đến giờ vẫn chưa ai phát hiện ra...

Hasunuma vừa hỗn hển vừa kể lại như vậy.

Một con cuồng nộ nữa lại dâng lên trong lòng tôi. Tôi hỏi gã, “Sao mày không đi tự thú?”

Các anh biết gã trả lời thế nào không? “Tao đâu có ngu. Chỉ cần giấu được cái xác là tao thắng.” Gã đã trả lời thế đấy.

Tôi lại xả ni tơ vào phòng. Xin lỗi đi.” Tôi ra lệnh. “Hãy xin lỗi Saori ở thế giới bên kia đi, nói lời xin lỗi từ đáy lòng mày ấy.” Hình như gã có nói gì đó nhưng không phải lời xin lỗi. Tôi tiếp tục xả ni tơ.

Lúc tôi định thần lại được thì trong phòng đã im ắng, không còn tiếng động nào. Bình ni tơ trên tay tôi đã gần cạn hết. Tôi rút vòi, nhòm qua lỗ quan sát bên trong.

Hasunama đang nằm sóng soài. Cơ thể không mấy may động đậy.

Tôi cuống lên, vội vàng mở chốt cửa, kéo cánh cửa trượt sang một bên. Nhưng nếu vào ngay sẽ rất nguy hiểm. Tôi chờ một chút rồi mới đặt chân vào căn phòng nhỏ.

Tim Hasunuma đã ngừng đập. Tôi thử xoa bóp tim ngoài lồng ngực song gã không tỉnh lại. Vì vậy, tôi ôm bình và vòi khí ra, đặt vào thùng các tông, chất lên ô tô cùng chiếc xe đẩy, lái về Yamabe.

Vừa đi, tôi vừa gọi cho Tojima thuật lại tình hình.

Tojima sững sờ. Những hành động sau đó của anh ta thì lại khiến tôi vô vàn khâm phục. Anh ta nói “Vậy bác cứ tiến hành mọi chuyện như dự định là được. Mọi việc còn lại tôi sẽ tìm cách thu xếp.”

Tôi lái xe trở lại khu đất công như Tojima dặn và gặp lại vợ mình. Tôi chẳng còn tâm trạng gì cho cuộc thi hát đó nữa, thật khổ sở khi phải pha trò trên băng ghế giám khảo.

Khi cuộc thi hát kết thúc, tôi gặp Tojima nói chuyện. Nhưng vì có cả vợ tôi nên anh ta không nói gì. Rumi chắc chắn không biết gì về kế hoạch này.

Sau đó, ba người chúng tôi tới quán Namikiya, ngồi chờ nghe tin Hasunama chết. Giả vờ điềm nhiên trong suốt quãng thời gian đó quả là một việc khó khăn.

Khuya hôm đó, Tojima gọi cho tôi nói rằng đã giải thích hết với Namiki và Masumura.

Anh ta cũng bảo, “Yutaro gửi lời xin lỗi tới bác. Cậu ấy thấy áy náy, rằng chỉ vì mình nảy ra ý tưởng kỳ cục đó mà đã khiến mọi người phải gánh tội khủng khiếp thế này.”

Tojima nói nhất định bảo vệ tôi. “Chỉ cần chúng ta im lặng, cảnh sát sẽ không bao giờ phát hiện ra chân tướng kế hoạch này, thế nên bác cứ yên tâm.” Tojima tiếp.

Nhưng cảnh sát lần ra sự thật nhanh hơn tôi nghĩ. Khi Tojima báo tin cảnh sát đã biết bình heli là bằng chứng giả, có lẽ họ đã phát giác hung khí thực sự là ni tơ lỏng rồi, trước mắt tôi như tối sầm lại. Anh ta còn bảo hình như giáo sư Yukawa đang giúp cảnh sát phá án. Sự xuất hiện bất ngờ của cái tên này khiến tôi càng lúc càng khó chịu.

Đến lúc hay tin cảnh sát đã biết rõ gốc gác của Masumura và có được lời khai của Takagaki, tôi càng chắc chắn rằng họ sắp lần ra mình. Mọi chuyện chỉ còn là vấn đề thời gian mà thôi. Đúng lúc ấy, cảnh sát xuất hiện, yêu cầu hai vợ chồng tôi tự nguyện theo họ về lấy lời khai.

Họ tách chúng tôi ra, hỏi từng người một. Tôi khẳng định mình không biết gì, không liên quan gì đến vụ án này nhưng trong lòng không khỏi lo lắng cho vợ. Tuy không rõ ngọn ngành nhưng có lẽ bà ấy đã nghi ngờ rằng tôi có liên quan tới vụ này. Bị cảnh sát dẫn đi thế này càng khiến nỗi hồ nghi ấy đạt tới đỉnh điểm.

Quả nhiên, trong lúc cảnh sát thẩm vấn, vợ tôi đột nhiên bất tỉnh.

Tôi vội vàng lao tới bệnh viện.

“Có lẽ là hội chứng tăng thông khí.” Bác sĩ giải thích với tôi.

“Trước giờ bà ấy đã bị như vậy bao giờ chưa?” Ông ta hỏi.

“Cũng có vài lần bị nhẹ rồi.” Tôi đáp.

Uống thuốc xong, Rumi thiếp đi trên giường bệnh. Tôi ngồi bên cạnh, nắm tay vợ. Nhìn gương mặt vợ mình đang ngủ thật yên bình, tôi tự nhủ phải giải thoát bà ấy khỏi tình cảnh khổ sở hiện tại.

Căn phòng cuối hành lang đang mở. Kaoru vừa tiến lại thì thấy một người đàn ông mặc đồ bảo hộ đẩy xe chở một chiếc thùng các tông lớn ra ngoài. Trong khoảnh khắc, cô nhớ lại cảnh tượng Takagaki Tomoya đẩy bình ni tơ lỏng như lời cậu ta khai nhận.

Kaoru nhòm vào phòng. Yukawa mặc áo trắng xắn tay áo, hai tay chống nạnh. Nhìn thấy cô, anh gật đầu chào. Cô đã gọi điện báo mình sẽ đến.

Nhìn người đàn ông mặc đồ bảo hộ đi khuất, Kaoru bước vào phòng. Cô lướt mắt khắp căn phòng. Ấn tượng đã thay đổi hoàn toàn.

Trên giá sách không còn các tập tài liệu, mặt bàn cũng trống trơn.

“Việc nghiên cứu cũng hòm hòm rồi nên chỗ này cũng sẽ được dọn dẹp dần.” Yukawa nói, đi về phía bàn. Trên đó vẫn còn bình nước nóng, hộp cà phê hòa tan và mấy cái cốc giấy.

“Đúng thời điểm thật.”

“Thời điểm gì cơ?”

“Vụ lần này cũng coi như là ổn thỏa. Chúng tôi chỉ cần điều tra bổ sung cũng như làm vài việc vặt nữa thôi.” Yukawa im lặng pha cà phê. Nhìn bóng lưng anh, Kaoru cảm thấy có gì đó mà anh chưa nói.

“Đội trưởng của chúng tôi có nói gì với anh về vụ án không?”

Yukawa quay người lại. Hai tay anh cầm hai cốc cà phê.

“Cậu ấy đã gọi điện nói qua với tôi rồi. Đúng như tôi đoán, có rất nhiều người tham gia trong vụ này.”

“Chỉ huy cũng lấy làm cảm phục về chi tiết đó lắm. Anh ấy nói mọi việc đều y như suy luận của giáo sư Galileo, con mắt anh quả thực tinh tường.”

Dường như không thoải mái khi bị người ở sở cảnh sát gọi bằng biệt danh đó, Yukawa nhướn một bên mày vẻ đầy khó chịu. Anh đặt hai cốc cà phê xuống bàn rồi ngồi xuống xô pha. “Tôi xin phép.”

Kaoru nói rồi cũng ngồi xuống.

Yukawa cầm một chiếc cốc lên, bắt chéo chân.

“Phiền cô kể chi tiết cho tôi được không?”

“Tôi đến để làm việc đó đây.” Kaoru rút từ trong cặp ra một kẹp hồ sơ. “Nhưng trước hết, đội trưởng có lời nhắn tới anh. Anh ấy bảo sắp tới muốn trực tiếp gặp và cảm ơn anh, nếu có quán rượu nào anh muốn tới thì hãy gợi ý cho anh ấy.”

“Tôi sẽ cân nhắc.”

Kaoru gật đầu, mở kẹp hồ sơ. Từ những lời khai của rất nhiều người, cô đã tổng hợp lại toàn bộ chân tướng vụ án này. Ngay cả người ban đầu nhất quyết không khai nhận gì như Tojima khi biết Niikura tự thú cuối cùng cũng đã mở miệng.

Vừa chậm rãi đọc hồ sơ, Kaoru vừa hồi tưởng lại vụ việc.

Thật là một vụ án phức tạp. Tất cả đều bắt nguồn từ việc Hasunuma, một kẻ hèn hạ, hung ác, thoát khỏi sự trừng trị của pháp luật. Trên phương diện này, cô không khỏi cảm thông với Niikura Naoki - người đã trực tiếp ra tay giết gã, Namiki Yutaro - người nghĩ ra ý tưởng và Tojima Shusaku - người vạch ra kế hoạch này. Tuy nhiên, không một ai có quyền cướp đi mạng sống của bất kỳ ai, dù kẻ đó có xấu xa thế nào đi chăng nữa. Sau này, dưới sự chỉ huy của Kusanagi, chắc chắn cô sẽ còn gặp nhiều tình huống tương tự. Nghĩ vậy, cô thấy lòng mình nặng trĩu.

“Nghe Niikura Naoki báo đã lỡ tay giết chết Hasunuma, Tojima gọi ngay cho Masumura, dặn ông ta nhặt mấy sợi tóc của Hasunuma.

Hôm sau, Tojima nhận chúng từ tay Masumura, bỏ chúng cùng bình heli đã giấu ở công viên diễn ra cuộc thi hát vào túi ni lông rồi vút ở chỗ mấy bụi cây cách hiện trường khoảng 20 mét.”

“Người lấy trộm bình khí đó cũng là Tojima à?”

“Người phụ trách phát bóng bay là một thành viên tổ dân phố.

Tranh thủ lúc người này vắng mặt, Tojima Shusaku có xuất hiện ở vị trí đó cũng chẳng ai nghi ngờ. Anh ta đã bọc bình khí vào một chiếc khăn vuông màu xanh rồi giấu sau nhà vệ sinh công cộng. Ngụy trang kiểu đó đúng là khó nhận ra.”

“Vậy là giám đốc Tojima đã tính đến trường hợp Namiki sẽ giết Hasunuma.”

“Có lẽ vậy. Phòng khi trường hợp đó xảy ra, nếu giúp được gì nhất định anh ta sẽ giúp. Nên anh ta mới nghĩ ra cách giấu bình heli ở đó. Nghe nói khi nhà máy xảy ra sự cố ni tơ lỏng, anh ta tình cờ biết rằng khí heli cũng gây ra tình trạng tương tự thì phải. Rốt cuộc, anh ta đã dùng mảnh đó để che đậy cho Niikura Naoki.”

“Tình bạn của họ sâu sắc thật.” Yukawa nhún vai, khẽ nói.

“Ngoài ra,” Kaoru liếc nhìn kẹp hồ sơ. “Nữ giám đốc Miyazawa một mực khẳng định mình không liên quan gì đến vụ việc. Tojima Shusaku cũng khai rằng mình không nói gì với cô ta. Có điều, người phụ trách đạo cụ chịu trách nhiệm quản lý mấy hòm kho báu lại kể trước khi xuất phát và sau khi đến đích, giám đốc có gọi điện kêu anh ta ra nhưng toàn vì chuyện tầm phào. Tôi đồ rằng mục đích của Miyazawa là để tách anh ta khỏi mấy hòm châu báu. Giờ chúng tôi vẫn chưa biết Cô ta nắm được bao nhiêu phần về kế hoạch này. Chắc hẳn Tojima Shusaku có nhờ cô ta giúp. Tuy nhiên, căn cứ vào

cách họ quăng quật mấy hòm châu báu thì có lẽ họ không biết có ni tơ lỏng bên trong.” Đọc hết một lượt, Kaoru đặt kẹp hồ sơ xuống, với tay lấy cốc cà phê. “Tôi đọc xong rồi. Anh thấy sao?”

Yukawa nhìn chăm chăm cốc cà phê một lúc rồi mới nói.

“Không có tình tiết nào mâu thuẫn. Tất cả đều hợp lý.”

“Tôi cũng nghĩ vậy. Chắc sẽ có một vài chi tiết bị nhớ nhầm, nhưng về cơ bản không ai nói dối.”

“Cô sẽ gửi **câu chuy** ệ **n** này lên viện kiểm sát à?”

“Vâng.”

Kaoru hơi thắc mắc với từ “câu chuyện” mà Yukawa dùng.

“Tôi muốn hỏi một chuyện. Mỗi người trong bọn họ sẽ bị khởi tố với tội gì?”

“Chuyện đó khá phức tạp.” Kaoru lại cầm kẹp hồ sơ lên. “Nếu tin những lời khai này thì Niikura Naoki do không có ý định giết người nên sẽ bị khởi tố tội vô ý làm chết người. Namiki Yutaro không trực tiếp tham gia nhưng là người nghĩ ra ý tưởng phạm tội nên có thể bị coi là đồng phạm. Cùng lắm chỉ bị phạt tội gây thương tích. Takagaki chỉ biết đây là kế hoạch để trừng trị Hasunuma chứ không biết ni tơ lỏng dùng để làm gì, nên dù hồ sơ được gửi lên viện kiểm sát cậu ta cũng không bị khởi tố. Vấn đề là Tojima Shusaku. Tội đồng phạm cố ý gây thương tích thì rõ rồi, nhưng anh ta còn chuẩn bị sẵn bình heli nguy tạo bằng chứng phòng trường hợp Hasunuma chết. Tùy theo cách diễn giải vấn đề mà có thể anh ta sẽ bị khởi tố tội làm ngơ trước khả năng chết người. Có điều, việc có để Hasunuma sống hay không lại phụ thuộc vào người trực tiếp ra tay, nên nếu vin vào đó thì khả năng này khá thấp. Niikura Rumi có thể đã biết về kế hoạch này, nhưng không rõ chỉ như vậy thì có bị khép tội không.”

“Hết rồi ạ.” Kaoru nói, nhìn Yukawa.

“Thế còn Hasunuma?”

“Sao?”

“Tôi đang hỏi Hasunuma sẽ bị xử trí thế nào. “Không khởi tố vì nghi phạm đã chết[*] à?”

“...” Câu hỏi không hề ngờ tới khiến Kaoru có phần kinh ngạc.

“Có lẽ là như vậy.”

“Kusanagi có nói gì về chuyện đó không? Vậy là sự thật về vụ án 23 năm trước qua lời khai của Masumura, và vụ Saori bị giết hại qua lời kể của Niikura đã sáng tỏ sao?”

“Đội trưởng cũng nói vụ này quá phức tạp. Thật may đã tìm ra sự thật, nhưng đúng là cảnh sát cũng muốn chính tay mình xử tội gã hơn.”

“Hắn là vậy.” Yukawa lẩm bẩm, uống cạn cà phê rồi đặt chiếc cốc rỗng lên bàn. “Cảnh sát đã xác định được công viên đó chưa?”

“Công viên?”

“Trong lời khai của Niikura ấy. Hasunuma đã tấn công Saori ở một công viên nhỏ.”

“À.” Kaoru gật đầu, với lấy cuốn sổ tay. “Đã tìm ra rồi ạ. Lần theo manh mối công viên đang xây dựng, chúng tôi đã xác định có lẽ là công viên Nhi đồng Nishikikuno, cách quán Namikiya chừng 10 phút đi bộ. Khoảng thời gian đó 3 năm trước chỉ có công viên này đang thi công thôi.”

“Có chuyện gì ạ?” Kaoru hỏi nhưng Yukawa không trả lời. Chắc anh đang nghĩ ngợi điều gì. Kaoru biết, những lúc thế này tốt nhất không nên gặng hỏi. Nhưng rốt cuộc, điều gì khiến anh khúc mắc đến vậy?

“Utsumi.” Yukawa nghiêm trang nhìn Kaoru. “Có vài chuyện tôi muốn nhờ cô điều tra. Cô có thể giúp tôi chứ?”

Kaoru rút chiếc bút bi từ túi xách ra, mở sổ sẵn sàng. “Chuyện gì thế ạ?”

“Nhưng trước đó, tôi muốn nói trước vài điều. Hãy giữ bí mật chuyện này, không được báo với Kusanagi. Và cô cũng không được hỏi tại sao tôi nhờ cô điều tra chuyện đó. Nếu không đồng ý cả hai điều kiện trên, coi như tôi chưa nói gì hết nhé.”

Kaoru chăm chú nhìn gương mặt đăm chiêu hiểm có của nhà vật lý học đồng thời cũng là người quen cũ của mình.

“Tôi hỏi một câu được không?”

“Gì thế?”

“Giáo sư Yukawa, anh có thỏa mãn với sự thật mà tôi vừa kể lại không? Hay anh vẫn còn gì khúc mắc, chưa hài lòng?”

Nghe Kaoru hỏi, Yukawa thở dài, khoanh tay lại rồi đưa tay trái lên áp vào má. Sau đó anh giơ lên ba ngón tay, ngón cái, ngón trỏ và ngón giữa. Có vẻ anh đang trầm ngâm suy nghĩ điều gì, nhưng nhìn hình dáng ngón tay, Kaoru chợt nghĩ nó giống với thứ gì đó. Cô có cảm giác mình đã học về thứ này trong vật lý.

Fleming. Đúng lúc cô nhớ ra từ đó thì Yukawa cũng hạ tay xuống.

“Giờ chưa thể trả lời rằng tôi có thỏa mãn hay không. Vì vậy, tôi mới nhờ cô.”

“Tôi hiểu rồi.” Kaoru trả lời ngay. “Hãy cho tôi biết anh muốn tôi điều tra chuyện gì. Đương nhiên, tôi nhất định sẽ không hỏi mục đích của anh.”

Vừa bước ra ngoài thì cơn gió lạnh ào tới, bà bất giác rụt cổ lại. Chà, đã sang tháng Mười một rồi cơ đấy. Mặc cho trái đất đang nóng dần lên, mùa đông vẫn tồn tại và nó đang tới dần.

Rumi bước ra vườn. Không lâu sau khi kết hôn với Niikura, bà bắt đầu tập làm vườn. Đến bây giờ, việc chăm sóc hoa đã trở thành công việc thường nhật của bà. Trước khi bắt tay vào việc, bao giờ bà cũng ngắm nhìn khu vườn một lượt.

Hoa bách nhật thảo nở lâu nhất, đúng như tên gọi của chúng.

Nhìn như đang vào độ bung nở rực rỡ, nhưng thực ra có lẽ chúng đang tàn. Những bông hoa xác pháo hồng vẫn đang nở. Chúng có vẻ sẽ còn tươi lâu. Tuy là loài hoa sống lâu năm nhưng để chúng vượt qua được mùa đông thì phải cắt cành và chuyển vào chăm trong nhà.

Không biết năm nay sẽ thế nào, Rumi nghĩ. Khéo không qua được mất. Không chỉ chậu xác pháo mà cả các bụi hoa khác nữa, không được ai chăm bón chúng sẽ héo khô mà chết.

Hàng rào sơn trà cũng chưa nở. Nhưng cũng chẳng mấy nữa. Biết đến bao giờ bà mới có thể ung dung ngắm sơn trà được nữa đây.

Ghé mắt kiểm tra mấy nụ hoa, bà nhòm qua khe hàng rào cây, quan sát bên ngoài. Một chiếc wagon màu đen đỗ ở vệ đường. Gần đây, lúc nào bà cũng thấy nó đó. Ghế sau dán phim cách nhiệt nên không thể nhìn thấy bên trong.

Có lần bà đã thấy một người đàn ông mặc áo com lê bước xuống xe hút thuốc lúc ra ngoài lấy bưu phẩm. Thấy bà, anh ta vội vã vào lại xe ngay.

Tâm trạng bà đã sầu não lại càng sầu não hơn. Họ chắc là cảnh sát đang theo dõi bà.

Bà chẳng còn tâm trạng nào để ý mấy bụi hoa nữa. Tự nhủ không biết quanh đây có tòa nhà nào mà từ đó có thể nhìn xuống nhà mình được không, bà Rumi đưa mắt tìm thì thấy một dãy chung cư ở phía xa. Biết đâu họ đang dùng ống nhòm để theo dõi bà từ một tầng nhà nào đó.

Bà tháo găng tay, đi về phía cửa. Ngoài cổng có người. Cảnh sát ư? Nhưng không phải. Nhìn mặt anh ta, trống ngực Rumi đập liên hồi. Bà biết người này. Anh ta thường xuyên tới quán Namikiya, giáo sư Yukawa.

Hình như Yukawa cũng đã trông thấy Rumi. Anh mỉm cười rồi khẽ cúi chào.

Rumi thận trọng bước ra cửa. Bà đã từng nghe ông Niikura kể (chỉ không nhớ là từ bao giờ) rằng nhân vật này không phải một giáo sư đại học bình thường. Một người quen của anh ta là cảnh sát, nên có thể nói anh ta cũng là người liên quan tới cảnh sát.

“Anh đến nhà tôi có việc gì ư?” Bà mở cửa hỏi.

“Tôi có chuyện muốn nói nên đã mạo muội tới tận đây.” Yukawa hòa nhã. “Về vụ án lần này.”

Rốt cuộc nhà vật lý học này có chuyện gì muốn nói với bà? Bà Rumi bối rối không biết phải đáp lại thế nào.

“Chuyện này không hề gây bất lợi cho bác đâu.” Dường như Yukawa đã nhìn thấu sự e dè của Rumi. “Tôi tới để nói với bác rằng bác vẫn còn lựa chọn khác.”

“Lựa chọn ư?”

“Vâng.” Yukawa gật đầu, mắt vẫn nhìn bà Rumi chăm chú.

Bà không biết phải ứng đối ra sao. Có lẽ việc bà mời anh vào nhà chỉ đơn giản là để tránh ánh mắt mấy viên cảnh sát bên ngoài.

Sau khi dẫn Yukawa vào phòng khách, Rumi vào bếp pha trà. Bà chọn trà earl grey, loại trà mình thích nhất. Bà linh cảm rằng có lẽ đây là lần cuối cùng mình được khoan thai thưởng thức một tách trà.

Đặt tách trà cùng bình sữa vào khay mang ra phòng khách, bà thấy Yukawa đã đứng cạnh cây đàn guitar acoustic treo trên tường.

“Anh thích guitar à?” Vừa đặt khay trà lên bàn, bà Rumi vừa hỏi.

“Hồi sinh viên tôi có học qua. Cây này là Gibson. Dòng vintage thì phải.”

“Tôi cũng không rõ. Ông nhà tôi cũng không chuyên về guitar đâu, chỉ chơi theo sở thích thôi.”

“Tôi thử chơi một chút được không?”

Trước lời xin phép bất ngờ của nhà vật lý, bà Rumi bối rối gật đầu.

“Vâng, mời anh.”

Yukawa vội lấy cây đàn, ngồi xuống ghế, thử dạo vài nốt rồi khoan thai bắt đầu bài biểu diễn.

Bà Rumi giật mình. Là bản nhạc Niikura sáng tác. Bản nhạc lấy cảm hứng từ một bài dân ca mà bà rất thích. Có điều, CD này chẳng bán được cho ai.

Đang chơi dở chừng, Yukawa đột nhiên ngừng lại. “Âm thanh hay lắm,” anh nói rồi cất cây guitar về chỗ cũ.

“Anh chơi đàn giỏi quá. Anh cứ chơi tiếp đi, đừng ngại.”

“Thôi tôi dừng thôi. Chơi nữa sẽ lộ tay nghề kém cỏi ra mất.”

Yukawa cười, bước về phía xô pha.

Lộ ư? Lẽ nào anh ta tập guitar chỉ để cho ngày hôm nay? Có lẽ anh ta nghe Niikura nói ở nhà có một cây guitar acoustic.

“Mời anh.” Bà Rumi đưa cho anh tách trà.

“Cảm ơn bác,” anh ngồi xuống xô pha, cầm tách trà, đưa lên mũi ngửi rồi từ từ rót sữa vào. “Namiki Saori thường luyện tập ở phòng này à bác?”

“Không đâu.” Bà Rumi nhoen miệng. “Hàng xóm họ sẽ phàn nàn ngay. Chúng tôi cho con bé tập ở phòng cách âm.”

“Phàn nàn ư? Tôi nghe nói giọng cô ấy tuyệt vời lắm mà?”

“Phải đến lúc biểu diễn thật cơ. Lúc chưa tập tành đầy đủ thì khác gì tập âm.”

“Bác nghiêm khắc thật.” Yukawa nhấp một ngụm trà. “Tôi thật sự muốn nghe thử giọng hát của nữ ca sĩ thiên tài một lần. Tôi thử tìm trên youtube mà không thấy.”

“Anh muốn nghe không?”

“Được không ạ?” Yukawa chớp chớp mắt.

“Đương nhiên rồi.” Bà Rumi lấy một chiếc điều khiển từ giá đồ dưới chân. Bà dùng nó bật dàn âm thanh tối tân rồi cầm điện thoại lên, bấm vài nút. Lập tức, hàng trăm bài hát bà yêu thích được hiển thị trên điện thoại.

Hệ thống loa bắt đầu phát nhạc dạo. Dường như đã nhận ra tên bản nhạc, Yukawa tâm đắc gật gù.

“Time to say goodbye”, bài hát nổi tiếng với giọng ca của Sarah Brightman.

Giọng hát tựa như thì thầm nhưng không hề yếu ớt vang lên. Kỳ lạ thật, rõ ràng chỉ nghe bằng tai mà sao lời hát đã vang vọng tới từng

ngóc ngách con người.

Đang nghe, Yukawa bỗng bừng mở mắt. Anh ngạc nhiên tột độ.

Vào đoạn cao trào, tài năng đặc biệt của Saori càng trở nên nổi bật. Cảm giác như những nốt cao ngân nga đã len lỏi từ tim lên não, còn những nốt trầm dày và nặng đều đọng lại nơi đáy bụng người nghe. Mới 20 tuổi mà có thể xử lý kỹ thuật nhuần nhuyễn nhường này hẳn chỉ có thể là món quà của Thượng đế.

Saori kết thúc bài hát bằng một đoạn ngân quá đổi ngọt ngào.

Yukawa vừa lắc đầu vừa vỗ tay.

“Tuyệt vời. Thật là vượt quá sức tưởng tượng.”

“Anh nghe thêm chứ?”

“Không cần đâu. Đương nhiên tôi muốn nghe nhiều nữa, nhưng càng nghe càng khó nói vào câu chuyện.”

Bà Rumi hít một hơi thật sâu rồi nhấp một ngụm trà.

“Anh nói là đến đây vì vụ án nhỉ?”

“Vâng.” Yukawa đáp. “Tuy nhiên, trước khi nói về cái chết của Hasunuma Kanichi, tôi muốn nhìn lại mọi việc từ đầu.”

“Từ đầu nghĩa là từ bao giờ?”

“Là khoảng nửa năm trước, khi Hasunuma Kanichi trở thành nghi phạm sát hại Namiki Saori và bị bắt giam. Bác có nắm được chuyện đó không?”

“Ở tỉnh Shizuoka nhỉ?” Rumi đặt tay lên má. “Người ta tìm thấy thi thể Saori trong một căn nhà cũ... Tôi nhớ khởi đầu là như vậy.”

“Vâng. Nói một cách chính xác, sau khi một căn nhà rác bốc cháy,

người ta tìm được hai thi thể bên trong. Một là chủ nhà, có lẽ đã chết từ mấy năm trước, và cái xác còn lại sau khi giám định DNA đã được xác định là Namiki Saori. Từ các mối quan hệ của chủ nhà, cảnh sát lần ra Hasunuma Kanichi. Đến đây, tôi có một thắc mắc.” Yukawa giơ một ngón tay lên. “Tại sao căn nhà rác bị bỏ hoang bao lâu lại đột nhiên bốc cháy? Tôi đã thuê một người quen làm cảnh sát điều tra, nhưng họ không tìm được nguyên nhân. Khả năng cao nhất là có người phóng hỏa. Tuy nhiên, không có bất cứ manh mối nào để tìm ra người đó.”

Bà Rumi lúng túng, không biết phải phản ứng thế nào trước diễn biến quá bất ngờ. Bà càng không biết Yukawa kể chuyện này nhằm mục đích gì.

“Sau khi đưa Hasunuma vào tầm ngắm, đội điều tra đã nhanh chóng tìm ra mối liên hệ giữa gã và Saori. Đúng là vài năm trước, gã thường xuyên ghé quán Namikiya. Có nhân chứng nói rằng gã có ý đồ xấu với Saori. Vì vậy, đội điều tra nhận định rằng khả năng gã sát hại Saori là rất cao. Vấn đề là cần tìm ra vật chứng. Họ đã lục lọi khắp nơi và cuối cùng tìm được trong phòng gã một bộ đồng phục của công ty cũ. Trên đó có dính vết máu nhỏ. Sau khi phân tích, cảnh sát xác nhận rằng đó là máu của Saori. Đây là bằng chứng mang tính quyết định dẫn tới việc bắt giữ Hasunuma.”

“Câu hỏi thứ hai.” Yukawa giơ hai ngón tay lên. “Lần đầu tiên nghe chuyện này tôi đã lấy làm thắc mắc. Tại sao Hasunuma Kanichi lại giữ gìn cẩn thận bộ đồng phục của công ty cũ? Đáng lẽ lúc nghỉ việc hay khi chuyển nhà gã phải vứt đi rồi chứ. Có thể gã quên, hoặc lần lửa mãi chưa vứt. Nhưng lý giải theo cách nào cũng khiến tôi không thể đồng ý hoàn toàn.”

“Giáo sư Yukawa này.” Bà Rumi nói. “Sao anh lại nói với tôi chuyện đó? Anh có hỏi e rằng tôi cũng không biết câu trả lời đâu.”

Nghe vậy, Yukawa nhìn bà Rumi như thể đã nhìn thấu tâm can bà.

“Thật sao?”

“Ý anh là?”

“Bác Rumi này, bác thực sự không biết câu trả lời sao? Hay chỉ là bác không nhận ra thôi?”

Bà Rumi càng lúng túng, không hiểu đối phương đang ám chỉ chuyện gì.

“Vậy để tôi kể tiếp.” Yukawa lấy lại phong thái bình thường, giơ ba ngón tay lên.

“Câu hỏi thứ ba, cũng là câu hỏi quan trọng nhất. Dù đã bị bắt, Hasunuma Kanichi vẫn không hề nao núng. Gã kiên quyết giữ im lặng giống hệt 19 năm trước. Chắc hẳn vì đã có kinh nghiệm nên gã tự tin rằng chỉ cần giữ im lặng, không ai có thể khép tội mình được.

Tuy nhiên, cảnh sát và kiểm sát viên cũng không dễ khuất phục.

Không thể loại trừ khả năng họ sẽ tìm được một bằng chứng đủ thuyết phục để khởi tố gã. Nhưng Hasunuma vẫn một mực im lặng đến cùng. Sau khi được thả, gã còn huênh hoang nói với một người rằng lời tự thú có giá trị hơn hết thảy bằng chứng trên đời, chừng nào gã không tự thú thì chừng đó chẳng ai làm gì được gã. Tức là, gã dám chắc rằng cảnh sát không bao giờ tìm được bằng chứng nào chứng minh rằng gã có tội. Tại sao lại thế?”

Yukawa hạ cả ba ngón tay xuống, nhấp một ngụm trà. Sau đó, anh nhìn sang bà Rumi.

“Bác nghĩ sao? Không phải bác biết rõ câu trả lời cho câu hỏi thứ ba này hay sao?”

Trong lòng bà Rumi như có thứ gì vừa vỡ vụn. Đó là nền móng, là phần quan trọng nhất là có thể dựa vào. Rõ ràng, một khi nó đã vỡ

vụn, mọi thứ sẽ theo đó mà sụp đổ, không gì ngăn cản nổi. Nhà vật lý học này đã biết hết rồi ư?

“Tại sao Hasunuma dám chắc rằng gã sẽ không bị khép tội? Theo tôi suy đoán, câu trả lời chỉ có một. Vì gã không phải hung thủ sát hại Saori. Chưa hết, gã còn biết hung thủ thực sự là ai. Nên, trong trường hợp bị dồn tới chân tường, gã chỉ cần nói ra sự thật là đủ. Vì vậy, gã chọn cách im lặng.”

Những lời Yukawa vừa nói choán lấy toàn bộ cơ thể Rumi. Bà nghe được cả tiếng dòng máu chảy trong mình. Sức lực dường như bị vắt kiệt, bà ngồi thụp xuống.

“Tôi có thể nói tiếp chứ?” Yukawa lo lắng hỏi.

“Vâng, mời anh.” Cố kìm lại nhịp thở khó khăn, bà Rumi hốt hển đáp.

“Hasunuma chọn cách đó. Tức là giữ im lặng đến cùng, dù gã biết hung thủ thực sự là ai. Chưa hết, trước đó gã còn thực hiện một việc khó ai lý giải được. Đó là đem giấu xác Saori trong căn nhà rác ở Shizuoka. Đến đây có thể thấy gã là đồng phạm của hung thủ thật sự.

Hơn nữa còn là một đồng phạm nhất mực trung thành. Ai có thể khiến một người như gã trung thành đến mức ấy đây?” Yukawa thủng thẳng. “Dựa trên kết quả điều tra từ trước đến giờ, tôi không phát hiện ra được một người nào như thế. Vậy thì, thứ thôi thúc gã làm thế chỉ có một, vì tiền. Gã hợp tác với hung thủ thực sự của vụ án này vì tiền.”

Không đúng, bà Rumi muốn nói. Việc gã làm tuyệt nhiên không phải là **h ợ p tác**.

Yukawa gơ tay phải lên như ra dấu rằng “Tôi hiểu điều bác muốn nói.”

“Tôi cũng đoán gã tự ý làm vậy chứ không vì được ai nhờ hết. Cụ thể, sau khi hung thủ bỏ đi, gã đã đem xác Saori về giấu ở căn nhà rác. Việc Saori mất tích khiến rất nhiều người đau lòng, và hung thủ thực sự chắc chắn cũng thấy bất an. Cái xác có thể biến đi đâu được chứ? Sau đó, Hasunuma rời khỏi Kikuno, rồi dò la tình hình điều tra của cảnh sát. Khi biết chắc họ không nghi ngờ mình, gã mới nín thở chờ thời gian trôi qua. Gã đã chờ 3 năm, thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự cho tội vứt bỏ thi thể.”

Bà Rumi không thốt ra được lời nào. Bà thở hỗn hển. Bà muốn chạy trốn nhưng toàn thân không nhúc nhích nổi.

“Người duy nhất biết rằng có hai cái xác, một của chủ nhà, một của cô gái trẻ, đang nằm yên trong căn nhà rác tại một thị trấn nhỏ ở Shizuoka là Hasunuma. Đương nhiên, hung thủ thực sự không thể biết điều đó. Năm tháng dần trôi, ký ức về Saori cũng dần bị xóa mờ...” Nói đến đây, Yukawa lắc đầu. “À không, sao có thể quên được. Xin đính chính, chắc chắn hung thủ đã luôn đau đáu trong lòng về những ký ức ấy.”

Đúng thế. Bà Rumi tự nhủ. Bà chưa từng quên, dù chỉ một lần.

“Sau 3 năm, Hasunuma bắt đầu hành động. Việc đầu tiên gã làm là đem việc Saori bị giết ra ngoài ánh sáng. Thực tế gã làm vậy bằng cách nào? Chắc bà biết câu trả lời rồi nhỉ. Ban nãy, câu hỏi đầu tiên của tôi là tại sao căn nhà rác lại bốc cháy. Chính Hasunuma đã phóng hỏa. Chỉ có thể là khả năng đó thôi.”

Từng lời nói trầm trầm của Yukawa vang vọng sâu trong tai bà Rumi. Có những chi tiết mà vừa nghe, bà vừa tự hiểu ra, à, hóa ra là thế. Trước giờ bà chưa từng nghĩ đến những chuyện đó. Bà chưa từng quan tâm tại sao căn nhà rác lại bốc cháy.

“Nếu Hasunuma là hung thủ giết hại Saori, không đời nào gã để ai tìm ra cái xác. Nên gã không thể là người phóng hỏa. Có lẽ cảnh sát Shizuoka cũng không thể gạt bỏ suy nghĩ đó. Tuy nhiên, nếu giả sử

gã cố tình phóng hỏa thì ta sẽ tìm được đáp án cho câu hỏi thứ hai. Tại sao gã vẫn cất giữ bộ đồng phục cũ có dính máu của Saori?

Thì ra, gã cố tình làm vậy. Tức là, Hasunuma đã bày ra bằng chứng để mình bị bắt. Để làm gì ư? Tôi nghĩ là để gửi thông điệp cho hung thủ thực sự. Rằng gã biết hung thủ thực sự của vụ này là ai. Gã biết nhưng gã không nói. Có thể đó sẽ là sức ép cực lớn đối với hung thủ thực sự. Một hành động vừa gian xảo vừa liều lĩnh như thế, nếu không dám chắc bản thân mình vô tội sẽ không thể thực hiện được.

Theo tôi, việc gã biết hung thủ thực sự là con át chủ bài, nhưng cộng thêm với đó, kinh nghiệm từ gần 20 năm trước cũng giúp gã không ít.”

Từng lời từng lời của Yukawa hết như những mảnh ghép của bức tranh xếp hình. Tất cả đều ăn khớp một cách tài tình. Anh biết cả những chuyện bà Rumi không hề biết.

“Được thả tự do là việc hoàn toàn nằm ngoài dự liệu của Hasunuma. Có lẽ gã đã ước chừng phải ngồi tù cỡ 2 năm trước khi ra tòa và được trắng án. Với gã thế cũng tốt. Vì khi ra tù, gã có thể đòi tiền bồi thường giống lần trước. Tôi nghĩ đó cũng là một lý do khiến gã cố tình để mình bị bắt. Nhưng gã lại được thả tự do, vì vậy, gã phải đẩy nhanh kế hoạch của mình. Bằng cách nào thì tôi không rõ, nhưng chắc chắn gã đã tiếp cận và thương lượng với hung thủ thực sự. Cụ thể là đòi người đó trả tiền cho sự im lặng của mình. Gọi là uy hiếp có lẽ chính xác hơn thương lượng nhỉ?”

Yukawa ngừng lại, uống một ngụm trà. Tách trà đã trống trơn.

“Anh muốn uống thêm không?” Bà Rumi muốn nói nhưng không thể cất lời.

“Tôi hoàn toàn không biết lý do và tình huống lúc hung thủ thực sự hại chết Saori là như thế nào. Tôi tưởng tượng rằng đó chỉ là một tai nạn bộc phát, gây đau thương không chỉ cho Saori mà còn cho cả

hung thủ thực sự nữa. Nếu ngay lúc đó, hung thủ báo cho cảnh sát, thì vấn đề sẽ không lớn đến thế. Nhưng có lẽ, hung thủ có lý do để không làm vậy. Vì thế, trước sự uy hiếp của Hasunuma, hung thủ cũng không dám phản kháng lại. Có điều, gã không chỉ đòi tiền một, hai lần. Chắc hẳn hung thủ thật sự đã rất tuyệt vọng khi nghĩ đến việc sẽ bị gã đeo bám cả đời. Nghĩ tới tâm trạng đó, tôi cũng thấy đau lòng.”

Chẳng biết từ lúc nào, chất giọng hết như một học giả đang giảng bài của Yukawa đã trở nên dịu dàng hơn.

“Bỗng nhiên, một sự việc bất ngờ ập tới. Namiki Yutaro lên kế hoạch giam Hasunuma lại, ép gã khai ra sự thật. Hung thủ hẳn đã rất kinh hoàng. Nếu kế hoạch thành công, rất có thể Hasunuma sẽ nói ra sự thật. Đến lúc ấy có làm gì cũng không ngăn nổi. Vì vậy, hung thủ và đồng bọn đã nghĩ ra một cách ngăn không cho Namiki trực tiếp ra tay mà thay vào đó, chính họ sẽ thủ tiêu Hasunuma. Người khách đột nhiên bị đau bụng ở quán Namikiya tên Yamada phải không nhỉ?”

Yukawa đưa mắt nhìn bà Rumi. “Người phụ nữ đó là ai vậy?”

Câu hỏi bất ngờ hết như mũi tên nhọn hoắt găm vào lồng ngực Rumi. Đây là đòn quyết định. Sự cân bằng mà bà cố giữ bấy lâu nay bỗng nhiên đổ sụp. Bà nghe tiếng mọi thứ đã nâng đỡ bà suốt thời gian qua như đang vỡ vụn.

“Bác Niikura, bác Niikura.” Ai đó đang gọi tên bà. Bà mở mắt, không biết vừa xảy ra chuyện gì.

Khi định thần lại được, bà thấy mình ngã khỏi xô pha từ lúc nào.

Hình như bà vừa bất tỉnh. Yukawa đang quỳ gối ngay bên cạnh.

“A... vâng.” Rumi ngồi dậy, đặt một tay lên ngực. Trống ngực bà vẫn đập thình thịch. ”

“Tôi xin lỗi.” Yukawa nói. “Tôi được đà nên cứ thao thao bất tuyệt. Chắc bác cần nghỉ ngơi một lát.”

“Không, tôi không sao. Nhưng tôi xin phép vào trong một chút.

Tôi cần uống thuốc.”

“Đương nhiên rồi. Bác cứ thông thả.”

Rumi chống tay vào xô pha đứng dậy. Hơi chệnh choáng, bà rời phòng khách, đi về phía nhà vệ sinh. Thuốc bác sĩ kê cho bà đang để trong túi đựng đồ trang điểm.

Uống thuốc xong, bà chăm chú nhìn vào gương. Tấm gương phản chiếu khuôn mặt một phụ nữ trung niên tiều tụy với làn da không còn căng bóng cùng sắc mặt nhợt nhạt. Cứ thế này ra ngoài thế nào cũng bị ông ấy mắng cho mà xem. Nghĩ thế, bà vội lấy túi đựng đồ trang điểm.

Khi bà Rumi trở lại phòng khách, Yukawa đang đứng trước một bức tranh đóng khung. Bên trong là một bản nhạc phổ.

“Đó là bài hát ra mắt của chúng tôi.” Bà Rumi nói. “Từ lâu lắm rồi. Chính là bản nhạc ra mắt chính thức đầu tiên sau khi tôi gia nhập ban nhạc của ông Niikura với vai trò ca sĩ chính. Giờ thì chẳng bán nổi bản nào nữa. ”

“Một bước đi đầu tiên đáng nhớ nhỉ?” Nói xong, Yukawa quay sang nhìn bà Rumi, mắt mở to vì kinh ngạc. “Tuy không biết bác uống thuốc gì, nhưng tác dụng đáng nể thật. Nhìn sắc mặt bác khác hẳn ban nãy.”

Bà Rumi cười nhăn nhó.

“Tôi chỉ giặt lại phần thôi. Vừa nhìn mình trong gương vừa trang điểm khiến người ta có thể tạm gác hết mọi ý nghĩ khác, đồng thời

nét mặt cũng về trạng thái bình thản hơn. Về điểm này nó còn công hiệu hơn dùng thuốc đấy.”

“Có vẻ bác nói đúng.” Yukawa gật đầu.

“Anh uống thêm trà nhé? Tôi sẽ pha bình mới.”

“Cảm ơn bác.”

“Pha xong...” Rumi nhìn Yukawa chăm chú. “Tới lượt anh nghe chuyện của tôi.”

Yukawa thoáng bối rối, sau đó anh nhoen cười.

“Vâng, nếu bác không cảm thấy phiền.”

Bà Rumi cười rồi đi vào bếp. Đang đi, bà dùng chân, quay lại nhìn Yukawa.

“Anh biết không. Trà xanh cũng ra hoa đấy. Nên nó cũng có ý nghĩa riêng.”

“Vậy sao? Tôi không biết. Ý nghĩa của hoa trà là gì thế bác?”

“Ý nghĩa của hoa cây trà xanh là ‘truy tìm ký ức’. Và ‘tình yêu thuần khiết’.”

Trong khi Yukawa còn đang ngạc nhiên, bà Rumi đã nói, “Anh chờ chút nhé” rồi đi vào bếp.

Mọi chuyện đang thuận buồm xuôi gió. Chẳng mấy chốc, bảo vật mà họ được vị thần âm nhạc ban tặng sẽ khiến cả thế giới phải trầm trồ.

Càng gần tới ngày đó, Rumi càng háo hức, nhăm nháp niềm hạnh phúc khi nhìn chồng kể về Saori với ánh mắt lấp lánh như một cậu thiếu niên.

Tuy nhiên, bà vẫn bận lòng một chuyện.

Chính là Takagaki Tomoya.

Bà gặp cậu thanh niên đó ở quán Namikiya. Hình như cậu ta là khách quen, sau vài lần gặp mặt, cả hai đã chủ động chào hỏi nhau.

Đó là một thanh niên với gương mặt nho nhã và cử chỉ lịch thiệp.

Điều bà bận tâm là ánh mắt Takagaki Tomoya nhìn Saori. À

không, cũng chẳng sao. Chuyện đàn ông bị thu hút bởi một cô gái đẹp như Saori là lẽ đương nhiên.

Vấn đề là ở phía Saori. Có vẻ con bé cũng thầm thương Takagaki Tomoya rồi. Những người xung quanh không ai biết, trừ Rumi. Thật khó giải thích. Bởi nó thuộc về trực giác của phụ nữ.

Sao lại đúng lúc này cơ chứ, bà bức bối. Giới nghệ sĩ thường nói tình yêu sẽ giúp khả năng biểu đạt thăng hoa, nhưng thực tế đâu dễ dàng như vậy. Ngược lại, những người mãi mê yêu đương mà bê trễ luyện tập luôn nhiều hơn hẳn. Đặc biệt là một tài năng đang trên đà phát triển như Saori. Vì vậy, hai vợ chồng bà luôn quản lý Saori chặt chẽ cả về mặt sinh hoạt hằng ngày của cô. Vợ chồng Namiki cũng rất hài lòng về việc đó.

Thế nhưng, mọi chuyện lại diễn ra theo đúng những gì bà lo sợ.

Từ lúc tốt nghiệp cấp ba, Saori bắt đầu thay đổi. Thời điểm đó, cô chưa công khai đi lại với Takagaki Tomoya, nhưng Rumi biết. Bà tin chắc cả hai đã ngủ với nhau.

Không thể nói với ông Niikura được. Ông ấy vẫn chưa biết gì.

Đây sẽ là một cú sốc đối với ông. Ông vẫn định ninh học trò cưng của mình không nghĩ chuyện gì khác ngoài chuyên tâm tập hát.

Đắn đo mãi, cuối cùng bà quyết định nói chuyện với Saori. Khi bà hỏi quan hệ của cô với Takagaki Tomoya, cô đã thú nhận ngay.

“Thế là con bị lộ rồi ạ?” Saori le lưỡi không chút ngại ngùng.

“Giờ đang là giai đoạn hết sức quan trọng nên con chịu khó ít lâu nhé.” Rumi nói. “Không cần chia tay đâu. Chỉ cần con ra mắt, trở thành ca sĩ chuyên nghiệp và đạt được thành công là con có thể sống cuộc đời như con mong muốn. Nhưng ở thời điểm hiện tại, con hãy kiềm chế. Hãy tập trung vào luyện giọng. Con cũng muốn làm ca sĩ chuyên nghiệp mà, phải không?”

“Vâng.” Saori buồn bã gật đầu. Nhưng Rumi vẫn lo. Vì Saori có vẻ không phục. Chắc chắn con bé sẽ tiếp tục lén gặp bạn trai, nhưng sẽ thận trọng để không bị lộ.

Và bà hoàn toàn đúng. Trong một lần lên Shibuya, Rumi đã trông thấy Saori cùng Takagaki Tomoya tay trong tay bước đi vui vẻ. Hôm đó, Saori viện cớ phải đi thăm bạn ốm để nghỉ luyện giọng.

Hôm sau, bà chất vấn Saori ngay. Thậm chí còn xăng giọng.

“Con có ý định làm ca sĩ chuyên nghiệp nữa không?” Không ngờ, Saori nói ra một câu nằm ngoài dự đoán của bà.

“Với con, ở bên cạnh anh Takagaki Tomoya cũng quan trọng không kém gì ước mơ trở thành ca sĩ. Lý do người ta cố gắng thực hiện mơ ước của mình là vì họ nghĩ nếu làm thế họ sẽ hạnh phúc.

Nhưng với con lúc này, chỉ cần ở bên anh Tomoya là con đã hạnh phúc rồi. Chẳng ai vứt bỏ hạnh phúc đang có để tìm kiếm một hạnh phúc khác cả, phải không ạ?”

Lời phản biện của Saori khiến bà Rumi choáng váng, rối bời.

Chuyện yêu đương vớ vẩn của đám trẻ thì có gì to tát? So với ước mơ vĩ đại như bước ra thế giới chẳng là phải một trời một vực hay sao? Đó lại là ước mơ mà ông Niikura đã đánh cược cả cuộc đời của mình vào đó. Rumi cảm thấy như tâm nguyện của chồng đang bị người ta chà đạp.

“Hai vợ chồng bác đã hết lòng đầu tư vào tài năng của con, xin con đừng phản bội kỳ vọng của chúng ta.” Bà nói, giọng gần như cầu xin.

“Con hiểu rồi.” Saori nói. Nhưng chẳng biết cô hiểu được bao nhiêu.

Sau hôm đó, Rumi càng sát sao với Saori hơn. Khi cô không đến tập, bà sẽ gặng hỏi lý do. Khi cô xin phép ra ngoài, bà sẽ hỏi cô đi đâu.

Năm mới tới sau đó ít lâu, ông Niikura nói rằng dạo này Saori có gì là lạ. Ông nói cô chẳng tập trung vào luyện tập gì cả.

“Tôi đang tính sẽ bắt đầu chuẩn bị cho con bé ra mắt, vậy mà lúc này nó lại chảnh mắng, không còn nhiệt huyết như trước. Biết là sẽ có lúc tới giai đoạn này mà. Mình chú ý nhắc nhở con bé nhé.”

Những lời của ông Niikura khiến bà Rumi luống cuống. Không quản lý Saori sát sao là lỗi của bà.

Rồi tới một ngày...

Chiều hôm đó, bà gọi điện cho Saori tới nói chuyện. Tuy bà chỉ nói là có chuyện quan trọng nhưng có lẽ Saori đã biết bà định nói

chuyện gì. Nghe giọng Saori, bà liền tưởng tượng ra khuôn mặt chán ngán của cô.

Nói chuyện ở đâu bây giờ nhỉ, bà băn khoăn. Bà không muốn bất cứ ai nghe được chuyện này. Saori cũng nói không muốn vào quán mà muốn nói chuyện ở Công viên. Vậy là cả hai hẹn gặp ở một công viên nhỏ ngoài thị trấn.

Khi tới nơi, bà thấy một phần công viên còn đang thi công nên ít người qua lại. Xung quanh cũng vắng bóng nhà dân.

Cả hai ngồi cạnh nhau trên băng ghế, bà Rumi nói trước. “Ông Niikura đã bắt đầu nghi ngờ rồi.” Bà yêu cầu Saori tạm gác chuyện yêu đương lại một bên.

Saori im lặng cúi đầu. Nhưng cuối cùng, cô ngẩng mặt lên, nhìn thẳng vào bà Rumi. Ánh mắt đầy nghiêm túc. Bà Rumi giật mình. Một dự cảm chẳng lành choán lấy bà.

“Con... muốn bỏ.” Saori nói.

Rumi không hiểu Saori nói gì. “Bỏ gì cơ?”

Saori liếm môi, nói tiếp.

“Bỏ ước mơ làm ca sĩ ạ.”

Lời nói của Saori không vào đầu bà ngay. Dù tai nghe rõ từng lời, nhưng bản năng của bà đang từ chối hiểu chúng.

“Con nói gì thế hả?” Giọng bà Rumi run run. Cảm giác máu trong người bà đang chảy ngược. “Con đang đùa đúng không? Đừng đùa thế nữa.”

Saori lắc đầu. Gương mặt cô rất bình tĩnh.

“Con nói nghiêm túc đấy. Với con thế là đủ rồi. Con sẽ đi một con đường khác.”

“Con đường khác? Ngoài làm ca sĩ, con còn con đường nào khác chứ?”

Saori nhoen cười. Những lời tiếp theo của Saori càng khiến bà Rumi bất ngờ hơn.

“Con sẽ làm mẹ. Con sẽ sinh con, sẽ gây dựng một gia đình hạnh phúc.”

“Sinh con?” Bà Rumi nhìn xuống bụng Saori. “Không lẽ...”

“Sáng nay con thử rồi. Con đã có thai. Con chưa nói với anh Tomoya, nhưng chắc chắn anh ấy sẽ rất mừng, sẽ ngỏ ý cưới con.”

Nhìn Saori vui sướng mới ngốc nghếch làm sao. Con bé đang nói gì thế?

“Khoan đã, Saori. Con nghĩ kỹ chưa? Con có biết những điều con đang nói nghĩa là gì không hả? Sao lại nghĩ tới chuyện sinh con vào lúc này. Ngay trước khi ra mắt chứ? Giờ là giai đoạn quan trọng...”

“Nên con mới nói sẽ không ra mắt nữa. Bác Rumi à, hình như chính bác mới là người không hiểu bản thân đang nói gì đấy ạ.”

Bị Saori cười, máu nóng bốc lên đầu bà Rumi.

“Con nghĩ... con nghĩ chúng ta cho phép con làm thế sao? Con biết vợ chồng bác đã phải cố gắng thế nào vì con không? Hai bác đã làm hết sức có thể để giúp con trở thành ca sĩ hàng đầu. Ông Niikura đã hy sinh tất cả vì con... Con nghĩ hai bác có thể chấp nhận cho con từ bỏ ước mơ này dễ dàng vậy sao? Con coi tâm huyết của hai bác là gì hả?”

Hiểu rằng không nên đôi co với bà Rumi lúc này, Saori nói lời xin lỗi.

“Con rất biết ơn hai bác. Cảm ơn hai bác rất nhiều ạ. Con sẽ vận dụng những kinh nghiệm này trên chặng đường sắp tới...”

“Bác không cần biết con thế nào. Bác đang hỏi, còn ước mơ của vợ chồng bác thì sao cơ mà. Hai bác đã đặt cược tất cả vào con...”

Nghe Rumi nói, Saori chau mày. Cô nghiêng đầu:

“Bác không thấy chuyện đó kỳ cục lắm sao?”

“Kỳ cục? Kỳ cục chỗ nào?”

“Tại sao con phải thực hiện ước mơ của vợ chồng bác? Thầy Niikura thường nói chắc chắn con sẽ làm được việc bác không thể làm trước đây, nhưng con không muốn tiếp tục con đường mà hai người đã thất bại. Con muốn được ca hát tự do hơn, và lại con cũng nghĩ nếu mình có một ước mơ khác, thì con sẽ thay đổi hướng đi tiếp theo của mình.”

Rumi nhìn Saori chăm chăm.

“Không ngờ con có thể nói ra một câu vô om như vậy...”

“Con hiểu rồi.” Saori nói với nét mặt lạnh lùng. “Con sẽ nói chuyện thẳng thắn với thầy Niikura. Con sẽ xin lỗi thầy. Hay bác bắt con phải bỏ đứa bé này? Không đời nào con làm thế.”

Thấy Saori rút điện thoại, Rumi phát hoảng.

“Con định làm gì?”

“Con nói rồi đó, con sẽ gọi cho thầy Niikura. Con sẽ nói chuyện thẳng thắn với thầy.”

Rumi cố giằng lấy chiếc điện thoại. Không được để ông ấy biết chuyện này. Mình phải làm gì đó...

“Nghĩ lại đi con. Bác xin con đấy. Chúng ta hãy cùng nghĩ cách nào đó. Chắc chắn sẽ có mà. Sinh con cũng được. Làm mẹ cũng được.

Bác chỉ xin con đừng từ bỏ việc hát!”

“Bác dừng lại đi. Con có bỏ hát vì bất đắc dĩ đâu. Con chủ động từ bỏ nó để đi theo con đường khác đấy chứ. Đừng áp đặt mơ ước của hai bác lên con. Con cảm thấy rất nặng nề và khó chịu.”

Trong lúc giằng qua giằng lại chiếc điện thoại, cả hai đã cùng đứng dậy từ bao giờ.

“Khó chịu?” Rumi mở to mắt. “Sao con có thể nói như vậy?”

“Vì sự thật là thế. Lúc nào con cũng có cảm giác như bị một kẻ bám đuôi dõi theo từng cử chỉ hành động vậy, khó thở lắm.”

Câu nói này khiến Rumi mất hết lý trí. Bao nỗ lực của hai vợ chồng bà giờ bị coi như bám đuôi sao?

“Đừng có sĩ nhục chúng ta.” Bà Rumi đẩy mạnh Saori một cái.

Hình như gót chân Saori bị mắc vào thứ gì đó, Saori ngã ngửa ra sau.

Một âm thanh nặng nề vọng lên.

Bà Rumi nghĩ Saori sẽ ngồi dậy ngay. Bà lùi lại, định lần này sẽ tát Saori thật mạnh. Khi đó bà đã giận tới mức ấy.

Nhưng Saori không động dậy. Cô vẫn dang tay dang chân sóng soài trên mặt đất. “Saori” bà vừa gọi vừa nhìn thì thấy mắt Saori nhắm hờ. Bà khẽ lắc nhưng Saori không phản ứng. Không lẽ... bà đưa tay lên mũi Saori. Cô không còn thở nữa.

Trong tích tắc, bà hiểu chuyện gì đã xảy ra.

Mình đã hại chết Saori. Mình đã giết Saori...

Đầu óc bà trống rỗng, sau đó là bản loạn tột cùng. Bà không biết nên làm gì. Khi định thần lại, bà thấy mình đã chạy khỏi nơi đó.

Trong khi đầu óc gần như ngừng hoạt động, bà chỉ nghĩ duy nhất một chuyện, phải giải thích thế nào với ông Niikura bây giờ.

Càng lang thang, con tuyệt vọng trong bà càng lớn. Mình sẽ bị cảnh sát bắt. Sẽ gây rắc rối to cho ông ấy mất. Không cách nào có thể biện minh cho việc cướp đi sinh mạng người học trò cùng đồng thời là lẽ sống của ông ấy cả.

Chỉ cái chết mới giúp bà đền được tội lỗi này. Phải đi đâu, phải chết bằng cách nào đây? Nhảy lầu tự tử có lẽ là cách dễ dàng nhất.

Lúc bắt đầu nghĩ quanh đây có tòa nhà cao tầng nào không nhỉ thì bà nghe tiếng còi xe cứu thương từ xa vọng lại. Có lẽ người ta đã phát hiện ra xác Saori và mang đi rồi. Giờ này ở đó chắc đang nhốn nháo lắm.

Trong vô thức, bà đi về phía công viên ban nãy và hình dung ra cảnh vài chiếc xe cảnh sát đang bu kín hiện trường. Rồi cảnh sát sẽ tìm ra thủ phạm. Mình phải chết trước lúc đó, bà nghĩ.

Nhưng khi đến gần công viên, bà vẫn chẳng thấy gì thay đổi.

Không ai nhốn nháo. Cũng chẳng có bóng chiếc xe cảnh sát nào.

Chiếc xe cứu thương ban nãy không liên quan thì phải.

Sợ hãi, bà đi tới hiện trường nơi Saori bị đẩy ngã. Bước chân không ngừng run rẩy. Mình gây chuyện lớn rồi, lồng ngực bà như tắc nghẹn.

Nhưng...

Không thấy xác Saori ở chỗ cũ nữa. Tưởng mình nhớ nhầm, bà nhìn xung quanh nhưng hoàn toàn không thấy đâu.

Đầu óc bà một lần nữa trở nên hoảng loạn. Rốt cuộc là thế nào?

Xác Saori biến đi đâu được chứ?

Lúc ấy, một vật lấp lánh trên mặt đất lọt vào mắt bà. Bà nhặt lên.

Đó là một chiếc kẹp tóc màu vàng hình cánh bướm. Bà nhớ Saori có dùng nó. Chắc lúc này nó đã rơi ra khi cô bị ngã.

Hay là mình nhầm, Saori chỉ bất tỉnh thôi chứ chưa chết? Có khi sau đó con bé đã tỉnh lại và tự đi về rồi. Nếu không, người phát hiện ra xác Saori chắc chắn đã đi báo cảnh sát.

Càng nghĩ càng thấy khả năng đó hợp lý nhất. Sau vài phút đắn đo, bà thử gọi cho Saori. Nếu cô nghe máy, việc đầu tiên bà làm sẽ là xin lỗi vì đã đánh cô.

Nhưng Saori không nghe. Không biết có phải cô cố tình không?

Bà Rumi về nhà, trong lòng phấp phỏng không yên. Mai Saori có lịch luyện giọng. Nếu cô không đến, ông Niikura chắc chắn sẽ không hài lòng, nhưng chuyện đó bà chẳng quan tâm. Giờ quan trọng nhất là phải xác nhận được rằng cô vẫn ổn, càng sớm càng tốt.

Tối hôm đó, ông Niikura đi làm về muộn. Hình như ông có một buổi họp bàn về việc ra mắt của Saori nên hào hứng lắm. Càng nhìn chồng, lòng bà càng đau thắt lại. Sao bà dám mở miệng nói Saori sẽ từ bỏ ước mơ làm ca sĩ chứ.

Nhưng so với những chuyện sắp diễn ra, nỗi đau đó chẳng xá gì.

Bà vẫn nhớ mình đã sợ hãi thế nào khi khuya hôm đó, Namiki Yutaro gọi tới. Sau khi cúp máy, ông Niikura nói “Saori đi đâu từ chiều vẫn chưa về”.

Lập tức, bà Rumi rơi vào hoảng loạn, không biết phải xử lý thế nào. Tuy nhiên, ông Niikura lại cho rằng đó chỉ là do Saori đang bất an và xao lãng thôi, không có gì đáng lo. Ông còn an ủi bà chắc con bé sẽ về sớm.

Nhưng đến hôm sau Saori vẫn chưa về. Cảnh sát chính thức vào cuộc. Bà nghĩ mình phải nói ra tất cả nhưng lại không tài nào mở miệng được. Phần vì thật khó để nói với chồng rằng Saori đã đổi ý, phần vì bà muốn che giấu lỗi lầm mình đã phạm phải. Việc Saori mất tích không liên quan gì đến mình hết, bà tự nhủ.

Vậy là Saori biến mất. Bà Rumi hoàn toàn không hiểu chuyện gì đã xảy ra. Thấy chồng thần thờ vì đánh mất mục tiêu, bà rất xót xa nhưng vẫn nhất quyết giữ im lặng, không muốn kể ra chuyện hôm đó.

Hơn 3 năm sau. Theo thời gian, bà không còn nhớ chi tiết những gì đã diễn ra nữa. Không, bà chắc chắn không quên. Chỉ là bà có cảm giác việc xảy ra giữa Saori và bà nửa thực nửa hư, không hoàn toàn là sự thật.

Và rồi khoảng nửa năm trước, bà biết được một sự thật khủng khiếp. Quả nhiên, Saori đã chết. Người ta đã tìm thấy các con bé. Lại còn là sau đám cháy một căn nhà rác ở tận Shizuoka, nơi bà không thể nào ngờ tới.

Vẫn không hiểu chuyện gì đã xảy ra, bà cùng chồng ngày ngày dõi theo tin tức về vụ việc. Rồi một người tên Hasunuma bị bắt. Cảnh sát ngờ rằng gã chính là hung thủ.

Ký ức đưa bà Rumi về với ngày hôm đó. Sau khi bà đẩy ngã Saori rồi rời khỏi hiện trường, rốt cuộc chuyện gì đã xảy ra?

Chi tiết sự việc không được làm sáng tỏ. Dù đã bị bắt, Hasunuma vẫn một mực im lặng. Sau đó gã được thả. Lúc biết chuyện, ông Niikura như phát điên. Lúc nào ông cũng lẩm bẩm phải tự tay giết chết gã.

Lạ thật, bà Rumi nghĩ. Chắc chắn phải có bằng chứng xác đáng thì cảnh sát mới bắt nghi phạm chứ. Nhưng sao sau đó họ lại thả gã ra?

Không lâu sau, một cuộc điện thoại gọi tới đã giải đáp hết thắc mắc trong lòng bà. Đầu tiên, người gọi tới tự xưng là “ân nhân của bà”. Đó là một giọng đàn ông.

Sợ hãi, bà định dập máy ngay. Nhưng dường như biết được ý định của bà, đối phương liền thoảng, “Dập máy bây giờ không phải quyết định khôn ngoan đâu. Tôi biết 3 năm trước, chị đã làm gì Namiki Saori.” Chưa hết, gã còn nói tiếp, “Chí ít, chị cũng từng nghe tên tôi rồi chứ nhỉ? Hasunuma Kanichi này đã chịu ô danh để nhận tội giết người thay chị, đã vào tù thay chị đấy.”

Thấy bà Rumi không nói nổi lời nào, Hasunuma cười khùng khục cực kỳ đáng sợ.

“Chị hẳn là ngạc nhiên lắm. Đương nhiên rồi. Chị tưởng vụ đó thế là xong rồi chứ gì? Tưởng mọi việc đã được sắp xếp ổn thỏa, chẳng còn dính dáng gì đến mình nữa? Làm gì có chuyện dễ dàng thế. Vai chính vẫn là của chị. Và giờ mới là lúc chị bước ra sân khấu.

Ý tôi là vai kẻ sát nhân giết hại Namiki Saori. Chắc chị vẫn chưa quên đâu nhỉ? Chị đã đẩy ngã cô ả, khiến cô ả đột tử. Tôi thấy hết. Từ đầu chí cuối. Thấy cả lúc chị chạy trốn. Nhưng tôi không báo cảnh sát.

Đổi lại, tôi làm gì? Tôi mang xác ả đi. Giấu xác ả, để không ai tìm ra.

Nhờ vậy, chị mới được yên ổn đến tận hôm nay. Cảnh sát không hề nghi ngờ, cũng chẳng tìm bắt chị. Tất cả là nhờ vào sự im lặng của tôi. Nói đến đây chị đã hiểu ra chưa?”

“Tại sao... anh lại giấu cái xác đi?”

“Hả?Ồ, đáng lẽ tôi không nên giấu đi à? Đáng lẽ tôi cứ để người ta phát hiện ra nó, để cảnh sát điều tra, để chị bị bắt vì tội giết người à? Chà chà, có vẻ tôi đã ôm rơm rậm bụng. Nhưng tôi không muốn bỏ lỡ cơ hội làm ăn.”

“*Làm ăn?*”

“Đúng. Làm ăn. Chị nghĩ tôi giấu cái xác và giữ im lặng đến giờ hoàn toàn vì tôi tốt bụng thôi à? Trên đời làm gì có thằng nào ngu như thế. Tôi làm thế vì tiền thôi.”

Từng lời, từng lời gã nói hết như những khối đen dần dần choán lấy bà. Chẳng mấy chốc, bà sẽ bị màn đen dày đặc, sâu thẳm đó bủa vây, và cuối cùng là rơi xuống đáy sâu tuyệt vọng.

“Thế nên chị đừng lo.” Trái ngược với sự tuyệt vọng của bà Rumi, Hasunuma càng tỏ ra thích thú. “Cảnh sát sẽ không bắt chị đâu. Sự thật vẫn còn trong bóng tối. Từ giờ đến mãi mãi về sau, cả gia đình nạn nhân lẫn người đời đều sẽ vẫn đinh ninh tôi mới là kẻ sát hại cô ả. Chỉ cần chị gật đầu đồng ý. Chắc chị không từ chối đâu nhỉ?”

Nghe đến đây, Rumi đã hiểu ra ý định của Hasunuma.

“Tôi... phải làm gì?”

Ha ha, Hausnuma khẽ cười. “Đơn giản lắm. Với chị thì đơn giản thôi.”

Bà Rumi chọn trà Darjeeling để pha bình trà thứ hai vì hương thơm đậm đà của nó giúp bà mạnh mẽ hơn. Bà uống trà đặc, không thêm sữa hay chanh lát. Uống hết ngụm cuối cùng, bà đặt tách trà xuống đĩa lót.

“Gã đòi 1 triệu yên.” Bà Rumi nói. “Tôi phải mở một tài khoản ngân hàng mang tên tôi, bỏ 1 triệu yên vào đó rồi gửi thẻ và mật khẩu cho gã qua bưu điện.”

“1 triệu yên à,” Yukawa lẩm nhẩm. “Một số tiền hơi khó hiểu nhỉ? Nói thế này thật không phải, nhưng phải chăng bác cũng nghĩ số tiền này ít hơn bác tưởng tượng?”

“Vâng, không sai. Tôi cứ nghĩ gã sẽ đòi 10 hay 20 triệu yên cơ.”

“Nếu gã đòi 100 triệu thì sao?”

“Thì chắc tôi sẽ không thể làm gì được.” Bà Rumi lắc đầu.

“Bác sẽ kể với chồng chứ?”

“Có lẽ vậy. Hoặc tôi sẽ ra đầu thú. À không. Chưa biết chừng...”

Bà Rumi nín thở. “Tôi sẽ tự tử cũng nên.”

“Đúng. Dù bác chọn cách nào cũng đều bất lợi cho gã cả. Nhưng với 1 triệu yên thì khác. Chắc gã đã tính trước rằng con số này sẽ không gây khó dễ cho bác. Bị uy hiếp, bác sẽ phân vân, nhưng có thể sẽ chọn cách trả cho gã trước. Gã đã tiên liệu như vậy.”

Mọi chuyện diễn ra đúng như suy đoán của Yukawa. Bà Rumi không biết nói gì hơn, chỉ buồn bã im lặng.

“Vậy bác đã đáp ứng yêu cầu của gã?”

“Vâng.” Bà Rumi yếu ớt thì thào. “Gã có đòi tiếp không?”

“Có. Khoảng 1 tháng sau lần đầu. Vẫn là 1 triệu yên.”

“Và bác cũng trả đúng không?”

“Đúng. Tôi không dám báo cảnh sát, cũng không dám kể với chồng. Chỉ mong làm sao giải quyết cho xong. Nhưng lúc đó, tôi đã hiểu rằng gã sẽ đeo đẳng mình suốt đời. Đặc biệt sau khi đã chuyển tới Kikuno, tôi cảm giác mình không thiết sống nữa.”

“Gã chỉ gọi điện thôi à? Có đòi gặp trực tiếp không?”

Trước câu hỏi của Yukawa, bà đắn đo một chút rồi đáp:

“... Có một lần. Gã đòi hỏi một thứ không phải tiền.”

“**Một thứ không phải tiền?**” Dường như Yukawa đã đoán ra.

“Tôi hiểu rồi. Tôi sẽ không hỏi chi tiết về chuyện đó.”

“Cảm ơn anh.” Bà Rumi nói.

Lần đó là trước khi Hasunuma chuyển về Kikuno. Gã gọi điện, nói là muốn gặp bà trực tiếp nên cả hai đã hẹn ở một quán cà phê.

“Dù sao chúng ta cũng là đồng phạm, nên thân thiết hơn mới phải.”
Cả giọng nói lẫn ánh mắt đang liếm láp thân hình bà Rumi đều thật nhớt nháp. Rồi gã tiếp, “Chị không định từ chối đấy chứ?”

Khoảng 1 tiếng sau, trong một căn phòng khách sạn rẻ tiền, bà Rumi chỉ còn biết phó mặc mình cho gã đàn ông đòi bại nhất trần đời. Bà cố gắng không nghĩ ngợi gì, chờ đợi thời khắc chẳng khác nào địa ngục đó trôi qua.

Xong việc, dù đã vùng chạy khỏi đó, những lời gã nói “Có tuổi nhưng cũng không tệ” vẫn văng vẳng mãi bên tai bà. Một lần nữa, bà thực sự đã nghĩ đến cái chết.

“Đúng như lúc nãy anh nói, trong khi tôi đang tuyệt vọng, chồng tôi lại mang về một câu chuyện chẳng khác nào sét đánh ngang tai.

Nghe kế hoạch của giám đốc Tojima, tôi dựng cả tóc gáy. Nếu Hasunuma nói ra sự thật, tôi coi như chấm hết. Không chỉ tôi mà cả ông ấy nữa. Thấy tôi có biểu hiện lạ, ông ấy đã gắng hỏi mãi. Tôi cũng dẫn đo rất nhiều, nhưng cuối cùng đã thú nhận tất cả vì không thể giấu thêm được nữa.”

Niikura lướt hết cả tờ báo mà vẫn không tìm thấy bài mình muốn. Vụ án xảy ra tại một thị trấn nhỏ có lẽ đã nhanh chóng bị xóa sổ khỏi tâm trí nhiều người. Có thời điểm “kẻ tình nghi giết người” đã là một từ khóa làm mưa làm gió trên mạng, nhưng người đời thật nhanh chán.

May thật, Niikura Naoki nghĩ bụng. Ông mong đừng ai bận tâm về vụ việc này nữa. Một nhạc sĩ hết thời ôm mối hận kẻ ra tay sát hại học trò cưng nên đã lỡ tay ngộ sát, để mọi việc kết thúc như thế cũng hay.

Ông gấp gọn gàng tờ báo vừa đọc xong, đặt xuống sàn. Trại tạm giam có cả báo đọc miễn phí thế này thật tốt.

Ngồi dựa vào tường, ông đưa tay nhắc chiếc máy nghe nhạc đang đặt bên cạnh lên. Bà Rumi đã mang nó vào cho ông. Ông đeo tai nghe, bật máy rồi nhìn ra cửa. Tấm kính mờ chắn ngang tầm mắt.

May sao trong căn phòng rộng 4 chiều rưỡi chỉ có một mình ông. Ông đã chuẩn bị tinh thần rằng sẽ phải ăn ngủ cùng phòng với những tên tội phạm khác, nên được thế này thật nhẹ nhõm làm sao.

Một ca khúc quen thuộc rót vào tai ông. “I will always love you”.

Vốn thuộc thể loại nhạc đồng quê nhưng sau khi được chọn làm bài hát chủ đề của phim **Vệ sĩ** và được Whitney Houston trình bày, bài hát này đã trở thành một bản **hit** tầm cỡ thế giới.

Có điều, giọng hát đang vang bên tai ông là của bà Rumi. Bản này được thu âm khi bà mới chừng đôi mươi.

Giọng ca đẹp, trong vắt ngân nga. Saori là một thiên tài, nhưng Rumi cũng không kém cạnh. Không thể giúp tài năng của bà thăng hoa là vì ông không đủ năng lực, tới bây giờ Niikura vẫn nghĩ thế.

Ông nhắm mắt, cố nhớ lại khoảng thời gian cả hai cùng nỗ lực theo đuổi con đường âm nhạc. Nhưng tất cả ký ức dội về đều là khoảnh khắc đó. Khoảnh khắc ông được nghe sự thật về cái chết của Saori.

Nghe bà Rumi thổn thức trong nước mắt, một cảm giác thật khó diễn tả choán lấy ông. Cảm giác hết như có một Niikura nữa đang đứng từ xa quan sát cảnh một người chồng vô lo vô nghĩ chẳng hề hay biết gì đang nghe vợ mình thú nhận một sự thật kinh hoàng.

Chẳng khác nào hội chứng rối loạn giải thể nhân cách.

Sau này bình tĩnh nghĩ lại thì có lẽ lúc đó trạng thái tinh thần của ông chưa sẵn sàng để tiếp nhận cú sốc đó.

Câu chuyện bà Rumi kể thật khó tin, khó chấp nhận đối với ông.

Trong lúc nghe chuyện, đã mấy lần mắt ông hoa lên. Có lúc ông còn nghĩ, hay bà ấy định dọa mình. Nhưng nhìn bà vừa kể vừa nức nở tới mức buồn nôn, ông biết bà không thể nào diễn giỏi đến thế được.

Nghe hết mọi chuyện, ông không thể nói gì. Chỉ có cảm giác hết như thế giới vừa đảo lộn, và mình thì rơi vào bóng tối sâu thẳm.

“Tôi xin lỗi! Tôi xin lỗi!” Bà Rumi yếu ớt lặp đi lặp lại trong nước mắt. Hình như có một Niikura khác nữa đang đứng đó, nhìn một Niikura đang đứng sững sờ.

“Sao mình lại làm vậy...”

Cuối cùng, ông cũng thốt ra được một câu, nhưng lại là câu hỏi cực kỳ ngớ ngẩn. Tại sao ư? Chẳng phải bà Rumi đã ra sức giải thích rồi đó sao. Bà làm vậy để ngăn Saori không từ bỏ con đường ca hát.

Sao bà phải làm thế? Vì giúp Saori thành ca sĩ nổi tiếng thế giới là tâm nguyện, là lẽ sống của họ... không, của người chồng mà bà hết mực yêu thương.

“Mình ơì.”

Bà Rumi ngẩng mặt lên. Mắt bà đỏ vằn, sưng húp, nước mắt ướt đầm gò má.

“Tôi phải làm gì bây giờ? Hay là đầu thú?”

Ông nghĩ chắc phải vậy, nhưng không thể nói ra được. Bà Rumi sẽ bị bắt vì tội giết người. Ông không thể chấp nhận được chuyện đó. Hung thủ không phải là Hasunuma Kanichi sao? Tất cả mọi người đều cho rằng gã là hung thủ. Gã là hung thủ nhưng lại không bị trừng trị, nên họ còn định ra tay trừng trị gã cơ mà?

Nghĩ đến đây, Niikura chợt nảy ra một ý.

Namiki Yutaro định dùng ni tơ lỏng để ép Hasunuma nói ra sự thật. Ông chỉ cần ngăn anh ta lại và tự tay giết gã là được. Nếu mọi chuyện không diễn ra đúng theo kế hoạch, Namiki và những người khác hẳn là sẽ ngạc nhiên. Nhưng ông chỉ cần nói ông muốn tự tay giết gã bằng mọi giá thì chắc họ sẽ hiểu.

Và lại nếu như Hasunuma không chết, không khuất phục trước sự uy hiếp của Namiki và không nói ra sự thật, gã sẽ tiếp tục uy hiếp bà Rumi. Dù sao đi nữa, đây cũng là vấn đề cần giải quyết triệt để.

Ông nghĩ, nếu chẳng may cảnh sát phát giác ra hành vi phạm tội của ông thì ông đành chấp nhận. Bị bắt vì việc này cũng không sao.

Dư luận hẳn sẽ đồng tình với ông. Nhưng ông phải che giấu bằng mọi cách việc bà Rumi đã lỡ tay khiến Saori chết.

Giọng hát của bà Rumi vẫn vang bên tai ông. “I will always love you”, tôi sẽ mãi yêu người. Đó cũng là điều ông Niikura muốn nói với vợ mình.

Dù có chuyện gì xảy ra cũng phải bảo vệ bà Rumi, ông đã quyết tâm như vậy.

©Facebook Group: We Love Ebook

“Kế hoạch giám đốc Tojima tiết lộ cho chồng tôi là một kế hoạch phức tạp. Trong đó, mỗi người chỉ tham gia vào một phần nhỏ. Tuy nhiên, người trực tiếp tra khảo Hasunuma khi gã bị giam trong phòng kín chỉ có một mình anh Namiki. Vì vậy, chồng tôi đã cố gắng nghĩ cách để mình có thể thay Namiki làm chuyện đó.” Kể đến đây, bà Rumi nhận ra tách trà của Yukawa đã cạn. “Anh dùng thêm trà chứ?”

Sau khi hạ quyết tâm và tâm trạng dễ chịu hơn bà cũng hỏi được câu này.

“Cảm ơn bác, nhưng không cần đâu.” Yukawa xua tay. “Bác cứ kể tiếp đi.”

“Vâng.” Bà Rumi nói, bà ngồi thẳng lưng lại.

“Và cách ông ấy nghĩ ra chính là cách ban nãy giáo sư đã nói. Nếu có một vị khách đến ăn trưa ở Namikiya đột ngột bị đau bụng, đòi đưa đi bệnh viện, chắc chắn anh Namiki không thể bỏ mặc.”

“Vậy nên người có tên Yamada mới xuất hiện.” Mắt Yukawa sáng lên. “Người đó là ai vậy?”

“Thật ra...” Bà Rumi nói. “Tôi cũng không biết tên thật của người đó đâu.”

“Sao ạ?” Sau cặp kính, đôi mắt Yukawa tròn tròn.

“Tôi nhờ dịch vụ thuê người thân.”

“Dịch vụ gì cơ?” Yukawa nhú mày.

“Giờ có nhiều công ty cho thuê người thân lắm. Nói nôm na là cho người tới đóng giả làm người thân theo yêu cầu của khách hàng.

Chẳng hạn, vì do gì đó mà anh không thể giới thiệu bố mẹ đẻ với người yêu thì sẽ có hai diễn viên vào vai bố mẹ anh cùng anh đi gặp cô ấy và diễn cảnh một cặp vợ chồng hòa thuận.”

“Có cả dịch vụ kiểu đó sao... Bất ngờ thật.”

“Không chỉ người thân đâu. Có thể thuê cả người giả làm cấp trên đến xin lỗi đối tác, hoặc thuê người hâm mộ đến xếp hàng trong buổi ký tặng sách. Nhiều lắm.”

“Vậy Cô Yamada đó cũng là diễn viên của công ty kinh doanh dịch vụ đó à?”

“Vâng. Chúng tôi đã giả vờ đây là cuộc kiểm tra khả năng xử lý tình huống của các cửa hàng trong hiệp hội khu phố.”

“Ra vậy. Ý tưởng hay thật.”

“Kế hoạch suôn sẻ hơn dự kiến. Khi chồng tôi tới đó, Hasunuma vẫn đang ngủ. Việc ông ấy gõ cửa, gọi gã dậy đương nhiên đều là nói dối. Ông ấy chỉ lảng lạng xả ni tơ lỏng vào phòng. Nghe nói loại ni tơ lỏng này rất khủng khiếp. Bên trong im lặng như tờ, không có lấy một tiếng thở hay một tiếng động gì. Xả hết bình, ông ấy mở cửa, xem xét bên trong thì tim gã đã ngừng đập từ đời nào.”

“Bị xả ni tơ lỏng lúc đang ngủ thì tỉnh làm sao được.”

Bà Rumi hít một hơi thật sâu. Trông bà nhẹ nhõm hẳn.

“Đó là tất cả những gì tôi biết. Xin lỗi, tôi nói lan man quá, không thấy ý chính đâu cả.”

“Dạ không, bác kể dễ hiểu lắm.”

“Ồ đồn cảnh sát,” bà Rumi nói, “nếu tôi kể được trôi chảy hơn thì tốt quá. Chẳng hạn như chồng tôi đã nghĩ cho tôi đến mức nào...”

Gương mặt Yukawa phủ bóng mây đen.

“Bác định tự thú sao?”

“Không phải anh đến đây để khuyên tôi làm vậy ư?”

“Không ạ.” Yukawa lập tức lắc đầu. Giọng anh đánh lại. “Tôi không phải cảnh sát nên không có quyền lấy lời khai. Như lúc đầu đã nói, tôi sẽ không nói chuyện gì gây bất lợi cho hai bác. Tôi cũng nói bác có thể lựa chọn, chứ không nhất thiết phải làm theo một cách nào đó cả.”

“Anh sẽ không kể chuyện này giờ tôi nói với cảnh sát ư...?”

“Tôi sẽ không kể chuyện này với cảnh sát. Và tôi đồ rằng chừng nào tôi chưa kể, chừng đó họ sẽ khó mà lần ra sự thật. Tuy nghe hơi tự phụ nhưng chắc là không sai đâu.”

“Tức là anh sẽ giữ im lặng giùm tôi?” Bà Rumi cắn môi.

“Chúng kiến những người thân thiết với mình lần lượt bị bỏ tù, ngay cả với tôi cũng là điều chẳng dễ chịu gì. Và lại, dù giữ nguyên tình hình hiện tại thì tội gây thương tích dẫn tới tử vong cũng đủ khiến ông Niikura phải ngồi tù hơn 3 năm rồi. Tôi nghĩ đó là mức án phù hợp vì nạn nhân là một kẻ như Hasunuma.”

“Và lại,” ánh mắt Yukawa tiếp tục nhìn đi chỗ khác. “Tôi cũng từng gặp một chuyện đau lòng trong một tình huống giống thế này.

Một anh bạn của tôi đã nhận hết tội lỗi về mình để bảo vệ người phụ nữ anh ấy yêu. Nhưng khi biết sự thật, chị ấy đã không thể thoát khỏi tòa án lương tâm, khiến bao công sức của anh ấy tan thành bọt nước. Vì vậy, tôi thực lòng không muốn lặp lại chuyện tương tự lần nào nữa.”

Vẻ mặt Yukawa đầy trầm tư. Nói xong, anh nở nụ cười như để mỉa mai chính mình, lắc lắc đầu.

“Hắn bác sẽ thắc mắc vậy tôi đến đây làm gì nhỉ? Nếu không phải để khuyên bác đầu thú, tôi đâu cần mất công xác nhận sự thật làm gì, phải không? Cứ giữ bí mật này cho mình là được. Có điều, tôi nghĩ nếu chỉ mình tôi nhận ra một việc cực kỳ quan trọng mà chính bác cũng không biết, thì tôi cần phải nói với bác.”

Không hiểu nhà vật lý học muốn nói gì, bà Rumi nhú mày, đầu nghiêng nghiêng. “Ý anh là sao?”

“Trước khi nói chuyện đó, tôi muốn hỏi một câu đã.” Yukawa nói.

“Lúc nãy bác có nhắc đến chiếc kẹp tóc của Saori. Hình cánh bướm màu vàng phải không nhỉ...?”

“Chiếc kẹp tóc?”

“Vâng. Chiếc kẹp tóc rơi xuống chỗ Saori ngã. Bác còn giữ chứ?”

“Vâng. Tôi vẫn giữ...”

“Phiền bác cho tôi xem một chút được không?”

“Xem chiếc kẹp tóc ư?”

“Vâng.” Yukawa đáp.

Tuy không hiểu để làm gì, bà Rumi vẫn bảo Yukawa chờ chút rồi đứng dậy.

Bà vào phòng ngủ, đi về phía tủ đồ. Bà mở ngăn kéo dưới cùng, lấy ra một chiếc hộp nhỏ vùi sâu trong góc. Chiếc hộp 3 năm nay chưa một lần được mở ra. Tuy không biết nên làm gì với nó nhưng bà chưa từng nghĩ đến việc vứt đi.

Bà cầm chiếc hộp trở lại phòng khách. “Nó đây.” Lúc bà nói vậy và đưa nó cho Yukawa, bà hơi giật mình khi thấy anh đang đeo găng tay trắng.

“Cho phép tôi xem một chút.” Yukawa mở nắp hộp, lấy chiếc kẹp tóc bên trong ra. Màu vàng lấp lánh vẫn không khác gì 3 năm trước.

Sau khi quan sát chiếc kẹp tóc thật kỹ càng, Yukawa bỏ lại nó vào trong hộp, đóng nắp lại. Anh tháo găng tay, nhìn bà Rumi vẻ hài lòng:

“Quả đúng như tôi nghĩ.”

“Đúng gì cơ?”

“Tất cả những gì bác kể cho tôi đều là thật. Không lời nào là dối.”

“Vâng, tôi không hề nói dối.”

“Nhưng không phải tất cả những việc bác nghĩ là sự thật thì đều là sự thật. Chưa biết chuyện đó, bác không nên đưa ra lựa chọn vội vàng.” Yukawa đặt đôi găng tay vừa tháo ra lên bàn, chỉnh lại cặp mắt kính không viền rồi chăm chú nhìn bà Rumi. “Tôi sẽ cho bác biết sự thật. Sự thật mà tôi suy đoán.”

Cánh cửa mở ra. Yukawa đang ngồi ở ghế trong cùng của quầy rượu.

Anh đang bàn luận gì đó với ông chủ đầu bạc. Cả hai đồng loạt quay ra nhìn Kusanagi.

“Chào cậu.” Ông chủ nói.

Ngoài họ chỉ còn một cặp nam nữ ngồi ở bàn phía xa. Kusanagi tiến lại, ngồi xuống cạnh Yukawa.

“Cho tôi một ly Wild Turkey đá.” Anh nói với ông chủ.

“Rượu mừng hả?” Yukawa hỏi. “Tôi hy vọng không phải rượu giải sầu.”

“Ờ giữa.” Kusanagi lấy từ túi giấy đang giơ ra một cái bọc dài, đặt xuống trước mặt Yukawa. “Có cái này tôi muốn đưa cho cậu.”

“Nhìn hình dạng này... chắc là rượu hả?”

“Chai rượu mấy năm trước tôi chưa dám đưa.”

“Opus One. Hay đấy. Vậy tôi xin nhận, không khách sáo nữa.”

Yukawa cầm lấy bọc rượu, cất vào túi xách đặt bên cạnh.

Cốc bourbon đá đã được đặt trước mặt Kusanagi. Anh vừa đưa tay định cầm lên thì Yukawa đã đẩy cốc của mình lại gần, khẽ cạch một tiếng.

Kusanagi đưa cốc rượu lên miệng. Vị cồn mạnh kích thích từ lưỡi tới cổ họng anh. Hương vị đặc trưng xông lên mũi.

“Niikura Naoki đã thay đổi lời khai.”

“

Ồ, thay đổi thế nào?”

“Cậu không ngạc nhiên thì phải.”

“Tôi nên tỏ ra ngạc nhiên à?”

Hừm, Kusanagi hừ mũi.

“Hôm qua, cấp dưới của tôi canh chừng nhà Niikura báo về là nhà họ có khách. Ảnh cậu ta gửi về có mặt cậu đấy. Nghe nói cậu ở đó nói chuyện cả tiếng đồng hồ. Sáng nay, Niikura Rumi vào thăm chồng, xin được nói chuyện riêng với ông ta khoảng 5 phút thôi. Bình thường cần có người giám sát, nhưng vì Niikura đã tự mình thú nhận hết tội lỗi nên sau khi xin phép giám đốc sở, chúng tôi đồng ý cho họ một đặc ân. Không biết họ đã nói chuyện gì trong 5 phút đó. Chỉ biết sau đấy, Niikura Naoki đã nói những lời khai trước đó đều là giả.

Ông ta không lỡ tay giết Hasunuma mà giết gã có chủ đích. Sao lại có chuyện ngược đời như thế được chứ. Thường khi nhận tội giết ai đó, nghi phạm sẽ biện minh rằng mình không có ý định giết người, tôi chưa thấy trường hợp ngược lại như thế này bao giờ cả.”

“Động cơ là gì?”

“Để bảo vệ vợ ông ta. Ông ta cũng bảo, cụ thể thế nào xin các anh hãy hỏi bà ấy.”

“Rồi cậu có hỏi không?”

“Đương nhiên, chúng tôi gọi bà Niikura Rumi tới ngay. Bà ta bình tĩnh lắm. Biết tin chồng mình đổi lời khai, bà ta buồn bã thấy rõ nhưng vẫn bắt đầu kể, hình như đã chuẩn bị tinh thần sẵn rồi. Lời lẽ trôi chảy, logic đâu ra đó khiến chính chúng tôi cũng ngạc nhiên.

Nhưng nội dung của lời khai còn khiến chúng tôi kinh ngạc hơn nữa.”

Những lời Niikura Rumi kể khiến bức tranh vụ án bị đảo lộn hoàn toàn. Sự thật về cái chết kỳ lạ của Namiki Saori khác xa với những gì Kusanagi và các đồng nghiệp của mình đã vẽ ra.

Có điều, lời kể đó không hề có mâu thuẫn, khúc mắc ở bất cứ điểm nào. Ngược lại, nó còn lý giải được toàn bộ những nghi vấn mà đội điều tra của Kusanagi vẫn mơ hồ bấy lâu.

“Tôi thật sự bối rối đấy.” Kusanagi giơ cốc bourbon đá lên. “Rốt cuộc suốt mấy tháng nay, chúng tôi đã theo đuổi cái gì không biết.

Lúc này tôi nói ở giữa rượu mừng và rượu giải sầu là ý này đấy. Vụ này đến đây coi như giải quyết xong. Nhưng tôi chẳng có cảm giác chiến thắng gì cả. Thậm chí, chiến thuật của chúng tôi đã hoàn toàn chệch hướng. Thắng lợi này may mắn có được là nhờ đối phương tự sút bóng phản lưới nhà.”

“Có sao đâu. Thắng là thắng mà.”

“Không thể coi như thế được. Có lẽ chúng tôi vẫn còn việc phải làm. Điều tôi không thể hiểu được đó là tại sao vợ chồng Niikura lại chọn nói ra sự thật vào lúc này. Chắc chắn buổi gặp sáng nay đóng vai trò hết sức quan trọng, nhưng vì là cuộc gặp riêng nên họ sẽ không tiết lộ đã nói những gì với nhau.”

“Cho nên,” Kusanagi chồm nửa thân trước về phía Yukawa. “Chỉ còn cách hỏi cậu thôi. Niikura Rumi đến gặp chồng để làm gì?

Niikura đã nghe vợ nói gì mà thay đổi lời khai? Cậu biết hết, đúng không? À không. Tất cả là do cậu dàn dựng mới đúng. Cậu đã khiến họ đổi ý. Đúng không?”

Yukawa đưa cốc rượu lên miệng, nghiêng đầu. “Tôi đâu có làm thế.”

“Nói dối.”

“Tôi không nói dối. Thật sự là hôm qua tôi chỉ đến gặp để nói với bà Niikura về những sự thật mà chính bà ấy có lẽ cũng không biết thôi.”

“Sự thật gì?”

Ngực Yukawa phập phồng như để ổn định lại hơi thở.

“Về cái chết của Namiki Saori.”

Miệng Kusanagi méo xệch.

“Lời khai của Niikura Rumi không phải là sự thật sao?”

“Bà ấy chỉ khai những gì mình biết. Và không phải tất cả trong đó đều là sự thật.”

Có vẻ đây là chuyện không nên để ai khác nghe được. Kusanagi nhìn quanh.

“Có cần đi chỗ khác không?”

“Ở đây cũng được. Không ai nghe đâu.”

Kusanagi nhìn Yukawa.

“Vậy cậu nói đi.”

Yukawa nói vào chủ đề chính.

“Vấn đề là thời điểm Saori chảy máu.”

“Chảy máu?”

“Lúc bắt Hasunuma, các cậu đã tìm được vết máu của Saori trên bộ đồng phục cũ của gã đúng không? Nếu bị thương nặng ở vùng đầu, chắc chắn máu sẽ chảy rất nhiều. Nhưng ở hiện trường không hề có vết máu nào. Sau ngày Saori mất tích, cảnh sát đã mở cuộc tìm

kiểm trên diện rộng. Nếu có, chắc chắn lúc đó họ đã phát hiện ra. Tôi đã nhờ Utsumi kiểm tra lại hồ sơ hồi đó thì thấy có ghi chép rằng cảnh sát đã tìm khắp công viên kia nhưng không thấy gì bất thường.

Còn theo lời kể của bà Rumi, sau khi lỡ tay giết Saori, bà ấy quá sốc nên đã rời khỏi hiện trường. Khi quay lại cũng không biết chính xác Saori ngã ở chỗ nào. Đến khi tìm ra chiếc kẹp tóc mới biết. Đó là bằng chứng chứng tỏ hiện trường không hề có vết máu nào, đúng không?”

“Không có vết máu. Tức là lúc đó...” Kusanagi dường như đã hiểu điều Yukawa muốn ám chỉ. “Lúc Hasunuma mang xác Saori đi, cô ấy vẫn chưa chảy máu?”

“Cậu vừa dùng từ ‘xác’. Nhưng liệu có đúng thế không?”

“Saori chưa chết. Mà vẫn còn thở. Ý cậu là có khả năng đó sao?”

“Khả năng cao là đằng khác. Cũng có người bị ngã đập đầu xuống đất sẽ chết ngay, nhưng ít lắm. Xác suất chấn thương sọ não cũng thế. Xương sọ con người không dễ tổn thương vậy đâu. Có lẽ Saori vẫn còn thở, nhưng vì quá sợ hãi nên bà ấy đã nhầm.”

“Vậy kẻ thực sự đã giết Saori là...”

“Có lẽ ban đầu chính Hasunuma cũng tưởng Saori đã chết. Nhưng trên đường đi, cô ấy tỉnh dậy. Thế là gã toi công. Để cô ấy làm loạn lên còn rắc rối nữa.”

“Nên gã đã đánh mạnh vào sau gáy khiến Saori tử vong.”

Kusanagi nói. “Vậy là lúc ấy Saori mới chảy máu ư?”

“Không thể phủ nhận khả năng này, đúng không?”

“Đâu chỉ là không thể phủ nhận... này này này, nếu đúng thế thật thì...”

Kusanagi cảm thấy toàn thân nóng bừng.

“Nếu tôi là luật sư của bà Rumi, tôi sẽ đưa chiếc kẹp tóc đó ra làm bằng chứng.”

“Kẹp tóc?”

“Chiếc kẹp tóc màu vàng rơi ở hiện trường. Nếu lúc ngã xuống Saori đã chảy máu, chắc chắn máu sẽ dính lên kẹp tóc. Nếu đem đi giám định vẫn không thấy, tôi hoàn toàn có thể khẳng định rằng vết thương trí mạng dẫn tới tử vong không phải do bà Rumi gây ra.”

“Ra vậy.”

Kusanagi nhìn đồng hồ. Vẫn chưa tới 12 giờ. Anh móc điện thoại ra, toan đứng dậy nhưng bị Yukawa đưa tay ngăn lại.

“Giờ này rồi, làm ơn để cặp dưới của cậu nghỉ ngơi đi. Cái kẹp tóc vẫn còn đó chứ trốn đi đâu được. Bà Rumi giữ nó kỹ lắm.”

Ừ nhỉ, Kusanagi nghĩ lại, ngồi xuống ghế. Anh uống cạn cốc rượu rồi gọi một cốc tương tự.

“Sự thật mà vợ chồng Niikura không biết chính là chuyện này à?”

“Đúng,” Yukawa đáp. “Cứ để họ tự quyết định xem có nên tự thú những việc mình đã làm không. Nhưng, nếu họ chưa biết sự thật mà đã quyết định thì vô nghĩa. Nên tôi đã nói cho bà ấy biết.”

“Vì thế, bà Rumi đã bàn với chồng. Lúc vào thăm ông ta sáng hôm nay...”

“Chắc bà ấy cũng suy nghĩ nhiều lắm. Không nói ra thì chồng mình sẽ chỉ bị khép tội ngộ sát. Còn nói ra sẽ bị khép tội giết người.

Bản thân bà ấy cũng phải chịu tội. Nhưng nếu họ im lặng, những việc Hasunuma đã làm sẽ vĩnh viễn ngủ yên trong bóng tối. Có vẻ họ đã chấp nhận chịu hình phạt thích đáng.”

“Vậy là cuối cùng, họ đã phá vỡ sự im lặng.”

Cốc rượu mới được đặt trước mặt Kusanagi. Anh gõ nhẹ nhẹ vào viên đá trong cốc, làm vang lên tiếng leng keng.

Treo tấm rèm vải lên cửa ra vào và thay tấm bảng “Đang chuẩn bị” bằng “Mở cửa”. Chỉ vậy thôi cũng đủ khiến Natsumi có cảm giác cô vừa hoàn thành xong một công việc cực kỳ trọng đại.

“Quán mở lại từ hôm nay hả?” Từ sau lưng, giọng một phụ nữ vọng tới. Cô quay lại nhìn. Thì ra là bà chủ quán đậu phụ. Chiếc áo cardigan màu tím sẫm bó tròn lấy thân hình bà trông hơi chật chội.

” “Vâng. Thi thoảng bác sang ủng hộ nhà cháu nhé.”

“Chắc chắn rồi. Cố gắng nhé cháu.” Bà cười hiền hậu. “Nhất định bác sẽ sang.

“Cháu cảm ơn ạ. Cháu sẽ chờ.” Natsumi đặt hai tay trước bụng, cúi đầu chào.

“Ừ, vậy chào cháu nhé.” Người phụ nữ nói rồi đi khuất. Nhìn bóng lưng bà, Natsumi thở phào, một hơi thở dài đầy nhẹ nhõm.

Gần đây, Yutaro thường xuyên bị cảnh sát mời lên thẩm vấn tự nguyện nên quán Namikiya đóng cửa triền miên. E rằng cứ tiếp tục thế này thì quán sẽ phải nghỉ bán mất, cô nghĩ. Chủ quán bị đi tù thì sao có thể kinh doanh được nữa chứ.

Yutaro bị khép tội đồng phạm và âm mưu giết người. Với tội đồng phạm, vì Niikura đã đơn phương phạm tội nên anh may mắn thoát nạn, chỉ còn tội âm mưu giết người.

Kết quả, hung khí giết chết Hasunuma chính là bình ni tơ lỏng Yutaro nhờ Tojima chuẩn bị cho mình. Nhưng anh chỉ định dùng nó để uy hiếp Hasunuma, xem gã sẽ nói gì rồi mới quyết định chứ chưa hề có ý định sẽ giết hay không.

Vấn đề là liệu cảnh sát có tin lời anh nói hay không. Chắc hẳn họ sẽ nghi ngờ rằng vì anh cho rằng thủ phạm giết hại Saori là Hasunuma nên anh chỉ muốn ép gã nói ra sự thật trước khi ra tay giết gã mà thôi.

Trước câu hỏi này của thẩm vấn viên, Yutaro trả lời rằng:

“Các anh nghĩ vậy tôi cũng chẳng biết phải giải thích sao. Nhưng lúc nhờ Shusaku lấy giúp ni tơ lỏng, thực sự tôi chưa quyết định có giết gã không. Giết người là một việc đáng sợ, tôi không nghĩ bản thân mình dám làm điều đó. Nhưng biết đâu... biết đâu khi gã khai ra hoàn cảnh giết Saori, tôi sẽ xuống tay cũng nên. Có gì thì lúc đó hãy tính... Tôi thực sự đã nghĩ thế.”

Không biết người khác nghĩ gì nhưng Natsumi vẫn tin rằng bố mình không nói dối. Yutaro vốn là người nhút nhát, ôn hòa, thậm chí còn luôn tự trách mình hèn nhát không dám cầm dao xông tới hỏi tội kẻ đã ra tay sát hại con gái mình.

Có vẻ thẩm vấn viên cũng nhận ra điều đó. Vì vậy, hồ sơ tội âm mưu giết người của anh không bị gửi lên viện kiểm sát. Nhờ đó, cuối cùng quán Namikiya đã có thể mở cửa trở lại.

Nghe nói Tojima cũng không bị xử tội nặng. Đúng là anh có ý định giúp bạn mình, nên bình ni tơ lỏng đó được chuẩn bị cho Namiki Yutaro chứ không phải cho Niikura giết người. Vấn đề là, Tojima đã chuẩn bị cả bình khí heli để ngụy tạo bằng chứng. Nhưng rốt cuộc, anh ta hành động như vậy trong khi chưa biết sự thật nên cũng không bị xử tội nặng.

Biết tin quán Namikiya mở cửa trở lại, một ngày nào đó Tojima sẽ lại tới. Lúc đó, có thể Tojima sẽ nói cười như thể chưa từng có chuyện gì xảy ra. Natsumi thật muốn nhìn thấy gương mặt tươi vui, hào sáng của anh.

Dù sao, vụ việc lần này vẫn là một sự kiện lớn.

Sau khi Niikura Naoki tự thú, những sự thật kinh hoàng cứ thế liên tiếp bị phanh phui, thật chẳng biết chuyện gì ra sao, lời nào là thật lời nào là dối trá nữa.

Đến nước này, Yutaro đành kể hết sự thật với mẹ con Natsumi.

Machiko có vẻ đã lờ mờ đoán được nhưng chưa biết toàn bộ kế hoạch là gì.

Dùng ni tơ lỏng đe dọa Hasunuma, ép gã nói ra sự thật, nghe vậy chị không khỏi giật mình. Ngạc nhiên hơn nữa chính là mảnh khõe họ định dùng để vận chuyển hung khí. Thật không ngờ họ lại lợi dụng nhóm diễu hành như vậy...

Sau đó Yutaro bị cảnh sát triệu tập. Người vạch ra kế hoạch ban đầu là anh. Những tưởng như vậy vụ án sẽ chốt lại.

Nào ngờ, mọi chuyện không những chưa thể được giải quyết ổn thỏa mà còn diễn biến theo hướng chẳng ai ngờ tới.

Đầu tiên, người tưởng chừng không hề liên quan là Niikura Rumi bị bắt. Những lời khai sau đó của vợ chồng Niikura khiến Natsumi sửng sờ. Hóa ra Niikura không ngộ sát mà có ý định giết Hasunuma, động cơ là vì gã đe dọa bà Rumi. Và bí mật gã dùng để đe dọa bà ấy lại liên quan tới cái chết của Saori.

Thật không thể tin nổi. Người hiền lành như Niikura Rumi sao lại giết Saori được chứ. Nhưng nếu đó không phải sự thật, Niikura Rumi đã không bị Hasunuma uy hiếp.

Natsumi cùng bố mẹ đã trải qua nhiều đêm mất ngủ vì không hiểu sự thật rốt cuộc là thế nào. Không lâu sau, Kusanagi tìm tới nhà họ.

“Tôi làm thế này là vi phạm điều lệ cảnh sát, nhưng bắt cả nhà anh chị đợi tới ngày tòa xử thì tàn nhẫn quá. Có điều, mong anh chị giữ kín giùm những chuyện tôi sắp kể ra đây.”

Sau khi mào đầu như vậy, Kusanagi đã kể hết mọi chuyện. Anh bắt đầu bằng cách thuật lại ngắn gọn lời khai của vợ chồng Niikura.

Giọng Kusanagi ôn tồn là thế, nhưng không hiểu sao, câu nào cũng vượt xa tường tượng của Natsumi. Đầu tiên là việc Saori quyết định từ bỏ con đường ca hát.

Lý do là vì giọt máu của cô và Takagaki Tomoya. Đến lúc này, Natsumi như không tin vào tai mình nữa. Cả vợ chồng Namiki cũng vậy. “Anh nói thật chứ? Không phải nói dối đúng không?” Họ hỏi đi hỏi lại không biết bao nhiêu lần.

“Tôi nghĩ bà Niikura Rumi không nói dối đâu.” Kusanagi trả lời như vậy.

Sau đó, anh liếc mắt xuống sổ tay, cố nén cảm xúc để kể lại tường tận đầu đuôi mọi việc. Đến đoạn bà Rumi trong cơn nóng giận đã đẩy ngã Saori, anh cố tình lướt qua nhanh.

Từ đoạn bà Rumi bị Hasunuma đe dọa, Kusanagi chuyển sang lời khai của Niikura Naoki, kể về quá trình ông ta nghe vợ thú tội xong đã quyết tâm phải giết Hasunama như thế nào.

“Đây là toàn bộ những gì chúng tôi điều tra được.” Kusanagi gấp sổ lại. “Gia đình có thắc mắc gì không?”

Không nghĩ ra được gì, Natsumi nhìn bố mẹ. Cả hai cũng đang không nói lên lời.

“Có điều này tôi muốn bổ sung thêm.” Giọng Kusanagi đánh lại.

“Hôm nay, chúng tôi đã có kết quả giám định một vật chứng. Đó là chiếc kẹp tóc của Saori.” Anh nói vậy rồi giải thích cụ thể ý nghĩa quan trọng của việc có tìm được vết máu trên đó hay không.

“Kết quả là, chúng tôi không tìm được vết máu nào mà chỉ thấy một chút da đầu. Sau khi giám định DNA, chúng tôi khẳng định đó là

chiếc kẹp tóc của Saori.”

“Nghĩa là...” Yutaro nói. “Lúc bị bà Niikura Rumi đẩy ngã, Saori chỉ ngất đi. Kẻ thực sự ra tay giết con bé là Hasunuma?”

“Tôi không dám khẳng định.” Kusanagi thận trọng. “Nhưng khi ra tòa, chắc chắn luật sư của bà ấy sẽ cố bảo vệ luận điểm đó.”

Những lời đó thực sự là chiếc phao cứu vớt Natsumi. Cô không muốn phải mang lòng căm hận bà Niikura Rumi một chút nào.

“Ta khép lại mọi chuyện ở đây nhé.” Sau khi Kusanagi ra về, Yutaro nói vậy. “Nghĩ nhiều cũng chẳng làm gì. Sẽ chỉ khiến chúng ta oán thán, mà như thế thì thật khó coi. Những việc còn lại hãy giao cho cảnh sát và kiểm sát viên. Chúng ta sẽ cố gắng hết sức để mở lại cửa hàng. Hai mẹ con hiểu ý bố rồi chứ?”

Machiko im lặng gật đầu, và Natsumi cũng vậy. Điều Namiki nói có lẽ là đúng đắn nhất.

Vừa nhớ lại khoảnh khắc đó, Natsumi vừa vuốt ve tấm rèm mới giặt.

Đúng lúc cô mở cửa, toan bước vào trong thì từ bên trái, tiếng chân một người đang tiến lại gần. Quay sang nhìn, Natsumi sửng sờ.

Đó là Takagaki Tomoya. Không biết bao lâu rồi họ mới gặp nhau.

“Quán nhà mình mở cửa trở lại đúng theo kế hoạch nhỉ?” Tomoya nhìn tấm rèm.

Hôm qua, Natsumi đã nhắn cho cậu rằng nếu mọi chuyện suôn sẻ thì cửa hàng sẽ mở lại từ ngày mai. Dù sau đó, Tomoya đã lập tức trả lời rằng tốt quá, em cố gắng lên nhé, nhưng Natsumi không tránh khỏi cảm giác đó là những lời đăi bôi của một người xa lạ.

“Anh Tomoya... Em cứ nghĩ anh sẽ không tới.”

Tomoya hết nhìn rèm cửa lại nhìn Natsumi: “Tại sao?”

“Không phải tới đây sẽ khiến anh nhớ lại những điều đau lòng sao...?”

Vẻ mặt Tomoya trầm xuống, cậu khẽ gật đầu.

“Có lẽ vậy. Và chắc hẳn nhiều năm sau nữa anh cũng không thể quên được. Anh đã suy nghĩ rất nhiều. Rằng nếu Saori còn sống, nếu cô ấy sinh đứa bé ra thì giờ sẽ thế nào.”

Natsumi giật mình, ngẩng lên nhìn Tomoya. “Anh Tomoya, ai kể với anh chuyện đó?”

“Hôm trước, cảnh sát gọi anh lên hỏi anh có biết chuyện Saori có thai không. Anh cũng giật mình. Cô ấy chưa nói gì với anh cả.”

“Còn chân tướng vụ án thì sao? Họ có nói với anh không?”

“Họ có nói sơ qua.” Tomoya cúi đầu. “Sốc thật. Toàn những chuyện không ngờ.”

“Vâng... đúng thật ạ.”

“Natsumi, em cũng biết rồi à?”

“Vâng. Đội trưởng đội điều tra có đến giải thích với nhà em.”

“Ra vậy.” Tomoya thở dài. “Thật sự anh cũng đắn đo mãi không biết có nên đến hay không. Nếu hôm nay không đến thì mai còn khó đến hơn. Từ nhà anh ra ga, đây là con đường gần nhất. Sống cả đời lảng tránh cửa hàng nhà em, chỉ nghĩ tới thôi anh cũng thấy khổ sở rồi. Nếu thế, chi bằng anh cứ đến quán như trước đây, để tạo ra thêm nhiều kỷ niệm vui vẻ khác, chẳng phải sẽ tốt hơn sao? Anh nghĩ vậy đấy.”

Ánh mắt dịu dàng cùng sự cởi mở của Tomoya khiến Natsumi thẩm thía tại sao chị gái mình bị chàng trai này thu hút. Ở bên người này, cuộc sống dù không giàu sang, sung túc vẫn sẽ tràn đầy lạc quan.

Nếu biết mình sắp làm cha, thế nào Tomoya cũng sẽ nhảy cẫng lên vì vui sướng. Niềm hạnh phúc trong khoảnh khắc ấy đủ sức đánh bật ước mơ trở thành ca sĩ.

“Em sao thế?” Thấy Natsumi trầm ngâm, Tomoya lo lắng hỏi.

“Em không sao.” Cô lắc đầu đáp. “Cảm ơn anh. Anh vào trong đi.”

Dẫn Tomoya vào ghế ngồi xong, Natsumi nói lớn vào trong bếp.

“Bố mẹ ơi, có khách tới mở hàng ạ.”

Từ bên trong, Yutaro ngó đầu ra. Thấy Tomoya, anh hơi dăm chiêu, đoạn bước ra ngoài.

“Lâu rồi không gặp chú ạ.” Tomoya chào.

“Tomoya đấy à?” Yutaro cười tap dề. “Thời gian vừa qua chú đã khiến cháu gặp phiền phức rồi.”

“Dạ không, cháu không thấy phiền đâu ạ.” Tomoya xua tay.

“Cháu đừng giấu. Chắc cháu cũng bị cảnh sát gọi lên mấy lần đúng không?”

“À, chuyện đó thì... vâng. Nhưng cũng không nhiều. Họ chỉ hỏi cháu chuyện chở bình ni tơ lỏng.”

Yutaro chắt lưỡi, mặt nhăn nhó.

“Shusaku nhờ cháu đúng không? Chú thực sự không muốn lôi cháu vào kế hoạch đó...”

“Cháu nghĩ chú ấy đã nghĩ cho mọi người đấy chứ. Ai cũng muốn trả thù, nên nếu chú ấy không làm vậy, mọi người hẳn sẽ không bao giờ hết hối hận.”

“Cảnh sát đã nói hết với anh ấy rồi ạ.” Natsumi xen vào. “Cả chuyện chị Saori có thai nữa.”

“Thế à?” Yutaro khẽ đáp.

“Chú Namiki...” Tomoya đứng dậy, cúi đầu thật sâu. “Cháu thành thật xin lỗi. Chính cháu là người ngỏ ý kết hôn trước. Đương nhiên là cháu nghiêm túc, nhưng không ngờ chuyện đó lại trở thành bước ngoặt lớn cho cuộc đời Saori. Đó là giai đoạn quan trọng, đáng ra cháu phải cẩn thận hơn.”

Cậu có vẻ hối hận vì đã khiến Saori mang thai.

“Tomoya, ngẩng đầu lên đi.” Yutaro nhẹ nhàng. “Chú phải cảm ơn cháu mới đúng. Nếu không có thai, có thể Saori sẽ không từ bỏ con đường ca hát, sẽ không phải chết. Nhưng chuyện đó và chuyện con bé nghĩ gì hoàn toàn khác nhau. Con bé chắc hẳn đã rất hạnh phúc vì mang trong mình giọt máu của cháu. Đối với người làm cha như chú, chỉ cần Saori được nếm thử cảm giác ấy dù chỉ một giây phút thôi là đủ mãn nguyện rồi. Đúng không mình?” Yutaro quay lại, tìm sự đồng tình của Machiko.

Mắt chị đã đỏ hoe. Chị gật đầu.

“Tomoya, cô chú không trách gì cháu hết. Cô chú chỉ trách mình thôi. Khi biết mình mang thai, Saori hẳn đã vui sướng nhưng cũng lo lắng rất nhiều. Vậy mà con bé không dám tâm sự với cô. Chắc vì sợ cô lo. Cô luôn ước, giá mình trở thành người mẹ mà nó có thể tin tưởng được...”

Không biết đáp lại thế nào, Tomoya đành im lặng.

Đúng lúc ấy, tiếng cửa kéo lạch xạch vang lên. Natsumi nhìn ra cửa thì thấy Yukawa đang bước vào.

Thấy tất cả cùng quay ra nhìn mình, Yukawa thoáng bối rối. Sau đó, anh nhìn Natsumi.

“Mọi người vẫn đang chuẩn bị sao?”

“Không ạ.” Natsumi xua tay. “Chào chú. Mời chú vào ạ.”

“Không, hôm nay tôi tới đây để chào mọi người thôi.” Yukawa nhìn Yutaro. “Việc nghiên cứu ở đây về cơ bản đã hoàn thành, chắc tôi không còn dịp ghé quán nữa. Vì vậy, tôi định tới chào mọi người một tiếng.”

“Ôi!” Natsumi khẽ rên lên. “Sao lại thế ạ?”

“Thật đáng tiếc.” Yutaro nói. “Tôi mong có dịp được thông thả nói chuyện với giáo sư. Tôi có nhiều điều muốn hỏi anh lắm.”

“Vậy sao? Vậy hẹn anh khi nào có dịp nhé.”

Yukawa cúi đầu chào mọi người rồi ra về.

“Chú ấy lạ lùng thật đấy.” Tomoya ngồi xuống ghế.

“Lạ thật. Không biết anh ta là gì của cảnh sát. Đến cuối mình vẫn không hiểu nổi.” Yutaro nói rồi cùng Machiko bước vào bếp.

Natsumi mở cửa, chạy ra ngoài. Thấy bóng Yukawa đang rào bước, cô liền đuổi theo. “Chú ơi!” Cô gọi.

Yukawa dừng bước, ngoảnh đầu nhìn lại. Về mặt anh như muốn hỏi có chuyện gì thế.

“Rốt cuộc chú là ai vậy ạ?”

“Là ai ư?” Yukawa nhú mày. “Chú là một nhà vật lý học bình thường.”

“Chú nói dối. Chú là thám tử đúng không?”

“Cháu nói gì thế?” Yukawa sửng sờ.

“Lần đầu tiên chú xuất hiện ở nhà cháu là lúc Hasunuma vừa được thả. Giờ, khi mọi việc được giải quyết rồi thì chú lại đi. Chú thật giỏi.

Lúc nói chuyện với nhau, mọi người đều bảo chắc hẳn chú có góp phần giải quyết vụ án này, y chang Hercule Poirot[*] vậy.”

“Chú rất lấy làm vinh hạnh, nhưng mọi người nói quá rồi.”

“Cháu không nghĩ là nói quá đâu.”

“Việc nghiên cứu đã xong nên chú rời khỏi đây thôi, chuyện này thực sự là trùng hợp ngẫu nhiên. Nhưng đúng là việc chú lui tới quán Namikiya không phải là ngẫu nhiên thật.”

“Ý chú là sao?”

“Chú cũng giống giám đốc Tojima.”

“Giống bác Tojima?”

“Chú muốn giúp người bạn thân của mình xua đi phiền não ấy mà. Chú đã nghĩ biết đâu đến quán Namikiya và tiếp xúc với mọi người ở đây sẽ giúp chú tìm ra manh mối gì đó.”

“Bạn thân... Người đó là cảnh sát ạ?”

Yukawa không trả lời, chỉ mỉm cười đầy hàm ý.

“Giáo sư, lần sau nhất định chủ phải tới nữa đấy nhé.”

Yukawa suy nghĩ một chút rồi đáp.

“Lúc đó cháu phải làm món nướng tổng hợp thật ngon cho chú nhé.”

“Nhất định rồi ạ.” Natsumi gật đầu thật mạnh.

Nhà vật lý học mỉm cười, đưa tay chỉnh gọng kính, rồi nhẹ nhàng cất bước tiến về phía trước.

* Tên một nhân vật anh hùng nhỏ tuổi trong truyện dân gian Nhật Bản. * Là một từ tiếng Anh do người Nhật sáng tạo ra, là sự kết hợp của “costume” (trang phục) và “role play” (hóa thân), được phát âm

là ***kosupure*** (コスプレ) ở Nhật. Từ này chỉ việc người hâm mộ các nhân vật trong manga, anime, tokusatsu, truyện tranh sách, tiểu thuyết đồ họa, video games, phim giả tưởng, ca sĩ, quân nhân, nhân vật chính trị... ăn mặc hoặc có điệu bộ giống nhân vật mà mình yêu *thích*. * Các nhân vật trong một truyện cổ tích của Nhật Bản.

Otohime là một công chúa dưới long cung. * Hệ thống nhận dạng biển số xe tự động, dùng công nghệ nhận dạng ký tự quang học trên hình ảnh để đọc biển đăng ký xe nhằm tạo dữ liệu vị trí xe. Đây là hệ thống giám sát của cảnh sát Nhật Bản, nhằm truy vết xe cộ qua lại trên đường phố để phục vụ điều tra, * Nghĩa là mắt có ba khoảng trắng. Mắt bình thường có hai khoảng trắng là bên trái và bên phải trông đen. Mắt tam bạch có thêm một khoảng trắng thứ ba, là giữa trông đen và mí mắt trên hoặc dưới (thường là mí mắt dưới). * Một dạng chữ viết của Nhật Bản. Trong các văn bản tiếng Nhật thường sử dụng song song các dạng chữ viết: chữ cứng, chữ mềm, chữ Hán.

* Một thể loại kịch truyền thống của Nhật Bản, các diễn viên đều đeo mặt nạ khi diễn. Mặt nạ được đeo với mục đích che đi gương mặt, tuổi tác của diễn viên chính. Tùy theo hướng nhìn của diễn viên mà có thể làm cho mặt nạ trông như lúc cười lúc khóc, vì vậy một trong những thú vui khi thưởng thức kịch Nô chính là xem mặt nạ sẽ thể hiện cảm xúc gì tùy theo bối cảnh, * “Natsumi” có nghĩa là “mùa hạ xinh đẹp” * Cách gọi thân mật của tên *Natsumi*. * Những người nhập vai và hóa thân thành những nhân vật mà họ *thích*. * Phòng kiểu Nhật truyền thống trải chiếu tatami dưới nền nhà, họ dùng cách viết số chiếu để thể hiện diện tích căn phòng. Một chiếu bằng khoảng 1.65m². * Một người không phải nạn nhân, người nhà nạn nhân hoặc thủ phạm, người này biết được hành vi phạm tội của thủ phạm nên tố cáo tới các cơ quan chức *năng* * ***Judas Window***, tiểu thuyết trinh thám về phòng kín nổi tiếng của John Dickson Cart, xuất bản năm 1938, * Tuxedo có hình dáng gần giống áo com lê, được dùng

như một lễ phục truyền thống chỉ mặc vào những dịp thực sự đặc biệt.

Thiết kế của Tuxedo có phần ve cổ áo luôn phải may bằng vải satin bóng, áo có thể may một hoặc hai hàng khuy và trang phục này chỉ được sử dụng vào những bữa tiệc hay sự kiện trang trọng diễn ra sau 6 giờ tối.

Tuxedo cổ điển là trang phục chỉ tầng lớp quý tộc mới có dịp mặc.

Nhưng sau này Tuxedo được sử dụng nhiều hơn và hiện nay các chủ rể thường mặc Tuxedo trong đám cưới của mình. * Highball: rượu whisky pha với một loại nước giải khát nào đó như sô đa, cocacola, hoặc nước trái cây và được uống bằng cốc vại. * Kiểu ghế ngồi được xếp đối diện với nhau. * Cụ thể là loại thuốc nung nóng (heat-not-burn), dùng thiết bị gia nhiệt làm nóng điếu thuốc để tạo khói nhưng không đốt *cháy*. * Trong thời gian này, Hasunuma đang thuộc diện tạm hoãn khởi tố. Cảnh sát sẽ thu thập thêm chứng cứ, nếu tìm thấy chứng cứ quan trọng sẽ khởi tố và mở phiên tòa luận tội, nếu không thấy chứng cứ mới và hết hạn khởi tố thì Hasunuma hoàn toàn tự do.

* *Nhân vật thám tử người Bỉ của nhà văn Agatha Christie.*



THƯ VIỆN EBOOK **SÁCH MỚI.NET**



HÀNG NGHÌN ĐẦU SÁCH HAY ĐANG CHỜ BẠN
WWW.SACHMOI.NET

